

37

truyện ngắn

NGUYỄN THỊ THU HUỆ



NHÀ XUẤT BẢN HỘI NHÀ VĂN

37

Nguyễn
Thị
Thu
Huê

.....

truyện
ngắn

NHÀ XUẤT BẢN HỘI NHÀ VĂN

Tân cảng

Ba giờ.

Căn nhà của họ một tầng. Rộng hai trăm năm mươi mét vuông, với năm phòng nằm trên con đường gần phi trường, bên cạnh vài chục biệt thự của những thương gia đang giàu lên thời cơ chế thị trường. Mặt tiền của căn nhà rộng mười bốn mét chia hai phần lệch nhau. Bên nhỏ dành cho đường ô tô vào gara. Bên to là hàng rào thưa và cao, màu xanh lá cây thẫm.

Sau hàng rào là khoảng vườn rộng, trồng cỏ và hoa.

Mùa hè. Những bụi hoa mẫu đơn ba màu mượt mà bên những hàng tóc tiên. Một cây xoài cao vượt qua mái nhà, cành thưa nhưng trái lại nhiều. Mỗi chùm có dăm đến bảy trái. Những trái xoài xanh ngắt phần đuôi nhưng lại đỏ phần cuống, mịn màng phần như má con gái mười sáu. Dọc thân xoài là những giò phong lan rủ dài với cánh hoa, đẹp như không có thật.

Qua vườn là phòng khách được ngăn bằng hai tấm cửa kính từ đất lên tới trần. Bộ sa lông anh mang từ Hy Lạp với những hoạ tiết văn vận nâu vàng như thảm hoa cúc gấm dọc đường Nghi Tàm khi Tết đến. Mỗi khi ngồi lên thảm hoa êm ái đó, như có cảm giác dịu êm của

những bàn tay vô hình vuốt ve. Một cánh cửa lớn để sang phòng ngủ của họ, với những cửa sổ lớn trông ra vườn. Bình minh lên. Ánh sáng hồng nhạt rồi vàng dần hắt từ ngoài vườn. Từ những tán lá xanh của bụi mẫu đơn lóng lánh đủ màu. Từ hạt sương đêm đọng lại hay của những giọt nước sau đêm mưa rào hiem hơi nhanh đến nhanh đi của trời Sài Gòn. Đêm đến. Trăng lên. Khu vườn như nhuộm bạc. Mờ ảo lấm nhưng cũng rõ ràng lấm. Khi có cơn gió đi qua, tất cả trở nên ma quái.

Cạnh phòng của anh chị là phòng của các con. Anh chị lấy nhau mười năm thì tám năm nghèo. Lúc nào họ cũng hốt hải, vội vàng mà chả đâu vào đâu. Có được ít tiền hay mua được một thứ đồ gì luôn mừng cuống lên như thể niềm vui đó bắt diệt hơn mọi niềm vui trên đời.

Rồi bỗng dưng anh nhận được từ bạn bè một hợp đồng cổ vấn luật cho vụ kinh doanh ở Hy Lạp - một đất nước xa xôi anh rất yêu và hiểu về nó qua những gì anh đã đọc, đã biết.

Hai năm sau. Anh mang về từ gạch lát nền. Gạch lát tường buồng tắm. Những bộ bàn ghế. Những chiếc đèn bàn, đèn ngủ. Và mua được mảnh đất vuông vắn cũng do bạn tốt bán lại. Anh xây một cung điện cho bốn người bao năm sống môi trường công cộng.

Ba năm sau ngày họ có căn nhà này. Họ còn lại một ngày.

* * *

Bốn giờ.
Chị và thằng lớn học lớp bảy trên một chiếc xe hơi thể thao đời mới màu xanh - lại màu xanh chị thích về căn nhà mà

hộ da di khời gan một năm. Màu xanh từ hàng rào. Từ những tay vịn cửa, từ chân những chiếc đèn ngủ. Đến những chiếc khăn bông trong nhà tắm. Cũng xanh.

Thằng em lên sáu cười toét miệng chạy từ phòng khách ra khi xe của chị đỗ ở cửa, chứng tỏ nó đã đợi từ lâu. Nó liu lười hét vào trong nhà gọi chị giúp việc: "Chị Ba. Mở cửa cho má với anh".

Chị giúp việc trên bốn mươi tuổi, nhỏ bé, gọn gàng như thanh lương khô chạy ra, tay lắc chùm khoá xúng xoảng, lập cập tra chìa vào ổ. Kéo rộng cánh cổng sắt, hỏi: "Mợ cho xe vô luôn?". Chị lắc đầu "Thôi khỏi, để xe về bên kia". Rồi chị thò cổ vào trong xe dặn gì đó với người lái xe và lúi một bực nì lon to tướng.

Hai thằng bé đã theo nhau vào trong phòng riêng và khép cửa lại.

Chiếc giường tầng của chúng giờ để xếp những bọc chăn mền và quần áo lạnh. Ngày xưa. Buổi tối. Thằng anh nằm học thuộc lòng tầng trên. Thằng em ngồi chơi xếp hình tầng dưới, lăm bắm đọc theo thằng anh như một con yểng. Khi chuông đồng hồ thả chín nhịp chuông. Chị ngó vào. Nháy mắt với hai thằng. Ngó nghiêng một lượt. Chờ thằng anh xếp gọn sách vở vào cặp rồi tắt điện. Đóng cửa. Trong căn phòng vàng nhạt, mờ ảo. Thằng anh nằm sấp, thò hai tay xuống nắm lấy bàn tay bé xíu của thằng em, kéo nó lên dần dần qua những bậc thang sắt. Thì thào: "Giữ chặt tay anh". Yên ảm bên cạnh nhau rồi, thằng anh hỏi: "Hôm nay bác mua chuyện gì?". "Chuyện ông huyện về quê". Thằng em cười rích rích "Bác lại nói bậy rồi". Thằng anh cố ghìm không cười. "Thì thôi. Bán cho tôi chuyện ông lão đánh cá và con cá vàng". "Bác mua bao nhiêu lần rồi ăn không

chán à". "Không bao giờ tôi chán ông lão đánh cá cả". "Ngày xưa... ở một bờ biển kia... có một ông lão đánh cá..." "Nhà ông rất nghèo, không có cái gì ngoài một chiếc máng cỏ...". Giọng thằng em tiếp theo.

Đấy là ngày xưa.

Còn bây giờ. Thằng em đổ vào tay thằng anh một đồng những miếng nhựa, ngọng lịu: "Bố mua cho em xếp đấy, giống nhà mình cực". "Ừ, xếp lên sẽ giống nhà mình". Thằng anh gật gù.

Trong lúc đó. Thằng em chui vào các xó, hì hục lôi ra tất cả những đồ chơi nó có, chất thành từng đồng như cửa hàng không thiếu một cái gì. "Cái tàu điện này dài ời là dài". Nó nói. Rồi đưa vào tay thằng anh chiếc điều khiển. "Chạy nhanh cực, vừa thay hai cục pin liền". Mắt nó tròn nhay nháy như hai hạt nhãn chờ đợi thằng anh bật điều khiển. Chiếc tàu điện với đầu tàu kéo hơn ba chục toa con chạy như con sâu trên đường ray mỏng mảnh. Thằng em sung sướng nhìn thằng anh để chia sẻ sự thích thú chứ không phải nó thích đoàn tàu. Tất cả những thứ này với nó quá quen. Ngoài giờ đến trường. Nó sống một mình với những đồng đồ chơi ngày càng hiện đại, những băng phim hoạt hình và ti vi mở suốt ngày. Giờ thì nó có anh để chia sẻ sự thích thú. "Cái ô tô cứu hoả này kêu hơi bị sướng tai". Thằng em nói và bấm nút chiếc điều khiển chiếc ô tô. Chiếc xe rú còi chạy rầm rầm đâm thẳng vào bức tường, còi choé lên như xé tai.

* * *

Năm giờ.
Chị ngồi bệt dưới thảm, nhìn ra vườn.

Chiều xuống thông thả, nhẹ nhàng. Khu vườn nhuộm màu vàng sậm, ánh chút đỏ phía góc trời. Anh vào. Trên tay là chiếc khay có hai cốc nước trong suốt màu nâu tím, vài viên đá tròn xoe nhảy nhót. Họ im lặng.

Đẩy khay nước về phía chị. Anh quay sang ti vi. Bắn tin thời sự chiều. Tình hình chiến sự ác liệt dẫm máu ở Côtôvô. Bom đạn trùm lên thành phố. Nhà đổ. Người chết. Những đoàn người già, trẻ ngơ ngác chạy loạn. Những đứa trẻ nằm thoi thóp trên giường bệnh, hai mắt trắng đục.

Chị rùng mình.

Anh tắt ti vi. Và bật nhạc.

Tiếng hát đàn ông, từ tốn, mạch lạc nhưng da diết của Tuấn Ngọc vang lên. Căn phòng trở nên ấm áp, bình yên. "*Thôi. Xin hãy cho tôi tạ từ. Xin hãy cho tôi qua đời em*"...

Chị lại rùng mình.

Anh không tắt nhạc mà đứng dậy. Đi ra.

* * *

Sáu giờ.

Thằng anh đã lắp lại tất cả chân tay của bọn siêu nhân bị rụng và xếp chúng thành những hàng trật tự.

Thằng em ra chỗ để ti vi, đẩy một cuốn băng video vào. Và bật lên. Một tiếng nổ long trời lở đất. Và trong luồng khói, một siêu nhân áo trắng lao ra, múa kiếm như điên. "Đây là siêu nhân bé tí". Thằng em giảng giải và bày ra chồng đĩa trước mặt anh "Bổ mua cho em đủ, xem không bao giờ chán". - Thằng anh lật

lật đăm đũa hình, lắc đầu: "Xem nhiều không tốt đâu, hại mắt lắm". "Chà sao đâu. Em thuộc hết". Thằng em hãnh diện.

Chỗ ổ cắm điện, có tiếng lách tách. Thằng anh cau mặt, tắt ti vi, rút phích cắm. Rồi nó lấy mũi kéo vặn chặt ốc lại, về hải lòng. Thằng em nhìn anh thán phục. "Còn hai thằng người máy rụng đầu", thằng em thì thảo, mắt tròn xoe, chờ đợi. Thằng anh gật, vẫn cầm củi xếp những thằng siêu nhân. "Cả chiếc xe bánh đà này nữa, tự nhiên chẳng chạy gì cả" "Còn cái gì không, em mang hết ra đây". Thằng em xuýt xoa, cuống lên "Thế thì nhất em còn gì".

* * *

Bấy giờ.
Anh hỏi chị: "Mai cô bay mấy giờ?"

Chị ngoảnh hẳn ra vườn, cúi chùi nước mắt lên quần. "Mười rưỡi sáng". "Còn gì vương không?". Chị thở dài: "Nó phải học chậm một năm?" Anh hỏi tiếp. Chị thở dài "Rồi cô thì sao?" "Học một năm xong sẽ đi làm" "Lão ta sẽ phải nuôi hai người". Chị thở dài. Và im lặng. Nhạc cũng đã tắt. Cuối chiều. Tất cả bỗng mênh mang. Mọi tiếng động như xa xôi hơn. Căn nhà của họ lạc vào một cõi nào đó rất sâu trong một thế giới không tồn tại.

Rồi tấm cửa kính bật mở. Gió bên ngoài ùa vào làm tóc chị bay rối lên. Gió làm những nan thủy tinh của chiếc đèn chùm va lanh canh.

Ngày trước. Khi đêm xuống. Khuya dần. Anh đi vắng. Chị nằm trên giường và nhìn qua cửa sổ. Khu vườn phủ một màu vàng rười của những ngọn đèn đường như vườn cổ tích. Khuya

lắm anh về. Vẫn nguyên quần áo hội nghị. Anh pha một cốc nước giải nhiệt với những vị thuốc nam, một hai lát sâm mỏng thơm ngai ngái "Em uống rồi ngủ trước. Anh phải chuẩn bị cho cuộc họp ngày mai". Chị đỡ cốc nước và nhìn vào mắt anh. Khẽ thở dài khi anh quay đi ra. Anh không nghe tiếng thở dài tức ngực của người đàn bà chưa đến bốn mươi, da thịt mát lạnh, thơm tho của sự đầy đủ, nhàn hạ dần dần đang cần sự yêu chiều ve vuốt. Anh không kịp nhìn thấy chị đợi anh bằng chiếc váy sa tanh bóng mới mua mát lịm như miếng thạch mới mua. Và anh cũng chẳng kịp biết đến một lọ hoa to chị cắm góc phòng đang dịu dàng tỏa hương. Tất cả. Tất cả đầy đủ và hoàn thiện. Chỉ đợi có anh.

Còn anh. Anh luôn luôn thấy hài lòng và yên tâm khi sẵn được những hợp đồng mới. Không gì vướng bận chưa xong việc này đã có việc khác. Để khi về nhà. Đi vào qua những cánh cửa. Bỏ lại xã hội ngoài đường. Anh có chị. Có hai thằng bé với một căn nhà như thiên đường trên mặt đất. Anh tưởng thế là đủ. Đủ lắm cho một gia đình cho đến khi chị đi. Đi hẳn. Anh mới bừng tỉnh.

Chị ngoạn lại. Nhìn anh rất nhanh. Rồi nhìn ở đầu giường. Chỗ để chiếc đèn ngủ. Có một cái cặp tóc nhỏ và một lọ sơn móng tay màu hồng, hỏi "Tháng sau, cô ta sẽ về đây?". Anh thờ dài. "Cô ta có ghét thằng bé không?". Anh thờ dài. "Thằng bé có ghét cô ta không?". Anh lại thờ dài và gật. "Sẽ ra sao?". Anh im lặng, lại thờ dài. Rồi nói "Sẽ quen".

Chị lại quay ra vườn.

Không hiểu từ đâu nhỉ? Từ lúc nào bắt đầu của chuyện này? Chị rùng mình. "Sẽ quen". Phải rồi. Mọi thói quen đều bắt đầu bằng vô thức. Vô thức tồn tại và thành thói quen. Thói quen

làm thành ngôn ngữ. Thói quen tạo ra tác phong cho cá nhân và phong tục cho cả một cộng đồng. Thói quen làm thành số phận và con người phải gánh số phận bằng chính hai vai mình. Từ đâu nhỉ? Chắc từ hôm chị bay ra Hà Nội họp. Một họp đồng ký thành công với đối tác và chị là người có đóng góp không nhỏ. Đêm liên hoan. Chị uống rượu. Ba ly rượu vang khai vị chua chua. Nhẹ nhàng say lúc nào không biết. Chị lâng lâng tỉnh và thấy mình đang ngồi ghế sau của một chiếc ô tô sang trọng. Bên cạnh một người Pháp đẹp trai, lịch lãm. Vô thức nói. Vô thức cười. Vô thức thấy lòng chộn rộn. Vô thức thấy rạo rức đôi môi. Và tim vô thức đập nhanh. Mọi thứ đều vô thức. Chắc tại một thứ không vô thức là bản năng đàn bà khao khát trời dẫy bên trong. Gặp rượu vô thức. Gặp trời Hà Nội se lạnh vô thức. Gặp những động chạm thân xác vô thức. Nó bỗng thành ý thức đánh thức chị dậy. Đến khi còn chị và người đàn ông đó, mọi thứ như nổ tung ra.

* * *

Tám giờ.
"Em đói". Thằng em nằm lăn ra sàn đang thẳng chân tay. "Sắp xong rồi". Thằng anh vẫn chữa chiếc ô tô. Phía bên chữa xong, mọi vật xếp ngay ngắn, thẳng hàng. Phía bên hông chỉ còn hai khẩu súng. Giữa phòng một khu nhà xếp hình tuyệt đẹp giống căn nhà của chúng ở. Ô tô đậu ở ngoài đường. Những siêu nhân dưng mảnh đủ màu đứng xếp hàng bảo vệ ngoài đường. Gấu bông, ché bông đứng chơi loanh quanh. Thằng em dăm dăm ngắm tác phẩm của anh, vẻ mãn nguyện. Nó không biết thằng anh đang mím môi làm, hai bên thái dương tóc ướt

mồ hôi bắt lại. Thỉnh thoảng nó liếc nhanh vào chiếc đồng hồ con gấu đang thông thả đánh nhịp. Thở dài.

Thằng em chột ngồi nhồm dậy. Hỏi "Anh thích ô tô không? Em cho anh chọn đấy". Thằng anh nhìn em đắm đắm, rồi gật. "Anh lấy chiếc điều khiển từ xa này này, chạy hơi bị nhanh đấy". Thằng anh lắc đầu. Mất nó lia qua mấy chục chiếc ô tô từ to đến bé. Rồi lấy tay nhặt một chiếc xe thể thao bánh đà bé nhất. Cầm gọn trong tay. Thằng em cầm một thằng siêu nhân màu trắng, đưa vào tay anh "Thằng trắng này đánh nhau hơi bị kinh đấy, nó sẽ chiến đấu bảo vệ anh khỏi bọn hắc tinh tinh". Thằng anh cầm lấy siêu nhân trắng và chiếc ô tô. Thằng em nhìn anh. Hỏi: "Bao giờ mẹ lại cho anh đến chơi với em?". Thằng anh im lặng. Thằng em lại hỏi: "Mẹ có hay cho anh đi siêu thị không?". Thằng anh lắc đầu. "Anh chỉ đi theo mẹ nhặt bóng thôi à?". Thằng anh gật đầu. Thằng em chui vào gầm giường, lôi những quả tennis vàng ra say sưa. "Nhiều chưa?". Thằng anh nhìn em. Rùng mình...

Những buổi tối. Mẹ đưa nó đến sân bóng. Mấy đứa trẻ con chơi với nhau còn bố mẹ chúng đánh bóng. Sân bóng rộng. Qua sân bóng là khu vườn ven sông Sài Gòn. Buổi tối. Dọc sông thanh niên nam nữ ngồi tâm sự và uống giải khát, trong không khí mát rượi của gió sông mênh mang. Thường những lúc nghỉ giữa trận, mẹ cùng nó ra bờ sông ngồi. Mẹ mặc váy trắng, áo pull trắng, tóc cặp cao, hai má đỏ hồng, uống một hơi hết hai cốc nước chanh. Mẹ nói khi cả hai cùng nhìn về phía Tân Cảng: "Con thấy cuộc sống ở đó không? Suốt ngày đêm tàu ra vào tấp nập. Đây là bến cho các con tàu đến rồi đi". Quay sang phía khác. Lò mờ trong bóng tối bên kia sông là làng xóm, âm thầm tĩnh lặng. Mẹ lại bảo: "Đây là các gia đình tôi đến quây quần,

loanh quanh rồi ngủ ngày mai dậy sớm đi làm".

Nó lặng lẽ nhìn sâu vào vùng tối yên bình đó. Phía đằng sau, Tân Cảng sáng ánh đèn và tiếng động cơ của những con tàu làm mặt nước như cuộn sóng lên. Nó hỏi: "Tân Cảng là gì ạ?" "Là cảng mới. Bao giờ cũng cần bến mới cho những con tàu".

Rồi tiếng những người bạn gọi mẹ ra chiến đấu tiếp. Vớ chiếc vợt và đôi giày trắng nhảy nhót trên thảm cỏ, mẹ chạy như một thiếu nữ. Thiếu nữ ấy bỏ lại tờ 50.000đ cho nó "Cứ ngồi đây cho mát con nhé". Nó khẽ vâng và nhặt tờ tiền cất vào túi. Những lần sau nó mang theo chiếc ống nhôm. Nhòm về Tân Cảng. Chỉ thấy tàu và xà lan chở đủ các thứ vào bến. Thỉnh thoảng có chiếc xà lan chở than trôi lừ lừ trên sông như lưng một con cá sấu khổng lồ. Rồi lại soi về phía làng xóm. Đôi khi thấy một ánh đèn điện lấp loá sau rặng cây.

Tân Cảng. Bao lần ngồi một mình uống nước đợi mẹ, nó đều ước giá có em ngồi cùng. Thăng bé sẽ chạy chơi trên những bãi cỏ xanh và khô. Nó sẽ gọi cho em một cốc kem to để thăng bé chén bởi kem là thứ nó thích nhất. Sẽ cùng em đếm những chuyến tàu vào ra mê mải. Vậy mà đến giờ. Chưa một lần nó cho em đến được Tân Cảng.

* * *

C hín giờ.
Chị đứng lên.

Đằng sau.

Anh đốt thuốc khói phủ mù mịt. Đặc quánh. Ngày trước. Đêm động phòng ngủ mới. Anh bảo phòng ngủ của mình chỉ có

hương hoa và mùi da thịt chị. Anh bảo hút thuốc lá trong phòng ngủ là không văn minh và bẩn thỉu.

Chị nói. Giọng khàn đặc "Sang đó. Ba năm tôi có thể đón con". Anh lắc đầu cười rất nhạt trong những quầng khói đục: "Đến ngày mai thế nào còn chẳng dám nói trước hướng hồ những ba năm sau". "Con ở với mẹ vẫn tốt hơn". Chị cố gắng. Anh lắc đầu. Cười mĩa mĩa chế giễu trên gương mặt trắng bệch. Và bấm nút điều khiển ti vi. Kênh VTV1 của đài THVN đang phát những hình ảnh về cuộc chiến ở Nam Tư. Từng đoàn người chạy tản cư sang các nước bạn và ách tắc ở biên giới. Nhà cửa, đồ đạc bỏ lại. Họ lếch thếch chạy thoát thân. Chạy để tìm cuộc sống.

Lần này thì chính chị đứng lên và tắt ti vi. Những người dân Nam Tư đó. Với những cuộc di tản khốc liệt dưới bầu trời đầy bom đó không quan trọng với chị bằng việc chỉ còn một giờ đồng hồ nữa. Chị phải đi khỏi căn nhà này. Phải xa những gì lâu nay là máu thịt của chị. Xa đứa con trai bé bỏng thơm như một chiếc bánh ga tô mới ra lò. Không có một điều gì làm chị xúc động hơn chính bản thân bao tổ trong lòng chị lúc này. Chiến tranh đã nổ ra. Bom đã rơi vào chính chị. Và chị cũng phải chạy đi. Đến một cảng mới để làm lại từ đầu.

Xung quanh họ. Bỗng im lặng đáng sợ. Ngoài vườn. Có tiếng gió rất nhẹ. Nhẹ đủ để thỉnh thoảng lùa vào làm những nan thủy tinh va tanh tanh. Im lặng đến nỗi thập thòm ở đâu đó. Có lẽ rất xa. Tiếng dương cầm của một bé gái đang tập. Chỉ một vài nốt nhạc bắt đầu của một bản nhạc. Lúc nặng. Lúc nhẹ. Vẳng đến rồi lại mất đi.

Chị lặng lẽ đi vào trong.

Đến cửa phòng hai đứa trẻ thì dừng lại.

Thằng anh đặt chiếc ô tô bé xíu và thằng siêu nhân xuống

sản nhà. Kéo chiếc ba lô ra và lôi một chiếc máy bay khá to, với hai cuốn truyện tranh "Chú lính chì dũng cảm" và "Bé tìm hiểu về luật giao thông". Thằng anh kéo thằng em vào lòng mình. Nói: "Ngày mai em hào chí Ba đọc cho nghe nhé. Đây là quyển sách dạy về luật đi đường. Em phải thuộc cho kỹ để mai kia đi học đỡ bị xe đâm. Còn quyển này. Em nhớ để có lòng dũng cảm "như chú lính chì". Thằng em gật gù. Say sưa nhìn hai cuốn truyện. "Còn đây là chiếc máy bay". Giọng thằng anh run run. Nghẹn tắc. Lấy tay nắm lấy bàn tay bé xiu của thằng em, đặt vào một chấm trắng trên thân máy bay, tượng trưng cho ô cửa sổ. Nói: "Anh sẽ ngồi ở đây. Coi như anh là ô số năm này. Mỗi lần muốn nói chuyện với anh, em nhìn vào sẽ thấy". Và dí ngón tay trỏ của em vào từng chấm trắng một. "Em đếm đi. Một. Hai. Ba. Bốn. Năm". Thằng em quay lại nhìn anh. Mặt láu lỉnh. "Anh là số ba để em đếm cho nhanh". Thằng anh lắc đầu: "Em lại lười học rồi. Em phải chăm học. Em càng học giỏi, anh em mình càng chóng gặp mặt nhau". "Em chán học lắm". Thằng em thở hắt ra. "Phải chăm học. Em có nghe anh không?". "Em chỉ thích chơi với anh thôi". "Thì em cứ để chiếc máy bay này bên mình, coi như là anh đang chơi với em". "Thế thì em là thằng siêu nhân trắng, em ở bên cạnh anh suốt ngày". "Anh sẽ mang siêu nhân bé tí này theo".

* * *

Mười giờ.
Chị đứng ở cửa ra vào. Thằng anh đeo ba lô đứng bên cạnh. Anh đứng đối diện chị, bẻ trên tay thằng em đang díp mắt buồn ngủ. Tay cầm chặt chiếc máy bay. Chị cúi lại gần

hương hoa và mùi da thịt chị. Anh bảo hút thuốc lá trong phòng ngủ là không văn minh và bẩn thỉu.

Chị nói. Giọng khản đặc "Sang đó. Ba năm tôi có thể đón con". Anh lắc đầu cười rất nhạt trong những quãng khói đục: "Đến ngày mai thế nào còn chẳng dám nói trước hươg hồ những ba năm sau". "Con ở với mẹ vẫn tốt hơn". Chị cố gắng. Anh lắc đầu. Cười mai mĩa chế giễu trên gương mặt trắng bệch. Và bấm nút điều khiển ti vi. Kênh VTV1 của đài THVN đang phát những hình ảnh về cuộc chiến ở Nam Tư. Từng đoàn người chạy tản cư sang các nước bạn và ách tắc ở biên giới. Nhà cửa, đồ đạc bỏ lại. Họ lếch thếch chạy thoát thân. Chạy để tìm cuộc sống.

Lần này thì chính chị đứng lên và tắt ti vi. Những người dân Nam Tư đó. Với những cuộc di tản khốc liệt dưới bầu trời đầy bom đó không quan trọng với chị bằng việc chỉ còn một giờ đồng hồ nữa. Chị phải đi khỏi căn nhà này. Phải xa những gì lâu nay là máu thịt của chị. Xa đứa con trai bé bỏng thơm như một chiếc bánh ga tô mới ra lò. Không có một điều gì làm chị xúc động hơn chính bản thân bao tổ trong lòng chị lúc này. Chiến tranh đã nổ ra. Bom đã rơi vào chính chị. Và chị cũng phải chạy đi. Đến một cảng mới để làm lại từ đầu.

Xung quanh họ. Bỗng im lặng đáng sợ. Ngoài vườn. Có tiếng gió rất nhẹ. Nhẹ đủ để thỉnh thoảng lùa vào làm những nan thủy tinh va tanh tanh. Im lặng đến nỗi thậm thồm ở đâu đó. Có lẽ rất xa. Tiếng dương cầm của một bé gái đang tập. Chỉ một vài nốt nhạc bắt đầu của một bản nhạc. Lúc nặng. Lúc nhẹ. Vẳng đến rồi lại mất đi.

Chị lặng lẽ đi vào trong.

Đến cửa phòng hai đứa trẻ thì dừng lại.

Thằng anh đặt chiếc ô tô bé xiu và thằng siêu nhân xuống

sản nhà. Kéo chiếc ba lô ra và lôi một chiếc máy bay khá to, với hai cuốn truyện tranh "Chú lính chì dũng cảm" và "Bé tìm hiểu về luật giao thông". Thằng anh kéo thằng em vào lòng mình. Nói: "Ngày mai em hãy **chị** Ba đọc cho nghe nhé. Đây là quyển sách dạy về luật đi đường. Em phải thuộc cho kỹ để mai kia đi học đỡ bị xe đâm. Còn quyển này. Em nhớ để có lòng dũng cảm "như chú lính chì". Thằng em gật gù. Say sưa nhìn hai cuốn truyện. "Còn đây là chiếc máy bay". Giọng thằng anh run run. Nghe thấy. Lấy tay nắm lấy bàn tay bé xiu của thằng em, đặt vào một chấm trắng trên thân máy bay, tượng trưng cho ô cửa sổ. Nói: "Anh sẽ ngồi ở đây. Coi như anh là ô số năm này. Mỗi lần muốn nói chuyện với anh, em nhìn vào sẽ thấy". Và dí ngón tay trỏ của em vào từng chấm trắng một. "Em đếm đi. Một. Hai. Ba. Bốn. Năm". Thằng em quay lại nhìn anh. Mặt láu lỉnh. "Anh là số ba để em đếm cho nhanh". Thằng anh lắc đầu: "Em lại lười học rồi. Em phải chăm học. Em càng học giỏi, anh em mình càng chóng gặp mặt nhau". "Em chán học lắm". Thằng em thở hắt ra. "Phải chăm học. Em có nghe anh không?". "Em chỉ thích chơi với anh thôi". "Thì em cứ để chiếc máy bay này bên mình, coi như là anh đang chơi với em". "Thế thì em là thằng siêu nhân trắng, em ở bên cạnh anh suốt ngày". "Anh sẽ mang siêu nhân bé tí này theo".

* * *

Mười giờ.
Chị đứng ở cửa ra vào. Thằng anh đeo ba lô đứng bên cạnh. Anh đứng đối diện chị, bẻ trên tay thằng em đang díp mắt buồn ngủ. Tay cầm chặt chiếc máy bay. Chị cúi lại gần

thằng bé. Rúc khuôn mặt đầy nước vào cổ, hít một hơi dài như muốn nuốt mùi da thịt thơm tho của nó vào lòng.

Anh cúi xuống. Thằng anh đang im lặng nhìn ra vườn. Những bụi cây rung rung nhẹ. Đưa vào tay nó mấy tờ 100USD. Anh lầm bầm "Con cất đi, sang đó còn tiêu". "Con xin". Thằng anh nói rồi cất tiền vào một ngăn của ba lô. "Anh cố gắng chăm sóc con. Nó còn bé lắm". Chị chùi nước mắt. Mặt méo xệch. "Cô xin cho nó học trường Trung tâm. Cố tìm chỗ có nhiều người Việt Nam cho con có bạn".

Thằng anh nhìn thằng em. Lúc này nó mới khóc. Tiếng khóc rí rí. Đau đớn như muốn nuốt ngược vào trong. Như bị oan ức.

Chị cúi mặt. Cẩn chặt môi. Bất giác. Chị đưa tay nắm lấy tay anh đang bóp chặt. "Xin lỗi anh. Xin lỗi con trai của mẹ..." "Tôi mới là người có lỗi. Cái lỗi của tôi... là sống với cô mà không hiểu cô cần gì... nên cô mới bỏ đi...". Anh nghẹn giọng. Rồi đặt tay lên vai con trai. Lầu bầu trong miệng. "Tha lỗi cho bố, thanh niên". Thằng anh ngẩng nhìn bố. Nhìn thằng em đang ngủ gà gật. Gật đầu.

* * *

Buổi sáng. Phi trường.
Gió thổi hào phóng trên những khoảng sân rộng mênh mông. Chiếc máy bay Boeing 747 dài và to như một con cá voi khổng lồ đang gầm rú. Những luồng khói đặc phụt mạnh ra sau bị gió thổi sóng sánh lại. Những chiếc cánh quạt quay tít. Nhà ga náo động tiếng động cơ. Tiếng loa đọc lịch trình các chuyến bay. Tiếng người nhí nhéo. Hỗn độn.

Chị và thằng anh đứng gần cửa máy bay. Mặt hai người đều thất thần hoảng loạn. Người chồng mới hơn hờ xách đồ bên cạnh. Nhìn anh ta, thấy rõ sự chân thành, độ lượng của người đang yêu và được đền bù. Hai mẹ con dừng lại chân cầu thang. Vô thức cùng ngoảnh lại phía nhà chờ. Chưa bao giờ chị đẹp và khuôn mặt lại nổi khối lên như thế.

Tất cả đã lên cầu thang máy bay và chui vào trong khoang. Tiếng máy bay rú to như muốn nổ tung.

Mặt thằng anh thất thần, hoảng loạn. Nó đi vào giữa hai hàng ghế. Chăm chăm đếm như không cần biết có ai bên mình. Một. Hai. Ba. Bốn. Và năm. Nó dừng lại. Bên ô cửa sổ. Một người đàn ông ngoại quốc đang ngồi phưỡn bụng thờ. Ông ta chắc phải hơn một trăm kí lô. Chị và người chồng mới vẫn đi tiếp xuống giữa khoang rồi dừng lại. Anh ta cánh cửa trên đầu và xếp những vali nhỏ vào đó. Còn chị thì chui vào ghế, rồi quay lại. Thằng anh cứ đứng ở hàng thứ năm như bị thôi miên bởi lão béo bụng. Chị gọi to "Con ơi ghế của mình ở đây cơ mà. Xuống đây". Thằng anh nhìn mẹ mắt đầy nước.

Nó lắc đầu tuyệt vọng. "Dưới này cơ mà con". Chị lại gọi. Nó vẫn lắc đầu, nhìn người đàn ông đầy vẻ kinh hãi. Rồi nhìn chị. Nói "Con hẹn với em là ngồi ở đây. Ô cửa sổ số 5".

Chị thờ đánh sượt và ngồi phịch xuống ghế. Nước mắt đàn dựa trên khuôn mặt méo xệch. Người chồng đã xếp xong đồ, chui vào ghế trong. Chị cắn chặt môi, ngó ra vẫy thằng anh "Xuống đây con".

Thằng anh vẫn lắc đầu. Nó nhìn mẹ bằng đôi mắt mờ to chưa từng thấy bao giờ. Rồi lại qua ô cửa sổ đã bị lão béo kéo sập tấm chắn nắng xuống và đang nhắm mắt ngủ. Thằng anh chồm người qua một người khách bên ngoài. Chồm qua lão

béo. Đắm như điên vào ô cửa tròn đã đóng. Lão béo giật mình, ngơ ngác và hiểu ra. Rồi lấy tay đẩy tấm nhựa trắng lên.

Ngoài trời. Nắng vàng ươm. Mùa khô đã đến. Phía nhà chờ, cửa kính sáng loáng như gương.

Thằng anh vừa đắm vào ô cửa, vừa thét trong những giọt nước mắt "Bé ơi. Có thấy anh không. Anh đang ở đây này".

Phía sau. Chị cúi gục. Khóc ngất đi.

* * *

Sau những khuôn cửa lớn sáng choang. Anh và thằng em đứng dán người vào ô cửa kính. Tay thằng bé cầm chiếc máy bay, một tay nắm chặt tay bố. Nó nhìn chiếc máy bay to đùng đang gào rú ngoài xa. Rồi cúi xuống chiếc máy bay ở tay. Rút bàn tay nhỏ xiu khỏi tay bố. Nó lấy ngón tay trỏ chỉ vào những chấm trắng trên thân máy bay. Lầm bầm đếm. "Một. Hai. Ba. Bốn... Năm. Anh ngồi đây. Đây là anh mình".

Mắt anh nhoè nước. Tai anh như có luồng khí đặc quánh phủ lấp. Sao lại thế này nhỉ? Bao năm nay. Từ lúc linh cảm mách báo về sự ra đi của chị. Ban đầu là thể xác. Rồi đến tinh thần. Lúc nào anh cũng ám ảnh về chuyện này để rồi bây giờ, anh lại chẳng hiểu tại sao?

"Một. Hai. Ba. Bốn. Năm", thằng em vẫn lầm bầm đếm. Chấm chỉ một cách kỳ lạ.

Tại sao? Tại sao? Hôm qua anh không vứt bỏ lòng tự ái, sự ghen tuông và tha thứ cho chị. Thậm chí van xin chị nghĩ lại? Tại sao anh luôn lường ra sự rủi ro cho những hợp đồng ký với đối tác cả Ta lẫn Tây mà lại không lường được cái rủi ro ngày hôm

nay? Tại sao đến hôm qua anh vẫn nghĩ sự chia tay sẽ không có thật? Chỉ là một câu chuyện đùa? Tại sao cơ chứ?

* * *

Trên máy bay. .
Lão béo như hiểu được tình cảm của thằng anh, liền ngồi thẳng dậy óp bụng lại cho thằng anh đến sát với ô cửa. Vòng tay ra cho nó lọt vào lòng. Ông ta nhún vai triu mến nhìn nó.

Thằng anh mở to mắt nhìn xuống, một tay nắm chặt thằng siêu nhân trắng.

Bên dưới. Phía xa. Chỉ thấy nắng chiếu vào ô cửa kính loang loáng như những tấm gương trời. Người đi tiễn bé xiu với những mái đầu đen như hạt đỗ.

Nó lùi người lại. Chùi nước mắt. Đi ra đứng giữa hai hàng ghế. Nhìn. Mẹ nó đang cúi gục xuống khóc.

Rồi chiếc máy bay lạnh lùng chạy một vòng ra xa và dừng lại. Rú to lên. Nhắc hẳn lên khỏi mặt đất.

* * *

Đằng sau những tấm kính. Thằng em vẫn đứng với chiếc máy bay trên tay, lấy ngón trỏ chỉ vào những chấm trắng bé xiu và đếm "Một. Hai. Ba. Bốn... Năm".

Sài Gòn - Hà Nội 5.2002

Huyền thoại

Mỗi năm tôi gặp anh vài lần. Mỗi lần thường hai ba tiếng. Tôi ở Hà Nội. Anh ở Sài Gòn. Chẳng bao giờ thư từ, đánh điện cho nhau. Nhưng cứ mỗi lần gặp lại, y như chúng tôi chẳng hề xa nhau. Lại xa lắc xa lơ nữa.

* * *

Anh hỏi: Em vô đợt này bao lâu? Tôi nghĩ ngợi. Nhẩm tính: Khoảng tám ngày. Anh cũng ngây ra tính toán, rồi lẩm bẩm: Chốc. Mình đi ăn món gì em thích. Rồi em về khách sạn. Mai. Anh phải gặp bọn đầu tư. Mốt. Đi Vũng Tàu ký hợp đồng... Phải rồi. Bốn ngày nữa mình gặp nhau. Anh chở em đi mua đồ. Tìm tặng em một món gì em thích... Anh cười, ngoáy tôi: Còn ngón nào đeo nhẫn nữa không? Tôi xoè bàn tay. Sáu ngón có thể đeo nhẫn được thì đã kín, còn vài cái cất ở nhà. Mỗi năm vào Sài Gòn có một cái đây. Tôi cười: Bốn ngày nữa, mua cho em một con chó thật đẹp. Anh cười: Mua cho em cả ba con.

Rồi. Tôi việc tôi. Anh việc anh. Tôi cầm đầu cầm cổ làm những việc cơ quan giao, vì họ thanh toán tiền tàu xe và lưu trú sáu nghìn đồng một ngày. Ăn cơm chúa, múa cho đẹp mà. Anh chắc cũng giống tôi, ngược xuôi để hoàn thành những bản hợp đồng đã ký. Bốn ngày sắp qua. Cô bạn tôi hỏi: Sao bảo bỏ ruột của mày ở đây? Tao toàn thấy mày độc thân? Tôi cười: Bỏ ruột tao bạn. Cô bạn bĩu môi: Thế cũng đòi là bỏ. Có vài ngày không Vũng Tàu, không Đà Lạt mà toàn công chuyện? Yêu kiểu gì vậy, hà đồ kinh tế thị trường? Tôi im lặng, quên ngay những lời khích bác của nó, lại lao vào những công việc để lấp đầy giấy đi đường và giấy giới thiệu thủ trưởng ký.

Anh đến. Đúng hẹn. Mặt mũi anh có vẻ mệt hơn hôm đón tôi ngoài phi trường. "Đi. Ăn gì hà em. Anh đói mấy ngày". "Toàn nhậu sao anh". "Toàn nhậu. Rồi xin. Rồi ký. Rồi nhậu. Anh không có hột cơm nào vào bụng suốt mấy ngày xa em". Chúng tôi xông vào một quán hàng ăn ở ngoại ô Sài Gòn. Mới 9 giờ sáng mà toàn gọi lẩu mắm, cá kho tộ, tôm chiên và cơm. Anh cầm đầu cầm cổ ăn như thể bị đói đã vài năm. Tôi cũng ăn, tự nhiên và ngon lành như ở nhà. Và lại, họ làm đồ ăn ngon quá, cộng với mấy ngày toàn hủ tiếu và các loại bánh.

No say xong. Anh bảo: "Uống nước nhé em?" Tôi lắc đầu: "Không còn chỗ nào chứa nữa". "Thế thì đi mua đồ". Tôi gật đầu. Anh phóng như bay đến khu siêu thị. Dừng ở tầng một, anh

bảo: "Bây giờ mua cho ba hay mẹ trước? Còn em, phải để sau cùng. Vì chỉ mua chó trước khi lên máy bay thôi."

"Mua tặng mẹ trước". Tôi đáp.

* * *

Ngày mai tôi về. Ngày mai. Trước khi lên máy bay, anh sẽ tặng tôi một con phốc con, cụt đuôi. Bấy rưởi tối, anh đến: "Đi em". "Em mặc bộ gì?" Tôi may sáu bộ để diện với dân Sài Gòn, với anh. Nhưng chỉ có tối nay được mặc thôi. Bao lần trước cũng thế. Xách đi. Xách về. Mà đâu mặc hết nhưng vẫn không chừa. Anh lật qua lật lại trong đám váy chọn bộ váy áo ngắn, màu đen: "Màu đen đang mốt, em trắng, trông huyền bí". Và lần đầu tiên, sau bảy ngày tôi gặp lại anh, anh hôn nhẹ lên tóc tôi một cái, nhẹ nhàng lắm, chỉ đủ để thấy anh ở bên tôi, rất gần.

Hai đứa về khách sạn, ra đường. Đêm mùa thu ở Sài Gòn hơi lạnh. Hầu như người ta khoác áo ngoài nhẹ. Đường phố sạch, không khí tinh khiết, và sáng lung linh. Anh bảo: Anh đồ đầy xăng, đi bao giờ hết, mình về. Tôi cười và đặt nhẹ tay vào hông anh.

* * *

Tôi ôm con phốc trong tay. Anh bảo đặt tên nó là Si. Tiếng loa gọi mọi người vào phòng chờ chuẩn bị lên máy bay. Anh ngồi bên cạnh, im lặng hút thuốc, chẳng ra buồn hay vui. Rồi đến lúc. Còn mình tôi ở phòng đợi. Mọi người đi

hết rồi. Tôi bảo: "Em về đây". Anh bảo: "Ừ, đến giờ rồi". Và đẩy cho tôi chiếc valy. Đến gần cửa ra vào, nơi mà tôi sẽ đi một mình tôi, anh đứng lại một mình anh, tôi dè dặt: "Em nghe nói, anh sắp lấy vợ?" Hỏi xong, mới biết là mình đàn bà và đại đột. Hỏi để làm gì cơ chứ? Anh nhìn thẳng vào tôi, khẽ gật như thể tôi không phải là bồ của anh, đã hơn chục năm. Như thể chúng tôi đã chưa từng có những kỷ niệm vừa đẹp, vừa buồn, và thơ mộng hết sức chứ không mang bản sắc của nền kinh tế thị trường như cô bạn tôi nói.

"Anh cũng nghe người ta đã ăn hỏi em rồi, chỉ đợi ngày lên xe hoa thôi?". Tôi lại nhìn thẳng vào mắt anh. Và gật. Hoá ra, tôi không phải là đàn bà khi hỏi anh điều đó. Tôi và anh yêu nhau. Và những người yêu nhau đều có thể hỏi nhau như vậy.

Anh ngập ngừng: "Nhà anh ấy có đông không?". "Có tám người". "Em sẽ ở riêng chứ? Mẹ anh ấy quý em không?". "Em có một phòng 6,5 mét vuông. Mẹ anh ấy quý em, bây giờ thôi, còn mai kia, em không dám nói trước".

Tiếng gọi người ra máy bay. Tiếng động cơ máy bay rú lên. Còn sáu phút nữa. Tôi vội vã quay đầu kéo chiếc valy, và giữ chặt con phốc hơn. Nó bắt đầu sợ. Anh nắm lấy vai tôi, nói nhỏ. "Anh yêu em. Mong em hạnh phúc. Sang năm lại vào nhé". Tôi gật. Và bỗng nước mắt tuôn rơi. Sang năm. Tôi không còn là tôi như bây giờ nữa. Chính tôi cũng không biết tôi có thể làm gì được không?

* * *

Máy bay vút lên sau khi chạy lòng vòng trên đường băng. Sài Gòn còn lại sau ô cửa kính bé tí xiu. Có

một cơn mưa đang đến. Không biết anh về có ướt mưa không? Anh lấy ai nhí, người ấy có xinh không? Tại sao. Chúng tôi đã có những lúc đi với nhau cả mấy tiếng đồng hồ. Nói với nhau đủ mọi chuyện sau một năm xa cách, và đủ để hiểu và nhớ về nhau đến sang năm. Tôi không hỏi anh và anh không hỏi tôi để giờ đây, tôi chẳng hiểu anh sẽ lấy ai làm vợ?

Anh hẹn sang năm. Đòi người đâu có dài gì mà mỗi lần hẹn xa quá. Liệu có ai, trên thế gian này, hẹn hò như chúng tôi?

Tôi nhìn qua ô cửa, cố tìm dưới kia một cái gì tôi cũng chẳng rõ. Chỉ có mây và mây vô về bao lấy thân máy bay. Tôi đang ở cõi hư vô. Chẳng có nghĩa gì khi đã ngồi ở đây, giữa trời xanh thăm thẳm.

"Mẹ anh ấy có quý em không".

Anh lo cho tôi. khi về nhà chồng đối mặt với cái sự "mẹ chồng nàng dâu", một cái lo của người yêu, hay người anh? Tôi bỗng trào nước mắt. Và tưởng tượng. Dám lắm. Sang năm. Tôi bắt đầu nói dối, để vào với anh. Và anh. Dám lắm. Cũng nói dối, để chờ tôi đi ăn, đi mua đồ, và tôi cuối cùng trước ngày tôi về, cũng đi khắp Sài Gòn bằng bốn lít xăng.

* * *

Còn 35 phút nữa máy bay hạ cánh. 35 phút đủ để tôi tưởng tượng rằng, giờ này, sang năm, tôi lại gặp anh, giữa đất Sài Gòn.

Và lại bắt đầu một tình yêu huyền thoại.

24.2.1994

Xin hãy tin em

- **Đ**ừng đi anh. Hãy tin em. Hãy tha lỗi cho em. Em yêu anh! - Hoài nức nở, ánh nước loang loáng trên khuôn mặt có những nét rất đẹp nhưng thoáng vẻ nhàu nhò.

- Tôi không ở thêm một phút nào nữa. Vĩnh biệt cô. Lần cuối cùng xin cô đừng tìm tôi mà vô ích! - Chàng thanh niên ăn mặc bảnh bao, tóc cắt cao trông ra một chàng tri thức đô phùng phùng khuôn mặt, vợ cái túi trên bàn. Đi nhanh ra cửa.

- Đừng đi anh. Em xin anh. Hãy nghe em, em chưa biết van xin, chưa biết xin lỗi ai bao giờ. Nhưng lúc này, em xin lỗi anh và van anh hãy tin em! - Hoài chạy theo, túm lấy tay chàng trai, níu kéo.

Chàng trai hất tay Hoài, đi nhanh ra cửa. Chàng lên chiếc xe 82-89 mới, xanh bóng màu nước biển nổi máy êm rì. Phóng vút đi.

Hoài tựa người vào khuôn cửa nhỏ, nước mắt thánh thót rơi. Cô cứ đứng như thế, khuôn mặt mờ mịt đau khổ. Hoài không biết đám bạn vừa tan học đang kéo về. Tiếng Phương "hoảng" rền to:

- A. Chúng mày ơi, về xem bà thủ tướng "Thốt trơ" khóc kìa. Nghìn năm có được một lần, sắp bão to, bão to.

Tiếng cười rộ lên. Những người bạn học cùng khoá của Hoài ủa vào. Họ quăng cặp, túi ba lô lên những chiếc giường tầng rồi xúm lấy ôm Hoài. Cô mím môi và hắt đám bạn bẻ ra, trèo lên giường, nức nở. Mọi người chợt thấy chuyện không thể đùa được nữa, vội tản đi. Còn lại mình Thanh đang thay quần áo, véo von: *Em ơi, Hà Nội phố ta còn em, mùi hoàng lan, ta còn em, mùi hoa sữa...*

- Im đi cho tao yên. Sao mày không đi nốt cho tao thoát - Hoài hét lên.

- Đi đâu. Rau mua rồi. Nhà tắm thì đông, không ở nhà mà nấu cơm cho cái lão họ Trư nó ăn. Đói, nó chửi cho! - Thanh đang cười thoát nghiêm trang.

- Thằng họ Trư nhà mày thiếu gì tiền sao không đi ăn hàng lại cứ phải rúc ở cái xó này ăn cơm nhà bếp? - Hoài quay người ra, thôi khóc.

- Nó tiếc tiền. Ăn ngoài quán đắt vì nó kiếm tiền cũng có để đâu mà quăng ra cửa. Đêm qua. Đi với nhau về khuya. Tao và nó vào ăn phở. Nó đói, làm ngon choét hai bát. Tao một bát. Mất đứt chín ngàn. Nó chĩa mặt vào bà bán phở, bảo: "Sướng nhé, thế là cuối cùng bà cũng móc được tiền của tôi. Về đêm nay sướng mất ngủ nhé". Bà bán phở vừa cười vừa chửi nó là đồ mọt ăn cút sắt.

- Nó vừa ki, vừa Trư như thế, mày đánh đu làm gì?

- Nó không ki với tao. Nó làm ăn được toàn đưa tao giữ để chi tiêu. Thằng này tuy cục súc thật nhưng được cái thật thà. Chỉ ăn với ngủ và vắn tao, chứ không để ý đến con khác. Trong khi

các khóa sau mình bao con hờ hớ ra đây. Không yêu nó, mày bảo yêu ai? Tuổi tác bọn mình thế, lại năm thứ năm rồi, biết từ giờ tới lúc ra trường có thằng nào nó rước cho kịp để còn ở lại Hà Nội? Có phải bắt đầu vào trường đâu mà đợi các anh lớp lớn?

- Thanh chột nhìn thẳng vào mặt Hoài, hỏi: - Làm sao phải khóc? Tao thấy, đến mẹ ốm ở quê mày cũng không kiếm được vài giọt nước mắt của mày khóc cơ mà? - Thanh ngây mặt nhìn Hoài đang chống tay lom còm cồm cựa dậy.

- Anh Thắng bỏ tao rồi! - Giọng Hoài méo ngọt đi.

- Sao? Ông ấy yêu mày thế cơ mà? - Thanh hốt hoảng.

- Tại tao. Tại tao hết Thanh ạ. Bây giờ làm thế nào? - Hoài khóc.

- Nếu có lỗi, mày hãy thanh minh và xin lỗi anh ấy. Anh ấy là người chồng lý tưởng đấy. Ra trường, mày sẽ lấy anh ấy và ở lại Hà Nội, không về cái xứ chó ăn đá gà ăn sỏi ở quê nữa. Bố anh ấy sẽ xin việc cho mày. Mày sẽ là đứa may mắn nhất lớp mình. Tao thì chẳng biết lão họ Trư có lấy tao không. Biết đâu lão chỉ thích làm ăn với cơm dẻo canh ngọt cho qua đời sinh viên thì tao chết.

- Không còn cái gì nữa đâu. Hết cả rồi - Hoài gào lên. Nước mắt lại tuôn rơi.

- Cái số chúng mình thật khốn nạn. Tại sao chúng mình lại bị sinh ra ở nhà quê chứ không phải Hà Nội? Đúng là cái loại cao không tới thấp không xong. Ở thành phố mấy ai thèm nhòm đứa chân to chân "đờ - luych" chúng mình. Mà về quê còn khốn nạn hơn. Đàn bà con gái gì mà không biết làm ruộng, đẻ con, lại ti toe học "dững" đại học. Lấy chồng ở quê cũng phải đại học trở lên, kiếm đâu ra? Những ông học ít thì không dám mơ tới bọn mình vì sợ không "ngang phân", thế là bọn mình thành dững

đường. Bọn tao đang mừng cho mày. Vậy mà...

- Chào hai em. Hai em to nhỏ gì đây? - Đàm vừa nói vừa dắt thẳng chiếc xe mini Tàu vào. Trên rổ xe thò ra chùm dâu gia xoan.

- Bọn em đang tâm sự, chàng họ Trư yêu dấu! - Thanh vụt đứng dậy đón Đàm. Cô nhón chân hôn chút vào má anh trước mặt Hoài.

Hoài quay mặt vào trong tường. Vai rung rung. Và tiếng si mũi.

- Anh đói quá. Có gì ăn không? Tối nay đi xem phim nhé? Phim "Xác chết trên cao nguyên", thấy bảo như phim ma của Mỹ mà ở các quán giải khát mình vẫn ngồi uống rồi xem ấy. Ăn nhanh còn đi cho mát. . .

- Sắp xong cơm rồi. Hôm nay em làm món nộm rau muống có cả muối vừng. Ngon tuyệt.

Họ tâm sự. Chàng kể về số tiền kiếm được hôm nay. Nàng kể về chuyện trên giảng đường.. Họ không cần quan tâm đến Hoài. Đây là phòng nội trú nữ. Năm năm nay họ sống như trong một gia đình. Không có một chuyện gì họ giấu nhau, kể cả những chuyện tế nhị nhất.

Hoài vùng dậy. Ra sân.

Sân trường mát rượi. Nắng tắt từ lúc nào. Những tốp sinh viên đi thất thểu, dặt dẹo chân không thềm bước. đá văng từ trái sang phải những chiếc dép nhựa cũ mỏng quệt lấy cơm ở nhà bếp về. Người xách xô ra máy nước công cộng. Tiếng hát ngang ngang quê quê của một cô nào đó trên tầng hai.

Mắt Hoài nhoè nước.

- Đố ai đo được với Hoài cao thủ nào. Tao là trọng tài. Bên nào thắng được bao ba số. Bên nào thua mất một châu nước cốt mía. Trọng tài ở giữa cổ động viên và chi tiền thuốc Lào.

- Đáng gì tiền thuốc Lào. Mày khôn thế. Chỉ ăn người nó quen đi. Mày cá xem Hoài xinh đẹp được hay thằng Toàn cụt được.

- Cá chó gì. Tao chỉ tin em Hoài thôi. Anh chả cần cá cũng thắng bởi anh biết em quá. Chúng mình vào sinh ra tử có nhau rồi. Hôm liên hoan với bọn K34 mà không có Hoài nốc hộ tao lít rượu, tao giấy đánh dach từ lâu rồi.

Hoài cười khật khừ. Má cô hóp lại vì rít thuốc, khuôn mặt tràn một nụ cười ma quái, đầy vẻ bề trên.

- Thôi. Thằng Toàn cụt này đo thể nào được với chị. Nói một câu xin, chị khao cả hội nhoè nước trắng và nem chua. Hôm nay chị vừa có mầu - Hoài khùng khiêng.

- Thằng cụt này chưa bao giờ bắn badôca thua ai, nhất là lại thua một "Yếu điệu thực nữ". Nào, bắt đầu.

Tiếng hò reo nổi lên. Chẳng biết bọn lau nhau cổ động viên lồi ở đâu ra đến năm cái điều cây. Mỗi thằng một chiếc, cầm cúi về thuốc cho vào nỏ. Hoài bắt đầu rít trước. Mắt cô lim dim như say thuốc phiện. Rồi rít sòng sọc nghe ròn tan. Thằng Toàn cụt cũng thế. Mỗi người chĩa điều ra một hướng. Cứ rít xong một hơi, vụt ra lại cầm một cái khác đã sẵn thuốc và đóm, rít liên tục xem ai nhiều và nhanh trong vòng nửa tiếng. Được khoảng hơn chục điều thì mặt Toàn tái dần, môi thâm thâm, nhợt nhợt, tốc độ rít chậm lại, dáng vẻ dờ dẩn. Hoài như say hơn. Cô làm động

tác từ từ tạo dáng, điểm tĩnh rít và khoan khoái thả khói như thể hút thuốc lả ngon thật sự. Đến điều thứ mười lăm thì Toàn cắt gục. Hoài vẫn tiếp tục rít, càng sau càng ngon lành ngọt ngào. Mặt Hoài như có sương phủ, mơ màng một vẻ đang điểm đi thoã. Cuối cùng là tiếng hò reo, những tiếng chút chít của những cái hôn bọn đàn em tặng cho Hoài vì cô thắng cuộc.

- Hoan hô Đệ nhất phu nhân Badôca. Hôm nọ bà phu nhân đã chiến thắng trận rượu, nay lại đoạt cúp vô địch về thuốc lả. Bọn em xin đãi bà chị một chén ba số, kết thúc là bia hơi thật chó. Đi thôi.

Cả bọn như một cơn lốc kéo nhau ra quán thịt chó công ký túc xá. Bụi bay mù theo chân họ.

Hoài sống như thiế đã hai năm nay. Sau khi vào trường được một năm, Hoài đã chứng tỏ bản lĩnh của cô gái thành Vinh: Ngang tàng bất chấp tất cả. Cô muốn mình làm được mọi thứ không thua kém ai. Hoài học thông minh, nhạy cảm nhưng lười. Cô lại xinh, hai mắt to tròn sắc sảo, khoẻ miệng lúc nào cũng như bĩu ra, thêm cái dáng khuỳnh khuỳnh như con trai. Hoài ít được lòng của phái nữ, cô chỉ được đám đàn ông tung hô thôi.

Hoài bắt đầu nổi tiếng từ khi cô bị hai điểm môn Nga văn. Cô cực kỳ ghét tiếng Nga, chỉ thích tiếng Anh vì bập bẹ học hát được vài câu. Do số giờ lên lớp thiếu nhiều, cộng với tính ngang tàng, trong giờ kiểm tra, Hoài làm được một câu hỏi xong, cô đề ở dưới "Không biết cách chia động từ vì rắc rối quá, đề nghị cô giáo thông cảm và toàn quyền phán xét. Xin cảm ơn". Thế là Hoài xoi điểm 2. Chiều hôm đó, sau khi trả bài kiểm tra học kỳ, cả lớp có mình Hoài điểm hai. Cô liền về nhà, nhắm lúc giờ đi ăn cơm của sinh viên nội trú, mạng tất cả tự

diễn Nga - Việt, Việt - Nga, và các giáo trình tiếng Nga ra giữa sân cỏ, chỗ mà bắt buộc ai cũng phải đi qua, chắt chúng lại thành một đồng và tưới một chai rượu quốc lủi lên. Chai rượu bán ở các quán pha nhiều cồn, cộng với cái gió của buổi chiều đã mau chóng bén vào nhau và tạo nên một đám cháy con con như cháy một đồng rác nhỏ. Chưa xong. Hoài còn mặc một bộ soóc bò, tóc buộc đuôi gà và nhảy đixcô xung quanh đám lửa. Có lúc ngoáy móng lắc vai như nhảy xéch, rồi uốn éo như Lambada. Một lúc sau. Quanh cô là cả một đám đông. Có thằng nào lấy một cái ghi ta. Đưa lấy hai cái đĩa sắt. Đưa cái bàn gỗ. Tất cả tạo thành một giàn nhạc sống mà nhạc trưởng là Hoài, vừa chỉ đạo vừa diễn luôn.

Sinh viên đại học khác sinh viên phổ thông ở chỗ sống và học tập tự giác. Giáo viên chủ yếu là giảng kiến thức cho sinh viên. Chỉ có giáo viên chủ nhiệm là đi sâu sát vào học sinh nhưng dừng ở một mức độ nhất định bởi có khi sinh viên còn nhiều tuổi hơn thầy giáo. Vả lại, tất cả những chuyện sinh hoạt hàng ngày, giáo viên làm sao theo được. Hoài thỉnh thoảng cũng bị thầy chủ nhiệm gọi ra khuyên bảo sơ sơ bởi thầy là người tế nhị. Thầy có thể hùng hồn giảng bài chứ nói đến chuyện sinh hoạt cá nhân, lại là của sinh viên nữ thì thầy ngại.

- Em uống rượu hay hút thuốc lá, thuốc Lào thì bận đến ai? Em có làm sao thân em chịu chứ em có nhờ ai chịu hộ đâu mà bọn chúng mách thầy? Em có phải thò lò mũi xanh đâu mà chúng nó phải lo cho em? - Thầy giáo góp ý. Hoài cãi.

- Không chạm đến ai nhưng nó chương lắm. Những trò đó là của đàn ông. Em là con gái, phải giữ bản tính của mình chứ!

Hoài không trả lời thầy chủ nhiệm, chạy về, xông thẳng

vào buồng hết lên:

- Con nào hót lẻo với thầy chuyện của tao? Từ nay trở đi cấm đứa nào đụng đến tao. Tao có quắp thẳng nào nằm giữa cái phòng này thì đây cũng là chuyện của tao. Chỉ trừ bao giờ tao cướp người yêu của chúng mày hay ăn cắp ăn trộm tiền bạc quần áo, chúng mày mới được quyền nói - Hoài xả một tràng dài và bỏ đi qua đêm hôm đó.

Đến năm thứ tư thì Hoài trở thành một nhân vật nổi tiếng khắp trong trường và lan ra khu vực xung quanh. Hoài có thể uống hàng lít rượu trắng không say, hút thuốc lào không mệt mỏi, nhảy đầm thâu đêm và đánh đu với những người đàn ông nào chịu được cô. Nhà trường không có lý do gì để thi hành kỷ luật vì học lực của Hoài tương đối khá, những chuyện riêng tư thì chỉ nghe trong đám sinh viên truyền miệng chứ tận mắt, các thầy chưa ai trông thấy.

Rồi một hôm, Hoài dẫn về phòng một chàng trai lạ hoắc. Cả phòng ngơ ngác vì về con nhà lành của chàng trai. Ăn mặc sang trọng lịch sự, nói năng chững chạc và ra chiều mến Hoài lắm. Hoài giới thiệu đó là Thắng, một kỹ sư vô tuyến điện đang công tác tại một viện nghiên cứu. Anh việc phải về Vinh, tỉnh cờ gặp chị của Hoài, chị ấy gửi quà cho cô và anh ta mang đến. Họ gặp nhau lần này lần thứ ba. Cả phòng nữ sinh sững sờ trước cử chỉ lời ăn tiếng nói của Hoài. Cô như một người khác. Rõ ra một tiểu thư khuê các ngoan ngoãn được giáo dục từ nhỏ chứ không như cô Hoài "Thót tro" mọi người vẫn gọi.

Và sau đây. Họ yêu nhau. Tình yêu quả là một phương thuốc thần tiên. Trước đây. Mỗi khi bố mẹ Hoài nghe tin con gái vừa gây ra một vụ việc như đánh nhau, uống rượu suốt đêm

với đám con trai và nhảy thoát y vũ, liền tức tức gửi thư và số tiền còm do trồng rau nuôi gà ở quê lên cho cô con gái học đại học thanh toán tiền cấm quán. Hoài thậm chí đoán biết được những gì các cụ run rẩy viết bằng nét bút chì. Cô chỉ ra bưu điện nhận tiền chứ chẳng ngó đến thư. Vậy mà bây giờ. Suốt từ tết: Cô viết về nhà đến chục lá thư, tiền bố mẹ cho không tiêu hết vì không dám xuống quán nữa. Hoài như con cua bể. Tự lột xác thành người khác. Bạn bè và thầy giáo mừng cho Hoài và ra sức chăm chút cho hạnh phúc của cô. Cuộc tình của họ kéo dài được một năm trong sự thu và hà vén che đậy quá khứ không lấy gì làm đẹp đẽ của Hoài. Thế rồi. Đến hôm qua. Mọi chuyện đã xảy ra. Nhanh đến bất ngờ. Chính Hoài cũng không kịp hiểu vì choáng.

Buổi tối hôm kia, Thắng báo Hoài:

- Mai sinh nhật mẹ. Anh muốn chính thức ra mắt cả gia đình chuyện của chúng mình. Tuần sau nghỉ làm luận văn, chúng mình về Vinh xin phép bố mẹ em. Có lẽ gần hết học kỳ II và trước khi ra trường, chúng mình tổ chức lễ cưới. Sẽ rất vui vì bạn bè em có đủ cả. Các thầy cô cũng chưa chia tay. Như thế chúng mình sẽ có kỷ niệm đẹp trong lòng mọi người.

Hoài sung sướng mê đi trong vòng tay Thắng. Cô không bao giờ nghĩ tới lúc được mặc váy trắng, ôm một bó hoa to bước lên xe trong tiếng pháo, tiếng nhạc dìu dặt và tự đáy lòng, Hoài thật sự yêu quý những người bạn học trường như không quan trọng gì với cô lâu nay. Sẽ thuê hẳn một chiếc xe Hải Âu to cho tất cả lớp cộng với bọn tay chân các khoá đi đập phá mừng đám cưới. Cô muốn họ sẽ nhìn cô bằng ánh mắt khác với những gì lâu nay họ thấy ở Hoài "Thớt trơ". Cô sẽ làm vợ và luôn được

sống bên anh, người mà cô tin, yêu và nghe lời hơn cả bố mẹ vì Hoài luôn trách bố mẹ sinh cô ra phận con gái nhà quê nghèo khổ. Hai người mê đắm trong hạnh phúc của một tương lai huy hoàng. Trong lớp của Hoài, cô sẽ là người gặp may nhất.

Tối hôm sau, Hoài dồn tất cả tiền của mình cộng với một trăm nghìn vay của mấy đứa trong lớp đi ra chợ vải, chọn ba mét vải sa tanh vàng in hoa chìm rất lịch sự và một chiếc bánh ga tô to bê đến nhà Thắng. Tất cả gia đình anh chờ đón và nhìn cô đầy triu mến. Họ mở sâm banh uống chúc mừng sinh nhật bà mẹ Thắng. Hoài như bước vào cõi mơ bởi ánh sáng của những ngọn nến, của mùi thuốc lá ngoại lâu nay cô nghiện răng cai, của những ly rượu màu ngọt ngào mê đắm, khác hẳn những cốc thủy tinh rượu trắng rót tràn trên trề ngày trước thường uống. Cô bắt đầu cười nói tự nhiên, và uống rượu. Lần đầu tiên Hoài uống rượu trước mặt Thắng. Trước đây, Thịnh thoảng cùng đi dự sinh nhật với anh, bạn bè dặn tuyệt đối không uống một ngụm nào, không được lộ cho Thắng biết cái quá khứ của mình. Lúc này thì không. Hoài tin rằng, một thời gian ngắn nữa, cô sẽ thành vợ Thắng. Sẽ không cần giấu giếm mọi chuyện. Vả lại, rượu sâm banh hoa quả rất ngon. Ban đầu chỉ nhấp nhấp môi lịch sự. Sau đó thôi không uống xã giao nữa. Cô tự nhiên uống hết những li mà mọi người rót cho mình. Rồi tất cả ra nhảy. Bản nhạc Van xơ vang lên đều đặn, quyến rũ. Tất cả mọi người đều ôm nhau xoay trong tiếng nhạc êm dịu. Hoài đứng im lìm, nhìn ngắm. Thắng giơ tay, lịch sự mời cô. Mọi lời dặn dò trước đây của bạn bè quên luôn. Quên giữ ý tứ hàng ngày Hoài bắt tay với quá khứ, và quay lại bản năng của mình. Phần vì lâu không uống, từ lượng của cô có kém đi, cộng với cái giống sâm banh pha cô nhắc rất dễ say.

Hoài bảo:

- Em không biết nhảy van hay tãng gô. Đó là những điệu nhảy của bọn trường giả học làm sang. Em không bao giờ học nhảy cả. Chỉ nhìn chúng nó nhảy là em chơi trên tài chúng luôn. Em chỉ "đi" đitxcô hay lambada thôi.

Hoài say sưa nói và không nhìn thấy mặt Thắng dờ ra.

Anh hỏi:

- Sao không bao giờ anh thấy em nhảy? Những lần đi sinh nhật cùng anh, em có ra nhảy đâu?

- Lúc đó khác. Bây giờ khác. Em sắp làm vợ anh, cần gì giầu nữa.

Thắng mím môi lặng đi. Bản Vanzơ vừa hết. Rồi đến một bản nhạc kích động. Đám con cháu thanh niên lao ra, quay cuồng, đảo điên trong ánh đèn màu. Hoài lừ lừ tiến ra. Cô say, chân nhẹ bỗng không bện đất. Một cảm giác bay lên ở các bước chân xâm chiếm Hoài. Cô lao vào cơn lốc nhạc. Người Hoài giật dùng dùng. Đầu tóc rũ rượi, tay chân vung vẩy theo nhịp chân. Thắng chết lặng đứng nhìn Hoài như một cô gái diêm rẻ tiền thỉnh thoảng đến các vũ trường như khách. Anh cay đắng lại chiếc giàn cát xét, tắt phụt bản nhạc trước con mắt ngạc nhiên của mọi người.

Thắng hô to:

- Thay băng Lambada đi.

Có tiếng reo. Thoảng sau. Bản nhạc Lambada kêu gọi vang lên. Trong khói thuốc mờ ảo. Trong ánh đèn xanh đỏ và không khí đầy mùi rượu, mùi hoa quả, Hoài lắc lắc, uốn éo mông và run rẩy thân hình. Cả nhà đứng chết lặng và nhìn như

hút vào cô. Rồi mọi người ra bàn. Bà mẹ lại gần Thắng, nói nhỏ: "Con định rước ai về nhà này thế? Con làm hỏng buổi sinh nhật của mẹ rồi". Và bà đi lên gác. Không ai bảo ai. Tất cả lặng lẽ ra về. Thắng tắt nhạc. Hoài vẫn quay cuồng trong cơn say. Cô uốn éo thêm một lúc nữa, rồi thôi, ngơ ngác nhìn anh. Thắng lại gần Hoài, nghiêng răng:

- Tôi không ngờ cô giỏi như thế. Tôi xin lỗi. Xin phép được đeo cô về.

Như có một gáo nước lạnh tấp thẳng vào mặt, Hoài chợt hiểu mọi chuyện. Trên đường về. Cô đã kể tất cả quãng đời trước kia của mình cho anh nghe vì nghĩ rằng sắp là vợ chồng của nhau thì cần gì phải giấu. Quan trọng là cô đã thay đổi. Thắng cay đắng nghe Hoài say say tỉnh tỉnh làm nhảm rồi thả cô vào trường không một lời hẹn. Hoài đau khổ định ôm Thắng thì anh hất cô ra vì kính tởm thật sự.

Anh dứt khoát giữ ra sau khi nói lại một câu:

- Tôi nhầm về cô. Tôi định lấy vợ chứ không định lấy... dĩ. Cũng may là tôi kịp biết là cô lừa tôi-một cách tinh vi. Cái lừa lọc của một người có học nguy hiểm hơn của kẻ vô học. Cô quên tôi đi. Giữa chúng ta sẽ không có một chuyện gì nữa. Đừng có làm phiền tôi đây.

* * *

- **Đ**ì ăn cơm với tao. Hoài! - Thanh kéo tay Hoài. Ngó nghiêng sau Thanh là ông bồ họ Trư. Có lần Hoài hỏi Thanh. "Tại sao mày lại yêu hắn trong khi mày gọi hắn là họ

Trư?" Thanh trả lời: "Những thằng họ Trư là giống Trư Bất Giới. Vừa háo sắc lại tham ăn. Yêu nó, mình không mất gì miễn là nó ăn ngon và thoả mãn. Tao chỉ yêu những thằng họ Trư giàu thôi". "Tại sao". "Tại nó đủ sức lo cho mình. Chúng mình không hy vọng gì về quê với cái bằng đại học hão này. Sống ở Hà Nội thì phò tiền sĩ nhiều như lợn con. Cũng là một loại Trư. Mình học là cốt để ngoi lên Hà Nội. Và phải ở lại chứ không về quê. Không phải những thằng họ Trư thì ai thèm mê mình?".

- Tao không muốn ăn! - Hoài trả lời.

- Đời mình còn dài. Tao sẽ kiếm cho mày một ông đồng hương cùng họ Trư với bồ tao. Đơn giản thôi em ạ. Có số hết, mày chống làm gì? Nghe tao mà vút cái mơ mộng hão của mày đi, phải thực dụng. Tối đi xem phim và quên nó đi. Mày yêu nó thế là lâu đấy. Ôi... cái phận nhà quê. Cái số phận khốn nạn. Cuộc sống cũng tầm thường thôi. Đi mày.

Nước mắt Hoài trào ra. Bồ mẹ ơi, sao bồ mẹ không dạy con rằng mọi chuyện đều xảy ra có một lần trong đời. Cái gì qua đi không lấy lại được. Sao bồ mẹ chỉ nhăm nhăm gửi tiền cho con mà không ở bên con mỗi sáng mỗi chiều cho con bớt cô đơn? Học mà làm cái gì khi trong đầu con rối tung tuếch, chẳng có tí kiến thức nào ngoài sự lo toan cho cuộc sống sắp tới.

Tiếng hát ngang ngang quê quê trên tầng hai vang lên...
"Ta còn em cây bàng mờ côi mùa đông, góc phố mờ côi mùa đông, vầng trăng mờ côi mùa đông, mùa đông năm ấy..."

Hoài vùng chạy. Cô lao ra đường. Xuống quán.

Sau một năm. Bà chủ quán lại thấy Hoài uống rượu.

17.7.1992

Nước mắt đàn ông

Bão tan.
Bảy giờ sáng tôi lên tàu về phía Nam. Tàu đi qua những miền đất xác xơ, cây cối đổ hoang tàn. Càng xa thành phố, cuộc sống càng như lao xao bởi trận bão vừa qua cuốn theo nó sự yên bình. Hai ngày sau. Đất Sài Gòn hiện ra, nóng bỏng nắng. Một thành phố gần như không bao giờ có bão.

Tôi xuống các miệt vườn. Những đường phố nhỏ. Những vườn dừa xanh um toả bóng. Tôi đi thu gom hạt điều, rồi xuất khẩu chúng. Bốn tháng sau. Trở lại Sài Gòn. Tôi nhận được thư của mẹ, lá thư duy nhất cho tôi trong những ngày xa nhau. Tôi chăm chăm nhìn vào dòng chữ "...Vì cái tội tin bạn, và bị lừa...". Một người như cậu mà cũng bị lừa ư? Một người bạn của cậu bảo tôi "Mày có một ông cậu tuyệt vời, ông ấy bao giờ cũng đi trước lịch sử. Ngày ấy, tờ ti toe về cùng phòng của ông cậu mày, tờ kém ông ấy gần chục tuổi. Cậu mày mê văn chương lắm, khởi đầu và viết một cái truyện ngắn cực kỳ hay bởi cậu mày rút ruột ra viết về những suy nghĩ của một thanh niên trước cuộc đời. Ai ngờ, khi in

ra, truyện bị coi là chống chế độ và hoài nghi về công cuộc xây dựng chủ nghĩa xã hội...". "Cậu cháu viết chữ bới à?" "Không. Viết về tâm trạng của một người lính trước những tiêu cực của xã hội. Lúc ấy. Đang chiến tranh. Con người đang phải dốc lòng ra chiến đấu, người lính không được đứng ngoài cuộc nhìn mọi thứ bằng ánh mắt không xây dựng. Bị phê bình, thậm chí có bài viết còn phân tích rõ ràng, rành mạch những tư tưởng, vấn đề của cậu mày. Lúc tao hỏi là ông có viết thể không. Cậu mày cười phá lên, bảo tớ không ngờ ngòi bút của các nhà phê bình và lối suy diễn của họ giỏi thế. Tớ chẳng còn biết họ bình chuyện của tớ hay của thằng nào? Rồi cậu mày chuyển sang làm kinh tế, nói một là một, hai là hai chứ không hai với hai bằng năm như bên văn chương. Cậu mày thành tỉ phú". Tôi cãi làm gì có chuyện tỉ phú, cậu chỉ giàu thôi, chủ cứ làm như kiếm tiền bây giờ dễ lắm ấy". "Càng ngày kiếm tiền càng khó, lao vào hàng nghìn người, trụ lại khoảng năm người cực mạnh. Vài thằng lau nhau còn đầu toi hết. Trong số những người cực mạnh có cậu mày. Vốn của họ lớn hơn vốn của cơ quan. Nhân viên của họ tử tế hơn nhân viên của nhà nước bởi họ ăn lương cao. Làm tốt thì tiền nhiều, hỏng thì đuổi, buộc con người sống phải có trách nhiệm. Càng lớn càng hiểu thêm, nhóc ạ. Rồi sẽ đến lúc mày thấy một người như cậu mày là hiếm lắm. Cậu mày là hình tượng và mơ ước của tao".

Thế mà giờ đây, mẹ viết thư báo là cậu bị lừa? Đứa nào to gan và khôn khiếp đã lừa cậu? Ba ngày sau. Cảm một khoản tiền thưởng. Tôi lên tàu về Hà Nội. Thành phố đang mùa hè mà thời tiết như chớm đông. Đường phố mát rượi, yên bình một màu xanh. Tôi ở nhà với mẹ một buổi chiều rồi lên nhà cậu.

Mọi vật đã thay đổi. Cậu cho ốp gỗ quanh nhà. Tất cả các

phòng đều lắp điều hoà nhiệt độ. Bàn ghế, đồ đạc mua trong nhà mới hết. Nếu trước đây là những bộ bàn ghế bọc mút, hay phóc-mi-ca của Sài Gòn thì nay tất cả đều là đồ cổ đắt tiền. Các phòng đều có có ti vi, tủ lạnh và dàn cát-xét. Con bé út của cậu đang bật máy phát một bộ phim tâm lý xã hội Hồng Kông.

Tôi hỏi:

- Nhà có vài phòng, tại sao phải dùng máy phát?

- Để cho hàng xóm láng giềng cùng xem. Nhà nào gần chỉ cần cài vô tuyến đen trắng là bắt được. Bố em thích thế.

- Bố đâu? - Tôi hỏi hộp muốn gặp cậu như gặp người yêu.

- Bố mẹ em đeo nhau ra phố, về bây giờ. Bố em mới thay cho em con này đây, con 82-89 kia bán rồi. Đi xe này đằm, anh lên đây em chở một vòng! - Con bé hăm hở bật khoá điện và ấn nút đề. Nghe tiếng nổ pình pình, mặt nó mãn nguyện lắm.

Tôi lại gần và sờ lên chiếc xe bóng loáng. Một bên gương gãy gục, cốc xe xước sơn, và yên rách.

Thấy tôi nhìn, con bé cười lấp liếm:

- Sáng cho mấy thằng bạn mượn, nó đin ba cầu, sợ công an đuổi chúng phóng nhanh nên đâm nhau què rồi. Chốc em xin tiền mẹ đi thay mấy thứ, mong má lại. Em hỏi rồi, mất hơn hai triệu thôi.

- Hơn hai triệu? - Tôi như không tin nổi ở tai mình.

- Riêng đèn hậu của em cũng vài trăm, còn bao nhiêu thứ, cái xe này gần ba mươi vé đấy. Mỗi vé là một trăm đô la. Một trăm đô la bằng một triệu hai tiền Việt Nam, anh nhân lên.

Tôi im lặng, nhìn nó. Một đứa con gái mười bảy tuổi chưa tự tay kiếm ra một xu mà nói tiền triệu trơn đầu lưỡi. Nó mặc

một cái váy bó chặt người, chiếc áo thun ba lỗ và đeo đầy những dây chuyền và nhẫn vàng. Trông nó không kém những cô gái Sài Gòn tôi vừa gặp, chỉ có điều mặt nó non nớt lắm. Hai triệu. Đó là số tiền tôi đi xuôi ngược làm bốn tháng vừa rồi được thưởng, tặc lưỡi một cái nó nghiêng xong. Có tiếng pin pin như tiếng còi ô tô ngoài cửa. Con bé chạy ra mở cửa. Cậu tôi đang cúi người đẩy chiếc xe tời dùng, xanh ngắt màu cánh cam vào. Cậu trông hồng hào hơn trước. Mợ đi sau, tay ôm một bọc những bịch hoa quả khác nhau. Cậu trông thấy tôi reo khê một tiếng, ánh mắt triu mến.

Tôi và cậu đi lên cầu thang, qua phòng cậu và ra ban công bao tổ ngày nào. Cậu đưa tôi một bao ba số dẹt.

- Hút đi cháu, khoẻ không?

- Bình thường, cậu ạ. Cậu thế nào?

- Cậu vẫn thế. Sao hôm đi không lên cậu, vào trong đó lấy tiền đâu mà tiêu.

- Cháu tìm cậu mấy lần nhưng không gặp. Hôm nay về nhà, nhìn cái ti vi màu cậu cho, bật xem tỉnh cả người. Sao cậu cho mẹ con cháu nhiều thế?

- Vớ vẩn. Có cái gì mà nhiều? - Cậu lảng tránh câu hỏi của tôi.

- Thấy cậu vui là cháu mừng rồi. Có lúc cháu tưởng cậu sẽ bỏ mợ.

- Bỏ gì nữa. Tao già thế này rồi. Mợ mày cũng thế. Còn thời gian đâu nữa mà làm lại? Vợ chồng là số phận, cố cưỡng cũng chẳng được. Cứ sống thế này thôi.

- Tại sao cậu chiều Dung thế? Cháu thấy nó tiêu tiền như rác.

Cậu im lặng không trả lời tôi.

Tôi tiếp tục:

- Dung cũng ngoan thôi nhưng cậu mợ chiều, nó chưa kiếm ra tiền nên không thấy quý. Trên đời sướng nhất là tiêu tiền của người khác. Lúc này bật ti vi, thấy vở kịch nói về ngày thương binh liệt sĩ, nó tắt ngay, bảo xem cho phí điện, làm nhảm toàn chuyện nhố nhăng. Cháu hơi bức. Một đũa phá tiền như nó mà lo chuyện tốn điện? Chẳng lẽ. Đến thế hệ nó là quên hết sao?

Cậu thờ dài rút ra một điều thuốc, châm lửa hút.

- Không ai chọn được bố mẹ và con cái, thậm chí cả vợ.

- Nhưng phải có biện pháp chứ? À, cháu nghe nói vừa rồi cậu bị lừa?

- Cậu ký hợp đồng làm một con đường xuyên làng. Cậu thương tay Hoạt giỏi đang đói, nhường cho hẳn. Ai ngờ hắn làm sai kỹ thuật, đường gì mà vừa mưa đã nổ bùm bụp. Họ túm cậu. Cậu lo xong rồi. Đang tiến hành làm lại.

- Còn cô ấy? - Tôi dè dặt.

Cậu im lặng rút thuốc. Một đốm sáng loé lên. Gió khe khẽ lùa qua tóc tôi, mát và êm dịu.

- Cô ấy lấy chồng rồi.

- Tại sao hà cậu? - Tôi giật mình.

- Cậu khuyên và cô ấy nghe. Suy cho cùng, đợi cậu thì cô ấy được gì. Cô ấy yêu cậu không phải vì cậu giàu. Toàn bộ cuộc sống riêng cô ấy dành cho cậu. Mà tình cảm cậu chỉ dành cho cô ấy trong giờ hành chính. Chiều tối là ở nhà lo việc gia đình. Kéo dài thêm chỉ khổ cô ấy. Cậu bỏ vợ lấy cô ấy chắc gì đã hay. Cô ấy cũng không muốn cậu chia tay với mợ mày.

- Cậu có tiếc không? - Tôi nhìn cậu. Một cơn gió tạt qua, điều thuốc lá nơi môi cậu loé sáng.

- Cậu chỉ yêu một mình cô ấy.

- Hình như cậu già mất rồi.

- Ủ, cậu già quá rồi. Này. Cậu dặn. Mai kia cậu chết, khi cho cậu vào áo quan, mày nhớ đục hai lỗ to ở hai bên ra nhé.

- Để làm gì hả cậu?

- Đục hai lỗ để tao chìa tay ra ngoài? - Cậu chột cười phá lên.

- Cậu làm thế để xem có ai đi qua còn túm chứ! - Tôi cười.

- Chết rồi, thì còn túm được ai? - Cậu lại im lìm. - Cậu thò hai tay để cho mọi người thấy rằng cậu đi vào cũi chết bằng hai bàn tay trắng. Cậu không mang theo người lấy một xu bởi lúc ấy tất cả thành vô nghĩa.

Tôi thôi cười và im lặng. Cậu là người của sự tiến bộ, thích khám phá và đi lên. Tại sao cậu lại buồn?

Tôi hỏi:

- Một người như cậu đáng lẽ sung sướng, sao cậu lại khổ?

- Tại cậu nhiều ham muốn. Muốn nhiều tiền, muốn làm văn chương, muốn có một người yêu thực...

- Cậu đã có tất cả, thậm chí còn thừa đầy thôi.

- Bây giờ cậu sắp mất tất...

- Tại sao ạ? - Tôi hỏi vội.

- Bởi cậu cô độc. Con cái không ai theo nghề và hiểu cậu. Chúng không có nổi mười lăm phút tâm sự với cậu ngoài chuyện tiền bạc. Cậu mang vật chất cho chúng dư thừa. Chúng chẳng cần làm ăn vất vả cũng đủ sống. Người yêu cậu thì đi lấy chồng vì chờ cậu có ích gì? Tiền của. Ăn mặc. Tất cả mọi nhu

cầu vật chất đến một lúc nào sẽ chán ngấy. Ai nhìn cũng thấy cậu sung sướng. Còn bản thân, cậu thấy cô độc. Thế có đáng buồn không?

- Cậu còn mong gì nữa khi mình là mơ ước của bao nhiêu người, là lý tưởng sống của cháu?

- Cậu muốn có tuổi trẻ để sống lại.

- Cháu thì chỉ thêm lúc già sẽ được như cậu.

- Nhầm lẫn đấy. Đừng có mắc lại những ngu xuẩn của người khác.

Tôi nhìn cậu. Cậu như một người khác. Tôi giật mình tự hỏi: Đây có phải là cậu - trước đây bốn tháng?

* * *

Một tay giữ dây thuyền. Một tay giữ bánh lái. Ông lẩm bẩm:

- Gió to đấy.

Tôi đáp:

- Vâng, gió to. Sắp bão rồi.

Ông hơi cười, nheo mắt nhìn ra xa. Cuối trời. Mây xám vùn vù. Mặt hồ sóng sôi sùng sục. Tôi hơi sợ, dò xét nhìn ông. Ông bình lặng, thoáng trầm ngâm như đang mặc niệm ai đó mới lìa đời. Gió đuổi sóng trên hồ, tất cả tạo thành một không gian hoang đại như ngựa phi trên đồng cỏ.

Tôi nhẹ nhàng:

- Có lẽ phải về thôi, sắp bão rồi.

- Chưa đâu. Bây giờ mới là lúc sương. Tớ cho thuyền ra xa đón gió. Nằm xuống đi không dây nó quạt đầu đấy.

Tôi lẳng lặng nằm xuống. Trời mênh mông và bao la. Mây cuộn cuộn trên đầu như đám lốc xám xịt. Con thuyền dập dờn. Ông đang kéo dây, xoay chiều thuyền để xuôi theo luồng gió mới. Khuôn mặt từng trải và trầm tĩnh nổi bật trong không gian.

- Cậu không biết hôm nay có bão à?

- Biết chứ.

- Biết mà cậu vẫn thuê thuyền? - Tôi hơi lo.

- Vớ vẩn. Bão gì mà bão. Có buồn ngủ thì ngủ. Cậu cho sang bờ bên kia chơi.

- Thôi cậu, nhớ ra không về kịp...

- Cậu chịu trách nhiệm.

Tôi và ông im lặng. Tiếng gió đập phàn phật vào cánh buồm đỏ thắm. Tôi nhắm mắt. Bồng bênh. Lắc lư chao đảo. Mê ly. Không có một chần dệm nào êm ái và dịu dàng bằng sóng nước.

Tôi ngồi dậy. Chúng tôi im lìm nhìn mỗi người một phía. Một góc Tây Hồ khói cuộn mịt mù trong lùm cây.

Ông hơi cười:

- Hôm nay ngày rằm, cháu có muốn vào phủ Tây Hồ thắp hương không?

- Cháu vô thần mà cậu. Cháu chỉ cần tiền thôi. Nó sẽ mở tất cả các cửa cho cháu. Và ao ước có một mái nhà như cậu. Thế là đủ.

- Chả đủ được. Nhà cậu thì đã ra cái gì, Vào thắp hương đi. Cậu giữ thuyền ngoài này! - Ông nói và lấy chân đá cái túi da đen

dưới chân. - Tiền đây. Cầm đi vào mua hương hoa và công đức.

- Cháu không vào. Cháu chỉ thờ bố cháu ở nhà thôi. Cháu cũng có biết khấn vái gì đâu. Thôi. Đi cậu. Có hạt mưa rồi.

- Thì đi? - Ông lại trầm ngâm. Khom người đẩy thuyền xa bờ. Loang trong không khí có mùi hương.

- Cháu yêu cái con bé hôm nay đến nhà đây à? - Cậu hỏi. Mặt ngoảnh hướng khác.

Tôi cười. Cử chỉ đó tôi đã quen từ lâu. Mỗi khi cậu cho ai cái gì. Giúp đỡ ai việc gì. Mặt cậu đầy vẻ bẽn lèn. Cậu mang cho người khác tiền y như cậu đi xin người ta vậy. Không bao giờ kể lể, ban ơn.

- Yêu đương gì đâu cậu. Bạn bè thôi. Trông nó được không ạ?

- Tao không thích con gái son phấn và đi mỹ viện. Hình như nó làm lại mũi. Người thấp mặt mũi nom như Tây, chỉ thiếu tóc vàng. Chơi với nó thì được chứ lấy nó làm vợ, đêm ngủ cùng giường kinh lắm. Phấn son kỹ lưỡng trông đã kinh, bỏ đi không biết thế nào.

Tôi phá lên cười. Mặt hồ nổi sóng. Đất trời bao la hùng vĩ. Vắng ngắt. Đơn độc một cánh buồm đỏ của cậu cháu tôi.

- Hôm nay cậu có chuyện gì bức ở cơ quan phải không? - Tôi hỏi:

- Chuyện vặt.

- Cậu kể đi.

- Cậu góp vốn cùng lão Kháng. Tổng cộng trên một tỷ, định xây khách sạn mi ni và lập trụ sở cho công ty liên doanh bán hàng điện tử. Đầu vào đấy rồi. Thằng bên A giờ què. Nó có thợ. Bảo phải thợ của nó nếu không sẽ cắt hợp đồng. Chó má.

Nó lồi thớ lên. Thớ của cậu chët đơ a?

- "Bên B là chũm khế ngọt, bên A trèo hái suốt ngày" - Tôi hát - Rồi cậu xử thế nào?

- Phải chấp nhận thôi. Hồi chiều cậu vừa biểu một dàn máy vi tính cho lão bên A. Coi như xong. Đi ăn đồ biển, hay ra Tổng Duy Tân chén gà Tần?

- Thôi cậu ạ. Mợ chờ cơm.

- Kệ xác mợ mày và nồi cơm quanh năm ngon hơn đặc sản. Ăn gì?

- Cháu thích nghe cậu nói chuyện. Hôm nọ. Đứng trú mưa vô tình cháu gặp ông quen cậu, ông ấy bảo có thời cậu phải ra toà, đúng không ạ? - Tôi hỏi.

- Đúng. Khi ấy cậu ít tuổi hơn cháu bây giờ.

- Tại sao?

- Cậu là lính đánh thuê. Chúng sai cậu can một bản thiết kế cái nhà. Cậu làm theo nó. Lúc xây lên. Nhà nghiêng. Bọn nó bùng hết còn lại mình cậu. Dù cậu là thằng làm thuê.

- Bọn nó thoát làm sao được?

- Kiểu gì chả thoát. Chỉ có những thằng ngu như cậu ngày ấy mới lồi thớ. Nó ăn ốc. Minh đồ vô. Ở đời chuyện đó thường lắm, ai chả gặp vài lần trong đời. Đêm Nôn. Cậu nằm trong trại giam. Nghe tiếng gió lạnh của mùa đông. Thoang thoang tiếng nói cười bọn trẻ đi chơi ngày Chúa giáng sinh. Cậu tự thề rằng trong đời chỉ đồ vô một lần thôi. Cậu không bao giờ quên cái cảm giác mất tự do của ngày ấy! - Mặt cậu già sạm, hằn những vết nhăn đau đớn.

- Tuần sau cháu vào Sài Gòn công tác, nhập rồi xuất hạt

điều. Bây giờ loại đó đang ăn. - Tôi lắng sang chuyện khác.

- Thế còn mẹ mày? - Cậu hỏi.

- Mẹ cháu giờ ốm luôn, tai lại hơi ngễnh ngãng. Hay cậu bàn với mợ cho mẹ cháu ở với cậu mợ những tháng cháu đi vắng. Bao giờ về cháu đón.

- Không nên sống cảnh chị dâu em chồng. Ở riêng sướng hơn.

- Giá cháu được theo nghề cậu.

- Cháu cũng như mọi người. Chỉ nhìn thấy những lúc cậu mang tiền về chứ không nhìn thấy cảnh cậu làm thế nào để ra tiền. Cậu đánh đổi cả cuộc đời đấy.

Mưa lất rắt. Chéo xiên hắt vào chúng tôi. Phía chân trời ráng đỏ vòng quanh như bao bọc lấy khoảng trời xám xịt trên cao. Con thuyền lướt vù vù. Màu đỏ của cánh buồm bật lên trên sóng nước.

Tôi giục:

- Về đi cậu. Cháu sợ thuyền lật. Nhà thuyền họ réo loa từ lúc này.

- Sẽ không ai gọi nữa vì họ cũng mãi chạy bão hết rồi. Hồi mới tập cậu cũng uống nước như điên.

Cậu cho thuyền vào bờ sau khi lượn một vòng ra xa để tìm hướng. "Đi thuyền buồm là thế - Cậu nói - Muốn vào bờ thì trước hết phải ra thật xa, sau đó vòng lại".

- Lấy trong túi cậu vài chục, gửi cho bà giữ thuyền! - Ông nói và dắt chiếc xe mới tinh. Tôi lên xe. Ông đeo tôi chậm chậm ra đường. Hai hàng phượng. Những dây hoa ban rũ rượi trong gió. Những người đi làm về lầm lũi đạp xe trốn chạy cơn bão. Ông và tôi im lặng. Ông như một người khác. Trầm ngâm. Già

nua. Dù so với tuổi năm nhăm của mình, ông quá trẻ.

Tôi và cậu về nhà. Trong nhà đầy ắp tiếng cười. Cả những tiếng chửi thề. Một đám đông xúm quanh chiếu bạc ở góc phòng. Không ai ngẩng lên nhìn chúng tôi. Tôi thấy mặt cậu sầm xuống.

- Sao con Dung không đi học. Con gái mà cũng cờ bạc à? Cút ngay. Tao thì phá tan cái ổ của chúng mày bây giờ? - Cậu quát.

- Con được nghỉ vì sợ bão to không chạy kịp. - Dung đang học trường Đại học ngoại ngữ khoa tiếng Anh, hệ không chính quy.

- Nhà cửa thì tối om, chửi nhau nghe như hát thi. Giải tán!
- Cậu chống hai tay vào mạng sườn, mắt vẫn lên.

- Bố cho con gỡ một tý. Chiều nay thằng Quảng xơi của con "hai băng" rồi. - Một tiếng nỉ nèo. Những tiếng quật quân bài đen đét.

Cậu quay người. Đi lên gác. Qua chỗ để chiếc ti vi và đầu video, tiện tay bật nút. Một khuôn mặt chảy dài với cái mũi sần sùi, nhoe nhoét máu hiện ra. Những cái răng dài nhe nhớn. Hai bàn tay hủi đầy máu của một con ma chuyên ăn thịt người đang tiến lại một cô gái đẹp tuyệt, trần truồng. Bộ phim ma ăn thịt các cô gái đồng trinh. Phải nói nước Mỹ sản xuất phim ma rất thành công. Đến nỗi một thằng thanh niên ba mươi tuổi như tôi cũng thấy hoảng. Cậu nhăn nhó. Ấn nút tắt phụt. Miệng lẩm bẩm. Nhảm nhí. Mợ tôi hiện ra ở cầu thang lên tầng hai, mặc một cái váy có hai dây, thắt ở eo và xoè ở hông. Khuôn mặt mợ xương xẩu, hai mắt to tròn do tác dụng của mỹ viện. Mũi mợ thẳng gồ lên, khuôn mặt loáng bóng vì mới căng da mặt. Tổng

công trình đại tu lại mặt của mợ đáng giá năm cây vàng. Mợ như một người sản xuất nước hoa. Ở đó là sự tổng hợp của nhiều loại nước hoa đắt tiền. Mợ giải thích với mẹ tôi: "Em dùng nhiều loại. Có loại hơi hắc. Có loại mùi ngọt như kẹo. Có loại sang trọng. Mỗi loại một tý ngửi mùi dễ chịu lắm".

Mợ nhìn thấy hai cậu cháu, chì chiết:

- Gớm. Có bao có khác. Về sớm thế. Cậu thả mày ở đâu rồi lại đón chứ gì? Chắc quảng cho cháu một ít tiền, kiếm cho cháu một ả gái tơ rồi để cháu ngồi đó. Cậu tếch với gái già của cậu.

- Bà làm nhảm gì đấy? - Cậu nghiêng răng.

- Là tôi vạch cái bộ mặt thật của ông để cho cháu ông thấy.

- Thôi. Bà lui ra đi! - Ông nói. Lấy tay gạt mợ sang một bên, chạy nhanh lên cầu thang gác như trốn khỏi một tai hoạ sắp giáng xuống.

Tôi im lặng nhìn ông biến vào căn phòng rè rè tiếng điều hoà. Một lúc sau. Đèn tắt phụt. Có tiếng nhạc phát ra, lúc đầu nhỏ, sau to dần. Tiếng trống phách đập rầm rầm như rung chuyển ngôi nhà bốn tầng.

Tiếng mợ tôi the thé:

- Điên rồi. Đi đủ đờn mãi rồi về rừng mõ. Nhạc nghe như chó điên. Điếc hết cả tai.

Tôi nói nhỏ:

- Cậu đang buồn. Mợ đừng làm căng thẳng thêm.

Tôi đi lên gác. Đẩy nhẹ cánh cửa vào phòng cậu. Cậu ngả người vào chiếc ghế xích đu, quay mặt ra cửa sổ. Ngoài trời đang mưa. Lúc to lúc nhỏ. Mưa trong bão thất thường lắm. Cây bàng già trước cửa oằn mình trong gió. Tôi lại gần. Mặt cậu

chìm lấp trong bóng tối. Trong tiếng gào thét tàn phá của âm nhạc và gió bão. Có ánh nước ở mắt cậu.

Tôi ngồi xuống. Nói nhỏ:

- Cậu có muốn cháu đi đâu cùng cậu không?

- Muộn rồi.

Tôi nhìn thấy ánh nước lặn dần trên mặt cậu.

- Cháu nghĩ là mình đi đâu đó. Cậu sẽ đỡ buồn.

- Chả có chỗ nào đỡ buồn hơn chỗ nào. Thế cả.

- Một người như cậu mà không có đâu để đến?

- Rất nhiều chỗ. Nhưng đến để làm gì?

Cậu thở dài rồi im lặng chìm lấp vào trong bóng đêm. Trong đôi loa thùng giọng người đàn ông trầm ấm hát một bài về sự thất tình. Buồn bã nào nề.

- Người ấy đi rồi! - Giọng cậu khàn đặc.

- Ai đi cơ cậu? - Tôi hỏi nhưng cũng thầm đoán ra người đàn bà cậu yêu. Người đàn bà mà mợ đánh ghen mấy lần.

- Cô ấy đi hẳn. Vào Sài Gòn sống. Mang theo tất cả những gì cậu cần ở cô ấy.

- Cậu theo vào Sài Gòn tìm ...

- Tìm. Tìm thế nào được. Cậu hiểu tính cô ấy. Cô ấy đã không muốn thì đừng có tìm cách gắp. Có những ngày đầy ắp niềm vui và sự may mắn. Có những ngày thì toàn chuyện khốn nạn. Hôm nay chẳng hạn.

Tôi im lặng vì không muốn đẩy thêm câu chuyện buồn bã. Lặng lẽ đứng dậy. Chào cậu:

- Thôi cháu về đây!

- Đi làm sao được giữa lúc mưa bão này?

- Không sao đâu cậu ạ. Sức thanh niên. Cháu về không mẹ cháu lo.

Tôi đi xuống nhà. Quay quanh chiếc chiếu bạc đến hơn chục người. Tiếng hét, tiếng cười nói gất như đang ở giữa chợ. Một cái bàn đầy thức ăn. Mọi cầm tay tôi:

- Chiều nay đi đâu đấy?

- Cháu và cậu đi xem cát.

- Xì. Cát với chả đất. Đừng lấy vải thưa che mắt thánh. Giấu ai chứ giấu thế chó nào được con già này. Tao thì để ra trò đó - Mọi bĩu môi nheo một bên mắt - À. Ở đây chén thịt chó mảy. Hồi chiều mấy thằng em mảy vật ra thịt Lu đấy. Ai lại nuôi chó ta chung với chó Nhật. Con chó Nhật của tao gần chục triệu, con kia nó nhảy lên để chết à?

- Con Lu ở đâu ra hả mọi? - Tôi hỏi, nhìn chiếc bàn ăn dài, những cái đĩa Tàu hình bầu dục đựng một thứ thịt đen đen tai tái. Mùi thịt chó nồng nặc tanh tanh.

- Hôm kia tự nhiên cậu mảy dùng dùng đeo nó về. Đen và hôi trong cái rọ. Gớm, trông như chó đại. Cậu mảy bảo mua về trông nhà. Nó mới lớn, trông thế quái nào được. Đến béc giề Đức tao còn thềm vào nuôi nữa là chó ta. Suốt hai hôm nó tru nghe phát tôm. Mà này. Tao để ý. Nó quen cậu mảy lắm. Cứ trông thấy cậu mảy là nó ngoe nguẩy, nằm phủ phục. Cậu mảy cứ đi một cái là nó tru như sắp chết. Tao mất cả ngủ. Tao đoán con chó này là của con đĩ nào cho đây, thế là thịt luôn. Hôm nay rằm ăn được rồi. Sáng nay đi xin rơm, bọn nó thui nhanh lắm. Con này non, đã kịp lớn đâu. Mềm ra phết.

- Cậu có biết không hả mọi - Tôi thẩn người.

- Trưa nay đi đâu về, phẩm phẩm lấy đĩa thịt quay của tao mang cho Lu. Từ ngày có Lu, ông ấy chăm về trưa cho nó ăn hơn. Ra đến sân, thấy bọn trẻ con đang đốt rơm thui chó, ngoảnh lại thấy cái rọ không lẫn lóc dưới đất, ông ấy nghiêng răng ném cái đĩa thịt quay vào tao. Tao tránh được, chửi ngay cho một bài. May mà cái đĩa không trúng chứ mà vô phúc cho ông ấy, nó mà trúng vào mặt tao, tao cầm dao chém ngay chứ chẳng tha. Ông ấy đi luôn rồi cùng về với mày đấy. Làm gì tao? Tao là chủ nhà này. Tự nhiên tha con chó điên của con đi nào về bắt tao nuôi/. Tao thịt ăn là tốt đấy.

Tôi quay người. Đi nhanh lên cầu thang. Bỏ lại sau lưng tiếng xoe xoe của bà mợ. Nhạc ở phòng cậu vẫn âm ỉ phát ra. Cậu tiếp tục ngồi trong không khí thế này một lúc nữa, chắc chán điên. Tôi đẩy cửa vào. Ghế trống không. Trong ánh sáng nhấp nháy của bộ đèn phát ra từ giàn cát xet. Giường cậu trống trơn. Không có cậu. Tôi ra sân. Gió gào thét. Rít rú trên đám dây điện. Gió quạt lên tấm nhựa xanh. Phố xá mờ mịt không một bóng người. Những ngôi nhà cửa đóng im ỉm thu mình trong giá rét. Cậu đứng tựa lưng vào tường, hai tay khoanh trước ngực. Mặt cậu đầy nước. Tôi mong đó là nước mưa bắn vào chứ đừng phải là nước mắt.

- Vào đi cậu mưa ướt hết bây giờ.

Im lặng. Gió phân phật như muốn bứt tất cả những gì nó gặp trên đường. Bỗng điện tắt phụt. Ở góc phố tiếng loa truyền thanh ọ ọ cất lên một giọng đàn ông rề rề "Mọi người chú ý. Con bão số hai đã về đến Quảng Ninh và vùng trung du Bắc Bộ Sở điện lực ra thông báo tất cả các đường dây cao áp phải... chú ý thực hiện tốt mọi biện pháp phòng chống bão lụt. Đề phòng tai nạn xảy ra trong mùa bão này"...

- Y như hồi chiến tranh. Nghe loa báo thể này là chạy xuống hầm trú ẩn. Thật khủng khiếp.

Tôi đứng bên cầu. Trong bóng đêm. Tiếng nhạc trong phòng cậu đã tắt để lại cảm giác hụt hẫng. Bây giờ mới thấy gió mạnh. Dưới nhà. Tiếng chân chạy rậm rịch. Tiếng í ới gọi nhau. Tiếng cười. Họ bắt đầu ăn thịt chó. Trong ánh sáng của những ngọn nến.

- Mợ thịt con Lu của cậu rồi. Chuyện đã qua, cậu cũng đừng trách mợ. - Tôi trầm ngâm.

- Ủ. Thịt rồi! - Cậu thở dài.

- Cậu lòi ở đâu ra nó đấy? - Tôi hơi vui hơn. Cậu đã bắt đầu nói chuyện.

- Của cô ấy.

- Sao? - Tôi hỏi.

- Hôm kia cô ấy đưa cho cậu vì nó quần cậu lắm. Nó xinh và khôn. Chạy theo lóc cóc mỗi khi cậu đến. - Tiếng cậu bỗng khàn đặc như tiếng thanh niên vỡ giọng.

Tôi không còn biết nói gì nữa. Hôm nay đúng là ngày tận cùng của sự khốn nạn của cậu. Gió. Mưa quất vào mặt tôi và cậu. Ướt sũng.

Tôi nắm lấy tay cậu:

- Cậu vào nhà ăn một cái gì đó, uống một viên thuốc ngủ. Ngày mai sẽ đỡ hơn. Thời gian sẽ làm cậu đỡ buồn: - Tôi bỗng thấy mình già dặn và chững chạc. Lại dám dạy khôn một người như cậu. - Cháu cũng thế. Ngày bố cháu mất, cháu và mẹ tưởng không sống nổi. Nhưng rồi cậu thấy đấy. Rồi cũng qua thôi.

- Mất một người chết khác. Còn đây. Người cậu mất lại

không chết. Nhìn thấy nhau nhưng không đến được.

Mưa ào ạt hắt vào chúng tôi. Mẹ tôi giờ này chắc đang ngóng tôi trong lo lắng. May mà tai mẹ nghễnh ngãng nên không nghe thấy tiếng rú của bão để mẹ đỡ sợ.

Để cậu đứng một mình. Tôi lăm lũi đi xuống nhà. Phòng ăn ồn ã. Họ khen thịt chó mềm, vì đó là chó con. Họ tự thấy khả năng làm thịt chó như thợ, và rủ nhau lúc nào hết tiền sẽ bán thịt chó bóp chết bọn ở chợ Âm Phủ.

Tôi đi ra đường. Đứng lúc gió quạt mạnh nhất. Phải về với mẹ. Dù căn nhà của tôi tồi tàn và không tiện nghi, nhưng ấm cúng.

Mưa gió. Đường vắng ngơ ngác. Chiếc xe đạp khô dầu rít lên vì nước mưa. Cả thành phố quần quai trong cơn bão.

Ba hôm sau. Tôi lên tàu đi về phía Nam. Đất Sài Gòn đầy nắng.

* * *

Buổi chiều. Tôi đạp xe lên Hồ Tây. Mặt hồ xôn xao gió và gió. Dịu dịu sóng lẫn lẫn. Loang loáng màu rắng mờ gà không quạt quã như hôm nào. Tôi vào nhà thuyền. Từng tốp thanh niên đua cợt túm vịn vào nhau xuống những chiếc thuyền con rồi nhẹ nhàng lướt ra xa. Tôi đứng lặng nhìn. Cuộc sống thanh bình quá. Làng Nghi Tàm xanh um xa xa.

Bà giữ thuyền bảo:

- Cậu thuê thuyền gì?

- Cháu chỉ đến xem thôi chứ cháu có biết bơi đâu. Hôm nay không ai thuê thuyền buồm hả bà?

- Máy ai biết bơi cái loại thuyền này đâu hả cậu. Đến nhân

viên nhà thuyền tập chán chả xong. Hồi trước, có một ông già
thỉnh thoảng lên đây. Cái hôm bão to ông ấy cứ dứt khoát thuê.
Tôi bảo chết thì sao? Cái ông ấy cười bảo là tôi cao số lắm, chết
lắm sao được. Lâu nay không thấy đâu.

* * *

Tôi im lặng nhìn ra xa. Dìu đặt lan ra tiếng nhạc ở nhà du
thuyền. Thôi. Chiều muộn rồi. Phải về thôi. Và lại bọn thanh
niên cứ nhìn tôi như nhìn thằng dở người. Tôi lên xe. Chậm
chậm đạp xe về và tự hỏi: Không biết đến lúc nào hay là chẳng
bao giờ sẽ có một cánh buồm đỏ trên mặt hồ đầy sóng kia?

Cánh buồm của tôi?

7.1992

Còn lại một vầng trăng

Khách đến thưa thớt. Chúng tôi kê hai dãy bàn dài sát tường, bày la liệt bánh kẹo. Cái Hường ngồi giữa một đồng buồm trắng lớp, gọt xoèn xoẹt. Duyên gọt hồng. Không khí tung bùng như đón tết. Trăng đã lên. Chênh chênh trên đầu, tròn sáng không bị một gợn mây che khuất. Mọi người đến khá đông. Chúng tôi thu dọn và anh Huy tuyên bố chương trình. Anh cười và hét to: "Các bạn ơi, có rất nhiều khách lạ, đề nghị giới thiệu". Có tiếng hét: "Đề nghị bạn Thu tắt hết đèn để mời chị Hằng xuống đi vài bài "Xi lô" nào. Tiếng cười rộ lên. Mọi người đến chật sân thượng. Buồm, hồng, bánh kẹo... Tiếng cười không lúc nào tắt. Ánh trăng bạc trắng, thanh khiết trên cao vời vọi. Gió lay những vòm cây phía dưới tạo nên một không gian bao la, trong sáng đến lạ. Tôi quên mất thời gian vẫn trôi không dừng lại. Bên tôi. Anh yên lặng. Chúng tôi có thể coi nhau là bạn thân, là người yêu hay là tất cả cuộc sống này. Bởi chúng tôi trẻ. Mọi vấn đề đều mới đang bắt đầu. Nó trong trẻo, dễ thành kỷ niệm đẹp. Hình như anh say bia. Giọng anh ảm áp, sát tai và hơi thở phả lên má tôi, nóng bùng:

- Em xinh thế. Minh ra đi - Anh nắm tay tôi, kéo mạnh.

Tôi ngượng ngùng đứng lên cùng anh. Một tay ôm ngang lưng một tay đỡ sau vai, anh đưa tôi đi dạo theo tiếng nhạc êm đềm. Tình yêu đầu tiên, những va chạm đầu tiên luôn làm tôi run rẩy, hồi hộp. Anh gần tôi, khuôn mặt thân yêu như chính máu thịt của mình.

Anh thì thầm:

- Đố em, ai đang theo dõi bắt quả tang anh ôm rồi hôn trộm em vừa xong?

Tôi người, hốt hoảng nhìn xung quanh. Trong ánh sáng mờ xanh, chẳng ai chú ý đến tôi cả. Ai cũng có việc để làm. Hình như bọn họ còn hôn nhau nhiều hơn chúng tôi. Tôi ngược nhìn anh, lắc đầu.

Anh cười, trông rất gian:

- Cho anh hôn một cái nữa, anh sẽ nói.

- Đừng hòng, đã sợ người nhìn trộm lại còn đòi nữa. Nếu anh không nói, em vào đây - Tôi giả vờ chối.

- Anh xin, đừng giận anh - Anh nói và rời bàn tay khỏi lưng tôi, khẽ nâng cằm tôi ngược lên trên cao - Đây, người làm chứng cho chúng mình đó.

Tôi giật mình. Giữa hai chúng tôi, đó là vầng trăng trắng xanh sáng cao và trang nghiêm. Tôi chột vùng ra khỏi tay anh.

- Chết rồi. Khuya quá rồi anh ơi. Em phải về không bố mong. Mẹ mắng em chết.

- Ôi dào, bây giờ sớm chán. Em vất vả quá, được một hôm thoải mái, cứ cuống lên?

- Nhưng em sợ mẹ - Tôi rụt rè, ngần ngại.

- Mẹ mắng, em nghe... Chán mẹ thôi - Anh cười và vòng tay ôm chặt lấy tôi, đưa tôi đi vào góc sân. Bản nhạc gần hết. Các đôi buông nhau ra, đi vào góc bàn. Anh đứng sát tôi, nơi vắng vẻ nhất. Khuôn mặt anh chìm xuống, khuất lấp ánh trắng. Mặt tôi lại sáng trắng lên.

- Hai năm quen nhau, mình chưa một lần nói đến chữ yêu như người ta hay nói nhỉ? Ngay đến hôn anh cũng phải xin phép - Anh nhìn tôi đang ngượng ngùng, tiếp - Mai anh đón em buổi chiều ở trường nhé. Mình lên Quảng Bá chơi. Đường Nghi Tàm đẹp tuyệt. Xong tối vào Bách Thảo.

Tôi ngập ngừng. Tôi luôn ao ước được đi chơi với anh. Tất cả những lần chúng tôi rong ruổi trên các con đường. Lúc sáng tinh mơ. Lúc nhập nhoạng tối. Tôi đều thấy các con đường, các hàng cây thật đáng yêu và tuyệt đẹp. Cũng như bây giờ. Suốt thời gian đã qua của tôi chưa bao giờ trắng đẹp như thế. Tôi sợ phải về. Tôi sợ phải chia tay với anh. Với ánh trắng kia. Tôi sợ trong đời tôi không bao giờ được tắm mình trong một thiên nhiên như thế này. Dưới kia. Đường phố vắng lặng dần. Xa xa. Thỉnh thoảng dội về tiếng trống ếch. Tiếng hò reo của đám trẻ con rước đèn. Có những tia lửa sáng bay lên rồi tắt ngấm. Tôi muốn cùng anh thức trọn đêm nay. Ôm trọn không gian mát rượi, trong veo này vào lòng. Giữ chặt không tuột mất...

Có những tiếng chào nhau để về. Tôi giật mình. Khuya quá rồi. Phải về thôi. Tiếc vô cùng cũng phải về. Anh đưa tôi chậm chậm qua các phố. Ánh trắng rắc bạc xuống mặt đường. Trắng đung đưa qua tán lá. Trắng như tan đi trong không trung. Những con đường lung linh, mờ ảo.

Tôi thì thầm:

- Anh ơi đêm đẹp quá. Tiếc nhỉ, giá mà em không phải về.

Cả đời em không bao giờ quên đêm nay.

Anh im lặng. Vòng tay ra sau nắm tay tôi. Bàn tay anh ấm áp, to và cứng. Lòng tôi tràn hạnh phúc. Tôi biết mơ mộng từ ngày yêu anh. Biết nhớ mong, dỗi hờn từ ngày có anh. Và đêm nay. Biết trắng đẹp vì đi bên anh. Đến gần cổng bệnh viện, tôi cuống lên vì tiếc, vì phải chia tay anh.

- Chiều mai anh đón em ở trường. Mình đi thông tâm, trắng mười sáu tròn hơn hôm nay. Sáng hơn hôm nay. Mình sẽ mua vài chục cái bánh rán ở gần cửa Bách Thảo, vừa ăn vừa ngắm trăng.

- Thế thì còn gì bằng? - Tôi sung sướng, vòng nốt một cánh tay ôm ngang lưng anh.

Đường khuya vắng ngắt. Cổng bệnh viện khoá chặt. Phòng thường trực vẫn sáng đèn.

Tôi hốt hoảng:

- Chết, khoá cửa mất rồi, làm sao bây giờ?

- Trèo vào! - Anh nhảy phắt xuống dựa chiếc xe sát vào bờ tường. - Đây. Anh giữ xe. Em trèo lên gióng khung, rồi bước lên yên. Nhảy vào.

- Sợ lắm. Bảo vệ biết. Họ chửi chết! - Tôi lo lắng thật sự trước sự vắng ngắt của bệnh viện. Bình thường. Ban ngày. Lúc đông người, bệnh viện đã có một không khí khác bên ngoài, nữa là bây giờ. Mười một giờ đêm rồi.

- Còn hơn em gọi ông thường trực. Người ta đang ngủ. Anh giữ cho em, bảo đảm mà! - Anh ấn nhẹ tôi lại gần chiếc xe.

Thế rồi. Loay hoay luống cuống mãi. Tôi cũng trèo được vào bên trong, hơi xước chỗ cánh tay một chút. Anh thò tay qua chấn song cửa. Nắm lấy tay tôi, không nói.

Tôi thì thầm:

- Mai nhé? Em vào đây! Có lẽ bố ngủ rồi. Em sẽ nói dối mẹ là mình hỏng xe.

Anh khẽ gật và thì thào:

- Mẹ mắng thì im chứ đừng nói dối đâm thành tính xấu.

Tôi gật và vùng chạy.

Tiếng anh phía sau: "Khéo ngã. Em lúc nào cũng như trẻ con".

Tôi ngoái lại, vầy vầy. Anh đứng lặng, nhìn theo. Đến góc rẽ, anh vẫn ở đó. Anh là tất cả của đời tôi. Tôi không thể thiếu vắng anh được nữa rồi. Không có anh. Không có người hay răn đe tôi những tật xấu nhỏ như hay ăn ớt cay, hay chạy, hay nhăn trán. Không có anh. Ai dám phũ bụi ở quần tôi. Ai đưa đón tôi trên những con đường vắng hoa sấu rụng trắng li ti sau cơn mưa mùa hạ ướt đầm? Không có vui buồn. Hồi hộp chờ mong giờ hò hẹn. Cả đất trời bao la đầy ánh sáng này. Không có anh sẽ thành vô nghĩa. Có anh. Trăng trở nên thần thánh, thiêng liêng. Tôi cười. Thì thầm với mình "Ôi tôi yêu cuộc sống này. Yêu đêm nay và yêu anh quá". Chắc anh đang chậm chậm đạp xe về. Khuya khoắt một mình một phố anh có nghĩ đến tôi không? Thương anh quá. Và tôi tiếc. Tiếc phải xa anh trong một đêm huyền diệu. Suốt đời tôi sẽ chẳng bao giờ có giây phút thần tiên như thế nữa.

Hành lang dài dẫn đến phòng bố tôi vắng lạnh. Tất cả các phòng mở cửa, vang ra những tiếng thở nặng nhọc. Tiếng nói mê ú ớ. Tôi co cẳng chạy lao vào phòng bố. Cửa mở toang. Không có mẹ. Căn phòng lạ hoắc, trơ ra cái bếp dầu, mấy cái nồi con, vài chiếc túi đựng quần áo lăn lóc dưới đất. Giường bố nằm cũng biến luôn. Tôi chạy sang phòng bên cạnh. Khoá cửa trong. Bố

dầu? Bỏ chuyển đi dầu rồi. Tôi nhom từng phòng cầu mong thấy khuôn mặt thân quen của bố. Dáng cúi cúi xiêu xiêu của mẹ mà không thấy.

Có tiếng nói ở phòng bác sĩ trực vọng ra:

- Ở bên phòng cấp cứu ấy. Đang chờ ô xy.

Tôi chạy đến. Máy bác sĩ trực đang quay quanh chiếc giường của bố.

Mẹ khóc đứng tựa dưới chân giường, mồm lẩm bẩm:

- Để tôi vuốt, vuốt là "nó" xuống ngay.

Tiếng bác sĩ Đầu:

- Vuốt chỉ là hình thức. Khối u của anh ấy chỉ chờ ngày vỡ.

Đã vỡ thì không thể cứu nổi.

Tôi run rẩy chạy vào. Mẹ không nhìn tôi. Hay mẹ không thèm nhìn đến tôi. Tôi chui vào. Đứng gần, nắm lấy tay bố:

- Con xin lỗi bố. Để con vuốt cho bố nhé!

Bố không trả lời. Bố chỉ nói một câu, nói đi nói lại càng ngày càng nhanh:

- Nó đây. Nó dâng lên đây. Đây. Nó lên đây!

"Nó" tức là những cơn dâng đờm ở cổ của bố. Mỗi lần dâng lên, đờm làm bố khó thở, lúc ấy phải có người vuốt xuôi xuống, đồng thời tiêm thuốc giãn phế quản và bố phải cố khạc chỗ đờm ấy ra mới thở được.

Tôi miết tay như điên trên ngực bố. Bỗng mắt bố mở to, nhìn trống vào một góc phòng, tay thông xuống. Hai bên mép ào ra một thứ nước trắng như nước bọt. Chảy tràn xuống gối.

Tiếng bác sĩ Đầu hét to:

- Đo huyết áp ngay. Hô hấp nhân tạo, vỡ u rồi. Tiếng mẹ

khóc nức lên. Mẹ đứng bên tôi tay nắm chặt tay bố, lay mạnh như cổ nứu kéo một cái gì vừa tuột mất.

- Huyết áp tụt rồi. Anh ấy đi rồi.

Mẹ tôi bỗng gào lên:

- Chồng tôi chết rồi. Chồng tôi chết mất rồi. Các ông cứu chồng tôi đi. Sao các ông không tiêm ngay thuốc cho chồng tôi lúc tối. Tôi đi gọi, các người mãi chia thịt bò. Bây giờ mới tiêm thì muộn rồi. Ai cứu chồng tôi với... - Tiếng gào của mẹ lẫn trong tiếng xúng xoảng kim loại. Họ đang cố cấp cứu cho bố.

Tôi nhìn mẹ. Tóc rũ rượi, mặt nhẵn nhúm và già sọm. Đau khổ. Tuyệt vọng. Tôi nắm tay bố. Bàn tay ấm nóng. Đôi mắt bố vẫn mở, chỉ có điều nó không sáng long lanh mà mờ đục đi. Bố chết thật rồi. Mẹ cuống cuống chạy về phòng rửa tung một cái túi xách lấy bộ com lê, hai đôi tất ni lông, và đủ mọi thứ linh tinh của bố. Tôi đứng ra một góc, lặng lẽ nhìn anh Tài - y sĩ của khoa đang lau rửa người bố. Anh vuốt mắt cho bố. Mặc bộ com lê nâu bố mới may để đi công tác. Đi tất vào chân - để khỏi mất xương đốt. Tất cả mọi việc, anh làm hết. Mẹ chỉ đứng khóc rồi dậm chân dậm tay như muốn phá tung tất cả. Phá tung cả bản thân mình. Còn tôi. Tôi không khóc. Tôi thấy lòng trống rỗng. Hai mươi tuổi nhưng đây là lần đầu tiên tôi chứng kiến cái chết. Mà các sự chết đi - tôi không ý thức rõ ràng về nó mấy vì tôi chưa bao giờ bị mất người thân. Tôi nhìn bố. Bố yên lặng nhắm mắt như ngủ. Thanh thản. Nhẹ nhàng. Tôi có cảm giác ngày mai bố lại dậy. Tôi lại cầm cái ca, hứng cái đĩa sắt ở mồm giúp bố đánh răng. Tôi lại xúc cháo cho bố ăn, vì tôi làm nhẹ nhàng, từ từ. Còn mẹ. Mẹ hay xúc cả thìa to bố phải nhai nhiều, bố tức. Rồi tôi lại kể cho bố nghe những chuyện ngoài đời, nói xấu người nọ, khen người kia. Rồi lại trốn bố đi chơi...

Mẹ tôi đến gần tôi, nói nhỏ:

- Con dọn nồi bánh trôi Tàu đi. Bố thấy thèm. Mẹ làm xong. Bố chưa kịp ăn... Mẹ lại nức lên. Bây giờ thu dọn đồ đạc, đưa bố ra nhà xác...

Tôi ôm lấy mẹ nói nhanh:

- Tại con. Tại con đi chơi nên bố chết. Mẹ tha lỗi cho con. Con không ngờ hôm nay nó dâng lên nhiều thế...

- Không phải tại con đâu. Tại họ không tiêm thuốc cho bố đấy. Nhưng con cũng nên nghĩ về mình. Con không tốt với bố.

- Mẹ nói nhanh và quay ra cửa. Có hai người cun cút khênh một chiếc cang, đến quán tắm ga giường quanh người bố rồi đặt chiếc cang có bố nằm trên lên chiếc xe và đẩy đi. Mẹ trừng trừng nhìn rồi rất nhanh túm tôi lôi sềnh sệch theo. Một đoàn người đi trong đêm. Trăng sáng lạnh lẽo ghê rợn trên đầu. Bóng áo trắng của mấy y tá. Bác sĩ trực thấp thoáng. Tôi im lặng. Đầu rỗng tuếch.

Tiếng the thé của bà bác sĩ:

- Ông ấy chưa đủ tiêu chuẩn nằm nhà lạnh. Không can thiệp cho vào nhà lạnh, để đến ngày hôm sau là khó chịu đấy.

Mẹ tôi vùng lên, túm lấy tay người đàn bà vừa nói, giúi vào tay bà ta một gói nhỏ. Bà ta cười: "Để tôi giúp may ra được thì hết ý".

Vào đến nhà xác. Họ khiêng bố đặt lên một chiếc bục đá dài. Tôi đặt hai cánh tay bố ngay ngắn, ngậy ra nhìn như kẻ mộng du. Mẹ biến đi đâu cùng người bác sĩ. Lúc sau. Thấy mẹ rồi rít cảm ơn bà ta.

- Gì thế mẹ? - Tôi chột bùng tỉnh và nao lòng thương mẹ. Từ ngày bố vào viện, mẹ như một người khác. Khúm núm, sợ

sét tất cả mọi người khoác áo trắng.

- Lấy lòng họ để bỏ được vào nhà lạnh.

- Vào đó làm gì hả mẹ? - Tôi ngơ ngác.

- Vào đó. Người bố thơm tho. Mai những người đến viếng và đưa đám đồ ghê con ạ. Mẹ con mình ruột thịt không sao. người ngoài họ sợ.

- Nào. Hai mẹ con về thôi. Mai đến đây. Ra cho người ta đóng cửa, nửa đêm rồi. Thế là hôm nay tôi mất ngủ. Lạ thật. Tôi mất tính, dễ chịu nên cứ nhè ca tôi trực là có người đi. - Bà bác sĩ núng nính đòi mông, gõ mạnh đôi guốc mộc đi về khoa.

* * *

Chúng tôi có một chương trình vui vẻ tổ chức ở nhà Huy ngày rằm tháng Tám. Buổi chiều. Mẹ bảo tôi: "Tối con đừng đi chơi đâu nhé!". Mẹ nói thế vì thấy bạn tôi lẽ mề xách những làn khay, cốc tách, đĩa to đến. Tôi hốt hoảng: "Một năm, bọn con mới có ba bốn chương trình. Hôm nay, rằm trung thu, lâu lắm mới tụ tập, thế mà mẹ...". Tôi nhìn mẹ, chờ đợi. Tim đập thì thụp, lo âu. "Mọi năm khác. Năm nay khác. Bố đang ốm nặng, con nỡ bỏ bố đi chơi à? Mẹ nhìn tôi như xuyên suốt ruột gan. Tôi cãi: "Bố ốm mấy tháng nay rồi, con đi vài tiếng có sao?". Tôi biết mẹ sắp ca một bài về cuộc đời, về những ham muốn tầm thường, và cách sống. Những câu ca đó, tôi gần như thuộc lòng, nghe vài lần, nhớ cả đời. Y như rằng, mẹ nói: "Bạn bè, thậm chí cả vợ chồng đều có thể thay đổi. Hợp thì ở, không hợp thì tan. Bố mẹ chỉ có một. Rồi có lúc, con thấy mọi thứ vô nghĩa. Chỉ có cuộc sống của bản thân, của bố mẹ là quan trọng".

Tôi cười vì đó là những bài giáo huấn dài quen thuộc, chưa nghe xong câu đầu đã biết câu cuối. Tôi vùng đi giặt quần áo. Một chậu quần áo to sù, đó là công việc mỗi tối của tôi. Máy nước nằm cạnh bếp công cộng. Trong bếp luôn có hai lò than cháy đỏ suốt ngày đêm. Than nổ tí tách, hai bếp như hai con mắt đỏ rực khổng lồ của một con thú đen sì, bí hiểm. Ngày xưa. Khi còn bé. Theo bố vào thăm một người bệnh, tôi run cầm cập chạy vù qua cái bếp, sâu hun hút như muốn nuốt tuột vào. Thế mà bây giờ nó thân thuộc như nhà tôi vậy. Bố nằm bệnh viện đã sáu tháng. Mỗi tháng bác sĩ nói bố mắc một bệnh - đến bây giờ khi bố gầy đi khoảng mười lăm cân, chỉ còn da bọc xương vậy mà họ chưa xác định cụ thể bố bị bệnh gì. Nhà tôi chuyển vào bệnh viện ở. Bố được ở phòng riêng nhỏ tý, kê đủ giường bố nằm. Nồi xoong đồ đạc để ở dưới chân giường. Đêm đến. Mẹ con tôi ra ngủ ở ghế trong nhà ăn. Giặt xong chậu quần áo là xong việc. Tôi chuẩn bị đi. Loay hoay với đám quần áo nhàu nhàu trong túi, tôi chọn chiếc áo vàng có thêu bông cúc nâu, quần bò Kinh Jô bó. Mái tóc buộc túm đằng sau nay xổ tung. Tôi như một người khác. Tôi chải tóc, liếc bố. Bố đang ngủ lim dim. Những tháng đầu mới vào bệnh viện, bố hay đi dạo, thăm người nọ người kia, đọc sách, nghe đài, xem ti vi ở phòng ăn. Dạo này bố yếu nhiều. Ngồi xuống đứng lên khó khăn, tay chân lúc nào cũng run, trắng bệch. Những vết đồi mồi đen trên hai gò má. Chỉ có đôi mắt bố là sáng rực, to, hơi lồi ra so với trước. Bố nằm một chỗ, nửa người bị tê nên tôi phải xúc cơm cháo cho bố ăn. Tôi thì thầm: "Bố cho con đi chơi một lúc nhé. Hôm nay trung thu trăng sáng lắm bố ạ". Bố từ từ mở mắt. Hai mi mắt bố thăm quàng, chẳng chịt nếp nhăn: "Ừ, con đi đi. Kệ bố. Đã có mẹ ở nhà. Hôm nay bố cũng thấy dễ chịu hơn. Nó đang lên một lần trong ngày, mọi lần nó buổi chiều, hôm nay chưa thấy, chắc đỡ".

"Tại con cho bố uống quen Têôfilin đây. Đến tám giờ, bố gọi y tá tiêm cho bố nhé. Con sợ họ quên", "Ừ trăng sáng lắm hà con? Ngày bố đi tập kết, trăng cũng sáng lắm. Bố buồn quá. Con xuống đi giữa hai hàng kính. Những cây được, cây tràm đựng đưa sóng nước mờ ảo trong ánh trăng. Bố khóc. Một cậu bé mười bốn tuổi phải xa nhà, xa mẹ, xa em buồn lắm con ạ. Biền biệt đi. Hôm ấy bố bắt đầu hút thuốc lá. Suốt đêm nhìn sông nước, tán dừa và đốt thuốc cho quên buồn. Bố nghiện thuốc, thèm thuốc từ đó. Chiều nay. Lúc một hai giờ, nghe tiếng máy bay bay trên trời, bố lại khóc. Không biết bao giờ bố mới được về quê. Bà nội con mất rồi nhưng còn cô dì, chú bác, các em ở. Đó là quê hương...". Rồi đột ngột. Bố đưa bàn tay đang nắm lại xoè ra trước mắt tôi: "Con xem, tay bố hồng thế này, chẳng lẽ lại chết. Mà chết như thế nào nhỉ? Hồng cầu nhiều thế chết lăm sao được phải không". Tôi cuống lên: "Bố. Bố nằm một chỗ nên nghĩ lung tung. Bố chịu khó uống thuốc sẽ đỡ, vài tuần nữa là về thôi". Bố cười buồn: "Nếu biết những năm tuổi già khốn khổ thế này bố đã không hút thuốc. Ai khuyên cũng không nghe. Chỉ thích sống bằng kinh nghiệm của chính mình. Mình vấp ngã thì tự chữa rất nhanh. Bây giờ ân hận thì không kịp". Tôi liếc nhìn đồng hồ. Gần bảy giờ tối. Bố lại đang muốn nói chuyện với tôi. Tôi lại ngồi xuống nắm tay bố. "Bố ăn cam nhé, cam trái mùa nhưng ngọt lắm". Bố lắc đầu: "Mẹ đâu con?" "Mẹ đi ra phố mua mì vằn thắn cho bố". "Mẹ vất vả quá con ạ. Mẹ khổ vì bố. Bố chẳng giúp mẹ được gì. May mà con vào đại học. Họ phân khoa cho con chưa? Con xin vào môn văn học Nga Xô viết nhé. Bố chỉ mong con học tổ đó thôi". Tôi cười, nghĩ thầm: "Ồi, ông bố tội nghiệp của tôi. Bố chẳng thay đổi gì. Bố "bôn" quá". Khi mẹ xách cặp lồng mì về, tôi thì thầm: "Bố nói với mẹ cho con đi một tí thôi". "Ừ" - bố nhìn tôi buồn vời

vội như muốn nói gì lại thôi. Hai tay bố từ từ thả lỏng bàn tay tôi. Tôi đứng vụt dậy. Liu diu nói và tránh ánh mắt mẹ, chạy vù ra ngoài hành lang. Ra cổng. Bốn năm người bạn đã đợi từ lâu. Chúng trách: "Mày để bọn tao mọc rễ ở đây rồi. Muộn quá. Bọn mình phải cắm hoa, bày biện các thứ, thế mà bây giờ vẫn ở đây". Tôi thì thầm xin lỗi và hối hả đi...

... Rồi thời gian tuần tự trôi. Vẫn còn nhớ đêm hôm ấy. Hai mẹ con thu dọn đồ đạc, chở các thứ về. Nhà bật đèn suốt đêm. Hai mẹ con ngồi nhìn nhau. Mẹ khóc bao nhiêu. Mắt tôi khô bấy nhiêu. Không phải tôi không thương bố. Tiếng nói ầm ập, trầm trầm của bố vẫn vang bên tai tôi. Mọi thứ của bố, gọi nhắc đến bố vẫn hiện hữu thân thương. Tất cả vẫn còn đầy ắp. Chỉ thiếu có bố thôi. Mà bố thì mai tôi lại gặp rồi.

Tôi không khóc và ngủ thiếp đi...

* * *

Bây giờ tôi đã hơn ba mươi tuổi. Tôi đã hơi quên giọng nói của bố, chỉ lảng máng cảm thấy giống người này một chút pha người kia một tý. Tôi cũng đã lấy chồng có hai con. Chúng lớn và khỏe mạnh. Tôi vẫn sống với mẹ. Cuộc sống yên ổn như những gia đình khác. Tôi không lấy anh - người yêu đầu tiên của tôi. Người làm rung động tim tôi mỗi sáng mỗi chiều. Không lấy anh - người mà có lúc - ngày ấy, hai mươi tuổi, tưởng không có anh, tôi có thể chết. Anh cũng đã có vợ. Có một cô con gái xinh xắn. Nói chung. Cuộc sống cứ thế trôi đi. Một năm có mười hai tháng, thậm chí có cả tháng mười ba. Trăng mười hai lần mọc. Có khi là mười ba. Rồi tàn. Rằm tháng Tám.

Trăng vẫn thiêng liêng, trong trẻo, trinh bạch như thể lần đầu tiên hiển hiện trên cõi đời. Con đường xưa cây nghiêng bóng trên đầu vẫn rung rinh tán lá như thế. Mùa xuân. Hai bên đường Nghi Tàm, Quảng Bá, hoa su si, hoa cúc vàng nở đẹp như những thảm hoa muôn màu. Mùa hè. Hoa sấu rụng tí li trắng bên đường. Mùa thu. Hoa sữa thơm nồng mái phố. Tất cả còn hết. Chỉ có tôi. Tôi có sống hết cuộc đời. Có hưởng ngàn lần trăng tròn cũng chẳng một lần được nhìn thấy bố. Chẳng một phút được chăm sóc bố - người yêu thương tôi nhất trong hàng triệu người nườm nượp quanh tôi. Cuộc đời thật ngắn ngủi. Ngày tôi hai mươi tuổi. Tôi có tất cả. Nhưng tôi không có nước mắt để khóc lúc bố chết. Giờ đây. Hơn mười năm sau. Tôi luôn tràn nước mắt trên mi thương nhớ bố. Thiên nhiên bao la, vĩnh cửu. Thiên nhiên tồn tại với muôn đời. Trăng sáng trong tôi bây giờ chỉ có nghĩa là ngày rằm - tôi hương hoa cúng bố.

Ngoài kia. Trăng sáng. Tiếng trống ếch lúc ẩn lúc hiện. Tiếng nhạc diu dặt và những lứa đôi đứng dưới các gốc cây. Tất cả. Tất cả còn đó. Tất cả đều sống hết mình, sống theo những ham muốn, mơ ước của mình. Chẳng ai biết rằng trăng sáng là tôi ân hận. Tôi thương bố như thể tôi là người làm bố chết. Không ai chịu sống qua kinh nghiệm của người đi trước. Lại cứ thích bằng kinh nghiệm của chính mình. Thích tự mình rút ra điều phải làm. Có khi phải ân hận và trả giá suốt cuộc đời.

Cuộc đời thì ngắn ngủi...

Ngày 2.10.1985.

Dĩ vãng

I

Người đưa đường vung tay chỉ một biệt thự khuất lấp trong rặng ti gôn, gọn lỏn: "Cánh cửa sắt đỏ" rồi đi thẳng. Tôi dừng lại, xóc xóc cái túi đeo vai tiến đến. Những chùm hoa rơi phủ che gần nửa cánh cửa sắt. Tôi gạt hoa, bấm chuông. Vang lên tiếng chim hót lạnh lốt từng hồi nhưng khu vườn vẫn im ắng lắm. Chỉ có tiếng chó sủa ran tứ phía. Gió rung lá cây hắt xuống những giọt nước man mát thơm. Lại bấm một hồi. Và ở ô cửa nhỏ. Ló ra một khuôn mặt cô bé con, đen nhẻm:

- Chú cần chi? - Nó ngáp.

Tôi biết nó đang ngủ giờ giấc.

- Chú hỏi ông Xung. Ông ấy có nhà không?

- Ông Xung ra chợ mua đồ, chú vô nhà chờ... - Nó lèm bèm nói và ị ạch mở cửa. Tiếng cửa rít lên. Hàng ti gôn lay động, nước mưa văng toé loe. Tôi chợt thấy mình như đứng giữa rừng. Ngày đó xa lắm rồi. Chỉ khác là rừng

ở đây được tạo bởi bàn tay con người với những loại cây đất tiền. Sưu tập cây cảnh bây giờ đang là một thú chơi thượng lưu và xa xỉ. Có tiếng chim hót đối nhau phía xa. Mỗi khoảng vườn một mùi hương khác nhau. Vườn nhài. Vườn cúc. Vườn dạ hương... Tất cả được tia tốt, chăm sóc nên chúng gọn gàng như bức thảm. Gần vào nhà, một vườn hồng độ thắm kiêu hãnh vươn lên, lóng lánh giữa những hạt mưa trong nắng.

Tôi đi sâu vào trong nhà. Lầm nhấm đếm thấy có 7 phòng. Sáu phòng lớn vây tròn quanh một phòng khách. Mỗi phòng đều có ban công nhìn ra một khu vườn nhỏ, mỗi vườn trồng một loại hoa. Có cảm giác, lên thiên đường cũng chỉ êm ái, dịu dàng đến thế này thôi.

- Ông Xung bao giờ về? - Tôi hỏi. Khi con bé lút cút đi qua, vào một phòng. Trèo lên giường chuẩn bị ngủ. Nó ngủ cũng phải. Mát mẻ. Yên tĩnh. Lại thơm. Đến tôi còn thấy mi mắt mình nặng nặng muốn nhắm lại.

- Cả tuần ông chỉ ra chợ có một buổi. Hôm nay rằm, ông đi mua đồ lễ chùa luôn! - Nó lè nhè, trèm chần ngủ luôn.

Tôi im lặng. Nhìn nó. Định thở dài nhưng lại nén được. Và quay ra. Gần cửa. Có một phòng trống không. Trong đó kê một chiếc giường, một tủ quần áo. Lọ hoa đúng một bông hồng tươi đỏ thắm. Căn phòng gọi cho người ta về đáng ngờ vì sự ngăn nắp đến lạnh lẽo. Chính giữa tường lớn. Một bức ảnh người đàn bà chụp nghiêng phóng to tóc loà xoà bay không rõ mặt. Chắc là vợ ông Xung. Nghe nói cô ấy không đẹp, nhưng duyên và đảm thắm. Trên một bức tường khác, treo khung ảnh lớn, trong đó có một tờ giấy. Tôi lại gần. Đọc và hiểu đó là một bài thơ:

"Tôi xin, em đừng đi nữa

Hồng gai núu váy em kìa
Tôi xin, em đừng đi nữa
Vạn tuế mình trông ra bóng
Chiều nay mưa rơi ướt lối
Cỏ nhưng không dấu chân người
Mình tôi ra hiên tôi ngóng
Ai về sau rặng phù dung

Tôi xin, em đừng đi nữa
Đi mãi cũng thể mà thôi
Hạnh phúc - em tìm - có lẽ
Chỉ là đau khổ thay tên

Thôi em, em đừng đi nữa
Đi mãi cũng thể mà thôi".

Bên dưới có chữ "Xung" chắc nịch, như thể ông vừa viết vừa dí bút xuống vì mọi sức lực của mình dồn lên nên chữ "Xung", chắc chắn.

Tôi ngồi xuống. Bàng hoàng. Như là sự hoang tưởng. Lúc này là khu vườn. Căn nhà với bảy buồng tiện nghi sang trọng, vắng hoe hoắt có chủ lại như vô chủ và một con bé. Ông Xung làm thơ. Cái ông Xung mà cả đại đội ngày ấy khiếp hãi, sợ nhiều hơn là quý bởi vì ngay đến giờ một trò gì đó con con thôi cũng bị ông phát giác. Chẳng lẽ. Thời gian lại kỳ diệu thế?

Tôi bật cười thành tiếng. Con mèo đang ngủ nặng trên bậu

cửa giạt mình, choàng dậy, tròn mắt nhìn tôi rồi nhảy ra vườn.

... Tôi là thằng lính cuối cùng được điều vào đơn vị của ông Xung. Còn nhớ. Hôm ấy, một ngày mưa. Đám lính được nghỉ tập trung đang chơi đầu đít ở góc lán. Tôi lò mò hỏi ông Xung. Chúng lần lượt từng thằng nhìn tôi từ đầu đến chân rồi lắc đầu. Tiếp tục chơi.

Đến giờ ăn cơm. Bãng qua mưa. Tất cả chui vào một cái lán to, chắc chắn. Đó là nhà ăn. Là lính mới. Tôi ra một góc, chọn vài thằng mặt non như mình ngồi gần. Phía xa. Trong một đám lính có tiếng kêu rất to "Quái thai thật". Có tiếng hỏi "Mày bảo ai quái thai đấy" "Tao bảo thằng bếp. Hôm nay, chính mắt tao trông thấy hai bà già bần bên sang cho bọn mình rổ cá tươi. Tại sao giờ ăn toàn rau? Lôi thằng bếp lên đây. Hay nó bán lấy tiền mua thuốc Lào?".

Trong mưa. Mùi cơm sao quyến rũ. Tôi đã phải nhảy xe, chuyển lên chuyển xuống nhiều chặng, và đi bộ mới đến được đây nên không còn thiết gì ngoài việc cơm nóng rất thơm và ngọt. Ăn không còn chẳng kịp nuốt nữa là có thức ăn. Góc đằng kia. Không phải chỉ một thằng chửi nữa mà là vô số tiếng lầu bầu tục tĩu văng ra. Bọn chúng cáu thật. Rồi, chúng đứng dậy. Kéo nhau sùng sục đi tìm thằng bếp.

Khổ thân thằng bếp. Nó đang lui cui gom những mảnh cháy hiếm hoi sót lại sau bữa cơm, đã phơi khô săn đen lại, cho vào túi ni lông thì bị bọn kia túm ra.

- Cá của chúng ông đâu, thằng lỏi? - Một đứa cao to lộ ngọc, tóc đang mọc trên cái đầu trọc trông giống sọ dừa xanh xanh, ra túm cổ áo thằng bếp, xóc nó đứng dậy.

- Cá nào? - Thằng bếp béo lùn, ngơ ngác. Hàng ria tía tốt

kỹ lưỡng của nó giặt giặt như có con gì chạy bên trong.

- Mày còn? Thích hỏi à? Cá của dân bản bên tát suối bắt được khênh sang bên này cho bọn mình. Đâu? - Nó túm áo thẳng bếp chặt hơn.

Mặt thẳng bếp đỏ lên, rồi tái dần.

- Em... em đi hái rau từ sáng. Mưa trơn chẳng được mấy, có biết cá nào đâu? - Thẳng bếp run cầm cập, thả rơi túi cháy xuống đất vỡ toang.

Xung quanh nó có hơn chục thẳng đặng đặng sát khí. Chỉ còn tôi và mấy thẳng Hà Nội học dở đại học là ngồi im.

- Tao cho mày nói lại! - Tiếng một thẳng khác.

- Em thề... em thề!...

- Mày bán rồi chứ gì? - Một thẳng gần giọng.

Tôi dừng nhai, đứng lên. Cá mú gì không biết, chỉ biết là lính khôn nạn lắm rồi còn đánh lẫn nhau. Chỉ có những thẳng ngu mới cắn xé nhau. Người khôn. Họ đoàn kết lắm. Tôi xông đến chỗ thẳng bếp. Lách được vào đến trong thì nó đã quay lơ. Giầy đánh đập. Tôi vồ lấy thẳng bé. Nó đau đớn, quần quai ôm bụng dưới đất, mặt méo xệch. Tôi ngồi sụp xuống. Người lạnh toát, ôm lấy nó. Nó khóc, tức tưởi như một đứa trẻ bị oan và bắt lức.

Tôi ngẩng lên, căm phẫn nhìn những đứa vừa đánh hôi thẳng bếp:

- Nó đã thề mà các anh còn đánh nó đau thế này? - Tôi ôm thẳng bếp vào lòng. Xót xa và buồn khùng khiếp. Cho nó. Cho tôi và cả lũ ngổ ngáo kia.

- Thề à? Tại sao giữa thời buổi này mà mày còn tin là có lời thề? Tao đây này. Nếu là nó, tao cũng sẽ ăn cắp và hỏi đến tao

cũng thê. Khối con đàn bà, ngủ với trăm thằng đàn xong, lừa được một "con gà" vẫn vừa khóc vừa thê rằng em còn trinh, hiểu chưa? - Nó dần giọng nói một hơi rồi cười phá lên, khả ố.

- Đã là chiến hữu, phải trung thực. Khổ bỏ mẹ rồi, có tí cá bồi dưỡng ông ấy chôm sạch. Phải đánh cho chùa thói ăn cắp đi - Một thằng hù theo.

- Em thê... em thê có mẹ em còn sống, ở thôn Linh, xóm Cót, nhà em gần bờ sông... Nếu em ăn cắp rõ cá... em chết không nhắm mắt, không nhìn thấy mẹ...

- Chết à? Mày chết rồi thì còn biết cái gì nữa hả thằng khốn? Mà mày có chết thì cũng không hết được tội. - Thằng đầu trọc lại định xông vào thằng bếp thì nó ngất đi, đầu quật xuống tay tôi, nặng trĩu.

Tất cả bỗng náo loạn. Tôi cuống cuống lay người thằng bếp. Đưa đồ nước lên mặt, đưa xoa dầu vào cổ, thái dương cho nó.

Đúng lúc ấy, ông Xung xuất hiện.

- Chuyện gì? - Ông hỏi.

- Thằng bếp bị trúng gió, thua đại đội trưởng... - Một thằng nhanh nhẩu.

Ông ngồi xuống bên thằng bếp, nắm tay nó lắc lắc. Lúc này. Thằng bếp đã hơi tỉnh, mắt mở lơ lơ. Ông chép miệng: "Thằng bé còn non quá, nhập ngũ được ba tháng, có mười tám tuổi đầu" rồi xóc nó lên, ông bế nó băng qua mưa. Sang lán bên.

Suốt từ lúc ấy về sau, tất cả không ai nói gì. Tôi không ăn được nữa. Phần vì chẳng còn gì mà ăn. Phần vì tôi cũng khiếp cái thằng đầu trọc đã đánh thằng bếp đến ngất xỉu. Nó hung bạo thế nhưng động mở mồm là triết lý về đời, mà những câu triết

lý của nó nghe rất có lý, như thể nó bị cuộc đời bầm dập lắm. Tôi cứ ngồi. Và nhìn những hạt cháy khô của thằng bếp tung toé dưới đất. Tôi muốn khóc. Tôi thì hơn gì thằng bếp.

Đời lính của tôi mới chín mươi ba ngày.

II

Tiếng con chim điện hót lạnh lớt từng chập. Tôi vùng người, rũ bỏ cái dĩ vãng buồn như bài ca người ta hát trong một cơn mưa dài nồm nê mùa ngâu. Chạy ra cổng.

Ông Xung.

Ông đứng trước tôi. Hai vai gập xuống như phải gánh đỡ một cái gì vô hình nhưng nặng. Ông đeo những bịch trái cây, vài con cá biển, ít đồ ăn và một can rượu.

Ông khựng lại, nhìn tôi, lăm bắm:

- Thằng... thằng Linh...

- Vâng. Cháu đây! - Tôi đỡ xe cho ông, dựng vào bờ tường và ôm lấy ông. Ông gầy quá, và khô khốc như cây mùa đông. Có cảm giác. Nếu tôi xiết mạnh hơn tí nữa. Ông sẽ gãy xương.

Rồi ông bỏ tôi ra, ngồi thụp xuống, xoa tay lên một bên chân bị thương của tôi.

- Lạnh rồi chú ạ, nhưng vẫn cà nhắc. Chú thế nào? - Tôi hỏi và đỡ ông lên.

Ông không trả lời. Lặng lẽ vào nhà. Chúng tôi ngồi ở phòng khách. Chiều muộn. Căn phòng âm u như ở trong hang. Gió lùa qua cửa sổ man mác như ma đùa. Tôi bỗng rùng mình. Ở đây âm khí nhiều quá, dù hai chúng tôi là đàn ông. Hơi gió

đi qua. Lặng lẽ triển miên thổi bay những tờ lịch. Làm lách cách tấm màn trúc. Rung những cánh hoa hồng.

- Đất này ngày xưa có người chết không chú? - Tôi thấy rét, và sờn gai ốc. Tự thấy lạ cho mình. Đi chiến trận và thế. Liệm bao xác đồng đội. Tay bao lần đỏ máu không biết sợ là gì. Bỗng dưng sợ những cơn gió.

- Có bốn cái mộ. Khi mua vườn này, cô ấy mời thầy cúng chuyển ra phía góc vườn hết. Chắc linh hồn của họ vẫn lờn vờn đâu đây. - Giọng chú bình thản.

Tôi nhìn quanh. Gió vẫn đùa. Một trò đùa dai dẳng. Linh hồn của ai nhỉ. Họ đang cười hay khóc? Họ tung tấm rèm lên làm tôi nhìn thấy ngoài kia tối lắm rồi. Họ động vào cái đèn chùm nhắc tôi đến giờ bật điện. Tôi lại không thấy sợ nữa. Thấy thương. Suy cho cùng. Họ chẳng làm gì được. Chỉ lờn vờn quanh tôi và ông. Biết đâu. Điều đó làm ông đỡ buồn?

- Sao biết chú ở đây mà tìm?

- Cháu vào đây công tác, gặp mấy thằng cùng đơn vị cũ. Nó chỉ nhà chú. Cháu đến liền. - Tôi nói to hơn bình thường. Cảm giác có cái gì không ổn làm tôi bỗng lúng túng. Hay là gió mạnh quá? Tôi đứng dậy. Bật đèn. Ánh sáng bùng lên. À! áp chớ che. Tôi ngồi xuống chiếc ghế ở góc. Yên tâm hơn.

- Không bao giờ chủ nghĩ sẽ có ngày mày thăm chú? - Ông thờ đánh sượt một hơi. Lại im lìm thâm trầm mặt nét ai oán, xa vắng như đang ở một cái dĩ vãng nào đó. Xa lắm. Không phải ở đây, bên tôi.

- Cháu hay nghĩ đến chú, rất hay nghĩ. À, mọi người nhà mình đâu cả rồi? - Tôi nhìn quanh. Cảm giác hoang vắng của những căn phòng và những hồn ma bay lượn vòng vèo trở lại.

- Đi đâu ạ? Nghỉ mát hả chú?

- Không. Đi luôn. Mỗi người một việc. Cô lấy chồng và em theo bé em mới. - Chú nhìn thẳng như đo phản ứng của tôi về sự việc ấy.

Tôi im lặng. Tự nhủ: Thà không hỏi còn hơn. Cứ ngu xong mới biết là mình ngu cũng muộn rồi. Hỏi làm quái gì cơ chứ?

Tôi đứng lên. Ra vườn: Ông Xung đứng theo, với tay bật đèn. Bốn góc vườn là bốn cái cột điện. Ánh sáng vàng vàng toả tràn lan trên các lối đi, vườn hoa, tán lá. Đúng là thần tiên. Tôi bỗng run lên vì xúc động. Ông đã đi trước tôi từ lúc nào. Lúc là vườn dạ hương mùi thơm hắc và sâu. Lúc là gốc Ngọc Lan trắng bông lên cao. Ông đầy đam mê - không giống ông dăm bảy phút trước - giữa các luống hoa: "Vạn tuế có hoa rồi đấy. Còn đây là bông Thuý Liên, ngửi mà xem. Giống mùi hồng lắm, thơm nhẹ hơn hồng một tý. À, góc kia là cây sấu, chú mang giống từ Hà Nội vào. Cả một cây mít nữa. Sáng mai chú hái na cho ăn, măng cụt nữa... Đây, đi vào mà xem. Giống cô nhưng này chú trồng trên lối vào vườn hồng đấy. Hơn 50 góc hồng đỏ cơ đấy...

Bốn ngôi mộ im lìm trầm mặc nằm góc vườn, nó không lòng bông đùa nghịch những linh hồn mà nó giữ xương cốt. Tôi thấy bài thơ ông tặng hình bóng vợ. Có gai hồng và con đường cỏ nhưng êm mượt.

Chúng tôi vào nhà. Ông tắt đèn. Khu vườn tối om. Âm thầm như không hề tồn tại. Chỉ có gió. Gió vẫn len lỏi đánh cái mảnh trúc lách cách. Ông bảo chúng tôi phải ăn một cái gì mừng ngày tái ngộ. Ông nấu bếp giỏi. Ông sẽ nướng cá chỉ

vàng, làm gỏi sung nhấm rượu. Ông bảo hôm nay rằm. Dúi vào tay tôi bao hương, đi thắp các phòng, thờ tổ tiên và ông địa. Tôi cầm bao hương bao diêm, đi vào góc phòng. Hương miền Bắc. Trong không gian vắng hiu hắt, gió lùa hương hoa lẫn mùi hương quyến luyến lắm. Tôi mê mãi thắp. Ông nướng cá. Ông cầm đuôi con cá, ném vào cái đĩa cồn đang liềm liềm cháy. Thơm nồng lên. Tôi nhìn những con cá. Rồi nhìn ông. Ông đang thái những quả sung xanh. Ánh lửa bập bùng xanh lét khuôn mặt ông. Lại những con cá. Tôi bỗng thấy tôi giống ngày xưa. Cái ngày mà cứ nhìn ông Xung. Tôi lại thấy những con cá chết, treo ngược.

... Hôm ấy. Trời vẫn mưa. Và tối xuống. Rừng núi âm u. Huyền bí. Tôi sang bên lán của ông Xung để báo cáo việc của mình và lý do chuyển đơn vị. Mưa rừng dai dẳng, ào ạt. Triền miên một giai điệu đều đều. Rả rích, lè nhè không mệt mỏi. Mò được sang lán ông Xung thì tôi ướt sũng. Chẳng thấy ông đâu. Đang lò dò, tôi bỗng nghe có tiếng động phát ra từ phía cuối lán, chỗ nhà kho. Rồi một bóng người từ đó đi ra, nhanh như ma. Bóng ma đó băng qua mưa. Về phía bếp ăn. Lắc lư theo nó là vật gì tròn tròn to to. Rồi biến hẳn vào bóng đêm. Màn mưa lại xóa đi tất cả. Tôi tin rằng chẳng có ai. Cũng chẳng có ma nào hết. Tôi mệt quá nên hoa mắt đầy thôi. Tự nhủ mình thế. Nhưng rồi. Cái bóng ấy lại xuất hiện. Qua làn mưa. Đến trước phòng ông Xung. Không phải ma. Mà là người. Ông Xung. Ông ướt từ đầu đến chân, không hề thấy tôi. Ông lẳng lặng cởi quần áo ngoài, vắn cho kiệt nước và vắt lên dây phơi, rồi vào phòng. Lại đi.

Tôi đi về phía cuối lán, có cái kho đóng im ỉm suốt ngày. Tối om. Chẳng thấy gì ngoài tất cả chìm trong một mùi tanh

tươi, nhai nhót. Giọng mũi chuột chết. Lại giọng mũi cóc chết. Chẳng cụ thể là mũi gì nhưng rất kinh khủng. Tất cả xộc thẳng vào óc tôi, mạnh như một viên đạn. Sau phút choáng váng, tôi dò dẫm bước tiếp và va đánh đùng vào những vật gì nhỏ nhỏ, ướt ướt chua như mũi mề. Có những tiếng rụng xuống nền đất. Đúng là ma quỷ. Tôi thấy người lạnh toát và cảm giác kinh tởm chạy dọc người. Lắc lắc người thật mạnh tôi chạy vòng ra ngoài. Rũ người khỏi cái mũi quái đản đó. Đứng yên. Trong mưa. Đến khi ướt sũng nước. Tôi quay về lán của mình. Mưa vẫn bèn bĩ rơi. Tôi buồn. Thấy hoang vắng khủng khiếp. Nỗi cơ đom thật đáng sợ. Giữa rừng núi âm u, không một liên hệ gì với thế giới bên ngoài. Ngôi nhà tôi đang sống. Giảng đường đại học tôi đang còn chỗ. Những thói quen vật vãnh của thằng con trai thành phố. Chẳng có gì. Ngoài những thằng lính đến từ tứ xứ để chọn nhau làm anh em. Tôi đi nằm. Và nghĩ đến ông Xung với cái nhà kho bí ẩn và khủng khiếp.

Suốt cả đêm tôi không ngủ. Nghĩ đủ mọi chuyện. Từ A sang B. Từ B sang C rồi loanh quanh vòng vèo. Lại quay về A. Và trời. Mãi rồi cũng sáng. Một đêm trần trụi trôi qua. Dài bằng một năm vui vẻ. Chẳng chuyện gì ra chuyện gì. Càng nghĩ càng rối như canh miến. Càng nghĩ càng buồn. Vốc nước rửa mặt cho tỉnh táo, tôi chạy về phía nhà kho. Đường trơn nhầy nhựa. Mưa còn liu liu chưa dứt. Cửa kho làm bằng lá cọ, có khung xương dằng hoàng. Tôi không nén nổi lòng mình đập mạnh. Sững lại. Và hiểu rằng nó không phải bất cứ chuyện gì tôi nghĩ đêm qua. Chợt thấy mình vừa trẻ con, vừa ngu.

Xếp hàng đều đặn trên những dây phơi là những con cá. Con to, con bé đều được treo ngược lên. Ướt nhép. Có con, miệng còn rõ một nước, thứ nước đục đục rơi nhí nhách. Tất cả

chỉ có thể. Thêm ít khoai lang còi, rễ nhiều hơn củ. Một ít đồ linh kinh góc kho.

Tôi đi ra. Lại rừng mình. Trước mặt tôi là một quả núi nhỏ. Mưa tạnh. Nắng sắp lên. Ánh sáng màu hồng hắt từ chân trời làm mọi vật bóng óng ả. Tôi thấy một mối khủng khiếp và sập xuống người cảm giác đặng ngột. Thà nằm nghĩ vẩn vơ như đêm qua còn sướng hơn, còn có cái mà tưởng tượng. Bây giờ. Hết cả rồi. Mắt tôi như trông thấy cánh thẳng bép quần quai ôm bụng dưới đất. Quanh nó. Những hạt cháy khô sần, đen lại vương toé loe. Bao giờ. Mới chấm dứt mọi chuyện?

Rồi qua đi. Cứ mỗi lần giáp mặt ông Xung là một lần tôi thấy ông giống con cá chết treo ngược. Tanh và uơn nhợt vì phơi trong nhà, có con nhỏ quả, còn nguyên ruột thòi ra ngoài.

Rồi một lần, chính tôi rơi vào bẫy của ông. Hôm ấy là thứ bảy, tiểu đội chúng tôi được nghỉ từ trưa. Cả hội bàn nhau tắm gội thật sạch sẽ để sang bàn bên tán mấy cô giáo thành phố sơ tán về.

Đi bộ mãi mới đến nơi. Mãi chuyện nên tôi xuống cả bọn mới tỉnh ra mà về. Đưa chạy nhanh. Đưa chạy chậm. Tất cả đều lo lắng. Nghe phổ biến, hai ngày nữa phải lên chốt rồi. Thế nào ông Xung cũng kỷ luật chúng tôi. Cuối cùng cũng về đến nơi. Lúc ấy, cả bọn lại vui vì chiến công vừa lập được với mấy cô giáo. Có thằng chớp thời cơ hôn được một cô hai cái, định sang cái thứ ba thì bị đẩy ngã dúi dụi. Tôi thì chẳng thiết. Tôi không thích đàn bà. Họ khó định nghĩa lắm. Chẳng ra khôn, chẳng ra dại. Ở thành phố. Tôi chỉ có bạn, chứ chưa có người yêu. Tôi đi theo bọn chúng chẳng qua để xua đi nỗi cô đơn thường trực trong lòng. Chúng tôi không đi đường chính mà chui qua một

hàng cây gai phía sau các lán để về. Từng thẳng một, nối nhau chui qua. Tôi là thẳng thứ tư. Cả bọn có chín thẳng. Một đứa qua. Im lặng. Hai đứa qua. Im lặng. Ba đứa qua... rồi đến tôi. Khi tôi vừa thò đầu, và lách lưng chui vào thì có một cái gì đó xiết mạnh vào gáy và chạy dọc toàn thân. Cảm giác tê dại. Tôi dờ ra. Chẳng kịp hiểu gì thì đổ huych xuống. Không biết gì nữa.

Hôm sau. Đến giờ điểm danh, đại đội thiếu đúng chín đứa. Tôi tỉnh dậy vào buổi trưa. Cả bọn ngơ ngác nhìn nhau không hiểu tại sao cả chín đứa nằm la liệt trong phòng ông Xung thì ông xuất hiện. Không ai bảo ai. Tất cả bật thẳng dậy. Xếp hàng rầm rập.

Ông Xung phát hiện chúng tôi trốn trại đi chơi, biết sẽ về bằng đường đó. Ông rình đợi, điểm cho mỗi thẳng một huyết. Cả chín thẳng cũng bị khiển trách trước đại đội vì tội vô tổ chức kỷ luật. Tôi giận ông Xung quá, không ăn nổi cơm. Ông ấy nghiêm ngã với chúng tôi như thế làm gì? Chúng tôi chưa đủ khổ hay sao mà vừa tạo cho mình một niềm vui còn con tôi nghiệp như thế, ông đã phải diệt? Và, với cương vị như ông, cứ đợi chúng tôi về rồi kiểm điểm cũng được. Có gì mà làm cho chúng tôi ngất sạch như thế?

Tôi chờ đến xẩm tối, lén sang phía bên nhà kho. Mở cửa vào. Mùi tanh đã bớt (hay tại tôi quen hơn?). Mùi cá vón vén lại. Thoảng mùi khô mắm. Tôi lẩm bẩm: Tại sao ông lại lấy cá? Tại sao ông có thể làm mọi chuyện thì được. Còn chúng tôi. Chỉ tìm niềm vui từ tẻ một lúc cho quên cái tàn khốc của chiến tranh thì ông lại hành hạ? Vậy thì tôi, sẽ ném những con cá đi. Cho ông thấy rằng, tôi trừng trị ông theo kiểu của tôi. Ông sẽ không ăn ngon ngủ yên nữa. Vừa nghĩ. Vừa cắn giận phùng

phùng, vừa thương thằng bép bị đánh oan. Tôi giết con cá của ông xuống, lấy giấy dấm nát, di thật lực. Đến khi chúng chỉ còn những đồng trắng nhón, nát vữa ra trơn tuột đi, tôi mới thôi.

Hai bàn tay tanh lôm, hai đôi giày đầy những vảy cá li ti trắng, tôi bỏ đi ra. Lòng nhẹ được một ít.

Chiều hôm sau. Chín thằng - lại vẫn chín thằng - được ông Xung lệnh cho sang bên làng Chặt. Dân đi sơ tán tránh đạn. Đến giữa hai thửa ruộng lớn mưa nhiều nên nước cao lắm. Ông Xung moi ở đâu ra bốn chiếc gầu đôi, giao cho tám thằng. Còn tôi. Ông đưa một cái thuổng, cái cuốc bảo tôi cuốc ruộng khoai đào củ mang về ăn. Tám thằng bắt đầu tát nước. Tát từ ruộng bên này sang ruộng bên kia. Ông Xung bảo: Bao giờ nước ao này sang cả ao kia, bắt xem còn con cá nào không, rồi mới được về. Tám thằng cứ tát. Tát mãi. Còn tôi. Chẳng mót được củ khoai nào. Người bần bê bết vì mưa nhiều, đất nhão nhoét và khoai mới chỉ có rễ và lá. Tôi quăng cuốc ra, cầm thù nhìn ông Xung. Tôi hô bọn chúng nghỉ. Tất cả nằm vật ra rệ cỏ giữa hai thửa ruộng, thở như bò. Được một lúc, ông Xung lại lệnh tát. Cả bọn đứng lên. Mặt nước hai bên đầy sóng sánh, và thật kỳ lạ. Nó bằng ngang nhau như lúc chúng tôi đến ông Xung lại giờ trò rồi. Tôi ngoảnh nhìn. Ông đang đi về phía làng. Hai tay vật những cái lá cây. Tôi nghiêng răng. Bao giờ tôi mới thoát khỏi ông. Há con người mưu mô kia, những cái mưu bé bằng hạt đậu xanh ấy.

Tôi nghĩ ra rồi. Vùng dậy, chạy ra con đường đến dải đất ngăn giữa hai ruộng cá. Không kịp cởi quần áo, tôi nhảy tùm xuống nước, nín thở, lặn xuống. Men theo dải đất giữa hai thửa ruộng. Sục tay xuống. Đây rồi. Một lỗ hổng to bằng miệng bát

mức canh. Tôi ngoi lên, lấy hơi rồi luôn xuống, sục tiếp. Sáu hun hút. Có nghĩa là nó thông sang bên kia. Tiếp đó, khoảng vài cái lổ như thế nữa.

Tôi lên bờ, ướt sũng. Run rẩy vì căm giận. Tám thằng đang lóp ngóp thở trên bờ, bò dậy, vỗ lấy tôi. Chúng thì nhau hỏi tôi vừa làm cái gì? Tôi ngồi phịch xuống cỏ, họng khô cứng đi vì tức. Tôi không nói gì với chúng, chỉ im lặng. Về sau, tôi hiểu, sự im lặng đó làm tôi thành người lớn, và đức tính ấy cần cho một người lính.

Ông Xung quay lại. Hai tay vung vẩy những bó rau láo nháo. Một quả mướp khô đánh và mấy cành củi. Tám thằng vụt đứng lên, vỗ lấy những chiếc gầu, nhảy xuống ruộng tát tiếp. Tôi nhìn thấy mặt trời lừ lừ lặn xuống phía xa. Mặt nước sóng sánh đỏ như máu dê. Tôi lại nhìn ông Xung. Trong ráng chiều. trong sự hoang vu của không gian hoang vắng không tiếng người. Không làn khói bếp. Không gì chứng minh có sự sống ở nơi này ngoài chín thằng chúng tôi và ông. Tôi thấy ông giống con cá chết treo ngược. Con cá to. Mặt nhoe máu. Máu trắng. Pha máu đỏ. Ước gì, tôi không bao giờ phải trông thấy ông. Thế mới hay. Sự trả thù thâm lặng của tôi và ông ngày một lớn dần lên. Sự trả thù sau cao hơn sự trả thù trước. Ông bắt chúng tôi tát cả, để cho chúng tôi thấy rằng chúng tôi đã dẫm nát những con cá của ông, chúng tôi phải trả giá cho việc đó thế nào? Tôi thương tám thằng kia quá. Chẳng làm được gì. Tôi quờ tay, nhổ một bụi cỏ và lia ra xa. Cái gì cũng thế sao. Một vòng luẩn quẩn? Tôi vùng dậy. Ra trước mặt ông, rít lên: Thế là đủ rồi. Ông hãy thôi tất cả những thứ này đi. Và quay lại phía tám thằng, tôi hét chúng về.

Tất cả ra về. Run rẩy. Nhão nhược. Tôi nhìn trời. Cao vút, không một gợn mây như thể trận mưa mấy hôm trước tan hết mây rồi. Trời cao xanh và dửng dưng.

III

Ông Xung bê đồ ăn ra hiên. Đĩa cá nướng. Đĩa gỏi sung trộn với ngó sen. Ít thịt chân giò luộc. Lá thơm và rượu. Ớt chỉ thiên nữa. Hai chúng tôi ngồi với nhau. Con bé vẫn ngủ. Ông Xung bảo thuê nó về ở cho nhà đỡ lạnh, chứ có việc gì đâu. Chỉ một lần rửa bát mà nó đập vỡ hơn một nửa. Nhờ nhố cò thì kéo văng cả gốc lẫn hoa. Ông không cần nó làm. Chỉ cần nó ngủ. Xem ti vi. Quan trọng nhất là ăn cơm cùng ông.

Khu vườn sáng xanh ánh trắng. Tôi rùng mình. Cả tôi. Ông. Hai con vẹt Hồng Kông lịch chích nơi góc vườn. Các loài hoa. Những gia đình côn trùng. Những ngôi mộ đều xa hút. Có cảm giác chúng tôi đang ở trên cung trăng. Yên bình. Tĩnh khiết đến nỗi. Ngay cả thờ. Cũng phải dè dặt. Sống trong cảnh thần tiên với một ngôi nhà thế này, thờ hít bầu không khí của các loài hoa, chỉ có ngu mới bỏ đi. Hoặc là điên. Đúng là đàn bà. Cái giống vừa hiểu thẳng, vừa ngu. Tôi - từ bé đã không thích đàn bà là phải.

- Cô ấy đi gần một năm - Ông thờ hất ra, tộp một hùm rượu. Hơi cay loang trong không khí - Cô ấy vào đây mua khu vườn này. Hết đánh nhau, chú vào theo. Cô ấy bỏ đi lần này là thứ ba rồi. - Ông hạ giọng, nói như hụt hơi - Cháu có người yêu chưa?

- Chưa, chú ạ. Thỉnh thoảng. Cũng để ý đứa này đứa nọ, nhưng rồi bùng ngay vì bọn nó cứ tưởng cháu không có việc gì

làm hay sao mà hành dữ lắm - Tôi nói một hơi.

- Cô ấy sống với người đàn ông đó. Được vài tháng thì chia tay. Về đây hơn một năm. Lại đi.

- Lại đến cái ông đó?

- Vẫn hẳn. Rồi lại chia tay. Xong. Lần này. Lại đi

- Vẫn người đấy sao? - Tôi ngạc nhiên.

- Còn ai vào đây nữa. Cứ ở bên hẳn, một thời gian, cô thương chú lại về. Thương hết, cô ấy lại đi...

Ông ngồi. Lưng quay ra vườn trắng. Khuôn mặt tối thui. Tôi lại nghĩ đến những con cá chết treo ngược đầy ấn tượng không biết sẽ theo tôi đến bao giờ. Qua ông. Ngoài vườn trắng rờ rờ sáng miên man, dịu ngọt.

- Cô ấy đã đi. Rồi về. Lại đi... Mọi sự chọn lựa, chỉ nên một lần?

- Tại cái vườn này, căn nhà này đấy. Vì cái bếp. Vì tất cả - Ông thờ hắt ra.

Tôi chợt nhớ đến căn bếp lúc nãy. Gọn gàng ngăn nắp đến chính tôi cũng không dám động tay vào. Riêng về kéo có đến cả chục chiếc. Ông bảo: Cái dùng cắt hoa hồng. Cái dùng tỉa lá. Cái cắt ớt, cái cắt cá khô... Và xoong nồi cũng thế. Tất cả. Chính chu. Có hàng lối như lính đến giờ điểm danh.

* * *

... Hai ngày sau hôm chín tháng chúng tôi đi tát cá, tát cả lên chốt. Tôi cũng đỡ buồn hơn bởi lúc đấy không còn gì trong

dầu ngoài việc giữ được chốt, bảo vệ mình.

Ở chốt ngày thứ ba. Bốn thằng trùng đạn nằm xuống. Còn nhớ. Hôm ấy buổi chiều. Trời bỗng khô một cách kỳ lạ. Chúng tôi đào bốn cái huyệt cạnh nhau, vừa đào vừa khóc lặng lẽ. Có người ngồi nghiêng rặng. Ông Xung thay quần áo và quần cho mỗi người một mảnh ni lông. Ông bảo. Ngày hoà bình. Lên tìm mộ còn có mảnh xương mang về hương khói. 6 giờ. Tất cả tiến hành lễ hạ huyệt. Im lìm. Trầm mặc và đau đớn. Chúng tôi chia tay với bốn thằng bạn, về với đất. Họ chẳng có ai bên mình, gia đình, họ hàng, những người bạn, người yêu. Chỉ có chúng tôi.

Chúng tôi. Đưa chặt cây về rào cho thú rừng khỏi phá. Đưa đi xa xôi bung những cụm hoa rừng về trồng cho đỡ lạnh. Bốn người dưới mộ, có một người. Đó là người đánh thằng bếp hôm nọ. Cái thằng trông rất gấu nhưng mờ mèm là triết lý, cũng là người xông xáo ở trên chốt nhất và lãnh đạn thay thằng bếp.

Suốt buổi. Thằng bếp lìm dìm không nói gì, chỉ thu gom lá khô và những cành củi về đốt. Đêm nay. Đêm mai... Tôi nghe nói, bảy ngày sau, các linh hồn mới đi khỏi thân xác. Không biết có đúng không. Mẹ tôi bảo: Ba ngày giã, bảy ngày trương... Các ngôi mộ, không một nén hương.

Tôi xuống. Trong tiếng đạn rền phía xa. Trong không khí thanh khiết của miền rừng. Chúng tôi đốt những đồng lửa con con quanh các ngôi mộ mới tinh, đất còn ngai ngái. Ánh lửa lúc cao, lúc thấp, mặt người nào cũng nhoè nước. Thằng bếp khóc thành tiếng. Nó cứ lấy hai bàn tay trắng trắng của mình đắp lại ngôi mộ của người đánh nó và cứu mạng nó. Nó thì thầm, "Lạy anh. Em lạy anh. Anh sống khôn chết thiêng. Em thề với anh rằng em không ăn cắp cá của anh. Em không lấy cá của mọi người. Anh

đừng nghỉ mà oan em lắm. Anh thì chết mất rồi, chẳng bao giờ sống lại để cho em thanh minh. Anh đi. Anh vẫn nghĩ là em ăn cắp. Khổ em quá". Nó gục lên nắm đất, khóc thảm thiết.

Tiếng đạn pháo vẫn rền rĩ. Giờ này đang bắn mạnh đây. Mặc kệ. Chúng tôi cứ ngồi. Tiếng còi khô nổ lách tách. Có cảm giác bốn đứa nằm dưới mộ vẫn ở quanh chúng tôi. Thằng tóc dựng ngược. Thằng quanh năm nhiệt mồm. Thằng thích ăn cơm với nước mắm vì quê vùng biển. Thằng lúc nào cũng hát ông ổng bất cứ bài nào đến mồm và sẵn sàng triết lý những câu rất sâu sắc trước những việc bình thường. Riêng thằng bếp vẫn lèm nhèm nói về những con cá. Tôi lại trỗi dậy lòng căm giận ông Xung. Một mình tôi, với ông là hiểu mọi chuyện. Tôi sẽ nuốt nó đi, dù đắng nghét như một kỷ niệm buồn của đời lính, nếu còn sống trở về. Suy cho cùng. Ông là người với đầy đủ mọi thứ ham muốn thèm khát như chúng tôi. Ông Xung già sọp, đau đớn. Thằng bếp nức lên: "Em không ăn cắp cá của anh. Giời ơi? Anh có nghe thấy em nói không? Anh lại còn cứu sống em nữa...".

Rồi nó vồ lấy ông Xung. Kể lẽ. Thanh minh trong tiếng khóc. Còn tôi. Tôi nhìn chăm chăm vào ông. Nhìn thấy khuôn mặt ông hã hê khi điểm huyết chín thằng. Bắt chúng tôi tát nước từ ruộng này sang ruộng kia và bên dưới là những cái lỗ thông nhau. Tôi chờ sự sám hối của ông. Có thể. Không cần ông nói. Nhưng ít ra, ông phải có một hành động gì đây.

Ông từ từ ngồi phịch, hai tay ôm chặt lấy đầu. Trong ánh lửa rừng đêm, hai dòng nước mắt tuôn rơi như hai dòng máu. Ông thì thầm giọng khàn đặc: "Tôi lấy. Tôi đã nhận rõ cá đó và cất đi. Cuộc chiến còn dài. Tuy nó chẳng là gì, nhưng với hoàn cảnh này, thế là quý... Tôi muốn để dành. Bời lẽ có người trong

chúng ta ôm, lấy cái mà bồi dưỡng...".

Tôi bỗng trùng người xuống như mất hết sinh lực. Ra thế. Hoá ra. Lâu nay, tôi nghĩ bao nhiêu điều. Nhưng không mấy may có điều đó. Tại sao, khi phán đoán một việc ác, người ta chỉ nghĩ bằng lòng ác, mà không bằng lòng nhân?

Trận đánh vẫn tiếp diễn. Ngày càng căng thẳng. Từng quả đồi giống như những cái bánh bao mà cả hai bên đều giống những con mèo, găm gù giành lại.

Tôi bị thương phải nằm lại khu điều dưỡng của đại đội. Mê man hai ngày, tỉnh dậy là lúc trăng lên. Không biết ngày bao nhiêu mà trăng sáng thế. tròn như ngà như ngọc. Trăng đứng giữa hai ngọn núi nhô cao, giống chỗ lõm giữa ngực người đàn bà. Tôi chưa nhìn thấy người đàn bà khoả thân cụ thể thế nào nhưng cứ thấy cái gì đẹp là nghĩ đến cơ thể người đàn bà. Có thằng bạn bảo. Đây là tại tôi chưa biết đàn bà nên nghĩ thế thôi cũng thường lắm. Đang lơ mơ nghĩ thì có bàn tay nắm lấy tay tôi. Mềm, ẩm, run run. Tôi rùng mình nghĩ đây là tay một người con gái. Quay lại. Ông Xung. Đến lúc đấy. Tôi mới biết là ông có một bàn tay của phụ nữ. Chẳng lẽ. Bàn tay này đã điểm huyết chúng tôi?

- Tỉnh rồi à?

Tôi gật khe khẽ.

- Ăn cháo nhé?

Tôi lại gật.

Ông ngồi bên tôi và nhẹ nhàng xúc những thìa cháo. Cháo thật hần hoi. Tôi lại thấy ông đã cắt những tảng thịt sống như phơi những con cá.

Tôi thấy mình hồi sinh.

Thời gian qua. Khi lui lại tuyến sau. Ông Xung cũng bị thương. Nặng hơn tôi...

... Tôi rũ tóc. Hất dĩa văng cuộc chiến ra khỏi đầu. Nhìn ông đang xé cá, và nhai trệu trạo. Những ngón tay mềm mại, trắng xanh trong đêm.

- Có những đêm trắng - Giọng ông bỗng trầm nặng như bị vực sâu hút xuống - những đêm trắng thật là trắng. Cô ấy trần truồng ra vườn khóc nức nở như người điên. Cô ấy là người đàn bà suốt đời đam mê cái gì đó chính cô ấy không hiểu.

Trăng sáng. Vườn đầy hoa. Cô ấy đáng lẽ phải ở bên chú và thương thức khung cảnh ấy. Nhưng không. Cô ấy cứ lòng lộn đau khổ như bị ai lấy cắp cái gì. Cô ấy tiếc đời. Tiếc tuổi trẻ đã qua. Những năm tháng không có chú bên cạnh. Hôm ấy. Trăng mười sáu. Vừa tròn vừa sáng. Cô ấy chạy ra vườn. Người trắng như phát sáng. Xung quanh. Cả một rừng hoa thơm ngát. Chú ngồi trong nhìn ra. Cô ấy giống một nàng tiên rơi từ trên trời xuống đời chú. Chú thấy mình thật viên mãn. Rồi chú đi ngủ.

- Sao chú lại đi ngủ? - Tôi hỏi, vẫn nhìn hai bàn tay của ông. Những ngón tay nhỏ, mềm và trắng xanh. Ông khâu quần áo khéo lắm. Nấu ăn cũng ngon.

- Chú đi ngủ. Trong mơ. Chú thấy cô ấy xòe những cái cánh nhỏ, trở thành như cánh bông hoa quỳnh bay lượn. Chú thấy mình hạnh phúc và ngủ rất say. Sáng hôm sau. Tỉnh dậy. Nhà hoang lạnh. Cô ấy đi rồi. Cô ấy khao khát một cuộc sống mà tình yêu là phải là ngọn lửa thiêu đốt. Cô ấy có thể đau đớn, bị quật ngã nhưng đây là cuộc sống. Cô ấy chưa bao giờ được hưởng tình yêu nơi chú. Chú đi quanh năm. Đến khi về. Chú

không còn là chú, ngày xưa nữa...

- Chú đã phản bội cô ấy? - Tôi chồm lên.

- Không. Chú không phản bội ai cả. Chú không còn là người đàn ông như mong muốn của cô ấy nữa. Thế thôi. - Ông lại thở dài.

- Thật thế sao? - Tôi hỏi, người lại lạnh.

- Thật. Với chú. Điều đó không quan trọng. Chú thêm được sống bình yên, kinh hãi chiến tranh, những gì ồn ào. Còn cô ấy. Bình yên quá, đâm thêm bão tố.

- Và chú chấp nhận cô ấy cứ đi đi về về với người đàn ông khác? Kỳ quá?

- Làm sao được. Cô ấy là người bất hạnh. Chú đâu có làm được gì cho cô ấy? Suy cho cùng. Cô ấy khổ hơn chú. Cháu tưởng. Cứ đi yêu người khác là sướng sao? Nhảm. Chẳng qua, cô ấy cứ lấy cái đau khổ mới, lấp lên cái đau khổ cũ và gọi đấy là hạnh phúc. Còn chú. Cuộc sống bây giờ không phải là những ngày đang trôi, mà là những gì trong trí nhớ.

Tôi nhìn ra vườn, chẳng hiểu gì. Sao con người phức tạp thế. Bão tố và bình yên. Nó là cái gì nhỉ? Bão tố của người này là bình yên của kẻ khác. Tôi thì cảm giác, đấy chẳng qua là sự thay đổi cách gọi.

- Chú không chán sao? Cuộc sống sống thui thui này?

- Không. Với chú, sống được là tốt rồi.

- Nhưng lúc cô ấy buồn và khao khát tình yêu, chú đừng ngủ có hơn không. Lúc nào ngủ chả được?

- Làm sao chú hiểu nổi là với cô ấy, lúc nào chú được ngủ và lúc nào cần thức? Linh này, thằng bếp cũng hy sinh rồi.

- Cháu biết rồi ạ. - Tôi thờ dài. Im lặng một thoáng, rồi hỏi.
Chú cũng biết làm thơ à?

- Thơ gì. Về đây. Buồn quá. Hết mấy câu chơi. Mong ở nơi
nào đó, cô ấy nghe thấy?

- Hoá ra. Những người cứ bị người tình bỏ là làm được thơ?
Các nhà thơ, toàn thất tình cả.

* * *

Một cơn gió đưa qua thơm mùi thơm gì đó không rõ
rệt. Tôi bỗng buồn nảo nề. Con người. Ngày càng
đông như kiến nhưng chẳng ai giống ai. Mỗi người buồn một
kiểu, vui một lối. Tại cái gì, tại ai mà bao thế hệ đều nhiễm một
cái buồn thâm căn cố đế?

Trăng càng khuya càng sáng. Có những người phát điên
trong đêm trăng. Có những án mạng xảy ra trong đêm trăng. Có
những tình yêu đến trong đêm trăng. Và. Có những nỗi cô đơn
tìm nhau trong đêm trăng. Như tôi và ông chẳng hạn.

- Chú cứ sống thế này, chắc chết. Cháu có đọc ở đâu một
câu, họ viết: Kỷ niệm và hy vọng là hai anh em sinh đôi không
ngót bắt tay nhau tuy một kẻ thì nhìn vào đằng sau, còn một kẻ
thì nhìn ra phía trước...

Ông Xung gục xuống bàn. Im lặng.

Bỗng nhiên. Tôi nghĩ đến vợ ông. Giá tôi gặp cô ấy. Tôi sẽ
nói với cô ấy rằng tôi thương cô ấy. Cô ở lại cũng phải mà ra đi
cũng đúng. Trách chi cô cứ đi đi về về thế. Bình yên hay bão tố
đều cần cả. Có điều. Cô đi đến với bình yên của mình, và bỏ lại

bão tố cho ông Xung. Cô tàn nhẫn quá.

Trăng sáng. Hoa thơm Rượu say. Tôi thấy mình cũng sắp diên đến nơi. Lại thấy ngoài vườn như có ai vậy. Cô nàng có bộ ngực nhô cao như hai trái núi và vàng trắng ở giữa. Lại thấy những hạt cơm cháy của thằng bếp kì cách gom góp và phơi khô tung toé ra đất. Thấy những con cá chết treo lộn ngược. Thấy ánh sáng của những làn đạn. Những ánh mắt của đồng đội lúc hấp hối... Thấy tất cả.

Tôi rùng mình. Ớn lạnh. Trong nhà. Những hồn ma vẫn miệt mài trên đũa đám mảnh trúc. Một trò đùa dai dẳng. Bất tận.

Tôi tập tễnh ra sân. Và bỗng thèm được diên. Diên ngay lập tức giữa vườn hồng đang toát hương.

Và. Dù có diên ngay thì trong cơn diên. Tôi vẫn tin. Một ngày nào đó. Gần thôi. Người đàn bà đó lại về.

Sài Gòn 1992

Thiếu phụ chưa chồng

Dời người phần lớn là buồn. Ngày nọ rồi tới ngày kia. Mỗi ngày được thêu dệt bởi những nỗi buồn con con đôi khi vô cớ. Tất cả những phút giây của buổi sáng, buổi chiều, đêm về khuya, với con người đều là những gợi nhớ. My cũng vậy. Bỗng dưng chiều nay My thấy mình tan nát một cách vô cớ. Cô nằm trên giường êm dịu bởi chăn đệm, không khí lạnh tê tê của máy điều hoà nhiệt độ. Những chiếc rèm cửa tím thẫm thả buông im lìm trên các ô cửa. Căn phòng cô ở trang trí theo đúng mẫu một căn phòng ngoại quốc. Đắt tiền, độc đáo.

Bảy ngày nay My sống một mình. Dương đã về quê để làm đám ma. My thì không. Người mang bầu thường kiêng đám ma và đám cưới. Đám cưới làm hài nhi bé bỏng chưa ra đời vô duyên. Đám ma làm nó buồn. Buồn suốt đời vì chưa được hiện diện ở cõi đời thì đã bị ám ảnh về sự chết.

My xoa bụng. Đứa bé trong cô đã hơn tám tháng. Một tuần trước Dương phải về quê đưa tang chị Hảo. Cô và Dương đã ở bên nhau một ngày. Sự lặp lại đó lâu lắm mới có ở cô và Dương. Lúc ấy, cô nghĩ: "Ồ, thật tuyệt,

ta sẽ dành hết cho người như dành đặc ân cho một người sắp đi xa". Thường những lúc ai đó phải đi đâu xa như công tác, đi bộ đội, hay lao động, họ nhận được đặc ân của những người khác, kể cả chiến hữu hay kẻ thù. My cũng vậy. Cô xem chuyến đi về quê của Dương như đi chiến đấu, phải đối mặt với những thử thách căng thẳng. Nơi anh về là ngôi nhà cổ kính còn lại qua bao đời của dòng họ. Bố mẹ và em cô hiện đang ở đó.

Lúc nằm bên cạnh Dương, ý nghĩ đó làm cô bật cười. Dương giật mình, ánh mắt chan chứa yêu thương, ve vuốt, dùng lại khuôn mặt đẹp đài các và điên cuồng của My.

- Em có gì vui thế?

- Vui vì nghĩ đến cuộc chiến đấu của anh ngày mai.

Dương ngơ ngác:

- Chiến đấu ở đâu?

- Ở nhà em chứ cộn ở đâu! - My cười.

- Anh cũng hơi ngại, nhưng không về không được. Nghĩa tử là nghĩa tận. Anh mới đầy ba tờ, được hơn ba triệu. Đưa cả cho mẹ, đủ không em?

- Tuỳ anh. Đám ma ở quê tốn kém lắm, chắc nhà phải giết lợn. Anh cứ cầm thêm một triệu cho chắc.

Chưa kịp nói hết câu thì Dương đã áp đôi môi mềm, nóng rẫy lên môi My. Người anh run run, nóng bừng. Hai bên ngực My cứng căng sữa, cũng bởi Hoàng hôm qua cắn vào đó quá nhiều, trên làn da ngăm ngăm còn đầy những quầng đỏ. Dương thấy My nhăn nhó vì đau, anh lầm tưởng tại anh mà cô đau. Vùi mặt vào cổ My, anh thì thầm:

- Anh xin lỗi em. Xin lỗi con. Tại anh yêu em và con quá

nên làm em và con một. Mai anh đi rồi. Những mấy ngày mới được gặp em. Lo tang lễ xong là vù về ngay. Đồ ăn thức uống chuẩn bị rồi. Thiếu gì nhờ bà béo bên kia mua cho. Hạn chế đi lại. Gần ngày để em phải hết sức giữ gìn.- Dương thở dài, mặt anh nhăn nhó - Ở cái xứ này thật thảm hại. Bên Tây, ngày nào cũng có bác sĩ tư đến khám. Tính mạng con người rẻ thật. - Dương nhìn My, khuôn mặt chân thành đến tội nghiệp.

My bỗng thấy trào dâng trong lòng một tình thương với Dương, hân hữu có trong cô thời gian gần đây. My đau người vì cô thường trải quá nhiều cuộc ân ái với Hoàng chứ có phải vì Dương hôm nay đâu? Tội nghiệp cho Dương vì anh tin cô quá.

Dương về quê.

Hôm sau, Hoàng đến. Hoàng làm chủ một cửa hàng kinh doanh băng hình và đĩa hát. Thường ngày, My hay đến cửa hàng của chàng thuê băng. My là mẫu người lý tưởng của chàng. Khỏe mạnh, cuồng nhiệt và ít học, nhưng lại ham khám phá cái mới. Hoàng có cái trẻ trung, mạnh mẽ của một người thanh niên chưa có vợ nhưng yêu nhiều. Bên Hoàng, My luôn thấy vui vẻ và thoải mái. Với Dương, Cô coi anh là mái nhà êm đềm với cuộc sống vật chất đầy đủ. Và Dương yêu cô, lấy người yêu mình chứ đừng lấy người mình yêu - ai đó cũng khuyên My như thế.

Hôm nay. Đúng một tuần Dương về quê lo tang lễ cho chị Hào. Chị chết vì ung thư dạ con. Suốt đêm qua My đau bụng. Sáng dậy, nhìn thấy loang lổ trên chiếc đệm bọc ga trắng một ít máu. My cuống cuống gọi điện để Hoàng đưa cô vào viện. Ít phút sau, Hoàng trên một chiếc xe 125 phân khối đen sì đỗ sịch trước cửa nhà giống tài tử điện ảnh chuyên đóng phim cao bồi Mỹ.

Bệnh viện C.

Càng về trưa My càng đau dữ dội. Hoàng chỉ đèo My đến cổng viện rồi quay đi ngay vì anh đang bận đóng buôn một nghìn cái băng video về Quảng Ninh. Vả lại, Hoàng không thích xuất hiện cùng My trong trường hợp này. Sẽ rất phiền, nhất là khi Dương đi vắng.

My đau đơn. Cô hết ngồi lại đứng vịn tường đi lại trong phòng. Phòng rộng, có tám giường kê sát nhau. Người đàn bà nào khi vào đây cũng đau đơn. Họ khoác lên mình những chiếc váy nhàu nhò, ố vàng vì máu. Tóc tai rũ rượi như lên cơn điên, hai tay giữ mạng sườn, đầu cúi cúi lê đi trong phòng. My cũng vậy. Khuôn mặt cô tràn trề nước mắt, môi cô cắn chặt. Một người đàn ông nhà quê, chân đi đất có nụ cười sung sướng thường trên môi đang run rẩy nâng cốc nước chanh lên môi vợ. Chị vợ vừa sinh đứa con trai hôm qua. My nhìn hút vào ly nước. Cốc cô khô đắng. My rút tiền túi vào tay anh ta, lão phào: Anh mua giúp em một cốc. Khát quá. Em có một mình. Rồi khi anh ta cầm ly nước cam đến, My chỉ uống một hớp rồi bỏ xuống. Cơn đau dằng xé trong lòng. Cô chỉ ngồi nghỉ những lúc dừng cơn. Cơn đến, cô lại đứng dậy đi vòng quanh. Mồ hôi và nước mắt ướt nhoè khuôn mặt nóng bừng của My. Trông cô già sọp. Một bà bác sĩ gọi tên My. Cô lê vào phòng. Trèo lên bàn đề.

Bà ta hỏi:

- Người nhà cô đâu?

- Anh ấy đi công tác.

- Có ai ở đây không? - Giọng bà hơi gắt. Ánh mắt bà nhìn My như nhìn con mèo hoang.

- Không kịp báo cho ai hết.

- Nếu phải mổ đẻ thì ai sẽ là người ký biên bản?

My im lặng, một thoáng đau xót nghĩ đến thân phận mình. Mới đây. Những người đàn ông còn xoắn xuýt bên nàng, mỗi người một vẻ thì nhau vẽ ra những viễn cảnh sáng chói cho một tương lai gần như sờ thấy. Ai cũng không ngừng áp tai lên bụng My, chờ đứa bé ngọ nguậy. Bây giờ. Khi nàng đau đớn như bị xé nát tan thì chỉ còn có một mình. Dương đi xa. Hoàng biết nhưng anh luôn đặt việc làm ăn lên trên hết. Tiền là tất cả, tình cảm chỉ dành cho lúc rỗi.

Những cơn đau vặn người My từng cơn, cô vật vã quần quai trên bàn đẻ, hai tay nắm chặt mép bàn xiết mạnh như muốn bóp vụn. Dưới chân cô. Hai bác sĩ. Một y tá. Một sinh viên đang tập trung theo dõi diễn biến. Người đo huyết áp. Người tiêm thuốc kích thích đẻ.

- Ôi vỡ tử sáng. Thai ngược. Không mổ không cứu được con.

- Tôi không muốn mổ! - Giọng My dứt quăng. Một ý nghĩ chạy loé trong đầu: Nếu mổ, bụng sẽ rất xấu. Một vết sẹo như con giun chạy ngang bụng đến hết đời. My thì sợ một ngày nào đó mình sẽ già và xấu đi

- Không mổ thì ngại con. Tim thai yếu. Cô đã vào đây phải theo chỉ định của bác sĩ. Cô bị ngộ độc thai, huyết áp cao. Ai là người nhà để quyết định mổ đây? - Bà bác sĩ giơ một tờ giấy ra trước mặt My.

- Chồng tôi đi công tác. Tôi tự quyết định. Bác sĩ đợi một lúc, tôi sẽ cố rặn.

- Cô ở tỉnh nào lên đây phải không? Nghe giọng không phải người Hà Nội... Chuyện này, chậm năm phút là nguy rồi. Không cố rặn được đâu, thai ngược. Cô ký vào đơn đi để chúng

tôi chuyển phòng. Nếu chậm, đứa bé có làm sao. cô chịu trách nhiệm. - Bà bác sĩ cúi kính.

- Vàng tôi ký - Nước mắt My ràn rụa trên mặt. Đời thật chó má. Đàn bà chưa là cửa mả. Đàn bà đẻ là vượt cạn một mình. Một mình. Một mình vượt cạn. Một mình đau đón giằng xé. Một mình quyết định mổ mình giữa những người xa lạ.

Họ nhanh chóng chuyển hồ sơ đưa My sang phòng mổ. Sau khi tiêm thuốc mê. My chìm dần vào mộng mị.

Mười lăm phút sau. Bà bác sĩ lôi trong bụng My một đứa bé tí tẹo. Nó là con gái.

* * *

Chiều nay mẹ bảo My:

- Con ra sân lừa úp hai con gà mái ghẹ mẹ mới mua ở chợ phiên, nhốt lại. Mai anh chị về còn thịt.

My ra vườn. Tháng sáu. Nắng gay gắt xối xuống từng cánh đồng, thửa ruộng. Nhà My trông ra ruộng lúa. Mới hôm nào lúa vàng óng nay đã cắt về, đập hết phơi rạ đầy đường. Thường các buổi chiều khi nắng tắt, My hay ra đường. Chân cô lún chìm trên những tấm thảm vàng rực rơm rạ dưới chân. Trong không gian thanh sạch của làng quê, mùi rơm mới thơm nồng ngái, mộc mạc dễ chịu. Ngôi nhà My ở to, cổ kính, mái cong giống mái chùa. Bố My là thương binh, nay về mất sức. Mẹ vốn là người làm ruộng nay kha khá hơn, bà quay ra buôn bán tạp hoá. Ở cái xứ quê này, có cuộc sống như nhà My là lý tưởng. Các anh chị My mỗi người một nẻo. Chị Hảo lấy chồng Hà Nội.

Chồng chị là một phó tiền sĩ về kinh tế, đi nước ngoài liên miên. Anh ấy, sau khi đi một lô các nước, ngày mai cùng chị về đây. Một chị nữa theo chồng vào Sài Gòn làm nghề may. Họ giàu lắm, chỉ có My là nghèo và đen đui thôi.

My đẹp. Vẻ đẹp của cô gái thôn quê khoẻ mạnh đang tuổi dậy thì. Cô có thể cưỡi một con trâu, chăn thêm hai con nữa ra những đồng cỏ rất xa cho chúng ăn, lùa xuống sông tắm cùng. Những lúc chiều xuống. Bên bờ đê vắng người. Đợi những con bò, con trâu xuống nước xong rồi cô trút bỏ quần áo và ngâm mình xuống nước. Người My thấp, chắc lẳn. Thừa hưởng cái gien của mẹ nên mấy chị em My đều có bộ ngực nở. Ai cứ bảo đầu vú con gái phải hồng, My thì không, nó nhỏ và nâu sẫm. My thường nhìn xuống bụng và đùi. Hai bàn chân. Tất cả đều tạm ổn: Khuôn mặt tròn. Hai mắt to. Môi dày và đỏ. Ngực to hồng nở. Bà Ngai bên hàng xóm bảo My có bộ ngực và cái hông giết đàn ông. Duy chỉ có đôi bàn chân là My không chịu nổi. nó to bè ở các đầu ngón chân. Móng chân thì vàng sẫm vì từ nhỏ cô chạy chân đất, cấy lúa gặt lúa, chăn trâu cắt cỏ.

Bàn chân My chỉ hợp với những bà nông dân to cao, quê mùa. My căm thù đôi bàn chân đó vì nó không chịu ăn nhập gì với người mình.

Thời gian này My hay nghĩ về mình. Buổi sáng làm việc nhà. Chiều cơm nước gà quế, tưới ruộng rau, ăn và ngủ. Cuộc sống cứ thế trôi đi, ảm đạm và buồn tẻ. Những người nông dân quanh cô có một cuộc sống thật phung phí và vô nghĩa. Mười bốn mười lăm tuổi lấy chồng. Thoắt cái đã con bông con bế. Những người chồng đen đúa, quanh năm làm lụng để đủ ăn. Không có niềm vui. Họ sống lặng lẽ như thể bị sinh ra để chịu

đầy ải ở kiếp người. Đời người là cả một cái vòng khổ ải. Tất cả, tất cả đều quay cuồng suốt từ khi sinh ra đến lúc chết đi để kiếm miếng ăn như thế bị đói từ kiếp trước. My căm thù cuộc sống đó. Cách đây mười ngày. Có một đoàn hát chèo và tân cổ về làng. My háo hức đi xem từ hôm trước. Họ dựng một sân khấu rất đơn giản ngoài trời và che bằng những tấm vải bạt bên trong nhút nhít những đồ diễn, đàn sáo. Đến tiết mục hề Cu Sút, cả cái sân đình rộng mênh mông ngày ngày phơi rơm rạ nay chật kín người cười như sấm rền: "Ồi giời ơi là giời ơi, đời thuở nhà ai mà có mỗi mụn con gái bọ dâu cũng gả". Rồi đến trích đoạn Thị Mầu gheo Thị Kính, My như mê đi khi thấy cái cô đóng vai Thị Mầu đẹp quá, đôi môi đỏ mọng, cái mắt lúng liếng, chiếc áo tứ thân Thị Mầu mặc có những dải lụa xanh lụa đỏ bay lượn theo điệu múa. Ánh đèn sân khấu sáng choang. Tất cả như ngày hội lớn, "... Thầy tiểu ơi, thầy như táo rụng sân đình... Mà em... mà em như gái dờ đi tìm của chua...". Tiếng cười rộ lên.

- Cô bé, em có thích làm diễn viên không? - Một anh diễn viên đẹp trai, da trắng, môi đỏ, mắt có đuôi đứng ở bên nhìn xoay vào mắt cô.

My ngượng ngùng cúi gằm mặt, không trả lời. Chàng diễn viên đặt một tay lên vai My, bàn tay cứng cỏi ấm nóng làm toàn thân My run rẩy:

- Em đẹp lắm. Một vẻ đẹp hoang dại của đồng quê. Đôi mắt. Màu da. Làn môi. Cái mũi của em là sản phẩm tuyệt vời của tạo hoá. Em của anh mà làm diễn viên thì những cô cả kia giải nghệ hết? - Chàng khoát tay lên sân khấu, đúng lúc diễn viên diễn đoạn Thị Mầu giằng chổi quét chùa của Thị Kính.

My thấy bạo dạn hơn. Ngược đôi mắt tròn, hỏi:

- Em là con gái nhà quê, sao thành diễn viên được.

- Ôi cái giọng em tôi thật tuyệt vời. Em vừa có cả thanh, vừa đẹp cả sắc. Anh sẽ xin là người đưa em đến bến bờ của nghệ thuật. Em đừng sợ nhà quê. Tài năng không phân biệt biên giới thành thị hay nông thôn. Bao người ở quê ra, họ chỉ ngoi lên thành phố, họ bóp chết dân thành phố như chơi. Tin anh đi. Em sẽ là một ngôi sao sáng trên bầu trời nghệ thuật nước nhà.

My thần người ra nghe chàng nói. Cô thấy mình phút chốc thoát ra khỏi ngôi nhà ảm đạm quê mùa quanh năm không có chút ánh sáng của trí tuệ. Thoát khỏi cuộc sống nghìn đời buồn tẻ, đơn giản như con trâu con bò, cây cỏ cây lúa. My hỏi:

- Thế em phải làm gì?

- Đi theo đoàn của anh, anh sẽ dẫn em đến gặp anh trưởng đoàn. Em sẽ được đào tạo thành một tài năng trẻ của đoàn. - Trong bóng tối. Bàn tay của chàng diễn viên lần mò xoa khắp lưng My. Rồi bàn tay đặt ngang hông. Chàng trai, từ lúc nào không biết đã áp sát người vào My. Cô im lặng, vờ không biết:

- Làm sao đi được?

- Nhà em cách đây xa không - Bàn tay chàng vẫn không ngừng sờ mó.

- Không xa lắm, cách hai cánh đồng lúa và một con sông nhỏ. - My hồi hộp tưởng tượng đến cuộc sống nay đây mai đó. Ánh đèn sân khấu đêm đêm chói sáng trên khuôn mặt đẹp đẽ của cô. Những ánh mắt mê mẩn ngắm nhìn. Những cái tai động lên nghe cô hát. My sẽ có tất cả.

- Chúc tan buổi diễn, anh sẽ đưa bé về xin phép gia đình!

- Vừa nói, chàng vừa nhìn lên sân khấu, thừa lúc chiếc đèn pha tắt phụt. Chàng ôm choàng lấy My. Hôn tới tấp lên môi cô. Chàng tham lam, cuống cuống đến nỗi cắn dập cả môi My. My, sau thoáng sững sờ, đỡ người ra phó mặc cho chàng thanh niên lạ lẫm làm gì thì làm. Cô không còn thấy rung cảm như lúc chàng đặt tay lên vai nữa, mãi sung sướng với ý nghĩ là sắc đẹp và tài năng của cô đã chinh phục cả thế giới .

- Thôi anh. Cứ thế rồi lại khinh em. Em về để chuẩn bị đây. Đi ngay đêm nay hả anh? - My khẽ đẩy chàng diễn viên đa tình ra.

- Hãy mang quần áo, và những gì bé thích! - Chàng cười và kéo My ra một chỗ vắng. Ôm lấy cô, giật khuy áo .

- Nhưng mà đi vào lúc nào? - My giảng người, hơi cau mặt.

- Hãy ở đây với anh đến khuya, anh đưa em về. Sáng mai mới phải đi cơ - Chàng lại sấn sổ ôm lấy My. - Nhưng liệu bố mẹ có cho em đi không? Dừng bỏ lỡ cơ hội này, em sẽ thành người nổi tiếng.

- Chẳng ai cấm được em. Em tự quyết định cuộc đời mình. Những đứa bạn em đều bằng cách này hay cách khác để lên Hà Nội. Có đứa lấy ông năm mươi. Có đứa làm vợ lẽ. Sống thế nào thì sống, miễn được ra Hà Nội. Em cũng thế. Mai mấy giờ?

- Mười giờ, anh và cả đoàn sẽ đợi em. Nhưng đêm nay phải ở với anh khuya khuya. Anh yêu em. - Chàng nói và tiếp tục ôm chặt My.

Mười một giờ đêm My chạy về đến nhà sau khi ôm ấp hôn hít say đắm cùng chàng diễn viên người Hà Nội. Cô lên vào nhà thu dọn quần áo, tống vào một cái bao tải - túi đựng duy nhất có trong nhà. Cô chạy ra chuồng bò ngủ, đợi đến sáng để theo gánh

hát chèo. Cô viết một bức thư cho bố mẹ. Biển vào bóng đêm.

Bãi đất vắng. Cổng đình đóng chặt. Một nhà sư đang tưới những cây hoa. Sân đình vương đầy giấy và gạch. Không còn ai ngoài những rác rưởi mà những người xem hát hôm qua bỏ lại. Cô chạy ra đường. Đồng quê heo hút vắng. Lợn gà trâu bò nhung nhăng đi. My thăm chửi rủa cái số phận hẩm hiu của mình bao năm chìm trong bóng tối. Đòi thừa nhà ai, một người vừa xinh đẹp, vừa tài năng như My mà phải chạy đến với nghề thuật để trở thành ngôi sao bằng đôi tông xanh Sài Gòn mượn của thằng em, trông khả dĩ hơn đôi dép nhựa đi mấy năm của cô. Cô quay vào đình. Một bà già bán hương hoa, ít nước chè, điều thuốc quần ngói bé tẹo góc sân, đang xếp những tờ giấy rách, những cái que.

- Bà ơi, đoàn chèo hôm qua diễn ở đây đâu rồi ạ? Họ bảo cháu mười giờ họ mới đi cơ mà? - My hỏi.

- Bà không biết. Sáng nay dọn hàng có thấy ai đâu. Nghe nói tối qua các anh các chị hát xong rồi sang làng bên. Gớm, rất những người đẹp cứ như là Thuý Kiều. Hát thì hay thế không biết. Sao bây giờ nước mình có lắm người đẹp thế nhỉ - Bà cụ hay háy đôi mắt, nghe một cái miệng chỉ có lợi chứ không còn răng ra cười như một đứa trẻ lên ba.

- Họ sang làng nào hả bà? - My cúi kính, bồn chồn. Người cô như bốc hơi.

- Làng Côi bên kia ấy.

My vùng chạy. Cô tắt qua một cái thôn rồi xuyên một bãi ngô để sang làng Côi. My đến làng lúc trưa. Đường làng không một bóng cây. Gặp một chị đang gánh nước dưới sông, My hỏi:

- Chị ơi. Hôm nay làng ta có văn công đến không?

- Vãn công là gì? - Chị ngây khuôn mặt mờ mịt như khói phủ nhìn My.

- Là những người giỏi hát giỏi múa. Họ hát chèo ở làng em tối qua, thấy bảo hôm nay sang đây. - Đầu My quay cuồng như muốn vỡ ra, mắt cô đỏ nước.

- Chẳng có ai hát múa ở đây sất. Mà làm sao. Chúng lừa gì của em. Em bị mất gì? - Chị có vẻ sốt sắng, hạ unction đôi thùng gánh nước xuống, nước bắn văng toé loc.

Chả mất gì cả! - My vùng chạy, người cô rung lên bần bật. Đến một thửa ruộng có chiếc lều hoang, My ném bọc quần áo xuống khóc nức nở. Tất cả thế là hết.

My quay về nhà. Nhà cô tan nát như vừa qua trận bão. Mẹ nằm bẹp, bố thì già sọp. Mọi người nhìn thấy My như người cõi khác trở về. My khóc nức lên. Bố My lao vào cô. Ông nghiêng rãng, giáng luôn cho cô hai cái tát rồi bỏ ra sau vườn, ném lại một câu về phía mẹ My: "Bà sẽ là người hứng mọi hậu quả. Tất cả là tại bà. Hối ngay xem thằng khốn nạn nào làm thịt nó đêm qua rồi".

- Con có sao không? - Tiếng mẹ My thẳm đắm nước mắt.

- Không sao cả mẹ ạ. Tại con đến muộn, họ đi mất rồi.

- Không phải tại con đến muộn mà tại vì con gặp phải thằng lừa. Con nói thật hết mọi chuyện đi, - Mẹ nhìn My bằng ánh mắt người hấp hối nhìn về cõi sống xa xôi.

- Mẹ đừng nói nữa. Đừng hỏi loanh quanh nữa. Mẹ nên làm một cái gì cho cuộc đời con đừng có khốn nạn thế này. Tất cả mọi người đều chẳng ra cái gì hết. Ích kỷ hết - My gào lên và đóng sập cánh cửa...

... Sáng nay, My dậy và chạy ra đường khi trời mới sáng nhập nhoà. Không gian trong vắt, mùi thơm rạ thơm quyến luyến trong các ngõ nhỏ. Cô chạy. Chạy mãi đến một bờ sông nước xanh lơ lơ trôi. My để nguyên quần áo, lao xuống nước. My bơi thẳng sang bờ bên kia, quên biển là hôm nay chị Hảo cùng chồng con chị về thăm. Gần trưa. Cô chợt nhớ ra. Liền túm quần áo ướt, chạy về.

Trong nhà ồn tiếng người. Chiếc xe máy đồ thẫm bóng loáng dựng ở góc sân. My lao thẳng vào nhà. Chị Hảo đang tít tít bày vải vóc, bánh kẹo lên bàn. Thằng cún con năm nào bé tí nay lớn phổng ăn mặc như Tây con đứng cạnh mẹ. Một ánh mắt từ góc khuất dán chặt lên người My. Cô quay ngoắt lại. Anh Dương, chồng chị Hảo. Anh như một người khác. Da trắng hồng, người đầy dãi trong một cái áo nền đen hoa xanh lá cây, chiếc quần bò bó chặt lấy người, anh trẻ như chàng thanh niên ba mươi tuổi. Hình như cái nhìn của anh cũng khác ngày xưa. Nó đăm đăm. Tình tứ thu hút hồn người khác. My chợt cúi xuống mình. Áo cô mặc mỏng dính bó chặt lấy người lộ nguyên hai bầu vú căng căng thây lầy. Quần lụa đen bó chặt lấy đùi, nước theo ống quần chảy thành vũng dưới đất.

Sau thoáng bối rối, My lao vào ôm lấy chị Hảo:

- Em quên mất là hôm nay chị về. Em ra sông từ sớm. Cô bắt cho thằng cún một lọ châu chấu to đoành, chốc rang ăn ngon lắm.

Thằng cún nhăn mặt:

- Ai lại ăn con châu chấu, bẩn thỉu. Bố cháu đánh cho đấy.

- Sĩ diện. Cô béo được như thế này là nhờ châu chấu cào cào đấy.

Dương đến bên My, giọng anh ấm áp du dương như hát:

- Bé con, em lớn không tương tượng nổi. Anh có mua cho em mấy cái áo phong đời mới nhất. Đi tắm rồi thay anh xem, em mặc chắc đẹp lắm! - Dương đặt vào lòng My một xấp áo thơm như mùi táo. My chạy ra sau vườn, thay ngay. Một chiếc áo màu đen, in hình con gấu đỏ, chiếc quần nhung bó chặt lấy người. My bỗng lộng lẫy.

Dương như một người khác. Từ cách chăm con đến chiều vợ, ở anh toát lên vẻ lịch lãm mà trong đời My chưa gặp ai như thế. Anh xách nước cho chị Hảo tắm. Lấy khăn bông rất đẹp cho chị lau chân. Anh dọn mâm cơm cho mẹ. Lấy nước sôi tráng từng cái cốc, cái bát. Anh chỉ nhấp nhấp cái lá thơm, cắn tỳ ọt chứ không ăn thịt. Anh uống nhiều rượu và hút thuốc. Càng lâu sau. My càng không thể rời mắt khỏi anh. Anh không giống bất cứ cậu thanh niên cùng làng hay trên phố huyện tỉnh thoảng My gặp. Họ mà vợ được bữa rượu thịt như hôm nay thì chắc sẽ ăn không khác gì con lợn đặng sau nhà.

Ăn xong. Mẹ, chị cùng thằng cún sang làng bên thăm bác. My sấm nấp định đi nhưng nhìn thấy anh Dương ở nhà nói chuyện với bố, cô liền ở nhà theo. My chạy vào phòng chị Hảo. Lôi trong túi chị ấy ra hộp trang điểm. My tô một ít son, tí má hồng, hai quầng mắt xanh. Chợt khuôn cửa phòng tối lại. My ngóanh ra. Anh Dương đang nheo mắt nhìn My. Tay lắc ly rượu:

- Em đẹp không tương nổi. Cứ thế này ra đường chắc cả làng theo.

My nóng bừng người. Cảm giác đụng chạm với người đàn ông tối hôm xem hát chèo bùng dậy trong cô. Tại sao Dương không phải là người yêu của cô mà lại là chồng chị Hảo? Chị

đã hết thời, vừa già vừa xấu hơn cô rất nhiều?

My nói nhanh:

- Anh đưa em sang nhà bác chơi đi, em hết đau bụng rồi.

- Cũng được. Sao lúc này không đi cùng mẹ? Đợi anh đi giấy nhé. Em lấy trong túi chị Hảo cái đèn pin đi cho khỏi tối.

- Không cần. Đường làng là nhà của em, nhắm mắt cũng không lạc, cần gì đèn.

Họ đi ra đường. Buổi tối ở nông thôn thật tuyệt. Mọi vật im lìm trong một không gian trong vắt. Trăng mười ba xanh vời vời. Trong những lùm tre trùm bóng xuống các nếp nhà âm u. Có tiếng trẻ con ê a học bài, ngô ngọng đến thảm hại. Tiếng những con lợn dũi mõm vào máng cám. Họ phải đi qua một cánh đồng, một xóm nhỏ mới đến nhà bác. Cánh đồng trơ gốc rạ về đêm thanh vắng bí ẩn. Vài cây rom đứng lù lù trầm mặc nổi lên phía trước. Xa xa là làng quê. Im lìm như trong chuyện cổ tích. Dương không ngừng kể chuyện về cuộc sống ở nước ngoài, những thay đổi trong suy nghĩ, những gì anh học tập được. Nói chung. Anh chán ngấy cuộc sống ở nước nhà. Thịnh thoảng My lại ré lên cười khi anh tả một cảnh gì hay đã kích ai đó. Tiếng cười như vỡ ra trong đêm trăng cô tịch.

- Em mới chán rồi! - Mắt My loé sáng, ma mẫn.

- Xạo, cô bé chạy nhảy suốt ngày, cười trâu không không không sao, mới đi có tí đã mỏi! Bào lấy xe máy anh đeo cho nhanh không nghe cơ.

- Có phù thủy mới đi đường làng đêm bằng xe máy! - My cười.

Đến gần một đồng rom. My nhìn nhìn Dương rồi bất ngờ lao thẳng vào đó. Người cô đầy rom, tiếng cười lạnh lạnh.

Dương ngồi xuống, giọng anh trầm âm.

- Nông thôn tuyệt thật. Chỉ có cuộc sống ở thành thị là chán thôi. Thanh niên thì học môt lối sống phương Tây. Rặt một lũ trường giả học làm sang. Bụi bặm bon chen. Ra đường nhìn bố nào cũng như tướng cướp. Mẹ nào cũng như gái làm tiền, chân thì to, bắp chân như bắp chuối cũng vậy... - Dương lắc đầu đầy vẻ khinh miệt.

- Anh nhầm. Cuộc sống ở Hà Nội là lý tưởng. Người nhà quê bây giờ leo lên Hà Nội như điên. Họ có chí hơn dân thành phố bởi sự cần cù, lại khổ quen rồi, lên đó khổ vẫn còn sướng bằng vạn ở quê thối này! - My cãi.

- Nhưng trình độ thì không có, nhà cửa thì không, lên làm gì?

- Để sống và hưởng thụ. Thế anh cho họ là con trâu hay sao mà suốt đời chỉ cày ruộng cấy lúa cho các anh ăn. Họ cũng là người, cũng biết sung sướng và đau khổ, chẳng qua sinh ra phải cái kiếp khốn nạn nên họ phải chịu thôi. - My câu thật sự. Mắt cô cay cay.

- Nhưng đất Hà Nội ngày càng chật. Toàn người buôn bán quanh. Thực chất là người này móc túi người khác mà sống. Rồi dễ. Rồi chết. Sung sướng chó gì mà leo lên. Chính cứ ở thế này tâm hồn lại thanh thản.

- Anh về mà ở. Còn em. Không bao giờ. Em sẽ giống những đứa bạn. Leo lên Hà Nội bằng mọi cách. Sẽ làm diễn viên làm thơ làm văn, hay hát cho đoàn văn công. Dễ không ấy mà.

Dương quay nhìn My. Trong ánh trăng, khuôn mặt anh sáng ngời ngời. Hương thơm của một loại nước hoa thoang thoang trong không gian trong veo. My rung mình. Một cảm

giác về hơi thở của người đàn ông trào dâng trong cô. Cô lại nhớ đến nụ hôn kéo riết của chàng diễn viên bèm mép đậm dâng hôm nào. Rất nhanh. Cô vùng lên. Dang tay ôm lấy người Dương. Anh đang tiếp tục nói về cuộc sống thời hiện đại, bị bất ngờ, ngã ngựa người xuống. Sau phút sững sờ, anh quay người, vòng tay ôm lấy tấm thân nóng rực của My. Cả hai chìm sâu trong đồng rơm.

Một cơn đau nhói buốt dội thẳng từ dưới lên ngực My. Cô kêu lên và nằm lịm đi.

Một lúc sau. Hai người buông nhau ra. My nằm im, mắt nhìn thẳng lên trời. Trời cao. Xanh lạng lẽ. Từng cụm mây trắng như những con cừu đuổi nhau chạy đến mặt trăng meo meo. Trời và đất hoà hợp tạo cảm giác bao la, vô tận. My bỗng thấy mình bé nhỏ như một con giun. "Em đã có anh. Em sẽ giữ anh cho mình, thế là đủ cho cả cuộc đời". My lẩm bẩm, cười. Nụ cười vô thường vô phạt.

- Em có đau không? Sao hư thế cô bé? - Dương nằm nghiêng, khuôn mặt anh nhuế nhoá mồ hôi.

- Em yêu anh. Cần anh. Thế thôi.

- Em không đùa đấy chứ. Em không sợ hậu quả à. Anh là anh rể em. Em lại trẻ bằng nửa tuổi anh. Thôi. Anh thề, từ nay anh sẽ lo cuộc sống cho em, không để cho em cô độc thế này nữa. Hãy tha thứ cho anh chuyện lúc này. Thực ra anh không muốn chuyện đó xảy ra, nhưng tại em quyến rũ anh quá, mà đã là đàn ông thì kém bản lĩnh chuyện ấy lắm. - Dương cười hiền lành như thế vừa vương vào một tội lỗi ghê gớm. Khuôn mặt thắm đẫm ánh trăng.

Đêm hôm đó. Dương về đến nhà thì khuya lắm rồi. Hào ngồi

ở nhà đợi Dương. Dương về. Hai chân liễu xiêu không bén đất.

- Anh lại chui vào đầu đấy. Lang thang chó nó cắn cho.

- Một đêm tuyệt vời nhất trong đời! - Dương cười và xoa tay lên vai Hào - Ngủ trước đi, anh tắm đã.

Hào đi ngủ. Cô không thể biết được Dương đã vòng ra sau nhà, chỗ bờ ao có cái gốc cây sung già. My chờ anh ở đó.

Đến ngày thứ ba. Dương quyết định đưa My lên Hà Nội làm thư ký sổ sách cho văn phòng anh.

Dương nói với Hào:

- Anh sẽ đưa em và con ra ga về Hà Nội. Anh đèo My bằng xe máy lên ngay. Em đi lại quen rồi.

Hào tạm biệt bố mẹ, cùng thằng cùn ra ga. Lên Hà Nội.

Dương và My không lên ngay Hà Nội mà rẽ vào một khách sạn tư ở ngoại thành Hà Nội. Phòng của hai người nhìn ra hồ, tiện nghi đầy đủ, My như người được lột xác. Từ một cô gái thôn quê chính hiệu bỗng thoát thành một người đàn bà sùng sởi trong yêu đương, dù Dương là người đàn ông đầu tiên đã mang đời con gái My đi. Một đêm. My đứng bên cửa sổ nhìn xuống mặt hồ đen thẫm. Trời đầy mây mù.

Dương kể:

- Anh và chị Hào em lâu nay không quan hệ sinh lý với nhau. Chị Hào có một khối u ở dạ con, to bằng cái thai bốn tháng. Chị ấy xin anh đi cắt nhưng anh không cho vì bây giờ đang trẻ. Cắt đi thành đàn ông à? Mà đại mồm, nó là u ác, dao kéo vào là đi luôn.

- Không cắt rồi nó sẽ bằng đứa trẻ chín tháng - My cười.

- Lúc đó tính sau. Chị ấy mới ba mươi sáu thôi.

My đến bên Dương, cô ngồi lọt thỏm vào lòng anh:

- Để chị ấy cắt đi. Không có chị ấy thì đã có em. Em chỉ yêu và sống với một mình anh thôi.

Ba ngày sau họ về đến nhà. Dương dọn cho My một phòng sát cạnh phòng vợ chồng anh. Anh mua cho cô một chiếc đệm mút và cái tủ con xinh xắn. Dương hăm hở dọn dẹp bày biện cho My như thể anh dọn nhà để lấy vợ. Chiều muộn Hào về. Nhìn qua căn phòng của My. Chị cảm giác đã có một điều gì xảy ra, nhưng cụ thể thế nào thì không biết. Hào cũng không lạ gì tính My. Con bé bạo dạn ngỗ ngược như con trai từ bé. Cái gì muốn nó phải làm cho bằng được, dù biết là có thể nguy hiểm đến tính mạng. Nó ưa khám phá cái mới lạ. Nhưng khi đã biết thì chóng chán.

My đi mua quần áo về, nhìn thấy chị Hào ngồi thần người ở ghế. Cô sưng lại:

- Chị đi làm về lúc nào? Em và anh Dương cứ quanh quẩn ở nhà đỡ bố mẹ vài việc, hôm nay mới lên được - My nói và tránh ánh mắt buồn rười rượi của chị Hào.

- Giúp đỡ người khác là tốt, nhất là những người thân. Chị có lo gì đâu. Anh Dương ở Tây bao năm chẳng sao hướng hồ về nhà bố mẹ anh em mình. Em ăn gì chưa?

- Ăn phở rồi, hai bát liền! - My thoáng chững người vì câu nói bóng gió của chị.

- Anh Dương đâu? - Hào nhìn My, đôi môi sưng mọng, đỏ bầm như bị chảy máu - Môi em làm sao thế, ngứa à?

- Tại em ăn nhiều ớt quá - My vào thẳng buồng tắm xối nước ào ào.

Lúc My trong buồng tắm ra, cô đứng ngay phải Dương về. Cô nóng bừng người khi thấy chị Hảo đang rướn người hôn lên má anh, hai tay quàng chặt lấy cổ. Dương thì dụi dụi đầu vào cổ Hảo như mấy ngày qua dụi nào My. My sập mạnh cửa. Quay đi.

Buổi tối, My nói với Dương:

- Tại sao anh không nghe lời em. Có mặt em ở đó mà anh như thế à? Em không cho phép.

- Ô hay, chị Hảo chứ có phải ai đâu. Đó là chị ruột em và là vợ anh gần chục năm rồi cô bé ạ. Tuỳ người mà ghen thôi chứ.

- Đã có em thì thôi chị ấy. Em không thích dùng chung! - My nóng bừng mặt.

- Anh có phải bát com đâu mà em bảo là dùng chung. Anh thích em nhưng không vì em mà bỏ chị Hảo. Phải bình tĩnh, và không được tàn nhẫn như thế - Dương nghiêm mặt.

- Chuyện tình ái không liên quan đến tình chị em. Tôi không chấp nhận cảnh chồng chung, thế thôi. - My quay vào phòng, sập cửa lại. Cô ngồi im trong bóng tối một lúc, rồi vùng ra, đến bên chị Hảo đang rì rả đọc truyện tranh cho thằng cún nghe. My nói: - Em có chuyện muốn nói với chị. Chị sang phòng em ngay.

Hảo ngẩng nhìn My, ánh mắt buồn như muốn khóc. Linh tính mách bảo cho chị biết My sắp nói gì.

- Em nói cho chị biết là em và anh Dương đã yêu nhau! - Mặt My lì lợm.

Hảo rùng mình. Y như ngày nào nó đòi tiền chị mua chiếc xe đạp mini. Cái kiểu của nó là bất cứ việc gì nó muốn, đều đi thẳng vào vấn đề như người ta xé miếng vải.

- Em yêu anh ấy và anh ấy cũng yêu em. Bây giờ chị định thế nào?

- Em nói cái gì đấy My. Dương là anh rể của em? - Giọng Hào tắc nghẹn - My. Em còn trẻ. Có phải Dương lợi dụng em không?

- Không ai lợi dụng ai mà là tự nguyện.

- Em còn trẻ, đấy không phải là tình yêu. Chẳng qua là em đang cô đơn, đang buồn nên nhầm tưởng giữa em và Dương là tình yêu? - Khuôn mặt chị Hào thoát già sọp, đau đớn.

- Em chưa yêu ai để biết cái tình yêu như chị nói mồm ngang mũi dọc ra sao. Chỉ có điều là em thích Dương, cần Dương bên mình, lúc nào cũng cần. Thế có phải là yêu không?

- Em bé bỏng. Chị hiểu em lắm. Chị sẽ quên chuyện này. Sẽ thay bố mẹ lo cho em một cuộc sống như em ao ước. Em sẽ không phải về cái xó quê ấy nữa. Bình tĩnh lại đi, em của chị. Cũng tại chị và bố mẹ lâu nay không quan tâm đến em...

- Thôi đi - My vẫn mắt, gắt to - Tôi không cần ai thương hại. Chị nói sai hết. Tôi đã và sẽ không thích bất cứ một thằng đàn ông nào khác ngoài Dương.

- Tại sao? Mà Dương là anh rể em, có thích cũng không được phép. Đó là tội loạn luân! - Hào hét lên.

- Nếu anh Dương và chị bỏ nhau, anh Dương sẽ thành người dưng. Tôi sẽ lấy anh ấy. - Ngừng một lát, rồi My nhìn thẳng vào chị Hào đang run lấy bầy vì tức giận, nói tiếp - Chị nhìn tôi, môi tôi sưng vì chồng chị cắn đấy - Rồi rất nhanh. Cô giật tung cái áo đang mặc. Toàn bộ phần trên người My phơi ra. Những vết đỏ loang mờ trên vùng ngực trắng nõn - Yêu quá đấy, anh ấy bảo là đời anh chưa bao giờ được sung sướng như thế đấy.

Hào trần trời nhìn vào My, hai tay nắm chặt mép bàn. Một lúc sau. Chị nói, giọng thì thầm như một bà già:

- Em còn trẻ nên hay nhầm lẫn bởi những ảo tưởng. Chị thì khác. Một lúc nào đó, em sẽ thấy mọi thứ vô nghĩa hết, chỉ có sức khỏe của mình và những người thân là quan trọng thôi. Đàn ông hay đàn bà, che mặt đi, ai chẳng giống ai. Đó là thể xác. Họ chỉ khác nhau ở tâm hồn. Có thể do em bị xúc động nên em nhầm lẫn tình cảm. Đừng cho ai biết chuyện này, người ta sẽ chửi nhà mình không có phúc. Là loại động mỗ động mã, em nhé. - Hào khóc nức.

- Chị đừng có dạy tôi như bà dạy cháu ấy. Tôi không còn trẻ như chị nghĩ đâu. Cái đời sống này có nghĩa lý gì? Tôi, từ lúc sinh ra đã phải sống một cuộc sống cùng quẫn. Tôi muốn tự do và sung sướng. Muốn là bà chủ ngôi nhà này và Dương. Cái kiếp đàn bà thật khổ nạn. Mẹ yêu quý của chúng ta ra rả dạy tôi rằng: Khi bé thì phải vâng lời bố mẹ. Lớn lên lấy chồng thì phải theo chồng, chồng chết theo con. Chỉ có vâng lời và vâng lời. Chắc chị và cả cái nhà này thích tôi sẽ lấy một thằng lực điền chân đất mắt toét như một con trâu tốt để rồi tổng tiến tôi về nhà nó và ồ ạt đẻ những đứa con như gà chửi gì? Sao các người ích kỷ thế.

- Thì em cứ sống như em muốn. Em cần. Chị giúp. Miễn là em đừng làm gì bị báng đến gia đình mình thôi, nhất là bố, một đảng viên lâu năm trong quân đội. Anh Dương thì cũng cao siêu gì. Dương hôn em cũng như từng hôn chị. Em cứ tưởng sống theo ham muốn và lạc thú là sung sướng à? Ngay khi thỏa mãn ham muốn và lạc thú cũng mệt mỏi vì cái lạc thú đó. Anh ấy yêu chị bốn năm mới cưới đấy. Sao cứ phải là Dương mà

không là người khác?

- Là Dương vì em biết anh ấy từ ngày tìm hiểu chị, là người nhà, tin được chứ những thằng đàn ông ngoài kia không ngừn được.

Hảo bật cười vì ý nghĩ ngộ nghĩnh của My, khuôn mặt nhoẻn nước.

- Tôi sẽ sống với Dương. Chị nên thôi đi là vừa, cố đấm ăn xôi làm gì, không đi mà cắt ngay cái u đi thì thiệt thân đấy. Tôi sẽ mách mẹ về chị.

- My, im ngay, ai cho mày xúc phạm tao, mày khôn nạn quá rồi đấy My ạ - Hảo hét lên, run rẩy.

- Thì vì tình chị em tôi mới nói toẹt ra thế, chứ tôi và Dương không bao giờ bỏ nhau đâu, chị cảm vô ích thôi. - My đến bên cửa sổ. Trời đêm đen thẫm, nhằng nhịt những làn chớp.

Chị Hảo rên rỉ:

- Trời ơi, tôi có làm gì hại ai đâu mà trời phạt tôi thế này nhỉ? Ai sẽ làm cho em tỉnh ra hả My? Một ngày nào đó, em già và xấu như chị bây giờ, Dương sẽ lại bỏ em như hôm nay bỏ chị. Em sẽ thấy mọi thứ là vô nghĩa hết. Phải thôi, mọi thứ đều có giá của nó. Khi tôi trẻ trung xinh đẹp. Dương lăn lóc theo. Nay tôi già và bệnh tật. Dương bỏ tôi. Tôi trắng tay, người ta quăng tiền ra đều nhằm mua lại một cái gì.

- Thôi đi. Chuyện sau này đừng bàn ra đây, biết đâu tôi không nhẫn được chồng chị trước thì sao. Thời của tôi khác thời của chị rồi. Sống như các mẹ, các chị để mà ngó ngán à? Giờ ơi. Biết có sống đến lúc ấy mà ân với chả hận.

- Thế em muốn gì? Em không nghĩ đến thằng cháu ruột em và gia đình mình sao? Con người sống lúc nào cũng chỉ có

mình với người mình yêu đâu, còn bao nhiêu mối quan hệ?

- Tôi sống với Dương, không cần cưới xin. Anh chị cũng chẳng cần bỏ nhau. Chỉ viết cho tôi một cái giấy cam kết thôi là đủ. Tôi cóc cần sống vì ai. Tôi phải vì tôi bởi cũng có ai nghĩ đến tôi đâu.

Hào ngồi im lìm, ánh mắt vô hồn. Nước mắt loang đầy mặt.

- Chị có biết hàng đêm, ở cái xứ chó ăn đá gà ăn sỏi ấy, nếu không thuê băng Hồng Kông về xem thì toàn lang thang một mình, ngửa mặt, ngắm trăng sao. Tai thì thay bằng nghe những lời yêu đương thì toàn nghe tiếng chó sủa trăng không? Ai nghĩ đến tôi. Chẳng lẽ cái đời tôi chỉ cần có ăn với ngủ là xong thôi à? Sấm tói là nhà nào biết nhà ấy, cứ thanh bình mà sống nếu như ngày hôm ấy không bị sống con gà hay mất con chó. Rồi đẻ. Đẻ một lũ mặt mũi ngờ nghệch như ở trong hang, trong hốc. Chị về nhà mà xem, mặt mũi những thằng đàn ông giống như suốt đời bị mất trộm, người thì toàn bùn với đất phát tởm.

- Người ta sống thế thôi, đừng ác mồm, tội nghiệp họ. Chị cũng có bảo em phải lấy chồng ở quê đâu.

- Thôi thôi. Tôi mệt lắm rồi. chị về phòng ngủ đi. Mọi thứ tôi lo hết rồi. Tuỳ chị. Tôi không còn gì phải nghĩ nữa đâu.

My trèo lên giường, quay mặt vào trong tường. Đèn tắt. Hào thần thờ đứng lên trong bóng tối như một xác ma. Lê về phòng.

Dương đã ngủ. Một tay gối cho thằng cún, tay kia đang ra đợi Hào. Khuôn mặt anh bình lặng, thanh thản như thể mọi chuyện xảy ra trong ngôi nhà không liên quan đến mình.

Nước mắt đã chảy rơi trên mặt, Hào ngây dại nhìn hai bố con, lòng thất lại một nỗi buồn giận và bất lực. Trời ơi. Những kẻ đã phá hoại ta lại là những kẻ ruột thịt và thân thiết nhất với

ta. Phải làm thế nào bây giờ?

Hảo nằm xuống, nhẹ nhàng gối đầu mình lên cánh tay Dương. Chị xoay nghiêng, áp khuôn mặt đầm nước vào ngực anh. Mùi hơi của anh toả trùm sang chị. Chị vui mặt xuống gối, khóc nức lên.

Ba hôm sau.

Hảo và con trai lên tàu về quê.

Ngôi nhà đó giờ đây là của My.

Thời gian qua đi. Hảo âm thầm sống trong ngôi nhà cổ kính cùng bố mẹ. Chị làm ruộng và nuôi súc vật, lẩn khuất như cái bóng. Thịnh thoảng Dương gửi tiền về nuôi con. Gia đình như có đại tang.

Một năm rưỡi sau, Hảo chết khi chị 38 tuổi vì ung thư dạ con giai đoạn cuối. Bà chị cả trong Sài Gòn ra chịu tang, khóc bên xác em: "Em ơi, cái số em nó khốn nạn, phải húng thay cái hạn lớn của gia đình. Chị thay em nuôi thằng cún nên người". Bố mẹ Hảo im lặng, trông như những cái xác chết. Hôm đưa chị về với đất. Trời không có nắng. Đường làng mát rượi yên bình. Dương già sọp bên quan tài vợ. Thằng con trai thì díu vào với bà, ngơ ngác. Mộ của Hảo ở ngoài cánh đồng. Lại những ngày trắng sương. Dương ở luôn ngoài đó.

* * *

My tỉnh dậy sau sáu tiếng bị gây mê. Môi chát đắng, hai mí mắt nặng trĩu. Cô hơi nhòm người lên, hỏi cô bác sĩ trực?

- Con gái tôi đâu?

- Sao chị biết nó là con gái?
- Lúc lòi ra khỏi bụng tôi, tôi nghe loáng thoáng nó là con gái.
- Cháu đang ở dưới phòng trẻ sơ sinh.

My lẳng nhìn ra cửa sổ. Một vòm cây xanh rì đung đưa, yên ả. Thế là xong. Chỉ có nó, một mình nó là đủ. Cầu mong cho nó giống Dương, vì dù sao lúc này sống với Dương cũng ổn thoả nhất.

Một ngày trôi qua, My đau đớn hơn cả trước khi mổ, khi vết khâu, như xé rách người My vì thuốc mê hết tác dụng. Lại thêm một nỗi cô chỉ có một mình, không ai nâng đỡ mỗi khi trở mình hay phải làm một việc gì đó. Vẫn không thấy Dương về.

Ngày thứ ba. My bắt đầu có sữa. Cô hỏi bác sĩ:

- Tại sao tôi chưa được nhận con?

- Chị chưa thể một mình trông cháu được. Nếu chị không bị mổ đẻ thì chúng tôi trả con cho chị từ hôm qua. Cháu được chúng tôi chăm sóc rất chu đáo, chị yên tâm. Bao giờ chồng chị về? Hay chị làng ở khác lên? - Bác sĩ nhìn My đầy nghi ngờ.

- Tôi chưa kịp báo ai. - My lạnh lùng.

Ba hôm sau Dương đến. Anh già sọp và gầy rộc đi ánh mắt anh nhìn My dài dại. Anh cúi xuống bên khuôn mặt cô, nói nhỏ, nghe như tiếng nấc:

- Tôi nghiệp em, anh không về kịp để chăm sóc em. Thôi, mọi chuyện đã qua, mặc dù rất tồi tệ. Tại sao con người, ai cũng khổ thế này. Cả anh, em, chị Hào, thằng cún và cả đứa con của chúng mình nữa. - Nước mắt chảy nhẹ nhàng trên má anh.

- Anh đừng buồn. Chị Hào vì bệnh mà chết chứ có phải tại anh đâu. Còn chúng mình. Chúng mình mới bắt đầu sống, em sẽ thay chị nuôi thằng cún, và con bé con của chúng mình. Anh

phải vui vì chúng ta có một "đệ nhất phu nhân" chứ.

- Anh đang mệt mỏi, lúc này đã gặp bác sĩ và lo xong mọi thủ tục cho em và con. Giờ anh chạy đi mua các thứ cho em nhé. - Dương dúi vào tay My một cuộn tiền rồi quay quả đi như chạy trốn cái gì - Anh đã nhờ bác sĩ trông nom em, có thể mai và ngày kia anh không vào. Em cứ yên tâm. Anh có vài việc rất bận ở cơ quan và lo cho thằng cún. Nó như thằng ngán ngơ vì mẹ chết, thông cảm cho anh.

Hai hôm sau Dương đều không vào. My vô tư nằm trong viện và các bác sĩ tận tụy chăm sóc. Người ta khen My có một người chồng tuyệt vời.

Hôm nay, My làm thủ tục ra viện.

Cô xuống phòng để đón con. Bà bác sĩ bảo:

- Anh Dương chồng chị đã đón đứa bé về từ hôm nọ, anh ấy sợ chị mệt không chăm sóc được.

- Tại sao tôi không được biết - My sững sờ.

- Đây là chuyện gia đình chị, chúng tôi không biết.

My im lặng, ngậy người ra một lúc rồi đi ra đường. Lên xích lô về nhà.

Nhà khoá cửa. Cô lật đật mở khoá. Vào nhà. Căn phòng lạnh lẽo. Bắt đầu ẩm mốc. Tại sao lại thế nhỉ? Dương đã về và đi đâu, nếu như không phải là ở đây? My cuống cuống bật đèn. Không có dấu vết gì của Dương và hai đứa trẻ.

Một tờ giấy trên bàn.

"Em.

Anh phải đưa hai con đi xa một thời gian. Thằng cún không chịu sống chung với anh và em. Nó bảo tại em mà mẹ nó

chết. Nếu anh không chăm sóc nó, có thể nó sẽ điên vì bây giờ đã có triệu chứng. Còn con bé con, anh sợ em nuôi một mình sẽ vất vả, mà em vốn nóng nảy, anh mang theo và thuê người chăm sóc. Có tiền là có hết em ạ. Em hãy nghỉ ngơi cho lại người. Vài tháng nữa, anh sẽ mang chúng về. Có điều là chắc em sẽ không bao giờ gặp con bé đâu. Anh đặt tên nó là My, để nhớ đến em thường xuyên. Hãy quên nó có trên đời. Anh tin là với bản tính em, em sẽ làm được. Con bé không có bàn tay và thiếu một mắt. Nghe bác sĩ bảo khi mang thai nó em bị ốm hay cảm cúm. Anh thì nhớ là hình như em uống hơi nhiều rượu.

Anh sẽ về khi mọi chuyện ổn thoả. Tiền vẫn để chỗ cũ.

Hón em. Dương.

My hét lên vì tuyệt vọng. Bất lực. Lâu nay cô quen là người quyết định trong nhiều việc. Giờ thì hết rồi. Sao lại thế? Tại sao lại không có bàn tay. Mà thiếu mắt thì nhìn bằng cái gì? Nó đâu. Cô không hề được nhìn thấy nó. Người ta có thể vì cái gì mà bỏ bố mẹ, anh em chứ không thể bỏ con. Cô phải có nó. My chạy lại máy điện thoại, gọi cho Hoàng. Một giọng đàn bà ẻo ợt vang lên: "Anh Hoàng em đi Sài Gòn đánh hàng rồi. Vài ngày nữa mới ra. Chị có cần gì em ghi lại". - My dập điện thoại xuống. Ra giường nằm phịch xuống.

Nhiều lúc nằm một mình trong căn phòng tĩnh lặng. My thường tự hỏi xem khoảnh khắc là cái gì trong một cuộc đời. My không trả lời được. Hỏi Dương. Dương bảo: Khoảnh khắc là cái mà thời gian cứ nối nhau trôi qua, từng giây và từng phút. Rồi bỗng dừng, hạn đến và đời tàn. Mỗi phút ta đứng, ngồi, ăn, ngủ là khoảnh khắc đang trôi. Con người luôn nhìn thấy ở quá khứ là hay, nuối tiếc trong khi cuộc đời thì vùn vụt chạy, và ta đang

mất. Thời gian trôi như chó chạy qua đường nhanh lắm cô bé ạ.

My đi ra cửa sổ. Nhìn xuống đường. Cuộc sống không có chiến tranh mang vẻ mặt yên bình, lằm lụi. Đầu ngã tư tắc đường vì một chiếc ô tô chết máy. Đám người ùn lại. Cô cầu mong trong đám đông người chen chúc nhau đang nhích từng tí kia có người sẽ đến với mình. Tuyệt nhiên không. Họ vẫn mãi miết chen. Người dắt xe đạp nhìn vào mũi xe đạp. Người có xe máy nhìn vào mũi xe máy. Căng thẳng nhích dần từng tý một.

Trên ô cửa sổ buông những tấm rèm tím ở tầng hai. Chỉ có mình My và bóng tối đang trùm xuống.

Tháng 7. 1992

Rượu Cúc

Ngõ nhỏ, dài, ngoắt ngoéo, lượn cùng một chiếc cống nước sục sùi quanh năm. Thỉnh thoảng có dùm bèo tấm trôi vu vơ. Vài cánh hoa cúc vàng chạy dạt từ ống cống của một nhà nào đó làm cống bỗng như một dòng sông nhỏ dễ thương. Hú hồn hú vía rẽ phải, quẹo trái, chạy thẳng, quẹo trái rẽ phải... Cũng đến được quán Chân Quê. Quê ơi là quê. Quê từ nền gạch cũ lát bậc lên xuống, từ góc sân có cái chum nước rất to hình như mới mua 250.000 đồng của một tay chuyên buôn từ mạn ngược phục vụ miền xuôi đang hồi Một quay về thời đồ đá? Từ những bộ bàn ghế tre đích thực, trạm trở cầu kỳ. Đũa tre. Niêu đất. Các món rau lục rừng xuống phố. Đặc biệt là rượu. Các động thực vật chui hết vào các loại bình to bình bé như xếp lọ thí nghiệm trong một viện nghiên cứu.. Rượu sâm cầm, tắc kè, cá ngựa. Rượu tằm, rượu rắn... Bao tử các loài dê, hoẵng... Nhìn cái thấy ngay. Đây chân thật, bắt mắt.

Chủ quán không biết uống rượu. Bắt đầu từ lòng tốt, ý thích mai một giới thiệu. Thời hiện đại cho người ta nhiều sự chọn lựa, nhất là nhu cầu hoài vọng. Phải uống

rượu này sẽ bổ bộ phận này. Uống rượu kia tốt cho vấn đề kia. Bắt đầu là chỉ mua hộ đôi rần cạp nong cạp nia, con trăn còn trong lòng, đôi tắc kè bìm bịp da đen mượt, mắt quắc lên đảo điên gây niềm tin bí hiểm diệu kỳ của một loại thuốc kích tử trong kích ra chứ không tương thẳng phũ phàng từ ngoài vào như cái giống thuốc Tây tàn bạo.

Chân Quê có hai mẹ con. Mẹ bốn mươi. Con mười sáu. Mẹ còn núng nính, mỡ màng lấm. Con gái thì mọi thứ bắt đầu cứng cựa. Mở ngay một quán rượu mang hương vị các con vật đang gầm gừ, nhảy múa loạn xạ trong chuồng phải dùng vũ lực mới thẳng cẳng, rồi thui qua ngâm ngay vào rượu. Hình như rất tanh. Biết uống là bổ nhưng lợm giọng. Thế là sinh ra món nhấm.

Quanh năm có vài trăm muối. Rồi dưa leo. Hoa chuối. Dần dần đến các món chiên xào quyền rũ gây tác động qua lại một cách nhịp nhàng bổ trợ với bình rượu động vật. Rượu sẽ bớt tanh khi có bê non chao, đậu phụ chấm mắm tôm đích thực đặt làm tận Hải Hậu còn đỏ màu gạch non. Các món chim, gà rán nướng sẽ bớt phồn thực vì rượu tanh tanh. Thêm vẽ là lạ đôi phần bí hiểm nhưng tử tế của hai mẹ con chủ quán, giá cả lại khá người nhà nên Chân Quê ngày càng đông khách.

* * *

"Em không thể chịu được mỗi sáng nhìn thấy em bé ... **E**m đeo cặp đi bộ ra đường. Đầu chúi xuống, may mà kính có dây không sẽ rơi xuống đất. Trèo lên ô tô buýt rồi mà cặp còn kéo ngược em bé lại" "Ngày xưa, anh toàn nhét thêm truyện vào cặp đeo cho nặng mới gây cảm giác mình đến

trường" "Kính quá. Cô giáo lớp 7 rồi mà còn phê vào vở thẳng lớn: "Triệu" khó đọc bài. "Nhiều thuật ngữ giờ họ thay đổi như không, đáng gì vài lỗi chính tả". "Hôm qua, em được cho đến cái khẩu trang thứ 18. Như một bộ sưu tập". "Tập đeo đi em ạ. Sẽ quen thôi". "Em bé bảo mẹ có 18 cái rọ mồm. Hôm nọ sinh nhật cô bé cùng lớp xin mẹ hai chiếc mang tặng. Hôm sau cô bé bảo bố tớ cảm ơn cậu, may hôm qua có cái rọ mồm của cậu bố tớ đỡ tắc mũi vì bố tớ vừa bị mất rọ mồm lúc trưa do treo ở xe máy, để ở nhà xe công ty". "Đùa thôi. Chứ độc hại ngoài đường chạy đến mũi bọn mình gặp độc hơn, chán quay ra". "Người ta bảo nên mua xe đạp mà đi". "Cũng nên. Anh định sẽ đi ô tô tháng. Ngày nào cũng tắc đường. Kể ra không bị nhiều tiếng còi thì những lúc tắc đường cũng nghĩ ra nhiều thứ".

Im lặng.

Ngoài trời.

Đang nắng thế bỗng có mưa.

Chị nhìn ra ô cửa vuông có mấy thanh gỗ chắn thấy sao hạt mưa hôm nay vừa tròn, vừa to thế. Ngó thêm ra ngoài. Rõ ràng là nắng.

Họ ngồi trong một góc khuất. Nhỏ kê vừa hai ghế một bàn. Một ô cửa đủ để thấy một khoảng rêu ướt mà ướt mát của sân sau một hàng cắt tóc thanh nữ. Chỉ phục vụ phụ nữ và chủ là những chàng trai khéo đủ mọi chuyện.

"Mưa rồi". "Hình như không phải". "Xung quanh đây có nhà tập thể đâu mà có người hắt nước". "Suyt. Im anh nghe". Và anh nhào người. Rồi ngượng nghịu, bẽn lẽn ngồi xuống. Cười vu vơ. Rồi cười khùng khục. Chị tò mò, đẩy chiếc kính cận lên cao hơn sống mũi, nhìn anh âu yếm, chờ đợi. Lúc nào

ánh mắt và sự chờ đợi cũng như đợi nghe lời tỏ tình.

Anh vẫn cười.

Chị nhìn ra, ánh mắt ám áp nhìn qua khuôn cửa hẹp. Hình như đã hết mưa. "Mưa bóng mây. Nhanh đến nhanh đi...". Anh vẫn cười. Rồi chồm người qua bàn, nắm lấy tay chị. Thì thầm "May mà em không nhìn lên chứ nếu nhìn, em sẽ không thủ tiết với anh". Chị sưng ra. Hai cánh mũi động đậy. Dưới môi, vài hạt mồ hôi lấm tấm như hơi nước.

"Một thằng... Rất ấn tượng... Minh đặt tên việc đó là Mưa bóng mây nhé".

Chị gật lia lịa và cười. Hai người cười khùng khục. Rồi rót rượu từ chiếc bình giả cổ rất khéo ra hai chiếc chén hạt mít. "Ngươi rồi". "Hâm lại nhé".

Có một chiếc mỗ gỗ. Chị gõ nhẹ vào đó 3 tiếng.

Con gái mười sáu cụng cựa xuất hiện như vị thần chui từ chiếc đèn ra. Cười. Răng đều óng óng như những hạt ngô. Chị giong bình. Cô bé gật nhẹ, đón lấy và biến vào cây đèn. Rồi thoát cái, quay lại. Hồi hộp "Bà nấu rượu hẹn chiều mai cháu sang đèo mười lít rượu cúc về. Bà ấy hỏi thăm cô chú. Cháu bảo cô chú vẫn vậy, tốc độ uống có tăng". Nó títt mắt cười, môi gọn đỏ như vẽ, mòng mòng. Anh chột hóm hỉnh. "Chú cháu mình có duyên với rượu cúc". Chị đang ngồi khê kha chột cười. Cười mãi không dừng được. Con gái mười sáu mắt tròn xoe, chờ đợi. "Có một thằng bán thịt chó, hứng tình muốn đổi rượu cho khách thập phương. Thay vì can hai mươi lít rượu sắn, lại tập tọng chén thêm bình rượu cúc. Lần thứ nhất. Đang phơi phơi một mình một đường, tự dưng thấy trời xanh mây trắng nắng vàng, huýt sáo vang. Thế là chệt ngay vào hòn sỏi. Chỉ một hòn sỏi thôi -

Anh cười mắt lóng lánh nước - thế là quay lơ. Tất cả nguyên si. Vỡ độc bình rượu cúc. Hương cúc bay say hết bọn đi đường. Lần sau, rút kinh nghiệm, nó buộc chặt bình rượu, quyết về chơi trội, hơn phân cả dây thịt chó rượu sắn bằng hương rượu cúc. Đang phơi phơi tránh sồi thì ối giời ơi, mọc ngay một bác già ngà nghiêng hiện ra từ con đường tắt. Thế là lao thẳng cả người, xe, rượu sắn, rượu cúc xuống ruộng. Lại tất cả còn nguyên, độc bình rượu cúc vẫn buộc chặt sau xe đập ngay vào một tảng đá. Mày nằm chệch đi một tí có phải đỡ vỡ bình rượu của ông không?" Con gái mười sáu mắt chữ I mồm chữ O, hỏi "Thế có lần thứ ba không chú?". "Lần thứ ba thì chính bà ủ rượu không bán nữa. Có tiền cũng không bán. Rượu cúc chọn người uống chứ người uống không chọn được rượu cúc. Đến khi cô chú dắt cháu sang giới thiệu cháu cũng có duyên".

* * *

Đây là tiền hàng tiền chợ, mẹ dặn bác ấy rồi. Con cứ thoải mái đừng lo lắng, có phải bán hàng lúc nào cũng lãi. Miễn không lỗ là được". Mẹ bốn mươi cười miệng rộng, răng trắng đều ngà ngọc, mắt nâu ướt nước. Nhìn kĩ mới thấy vài sợi chỉ xiên xiên đuôi mắt. Con mười sáu cười ngắn hơn, mặt căng bóng, gật gật đầu trên mẹ: "Hết đồ nhắm, cho khách uống rượu xéch?". Mẹ bốn mươi tắt cười, lắc đầu lo lắng "Khách say khướt, nhà có hai bác cháu làm thế nào?" Con mười sáu lần này cười phá lên: "Nhà có hai buồng, cho khách ngủ lại càng vui". Mẹ bốn mươi lắc đầu "Không được. Họ coi thường mẹ con mình đấy". Con mười sáu bớt cười: "Dễ hay không ở

mình. Mình hiểu mình là đủ cần gì ai hà mẹ?". Mẹ bốn mươi đứng lên, bỏ lại trong khoảng trống mùi nước hoa loáng thoáng, quyến rũ, nôn nao, đi biến vào trong gian phòng nhỏ quanh năm ẩm nồng nàn các mùi hương. Nước hoa. Kem dưỡng da toàn thân. Phấn sáp và hương rượu. Nồng nàn người đàn bà chờ một hạnh phúc đến muộn. Cái gì muộn cũng ngọt ngào, giá trị vì người ta hiểu nó hiếm hoi và khó giữ thế nào.

Con mười sáu đến đứng sau, thôi cười, xa vắng: "Mẹ lại đi lúc 9 giờ?".

* * *

Hà Nội cuối đông. Đêm xuống mù sương. Tất cả như lấp ló sau một tấm oan mộng che khuôn mặt hồi hộp xinh đẹp đã hoá trang kỹ của cô dâu chuẩn bị về nhà chồng. Lần nào cũng thế. Chị ngồi bên cửa sổ ô tô, ghế sau, trong một chiếc xe to và dài. Người lái xe quá hiểu vị khách độc nhất vô nhị của mình muốn gì. Bản nhạc xưa cũ, một thời nào đó rất đông người thích rồi dần dần chỉ còn những ai gần nó cùng kỷ niệm là nghe lại. Đi chậm. Không một ánh đèn dù chỉ nhỏ như một vì sao rụng. Cứ đến phà khoảng 12 giờ đêm là được...

Hai bên đường. Làng xóm ngũ kỹ. Nếu không có tiếng chó sủa vu vơ, không ra đuổi trộm cũng chẳng vì chán đời do trắng sáng quá, biết là có một điều gì đó xảy ra xung quanh mình nhưng chót sinh vào kiếp con vật nên chỉ biết ngóng cổ lên cao, ngửa mặt cảm hứng mà sủa... Tất cả. Như trong một hạt thóc khổng lồ, được tưới bởi một dòng suối trắng bất tận.

"Không biết mùa đông, khách vắng, phà có chạy cả đêm?"

Lái xe đột ngột hỏi, lại như than thở tự hỏi mình. Chị chột bút mình ra khỏi dòng sông trắng, cũng chẳng ra trả lời, chẳng ra tự hỏi. "Có khi phà chỉ chạy đêm mùa du lịch. Gọi mãi, ngủ say mấy cũng dậy".

Rồi họ lại chui vào hạt thóc mù sương.

"Mỗi ngày em phải ăn một con cua bể, hai sắt cá thu và 3 con tôm để bé về sau vừa khỏe mạnh vừa thông minh" "Anh có muốn em hét lên cho cả làng chài này biết đàn ông miền biển bắt nạt vợ thế nào không?" Giời ơi. Bắt ăn chứ không phải bắt nạt. Em ăn hộ bố con anh, mai kia em bé tự ăn được. anh để em chết đói lúc đẩy lại chả cướp của bố con tôi". Chị hơi cười và lại nhìn ra tấm khăn voan. Cỏ nhà ai đốt rạ. Rất xa nhưng theo gió, khói nồng ẩm lan lan về, chui vào cửa ô tô như chứng minh rằng vẫn còn người thức.

Mãi mãi trong sương. Trong khói. Trong hun hút. Đường dài. Bên phà hiện ra. Nước trôi lừ lừ. Vài cụm bèo dạt về cuối dòng dưới tấm voan trắng trải rộng...

Im lặng. Họ cùng mở cửa ra ngoài. Gió biển mặn thốc vào mặt. Có mùi tanh. Mùi mặn. Mùi mát. Chị rùng mình. Như tiếng anh lại gọi. Đằng sau.

Tiếng còi ô tô và những pha đèn bật sáng rọi sang bờ bên. Rồi một ánh đèn pha sáng chói gắt từ bên đó, quét thẳng vào chị. Tiếng khởi động máy phành phạch của chiếc phà nhỏ làm mặt nước vàng rực vỡ tung.

"Mai tôi vào nhà thờ chịu lễ, anh cứ đi chơi. Gạo, cá, mắm mẹ chồng tôi chuẩn bị hết rồi, anh đừng mua" "Vâng" "Sáng sớm tôi sẽ mua chục cân riu tươi mang về làm mắm". "Vâng"

Biển mở rộng toang trước mặt. Không thấy trăng đâu nhưng biển rất sáng. Chị quàng thêm chiếc khăn len xanh thẫm và đứng

Bình rượu thứ ba.

Con gái mười sáu vào, không toe toe như những hôm có chị. Nó bỗng đầm thắm, tế nhị và giới ả, thật đúng lúc đúng chỗ. Anh chợt hiểu đây vừa là văn hoá, vừa là bẩm sinh của một cô gái con những người tử tế.

"Nhà hôm nay vắng nhì? Chú không thấy mẹ cháu?" "Mẹ cháu ra biển. Ngày mai đi lễ cùng bà nội". Anh nhìn nó, hơi nhún vai. "Cô lại đi công tác ả?" Anh lắc đầu, dốc ngược bình rượu. Còn vừa xinh một chén hạt mít. Ấm nóng, thơm tho. "Cô ấy bận một thời gian". Con gái mười sáu đứng lên. Đi ra, hông nở huých bàn tre cũ "Cháu đi lấy rượu cho chú. Vừa nóng rồi". Anh không kịp bảo thôi đừng lấy nữa, mọi hôm cả cô cũng ba bình, mà chú uống đâu bằng cô. Không cô. Rượu uống nhiều vẫn tỉnh, nhưng buồn. Có cô. Rượu uống ít mà say, chênh choáng lại vui. Thôi chú không uống nữa đâu. Cháu ơi đừng hám nóng. Mùi cục quá nồng nàn làm chú vất vưởng. Ở đây về rồi, không biết đi đâu. Khổ thân chú lắm cháu ơi.

Con gái mười sáu vào. Một bình ấm nóng, trên chiếc khay nhỏ. Lần này thêm một chén hạt mít. Anh nhướn mắt lên. Mình không say nhưng sao mí mắt lại nặng nặng. Nhiều câu định nói đầy trong đầu nhưng sao không thể phát ra thành lời thế này?

Mắt con gái mười sáu long lanh "Cháu uống với chú. Cháu uống được hai chén này rồi" Anh cười. Định bảo cháu ơi, già nghiện rượu như chú còn hồi không kịp nữa là phơi phơi như cháu, việc gì phải vội thế? Rượu chỉ ngon khi có bạn hiền. Chưa chắc cứ giúp đỡ nhau lúc khó khăn mới là bạn hiền. Giúp khác mà cần cớ nhau những lúc cô đơn lại khác.

Chưa kịp nói gì thì cháu đã một và chú cũng một. Cả hai

cùng dộc ngược chén. Cuối cùng. Chủ tóm lại một câu thật cũ: Rượu ngon phải có bạn hiền...

Cháu miệng gọn, răng đều tăm tắp cười, lưỡi nhỏ và hồng như lưỡi mèo liếm chén rượu đầy, sánh như mật. Cháu bảo. Cháu biết nếm tất cả các loại rượu, phân biệt được bình nào đến độ, bình nào chưa. Cháu bảo mai này yêu ai, cháu cũng rủ người ấy uống rượu giống cô chú không thì người say, người tỉnh, nhạt lăm. Chú cứ định ngăn lại những điều chú thấy cháu không nên nghĩ thế, nói thế. Nhưng lưỡi chú hôm nay buồng quá cứ dờ ra, không mềm mại như cái lưỡi bé xiu của cháu. Già. Chán thật. Rồi chú cười. Cháu cười. Bầy bình rượu cúc dốc ngược. Cháu bảo mai mẹ về mang nhiều con ở biển. con nào nhắm với rượu cũng ngon. Chú đến sớm sớm, cháu bày vẽ ra cả nhà mình cùng chén... Cháu lại kể từ ngày cô chú tặng mẹ con bình rượu cúc, rồi dắt đi đặt người nấu thường xuyên cho Chân Quê, mẹ ước lúc nào kiếm được tí đất chỉ trồng hoa cúc...

Ngoài kia. Một mình bác rất già mắt sáng phục vụ khách. Bầy biện các đĩa có vẻ vụng nhưng đầy. Lại chịu khó cười duyên. Khách vui. Chủ cũng tí.

* * *

Bắt đầu những ngày mưa dầm dề sau những ngày hanh hao lê thê. Chân Quê lại đông khách. Trời đất ủ ê buồn nản may còn có rượu kích thích. Mẹ bốn mươi sắp sang bốn mốt. Hơn có một tuổi nhưng lại ngọt sang một chặng khác đầy bất trắc và mù mờ, không thể định trước ngày mai ngày kia ra sao. Trước ai hỏi, con mười sáu đùa: "Mẹ cháu đầu ba đuôi vô tư".

Bây giờ thì nhốt một cái thành đầu bốn đuôi bắt tận. Đuôi không quan trọng như đầu. Mẹ bốn mót vẫn đẹp, vẫn giòn, cạnh con gái mười bảy bẻ gãy sừng trâu. Không có trâu cho con gái bẻ sừng, chỉ thấy con đi lại xem ra tăng phần mạnh mẽ giảm độ gợi cảm, lắm khi xô vào bàn, đổ cả khay rượu. Thế mà khách không mắng, lại còn cười: "Thiếu nữ rồi. Mỗi tội còn lật đật trẻ con".

Khách quen dắt theo khách lạ. Khách lạ đến, ngồi nhắc chuyện khách quen giờ đi đâu về đâu. Mẹ bốn mót. Con mười bảy xem ra hài lòng với Chân Quê xinh xắn, ấm nồng hương vị rượu và đàn bà con gái. Mặc kệ chiến tranh bên xứ đạo Hồi. Mặc kệ khủng bố, ngoài việc xuýt xoa thương những người tài nhất thế giới tự bàn chết trong toà Tháp đôi. Mặc kệ ngoài kia chỉ còn là đường khi về đêm, ngày là chỗ trú chân của dân tứ chiếng. Kệ tất tật. Rượu đầy sòng sánh. Rượu thơm nồng nàn. Người đến kẻ đi đều tấy tấy vui vui nhìn nhau như người thân...

Suốt từ trưa. Chị ngồi nâng lên hạ xuống tí tí. Con gái mười bảy chẹp miệng "Trông cô uống ngon như uống mật ngọt". Chị cười "Ngọt hơn cả mật, con gái ạ". Con gái mười bảy lại hỏi "Chú ấy ở tận bên kia trái đất, không hiểu có rượu cúc mà uống không". Chị cười đậm đà mắt lên men "Kể cả có thì cũng không phải rượu cúc của mình" Con gái mười bảy gật gù, mặt thoát già trước tuổi "Rượu ngon phải có bạn hiền. Chú năm ngoái lúc ngồi một mình đứng chỗ cô ngồi, uống rượu bảo cháu thế" Chị chột lạng đi, hai mắt hình như có nước, vai xuôi xuôi cam chịu. "Mới đây đã một năm. Hồi ấy, cô đi biệt phái 6 tháng". Nghề nhà báo của cô thích nhí. Được đi khắp nơi, chưa kịp chán thì đã về". "Nhiều khi cuộc sống trôi được là nhờ cảm xúc và cảm giác. Sau này bằng cô, cháu sẽ hiểu". "Thình thoảng cháu cũng thấy vậy" . "Không biết sang bên đó, chú có thích viết văn?"

Con gái mười bảy mơ màng. Mặt chị như có hơi sương "Văn chương là thứ mà chú ấy không bỏ được" Con gái mười bảy chợt chồm người lên, thì thào "Mẹ cháu sắp lấy chồng". Chị sững mặt, bỗng thấy không bị màng nước mắt kìm ức kéo sắp che đi như nãy. Hỏi: "Bác ấy cũng người vùng biển?". "Bà nội cháu khen bác ấy tốt, thật thà. Người vùng biển nào cũng thật thà" "Cháu nghĩ sao, về chuyện này?" "Tốt chứ cô. Cứ cái gì làm mẹ bớt khổ là cháu thích. Từ bé đến giờ, cháu chưa thấy lúc nào mẹ vui hẳn. Chỉ hơi vui vui thôi" Chị thở dài. Một hơi rất dài như thể hơi thở được dồn nén quá chặt. "Rồi sau đó thế nào?" "Mẹ sẽ về Hải Thịnh. Mẹ muốn ở gần bà nội. Sau đó thế nào..." Con gái mười bảy cười, răng trắng ngà ngọc, nhún vai lắc đầu "Chỉ mới tính được đến thế thôi cô ạ" "Còn cháu... và em Chân Quê này?" "Cháu ở đây với bác, có sao đâu cô. Cháu quen rồi".

Chị lại thở dài. Hơi ở đâu mà lắm thế. Thở lần nào cũng dài ời là dài. Chả ra hỏi, cũng không phải nói chuyện, chị lâu bầu "Mãi thế này, làm sao có tương lai?"

Con gái mười bảy đã đứng lên biển đi từ lúc nào. Còn lại chị, trong bóng tối quá đậm của một buổi chiều muộn cuối đông. Đèn không bật. Ngoài kia ô cửa sổ vàng vàng, có tiếng hát Karaoke thỉnh thoảng theo gió tạt vào một bài hát lời Việt nhạc Hoa đang là loại nhạc của số đông quyền luyến.

Chẳng nhẽ cứ ngồi mãi đây. Thật là một kết thúc không tiền khoáng hậu. Con bé lại vào. Chị nhận ra không phải vì cái dáng núng nẩy thiếu nữ đi đâu va đẩy của cô mà là hương rượu, ấm nóng, ngọt ngào. "Con gái ơi. Cô có một mình, có cho cô về không?". Con gái mười bảy giọng hơi dính lại "Chú bảo cô chỉ say khi uống cùng chú. Chú cũng chỉ say khi ngồi với cô."

Còn uống một mình. Không ai say hết". Rồi lặng đi, giọng khê khà: "Uống đi cô. Cô vừa bảo lâu lắm rồi cô mới lại đến đây".

* * *

Hôm nay sinh nhật con gái. Bây giờ con gái mười chín và mẹ bốn ba. Khách đến Chân Quê, mẹ con mời rượu miễn phí. Người quen dắt theo người lạ, vào đến nhà là vui và thành người thân tất.

Bàn ghế không đủ thì ngồi xuống đất. Uống càng phê. Một số khách bảo sao không kê thêm bàn vào chỗ góc khuất, gần cửa sổ. Con gái mười chín lắc đầu, bảo chỗ đó cháu còn kê bàn làm việc. Mọi người hỏi con gái làm việc gì. Con gái mười chín bảo: "Cháu ngồi viết văn". Nghe đến thế. Không ai dám đòi vì tuy chẳng hiểu ngồi viết văn thực sự là thế nào nhưng ai trong đời cũng từng thích thích một câu chuyện nào đó. Đọc và nhớ rất lâu. Nếu không có những người viết ra những câu chuyện đó, họ lấy gì mà đọc? Tóm lại. Cháu viết được văn là quý. Và phải có một góc ngồi riêng là đúng rồi.

Mẹ bốn ba sau khi đợi con mười chín thổi nến bánh ga tô, đợi người chồng mới hiền lành trung thực, ít nói, nhưng hề cứ nói là ông ổng như đang ngoài bãi biển, chỗ đông người, bung chum rượu cần đặc sản mời khách lạ khách quen mỗi người một hít, tuyên bố con gái nay là chủ Chân Quê. Các khách quý hãy coi quán như nơi dừng chân tìm chỗ để chịu xua đi cái khó chịu dù chỉ trong chốc lát. Mẹ bốn ba đẹp đằm thắm, có số người hơn một chút càng mỡ màng, ôm con gái mười chín má hồng hây hây và bảo con nói gì với mọi người đi chứ. Con gái mười chín

cười cười, nụ cười say như men "Cháu còn bé, không biết nói gì, trước là cảm ơn tất cả các từ khách, sau con xin tuyên bố, được đổi tên Chân Quê thành Rượu Cúc". Rồi cẩn trọng bung chiếc khay có bình rượu cúc nóng cùng 3 chiếc chén hạt mít về phía bàn làm việc. Con gái mười chín rót không giọt ra miệng bình giọt nào. Sầm sập ba chén, và cụng vào nhau... Hơi lặng đi một chút. Nhìn những quyển truyện của anh. Chiếc bút ký vật của anh tặng, chị mang làm kỷ niệm hôm cuối cùng chị đến để cả nhà vào Nam. Cái miệng xinh lắm bấm nhại giọng chị: "Cạn nào". Con gái mười chín uống lần lượt ba chén rượu.

Tám biển Chân Quê được gỡ xuống.

Ông bố dượng ít lời nhưng chất lượng âm thanh tuyệt hảo treo leo cùng bà bác mắt sáng treo tặng cô con gái riêng của vợ tám biển mới. Trên một nền những bông cúc vàng nháy múa một chữ Rượu.

* * *

Nhiều năm sau.
Khách lạ khách quen đến quán Rượu Cúc. Uống rượu gì thì uống. Ăn gì thì ăn. Muốn ngồi đến lúc nào cũng được. Nhưng khi về. Bao giờ cũng được cô nhà văn chủ quán hong nờ, miệng xinh, mời tráng miệng một chén rượu cúc ấm ấm, mềm mại và đậm đà mật ngọt, như thể dòng mật đó âm thầm, triền miên chảy trong lòng đất và thấm đẫm vào những cánh rừng hoa cúc.

Noel 2002

Tình yêu ơi, ở đâu?

Tháng năm.

Những chùm phượng đỏ vít cong cành trên các ngõ phố. Không gian ỉn ỉn tiếng ve gọi cảm giác hồi hộp và sôi động. Nàng đứng nơi góc phố chờ chàng. Đường Nguyễn Du. Nắng tràn lan thừa thãi xối xuống các hàng cây. Mặt hồ sóng sánh nước màu rắng nắng.

Chàng đến. Một thi sĩ nghiệp dư đang được mên mộ bởi những vần thơ rực cháy yêu đương, bởi những âm hưởng mạnh, đột ngột và mê đắm. Nàng yêu những vần thơ đó khi chúng vừa xuất hiện trên mặt báo. Lúc ấy. Nàng còn đang trên ghế nhà trường. Những câu thơ theo nàng vào trường đại học. Bây giờ chàng đã bỏ nghề chính và chỉ chuyên làm thơ. Số phận run rủi cộng với cá tính quyết liệt ẩn giấu trong khuôn mặt thanh tú, nàng đã gặp được chàng, con người bằng xương bằng thịt. Chàng thi sĩ đó đã bỏ vợ và cũng si mê nàng.

Chàng, trên một chiếc xe đạp cũ nát kêu xồng xộc từ xa, khuôn mặt không có gì đáng nhớ ngoài đôi mắt lúc nào cũng đỏ vẫn đang tiến lại gần nàng.

- Bế đợi anh lâu chưa? - Giọng chàng khê khọt. Trong không khí có mùi rượu, mùi rất đặc trưng của chàng.

- Chưa lâu anh ạ, đủ để ngấm nắng trên cây và gió trên hồ
- Nàng thơ mộng đáp.

- Tuyệt vời - Chàng thốt lên - Em bé bỏng, em mãi mãi là tứ thơ bất diệt của anh.

...Em ào đến bên tôi

Nắng vỡ trắng trên đầu...

Khuôn mặt chàng thoát đăm chiêu. Chàng đang tìm tứ thơ cho nàng. Nàng biết và im lặng chờ đợi.

Những cái nem chua được xếp ra bên một đĩa đậu phụ luộc, vài cái rau thơm và hai chén rượu. Ở đây người ta chỉ bán những thứ đó. Bà chủ quán gườm gườm nhìn chàng. "Hôm nay thanh toán luôn nhé, trả chỗ cũ cho xong đi, hết cả sổ ghi nợ rồi đây!".

Chàng phẩy tay:

- Chuyện vặt. Bà khẩn trương ghi tiếp, lúc khác tính.

Từ ngày quen nhau, nàng tập thói quen gặp chàng ở quán rượu bởi lẽ không bao giờ chàng uống những thứ xa xỉ như cà phê, nước cam hay côca - côla. Bia thì chàng không thích vì chúng chỉ làm òng bụng và thiếu chất men. Chàng uống rượu và hút thuốc lảo. Chàng thật giản dị. Thực ra, chưa một lúc nào chàng nói yêu nàng. Chàng và nàng quen nhau trong một tối thơ của một câu lạc bộ mới thành lập. Nàng vốn mến mộ chàng. Chàng biết được sự mến mộ đó. Họ gần gũi nhau.

- Anh bận quá. Đang lo chạy mấy thằng bạn lấy tiền in tập thơ, mất khoảng hai triệu. Anh mà ra tập thơ này sẽ là tiếng đại bác nã vào đầu những thằng bất tài. Khốn nạn. Bỏ bao nhiêu trí

tuệ và sức lực ra làm được mấy bài thơ, lại lo tiền in, lo phát hành. Thế sinh ra các nhà xuất bản để làm gì? Cái cơ chế thị trường khốn kiếp, nó không cho người ta được rảnh để sống với thế giới của mình. Bắt nhà thơ đi buồn, làm thế quái nào được. Anh định viết xong, đi phô tô cho rẻ, nhưng thơ có hay mà không in từ tế trông ôi lắm.

Nàng im lặng nhìn chàng. Mặt chàng gầy da tái, trắng xanh. Môi chàng thâm lại vì rượu. Những cái râu mọc xiên xẹo, không hàng lối. Chàng ngồi bên nàng không một lúc nào yên vì chàng là người hiếu động. Cái ghế mây luôn kêu kèn kẹt. Chàng mút cái lá thơm vò cái vỏ lạc và đọc thơ. Những ánh mắt nhìn nàng và tiếng thì thầm. Nàng ngượng vì sự vô tư của chàng.

Bỗng, chàng ôm ngực, hai mắt trợn ngược, cúi khom người xuống.

- Sao, anh làm sao? - Nàng cuống cuống.

Chàng xua tay. Rồi bất ngờ. Ở miệng chàng phun ra một luồng nước đặc sánh như tương lợn nhồn, đầy những màu sắc. Chúng bắn vào đùi nàng, nóng rẫy. Nàng vội lùi lại, mặt tái ngắt. Nàng giơ tay đỡ lấy đôi vai gầy guộc của chàng đang gập xuống. Chàng lắc đầu, đẩy tay nàng ra và bắt đầu thốc tháo. Những tiếng "oà...oà" vang động chói gắt trong không gian yên tĩnh. Tất cả mọi ánh mắt đổ dồn về phía chàng và nàng. Có tiếng nói phía sau:

- Đã hay thôi lại thích uống.

Nàng ngượng và khó xử. Nàng rút chiếc khăn mùi xoa trắng thêu một cành cúc đưa cho chàng. Thoắt cái. Chiếc khăn trở nên nhàu nhò bẩn thỉu và tanh tươi. Rồi cũng chẳng trả lại cho nàng. Chàng tiện tay ném veo vào cái cống trước mặt như

ném một nắm giẻ rách.

- Ngày nào anh chả thổi vài lần. Em vô tư đi, dạ dày anh nó siêu lắm, uống một lúc là quen liền. Chốc súc miệng thêm vài chén lấy độc trị độc là ổn ngay thôi! - Chẳng cười. Khuôn mặt méo xệch, vẹo vọ như cái oản bẹp ướn.

Nàng thở dài. Cảm giác chán ngắt trào dâng trong lòng. Thực ra. Chẳng cũng đáng thương, đến thân mình chẳng chẳng thiết nữa thì làm sao lo cho người khác. Chẳng không và sẽ không bao giờ có sức làm trụ cột gia đình mà nàng thì lại ngại những người đàn ông như thế.

Đó là buổi chiều cuối cùng nàng gặp chàng. Một thân tượng thi ca sụp đổ trong lòng nàng. Nàng yêu những vần thơ của chàng nhưng không thể yêu chàng - người đã viết những vần thơ đó. Thôi. Đánh xếp vào góc cuộc đời một cuộc tình và chỉ nên đọc những bài thơ chàng in trên báo. Và hình như, những lúc chàng gặp nàng như thế để tìm thêm cảm xúc cho thi ca, gặp một kẻ ngưỡng mộ mình chứ chưa một lần chàng hỏi về cuộc sống riêng, về công việc hàng ngày, lâu nay nàng sống bằng gì? Gặp nàng. Chàng nói. Nàng nghe. Chàng nói đến khi liú lười hoặc mệt lử thì thôi.

Nàng lại sống cô độc với một khối tâm tư của cô gái đang tuổi yêu đương mà không kẻ giải bày. Nàng là người thơ mộng, hay hoài niệm và suy tưởng. Nàng muốn cuộc sống của mình phải như nàng nghĩ. Sẽ lấy một người chồng lý tưởng, biết yêu và chiều nàng. Một cuộc sống đầy đủ. Nàng như một tiểu thư khuê các, biết ngâm thơ và thưởng trăng.

* * *

Hai tháng sau. Có một chàng trai đến với nàng. Chàng làm cùng cơ quan với anh trai tại một nhà máy sản xuất và kinh doanh nguyên vật liệu xây dựng. Chàng giàu có chứ không như chàng thi sĩ trước. Nhà chàng ở mặt đường của một phố trung tâm buôn bán. Gia đình chàng bao đời nay buôn vàng và ngoại tệ mạnh. Chàng là hiện thân của sự đủ đầy, giàu sang, từ đôi giày đi cho đến cái móc chìa khoá đều là của ngoại. Một bộ quần áo chàng mặc không bao giờ dưới vài trăm nghìn, lọ nước hoa chàng dùng tiền triệu. Chàng chưa lấy vợ bởi chàng kén "Con gái bây giờ rẻ lắm, cứ nhăng nhit đâu đâu ấy. Những đứa trông xinh xinh một tý thì rất loại tầm thường mà lại hám của. Yêu đứa xấu thì chán ngắt, cứ như nhai cơm độn ngô. Cả ngày chạy mệt, về nhìn vợ xấu xí thì có nước biển ngay khỏi nhà".

Một hôm. Chàng đeo nàng đến một quán giải khát lấp trong lùm cây. Nàng vừa bẽn lễn ngồi xuống ghế chưa kịp thở cho đều hơi, chàng vào đề ngay:

- Sau một thời gian qua lại gia đình, anh biết em và nghĩ rằng nếu chúng ta lấy nhau, cuộc sống sẽ dễ chịu và ổn thoả.

Nàng sưng sờ vì trong tưởng tượng, nàng hình dung lời tỏ tình của một tình yêu nó phải ở trong một không gian, thời gian lung linh mờ ảo khác thế này cơ.

- Mà anh cũng yêu cầu em không được mặc cái áo này thiên hạ sẽ nhìn thấy hết nách em. Từ giờ trở đi nếu quyết định yêu anh, em phải nhất nhất nghe theo những lời anh nói. - Mặt chàng đỏ dần, tức giận - Em phải luôn tỏ ra đúng đắn khi đi với anh. Ngày mai anh đeo em đi mua vài cái áo thật lịch sự, sang trọng và kín đáo chứ không hở hênh thế này được

- Một bà cô trong Sài Gòn gửi tặng, em mặc ai cũng khen

đẹp - Nàng thanh minh khe khẽ.

- Đây là áo cánh tiên. Áo này một thời là một đầy. Anh không biết đẹp hay xấu nhưng tay quá rộng, sẽ phò ra hết khi em giơ tay lên. Thế thôi. Nên chấm dứt chuyện cái áo ở đây.

Và nàng xếp xó cái áo đó.

Mang tiếng là yêu nàng nhưng chàng đến với nàng thất thường lắm. Đây là những khoảng trống trong lúc chạy làm ăn, tranh thủ ghé qua một nhোáng rồi đi. Có lần mẹ nàng phàn nàn "Nó yêu mày cái kiểu gì lạ lắm. Yêu mà cứ như nuôi gà. Lâu lâu ghé lại xem chết chưa. Nếu còn sống thì cho ăn uống no say rồi đi cho khỏi chết đói. Nó không còn cả thời gian để tâm sự như tao và bố mày ngày xưa". Anh trai nàng cười: "Đúng là các cụ cổ lỗ sĩ. Yêu mà bây giờ lúc nào cũng gặp nhau rồi ra bờ hồ ngồi gốc cây tâm sự thì một là chết đói, hai là sẽ ễnh bụng ra. Nếu không làm ăn kiếm sống thì lấy gì tiêu, chẳng nhẽ cứ bòn tiền của các cụ đi bao gái? Thằng này đứng đắn, chỉ thủ làm ăn và sòng phẳng. Nó là mẫu thanh niên hiện đại lý tưởng bây giờ. Mà cứ gì yêu nhau phải nói nhiều. Mai kia lấy nhau rồi chẳng còn chuyện gì mà nói".

Nàng im lặng nghe mọi người bàn chuyện của mình. Bất giác nàng xoè tay. Nơi ngón tay nàng có chiếc nhẫn vàng hai chỉ đánh cái lá nho. Sinh nhật nàng. Chàng dứt khoát đeo nàng về nhà, trước mặt cả gia đình chàng, nàng chọn một trong số hàng trăm chiếc nhẫn đeo làm kỷ niệm. Tự nhiên, nàng thấy thương chàng thi sĩ nghèo thiếu tiền in tập thơ. Thêm cái nhẫn này chắc sẽ đủ. Mọi sự oái ăm, nàng biết làm thế nào được?

Rồi, trong một lần nàng vui vẻ khoe những xấp ảnh nàng chụp cùng đám bạn bè thời sinh viên. Có cái nàng ngồi khoan

chân, một cậu bạn trai chống hai tay lên vai nàng, cười rử. Có cái nàng cùng cậu lớp trưởng nắm tay nhau nhảy qua cái nương con - giữa cánh đồng, ở một vùng quê nàng đi thực tập năm thứ ba Đại học Tổng hợp Sư. Những cảnh người nọ, người kia khoác vai nàng, vui đùa...

- Ai cho cô chụp những bức ảnh này? Con gái phải đứng đắn, sao cô dễ dãi thế? Những cái phim đâu. Cô hay thằng nào giữ?

- Ô hay, đây là thời sinh viên. Họ là những người bạn của em, lúc nào cũng là bạn chứ có yêu đương gì đâu mà anh trách?

- Không có gì với nhau mà cho nó mó vào người à? Cô chọn đi, nếu cô muốn quan hệ với tôi, cô phải tự tay xé ngay những bức ảnh đó. Và cô sẽ không được đi làm. Lấy tôi xong, cô sẽ ở nhà bán hàng cùng bố mẹ, anh chị. Vứt mẹ nó cái bằng đại học của cô đi, sử với chả sách. Ông giáo chủ nhiệm tôi năm lớp mười hôm nọ tôi thấy đi bán vé số rong kia kia, tôi thương hại mua cho vài bộ, thiếu nước ông ta vài sống tôi. Nhà này không cần người đại học. Thực ra để cô đi làm cũng được nhưng tính cô dễ dãi, cho cô đi làm rồi cô đẻ con ra cũng chẳng biết bố nó là thằng nào. Gia đình tôi không bao giờ chấp nhận người như thế.

- Anh im đi. Ai cho anh xúc phạm tôi? Anh là bố tôi hay sao mà phán xét tôi như thế. Anh nói vô lý thế mà cũng nghe được hả? - Lần đầu tiên, nàng hét lên.

- A, cô này giỏi nhì! - Chàng cười gằn, nụ cười méo xệch chứng tỏ chàng cũng rất đau buồn. - Cũng may là tôi hiểu cô sớm chứ không mà rước cái của này về thì khổ. - Vừa nói, chàng vừa nhanh tay túm lấy năm ảnh của nàng, xé vụn.

Nàng gào lên, lao vào giữ tay chàng.

- Anh bỏ ra. Ai cho phép anh? Anh rút khỏi ngay và đừng bao giờ đến đây nữa. Tôi không thể yêu anh và sẽ không bao giờ lấy một kẻ thô bỉ như anh.

Bốp! Chàng giang thẳng tay tát vào mặt nàng. Nàng sững lại vì bất ngờ. Chàng đứng dậy, lại chiếc bàn của nàng xới tung lên. Một quyển album Thái Lan. Một bộ tiểu thuyết. Một cái đèn ngủ... Chàng nhặt hết những gì của chàng tặng nàng. Đập tan. Xé vụn. Căn phòng như trải qua chiến tranh. Đồ nát tan hoang.

Chàng sập cửa ra về.

Nàng gục mặt xuống giường, khóc nức nở.

Dưới chân nàng, chỉ còn lại mảnh vụn những khuôn mặt ngơ ngác tội nghiệp của đám bạn bè thời sinh viên. Chỗ này là ánh mắt, chỗ kia là nụ cười. Tất cả đã tan tành. Ôi, cái thời sinh viên mơ mộng! Anh nàng vào. Nhìn đống đồ nát, anh nhẹ nhàng nói như đã biết mọi chuyện.

- Thằng này ghen kinh khủng lắm. Nó rất gia trưởng và sòng phẳng, cái gì nó quăng ra đều có giá hết. Nó đánh và bỏ nhiều cô vì không tin.

- Sao bây giờ anh mới nói?

- Tại vì em thích nó. Nó cũng thật sự muốn lấy em làm vợ. Với lại. Nó giàu, có công ăn việc làm. Nó tốt tính và chỉ thú, không lăng nhăng. Chỉ cái tội hay ghen và ích kỷ. Ai mà chẳng có tật. Về cơ bản, một người chồng thế là được. Nó có thể mãi mãi là chỗ dựa cho em. Anh nghĩ thế. Nên để nó yêu em. Lấy nó, em yên tâm hoàn toàn về cuộc sống. Nhà nó buôn vàng và đồ la. Nó có dây đánh hàng từ trong Nam ra ngoài Bắc, những đợt sốt hàng, ngày nào cũng lãi vài chục triệu. Lấy nó, em chỉ việc ngồi trong nhà nghe điện thoại nắm giá cả và đếm tiền. Đếm tiền cũng

bằng máy chữ chẳng cần đến tay. Việc nhà thì có người làm. Tính tình nó nóng nảy quyết đoán và ích kỷ thì cả nhà phải sợ nó. Không có ai hoàn hảo đâu, được cái này thì phải thôi cái kia. Ngay em cũng có hoàn thiện đâu mà đòi người khác?

- Em không muốn nhìn thấy loại vũ phu đó. Tiền của mà làm gì khi anh ta coi thường em. Lấy anh ta để lúc nào điên lên vì không vừa ý rồi đánh em như đánh chó con ấy à! - Nàng khóc và tháo chiếc nhẫn ở tay ra, ném xuống đất - Anh gửi trả lại hộ em. Em không thêm. - Rồi nàng nhìn những mảnh vụn của ảnh toi bời dưới đất. - Thôi thế là tan tành những kỷ niệm đẹp nhất trong đời rồi.

Nàng khóc và sục tay vào chúng.

* * *

Ngày tháng trôi đi.
Mùa đông qua. Mùa hè đến.

Nàng hai mươi năm tuổi. Nàng đi bán sách tại một cửa hàng kinh doanh văn hoá phẩm của Nhà nước. Công việc trái với kiến thức được học của nàng, bởi xin việc đúng nghề bây giờ khó lắm. Nàng thích công việc này vì có điều kiện để đọc những cuốn tiểu thuyết. Mỗi cuốn là một cuộc đời thu nhỏ. Nàng luôn sống cùng nhân vật trong sách bởi lẽ nàng cô đơn giữa cuộc đời.

Phòng của nàng làm việc có một người đàn ông góa vợ, chưa đầy bốn mươi tuổi. Anh tên Bình, bộ đội phục viên có khuôn mặt đẹp rất đàn ông. Dưới cằm anh có một cái sẹo dài, dấu vết còn lại của chiến tranh. Khi trái gió trở trời, môi anh

giật giật. Bình là người sống chân thật và có đức hy sinh - một bản tính đặc biệt của những người lính. Cả phòng thỉnh thoảng gắn ghép anh với nàng bởi lẽ nàng tuy ít tuổi nhưng chững chạc và lắm lý. Thực ra, biểu hiện đó mới có từ nàng chia tay hai cuộc tình. Nàng bắt đầu sợ tình yêu. Tình yêu là cái gì mờ ảo và vô hình không như ngày đi học nàng nghĩ. Ai cũng có thể nói nhem nhảm về tình yêu, nhưng thực chất thế nào, chưa chắc đã hiểu. Thời sinh viên. Nàng luôn tưởng tượng ra chàng trai yêu nàng thật lịch lãm, văn hoá và quyến rũ. Chàng ta có tiền nhưng không đặt tiền lên trên tất cả. Tiền chỉ là phương tiện. Bây giờ thì khác. Nàng hiểu rằng đàn ông thời này cứ cho ai một thì đòi lại hai, nếu không thì họ lại rất khó chịu, chí ít là trong số những người nàng quen. Đàn ông thì nhiều nhưng để tìm một người như nàng muốn thì khó quá. Nàng lại là người của mộng mơ và hoài niệm.

Một buổi chiều. Sau khi đóng cửa hàng, Bình ghé bên nàng, nhẹ nhàng:

- Tôi muốn mời Quyên đi uống nước, hôm nay trời nóng quá.

Nàng mỉm cười đồng ý. Từ lâu. Nàng đã nghĩ nhiều về anh. Thâm tâm nàng mến và trọng anh. Họ đạp xe song song trên đường. Nàng im lặng nghe anh tâm sự. Giọng anh trầm ấm, chắc nịch. Mái tóc anh lấm tấm bạc. Khuôn mặt trầm tĩnh, đôi môi rộng, khi cười trông sang trọng, quyến rũ. Nhìn anh, người ta có thể gửi cả lòng tin của mình. Anh bình thản nói mọi chuyện chứ không vô vấp hay bẻm mép. Vợ anh, sau một cơn bệnh hiểm nghèo đã chết cách đây sáu năm. Nàng thực sự mến anh, muốn gặp anh mỗi khi đi làm. Xa anh. Thấy nhớ.

Họ đi qua đường Nguyễn Du. Tim nàng chợt đập rộn ràng. Chàng thi sĩ năm xưa của nàng đang ngồi cùng mấy người bạn.

Bên cạnh chàng, một cô bé rất xinh, mặt non như gà con mới nở, hai mắt tròn xoe ngơ ngẩn nhìn chàng đang cao hứng như nhìn một bức tượng sống. Chàng thì sĩ nói, tóc rối tung lên trên đầu, quần áo xộc xệch, hai tay vung lên trong không khí.

Nàng cúi đầu, xoa tóc che một bên mặt và đập nhanh.

Họ đến bên bờ hồ. Chàng gọi hai cốc nước mía, lặng lẽ nhấm nháp từng hớp và nhìn ra đường. Chàng kể về hai đứa con. Về cuộc sống riêng. Những kỷ niệm hay sở thích.

Nàng nghe. Chợt thần người tự hỏi: Nàng đi tìm cái gì nhỉ. Người ta. Chuyện lấy vợ lấy chồng dễ thế. Sao nàng lại khó? Ngày ngày. Trên các báo đài và ti vi ra rả quảng cáo về sinh đẻ có kế hoạch. Vì sự bùng nổ dân số nên mỗi cặp vợ chồng chỉ nên đẻ hai con, cố gắng chỉ nên có một. Rồi quảng cáo về thuốc tránh thai và đủ các kiểu để phòng ngừa sự tăng dân số. Một ngày ở Hà Nội có bao nhiêu ca nạo phá thai, có bao nhiêu vụ ly hôn và bao đám cưới? Tối đến. Dưới các gốc cây có bao đôi trai gái tình tự và trong hàng nghìn quán giải khát có bao người hôn nhau? Tại sao đến giờ nàng vẫn cô đơn, khi mà nàng xinh đẹp, có học, không tật nguyền? Để rồi chiều nay trong tiếng ve kêu. Tiếng gió xào xạc. Nàng ngồi đây với một người đàn ông goá vợ, lại không ngừng kể chuyện những đứa con? Mà nàng có đòi hỏi gì cao sang đâu. Có lần. Mẹ nàng khuyên "Sống ở đời phải biết vị tha con ạ. Mọi cái chỉ tương đối thôi. Ai mà chả có nỗi khổ riêng. Họ cứ đi với nhau, sang trọng và tươi tỉnh thể thôi, hoặc là cứ sinh con đẻ cái, nhưng khi đóng cửa hay khép lòng lại, ai cũng đầy nỗi khổ. Mỗi người một vẻ, thế mới là cuộc sống. Cần thận không ế chồng đấy. Ngay như bố con ngày xưa, tối đến là đi đánh cờ đến đêm. Từ ngày lấy mẹ, bố có bỏ cái thói quen ấy đâu. Chẳng chịu làm ăn thêm để tăng thu nhập

hay phấn đấu về chuyên môn, chỉ ham chơi thôi. Nhưng ham chơi đó chưa phải là xấu. Ta phải chọn cái xấu ít nhất trong mọi cái xấu là được, con ạ. Người ta ai cũng chịu đựng nhau cả, có điều không phải lúc nào cũng nói ra".

Thấy nàng im lặng thần mặt ra nghĩ, Bình dè dặt đề nghị

- Hay là chiều nay về nhà ăn cơm với mấy bố con. Anh sẽ trở tài nấu bếp cho em xem. Anh nấu canh cá chua kiểu miền Nam, ngon tuyệt. Món mà em thích ấy.

- Sao anh biết? - Nàng cảm động xốn xang.

- Anh biết tất cả những gì em thích, cũng như tất cả những gì em ghét, bởi vì...

Anh chỉ nói đến thế rồi im lặng. Nàng cũng hiểu cả những điều anh chưa nói hết. Nàng đồng ý theo anh về nhà. Người đàn ông 40 tuổi bỗng nhanh nhẹn, hăm hở như một chàng thanh niên. Cuồng quít mở cửa, pha nước mời nàng, trông thật tội nghiệp. Căn phòng anh ở nhỏ nhưng gọn gàng. Góc học tập của hai đứa trẻ rất ngăn nắp. Nhìn căn phòng biết chủ của nó là người cẩn thận, yêu quý cuộc sống gia đình, dù nghèo và đậm bạc. Hai đứa con của anh cũng là những đứa trẻ ngoan. Anh để nàng ở nhà phóng như bay đi chợ. Trông sự tất tả của anh, nàng bỗng trào dâng trong lòng một tình cảm thương yêu mà từ trước tới giờ chưa có với ai. Nàng mỉm cười và hình dung một lúc nào đó, người này sẽ là chồng mình.

Bỗng có tiếng "rầm". Một cái xe đạp đâm thẳng vào cửa. Có tiếng chân chạy huỳnh huých. Một thằng con trai khoảng mười tuổi lao vào nhà. Theo sau là một cô bé khoảng mười ba tuổi. Các con của anh. Chúng nhìn thấy nàng Đứng sững. Thằng con trai sau một thoáng xa lạ. Nó chào:

- Cô ạ! - Nó nhìn quanh và hỏi. - Tại sao cô lại ngồi trong nhà cháu. Bố cháu mời cô đến à? Bố cháu đâu?

- Bố cháu đi chợ. - Nàng dè dặt, ái ngại nhìn hai đứa con anh. Tình huống xảy ra thật bất ngờ. Nàng không hề chuẩn bị cho cuộc gặp này. Nàng đang tưởng tượng cuộc sống gia đình của mình sắp tới nếu lấy anh.

- Tại sao lại đi chợ! Trong chạn còn mấy bìa đậu, đĩa nhộng rang và rau muống luộc. Ăn thế là được rồi. Sao lại phải mua bán gì nữa cho tốn tiền? - Tiếng con chị cau kinh.

Như không biết sự có mặt của nàng, đứa con gái hầm hầm quăng cái cặp lên bàn, quay ra bếp lấy cái rổ, xúc gạo vo soàn soạt. Nàng nghĩ: Chỉ có cái giận một điều gì đó, người ta mới có thể vo gạo mạnh như thế, nhất là ở tay một đứa bé yếu ớt. Rồi nó đập nôi đập xoong, hét mắng thẳng em tắm làm bẩn nước vào bếp. Xong. Nó mang một viên than tổ ong ra giữa cửa, nhặt những thanh củi nhỏ chẻ sẵn và quạt than. Phút chốc. Cả căn phòng khói um lên. Chúng không cần quan tâm là nàng đang ngồi ở trong. Nàng đành nhịn nhục chịu đựng vì anh lấy xe của nàng đi chợ. Cổ họng đắng nghét. Một cơn buồn bực vô cớ trào dâng trong lòng. Tại sao nàng lại phải ngồi đây nhìn những đứa trẻ con xa lạ hăm hực với nàng? Chúng sợ nàng sẽ là mẹ ghê, là mẹ phù thủy độc ác đối xử tàn tệ với chúng. Giờ này ngoài đường. Nắng đã tắt, chỉ có gió mát và hương thơm. Nàng phải ngồi để nguội khói của than tổ ong, để nhảy vào cuộc sống xa lạ với những chuyện cơm áo gạo tiền, bếp núc. Có lẽ hai đứa trẻ bình thường rất ngoan ngoan kia lo sợ nàng sẽ cướp mất người bố, chiếm căn nhà và tống chúng nó ra đường như bao cảnh con chung con riêng nên mới đối xử như thế với nàng. Chúng thật đáng thương và tội nghiệp.

Bình về. Khuôn mặt tràn trề hạnh phúc. Một tay anh xách xâu rau sống, tay kia là con cá chép béo đỗ. Thêm quả me, quả dứa, mớ dọc mùng. Nàng lặng lẽ đứng đây, đeo túi vào vai, xỏ chân vào giày, ra dỡ xe cho anh. Khuôn mặt anh đang tươi cười bỗng méo xệch.

- Sao, em đi đâu? Ở đây làm đỡ anh nhé. Anh sẽ nấu một bữa canh chua thật ngon cho em ăn. Anh phải đạp ra tận chợ Hôm mua cá đây, con này đang bơi.

Nàng nói nhỏ, như sợ ai nghe thấy:

- Em phải về anh ạ. Em cũng định ở lại nhưng không tiện. Thôi để dịp khác.

Nàng cúi đầu tránh nhìn vào mắt anh. Quay xe, định đi. Anh cuống cuống ném rau, cá và các thứ xuống đất giữ lấy xe đạp, hốt hoảng:

- Sao lại như thế, chuyện gì làm em bức mình, nói anh nghe?

- Em không thể là người thừa trong gia đình anh! - Nàng nói và đưa mắt nhìn con bé mặt đỏ phùng phùng vì quạt than đang đi ngang qua. Mặt căng thẳng, môi mím chặt, hai mắt nó vểch lên nhìn nàng như nhìn kẻ thù.

Anh chột hiều. Quay sang phía con gái, nói:

- Con. Con đã làm gì để cô ấy giận hả? Ai cho phép con can thiệp vào chuyện của bố? Tại sao lại quạt than? Than chỉ để dùng trong những ngày mất điện đột xuất thôi chứ. Khói um lên thế này. Tắt ngay!

- Tiền điện đắt thế con đun than cho rẻ. Mà con cũng có nói gì đâu. Con chỉ bảo có nhộng rang, đậu rán và rau muống luộc, bố việc gì phải đi chợ.

Anh mím chặt môi. Một bên mép giật giật mạnh chứng tỏ

anh rất cáu giận. Anh giơ tay, chực tát vào mặt con bé. Nghĩ thế nào, anh lại hạ tay xuống. Con bé nhìn thấy bố giận run lên, mồ lớn mắt nhìn anh, rồi nó chuyển ánh mắt sang nàng. Mồ nó mím chặt, nước mắt tuôn dài xuống má. Nó nhìn nàng bằng ánh mắt căm thù và bỏ đi ra đường, ném lại một câu ngàn ngạt nước:

- Con sẽ lên bà ăn cơm hôm nay. Bố đừng tìm con, cho bố tiện.

Nàng đau đón giằng cái xé ra khỏi tay anh:

- Anh ở nhà, hãy gọi con bé lại. Em về đây.

Nàng lên xe, nhắm con đường con bé đang tắt tả chạy (vừa chạy vừa chùi nước mắt) để phóng qua cho nó hiểu rằng nàng đã đi. Đã trả lại nguyên vẹn tất cả cho nó.

Sau lưng nàng. Anh đứng chết lặng nhìn theo. Con cá chép đập mình đánh đập dưới đất.

- Quyên, Quyên ơi. Đừng về, em ? - Anh kêu lên, đau khổ tuyệt vọng.

Nàng quay lại, lắc đầu. Những giọt nước mắt lăn xuống hai gò má.

Anh đứng đó. Chính giữa khuôn cửa trong ánh sáng yếu ớt của một buổi nhập nhoạng chiều. Xung quanh anh khói của than ướt đang cuộn lên.

6.1992

Biển ấm

Phà rời bến.
Thành phố trên sông về đêm huyền ảo lung linh lạ thường. Đèn sáng loé trên các con tàu ra khơi đánh cá. Những chiếc tàu lớn ghé vào cảng ăn than. Đèn từ các ngôi nhà cao thấp lơ nhô lưng chừng núi. Cao đến đỉnh núi còn lấp loá. Mặt sông loang loáng nước. Sóng ầm oạp và gió từ sông đưa lên làm tôi ớn lạnh. Tôi bỗng thấy mình bé tí tẹo, lơ lửng giữa một khoảng không thăm thẳm cao và mịt mù sóng. Mọi thứ chợt ủa về, dù nó là những kỷ niệm xa tít tắp. Tôi không có ý định ngày nào cũng phải nhớ về nó, khi cuộc sống của mình bây giờ đã khác lắm rồi. Nhưng cũng không bao giờ quên. Nó là một phần đời của tôi. Cánh cửa đầu tiên tôi đập mặt mình vào.

Năm tôi hai mươi hai tuổi.

Một buổi sáng tinh dậy. Tôi nhận được phong thư. Nét chữ của anh. Người đàn ông hơn tôi mười hai tuổi
"Đến với bọn anh đi. Rừng núi và sông nước sẽ đón em. Bé tí ời, đi một ngày ra khỏi nhà là bé có bao nhiêu thứ để sống có ích. Bọn anh ở đây có hôm quên ngủ vì cuộc sống tuyệt vời quá. Ngủ thấy tiếc lắm. Em đừng mang

nhieu thứ linh kinh. Nhảy xe hàng xuống nhé!

Hôn cô bé và yêu em nhiều

Anh".

Tôi đã đọc, đến thuộc lòng từng chữ, chỗ xuống dòng hay ngắt đoạn. Mỗi tình đầu tiên. Thoảng va chạm, run rẩy đầu tiên. Tất cả tôi gửi gắm nơi anh. Dù anh đã một lần sang sông. Anh bảo: Số anh phải thế. Ai cũng có số cả. Việc anh lấy vợ và bỏ vợ là hợp cách. Nếu cứ cố chống, nó sẽ hại đường khác. Tốt nhất là kệ. Tôi tin anh bởi anh có cái gì vừa gặp tôi đã bị chinh phục. Mắt anh thăm thẳm buồn. Đôi môi cũng buồn. Dáng người cũng buồn rười rượi như thể lần đắm đò thứ nhất đã đè nặng sự cay đắng lên người anh.

Hai ngày sau.

Buổi chiều. Tôi đã đến bến phà. Chuẩn bị sang sông. Phà đông nghẹt người, xe cộ và hàng hoá. Nắng đã tắt. Trên sông tràn lan một màu đỏ ối của hoàng hôn. Màu đỏ lịm hắt từ đâu đó loang dài trên mặt sông, ánh trên khuôn mặt những người cùng chuyến với tôi. Chắc mặt tôi cũng có cái màu đó. Tôi yêu cuộc sống. Yêu tất cả những gì xung quanh tôi. Những người đàn bà lắm bụi. Những người đàn ông đen sạm vì gió biển. Tôi là người đang sung sướng. Thế mới biết. Bà bao giờ cũng đúng. Tuy có lúc bà hơi nói nhiều: “Nước mắt chảy xuôi. Bố mẹ có thể chết thay con. Còn con thì phần lớn chết vì người khác. Ví dụ như người yêu chẳng hạn”. Tôi bỏ nhà để đến với anh thế này chỉ được bà đồng ý. Còn bố mẹ thì cấm triệt để. Ngày ấy. Con gái mới lớn lại đi xa một mình, đến chỗ người đàn ông vừa bỏ vợ, liệu có ai dám to gan mà cho đi chưa? Nhưng tôi thì quyết tâm đi bằng được. Tôi đã thắng.

Phà chậm chạp trôi. Tất cả thấm đẫm một sắc màu huyền ảo bởi tôi nhìn chúng bằng ánh mắt kẻ đang yêu. Có một người đàn ông ngồi bên cái lồng chim. Ông ta hình như ngồi sẵn trên phà từ lâu dù phà bao lần cập bến và lại sang bờ bên kia. Ông đang chăm chú vào việc của mình là vật lồng chim. Những cái lồng chim bé bé, mềm mại bay quần trong không gian và rắc đầy trên mặt sông, chỗ con phà đi qua. Trong nắng chiều. Tiếng xịch xịch của động cơ. Tiếng lít chít của những con chim trong lồng tròn xoe đỏ bầm máu như những quả sim to đang trơn trượt quẫy đạp dưới đất. Tôi bỗng thấy chóng mặt. Hoa mắt. Phàn vì đi đường xa. Phàn vì những cái mắt chim bé tí đen nhánh như hai giọt mực nhìn tôi. Tôi thấy thương chúng quá. Người ta nhai những con này, may ra mỗi con được một phần tư miếng.

Tôi đến bên ông. Ngồi thụp xuống giữ lấy tay ông:

- Cháu xin ông. Ông đừng thịt chúng. Có ai mua đâu. Ông thì cứ vật lồng chúng mãi thế?

Ông già ngẩng nhìn tôi. Đôi môi khô nứt nhếch ra đầy vẻ quái ác. Hai mắt đục lờ như mắt cá uơn. Một khuôn mặt dị dạng. Tôi bỗng chùn lại. Ông ta cúi xuống. Tiếp tục túm lấy những con chim bé bỏng và miết lồng chúng nhanh như máy tuốt. Tôi thò tay vào túi. Chỗ tiền ít ỏi bà dúi cho tôi chắc đủ trả cho chỗ con chim còn sống trong lồng.

- Cháu muốn mua chỗ chim còn sống.

Ông ngẩng nhìn tôi. Hơi nhếch nhếch một bên mép, giọng khản đặc.

- Năm trăm.

Chỗ tiền của tôi, có thể mua được bốn lần chỗ chim đó.

Tôi mở nắp lồng. Lũ chim chao đảo sắp ngã đè lên nhau.

Tôi nhẹ nhàng lôi từng con ra và thả chúng. Tuổi trẻ thật ngu xuẩn và hiếu thắng. Hầu hết bọn chim tôi thả không bay lên được vì chúng đều bị thương, không nặng thì nhẹ. Tôi. Lúc ấy, trước mắt mọi người chắc là một con bé thừa tiền và ngu ngốc. Một vài con đập đập cánh lập bập bay lên. Thật tiếc cho số chúng. Con nào yếu thì rơi ngay xuống phà. Vài con khoẻ mạnh bay vù lên. Trên nó là bầu trời. Dưới nó là biển cả. Tôi nhìn theo. Xót xa vì biết thế nào chúng cũng bị rơi. Sóng và gió âm ào, sức chúng làm sao chống nổi. Tôi cúi xuống tìm những con bị rơi, nhặt bỏ vào lồng. Thương nó. Tốt nhất là để yên thân trong lồng còn hơn thả tự do. Chúng không thể bay bởi sức tàn lực kiệt.

Phà cập bến.

Tôi bắt đầu phải nghĩ đến tình cảnh của mình.

Không ai đón tôi cả. Anh không đến. Hàng quán lưa thưa. Mọi người ai vào việc đó, chẳng còn sức mà nhìn tôi cùng chiếc lồng chim. Việc đầu tiên phải giải quyết là chiếc lồng chim và những con chim không có khả năng bay. Chúng đáng để thịt. Thật mua dây buộc mình. Tôi đưa chiếc lồng chim vào tay một ông già bán nước "Cụ mang lũ chim này về thịt đi, chúng sắp chết rồi". Tôi đặt chiếc lồng chim xuống chân, chào cụ rồi quay đi ngay. Cụ già ngậy ra nhìn tôi. Nhìn những con chim bé bé đen đen loạch xoạch quẫy đập.

Anh không đón tôi.

Mất tôi bắt đầu cay. Đây là nơi nhiều người qua lại tôi cố nhịn chứ phải chỗ vắng vẻ, có lẽ tôi khóc từ lâu rồi. Sai cũng khóc. Tranh luận để đúng về mình xong cũng khóc. Bực cũng khóc. Nói chung. Tôi là đứa kém bản lĩnh. Tôi không hề biết mình phải đi đâu vì cũng không nhớ địa chỉ anh viết thư cho tôi. Một bà cụ già nghe tôi trình bày, cụ cũng trình bày rất rắc

rồi. Tôi không hiểu gì cả ngoài việc là đường sá ở đây lòng vòng lắm. Lần đầu tiên đi xa không cùng bố mẹ. Xung quanh toàn người xa lạ bận bịu. Sau lưng. Phà lại đầy khách và chuẩn bị sang sông. Tiếng máy nổ xịch xịch. Những người cùng chuyến phà với tôi đi đâu như thể họ tan biến vào đất. Tôi chỉ nhìn thấy ông bán chim. Ông ta đang ngồi uống rượu với quả khế xanh. Và hút thuốc Lào...

* * *

... **P**hà rùng rùng và đổ xịch lại. Tôi chui vào ô tô. Chiếc xe đời mới trị giá tiền tỉ. Tám năm trôi qua nhanh như chớp mắt nhưng cũng chậm như sên. Khi hạnh phúc. Thời gian qua mau. Khi đau khổ. Thời gian dừng lại. Tôi bây giờ là một thiếu phụ. Dù mới bằng tuổi anh, ngày ấy. Đầy dầy uy nghi, tôi béo và mỡ màng chứ không nhí nhảnh như năm nào đến đây. Tôi bây giờ đi đâu có kẻ đưa người rước. Tốt nghiệp đại học ngoại giao, nhưng tôi không làm cố định ở đâu cả. Có cơ quan ở đó vài năm. Nơi hai tháng. Tôi chuyên đi phiên dịch hay làm văn phòng đại diện cho các cơ quan nước ngoài ở Việt Nam. Chồng tôi là một nhà doanh nghiệp. Con gái tôi bốn tuổi. Nó xinh hơn bố và mẹ. Người ta bảo tôi được hưởng phúc lớn tổ tiên để lại. Nhất là bố mẹ. Mẹ bảo "Lắm khi đang ngủ, tao lại giật mình đánh đùng không hiểu mày có lấy được chồng không? Nằm ngẩn ngơ một lúc. Nhớ ra là mày có chồng con rồi. Tao mừng không thể tả được. May thế không biết".

* * *

... Ngày ấy.
Lúc cho xong cái lồng chim và ngơ ngơ nhìn ngó một lúc xong, tôi bắt đầu đi bộ. Đường bụi lầy và đen đúa vì than. Những chiếc xe ben bò ì ạch trên đường với những tấn than như con bọ hung. Nhà cửa. Cây cối. Tất cả nhuộm một màu xám xịt. Nước mắt tràn khỏi mi. Tôi không giữ nó trong mình được nữa rồi. Tôi dừng lại. Hà Nội của tôi bây giờ xa lắc. Bố mẹ đang ngồi bàn về tôi trong sự đau khổ bởi tôi là đứa con không vâng lời. Tôi thèm được về. Trong căn nhà với ba con người đó. Tôi bắt đầu ân hận.

- Trúc. Trúc ơi. Có phải Trúc không?

Tim tôi khua loạn xạ trong lồng ngực vì đã có ai đó gọi tên tôi. Nhưng không phải tiếng của anh. Một người thanh niên đang lao xe tới chỗ tôi đứng.

- Em là Trúc?

- Vâng ạ? - Tôi ngáy người nhìn anh. Anh đen hay bẩn? Mũi anh ta hìn hìn.

- Anh Hoạt nhờ anh đón em.

- Thế anh ấy đâu ạ?

- Anh ấy phải ở nhà thu xếp để đón em. Hậu phương bao giờ cũng phải vững chắc thì mới thắng lợi được! - Anh ta cười hỏn hẩy.

Tôi ngồi lên xe. Chiếc xe anh đèo tôi như xe thồ, chỉ thiếu hai cái sọt. Anh ấy và tôi ngả nghiêng trên con đường lầy bụi. Tôi thấy mình vui lên vì đã bắt được tín hiệu của anh. Người đàn ông đầu tiên trong đời. Anh đưa tôi đến trước một dãy nhà ngói chên vênh bên sườn núi, có mấy cái cây con con đen đúa gầy còm. Cửa sổ mở ra là núi. Nhìn hút lên cao là cây cỏ hoang

dại. Mọi vật khô khốc. Những chiếc giường cá nhân. Những chiếc chiếu đen đen, sơ sài, tạm bợ. Tôi nhìn quanh. Trong góc phòng. Chỗ tối nhất đang phát ra tiếng khàn khặc.

Anh đưa đường mồm mỉm cười:

- Anh Hoạt đấy. Thôi. Coi như anh xong nhiệm vụ với anh Hoạt là đón em về đây. Anh phải về đội. Bọn anh còn phải tiếp tục khảo sát thực địa. Lúc nào rồi, em và anh Hoạt sang bọn anh chơi.

Tôi nhìn chăm chăm vào phía góc phòng nơi đang nhịp nhàng phát ra những âm thanh quái đản. Anh đấy ư? Khuôn mặt phì phì, ung ung. Mồm há ra thở nặng nhọc như kéo cưa. Hai tay thả thông thượt như người hết sinh lực. Hai bàn chân đen nhem thò ra ngoài chân rách. Từ cổ xuống, anh giống như một xác chết.

- Anh Hoạt, anh Hoạt ơi! - Tôi lay người anh khe khẽ.

- Hừm... - Anh hù tôi một cái rồi trở mình, xoay lưng vào mặt tôi. Ngủ tiếp.

Căn phòng thoáng yên tĩnh.

Nước mắt tôi lại thánh thót rơi. Bố mẹ có yêu thương và ngày ngày có dạy dỗ tôi trăm nghìn sự thì chắc cũng không bao giờ nghĩ sẽ dạy tôi phải xử lý tình huống này như thế nào. Anh đón tôi thế này đây.

Bóng tối ập xuống. Trong không khí có mùi ngai ngái của khói củi. Tôi tựa cửa ngóng vu vơ ai đó chẳng biết. Thế còn sướng hơn là ngắm một người đang ngủ li bì, quanh người nồng nàn mùi chua chua của rượu. Một thứ rượu rẻ tiền và chóng say...

...Bây giờ.

Sau nhiều năm, tôi mới hiểu những gì xảy ra với anh và tôi

hồi ấy là hợp quy luật. Nhưng ngày ấy, tôi và mọi người nghĩ rằng anh là một lão đàn ông đáng điểm, trai lơ và ích kỷ. Một con người không có tình yêu. Bố mẹ thì cho anh là kẻ lọc lừa.

... Lúc ấy. Khoảng bảy giờ tối thì anh dậy. Khuôn mặt anh mờ mịt như người vừa ở trong hang hàng thế kỷ chui ra. Sau hơn hai trăm cây số và mấy lần phà, tôi được nghe anh đón bằng câu đầu tiên "Anh khát quá. Anh thèm ăn một bát canh rau gì đó man mát. Hoặc uống một gáo nước lã cũng được. Nước mưa ngọt lắm". Những người cùng phòng ái ngại nhìn tôi và họ lặng lẽ tản đi hết. Tôi lại khóc rầm rút. Anh thì trở mắt ra nhìn tôi. Về không hiểu gì cả. "Sao thế em? Chúng mình gặp nhau thế này vui quá còn gì. Hay em đang gặp chuyện gì buồn. Thế đến lúc nào đấy, ăn gì chưa?". Tôi chỉ lắc đầu bởi không biết phải nói với anh thế nào. Tôi khóc vì anh, nhưng anh lại nghĩ tôi khóc vì một điều khác. Nói ra cũng chẳng giải quyết được gì. Và anh ôm lấy tôi. Thế là mọi nỗi giận hờn tan đi hết. Tôi yêu anh. Một tình yêu đầu tiên, thánh thiện và trong sáng vô cùng. Tôi yêu tất cả những gì có ở nơi anh. Và anh là người đẹp nhất trong tất cả những chàng trai xung quanh tôi. Người con gái đến tuổi dậy thì có những đụng chạm đầu tiên với một người đàn ông thường bị xúc động ghê gớm. Không bao giờ quên.

Đêm đến. Hai chúng tôi đi bộ ra rừng. Tôi vui vẻ trở lại và không thấy mệt mỏi. Đêm ở rừng âm u huyền bí. Xa xa. Tiếng sóng biển ầm ì. Tôi và anh ôm lấy nhau. Rồi anh buông tôi ra, thao thao kể về những công việc của anh dưới này. Đi khảo sát địa hình của những mỏ than. Lập đề án khai thác than rồi đưa vào sử dụng. Có bao nhiêu cách khai thác và đủ mọi chuyện đã xảy ra trong những ngày anh ở đây. Anh kể cho tôi nghe về những chuyến đi săn đêm. Rồi biến động thì con sóng to ra sao.

Tiếng sóng va vào kè đá thế nào. Anh hào hứng nói với tôi mọi chuyện, kể cả chuyện anh trêu chọc tán tỉnh các cô gái mở, như thể tôi là một thằng bạn của anh lâu ngày gặp lại. Đến một thăm cô khô khô. Chúng tôi ngồi xuống. Anh hôn tôi. Nụ hôn loáng thoáng chạy qua môi tôi. Môi anh mềm, mát lạnh. Môi tôi nóng rẫy. Anh chạm vào tôi như gió thoảng rồi buông tay ra ngay, khi tôi chưa kịp trấn tĩnh. Tôi ngây người nhìn anh và tự hỏi: Anh chán tôi rồi hay sao?

Anh vẫn tiếp tục kể mọi chuyện. Tôi thì bắt đầu nghi ngờ anh. Rồi anh thì thảo "Về ngủ đi. Em đi xa chắc mệt lắm". Tôi trả lời "Em có thể ngồi đây với anh đến sáng. Em lặn lội xuống đây với anh không phải để ngủ". Anh cười: "Vớ vẩn. Sương xuống sẽ làm em quay lơ. Anh thì ngày mai phải đi làm. Hôm nay đã say cả ngày rồi. Vì em đấy. Chúng bảo anh là người hạnh phúc nhất nên phải khao rượu. Mà tỉnh anh đã uống phải say xin thì thôi. Uống lờm khờm, súc miệng khó chịu lắm".

Tôi im lặng. Trên trời những chùm sao nhay nháy một cách yếu ớt. Hoá ra tôi chẳng quan trọng gì với cuộc sống của anh. Anh chồm người lên tôi. Tôi im lặng và chờ đợi. Người tôi run lên vì anh gần gũi tôi quá. Anh hỏi "Yêu anh không. Bé con?". Tôi gật. Người nóng bừng. "Trước anh. Bé đã yêu ai chưa?". Tôi lắc. "Sao bé có vé từng trải và bạo dạn lắm. Anh nghi là em đã có một ai?". Tôi tiếp tục lắc. "Em yêu và tin anh nên em không sợ anh". Anh ngồi thẳng dậy. Cười "Con gái chết vì sự tin đó. Hết đời như chơi đấy bé ạ, nếu không biết giữ mình. Bạ ai cũng tin thì nguy. Nhờ anh hại đời con gái của em và bỏ em thì sao? Tôi thấy ngán ngại "Sao lại hại em. Chúng mình yêu nhau và sẽ lấy nhau". Tôi ngồi lên, vòng hai tay ôm lấy người anh. Anh im lìm như pho tượng. "Mọi chuyện xa xôi lắm bé con ạ. Anh vừa

thoát cuộc sống gia đình. Thịnh thoảng đón thẳng cu, chăm sóc nó là thấy sướng. Anh chưa tưởng tượng ra mình sẽ lấy vợ và lại đẻ con. Đó là cả một sự mạo hiểm". Tôi nóng mặt: "Thế tại sao anh nói là yêu em?". "Anh yêu em ngay từ khi nhìn thấy lần đầu. Nhưng em còn chíp hời hăm. Vả lại, chắc gì em sẽ yêu anh mãi? Anh tin là em sẽ chán anh trước. Nhất là anh già rồi, chỉ kém bố mẹ em có vài tuổi thôi". "Vậy anh gọi em xuống đây để làm gì?". Tôi cãi. "Ờ hay nhỉ. Đi thế này em không thích sao. Em được đến một vùng đất mới mê đáng yêu. Anh thích được đi đây đi đó. Được sống như theo ý muốn của mình, chứ không theo ý thích của người khác. Hồi bé sống theo ý bố mẹ. Lớn lên, chưa hiểu đời là cái gì và nên xử lý với nó ra sao thì a lê hấp, lấy vợ. Một cô vợ ngày ngày dạo quanh anh như một ông công an mặc váy trong nhà. Trong túi áo của nàng sẵn một cái còi, cần đến là thổi toét toét, ngay cả khi đi ngủ". Anh cười và ôm lấy tôi. Môi anh lại lướt nhanh trên môi tôi. Mát mẻ dịu dàng như một miếng lê. "Cài cúc áo ngực lại, cô bé. Ngực em lộ hết trước mặt anh rồi". Tôi nóng bừng người. Trong bóng tối. Có chút loé sáng của một ánh đèn hắt xa xa, ngực tôi phoir đầy trắng như màu sứ. Anh nhẹ nhàng. Chăm chú cài áo cho tôi như tôi là con của anh. Anh phuir nhẹ nhàng ở quần tôi và kéo tôi đứng dậy. "Về đi. Đùng bao giờ ra chỗ lạ mặc cái áo dễ bị bật cúc như thế này. Sẽ kích thích đàn ông. Em sẽ bị vạ lây đấy". "Anh không yêu em sao?". Tôi thẳng thốt hỏi. "Yêu em và thương em lắm chứ, bé con của anh. Nhưng đùng bắt anh phải sống khác mình. Hiểu cho anh nhé". Tôi cay đắng. Im lặng đi theo anh. Đến bây giờ. Tôi vẫn còn nhớ là lúc ấy, tôi không còn hiểu anh là kiểu người gì nữa. Theo như tôi được biết. Trai gái yêu nhau phải hôn nhau ham muốn được sống với nhau. Ít nhất là anh phải có những hành

động đó với tôi. Khi chỉ có hai đứa với nhau. Giữa núi non và biển cả. Chúng tôi là hai kẻ tự do hoàn toàn cơ mà. Mẹ cũng dạy tôi nhiều, và đọc truyện nữa. Hình như chưa có trường hợp nào tương tự thế này. Tôi và anh không nói gì. Về nhà. Anh nhường phòng cho tôi, sang nhờ một người bạn. Biết tôi sợ ma, anh rủ chị cấp dưỡng bếp ăn tập thể về ở với tôi cho vui. Đêm đó. Là đêm trắng. Trong khuya. Không gian lạnh lạnh của một ngày đầu đông. Tôi nghe tiếng gió khua lá cây rừng xào xạc. Thình thoảng có tiếng tu húýt của một giống chim rừng gì đó bay vào qua. Rồi tĩnh lặng. Loáng thoáng. Tiếng ngáy của anh bên kia liếp được gió đưa qua bên tôi. Tôi nghĩ đến bố mẹ. Giờ này. Chắc bố mẹ cũng không ngủ được vì còn phải cùng nhau tưởng tượng ra những cạm bẫy mà tôi sẽ mắc phải.

Sáng hôm sau. Anh chạy sang phòng tôi. Khuôn mặt anh tràn trề sinh lực chứ không như lúc mới tỉnh cơn say hôm qua. Tôi tin là hôm qua anh ngủ rất ngon. "Chào bé. Bé ngủ ngon không? Hôm nay bé ở nhà với các chị nhé, anh đi làm đây. Bảo các chị ấy dẫn ra chợ. Tham quan chợ một lúc rồi về ghi nhật ký. Vài chục năm nữa giờ ra đọc, thích lắm bé ạ". Anh vô tư nói. Vô tư trèo lên xe đạp không cần thấy tôi đang trở mặt nhìn. Anh nháy mắt với tôi. Phóng vút đi. Tôi không bao giờ hiểu rằng trên đời lại có một loại tình yêu quái quỷ như thế này. Chị cấp dưỡng tay bóp chặt nắm tiền, cười "Đi chợ mua cua bể và mực. Làm món chả mực và cua rang muối. Em sẽ thích". Tôi cáo từ chị và ở nhà một mình.

Tôi ngồi im lìm giữa một căn nhà tồi tàn sơ sài như trong khoang thuyền của người dân sống cuộc đời chài lưới. Nằm xuống giường. Nhìn ra sân. Ngoài trời. Nắng đầu đông loang vàng. Gió se se lạnh. Tôi trống trải. Hụt hẫng.

Một ngày nữa trôi qua. Mọi sự lặp lại như ngày trước. Anh rất quan tâm chăm sóc đến sức khỏe của tôi. Làm mọi món ăn bằng đồ biến cho tôi thưởng thức. Nhưng anh không hề hôn tôi lần nào. Tối đến. Anh để tôi ở nhà để đi câu tôm cùng bạn bè. Anh không cho tôi đi vì sợ tôi bị lạnh sẽ ốm. Anh không muốn tôi mất ngủ, da sẽ xấu.

Ngày thứ ba. Anh đưa tôi ra bến phà để sang Bãi Cháy. Tôi về. Trước mặt tôi. Đó là cả một chặng đường dài tít tắp với ba lần sang sông. Không còn cái đích là tình yêu trước mặt để vẫy gọi nữa. Tôi về với căn nhà be bé như cái tổ chim che chở cho tôi. Lần đầu tiên. Tôi hiểu gia đình quan trọng như thế nào.

Tôi vừa đi. Hai mắt cay xè. Mòng mòng nước và cố gắng kìm nén để đừng khóc trước anh. Phà rùng rùng sang ngang. Anh đứng trên bờ vẫy tôi rồi rít. Anh hét lên trong gió là bao giờ xong việc sẽ về thăm tôi. Anh chuyển hẳn công tác về vùng mỏ. Nó hợp với nghề và sở thích của anh. Tôi quay đi, hạ cái túi linh kinh những tôm, cua, sò huyết, mực khô anh mua biếu bố mẹ tôi xuống. Bắt đầu khóc. Khóc như mưa giăng qua mắt. Khóc như bị hun khói ngày rằm tháng bảy vào lễ chùa Hà cùng mẹ. Tất cả. Tan nát và mịt mờ đau khổ.

Rồi tôi cũng về tới nhà.

Đến bây giờ. Sau nhiều năm. Tôi vẫn còn nhớ nét mặt của mẹ khi thấy tôi hiện ra ở cửa như một kẻ bại trận, với một ít chiến lợi phẩm lục đục trong túi. Bố mẹ già sụp. Khuôn mặt xám xịt như thể hai người vừa thoát chết sau một trận bom. Tôi vào nhà. Quăng đám đồ đạc ra đất. Ngồi phịch xuống giường. Người khô khốc và nặng trĩu. Bố mẹ nhìn tôi đầy vẻ kinh hãi Không ai bảo ai. Chạy thẳng ra đường. Hai người ngó mỗi người một ngả

rồi quay nhìn nhau. Lại ngó nghiêng như tìm ai đó. Rồi. Cả hai cùng vào nhà. Mẹ hỏi "Nó đâu?". Tôi ngơ ngác: "Ai cơ ạ?". "Thằng khốn nạn ấy chứ còn ai vào đây?" Tôi thấy nhẹ bỗng: "Anh ấy chuyển hẳn về đó công tác. Bao giờ có điều kiện sẽ về Hà Nội chơi thôi ạ". "Ai đưa mày về đến đây?". Mặt mẹ đỏ dần lên. "Con tự về mẹ ạ". Mẹ hét lên "Làm sao đến nông nỗi này con ơi. Thôi thế là xong đời rồi. Nó xơi mày xong nó đi đàng nó rồi. Còn mày tự bỏ về nhà. Thằng khốn nạn. Nó bỏ vợ bỏ con bơ vơ. Lại lừa con tôi. Tôi phải giết nó. Thân tàn ma dại rồi con ơi. Sao tôi khổ thế này. Tôi có ác độc gì đâu mà giờ phạt tôi". Mẹ đau khổ thật sự. Lồng lộn lên như con thú bị thương. Ai không biết tưởng như một tai họa gì đó như cơn lốc, ào vào nhà tôi. Tôi ra sức thanh minh rằng anh tốt lắm. Anh chăm chút tôi bằng tình cảm một người anh với em gái. Rằng tôi chưa hề bị anh xơi một miếng nào. Rằng anh còn dạy tôi cách sống ra sao giữa những người đàn ông lạ. Tôi càng bênh vực anh thì bố mẹ càng găm rít. Tôi khóc vì nhớ anh, vì bởi cuộc tình của tôi với anh hình như tan vỡ. Bố mẹ thì tưởng tôi là kẻ lầm đường lạc lối bị một thằng sớ Khanh mang cuộc đời con gái đi mất. Tôi là kẻ thất tình. Bố mẹ càng chửi anh. Tôi càng cay đắng. Cứ thế. Bố mẹ đi theo con đường suy nghĩ của bố mẹ trong sự tưởng tượng. Tôi thì lại sống bằng cái dĩ vãng của ba ngày chưa chát vừa qua, khi hiểu rằng anh không yêu tôi như tôi tưởng.

Tôi là kẻ bỏ đi - trước mặt bố mẹ.

Sau đó. Bố mẹ đã bằng khả năng của mình xử lý anh. Nhưng anh cũng không vì thế mà bị làm sao cả. Anh là người có chuyên môn, lại dám xông xáo. Hình như anh lên lãnh đạo.

Tôi và anh chia tay nhau. Phần vì tôi tự ái. Phần vì bố mẹ.

Phần vì tôi cũng xinh đẹp và có nhiều người mê. Ba năm sau. Tôi lấy chồng. Một người chồng tuyệt vời trước mắt mọi người. Ngày cưới. Mẹ tôi khóc hu hu. Tôi hỏi tại sao. Mẹ bảo. "Giờ thương tao, tao chết cũng nhắm mắt yên lòng. Nó biết mày mất trinh mà vẫn làm đám cưới to thế. Thờ mẹ. Con gái như con chỉ đáng gọt gáy bôi vôi. Có sống cho tử tế với nó. Lúc nào nó cầu, có đánh cũng cố mà chịu con ạ". Tôi im lặng nhìn mẹ. Không hiểu mẹ có bị lẩm cẩm không. Hay là tôi phải gào lên với mẹ và mọi người rằng, tôi không bị mất gì cả. Chẳng ai trộm cắp gì của tôi hết.

* * *

... **N**hững lon bia. Những đĩa thức ăn đặc sản của vùng biển la liệt trên bàn chờ đón đoàn của tôi về công tác. Họ về đây ký hợp đồng mua than của ta. Tôi có nhiệm vụ giao dịch và là mối dây giữa hai cơ quan. Những lời chúc tụng và những ánh mắt đàn ông nhìn ngắm tôi. Tôi quen với những thứ đó rồi. Chỉ có điều. Chưa một người đàn ông nào nhìn tôi như Hoạt ngày ấy. Bây giờ. Quay trở lại Hồng Gai. Tôi đã thành người khác. Tôi nhìn thấy một cậu thanh niên xách một túm chim rừng, con mỏ dài, con mỏ ngắn. Màu lông rất đẹp. Anh ta hỏi tôi có mua không, hai hoặc ba nghìn một con. Tôi cười lắc đầu. Chợt nghĩ. Ở Hà Nội chim quay mười bảy nghìn một con. Tôi thấy nhớ anh còn cào. Dù tôi vẫn yêu chồng và con. Hai chuyện đó chẳng can dự gì với nhau cả.

Đêm đến.

Tôi đi ra biển. Khoảng chừng ngày xưa chúng tôi ngồi với

nhau giờ người ta san phẳng và xây nhà rồi. Nhà mọc san sát. Trang trí nội thất đẹp như những khách sạn mini. Trên đầu. Vẫn những vì sao lưa thưa. Có vì sao sáng rực. Có vì sao nhạt nhoà. Trên biển. Ánh sáng nhiều và chi chít hơn ngày xưa. Cuộc sống ngày một đi lên, sung túc. Càng sống. Càng thấy anh đúng. Những điều ngày xưa tôi oán giận anh, ngày nay tôi làm đúng như vậy. Hoá ra. Con người. Từ lúc sinh ra đến lúc chết đi ai cũng đi chung một con đường. Vừa giống, lại rất khác. Người may mắn thì ít sa vào ổ gà. Người đen đui thì hay rơi xuống hố. Nhưng sự bắt đầu và kết thúc thì như nhau cả. Tôi im lìm nhìn biển đen thẫm trước mặt. Mùa đông năm nay đi về hướng nào chẳng biết. Tháng mười một nhưng nắng vẫn hoe vàng. Tôi chỉ mặc một chiếc váy thun mà không bị lạnh. Ai đó bảo rằng biển ấm vào mùa đông và mát vào mùa hè. Biển muôn đời đáng yêu và dễ gần. Hồi chiều. Tôi tìm đến nơi ngày xưa anh công tác. Người ta bảo anh đi khỏi đó lâu rồi. Anh ưa sự khám phá. Hình như anh vào khu mỏ mới. Nghiên cứu và khai thác than mỏ nhỏ. Những mỏ vô danh và chưa ai đặt chân tới. Có người bảo hình như anh và bốn người nữa trong một lần đi thăm dò mỏ mới, hít phải chất titan gì đó trong khe sâu chết rồi. Có người lại bảo anh chuyển sang Hải quan, chuyên đi tàu trên biển bắt bọn buôn lậu quốc tế. Nói chung. Tôi chẳng nhận được những thông tin gì cụ thể về anh, ngoài việc anh là người ưa làm việc. Còn nhớ. Ngày ấy. Khi chia tay tôi. Anh có viết vài dòng cho tôi, đại ý là anh đã trải qua mọi sự rồi. Ngay trong tình yêu cũng vậy. Anh yêu tôi nhưng anh không vì tôi mà sống khác. Anh hôn tôi bằng đôi môi của người đàn ông từng trải chứ không khát thèm nhục dục của kẻ mới lớn. Anh. Lúc ở rừng với tôi. Anh có thể nhẹ nhàng chiếm đoạt, và biến tôi thành nô lệ của anh vì tôi rất ngây thơ và

tin anh. Nhưng anh không muốn bởi tôi còn cuộc đời của tôi, chắc gì tôi đã yêu anh mãi? Anh giữ cho tôi để anh, thành thẳng khốn nạn. Với anh, điều đó không quan trọng. Miễn là khi lấy chồng, tôi còn nguyên vẹn cho chồng tôi.

Tôi không còn nước mắt để khóc nữa. Người đàn ông đã có vợ thường tìm trong tình yêu mới là tình thần chứ không phải sự cuồng si của thể xác. Anh không muốn lấy tôi bởi anh không muốn tôi đau khổ. Anh bảo "Lấy nhau, sẽ phải đẻ con. Anh cũng yêu thương con của chúng ta thôi nhưng tình yêu đó không thể bằng tình yêu của một chàng trai chưa bao giờ có vợ và con. Anh vẫn phải dành anh cho con của mình với người vợ cũ. Như thế, chúng mình và các con đều đau khổ vì không ai được trọn vẹn".

* * *

A nh ở đâu? Sao tôi nhớ anh thế này. Bao nhiêu năm. Tôi sống và hiểu rằng, chẳng bao giờ tôi gặp được người đàn ông thay thế được anh trong tâm linh.

Sương nhẹ nhẹ buông. Trong gió có mùi tanh nồng của biển. Có mùi mặn mặn của muối. Tôi thấy nóng bừng người vì nhớ anh.

Tôi đang sống trong một năm không có mùa đông.

Biển năm nay ấm.

Quảng Ninh 11.1992

Hoa nở trên trời

"**G**ióng như nuôi một con người. Bố vẫn thường nói với em như thế. Ngày xưa".
"Làm gì mà đã ngày xưa. Hỏi em về làm dâu tới giờ, mới mười sáu năm thôi, chưa xưa đâu"
"Mười sáu năm, nửa đời người, lại không dài?". "Bây giờ, mình phải làm gì? Anh luôn không biết phải giải quyết các cụ thể nào, mỗi khi có việc hệ trọng?" "Bố bảo anh đi đâu thì đi, làm gì thì làm, thích về với bố thì về. Bố không làm phiền con nào hết". "Lại dối rồi" "Anh này, ai lại đi dối con bao giờ?" "Dối hết. Càng già càng hay dối" "Tuỳ em, muốn thế nào cũng được, miễn bố không buồn vì mình. Hôm qua, em có gặp bố không?" "Không. Bé con bảo ông ngoài vườn" "Suốt ngày ở ngoài vườn. Ờ mà làm gì còn vườn nữa mà ông ở?". Con dâu cười nhìn con giai, chán không buồn nói.

* * *

Ngày xưa.
Cứ ăn Tết xong là cuộc đất. Đập nhỏ toi, xới

tung lên. Bón phân hữu cơ xong, bắt đầu trồng. Những cây Đào hay gọi là Đào ta cũng vậy. Tháng hai. Tháng ba. Khi cây nảy mầm, bắt đầu chọn. Thích bao nhiêu cành thì để bấy nhiêu mầm. Mầm lên khoảng 50 cm thì cắt ngọn. Tháng 8 đi hoạn, cắt khoanh tròn ở gốc... Tháng 11 ghép cành...

Ông già ngồi giữa bãi Đào bạt ngàn gió, và những gốc cây khô khẳng, giảng giải với những đứa trẻ. Chẳng biết chúng con nhà ai, trông quen quen. Lứa này lớn lên đi, bọn khác đến, thỉnh thoảng ra nhổ cỏ bắt sâu cho vườn Đào của ông. Giống như một ông giáo già, về hưu đã lâu nhưng không bỏ được thói quen lên lớp mỗi ngày, và dạy một giáo trình. Ông giáo thì cũ, giáo trình vẫn vậy, nhưng học sinh lại mới, nên không có buổi giảng bài nào là cũ. Bốn con. Một đứa chịu làm học trò. Còn ba, thích học môn khác. Một giám đốc công ty buôn đồ điện tử xuyên Việt. Một bác sĩ có phòng khám tư. Mỗi lần về, thấy bố lẫn thần ngoài vườn Đào, mâm bát bày lên, ngượng ngời ngắt thức ăn - đấy là vì có phải ăn cùng bố bữa cơm - mà bố cũng chẳng thiết về đáp lại tấm lòng của con... Con bác sĩ than thở, bố chính phải làm bác sĩ chuyên khoa ngoại, trông bàn tay cầm dao tia ngọn, chiết cành, ngọt như mỗ bụng. Một làm Giám đốc công ty tư vấn pháp luật, lúc nào cũng như chuyên gia tâm lý, mềm nắn, rắn buông, nói nhem nhèm những chuyện người khác quanh năm không chán. Gặp phải bố chỉ lụi cụi làm không nói. Đành tắt điện.

Còn một cuối cùng. Từ bé đã như con trời, xanh gầy, băng lảng gió sương. Chỉ thích nghe chính kiến người khác và tuyệt nhiên không bao giờ bộc lộ chính kiến của mình. Ông bố già về hưu có duy nhất người con út "Tuân Chỉ" làm học trò, quý hoá quá nhiều lúc quên bằng đấy chính là con mình, ứng xử như khách.

Dân vườn Đào Găng từ bao đời có một nghề duy nhất là trồng ghép Đào. Đào Bích. Đào Trai. Đào Trắng... Xen giữa những ngày trồng, ghép Đào là trồng lúa. Cuộc sống vui buồn như phen những cây Đào. Quanh năm khắng khiu gầy guộc như những cành củi khô, bỗng một ngày nắng trải ấm áp triền miên, từng rừng hoa nở đỏ hồng như cuộc sống được hồi sinh.

Đây là hàng trăm năm đã qua.

Còn bây giờ.

Nhà ông giáo già tiền sĩ các con phong tặng cho bố về trồng Đào tối nay có cuộc họp.

Bốn trai, bốn dâu, lóc nhóc các cháu về lác đác từ sáng. Ba xe con đưa ba đại gia đình, kèm ba người giúp việc - một nhân vật không thể thiếu của các gia đình khá giả. Sau khi thả người và đổ xuống ngôi nhà mái ngói cong như mái đình làng, cho lái xe cút, bao giờ anh chị xong việc nhắn tin chủ đón. Còn lại đôi vợ chồng nhà út vẫn chiếc 82 vừa chắc vừa bền, có việc tự chờ lấy hàng không cần tốn vài đồng xe ôm lãng phí. Tiết canh ngan. Tôm biển hấp. Vài món xào. Tái dề. Kết thúc bằng bún thang. Bốn cô con dâu có một cô xắn tay vào bếp cùng 3 giúp việc của 3 nhà, chỉ làm dưới sự chỉ đạo của chủ mình.

Ăn nhậu xem ra khá xôm trò, vui vẻ. Đến chương trình nghị sự. Đây mới là mục đích của cuộc hội ngộ hiếm hoi này. Phải tập hợp chữ ký vào quyết định đền bù giải toả 50 mẫu ruộng, kèm ngôi nhà cổ mà ông giáo già đang ở. Việc phải đi bằng tất cho một con đường cao tốc chạy qua, không bàn. Đây là việc lớn, của Trung Ương. Đã là quyết định của Trung Ương không được cưỡng, ngay chỉ mới le lói trong ý nghĩ. Việc được đổi lại hai căn hộ của một khu chung cư 9 tầng đầu hồi, không phải bàn, vì đây

cũng chủ trương của Trung Ương, không cãi. Tóm lại. Toàn những người tử tế. Cứ thấy quyết định đóng dấu đỏ là làm. Từ xưa đến giờ, có ai dám nghĩ đến chuyện chống lệnh?

Họp vì một việc. Đây là bố về với ai?

Không hề giống một chút nào với tất cả những chuyện mẹ già chạy xô từ nhà con trưởng sang thứ, mang mẹ lên cân xem đứa nào nuôi mẹ đói... Nhà này. Ai cũng giăng bố. Giăng thật lực vì con nào cũng yêu bố, chỉ tin có mỗi bố dạy dỗ cháu nội họ thôi, có bố về trông nom nhà cửa, bọn con có bỏ nhà đi vài năm cũng yên tâm hơn chính chúng con ở nhà...

Con trưởng bảo "Giờ hết đất rồi, bố làm gì mà không về với con. Bố thích, con mua cây cảnh cho bố chăm: Vạn tuế, Cúc Nhật, Bon Sai... Con hô một câu, sáng tinh dậy bố có hẳn một vườn thượng uyển. Cần chim có chim. Cần sáo có sáo. Thích yểng chào khách nói nhại cũng có, chỉ phải làm quen vài ngày thôi".

Con thứ bảo "Bố về con. Con mua cho bố vé tháng bơi ở câu lạc bộ người cao tuổi. Bố ra đây mà xem, toàn những cụ biết hưởng thụ. Con sắm cho bố bộ vợt cầu lông. Vừa vui, vừa rèn luyện sức khỏe. Chiều về. Bố thích trồng cây, con cũng thiết kế cho bố một vườn treo Babilon".

Con thứ ba sáng kiến "Các anh không hiểu bố cần gì rồi. Cả đời bố quanh quẩn với những gốc Đào. Đội nặng phơi sương, bắt sâu nhổ cỏ, chiết ghép. Giờ phải bứt phá. Ô tô công ty con có hai chiếc. Điều riêng một chiếc phục vụ bố. Hải Phòng, Lạng Sơn, biên giới mở cửa, bố sang Trung Quốc chơi cho vui, không thì Sa Pa, Tam Đảo... Lúc nào mệt, bố về con cấp luôn cho bố bộ máy ảnh tự động, bố thích gì chụp nấy. Biết

đầu cuối đời lại thành nghiệp ảnh gia".

Còn lại con út. Giàu con út. Khó con út. Yếu đuối bé bỏng nhất nhà. Suốt từ trẻ đến ngày lấy vợ chỉ tình nghe và tuân lệnh. Những bốn người đàn ông trên mình ra lệnh, làm theo không xuể còn lúc nào mà tự quyết định? Lấy vợ. Lại một triều chính khác. Cũng chỉ tóm gọn chữ "Tuân Chì". Bây giờ. Chuyện hệ trọng thế này. Ngồi nghe cũng còn rét run cầm cập nữa là tham gia ý kiến.

Ông bố ngồi ngây nghe các con bàn định cuộc đời mình như đang nói chuyện của cấp bộ ngành nào. Đúng là dù khôn lớn đến đâu, già đến cỡ nào thì con vẫn là con. Mà bố, có lắm cầm dờ hơi thì bố vẫn là bố. Thời buổi hiện đại, con lại quyết định cuộc đời bố mới lạ. Chúng nó thật viễn vông khi nghĩ con người ta sáu mươi tuổi lại có thể ngoắt thay đổi tính nết, thói quen và sở thích... dù sự mong muốn thay đổi đó xuất phát từ dụng ý tốt.

Cơm no rượu say. Ai cũng hết lòng hết dạ, chân tình, cời mớ. Nhưng tóm lại, chẳng giải quyết được vấn đề gì. Bố vẫn là bố. Con vẫn là con. Bố cả đời gắn chặt với những vườn Đào, nay không còn đất trồng Đào, bố tự tính. Các con ăn nên làm ra, bố mừng. Càng giàu càng tốt, miễn là làm giàu chân chính. Thôi các con về với bố, đông thế này, vui thế này tốt lắm rồi, còn vài năm tuổi già, bố xin các con cho bố tự quyết định nốt đời mình. Không còn những mảnh vườn, không còn đất, bố phải lên chung cư cũng được. Bố chưa chống lại lệnh nhà nước bao giờ, từ việc bé nhất là đi tiêm phòng chó dại, đổ rác đúng nơi quy định, đến họp hành dân phố... bé thế còn chẳng chống nữa là chuyện to thế này. Hẳn một con đường lớn, lại nhà chung cư cao tầng, trường

học, khu vui chơi, công viên Mặt trời...

Các con rầm rập về, không kém phần tung bùng như lúc đến. Cuộc sống đạt đến sự hiệu quả tuyệt đối. Ngăn ấy người ăn, uống, bao nhiêu bát đĩa trong tủ lòi ra tuốt tuốt mâm đầy mâm voi quá bằng cổ ngày trước. Thế mà. Khi người đi hết, bát đĩa nhà cửa cũng đâu vào đấy sạch bong như thể không có trận linh đình vừa rồi. Ông già ngẩn ngơ. Nhà như sau một phiên chợ, kẻ bán, người mua. Chợ tan. Còn ông gác cổng.

Con cả chui vào ô tô màu cánh cam xanh biếc. Kính xe tụt xuống từ từ, giọng tình cảm "Bố già rồi. Đừng lụy cùi thế này khuya sớm tội lắm. Bố cố thu xếp, có gì ới con về ngay".

Con thứ đợi xe anh trưởng đi, bỏ lại sau một quãng bụi, tàn ngần "Anh cả nói đúng đấy bố ạ. Bố cứ lấy tiền nhà nước đền bù giải toả gửi tiết kiệm tiêu, coi như không nhờ đũa nào. Nếu bố có ngại nhà anh trưởng, về con. Bố hợp con đâu, vui ra phết".

Xe đi một lúc rồi. Con thứ ba ra mời bố vào ăn viên kẹo sôcôla Bỉ, uống hũm chè hoa Cúc Thái Lan vợ con vừa đi biển Pathaia về biếu bố. Pha chè cũng phải đúng cách, nước sôi đúng độ, hãm vừa đủ ngấm... đây là thưởng thức hương vị chè chứ không còn là uống cho đỡ khát nữa. Bố cười, nụ cười vô cảm bảo cảm ơn con, bố quen uống nụ với, chè xanh năm trăm đồng con một ngày, hàng xóm láng giềng ai khát rẽ vào rót thoải mái. Bố cũng chẳng bận gì, nhưng cứ sến là ra ruộng thăm Đào chứ không quen ngồi tĩnh phút tĩnh giây hãm chè thưởng thức.

Con thứ ba chép miệng thương bố. Đúng là không đi đến đâu. Không biết thế nào là sướng. Chứ như con, thời gian tận dụng triệt để đến cùng, sến ra là lên ô tô, máy bay. Tềch. Tiền

của chỉ có nghĩa khi được dùng để phục vụ ý thích.

Về hết rồi. Còn lại thằng Tuân Chỉ. Bố già nhìn con, vừa chán vừa thương. Biết là hiểu hết, nghĩ được nhiều điều hay ho tử tế nhưng diên tiết là nó chẳng chịu nói và hành động. Thế thì biết cũng bằng thừa. Bố bảo sao mày không về đi. Mai đến sớm còn họp với lãnh đạo quận Huyện, Ban dự án, nhận chìa khoá chung cư mà dọn nhà cho bố. Tuân Chỉ gật gù. Bố bảo con về thì con về. Mai con đến sớm. Bố yên tâm. Bố dúm cho túi thức ăn thừa đã bọc qua bốn lần ni lông vẫn ngào ngạt mùi béo, mấy gói kẹo và nửa chai rượu Tây, bảo mày mang về cho các cháu. Chó mèo của bố không quen ăn thịt. Rượu Tây bố cũng chẳng thiết. Rượu gạo bà Lác đầu ngô nấu cho đượm hương, quen lưỡi bố rồi.

* * *

Những đi thế đã một năm.
Vẫn khu vườn Găng ẩm áp thơm tho hương các loài hoa thuở nào sao mùa đông năm nay nhiều gió và nhạt thế.

Ông biết rồi. Làm gì còn những rừng hoa Đào, hoa cúc, hoa hồng nữa mà thơm. Còn gió. Ông nghĩ ngợi. Đáng nhẽ toàn nhà cao tầng thì gió phải ít vì có nhà chắn hộ. Gió thật ra không nhiều nhưng chắc tại những khu nhà xám lạnh chọc lên trời, thiếu hẳn màu xanh mượt mát nên tất cả trở nên lạnh thế thôi.

Hai căn hộ chung cư 9 tầng của ông như một thế giới khác. Mang tiếng tận tầng 9 nhưng chẳng hề cao. Không phải vì thang máy lên xuống ỉ ỉ mà nhanh, đi bộ quen, leo thang cũng

vậy. Con trưởng sau vài lần chạy qua chỗ bố, đứng trên cao gió phàn phật thổi, gật gù: "Mười năm nữa, xong xuôi, khu này đẹp". Con thứ bảo bố "Bố chưa ở nhà cao tầng quen. Kết cấu của nó rất chính xác. Không phải chỗ cho bố đổ đất trồng cây như dưới kia. Sập nhà có ngày". Con trai thứ sau khi đi quanh nhà, gật gù: "Bao giờ Công Ty của con lụt, con lên với bố mấy ngày. Ở vườn treo, biết đâu lại thành thi sĩ".

Có mỗi Tuấn Chi vẫn im lìm. Tuấn Chi giờ ở căn hộ bên cạnh. Sớm tối thấp thoáng cùng bố. Không nói, chỉ tuân lệnh. Ông bố già thấy suy cho cùng thằng này được. Cần gì lắm chủ trương đường lối như những thằng kia, tóm lại hiệu quả thế nào mới là quan trọng.

* * *

Cặm cùi quanh năm. Vào. Ra. Lên. Xuống... Vẫn những trình tự muôn thuở ngày ông là một cậu bé, là một chàng trai, một người đàn ông, và bây giờ là một ông lão, có mỗi một giáo án tự giải, tự học miệt mài không bao giờ cũ đây là trồng ghép Đào. Những một cái, thấy thấp thoáng sau những tia nắng mảnh mai hiêm hoi ngày cuối đông những nụ hoa Đào là ông biết, lại sắp một năm mới. Như những hi vọng âm thầm dài đằng đằng một năm 365 ngày, không tiếc công sức, nào tưới, nào tỉa lá, chiết cành, bắt sâu, nhổ cỏ bón thúc xới đất, che sương... chăm như chăm một đứa trẻ, càng gần ngày ra hoa càng ngóng xin ông trời phù hộ mưa thuận gió hoà, đừng lạnh quá thui chột chết cồng những mầm nụ, lại cũng đừng đang rầm tháng chạp nắng tung bùng hoa bung toé loe, chiều hai chín ba

mười còn đầu nụ mà ngóng mừng một nở bùng?

Lần này thì ba anh con trai chung một giọng "Bố nhớ nghề trồng Đào, kiếm một gốc Đào Bích trồng cho khỏi mai một. Bọn con năm nay chơi Mai Sài Gòn. Cây Mai thế, hoa kép vàng óng ả. Đặt cho bố một gốc to nhất, chừng chục triệu thôi".

Bố lặng ngắt. Con út Tuấn Chỉ giật mình đánh đòn khi nghe một cây cảnh đáng giá mấy cây vàng, hơn cả chiếc xe máy Tàu đập hộp hay hai chiếc ti vi màn hình phẳng... Tóm lại. Rùng mình vì mười triệu làm được nhiều việc lắm, thiết thực lắm lắm chứ không hão huyền là một cái cây. Bố già sau cơn choáng, trầm ngâm "Bố có con đường của bố. Các con thỉnh thoảng mới về thăm bố, biết được bố nghĩ gì, muốn gì, nhất là khi bố và các con khác nhau lắm. Các con làm sao biết rằng khi tất cả người dân làng Găng giả đất lên chung cư, cuộc sống mới bắt đầu. Mới từ chỗ ăn, chỗ ở. Mới cả việc bây giờ phải làm gì khi suốt cuộc đời họ chỉ có mỗi một việc rất vất vả nhưng tao nhả vô cùng là trồng Đào?".

Như có một dòng máu chảy ngầm trong một dòng chảy của mỗi người vườn Găng. Lên nhà tầng ở. Cũng được. Không có đất trồng Đào nữa. Cũng được. Chẳng biết làm gì với số tiền đền bù ít ỏi, buôn bán không biết, kinh doanh thì không, cũng chẳng sao. Còn đất còn trồng Đào. Không có đất vườn. Đào trồng vào chậu. Thôi thì Đào ời, mây thông cảm cho chúng tao, chẳng ai muốn búng từng thằng chúng mày giam vào chậu thế này, chật chội, bí bức, thiếu khí giới lắm nhưng chúng tao cũng giống mây thôi. Đang mát thế. Thoáng thế. Thơm thế. Một năm chúng tao muốn trông trăng giờ phải leo lên sân thượng. Đang vài nghìn mét đất gió thổi ràn rạt khi thu đi đông đến giờ chúng

tao chui vào nhà hộp. Nhà hộp giống chậu cảnh. Yêu thương, sướng khổ có nhau, mong Đào thông cảm. Ông vừa chiết cành, vừa tỉa lá, vừa ghép, vừa buộc, vừa thủ thi với những gốc Đào trong chậu. Cả khu chung cư này, cứ hớ chỗ nào có ánh sáng trời và nắng thiên nhiên là có những chậu Đào. Chưa hết, ông và các cụ khác ngày ngày cải tạo che chắn vườn treo Babilon tầng thượng thành một vườn Đào. Mỗi tội mất công chuyển đất và làm hàng rào bao quanh không chả may cụ nào mãi lùi lùi tiến tiến ngắm thế Đào rơi từ tầng 11 xuống thì xong.

* * *

Sau những ngày rét sắc cắt cửa vào da người như dao khía, nắng bắt đầu hừng vàng. Người Hà Nội ngậm ngùi buồn. Năm nay rét thế này, lại mất Làng Găng chuyên trồng Đào, phải chơi sang Quất, sang Mai... Giống người đường Láng tiếc không còn những vườn bạt ngàn rau húng thơm xưa.

Chiều cuối năm.

Đường vắng. Mọi thứ vũ điệu sau cơn cuồng say của làm ăn kiếm sống, người tỉnh nào về tỉnh ấy, đoàn viên gia tộc. Hà Nội còn lại vắng vẻ, yêu kiều.

Những người Hà Nội gốc chẳng ai bảo ai, rủ nhau lên vườn Đào làng Găng xưa. Đi lang thang, nói chuyện vu vơ cho đỡ nhớ thuở nào bắt đầu hết đường Thanh Niên là bạt ngàn hoa cúc, hoa su sị, và hoa Đào. Gió sông Hồng mệnh mang thổi làm những thảm hoa lượn như sóng, các chàng Đào kiều hãnh đứng nhìn các ả hoa mùa lượn điệu dàng...

Và rồi bỗng nhiên. Họ dừng lại ở vườn Đào Làng Găng. Giữa những con đường nhựa đang dở, giữa công viên Mặt trời, giữa những khu biệt thự quy hoạch theo mẫu một nước tiên tiến nào đấy, có một khu chung cư.

Một khu chung cư nở đỏ hoa Đào.

Trên những ban công. Dưới những vườn hoa nhỏ trước mặt. Những cây Đào đứng ngạo nghễ như thể ai làm đường cư làm, ai xây công viên cứ xây, chẳng liên quan tới việc tôi nở hoa vào ngày Tết.

* * *

Giao thừa đến.
Bầu trời tím thẫm sáng dần lên bởi ánh sáng hắt từ mặt đất.

Người đi đón giao thừa đông chật đường kín lối, đổ về trung tâm thành phố. Năm nào cũng miên miết đi mà không hề cũ bởi niềm tin vào năm mới mang theo điều tốt lành.

Trên sân thượng của chung cư vườn Đào Làng Găng. Ông. Tuấn Chi và rất nhiều người bao năm ở cái làng này đang mở hội thi và tự làm ban giám khảo.

Thí sinh là những chàng Đào trong chậu. Bạt ngàn các chàng trai trẻ, cao to đẹp giai chẳng ai kém ai bông hoa cảnh lộc nào.

Ông cười ha ha, đi lại ngó nghiêng từng gốc Đào nói chuyện lảm bảm "Bố con mình làm sao bỏ nhau được".

Một góc. Là mái lều Tuấn Chi căng sáng nay cho các cụ

ngồi nhấp rượu ngắm Đào. Những bóng đèn lớn treo các góc, gió lửa đung đưa. Đung đưa.

Cả người và hoa. Đều cảm thấy, trời ở rất gần. Chỉ cần kiễng chân với tay là chạm đến.

* * *

Tôi làm việc ở Công ty Luật. Nghe chuyện này. Không tin. Giao thừa. Thay vì lẫn vào dòng người cuộn cuộn đổ về trung tâm giữa mặt xem pháo hoa. Tôi đến làng Đào xóm Găng. Dưới một nền trời tím ngấn ngắt sáng có một rừng Hoa nở trên trời.

Tết Quý Mùi

Hoàng hôn màu cỏ úa

Hồi nhỏ. Tôi là đứa con bé bỏng nhất nhà nên được tất cả người lớn hơn trong gia đình, thậm chí chỉ hơn tôi có ba tuổi thường xuyên dạy dỗ. Anh trưởng là người ham mê quyền lực. Từ bé, lúc nào cũng thích đứng đầu hàng, làm lớp trưởng, làm cán sự bộ môn, rồi bằng đủ kiểu anh lên lãnh đạo. Lãnh đạo nhỏ, rồi to dần. Tôi cười. Bào anh: "Cố gắng tu nhân tích đức, về già làm tổ trưởng dân phố". Anh gật gù: "Em phải cố gắng làm quan. Trong một khuôn khổ nào đó, mình sẽ làm được những gì mình muốn ví dụ như xe hơi, nhà lầu, những bữa tiệc với những người danh giá, tiêu tiền của người khác mà không cần phải nghĩ... Miễn là đừng có cả tin và yếu đuối". :

Chị gái tôi là một người đàn bà đẹp và nhẹ dạ. Cũng không hẳn nhẹ dạ, theo tôi là như vậy. Đa tình thì đúng hơn. Đa tình cũng chẳng phải lỗi tại đàn bà. Lỗi ở đàn ông. Vì họ chẳng ra gì nên cứ đắm say với ai được một thời gian thì chính chị lại chạy mất. Hoá ra không có chịu đựng những người đàn ông không ra gì thì thành đàn bà đa tình. Tôi thường thấy chị rong ruổi ngoài

đường mỗi khi nắng tắt trên cây. Trời dịu dịu gió và bỗng hoang vắng lạ thường cả những con đường vốn ngày ngày giờ tan tầm tấp nập. Chị bảo: "Một mình mình giữa đường phố và tường rào cuối con đường kia là hạnh phúc". Chị rất thích bắt chột gặp ai đó giữa đường, đứng lại nói bằng quơ vài câu chuyện vô thưởng vô phạt và đi về, có khi mình còn thấy xao xuyến. Chị bảo những người đàn ông đi qua đời chị giống như các món ăn. Nạc ra nạc đến thành bã. Mỡ thì chảy ra thành nước đến buồn nôn. Mặn chát mồm mà nhạt đến tanh. Vì thế nên chị chẳng yêu ai lâu. Lại chưa nghĩ đến chuyện lấy chồng. Dù chị đẹp. Tôi thì nghĩ là vì chị thông minh quá. Đàn bà đẹp, lại thông minh thì khổ lắm. Có một thứ đã khổ. Huống hồ chị có cả hai.

Bố mẹ tôi thuần khiết nông dân, dù hai cụ chỉ ở quê thời trẻ, lên Hà Nội lấy nhau và lập nghiệp. Xã hội mà ngày càng nhiều người như bố mẹ thì tốt biết bao. Không có một điều gì, một ảnh hưởng tinh túy nào tác động đến được bố mẹ. Ăn ngon giống như bị mất cắp. Gia đình tôi giống một thế giới con con huyền bí và pha tạp. Xấu. Tốt. Cao thượng. Thấp hèn và phức tạp đến nỗi chính tôi cũng phải mất ngủ nhiều đêm. Đêm đến, tiếng trẻ con khóc giống tiếng mèo kêu và bên ngoài, mèo hoang vờn nhau bằng cái giọng trẻ con khóc.

Tôi không đẹp như chị. Cũng không tham vọng như anh. Nhưng lại thừa hưởng tính hay tự ái và thù dai, là hai tính cách điển hình của chị và anh. Có những người chỉ vì một câu mà chị bó. Có những kẻ anh đợi sáu năm sau mới trả thù. Tuy vậy. Tôi cũng có nhiều người đàn ông theo đuổi. Người thấy ở tôi khả năng làm vợ. Người thấy chơi với tôi cũng hay hay.

Một buổi chiều. Cả bọn chúng tôi ra đê sông Hồng chơi. Vài ngày nữa thôi là chúng tôi chào đời học sinh thơ mộng như sách

vở vắn rời. Chào cái thời mà chỉ ăn, chơi với mộng mơ vớ vẩn. Những cái mà chúng tôi thấy cao siêu, bí ẩn thì chính nó lại chẳng liên quan gì đến cuộc sống cơm áo gạo tiền sau này. Dựng sát những chiếc xe đạp vào nhau, guốc dép tụ lại thành đồng, cặp sách đề lên. Cả hội chơi "tiến lên" bô rêu. Thăng A thủ trong cặp một chiếc chảo quấy bột của bà chị, trước khi đi nó đã kịp trát vào đó ít mỡ. La hét, "chém giết" và hành hạ những khuôn mặt là một cái thú vui bất tận của chúng tôi ngày ấy. Mặt trời đỏ lừ ở tít xa. Mùa này hết hoa sấu và bắt đầu hoa sen. Sen đầu mùa ít hoa nhiều lá. Lá xanh và thơm âm ỉ. Cứ phải hít thật mạnh mới thấy hết cái nồng nàn. Cách bờ đê chúng tôi ngồi có một đầm sen, muợt mà, êm dịu. Lô nhô trong đó là những nụ sen, nhỏ bé, đen đen và gầy guộc, trông chẳng quyến rũ chút nào. Thăng B thì thăm: "Bà tớ bảo ngỗng rất thích lá sen lên. Vật ngựa một con ngỗng ra, úp một cái lá sen. Nó sẽ im thin thít như thế đến khi nào mình bỏ lá thì thôi". Tôi gù nó: "Chỉ quen nói vậy. Đến cậu nằm lên con ngỗng nó còn đá văng đi nữa là cái lá sen". Thăng B tiếp tục say sưa: "Ước gì bọn con gái lớp 12 C cũng giống những con ngỗng. Tớ sẽ ngả hết chúng ra, úp cho mỗi đứa một cái lá sen, cho chừa thói vênh váo mỗi khi đi qua lớp mình. Chúng nó sẽ chỉ có giờ chân lên trời kêu quạc quạc..." Tôi đỏ mặt, gù nó to hơn: "Cậu hổng quá. Nút mắt đã chết vì những trò tai quái." Nó cười và mắt nhìn hút vào cái đầm sen, hả hê tưởng tượng mình sẽ làm gì với cái đàn ngỗng cái đó. Rồi thì thảo: "Cái câu đằng ấy vừa nói nghe có vần điệu lắm, vợ phải ông thợ vườn nào đó lại thành ngay một thơ đấy."

Thăng M. lại thua. Cả bọn vật ngựa nó ra đất trát nhọ nôi lên mặt. Trát vào hai má thì ít mà quệt lung tung lên mặt thì nhiều. Trông nó, người ta nghĩ đến người đàn bà xấu nhưng lại cố hoá trang để thành đẹp, một vẻ đẹp quái quỷ và dị mọ. Nó

lồm cồm ngồi dậy. Khuôn mặt đỏ lừ vì nắng thêm cái đen bóng mỡ và nhợt nhợt với hai mắt bên cao bên thấp vốn hiêng bảnh sinh hễ cứ nhìn bên phải thì người bên trái cười và một mảng phân trâu khô trên tóc. Chúng tôi. Mỗi đứa một góc, ngả ngốn cười.

Gần tối. Không gian suộm lại màu sắc huyền ảo ma quái. Một màu đỏ không ra đỏ, vàng chẳng ra vàng, mà da cam cũng không đúng đang bủa vây tất cả. Từ ngọn cỏ gà đến chùm hoa bằng lăng. Từ mặt sông Hồng phía xa. Và trong không khí. Hương thơm nao nao gì đó đang lan ra. Bỗng dưng. Không ai bảo ai. Tất cả cùng thần ra, đồ ắt. Tuổi thơ của chúng tôi sắp ra đi vĩnh viễn rồi ư? Như thế này sao? Hôm nay có thể vật nhau dùng dùng, cười ngả nghiêng để rồi mai là nước mắt. Tất cả. Đều trong trẻo, tự nhiên như thể sinh ra là nó đã thế.

Bất giác. Thăng K. chỉ ra phía đường về, nói: "Tương lai gần của cậu đấy!" Tôi, nhìn theo. Một người đàn bà lầm lụi đạp xe, hai bên hông to đoàn phủ kín cái yên xe trĩu nải lê trên đường chiều nóng bỏng hơi nắng. Tôi rùng mình. Bỗng buồn. Một nỗi buồn trước tuổi.

Rồi hẹn nhau: Cứ đúng ngày này, sang năm, năm sau nữa tất cả hội mình sẽ tụ hội ở đây, không được kèm người và chỉ mang theo tiền thôi. Và chúng ta sẽ làm lại những ngày đã qua.

Con Ng. bảo: "Chẳng lẽ cứ gặp nhau là phải có tiền. Không có tiền thì không vui?"

Tôi nói: "Tất nhiên là không có tiền vẫn vui. Nhưng sẽ vui hơn khi có tí tình xúng xính trong người."

Lớp trưởng, người mà suốt cả chiều chỉ cười góp bằng một vẻ mặt nhàu nhò như thể hấn khóc suốt từ nhỏ đến lớn bây giờ mới giơ tay xin phát biểu bằng một vẻ trang nghiêm, ừ ừ một chút:

- Các bạn, sắp đến giờ về rồi. Tuy là vẫn gặp nhau nhưng không thể vui như thế này được vì chúng ta còn mấy kỳ thi trước mắt. Coi như hôm nay là liên hoan chia tay. Cho tôi nói với các bạn một vài câu.

Nhìn nó. Tôi chợt liên tưởng đến những cuộc họp lớp. Nó đạo mạo vì luôn ý thức được trách nhiệm lớp trưởng của mình đến nỗi, có lúc trông nó còn già hơn cả thầy chủ nhiệm.

- Việc năm nào chúng mình cũng gặp nhau là tất nhiên rồi. Nhưng cũng chẳng nói trước được điều gì. Nhỡ có ai đẩy bạn, ốm hoặc đi xa, thì phải viết thư về cho tớ. Và thống nhất là từ giờ chiều sẽ có mặt. Nhưng điều đó cũng không quan trọng bằng ngày mai đây, chúng mình sẽ sống thế nào? Tớ không tin là tất cả sẽ trúng đại học. Lại không tin là cứ xong đại học là thành ông này bà nọ... Tớ chỉ mong và thay mặt tất cả cùng mong lớp 12 B này sẽ luôn luôn là một đội hình của những người tốt, trung thực và nếu không làm gì được cho đất nước, gia đình thì cố gắng đừng phá. Con trai cố gắng đừng tham ô, tham nhũng, cờ bạc rượu chè, con gái đừng sa ngã... Thế thôi.

Nói xong. Lớp trưởng thở đánh thượt một cái và mặt tái đi, môi rung rung và hai mắt nhòe nước. Không khí nghiêm trang lắng chìm trong một thoáng. Rồi cả bọn cùng khóc. Đứa khóc thành tiếng. Đứa khóc thầm, nước mắt rơi lặng lẽ như sương.

Lớp trưởng nói tiếp, giọng vẫn lạc đi: "Nhật nhìn kia - Nhật là tên tôi - Hoàng hôn màu cỏ úa". Tôi ngoảnh nhìn lớp trưởng. Mặt bạn buồn sập xuống. Tôi thì thầm: "Tớ chẳng thấy màu cỏ úa đâu cả, chỉ thấy đỏ lừ thôi." Lớp trưởng vẫn nhìn ra xa, chợt dừng dừng như thể linh hồn đã bay ra khỏi thân xác. Tôi bỗng tin là lớp trưởng nói đúng, dù mặt trời càng lặn xuống phía chân trời, càng lộng đỏ, quyết liệt. Vậy mà tôi cũng cảm

thấy tất cả đang ngả dần sang màu cô úa.

Mặt lữ chúng tôi. Lúc ấy. Đứa nào cũng giống ngáo ộp vì được tạo bởi cái nhem nhọ của nắng, cái đen của than và nước mắt. Nhưng chẳng ai có thể cười được nữa.

Cuộc vui nào cũng đến lúc tàn. Âm hưởng tiệc tàn nặng nề thật. Mệt hơn cả sau một cuộc nhậu tung bùng, mỗi một khủng khiếp khi rửa bát và lau nhà nôn ọe vì rượu... Cũng là mệt nhưng cái mệt của chúng tôi không tên gọi. Nỗi buồn của chúng tôi bao la lắm.

* * *

Một ngày có một lần bình minh và một lần hoàng hôn. Một năm có ba trăm sáu mươi năm hai cái lần đó. Rồi cũng đến ngày hẹn. Vắng đứa này. Thiếu đứa nọ và mọi chuyện hình như nhàn nhạt. Không còn cái cuồng say như ngày ấy nữa. Năm đầu tiên. Đứa báo trượt đại học. Đứa đã đi làm. Đứa đi buôn đường dài với người nhà. Năm thứ hai. Phải năm giờ mới đến lác đác và năm thứ ba, tôi làm sao ấy, cách đó vài ngày thì tâm tâm niệm niệm chọn một bộ xịn nhất để đến, nhưng chính hôm ấy lại quên, hình như mãi mê chủ trì một cuộc đánh tiết canh vịt cho bạn cùng cơ quan ăn. Rồi thôi. Tôi cảm thấy rằng con người có những khả năng thật kỳ lạ. Họ cứ tự thi vị hoá những cái tầm thường và làm tầm thường những cái cao siêu nếu như nó ảnh hưởng đến họ. Dần dà. Tuổi trẻ của tôi qua đi lúc nào tôi không biết nữa. Cũng phấn đấu học, cũng yêu, cũng đi làm và đẻ con. Cuộc đời tôi giống như mặt biển, khi lặng lẽ, khi bão tố. Lúc thủy triều dâng rồi lại rút sóng ra

xa. Tôi không đẹp như chị để rồi mới bốn mươi ba tuổi nhưng ba đời chồng chính thức và vài đời không chính thức. Chị hay khóc với tôi và cho rằng đàn ông tuy cũng cần thật nhưng tốt nhất là không nên có. Tôi cũng chẳng ham quyền lực như anh để hơn năm mươi tuổi, bị phá sản vì chính những đứa con mình, có một lúc nào đó cái nhu cầu giữa cung và cầu không được cân đối. Chúng đã nhảy vào vị trí của bố và thay bố một vài việc, vài chữ ký giả. Bởi anh tôi chỉ đề phòng người ngoài. Nhiều khi, người ta chết vì những người thân hơn với người ngoài vì mấy ai đề phòng người thân?

Bỗng nhiên. Chiều nay. Thăng con cả của tôi chạy về mồ hôi nhễ nhại, trên tay nó là hai cành phượng lác đác hoa và mấy con ve chắc đã già đang ngắt ngưỡng đậu. Nó dí sát một con vào tai tôi và bóp thật lực vào cái bụng phồng phồng. Con ve già sau một lúc khục khặc liền cất lên một bản tình ca rề rề như kẻ khát nước. Bỗng nhiên. Tất cả. Trong tôi. Ngày ấy. Từ dáng hình người đàn bà lấm lụi ỳ ạch đạp xe, cái xe không nhìn thấy yên mà chỉ còn cái cọc yên trên đường bụi, những khuôn mặt ngơ ngơ của một lũ choai choai mới lớn nhem nhọ nước mắt và hoàng hôn màu cỏ úa của lớp trưởng. Tất tạt. Hiện về chẳng thiếu chút gì. Tôi bỗng nhớ chúng quá chừng. Tôi nhìn lịch. Quá ngày hẹn mười bốn hôm rồi. Lại quá. Năm nào cũng thế. Cô những ngày mà vừa mừng một Tết tôi luôn lấm nhấm là phải nhớ: Sinh nhật bố, Mẹ. Sinh nhật chồng. Con. Sinh nhật vài đứa bạn thân. Kỷ niệm ngày cưới, ngày hội lớp. Thế nhưng. Lách nhách thế nào mà tôi chỉ thường nhớ có sinh nhật của con. Còn hầu như cứ qua vài ngày thì tôi bắt đầu nhớ, nhưng đã muộn và thành vô nghĩa. Cũng như hôm nay. Tôi vùng đứng lên, với tay lấy bút viết vài chữ dặn chồng làm nốt những việc lật vạt và đi.

Đường Nghi Tâm không hoang sơ như xưa. Hai bên chi chít nhà cao tầng và khách sạn mini. Thịt chó Vườn Đào nổi tiếng mọi miền. Ai ở xa đến đều hỏi đặc sản thịt chó Vườn Đào, phải ăn bằng được vì quả thật là ngon, và quyến rũ lạ lùng. Đi mãi. Đi mãi rồi cũng đến nơi ấy. Sông Hồng không còn khoáng đạt như xưa vì vẻ hùng vĩ của cầu Thăng Long đang lấn lướt. Không còn những bờ đê cỏ mọc. Họ trồng hoa, quýt và các loại cây. Gửi xe một quán ven đường. Tôi đi bộ ra trước sự ngỡ ngàng của mọi người trong quán. Thế nào nhỉ. Lại buổi chiều. Lại hoàng hôn nhưng đầm sen thì hẹp đi nhiều. Mặt trời vẫn tròn to và lừ đừ đang chìm dần phía xa. Tất cả. Như còn nguyên. Còn hương thơm nao nao không hiểu là hương hoa gì. Còn những cái lá sen to mà thằng B mơ ước sẽ úp bọn con gái 12 C. Còn tất cả. Kể cả hoàng hôn màu cỏ úa cũng còn. Chỉ có chúng nó, đám bạn bè tốt nhất và bộ tứ là không còn lấy một đứa.

Tại cái gì nhỉ? Thịnh thoảng. Vô tình. Tôi biết tin: Thằng B với mơ ước biến bọn con gái 12 C thành ngỗng cái đã hy sinh ở chiến trường Vị Xuyên năm 79. Bẵng đi vài năm. Đọc báo thấy con Ng. vốn là đứa mau nước mắt nhất hội hiện làm chủ chứa gái mãi dâm ở một phố chợ và bị bắt. Rồi lại thấy trên ti vi một người đàn ông béo đầy đà trong bộ vét ngoại đang dự một cuộc họp cấp nhà nước... Hoá ra thế. Tất cả vẫn tồn tại. Vẫn ở đâu đó trên mặt đất này, trừ những người đã hy sinh nhưng sao không bao giờ tôi giáp mặt họ? Chẳng lẽ vì cái kẻ sinh nhai, cái gọi là cơm áo gạo tiền mà ngày xưa chỉ là "muối" so với chúng tôi thì giờ đây, chính nó là tất cả. Để đến nỗi, một năm với ba trăm sáu mươi nhăm ngày mà không một đứa nào có thể bớt nổi một ngày để đến với nhau, để gạt bỏ mọi thứ ô trọc của cuộc đời mà tìm về cái thuở mọi thứ trong sáng như pha lê, mọi thuật ngữ hay quan điểm đều có thể bị đảo ngược mà không ảnh hưởng đến ai,

như màu hoàng hôn đang đỏ kia bỗng dung thành cỏ úa? Một ngày thôi. Trong cả một năm. Có một ngày chúng tôi đến với nhau, hàn huyên tâm sự, thậm chí cả khóc nữa. Biết đâu Ng. sẽ không là chủ chứa? K. sẽ không ném cái xe máy của ông hàng xóm từ tầng tư xuống tầng 1 và chém ông ta để khỏi bị giam và nhà họ khỏi viết thư lên Đài Truyền Hình kiện. Biết đâu... Biết đâu những phút giây nhỏ nhoi đó có thể trả lại cho chúng tôi những giọt sương trong suốt ngày nào?

Kể cả tôi nữa. Sao đến bây giờ. Khi mà gần già, tôi mới cảm thấy những lời của lớp trưởng ngày đó là đúng và nghiêm khắc. Lúc ấy. Ai cũng tưởng cậu ấy lên lớp và có phần dạy dỗ những lời khuôn sáo, xa xôi. Nhưng rồi. Hình như đại đa phần là không cưỡng lại nổi. Và biết đâu. Cũng vì lời tiên tri đó. Những người bạn thân yêu của tôi không đủ nghị lực tìm về lời hẹn nữa?

Một ngày - trong một năm - vậy thôi mà sao khó thế.

* * *

Bóng tối rụng dần xuống. Và đổ oà tự lúc nào. Tôi lững thững ra về. Đường vắng. Và gió, dạt dào thổi vô tư. Những bóng thiếu nữ mờ ảo sau lùm cây và lấp loá ánh đèn màu. Họ sống nhờ những khoảng tối. Họ cũng tìm kẻ sinh nhai. Họ trẻ lắm, chỉ bằng chúng tôi ngày ấy. Nhưng về sự khôn ngoan và lọc lõi thì chắc chắn là họ hơn? Khi bằng tôi, sẽ thế nào?

Trong gió có mùi nhựa mận thơm nồng nàn. Hình như hoa sữa cũng thơm nồng nàn?

Mùa sen 1993

Một trăm linh tám cây bằng lăng

Chiều kết thúc nhanh bằng một cơn mưa dài bất tận. Trời đang nắng lạnh lạnh, chói gắt như giọng nói chanh chua của người đàn bà lắm điều, mỗi lời nói văng ra như mũi dao xuyên vào não người đối diện, bỗng nhiên tối sầm, đầy bất trắc. Và mưa. Từng dòng nước sầm sầm đổ xuống. Những đường phố. Toà nhà. Hàng cây quá bản cần phải tẩy rửa. Cả người nữa. Từng dòng. Từng dòng người làm lụi dưới mưa. Những tấm lưng nổi lên sau áo ướt. Người béo nổi hết các thớ thịt. Người gầy dơ sống lưng. Tất cả. Cần phải tẩy rửa. Trong cơn mưa.

Chị đứng dưới mái hiên của toà án.

Không thể đi được dưới làn mưa kia. Bời ra mưa. Chị sẽ không nhìn thấy gì. Mắt vốn đã cận, kính lại dày, thêm mưa xối như tát vào mặt, quá là thách đố. Đứng trong mái hiên. Mắt khô. Kính khô. Vậy mà cách 2m đã đã mù tịt.

Bên cạnh chị. Rất nhiều người im lặng như những manocanh. Tiếng người kêu lạnh. Tiếng chửi thề. Có

tiếng huýt sáo. Lúc gần. Lúc xa. Còn lại chỉ là tiếng mưa.

Rồi tiếng còi ô tô trong sân vang lên, to dần.

Một đoàn xe bảo vệ và chở phạm nhân từ từ trôi trong màn mưa dày, xám ngoét.

Chị quay ngoắt ra nhìn. Vội kéo vạt áo, chỗ khô nhất ra lau cặp mắt kính. Để nhìn cho kỹ những chiếc xe đang mất dần ở phía xa.

Tất cả chỉ còn tiếng mưa. Dày đặc. Bất tận.

Chị và anh rất hay bị mắc mưa. Còn nhớ. Có lần. Tan học buổi chiều. Anh ngấp nghé ở cổng trường đón chị. Nếu không phải hợp đột xuất vì một đứa trong lớp bỗng nhiên nói là bị một thằng tán tỉnh, à ời rồi... phá đời con gái, nay bụng vừa to vừa cứng. Còn thằng kia sau một lúc cảm khẩu, bảo mới bốn lần đi chơi. Những lúc cao trào nhất bắt quá túm nhẹ vào bàn tay bóp trộm một cái. Làm sao mà chữa được thì chị và anh đã không bị mắc mưa.

Mưa cũng lớn như hôm nay. Họ đứng trú mưa dưới một mái hiên quán thịt chó. Quán đông. Thịt chó chiều phơi nắng kết hợp hơi nước biến thành hợp chúng mùi như mùi nước cống. Vậy mà đám đàn ông gắp lia lịa những miếng dồi vừa quắt vừa đen, kèm rau thơm giềng sả. Ngon lành.

Còn nhớ. Chị kể cho anh nghe chuyện kinh dị của lớp mình - Chắc chỉ có những sinh viên đại học năm cuối trường tổng hợp mới có.

Anh cười. Khuôn mặt trắng xanh vì hơi mưa. Chợt giật mình, cắt ngang câu chuyện rất hiện thực nhưng cũng vô cùng trừu tượng của chị. "Thôi chết. Đường ngấp hết rồi. Bong bóng sùi thối kia là mưa dai lắm. Bà anh bảo thế". Chị đang cười.

Quay lại đồng tình: "Đúng rồi. Ông bà em chưa nói sai một điều gì. Bây giờ mình phải làm sao đây?".

Anh nhìn ra màn mưa - đầy như màn mưa hôm nay - nhưng mưa ngày ấy có tiếng reo vui hơn - rồi quay lại: "Đi nhé? Đàng nào cũng ướt rồi". Chị gạt đầu, cười tít như thể chị đợi việc được chạy ra mưa từ nãy đến giờ.

Họ loạng choạng lao vào trong màn mưa. Những hạt mưa chéo xiên rất bông đập thẳng vào mặt như những nan thủy tinh. Lúc đầu. Anh còn cười. Rồi sau. Chỉ thấy anh gò tám lưng gầy chúi về phía trước để giữ thăng bằng cho xe. Còn chị. Chị nép vào người anh. Mặt úp vào lưng anh. Lạnh buốt. Rồi bỗng dưng. Anh khựng lại. Chị choàng tỉnh. Tiếng tan loãng trong tiếng rào rào: "Sao thế anh?" Anh quay lại. Chị vẫn còn như khắc cốt ghi xương khuôn mặt anh lúc đó. Trắng xanh, trong suốt. Nhưng nụ cười thật ảm áp. Ánh mắt. Ánh mắt lấp lánh yêu thương, tinh nghịch: "Xong rồi". "Xong cái gì ạ?" - Chị hỏi, nhảy xuống xe, rồi hét: "Ồi giờ ơi". Anh cười phá lên.

Hoá ra họ đi vào một con đường ngập đến bụng. Chỉ có một con đường duy nhất mới về được nhà chị.

Anh nghệt mặt ra nhìn dòng nước đen sóng sánh. Vuốt nước mưa trên mặt, anh nhìn chị đang so lại vì lạnh. Chiếc sơ mi mỏng dán chặt vào người, nổi lên bầu ngực phập phồng.

Rồi anh dựng chân trồng chiếc xe phượng hoàng đen cũ chắc chắn như một chiếc xe tăng, xóc lấy nách chị, nhắc bổng: "Em ngồi lên yên giữ tay vào vai, anh dắt về". Chị so người lại vì sợ va chạm với anh. Dù trong mưa, dù ngắm nước mấy tiếng đồng hồ nhưng người chị chợt bốc nóng. Hai má bùng bùng: "Em nặng lắm. Anh dắt làm sao được?". Anh cười: "Nước sẽ

giúp anh". Chiếc thuyền xe ngã nghiêng trôi đi. Chị ngồi ngất ngưỡng trên yên. Anh thì tay ghi đông. Tay yên. Gò người đẩy xe ngược dòng nước cao đến bụng, gần ngập cốc yên. Nước sóng sánh vỡ như tiếng cười của chị.

Hôm nay. Mặt anh cũng trắng xanh trong suốt như thế, dù thời gian qua làn da không còn căng như ngày ấy. Đôi mắt vẫn yêu thương như ngày ấy. Chỉ khác sự yêu thương đó loé vội về phía chị rồi tắt ngay. Không còn thấy sự tinh nghịch, lấp lánh. Chỉ thấy sự u tối dửng dưng.

Rồi chiếc xe thuyền cũng trôi về đến nhà chị.

Trên trời. Dưới đất. Ba bề. Bốn phía. Chỉ nước là nước. Họ giống hai chiếc giẻ lau ngâm trong chậu nước, đập dòn. "Em lạnh không?" "Hơi hơi ạ". "Thay quần áo. Pha một cốc chè đường, ngọt. Đập lát gừng bỏ vào, uống xong đi ngủ. Mai tỉnh như sáo. Bà anh bảo thế". Anh đứng dưới mưa, nước sóng sánh ngang bụng. Đập dòn. Đập dòn. "Vâng". Chị đáp hơi co người lại, khi anh nắm hai tay vào hai bên eo, nhắc chị từ yên xe, qua mấy bậc cầu thang cao rồi thả xuống. Chỗ cao nhất của tầng một, ngập đến đầu gối chị. Chị đứng nhìn theo đến khi anh quay xe và đi khuất. Vừa đi vừa huýt sáo. Xa lắm rồi nhưng tiếng huýt sáo vẫn theo làn nước chạy lan đập vào cầu thang.

Ba tiếng sau.

Trong không gian im như hầm sâu, thỉnh thoảng có một tiếng ech ộp âm vang rồi tắt ngấm. Đôi lúc tiếng ve kêu rạc rai. Chị chột giật mình tỉnh dậy vì nghe tiếng huýt sáo. Chị xoay người trên chiếc giường đôi ở góc phòng. Bên cạnh là thằng em ngáy phơ phơ. Chị nóng bừng người vì nghĩ đến tiếng huýt sáo, đến bàn tay anh túm eo chị hồi tối. Chị ngồi bật dậy. Dưới

đường. Rõ ràng là có tiếng huýt sáo. Đúng bản nhạc của anh hồi tối. Không thể là mơ được. Mò mẫm ra cửa sổ. Nhìn xuống. Mưa đã tạnh. Bên dưới là một dòng sông nhỏ sóng sánh ánh trắng. Trăng mười sáu. Tròn. Rõ ràng. Tách bạch. Một bóng người đồ dài trên nước. Thấy chị ló ra. Anh thôi không huýt sáo nữa mà bấm phanh xe tạch tạch 3 cái - ám hiệu mỗi lần đến nhà chị. Chị rung mình. Đúng anh rồi. Tim chị bóp mạnh. Gần 1 giờ sáng. Sao anh lại đến gọi chị thế này?

Rón rén mở cửa. Vừa tra ổ khoá, vừa nâng cánh cửa gỗ cho bản lề khỏi rít lên trong đêm, bỏ mẹ khỏi biết. Chị nín thở lên đi.

Khu chung cư thường ngày 11 giờ là im như hạt thóc. Hướng hồ đã 1 giờ, lại là ngày mưa. Đến tiếng thở của chị còn to gấp gấp như sau một cuộc chạy dài. "Anh đi đâu mà giờ này chưa về?". Chị hỏi và nhìn. Anh vẫn ướt như hồi tối. Anh im lặng nhìn chị. Rồi nắm lấy tay chị. Bàn tay gầy, lạnh buốt vì nước: "Anh vừa... có một chuyện..." "Chuyện gì?" Chị lo lắng, tỉnh hần ngủ. Anh đứng trong nước. Chị đứng trên bậc cầu thang cuối cùng chưa bị ngập. "Chuyện rất tệ" Anh thở dài. "Anh nói đi" Chị thì thào, thỉnh thoảng ngoái lại phía sau xem có ai không: "Anh không muốn, nhưng nó cứ xảy ra. Anh cũng chẳng hiểu tại sao anh lại làm thế". Anh nói và chột xoè hai bàn tay ra trước mặt chị: "Anh vừa đâm bố anh xong. Và... cầm dao đuổi ông ấy ra khỏi nhà". "Giời ơi" Chị há mồm, trở mất nhìn. "Lúc anh đưa em về. Chỗ nào cũng ngập. Vòng vèo mãi. Rồi phải vào đường Nguyễn Thượng Hiền. Thấy ai giống ông già đẩy xe đàng trước... Cố đạp đuổi theo vì chẳng lẽ mưa gió thế này ông ấy đi cùng ai? Lại không phải mẹ. Gần đến nơi, chưa kịp gọi thì thấy người kia ôm eo bố, đẩy bố. Để thêm sức mạnh cho bố... đẩy xe. Anh lằng nhằng đi theo như sắt bị nam châm

hút. Đến phố Quán Sứ thì họ dừng lại..." Chị nín thở. Nuốt từng câu anh kể. Quên cả việc chỉ cần nhắc anh bước lên một bậc cầu thang sẽ không phải ngâm chân trong nước. "Rồi bố anh ôm hôn người đàn bà kia..." "Trong mưa?" Chị bật hỏi. Anh gật. Hai quai hàm giật giật "Họ không biết đến mưa, đến lội nước. Anh quay xe. Đi nhanh về nhà". Chị thở dài. "Một lúc sau. Ông ấy về. Người ướt như chuột: Mẹ anh vừa ra mở cửa... Ông ấy đã chửi ầm lên".

Chị vội nắm lấy cánh tay anh. Nước dưới chân anh sóng sánh. Ánh trắng lan lan chạy đến chân cầu thang thì vỡ vụn. "Nào là ông ấy quá nặng gánh để nuôi mẹ con anh. Nào là mẹ anh chỉ biết ngồi ở nhà, mưa không đến mặt nắng không đến đầu, ăn xương hút máu ông ấy... Không biết đây là lần thứ bao nhiêu ông ấy gào lên như thế". Anh vừa kể, vừa giũ giũ tóc. Lắc đầu như muốn xua đi những gì tệ hại. Chị không biết mình đã bước xuống và dẫm chân vào nước từ lúc nào: "Em hiểu rồi. Bây giờ anh định thế nào?" Anh vòng tay khoác vai chị. Chợt thấy cả hai đã ở trong nước. Anh bật cười: "Em ướt hết rồi". Chị cười. Không trả lời và để chứng tỏ việc lội nước lúc này là rất thích hợp bằng cách đi ào ra ngoài. Nước ngập cao hơn. Ánh trắng lan ra rồi tụ vào đằng sau họ. "Đi chơi đi?" Mắt anh sáng lên, vẻ cay đắng lúc trước biến mất. Chị ngẩng lên. Tất cả lặng ngắt như họ đang ở trong một miếng thạch khổng lồ. Chị gật. "Trèo lên trên. Nước chưa rút đâu".

Đi mãi. Đi mãi. Lúc nước ngập đến bụng. Lúc đến đầu gối. Lúc đường khô. Rồi đến nhà anh.

Phố dài, chéo xiên. Hai bên đường. Những cây bằng lăng thấp xoè tán và hoa nở từng chùm. Mong manh màu tím dai dẳng. Chỗ thắm. Chỗ nhạt. Có chùm hoa đầy, bông nở tung gập

gù như những đuôi con sói. Ánh trắng lấp loá sau những chùm lá. "Đẹp quá" Chị thốt lên. "Đố em, phố nhà anh có bao nhiêu cây bằng lăng?" Anh dừng lại cho chị nghĩ, tranh thủ lấp xích xe tuốt liên tục vì ngâm nước mưa. "Khoảng 40 cây". Chị ngập ngừng. "Cho em nói lại". Họ đi bộ cạnh nhau. Người chỗ khô chỗ ướt. Những bắp chân trắng lên trong đêm. Trăng cao vời vợi, sáng như ngà. Sau những trận mưa to, trời thường xanh và mây bay vùn vụt. "Chắc chắn... hai bên hè, tất cả... 60 cây". "108 cây". Anh cúi xuống bên chị. "108 cây?" Chị nhường mắt, hỏi lại. "Em thấy không?" Anh giơ tay chỉ: "Phạm nhân đưa về nhốt ở Hoả Lò. Chuyển sang toà xử. Sau đó đi cải tạo hoặc..." Anh để tay lên thái dương "... Bòm" Anh cười phá lên. Thả tay cho chiếc xe đồ, lăn ục ục xuống đất. Giả chết. Chị cúi xuống dựng xe lên máng: "Phỉ thui mồm anh. Đùng đùa thế, em sợ". Anh cười: "Anh cao số lắm. Giờ đánh không chết. Từ đầu kia đến đây và từ đây về cuối phố là 108 anh hùng Lương Sơn Bạc đứng bảo vệ công lý". Chị nhìn theo tay anh. Mặt dần ra. "Bọn anh đặt tên cho phố này là Công Lý".

Họ đến gần nhà anh. Ngôi nhà Pháp nằm sâu trong vườn. Im lìm, le lói ánh điện vàng. Thỉnh thoảng cây roi rung lên và nước mưa đọng lại rơi lộp bộp. "Mẹ vẫn còn thức". "Bác đợi anh về". Anh gật. Cả hai dừng lại trên vỉa hè, cùng nhìn qua hàng rào sắt. "Làm thế nào bây giờ?" Chị lo lắng. Anh nhìn chị rồi lắc đầu: "Chắc mẹ ngồi tụng kinh. Không sao đâu". Chủ động, anh dắt xe đi tiếp. "Lúc này anh ném vỡ chiếc lọ hoa". Chị quay sang mở to mắt ra nhìn. "Và... tan chiếc cát-sét". Phố khuya. Không một bóng người. Sau cơn mưa tất cả sạch bong như vừa tắm kĩ. Trăng sáng xanh. Lạnh lẽo cô đơn. Hoa bằng lăng tím quá. "Rồi... chửi bố". Chị thở dài. "Ông ấy xông vào đập anh. Anh đỡ

rồi... đám ông ấy một phát. Ông ấy ngã. Đập mắt vào bàn, chảy bao nhiêu máu". Chị cúi gầm. Cầm cúi đi. Anh chột thở dài, nói: "Ngày bé. Mỗi lần đi chợ với mẹ. Mẹ dạy toán anh bằng cách đếm cây. Lúc đi đếm dây bên này. Lúc về đếm dây bên kia. Một trăm linh tám cây tất cả. Giờ vẫn còn nguyên". Chị chột thấy sợ. Người so lại. Nếp vào anh. Thỉnh thoảng ngoái lại phía sau như thể bố anh đang đuổi đánh hai đứa. Bên cạnh họ. Hoả Lò đen sì. Thâm nghiêm. Lạnh như một thỏi nam châm khổng lồ. Chị thì thào: "Cứ mỗi lần qua đây. Em sợ". Anh cười: "Cái bọn bị nhốt vào đây thì có gì phải sợ. Đáng sợ là những đứa đang lẫn lộn ngoài đường ấy!" Chị tiếp: "Đã vào đây rồi. Coi như xong. Trong đây có rộng không nhỉ?". Anh nói: "Cũng vừa thôi". "Bây giờ bố anh đâu rồi?". "Mở tủ lấy tiền, hộp đựng ít vàng rồi đi. Vội quá. Mặc nguyên chiếc áo dính đầy máu". Chị rùng mình. Nắm lấy khuỷu tay nếp vào anh.

Trần toà cao. Hội đồng xử án ngồi trên cao, cách xa chỗ phạm nhân đứng. Hiếm khi bị cáo không cần luật sư. Không có đơn kháng án. Những người đến dự xử đông. Người nhà của phạm nhân chen vai, ngồi dưới mắt trở lồi nhìn lên quan toà không chớp.

Chị nhìn ra ngoài ô cửa.

Mùa hè. Những tán lá dâu da xoan như xanh, trong hơn bởi những chùm hoa mỏng manh trắng ngà, nặng vút nghiêng cành. Tiếng chim hót nghe tách bạch, rõ ràng. Ve ینگ ینگ hoà bè dày hơn.

Hồi gặp anh trước khi đi Liên Xô học. Chị hỏi: "Anh để mẹ lại một mình, nhờ có chuyện gì về sao kịp?" "Anh cười: "Anh lo hết cho mẹ rồi. Cách đây một tuần. Anh đã chấp tay lạy bác

ấy, xin bác ấy về ở với mẹ". Chị tròn mắt, chờ đợi: "Bác Tâm?" Anh gật: "Mẹ yêu bác ấy. Bác ấy cũng yêu mẹ. Nhưng sợ anh. Mọi người bảo anh là thằng bất nhân. Đến bố đẻ còn đánh học máu mồm nữa là bố dượng? Mà nói chung làm đàn ông mà vừa ăn cướp vừa la làng. Quá gái đĩ già mồm. Chỉ giỏi đánh vợ chửi con. Tự va mồm vào bàn lại vụ con trai đánh thì cũng chẳng còn nhân cách làm bố nữa". "Anh đi 7 năm?". Anh gật. Buồn: "Anh sẽ làm ăn, dành tiền còn về". "Bác Tâm nói gì với anh?" "Bác ấy ôm anh rồi khóc. Anh cũng khóc". "Bà ngoại có cho anh đi không?" "Bà bảo: Bà già rồi. Không biết khuyên anh thế nào, mà khuyên cũng chẳng được vì bà và anh cách nhau mấy thế hệ. Xa lắm. Bà chỉ kể một chuyện, coi như anh làm vốn khi xa nhà, sống tự lập". "Bà kể chuyện gì?" Chị hỏi. "Chuyện một ông vua nước nọ rất thông minh, giỏi giang, nhìn thấu lòng người. Ông biết trong đám quần thần có kẻ rắp tâm hãm hại để cướp ngôi. Ông bèn cho viết vào tất cả những chén, bát ăn hàng ngày trong cung vua dòng chữ: "Làm việc này được gì?". Kế hoạch đầu độc vua đã xong. Một vị cận thần gần gũi vua đã bị bọn xấu mua chuộc, hứa cho bổng lộc và chức vị nếu vua chết. Tham tiền. Tham chức. Tên cận thần được vua tin đã bung chén thuốc độc đến. Trên đường đi. Phần căng thẳng vì hành động tội đồ của mình, phần vì chút lương tâm nhỏ nhoi cắn rứt khi mình sắp sửa giết vua. Ông vừa đi vừa nhìn chăm chăm vào bát thuốc. Và thấy dòng chữ. Ông tỉnh: Vua đang tin tưởng mình. Mình và đại gia đình đang hưởng bổng lộc của vua. Nay mình thất đức làm phản giết vua. Nếu sự không thành mình sẽ bị chu di tam tộc. Tên tuổi kẻ phản nghịch sẽ lưu truyền mãi mãi. Còn nếu vua chết? Chắc gì bọn cận thần sau khi mình giết vua sẽ giữ lời hứa? Có khi nó giết mình luôn vì thực chất, mình là tên phản chủ. Đã phản chủ

được một sẽ có lần phản chủ thứ hai? Cuộc sống bây giờ của mình đang đầy đủ tiền bạc lẫn chức vị. Làm việc này được gì? Chẳng được gì mà sẽ mất hết. Và rồi. Chỉ còn bước qua một bậc cửa nữa là đến trước mặt nhà vua. Vị cận thần đó đã ném vỡ chén thuốc độc. Đập đầu xin vua tha thứ.

Chị im lặng. Anh cũng im lặng.

Bây giờ là tháng mười. Heo may về. Trời se se. Nắng ửng vàng rười rượi dè dặt ngập ngừng rơi trên những con đường vỉa hè rộng, ít quán bia hơi và rác. Buổi chiều cuối cùng của họ kết thúc bằng chuyện của bà. Anh cười nhạt và buồn: "Bà cho anh đôi hoa tai cũ và câu chuyện "Làm việc này để được gì?". Còn mẹ. Mẹ cho anh nước mắt và tiếng thở dài. Rất thở dài... Còn em. Em cho anh điều gì?". Chị cúi đầu. Nước mắt êm êm lăn ướt chỗ ngực áo sơ mi nâu cánh gián. Anh nắm tay chị. Bóp mạnh: "Em cho anh niềm tin rằng dù vui hay buồn, thành công hay thất bại, dù em có chồng và anh có vợ, mình vẫn như hôm nay. Cho anh một nơi để ngoảnh đầu nhìn lại?". Người chị rung rung. Nước mắt giọt nhanh hơn. "Thôi nào. Cô gái đáng yêu nhất cuộc đời tôi. Không được thế...".

Ngoài cửa sổ. Tiếng ve mùa hè lẫn đi trong tiếng gió lao xao.

Tiếng những cử tọa trong toà lúc có lúc không. Tất cả to ùng. Rồi lại bé tí, chạy hút hút xa.

- Sau tất cả những tội danh... Toà tuyên án:

Bồi thường thiệt hại cho gia đình 60 triệu đồng.

Tịch thu toàn bộ tài sản hiện có gồm...

Tử hình vì tội cố ý giết người...

Mức hình phạt cao nhất: Tử hình.

Tử hình... Tử hình...

Chị đang trôi trên chiếc xe thuyền trong đêm mưa mờ mờ ánh trăng. Tất cả lại như ở trong một khay thạch đen khổng lồ. Còn lại anh. Sau hơn hai năm ở Liên Xô cũ về.

"Ồi giờ. Anh khác quá" Chị kêu to, chùi vội tay ướt vào hai vạt áo: "Cơm tây có khác. Trắng thế". Chị nói mà chẳng hiểu mình đang nói gì. Anh ôm một bọc to đứng giữa cửa. Năm lần tay anh chị kéo vào nhà. Tất cả vẫn còn nguyên như trước. Căn hộ tập thể cũ rích như không thể cũ hơn nhưng lại ra vẻ rất chắc vì tường dày. Thời bao cấp, cách thức ăn cấp xi măng, sắt thép thô sơ lắm. Anh vừa ngồi xuống giường thì hắt hơi liên tục. Không ngừng nghỉ. Mặt đỏ. Mũi đỏ. Rồi cười. Hàm răng bóng trắng. Da trắng. Tóc đen. Những ngón tay dài thẳng trắng. Vài đường gân xanh loáng thoáng... Anh lôi trong chiếc túi bóng to dùng dưới đất ra một chiếc phích đá. Thật là không tưởng tượng nổi. Nó sáng ánh lên giữa căn phòng cũ một cách thâm trầm trong một toà chung cư buồn tẻ. Rồi mở nắp ngoài. Xoay nắp trong. Lôi ra những cái kem". "Anh mang từ Liên Xô về cho em đây. Ăn luôn không chảy hết". Rồi một túi táo tây. Những quả táo tròn. Đỏ bầm và mùi thơm loang loang. "Đây là túi lưới hai lớp biếu mẹ em. Cây thuốc gallant biếu bố... mảnh vải em may áo... Quan trọng nhất là cái này". Vừa nói. Anh vừa đặt vào tay chị một chiếc hộp: "Em thử xem có đúng số không? Trong thư em viết là số 1,5. Có bị lên số không?" Chị run run. Tay cầm que kem toả hơi man mát. Tay đỡ hộp kính, chẳng biết nên bỏ cái gì xuống. "Đưa kính đây cho anh". Anh mở hộp. Một chiếc kính mảnh mai hình bầu dục mạ vàng, ánh sáng lên. Lấy chiếc kính ra khỏi hộp đeo lên tai chị. Mặt chị nóng bừng. Ngẩng nhìn anh. "Như một người khác. Đeo kính này, mắt có vẻ to ra.

Hay là anh lấp ngược mắt?". Cả hai phá lên cười. Chiếc kem bắt đầu mềm, chảy từng giọt đặc quánh xuống đất. Vẫn còn nhớ. Anh về rồi mà 10 ngày sau căn phòng còn thơm. Chị giữ nguyên những quả táo tròn nhỏ thơm êm dịu. Thoảng thoảng mùi thơm. Mẹ bảo, đây là mùi tây.

Ba năm sau.

Mùa đông.

Lần này đến thăm chị không phải ở chung cư thể thảm được chống đỡ bằng ống nước, dây phơi mà đến nhà chồng chị. Dù đang mặc áo khoác dày thế mà thoảng cái, anh hỏi: "Em sắp sinh?" Chị cười ngượng nghịu, gật đầu. "Trông em thế nào ấy nhỉ? Cứ như ai ấy. Lạ lắm". "Anh thấy em giống ai?" Chị cúi cúi giấu khuôn mặt to sù, lông mi lông mày trắng phớt. "Giống... Bà ngoại em" Anh cười. Rồi chợt tắt ngay: "Bụng em to thế này, đi thăm bà với anh chắc khó". "Em đi được". Chị hào hứng.

Bất Bạt chiều cuối đông xám xịt. Những bia mộ co ro đứng dưới mưa phùn. Trời đất giao nhau màu sũng ửng nước. Vài đứa trẻ con loanh quanh mời chào anh chị quét lại sơn, nhổ tỉ cỏ. Anh phát cho mỗi thằng một nghìn. Nói nhỏ: "Cút".

Thoảng cái. Chỉ còn những ngọn đồi thoải thoải. Những tấm bia nhấp nhô, trên nền những lùm cây xa xôi. "Nếu bà không ngã cầu thang. Bà phải sống trăm tuổi". Vừa thấp hương, anh vừa lầu bầu như trách móc bà. Khói hương đặc quánh trong làn mưa lạnh lay phây. Thơm nồng nàn. Thơm nhức nhối. Chợt ngẩng nhìn chị đang cúi cạnh, xếp những đồ lễ ra đĩa, đặt ngay ngắn lên mộ: "Làm việc này để được gì? Bà trèo lên gác xếp ở để được gì? Được căn phòng của bà rộng cho cháu ngoại bà có góc học tập. Đây là bà nghĩ thế chứ. Nó

có cần học đâu? Còn bà thì ngã cầu thang và chết". Chị vẫn im lặng. Một cơn gió thốc qua. Những làn mưa nhỏ chéo xiên kéo theo luồng khói hương tạt sang phủ lấy ngôi mộ bên cạnh. Chị đưa anh bó hương vừa đốt, nói: "Anh thấp hương cho hàng xóm của bà đi. Có họ. Bà đỡ buồn". Anh cúi bên các tấm bia. Đất chặt. Người đông. Khói hương làm góc nghĩa trang ẩm hắc. Chị nhìn anh. Bụng bắt đầu có mỡ. Tóc cắt cao. Dù trời sẩm sì cũng không làm da anh tái. Môi đỏ. Và thơm. Đứng cạnh chị, anh phân trần: "Bà chỉ thích mỗi chả rươi. Anh chẳng biết mua cho bà cái gì. Thôi cứ gửi tiền bà tiêu". Đống lửa hoá mã bùng cháy dữ dội. Thỉnh thoảng một tay lửa bút ra, bay lên rồi tắt ngấm.

Bữa cơm buổi chiều ở nhà chị. Có đĩa rau muống luộc lẫn rau rút. Đĩa đậu phụ rán tấm hành và những con cá cơm khô rán, bát muối vừng. Anh không nhai mà nuốt chửng. Nước rau đánh me trong trong, vàng, vàng anh chan hết veo. Bát cà không còn một quả. "Cậu mà bắt nạt cô ấy, tôi giết". Anh cảm ơn chồng chị - người đàn ông đạt một cách tương đối mọi tiêu chuẩn - bằng nụ cười kèm ánh mắt hăm dọa. Chồng chị hiền lành: "Ai mà bắt nạt được em anh". Rồi bụng chiếc mâm tất cả bát đĩa đều sạch bong đi ra. Để một gói tiền ra bàn, trong một chiếc phong bì dài, anh ngượng ngùng: "Em cầm chi tiêu cho cháu. Lúc em sinh cháu, chắc anh vẫn ở bên kia". Chồng chị giãy nảy lên: "Lần nào bác về cũng cho quà. Quà bọn em xin, chứ tiền không dám nhận đâu". Anh lừ mắt. Từ ngày biết anh. Yêu anh. Rồi coi anh như một người tri âm tri kỉ. Lần đầu tiên chị thấy anh mắt sắc lạnh như thể bắn tia về phía chồng chị: "Làm đàn bà khổ lắm. Cậu phải thương yêu chăm sóc cô ấy. Thiếu gì, điện sang anh. Mai kia về hẳn, đi làm với anh đỡ vợ".

Hình như chồng chị bắt được ánh mắt truy quét tàn sát của anh nên không nghĩ đến chuyện trả lại phong bì tiền. Khẽ: "Vâng". "Đeo thử kính mới anh xem. Em kiếm ở đâu ra của nợ này?" Mọi người khác nhau ở cái mặt. Đẹp xấu thiện ác là ở mặt. Trông mặt mà bắt hình dong. Em cứ làm xấu mình đi là thế nào?". Anh đưa vào tay chị một chiếc kính mới: "Số 2 đây". Chị ngượng ngịu tháo chiếc kính gọng mica hai mắt to như hai khung cửa sổ xuống, đeo kính mới vào. "Ngẩng lên anh xem nào. Đồi mới đây. Gọng titan mềm oặt". Chị ngẩng lên. Mặt sáng bừng. Ánh mắt yêu thương biết ơn lấp loá sau cặp kính bóng. "Đây. Thế mới là một cô giáo chứ. Ai lại như bà già đan móc sợi thuê ấy". Anh nói rồi đứng lên. Mùi thơm đàn ông phảng phất bên chị khi anh nắm cổ tay chị, bóp mạnh: "Mẹ tròn con vuông nhé. Anh đi đây". Mùi thơm theo anh ra cửa. Còn loáng thoáng lại vài ngày trong hơi đông se lạnh. Thế thôi.

Bất chợt. Đôi khi. Có một niềm vui hay nỗi buồn. Chị muốn nói với anh. Ba ngày đau đẻ và ra đời một chú nhóc da nhuộm nhuộm, mắt to, tóc lưa thưa, miệng chíp chíp đòi ăn. Chị muốn có anh bên cạnh. Trong sâu thẳm. Anh luôn tồn tại thật vững chắc. Kiên cố.

Mưa thưa dần.

Những người cùng đứng trú mưa cạnh chị đã đi từ lúc nào. Không có gì phải vội. Còn gì nữa mà vội. Cuộc đời của chị sẽ còn rất dài. Điều điều như cả triệu người trôi như dòng sông hàng ngày ngoài đường buổi sáng buổi chiều kia.

Ngày mai. Ngày kia. Lâu. Lâu lắm sẽ thế nào?

Hồi ấy. Chị cứ tự chê mình với những câu rất thành thật. Còn anh thì áp đặt lại: "Không phải thế. Trí nhớ em tốt đấy chứ,

có quên cái gì đâu? Tại em không chú ý đến em chứ cắt lại tóc, mặc lại quần áo khác, là ngon ngay...". Anh thường nói thế và khi nghe anh, chị cũng tin thế. Hai năm nay, anh ở Việt Nam. Anh có một công ty xuất nhập khẩu cả trong Nam ngoài Bắc. Chị biết là anh ở rất gần chị nhưng cũng ít gặp lắm. Một lần. Anh đột ngột xuất hiện. Mặt nhiều nếp nhăn hơn, quần áo đơn giản hơn. Anh đưa vào tay chị một gói nhỏ: "Mai em mang đến đưa cho mẹ hộ anh. Chia làm 3 lần may ra mẹ nhận". Chị tròn mắt ngạc nhiên, tự nhiên mở gói giấy. Những tờ dóla lạnh và xanh biếc. "Đừng hỏi gì. Cứ chia 3 ra. Bảo mẹ cứ mua thuốc Pháp mà uống. Bệnh của mẹ rồi thuốc ra là đi đấy". "Anh ở đây ăn cơm với nhà em!" Chị gói tiền, cất vào một túi nilông. Tìm khắp nhà không ra chỗ giấu. Mặt chị căng thẳng. "Em để chỗ nào vợ vẫn nhất ấy. Đừng cho vào tủ. Bọn trộm chỉ quan tâm những chỗ kín đáo thôi". "Chưa bao giờ em nhiều tiền thế này". Chị nói rồi nhét xuống dưới tờ báo trong ngăn trong. "Yên tâm đi. Trộm vào nhà ai phải tìm hiểu thật chắc. Em giáo viên nghèo, nó vào lấy sách à. Có gì ăn không. Bao giờ bố con nó về".

Còn nhớ. Chị cuống lên chạy ra chợ mua đồ ăn theo thực đơn của anh. Nhoáng nhoáng hai vợ chồng bung mâm ra. Anh ôm thẳng Bông. Chơi với nó rồi hai bác cháu sà vào mâm. Cả chị và chồng không ăn được. Vì nhìn anh. Lại nuốt chừng. Bát canh cua khoai sọ nấu rau muống. Vài con tôm đồng rang. Bát cà chắm mắm tôm. Ớt cay. Anh ăn bốn bát cơm. Nói là sáu tháng mới được một bữa ngon. Chị hỏi: "Anh có thiếu gì đâu. Nhà to. Xe ô tô đẹp. Sao phải vất vả thế. Ăn uống đơn giản. Quá lắm đất tiền nước hoa, quần áo giày dép?". Anh cười phá lên. Rồi tắt lịm: "Vào guồng rồi. Trong một dây xích, mình là một mắt xích. Cỗ máy đang chạy, không thể tuột một mắt xích

nào". "Chả cấm được ai. Nếu mình không muốn. Cùng lắm mất một tí". Chị tiếp: "Như kiểu bọn em nghỉ mất sức ấy". Anh lắc đầu. Đập tay lên vai chị như vỗ vai một cô bé: "Không đơn giản như em nghĩ đâu. Guồng máy của anh khắc nghiệt lắm". "Bao giờ anh lấy vợ?" Anh cúi đầu. Im lặng. Rồi nói: "Anh đi với đứa nào quá lắm được sáu tháng. Luôn là tỉ lệ nghịch giữa độ dài của chân và độ ngắn của óc. Chỉ giỏi moi tiền. Khốn nạn. Mình dễ được ra nó. Nó lại nghĩ mình ngu, đòn vọt". Anh lắc đầu, chán không giấu được: "Anh không lấy vợ đâu. Sau này già, chết, con trai đến bụng anh chống gậy cho bác". Anh nói và ôm chặt thẳng Bống vào lòng. Chân thành. Đơn giản: "Ăn no chóng lớn. Sau này mẹ đẻ em bé. Về ở bác nuôi học hành tử tế. Thằng Bống của bác". Rồi hai bác cháu tròn mồm đọc: "Bống bống bang bang. Mày ăn cơm vàng cơm bạc nhà ta. Chớ ăn cơm hẩm cháo hoa nhà người". Thằng Bống ngượng nghịu đọc theo anh. Mặt anh giãn ra. Hôn hít dúi dụi vào gáy. Rung rung.

Loáng cái. Anh đã biến mất. Nhanh như lúc đến. Nếu không có túi quà cho thằng Bống và mùi thơm của anh thì chị không tin là anh vừa ở đó...

Những ngọn đèn đã bật. Chằng soi sáng được những con đường nhưng lại rất cần. Chị tin là lúc ấy. Ngồi trong chiếc xe ấy. Đi qua con đường này, anh sẽ ngoảnh nhìn ra. Cũng như chị lúc này. Ý nghĩ và bàn chân cứ hút chị về con đường có 108 cây bằng lăng tím. Có ngôi nhà của anh.

Sau cơn mưa. Đền hạt bụi cũng không còn. Tất cả như vừa tắm gội. Những tán hoa mong manh. Chỗ đậm chỗ nhạt như màu tranh sơn dầu của một bức tranh phong cảnh khổng lồ.

Anh căm thù người đàn ông nào đánh đàn bà. Đây là lần thứ hai anh phạm tội cố ý gây thương tích. Và nạn nhân thì chết bởi chính cơn điên của anh.

Chị hỏi anh - lần thăm duy nhất, khi biết tin anh bị bắt: "Sao anh lại làm thế?" Anh gầy, da xanh trong suốt. Tóc dài lên và quần áo tù làm anh nhỏ lại rất nhiều. Cúi cúi không nhìn chị - Giống tất cả những lần chị cúi không nhìn anh trước đây. "Anh chứng kiến cảnh nó đánh vợ. Vợ nó lại đang có bầu. Bao lần nó lừa dối bọn anh, anh cho qua. Nhưng cứ đánh vợ là không được. Mỗi lần nhìn thấy thằng nào đánh vợ, anh lại nhớ ông ấy... và mẹ anh". Chị thở dài. Phải rồi. Đến bố đẻ anh đánh mẹ anh anh còn không chịu nữa là thằng đàn em lừa lọc. "Thì anh bảo nó. Nghìn thằng như thế có chết, xã hội cũng chẳng hết những thằng đánh vợ". Chị nhìn anh đăm đăm. Giống ngày xưa anh hay nhìn chị.

Hôm nay. Chị diện hơn bình thường. Không phải vô tình mà chị dùng những thứ anh tặng. Chiếc kính cận số 2 mới nhất. Mảnh vải hoa tím pha đen anh cho đã may thành áo rất vừa. Chút nước hoa... Thật mềm mại, sâu lắng. "Em về đi. Đừng cho mẹ anh biết. Cũng may bà già kém mắt ít đọc báo..." Anh thì thào. "Anh cần gì không?". Anh lắc đầu, cười: "Cần bát canh rau muống luộc, cần thằng Bống học giỏi... Lớn khôn còn chống gậy cho bác. Cần cho em nhiều lắm". Rồi lắc đầu: "Với mình, anh chẳng cần gì. Em biết anh quá còn gì". Chị nhìn anh đăm đăm. Chưa bao giờ chị nhìn anh kỹ thế: "Anh nhớ bà ngoại không?". "Anh nhớ. Bà đã cho anh câu chuyện. "Làm việc này được gì?". Anh nhắc lại, giọng đều đều, đầu gật gật. "Sao lúc sắp giết nó, không tự hỏi - Thằng này chết anh được gì?". Chị cau giận dần lên. Anh sụp mắt xuống. Thở dài: "Có phải lúc

nào cũng tự hỏi và trả lời được thế đâu. Nhất là trong cơn điên. Mà mọi điều tốt đẹp chỉ đến khi người ta bình tĩnh". Chị câu: "Anh thì nói hay lắm". Anh nhìn. Ánh mắt thẳng, chiếu xuyên qua chị. Không sụp xuống như trước nữa. Anh hiểu chị giận anh: "Anh không phải là kẻ giết người...". Chị tiếc tất cả những điều tốt đẹp hay sự tồi tệ. Cái tốt đẹp đã hết và điều tồi tệ đang bắt đầu. Hiểu rõ một thứ tình cảm trên tất cả mọi thứ tình cảm mà anh chị đã có với nhau. Qua cơn sốc, chị dịu lại: "Anh có dặn gì em không?". Rồi chợt ân hận tê tái là tại sao mình lại thốt ra câu đó. Nó chỉ dành cho những cuộc chia tay. Mà chị không muốn thế. Anh lắc đầu. Thì thầm: "Anh tin là em biết làm mọi điều giúp anh. Chị tiếc... mọi chuyện bất ngờ quá. Anh không kịp đưa cho em cái gì". Chị lắc đầu. Mối cắn chặt. Chị biết. Khi chia tay anh. Ra khỏi cánh cổng trại giam kia. Chị sẽ khóc. Chị biết. Chị đâu cần tiền bạc của anh. Dù trước khi giết người. Anh rất giàu. Chị cần anh là anh. Là những điều tốt đẹp như một khoảng trời nhỏ. Một bức tường có mái che đằng sau lưng. Mỗi lần đuối sức hay thất bại trên đường đời. Chị có chỗ lùi lại. Tựa lưng và thở. Rồi đi tiếp.

Có những tiếng cười vỡ ra trong phố vắng của bọn trẻ đi qua.

Chị dắt xe đi dọc phố một trăm linh tám cây bằng lăng. Một mình. Nhìn đâu cũng thấy chiếc xe xanh sẫm kín như một chiếc hòm - Hoả Lò thu nhỏ với những chân song sắt bé lù lù chạy trên đường. Đằng trước. Đằng sau có xe cảnh sát hộ tống. Mỗi lần có đoàn xe đó đi qua. Ai cũng ngoái lại nhìn. Thẳng thốt. Đã nhiều lần chị nhìn theo những chiếc xe đó, cảm thấy cuộc sống sạch đi một hạt bụi. Con đường bớt đi một viên sỏi dễ làm người ta ngã. Càng ngày càng nhiều đoàn xe như thế! Trên các mặt báo dày đặc những vụ án giết người, cướp của,

tham nhúng đập thẳng vào mắt người xem. Còn gương người tốt thì lẻ loi chui vào những góc khuất?...

Trang nhắt. Những tờ báo ngày mai. Lần này. Là anh.

Chị chỉ thấy dòng sông. Một dòng sông sóng sánh ánh trắng giữa cái chung cư mốc thối, già nua. Có chiếc xe thuyền trôi làm vỡ ánh trắng.

Vô thức. Chị đã đi hết phố. Hết một trăm linh tám cây bằng lăng tím đậm, tím nhạt rập rình trong gió.

Quay lại.

Nhiều lúc nhãng đi. Cứ tưởng lại như ngày xưa. Thịnh thoảng chị tan học sớm, đến nhà chờ anh về. Ngó vào thấy mẹ anh lui cui. Chị dựng xe ngoài cổng. Đi dạo dọc phố một mình và đếm những gốc cây đã thuộc vẫn thích đếm.

Đừng dồn ai đến bước đường cùng. Đừng gây lòng hận thù và đừng làm ai căm thù mình quá. Lúc bố anh đánh mẹ anh, bố anh chắc không nghĩ nó sẽ thành tiềm thức để anh trở thành kẻ giết người?

Đi đâu bây giờ nhỉ?

Cổng toà án ở giữa ngã năm. Một trăm linh tám vị anh hùng Lương Sơn Bạc đứng canh phố Công Lý...

Vẫn uy nghiêm, đen thẫm một góc bên cạnh một toà tháp cao vút, sáng đèn. Giờ đây không phải là nơi giam tù nhân nữa. Hoà Lò bây giờ chỉ dành cho khách tham quan.

Chị tin là ngày xưa. Anh và lũ trẻ ở phố chắc phải đá bóng bắt ve ở sân toà này suốt cả tuổi thơ. Bây giờ sẽ không bao giờ còn anh để chị hỏi điều đó?

Lúc xe chở anh đi qua. Anh nghĩ gì khi nhìn về nhà mình.

Ngôi nhà mà chỉ cần vài bước chân là đến. Và một trăm linh tám người bạn...

Ba vòng phố.

Rồi bốn vòng.

Chị có thể đi mãi thế này đèn sáng.

Đi thế này để được gì?

Để thấy lại những gì đã qua và những ngày sẽ đến.

Để hỏi và tự trả lời.

Đến bây giờ chị mới hiểu là không được sai lắm. Dù là nhỏ. Không phải lỗi lầm nào cũng có thể nói lời xin lỗi hay sửa chữa, chuộc lại. Có những sai lầm phải xin lỗi bằng sự chết.

Chị cay đắng sau lần thứ năm đi dọc phố một trăm linh tám cây bằng lăng để quyết định lên xe về nhà khi nhận ra những điều nhỏ nhoi nhất là nếu có đi thế này mãi cũng chẳng có ai chờ chị ở cuối đường. Và với những điều mơ ước ngày xưa của anh chị sẽ không làm được một việc gì, dù nhỏ nhất.

... Bống bống bang bang, mày ăn cơm vàng cơm bạc nhà ta. Chớ ăn cơm hầm cháo hoa nhà người.

Cái bống là cái bống bang...

Hà Nội, 17.5.2002

Người đàn bà ám khói

Tôi gặp lại Vang trong một đám ma. Người chết thọ 78 tuổi. Ông bị ung thư phổi. Người ấy. Ở một thời xa xưa nào đó từng làm tôi ngó ngẩn. Theo nghi lễ của đám tang, tôi phải tự dựng cho mình một khuôn mặt ủ ể, đau buồn thương tiếc một người đúc độ, tốt bụng, đầy tài năng mới qua đời như trong bài diễn văn quê mùa, sáo rỗng giống bài văn học trò vừa kết thúc. Tôi rửa: Mẹ kiếp, mình đợi cái ngày này đã bao nhiêu năm. Đến lúc thấy mặt và quên biển thì lão lẫn ra chết. Thế là lại không quên được.

Cứ mỗi đoàn vào viếng thì tiếng khóc lại rồ lên. Đau đớn thấm thiết như thể cái kẻ đang nằm im như thóc, teo tóp trong quan tài mới toe kia là một vĩ nhân đang độ sung sức mới lìa đời, để lại cho nhân gian những công trình thế kỷ? Chẳng lẽ trong đám ma, tôi lại phỉ nhổ. Một hàng người toàn đàn bà tóc tai rũ rượi ngồi dọc quan tài. Cách đó là những người đến viếng. Và họ vái tôi. Tôi chột sồn gai ốc vì âm thanh rền rĩ của những tiếng khóc thấm thiết vang lên như trong dàn nhạc, khi người nhạc trưởng cầm dũa vung lên.

Tôi ra sân. Trời tháng chín cao. Trong gió có mùi se lạnh. Nắng hoe vàng. Dịu dàng. Thời tiết thật hợp cho tất cả mọi chuyện, nhất là đám ma và đám cưới. Số hần ta may. Đến lúc chết trời vẫn còn đẹp.

Đám người tản mát dần. Có tiếng hai người đàn bà: "Thừa tiền. Kèn trống như diễn tuồng. Lại còn khóc thuê nữa. Thuê bọn chúng tốn tiền ra phết". "Rách việc, khóc thuê để làm gì?". "Lão này già rồi, ăn dầm nằm dề mãi mới chết, hầu lão đã hết hơi ai còn nước mắt mà khóc nữa nên phải thuê. Có tiền là có nước mắt. Chẳng lẽ đám ma không một tiếng khóc".

Tôi ngoảnh phát lại nhìn những người đang ôm lấy quan tài, lẫn lộn dưới đất. Quần áo đầy đất cát, nhàu nhò ố bẩn. Tôi cúi người xuống. Nhìn vào mặt họ. Những đôi mắt ráo hoảnh. Nếu chỉ nghe tiếng nức nở mà không nhìn thấy gì hết, tôi tưởng nước mắt của họ sẽ cuốn phăng cả cái đám người lẫn cụ già đáng kính nằm trong quan tài kia đi. Một khuôn mặt bê bối mờ hời và tóc ướt ngẩng lên nhìn tôi. Tôi như không tin vào mắt mình. Vang. Có phải là Vang ngày xưa không? Hình như là phải. Tôi nhận ra Vang vì linh tính và cảm giác chứ không phải là vì hình thức của em. Vang cũng nhìn tôi dăm dăm. Đúng là em. Chỉ có điều trông em, người ta nói chung và tôi nói riêng chắc cùng một cảm giác. Em là một người đàn bà bị ám khói. Từ đôi mắt ráo hoảnh của nàng, nước mắt từ từ rơi. Ngày xưa, tôi luôn tưởng rằng mình sẽ bắt chợt gặp Vang. Trên đường đi làm hay một góc phố. Bất thành linh Vang hiện ra. Tuyệt nhiên không. Hình như Vang chui tọt xuống đất từ ngày em bỏ tôi. Và dù có một trí tưởng tượng phong phú tới đâu cũng không biết rằng tôi lại gặp Vang trong hoàn cảnh này. Khi em đang lẫn lộn bên một cái xác thối rữa mà gào khóc.

Tôi dùng súng. Vang khóc vì gặp lại tôi hay bản tính của người khóc thuê. Tôi không biết nữa. Những giọt nước mắt thật kia quá thật đáng giá trong đám tang.

- Tại sao anh lại tới? Vì ông ấy là kẻ thù của anh? - Khi xe tang lăn từ từ ra phố chính, Vang lên xuống cuối hàng người khóc thuê, hỏi.

- Thích thì đến. Nhìn cho sướng. Còn em? - Tôi ngoảnh sang. Nhìn gần. Mặt Vang vẫn đẹp. Chỉ có điều khuôn mặt khô và khắc khổ. Lại có vẻ tàn nhẫn. Có cảm giác những giọt nước mắt như rơi từ đôi mắt của ai ra, chứ không phải của Vang.

- Anh vẫn còn thù lão ta sao?

- Không còn thù nữa - Tôi cười.

- Tại sao?

- Có những người đi viếng đám ma hay thăm người ốm vì muốn nhìn tận mắt kẻ thù của mình đau đớn hấp hối, hay chết cho sướng chứ không phải vì xót thương. Tôi đến xem lão chết thật chưa? Lão chết rồi. Thù người sống chứ không ai thù người chết. Người nào sống càng nhiều kẻ thù, người đó càng thắng lợi.

- Anh đùa à? Sống phải có nhiều bạn mới tốt. Và không nên có kẻ thù, - Vang cãi.

- Nhảm. Bạn bè nhiều khi quên nhau do hoàn cảnh cuộc sống. Kẻ thù thì không bao giờ quên nhau. Lắm khi suốt ngày nghĩ đến nhau để lập mưu trả thù. Lão ta giỏi ở chỗ đã làm cho nhiều người phải nghĩ đến lão. Nhưng không động được vào lão. Trong đó có tôi.

- Anh có vui không?

- Hầu như không.

- Tại sao?

- Tại tôi không vừa ý với mình. Nhưng lại không chịu khắc phục, cứ mặc kệ cho nó trôi.

- Anh. Chốc nữa tan đám. Đợi em. Em lấy tiền xong rồi chúng mình đi uống nước.

- Cô khao tôi bằng tiền khóc thuê đám ma? Uống nước mắt của cô à? - Tôi nhìn Vang.

- Tiền nào chả giống nhau. Người ta kiếm tiền bằng nhiều cách nhưng tiêu tiền thì na ná giống nhau.

- Cô bắt đầu tập triết lý từ khi nào đấy?

- Đây là kinh nghiệm chứ không phải triết lý. Thôi. Em phải lên khóc nốt đến lúc xe chạy. Đợi em nhé.

Tôi nghe tiếng nàng lu loa gào thét: "Ồi ông ơi là ông ơi. Ông đức độ, từ tâm là thế. Sao ông sớm bỏ chúng con ông đi. Từ bây giờ, vắng ông, chúng con biết ăn làm sao sống làm sao...". Tôi bật cười.

Ngày ấy. Nàng là người phụ nữ có vẻ trầm mặc nhất cơ quan. Nhưng khi yêu thì bốc lửa. Những người đàn bà khác chạy qua đời tôi nhạt nhẽo như bí luộc. Nàng bảo: "Em không thích nói, chỉ thích làm. Anh cứ nghĩ mà xem. Những phút giây hạnh phúc nhất của con người thường là im lặng. Ăn cũng là một hạnh phúc. Ngủ là một hạnh phúc. Yêu là một hạnh phúc. Những cái đó có cần lời đâu". Giờ đây. Nàng tiên yêu kiều của tôi thành một kẻ bẽ mặt như thế đấy.

- Anh có khinh em không - Nàng hỏi tôi. Sau khi đám ma tan. Chúng tôi đã yên chỗ trong một quán giải khát.

- Xem đã - Tôi trả lời và nhìn quanh.

Quán xá bây giờ thật hiện đại tự do đến không ngờ. Họ che những khoang nhỏ. Đồi nào chui vào đấy như những đồi chim câu. Người ngoài không nhìn thấy gì. Chỉ thỉnh thoảng nghe thấy tiếng gù gù khe khẽ của họ.

- Sao cô lại đến chỗ đó?

- Vì nhiều lẽ. - Vang ngập ngừng.

- Là người tình năm xưa, là vợ hờ, là thợ khóc. Tiện nhỉ?

- Vâng. Thế có phải là xấu không? - Nàng uống nước ừng ực. Chắc nàng khát lắm.

- Ngày xưa, khi cô mới ngấp nghé về cơ quan, lão ta đưa câu gì mà cô đổ nhanh thế? - Tôi chợt thêm được cái nhau với nàng.

- Vợ vắn. Nhắc chuyện xưa làm gì? Vợ con anh có khỏe không?

- Cô năm nay bốn mươi ba. Lão ta bảy mươi tám. Lão hơn cô ba mươi năm tuổi. Chỉ cần một câu mà lão ta cướp trắng cô khỏi tay tôi. Lão ta giỏi thật.

- Em cũng không ngờ ngày ấy mình lại ngớ ngẩn đến thế. Bố mẹ em dạy phải biết nghe lời người lớn. Ở nhà phải vâng lời bố mẹ. Ra đường kính trọng người già. Đến cơ quan phải biết nghe lời thủ trưởng.

- Và cô đã nhất nhất nghe. Kể cả những lời đầu giả? - Tôi cười.

- Đó là những lời khuyên chân tình. Vả lại lúc đó anh và em yêu nhau. Anh chỉ lo xét nét, ghen tuông với em mà có lúc nào anh nghĩ rằng sẽ dạy bảo em đâu?

- Tất cả. Cuối cùng lại là lỗi của tôi. Tôi lo thân tôi không xong còn biết dạy ai? Thế lão ta dạy cô cái gì mà cô cun cút theo?

- Ông ta bảo: "Đời con gái có thì. Em phải biết chộp lấy

thời cơ của mình. Đàn ông theo em khi còn đáng theo, khi em còn trẻ. Đó là điều đáng mừng. Đừng để đến lúc không ai nhòm ngó đến, em mới nghĩ tới việc yêu".

- Lừa đảo. Rồi hẳn ta tán cô nữa chứ gì?

- Không. Ông ta luôn tỏ ra đúng đắn. Ông chỉ quan tâm săn sóc em. Lúc như một người cha. Lúc như một người anh. Lúc lại ngô nghê như một cậu bé con. Em bỗng thấy cần và nhớ ông ấy lúc nào không biết nữa.

- Thế là cô bỏ tôi để yêu hắn?

- Làm thế nào được. Đàn bà mà. Có lắm những nhu cầu, ham muốn lật vật. Tất cả những thứ đó, không thể kể rõ ràng được.

- Tại sao? - Tôi chồm người lên. Hỏi em. Còn nhớ ngày ấy. Khi em có chuyện với hắn. Mỗi lần gặp tôi. Em chỉ nhìn đi chỗ khác. Em lại hay mua sắm cho tôi hơn. Bởi tôi nghèo. Rồi em viết cho tôi một cái thư thăm dăm nước mắt những lời lẽ chẳng đâu vào đâu. Lúc ấy. Tôi ghê tởm nghĩ rằng vì tiền và vì lợi lộc nên em bỏ tôi. Sau bao nhiêu năm. Khi mà mọi thứ đã lùi xa tít tắp, chúng tôi mới có thể nói lại mọi chuyện như thể nó không phải của mình.

- Từ tế phôi ra, xấu xa đây lại. Những lúc gặp anh, em chỉ có thể nói với anh chuyện mây gió trăng sao, chuyện quá khứ hay những mơ ước tương lai...

- Thậm chí còn tính chuyện đặt tên con trai con gái sau này và hướng chúng vào những công việc tôi và cô chưa kịp làm nữa...- Tôi chưa chát phụ họa.

- Nhưng sau khi chia tay, em lại thấy cần những cái mà ông ta có. Ông ấy là người thực tế. Có những lúc, em muốn phát điên lên vì sự lựa chọn.



- Cô yêu lão ta bao lâu thì tôi biết?
- Khoảng một năm! - Nàng thì thảo. Gọi thêm một cốc nước dừa. Đây là cốc thứ ba.
- Cô lừa dối cũng giỏi nhỉ?
- Làm thế nào được. Lúc ấy. Em yêu anh. Và cần hẳn.
- Để nuôi tôi có phải không? - Tôi nghiêng răng ken két.
- Để đỡ dần và không muốn mất anh.
- Cô lấy tiền của thằng già nuôi thằng trẻ. Hai thằng đều thiệt. Còn cô thì lời. Có phải không?
- Em chẳng được gì!- Nàng uống một hơi hết cốc nước dừa. Mặt nàng giãn ra dần dần. Nàng định gọi tiếp.
- Thôi. Nếu cô còn khát thì sang hàng khác. Tôi xấu hổ lắm. Không có ai giả và nhếch nhác như tôi với cô lại vào quán giải khát, uống ồng ọc như bị chết khô từ bao nhiêu năm.
- Anh vẫn nghiêm ngặt như ngày xưa! - Nàng thì thầm.
- Khóc thuê một lần được bao nhiêu tiền?
- Ba chục nghìn. Không kể hai bữa ăn.
- Tại sao cô chọn cái nghề quái dị thế? Chắc cô sẽ giống những lão bán quan tài, lúc nào cũng nhắm nhe mong có người chết để bán được nhiều áo quan. Cô thì mong có người chết để còn gào khóc. Thời buổi hết ý thật. Khóc ra tiền. Con người luôn khám phá ra những khả năng vốn có trời sinh để kiếm chác.
- Anh luôn luôn cố tình cho mọi thứ rặt một màu đen. Chúng mình coi như hết đời. Cứ nhìn bọn trẻ con phơi phơi ngoài kia, em không chịu nổi.
- Cô thì cũng từng có một thời oanh liệt đấy thôi.

- Và cả nhiều nước mắt nữa chứ! - Nàng đáp khẽ.

- Ủ, thì làm vợ hờ của một thằng già, tay hơi khéo và mắc bệnh cuồng dâm. Nghĩ cũng khôn nạn.

- Ngày ấy. Em vẫn thường chờ anh ở góc phố, chỗ mà anh rẽ vào cơ quan. Sáng nào cũng phải nhìn thấy anh một lần. Anh đi xe đạp, mắt nhìn rất thẳng, có cái cặp lông com phía trước. Khi đi làm về, thỉnh thoảng đằng sau có mớ rau muống cơ quan chia gói trong tờ báo.

- Lúc ấy. Cô thấy thảm hại cho tôi lắm nhĩ?

- Thấy cay đắng. Những lúc cần anh, muốn vút tắt để đến với anh. Lao đến với anh thì anh hất em ra và không bao giờ chịu tin em hết. Thú thực, những lúc gặp anh. Chứng kiến những cái kính gắt gỏng của anh. Em thấy ông ta dễ chịu hơn.

Tôi im lặng. Một đôi thanh niên đi qua. Khẽ ngoái lại rồi quay đi ngay. Cười khúc khích. Vang ngược, rụt ngay đôi chân với đôi dép nhựa đầy bụi. Nàng. Giống như một bà công nhân tan ca, tranh thủ hẹn gặp bồ trước khi về nhà.

- Về đi! - Tôi giục.

- Vội thế anh. Bao nhiêu năm mình không nói chuyện với nhau rồi.

- Ngồi đây để tiêu hết số tiền khóc thuê của cô à? - Nói xong tôi chột thương nàng. Bỗng thấy mình cay độc, danh đá như một mụ già lắm điều.

- Tiền cũng quý. Nhưng em biết lúc nào cần phải tiêu. Anh đừng mĩa mọc em. Giá ngày xưa, anh chịu hiểu mọi vấn đề cho em và đừng trách mọc.

- Cô làm cái nghề này lâu chưa? Tại sao trong hàng vạn

nghề để kiếm tiền, cô chọn nó?

- Em vẫn làm tạp vụ ở một cơ quan kinh doanh, thỉnh thoảng có đám thì đi cho đỡ buồn! - Nàng dừng dừng.

- Khóc đám ma để đỡ buồn. Cô nói hay nhỉ. Cô là người kỳ lạ nhất mà tôi gặp trong đời. Yêu tôi và bắt tôi chịu đựng cô có quan hệ với một thằng già khác. Cô bắt tôi phải tin cô. Bây giờ thì khóc đám ma cho đỡ buồn... - Tôi bật cười.

- Sau khi đưa con gái của em mất, em mang cháu xuống Văn Điển và ở luôn dưới đó một tuần. Đêm em ngủ trong nhà người canh nghĩa trang để được bên cạnh nó.

- Rồi sao nữa? - Tôi chờ đợi.

- Ngày nào cũng có vài đám. Em toàn đến bên những người vừa chết và những cỗ áo quan mới toe, nhòm ngó xem kẻ đang từ từ chui xuống đất kia là nam hay nữ, già hay trẻ. Họ chết vì cái gì?

- Để làm gì?

- Để an ủi, và thấy rằng không chỉ một mình mình đau khổ. Thiên hạ nhiều người cũng đau khổ. Về sau. Chúng kiến nhiều cái chết, em hiểu đó là quy luật.

- Bao nhiêu tuổi chết thì người ta thuê đến khóc?

- Chẳng cố định. Họ thường thuê người khóc hộ khi mà họ không có nước mắt để khóc cho người chết. Lắm đám ma. Em đến khóc, còn thấy thích nữa.

- Cô ác thế. Đàn bà thật đáng sợ. - Tôi gật gù.

- Vâng. Mọi tội lỗi đều ở nơi đàn bà.

- Sao? Cô là đàn bà, cô cũng thấy thế hả?

- Vâng. Tại đàn bà hết. Những vụ hiếp dâm. Những vụ đổ

bể, mất chức hay tan nát một gia đình, đều do đàn bà mà ra cả. Anh xem. Nếu một nơi nào đó, toàn đàn ông sống với nhau, sẽ chẳng xảy ra chuyện gì. Cùng lắm. Họ chỉ đánh nhau một trận rồi thôi. Nhưng nếu thả một người đàn bà vào đó, sẽ xảy ra đủ mọi chuyện.

Tôi cười. Lúc này. Nàng thật trẻ hơn tuổi ngoài bốn mươi của mình.

- Sao cô không lấy chồng?

- Em mệt mỏi. Cứ nghĩ đến việc lấy chồng là chán ngắt! - Nàng cúi mặt, nhẹ nhàng cầm cốc nước cam uống một hơi. Nhìn nàng tu nước ừng ực, tôi thương. Đây là cốc nước cam của tôi.

- Em không thấy tin vào đàn ông. Đàn ông bây giờ không yêu vô tư nữa, nhất là những người đã biết chuyện cũ của em. Ông ta, khi đã lôi em ra khỏi anh, vẫn em như vẫn quả thị. Đến lúc em nũng nịu, hắn vụt toét ra đường.

- Thì cái gì cũng có giá của nó chứ. Cô cũng đã từng sướng đó thôi.

- Ít ra cũng thoả mãn những ham muốn con con.

Nàng di tay xuống bàn thành những hình người.

- Thế cuối cùng, sau tất cả những việc đã làm, cô được gì?

- Chẳng được gì.

- Vậy làm để làm gì?

- Bây giờ, sau 20 năm em mới thấy nó là vô nghĩa. Ngày xưa, không thấy.

- Ngày ấy vừa có tình, vừa có tiền, cô chả đánh đổi cả cuộc đời để bây giờ chặc lưỡi rút kinh nghiệm.

- Anh biết đấy, đàn bà vừa vật vãnh, vừa yếu đuối.

- Sao bao nhiêu đàn bà không thấy giống cô?

- Tại họ đầy đủ và ít tham vọng.

- Nhầm. Nhiều người đầy tham vọng và họ thành đạt trong cuộc sống, là những người đàn bà đáng giá. Tại sao họ không lụn bại như cô? - Tôi rít thuốc. Khói loăng ra trong không khí. Ấm áp hơn trong buổi nhập nhoạng chiều đầu đông.

- Em nhầm đường. Lúc ấy. Em cứ nghĩ rằng cuộc đời dài lắm và luôn tin rằng rút kinh nghiệm mọi chuyện dễ không. Nhưng rồi mọi thứ trôi đánh vèo. Em già lúc nào không biết.

- Tôi có đứa con gái. Khi nó bắt đầu lớn, cô có biết tôi dạy nó câu đầu tiên là gì không?

- Em làm sao biết được, khi không phải là mẹ nó?

- Rằng con không được nhờ vả bất cứ một thằng đàn ông nào. Thiếu thì xin bố mẹ. Bố mẹ không có thì thôi. Phải tùy vào hoàn cảnh gia đình mình mà mơ ước. Đừng có làm cái điều bay lên mây bằng cái dây của thằng khác. Nó cho bay lên cao thì được cao. Nó giật xuống đất là chúi cắm xuống bùn.

Chiều tối dần.

Trong không khí có mùi khói bếp và tê tê lạnh của sương đầu đông. Ấm đậm đến náo lòng. Thời gian quả là tuyệt vời nhưng cũng thật nghiệt ngã. Nó kéo chúng tôi ra xa, rồi vô tình ném trả lại với nhau. Sự đùa cợt của số phận. Giờ đây. Chúng tôi có thể tự do đến với nhau thì cả hai đã già và hết mọi ham muốn.

Vang hồi:

- Anh có hạnh phúc không?

- Tương đối.

- Con của anh chắc tuyệt vời lắm?

- Cũng chưa biết thế nào.
- Anh muốn em với anh sắp tới sẽ ra sao?
- Phải nghĩ đã.
- Già hết cả rồi bắt đầu mới nghĩ! - Nàng cười.

Rồi nàng nhón cái bút ở túi áo tôi, nắm lấy bàn tay cứng cỏi của tôi, hì hục miết bút lên đó địa chỉ của nàng.

Tôi hỏi: -

- Đến thăm em lúc nào thì tiện?
- Tất cả mọi lúc. Em tự do mà.
- Thế còn bồ của em?

- Ba, năm, bảy có một người đàn ông goá vợ đến đưa em đi nhảy ở mấy khách sạn quen.

Tôi im lặng. Thở dài. Chúng nào tất ấy. Vừa mới đây cô ta còn triết lý với tôi về sự nhầm đường lạc lối khi trẻ. Nghe thì có vẻ khôn ngoan và trải đời nhiều lắm. Nhưng rồi đầu lại vào đầy cả.

Nàng hỏi:

- Bao giờ mình gặp nhau?

- Chưa hẹn trước được. Vả lại, còn chuyện gì nữa đâu! - Tự nhiên. Tôi thấy mệt mỗi chán ngắt. Muốn về nhà. Hỏi xem con bé lớn hôm nay thi tốt nghiệp có làm được bài không. Và hình như vợ tôi hôm nay nấu giả cầy cho mấy bố con ăn. Tôi thấy cần những thứ đó hơn là lý luận về cuộc đời với nàng. Chợt ân hận là đã ngồi đây, chiều nay hơi lâu.

Vang vụt đứng dậy, biến vào phía sau quầy hàng. Rồi nàng ôm ra một bịch bánh ga tô và các loại ô mai.

- Mang cho con gái. Quà của em.

- Điền à? Anh lấy của em làm gì? - Tôi bỗng thấy tự ái. Nàng đã gào khóc thảm thiết để có tiền. Và tiền đó tiêu tốn vào hai bố con tôi. Hai mươi năm. Nàng chẳng hề thay đổi.

- Em xin anh, hãy vì em. Hãy để cho em được chăm sóc nó. Em thèm có con. Thèm được làm mẹ. Kiếp này chưa được. Xin anh cho em được chăm sóc con của anh.

Tôi im lìm nhìn nàng thu xếp chỗ bánh trong giỏ xe của tôi. Tôi cảm động vì những cử chỉ rất đàn bà của nàng. Nhưng lại thấy ngờ những giọt nước mắt. Hình như tôi rất hay nhìn thấy nàng khóc, từ ngày xưa. Bây giờ. Thêm cái nghề khóc đám ma. Tôi không còn thấy cảm động nữa. Dù biết là ngay lúc này. Với tôi. Nàng không giả dối.

- Cảm ơn em.

- Vâng. Anh đưa em về nhé?

Tôi khẽ gật đầu và đạp xe theo nàng. Vang sung sướng, run rẩy đến tội nghiệp.

Tôi nói:

- Vang này, em lấy chồng đi.

Nàng đáp:

- Muộn rồi, anh ạ!

Tôi cười:

- Vẫn còn kịp, chỉ có điều mọi chuyện chỉ tương đối thôi.

Vang reo khe khẽ:

- Nhà em kia kia. Anh vào nhé?

Tôi trả lời:

- Thôi để dịp khác. Muộn rồi.

Vang khẽ gật đầu, mặt đỏ bừng.

- Thơm quá.

- Cái gì thơm cơ?

Tôi nhìn quanh.

- Nem rán. Ước gì em được nấu cái gì đó cho anh ăn.

- Chả giải quyết vấn đề gì đâu. Vô nghĩa hết. - Tự nhiên tôi thấy thương Vang. Liệu Vang sống thế này, cô đơn và tầm thường. Có lỗi của tôi trong đó không?

Tôi lại nhìn thấy mắt Vang có nước.

* * *

Tôi quay xe đạp nhanh. Biết rằng. Dù có trời xui đất khiến thế nào thì đây cũng là lần gặp cuối cùng của tôi và Vang. Mọi mối liên hệ giữa tôi và nàng. Giờ hết rồi. Còn đâu?

Tháng 9 .1992.

Phù thủy

Thứ nhất.

Nó lấy một tấm gỗ của bố và đặt lên trên hai cái ghế. Một cao. Một thấp. Tấm gỗ dán ở trên giống như chiếc cầu trượt. Tay phải nó cầm cái chổi quét nhà, tay trái cầm chiếc khăn voan của mẹ. Nó đứng ở chân cầu thang nhún nhảy trèo lên cái ghế cao và thả người. Trượt nhanh. Những tấm gỗ nghiêng chao đi và ụp xuống. Nó ngã lộn nhào. Đầu nó va vào cái phích nghe đến ục một cái. Những cái bát bắn ra vỡ loảng choảng. Nước sôi tràn ra nhà, thấm vào cuộn thảm có hình nụ cười một người đàn bà, màu đậm dần lên. Đầu nhói buốt vì đập vào chân cầu thang. Nó thần thờ nhìn tất cả, chẳng hiểu ra thế nào nữa. Nó không có ý định phá phách mọi thứ, nhất là những đồ đạc trong phòng này hình như đã thuộc về mẹ nó.

Nó ở trong tư thế nửa nằm nửa ngồi như vậy đến lúc mẹ về. Khuôn mặt bà phờ phạc, tóc rối tung trên đầu như vừa đi đánh nhau. Hai mắt bà còn hoen nước và đôi môi khô nứt ra. Nó biết là vừa xong, bà phải nói rất nhiều.

- Con khốn nạn. Mà làm cái gì thế kia hả? - Bà

nhìn thấy hiện trạng của nó, trợn ngược mắt và rít lên.

Nó bùng tỉnh khỏi thế giới của mình, dờ dẫm nhìn mẹ.

- Làm sao mà bàn ghế đổ hết thế này. Vỡ cả phích nước rồi. Giời ơi là giời! - Mẹ rên rĩ và tạt ngang mặt nó một cái tát.

- Con định thử bay một cái. Nhưng vừa trèo lên đầu này chưa kịp tụt xuống đầu kia thì ghế đổ luôn.

- Bao giờ thì tao thoát khỏi mày. Con gái mười một mười hai tuổi rồi mà ngu thế không biết.

- Con xin lỗi mẹ! - Nó nhìn mẹ như nhìn người ở thế giới xa lạ nào đến - Bố đâu rồi mẹ?

- Lại đi châu mẹ trẻ rồi. Con yêu tinh đó cướp bố mày rồi. Càng thoát! - Bỗng mặt mẹ nó sáng bừng - Tao sẽ trao.

Nó chưa kịp hiểu mẹ nói gì thì thấy bà nhắc cái phích vỡ lên, chạy sang phòng bố. Loạch xoạch một lúc. Mẹ tung tẩy xách chiếc phích ấy về, chỉ có điều mẹ đã đổi ruột của chiếc phích bên bố.

- Mẹ làm gì đấy? - Nó hỏi.

- Im mồm và đừng có bép xép. Tao đổi cho lão ta rồi.

- Mẹ đổi luôn cả những cái bát vỡ đi.

- Không thêm. Bát của nó xấu hơn. Nó biết.

- Con định làm phù thủy mẹ ạ. Thế mà không được.

- Làm gì? - Mẹ trợn mắt - Làm gì hả con quái nhân kia.

- Làm phù thủy.

* * *

Nó tỉnh giấc vì bỗng nhiên thấy mình bị rơi xuống một cái ao bèo. Những bông hoa tím ngắt lan ra xung quanh và cọ xát vào mặt. Tê dại và ngất ngây. Rồi tất cả đám hoa dính vào nhau, từ từ dần dần chui vào mặt nó: Nó bỗng ngột thở. Hai tay nó chới vờ. Chìm dần. Chìm dần. Nó sặc sụa và hét lên. Hai chân nó đập xuống giường thình thình. Nó ngồi bật dậy. Rùng mình nhận ra đó là một giấc mơ.

Người nó sùng mồm hỏi. Hoá ra là nó trùm chăn kín đầu nên bị ngạt. Nó nhìn sang bên mẹ. Trống không. Mẹ đi đâu? Sao đang giờ ngủ, mẹ lại có thể đi chơi được nhỉ? Hồi tối. Mẹ ngủ trước cả nó cơ mà?

Nó bật đèn to ở góc bàn. Cầm cái gối của mẹ cũng không thấy. Nó chồm người, nhìn xuống đất. Cũng không. Mẹ đi đâu nhỉ, giữa đêm hôm khuya khoắt. Đồng hồ chỉ ba giờ sáng. Nó bàn thần ngơ ngẩn giường đôi mắt cay xè nhìn ra xa. Ngoài trời. Đêm đen thâm như miếng thạch. Những cành hoa rung rung hắt bóng. Nó bắt đầu sợ. Nó rất sợ ma quỷ. Nằm ngủ nó thường che kín hai chân vì sợ ma rút chân. Mắt điện, nó thu lu ở góc nhà không rời cái giường. Nó vùng phất dậy. Phải sang bố. Và ngủ ở đây. Nó không thể ở một mình thế này được. Nó nhón chân xuống đất, lấy hết sức chạy vù sang phòng bố. Và đứng sững.

Trên giường của bố. Mẹ đang nằm. Đầu mẹ gối lên một cánh tay của bố. Mặt mẹ dúi vào nách bố. Tóc mẹ xoa ra gối. Bố nằm ngửa, hai mắt nhắm nghiền. Trên người của bố và mẹ, không có một mảnh vải che.

Nó ngẩn ra nhìn một thoáng và quay phắt đi. Lần đầu tiên, nó nhìn thấy cơ thể người đàn ông. Ngày trước, nó chỉ thấy họ thình thoảng trên những tờ báo, những bức ảnh. Nhưng ít ra

cũng có mặc một cái quần. Còn đây thì không.

Nó từ từ ra giường của mình, chui tọt vào trong chăn. Trùm kín đầu. Nó căng mắt nhìn vào ánh sáng lờ mờ sau tấm chăn.

Sao lại thế nhỉ? Bố và mẹ đang lo thủ tục bỏ nhau. Khi nào chia xong tài sản, họ sẽ xây bức tường này lại. Mỗi người đi một đường. Nó sẽ về ở với bà ngoại vì bố mẹ hay đi vắng. Bố mẹ thường mạt sát nhau là chính và hiềm hoi lẫn mới có một câu nhẹ nhàng. Mẹ chỉ lễ phép khi nào mẹ cần bố. Ví dụ như đóng tiền điện hay hỏng xe máy. Khi ấy, mẹ gọi bố là ông, xưng tôi. Thu xong tiền hay chữa xong xe, mẹ có thể vênh mặt lên với bố ngay. Chiều nay. Họ lại ra toà để tiếp tục giải quyết nốt việc chia tài sản. Mẹ bắt bố đi khỏi nhà và không mang theo thứ gì. Bố không nghe vì hầu như của cải bố sắm. Họ chửi nhau bất cứ lúc nào giáp mặt. Vậy mà tại sao. Đêm đến, mẹ lại có thể sang phòng của bố và ngủ ngon lành thế?

Nó ngồi dậy, liếc mắt về phía cửa sổ. Vẫn những tán lá đung đưa. Nó chui ra khỏi màn, rón rén mò sang. Trong ánh đèn, khuôn mặt mẹ nó bình thản kỳ lạ. Đôi môi ngày ngày khô nứt, vì nói nhiều giờ hơi hé mở, mềm mại một màu hồng phơn phớt. Trông mẹ thật dịu dàng. Một khuôn mặt nó chỉ hay nhìn thấy ở những bức ảnh ngày xưa. Khi nó còn bé. Mẹ và bố, cùng bà và nó chụp. Mẹ cũng có vẻ mặt nhẹ nhàng như thế. Khi nó lớn lên, cái vẻ mặt ấy biến đi. Thay vào đó là những nếp nhăn, ánh mắt căm hờn và những câu nói tục tĩu chỉ có ở ngoài đường nơi xảy ra đánh nhau.

Thế mà bây giờ. Cũng vẫn là mẹ. Vẫn là bố. Nhưng họ như hai người khác. Êm đềm, e ấp bên nhau. Thật hạnh phúc.

Nó ra bàn uống nước. Nước lạnh trôi dần qua cổ họng làm

nó tỉnh táo và tin rằng mình không ngủ mơ. Nó cẩu vào tay mình và thấy mình vẫn biết đau. Lại đứng lên. Chân đưa nó đến cửa phòng bố. Và ngoái về sau, nơi cái cửa sổ có những tán lá đung đưa. Rồi nó lại nhìn vào giường hai người, như muốn ghi lại hình ảnh đó cho sâu đậm. Lần này thì mẹ nằm ngửa. Bố nằm nghiêng, gác một chân lên bụng mẹ. Cả hai ngủ ngon lành.

Nó lẩm bẩm:

- Phù thủy. Họ chính là phù thủy.

* * *

Thứ hai.

Nó tỉnh dậy lúc tám giờ sáng. Và ngồi bần thần. Không hiểu mình lại ngủ được từ lúc nào? Cuối cùng thì cái đêm ma quái đó cũng qua. Nặng hắt qua cửa sổ, gần vào giường nó. Mẹ đã đi làm. Bố cũng vậy. Nó vùng phất dậy, chạy sang phòng bố. Chiếc giường trống không. Những cái chăn xếp ngay ngắn và chỉ có một chiếc gối của bố. Nó ngán ra và đăm đăm nhìn vào giường. Hình ảnh đêm hôm qua lại hiện lên. Không thể hiểu nổi. Nó quay về giường mình và nhìn thấy bên chiếc gối của nó, là gối của mẹ. Ngay ngắn và đúng vị trí như thể nó ở đây bao nhiêu năm nay. Người lớn. Hình như họ có quyền mình làm tất cả mọi thứ mà không cần giải thích. Nhưng trẻ con mà làm bất cứ một việc gì ngoài những thứ họ quy định thì đều phải trả lời về nó một cách rành mạch. Không thì ăn đòn ngay.

Làm sao để mẹ có thể giải thích cho nó việc mẹ không ngủ ở giường của hai mẹ con mà lại sang giường bố ngủ một cách ngon lành? Mẹ thường bảo bố: "Mày là thằng đàn ông bần thủ

nhất trên đời mà tao gặp. Số tao ăn mày nên vợ phải thành cha căng chú kiết như mày...". Còn bố thì lăm lăm "Sao mày lại có thể vô liêm sỉ đến thế nhỉ. Không có tao, mày có sống được thế này không? Tao thương con bé nên ở cố với mày chứ tao lấy đâu chẳng được gái mười tám". Mẹ hét lên "Phải rồi. Mày sẽ lấy cái con mặt như sừng mấu dịch thời bao cấp đấy thì nhon như kim, ngồi đâu chọc thủng ghế".

Rồi hai người nói nhau qua lại. Nặng thì võ bộ ẩm chén, cái lọ hoa. Nhẹ thì tát nhau vài cái. Không ai chịu thua ai. Mẹ tung một câu thì bố ném giả một câu.

Bây giờ thì nó hiểu ngày và đêm là hai thế giới. Mà con người thì phải thích nghi với hoàn cảnh, mẹ nó thường nói với nó như vậy, mỗi khi nó và bà khóc với nhau trước cảnh đổ vỡ. Mẹ bảo: "Mày sinh nhầm phải nhà vô phúc. Bố mày không phải giống người. Ki bo keo kiệt. Nhưng chúng ta phải biết thích nghi và khắc phục hoàn cảnh. Tao sẽ làm lại cuộc đời, lấy một thằng chồng đích đáng chứ không thế này".

Khắc phục hoàn cảnh. Nó đã từng khắc phục sự đau đớn mỗi khi gặp phải tai nạn. Khắc phục trời mưa bão đi học. Khắc phục những khó khăn trong cuộc sống thiếu thốn tình cảm bố mẹ. Khắc phục hết, bằng một vẻ mặt bình thản, cam chịu như không suy nghĩ gì. Ở trường. Nó bị bạn bè gọi là Patingơ, là dùm-dùm đơ-đơ vì nó thường lạc ra khỏi đám bạn bè. Nó không thích những trò chơi ngớ ngẩn của đám bạn bè. Nó sống lập dị. Cô giáo bảo thế. Nó học không giỏi vì thường không tập trung. Nói chung. Nó giống một bông hoa dại giữa một vườn đủ loại hoa.

Nhưng lần này. Cái hoàn cảnh nó gặp xem ra khó khắc phục. Bỗng nhiên nó thấy cuộc sống thật bí ẩn. Con người sống

như những bóng ma mà không hiểu ngày hay đêm họ hiện nguyên hình? Mẹ là ai? Là người đàn bà xoe xoe chửi chồng mắng con buổi sáng, buổi chiều hay người phụ nữ ắp, dịu dàng như con mèo, à không, con thỏ trong lòng bố. Bố là ai? Là người đàn ông cục cằn, hơi một tí thì hê mâm bát và xé sổ hộ tịch, rất lịch sự và nhẹ nhàng khi ở ngoài nhà. Lôi thôi, cục tính khi ở trong nhà, hay người đàn ông điềm đạm trang nghiêm nằm ngủ bên mẹ như một pho tượng? Sao họ lại bắt nó khắc phục cái hoàn cảnh mà nó không thể hiểu, cũng không thể giải thích nổi?

Một ngày trôi qua. Bố và mẹ vẫn găm giữ nhau. Mẹ đi làm về trước bố. Vừa xuống cái xe đạp, mẹ chạy tọt vào phòng bố ngay, rồi hằm hằm quay ra "Lại đi với con ấy rồi. Hôm nay ăn diện, còn xịt cả nước hoa nữa".

Nó nhìn mẹ. Lại đôi môi khô nứt và nhếch nhếch. Lại đôi mắt long sòng sọc. Nó nghĩ: Kể ra, mắt mẹ cũng đẹp, nhưng hình như nhắm lại thì hợp hơn.

- Tại sao mẹ cứ tức bố như thế - Suýt nữa thì nó bảo là trong khi đêm thì mẹ lại ở bên bố.

- Không thể chịu nổi. Lão ta lại đi ở với con đó.

- Bố cũng muốn bỏ mẹ đấy thôi. Tại toà đấy - Nó góp lời.

- Không phải. Hôm qua. Ra toà. Tao và nó chửi nhau một trận. Toà đuổi về không tiếp.

- Vì sao ạ? - Nó vẫn chăm chú so sánh hai hình ảnh đã ăn sâu vào lòng.

- Vì lão ấy không chịu đi tay không. Trong khi đó tao thiệt thòi. Tao mất cả đời con gái vì lão. Tao tàn tạ và xấu đi. Tất cả, tại nó hết.

Nó im lìm và nghĩ: Hay là hôm qua mình mê? Mẹ vẫn cầm thù bố thế cơ mà. Mẹ nói như thể bố là một đồng phân. Mà mẹ thì không muốn dây vào.

Không thể hiểu nổi. Người lớn. Đây là cả một thế giới. Thế giới của phù thủy.

* * *

Và đêm đến.
Nó chờ bóng tối phủ xuống như chờ ngày Tết. Khi còn nhỏ, nó luôn mong chờ ngày Chúa giáng sinh và ngày Mừng một Tết. Lúc ấy. Khi mở mắt ra trước một ngày mới. Mẹ bảo: Con ơi. Đêm qua, khi con ngủ rồi, ông già Noel có tới thăm và mang quà cho con đây. Nó cuống quýt chạy lại gập giường run rẩy thò tay lấy đôi giày mới tinh và một bọc quà để đằng sau. Mừng một Tết cũng vậy. Và dư âm của sự sung sướng đó theo nó suốt những ngày sau.

Bây giờ. Nó cũng chờ đêm đến. Để nhìn thấy mẹ và bố. Để nhìn hai con người khác hai con người dưới ánh sáng ban ngày.

Mẹ nó đi đâu về, mặt mũi mờ mịt bụi. Tóc xơ lại chứ không mềm mại óng ả. Mẹ chui vào buồng tắm và xối nước ào ào. Mùi xà phòng thơm bay loang trong phòng.

Bố về muộn hơn. Vừa tắt chiếc xe máy. bố vừa huýt sáo một bản tình ca đa diết buồn.

- Ê. Bé con. Bố cho cái bánh này! - Và bố ném cho nó một chiếc bánh cốm nát, phôi cả nhân ra ngoài.

Nó lặng lẽ nhai và uống nước chè. Nó muốn tỉnh táo vì bây

giờ, nó không có quyền ngủ vào đêm nữa. Nó muốn lúc nào cũng thức để ngắm nhìn bố mẹ nó. Trong những cái mặt nạ.

Nước chè đắng ngắt.

Khuya khoắt dần. Nó chui vào màn sau mẹ. Mẹ lẩm bẩm:

- Ngủ đi. Mai còn dậy học bài.

Và mẹ ngủ luôn, như thể một ngày trôi qua đã vắt kiệt sức lực.

Nó nằm im. Trùm chăn kín đầu. Hai mắt thao láo trong chăn. Mồm nó ngậm một nắm chè khô. Vừa đắng, vừa ngọt trong cổ.

Mẹ vẫn say sưa mê mết ngủ.

Phòng bên. Bố cũng vừa tắt đèn. Một lúc sau. Nó nghe tiếng ngáy kho kho vọng sang.

Thế nào nhỉ? Hay là mọi chuyện hôm qua chỉ là giấc mơ? Một giấc mơ như thật đã ám ảnh nó. Nó lục sục trong chăn, hai mắt cay xè nhưng đầu tỉnh táo hơn bao giờ hết. Mẹ vẫn thở đều đều. Có lúc lại nghiêng răng nữa.

Mắt nó điu lại. Không được ngủ. Thậm chí không được nghĩ đến việc ngủ - từ bây giờ trở đi. Phải xem và phải hiểu tất cả mọi sự. Họ là cả một thế giới mà bây giờ, nó thấy cần phải khám phá.

Mẹ trở mình, quàng tay qua người nó và ghếch một chân lên người nó. Tim nó đập loạn xạ trong lồng ngực. Nó chờ. Nó tin rằng mẹ sẽ lừa nó ngủ và nhẹ nhàng ôm gối sang phòng bố. Và, nằm ở đó đến sáng. Trước khi nó dậy. Mẹ sẽ về và lại ở bên nó. Nhưng mẹ và bố cứ như thế để làm gì nhỉ? Bố mẹ là vợ chồng, và nó là con. Sao nó không thấy những vợ chồng khác sống vất vả và lạ lùng như bố mẹ nó. Họ sống với nhau, yêu thương nhau và ngủ chung với nhau trên một cái giường. Có

sao đâu. Còn cãi nhau thì nhà nào chẳng có. Vậy bố mẹ làm mọi chuyện để thù hằn nhau xong lại rất vất vả và lén lút để ở cùng nhau? Ai bắt bố mẹ phải thế? Nó có cảm giác như họ là những người đi đào hố, tay vừa xúc được vài xẻng đất lên thì chân lại hất hết xuống. Vất vả chật vật với những công việc rất bình thường.

Nó nhắm mắt lại và thấy người chùng xuống cảm giác dễ chịu. Không được ngủ. Dứt khoát không. Nó nghe thấy tiếng gà gáy sáng. Lác đác có tiếng xe đạp, tiếng người thoáng qua.

Cuộc sống. Sao khó hiểu thế. Mai kia mình lớn. Lấy chồng, có phải sống thế này không?

Ồi cuộc sống.

Đúng là một trò phù thủy.

* * *

Thứ ba.
Buổi sáng

Nó tỉnh dậy lúc mười giờ sáng và tự dằn vặt vì đã ngủ quên. Thật là thâm hại khi chỉ có mỗi việc thức cũng không xong. Thế là toi một đêm. Bố và mẹ đều đi làm cả. Đầu nó nặng trĩu và buốt nhói. Hai mắt cứ dính lại nhau. Nó nhìn lên trần. Những con nhện chằng cheo chéo các góc nhà hoen ố vì thời gian. Người nó mỏi nhừ. Bài giảng của cô giáo và những gì nó học bây giờ ở xa tít tắp. Nó chẳng thiết. Nó thấy cái sự học là không quan trọng nữa rồi. Cuộc sống đầy những sự khó hiểu và bí ẩn mà nó không được học, được giải thích. Nó cứ phải học

những thứ ở đâu đấy và chẳng giúp cho nó hiểu gì về những cái đang xảy ra quanh mình.

Nó từ từ ngồi dậy và bê chậu quần áo ra máy nước giặt. Nước lạnh trong máy làm nó dễ chịu. Nó cầm củi xát xà phòng thơm vào khăn mặt và vò. Có cảm giác ai nhìn mình. Nó ngẩng lên. Một người đàn ông đứng trước mặt, nhìn nó chăm chú. Nó cúi xuống giặt tiếp và vẫn biết rằng ông ta chưa quay đi.

- Tại sao bác cứ nhìn cháu? - Nó hỏi.

- Cháu bao nhiêu tuổi? - Ông ta hỏi và ngồi xuống bên cạnh.

- Mười hai tuổi ạ - Nó trả lời.

- Lớn quá. Và ngực cháu rất đẹp.

- Gì cơ ạ? - Nó không hiểu ông ta nói gì.

- Ngực cháu ấy. Nó trắng ngần và phồng phao như ngực thiếu nữ. Chú chưa thấy ai có bộ ngực như cháu.

Nó lồm bồm hiểu và cúi nhìn xuống. Và giặt mình. Cổ áo khoét rộng làm lộ toàn bộ ngực của nó. Thêm nổi, khi ngồi, hai đầu gối đẩy lên làm ngực nó càng đội lên. Nó đứng phắt dậy và ngượng ngùng nhìn người đàn ông. Bỗng nhiên, trong đầu nó hiện lên hình ảnh bố, tối hôm kia, ở bên mẹ. Nó nóng bừng người và bỏ chậu quần áo đấy, định chạy về.

- Đừng ngượng. Cháu đẹp lắm. Một vẻ đẹp tự nhiên như cây cỏ hoa lá. Tạo hoá tuyệt vời. Hãy ở đây và ban phát hạnh phúc cho người khác.

- Cháu không hiểu? - Nó dừng lại.

- Chú sẽ dạy cho cháu hiểu. Cuộc sống tuyệt lắm. Nhà chú cách nhà cháu cái ngõ, sang đó chú sẽ dạy cháu thành người lớn. Đồng ý không? - Người đàn ông tiến lại gần và đặt bàn tay

lên vai nó. Một hơi ẩm lạ lùng truyền từ ông ta sang nó. Lạ lắm.

- Làm người lớn khó lắm.

- Tại sao? Có gì mà khó hả cô bé? - Ông ta nheo mắt.

- Tại vì... tại vì... người lớn là...

- Là gì? - Ông ta tiến sát hơn vào người nó. Dáng cao lớn của ông như trùm lấp nó.

- Là phù thủy.

* * *

Buổi tối.
Ở nhà một mình, nó ngẩn ngơ vì nhiều thứ phải nghĩ quá. Nó bị hai điểm văn và ba điểm rưỡi vì làm lạc đề. Rồi những lời nói của ông cụ ngoài máy nước hồi sáng ám ảnh nó. Giọng ông ta rất trẻ, nhưng hình thức thì già. Ông ấy có vẻ thích nó. Lúc giặt xong chậu quần áo, ông ta còn xách hộ nó một xô nước về tận nhà.

Bố mẹ vẫn đi vắng. Nó bật chiếc cát xet ở đầu giường. Một bản nhạc vang lên. Họ hát về những cơn mưa, về một người bị người yêu bỏ, rồi loạch xoạch, là giọng của bố. Bố đang chửi mẹ và mẹ chửi lại, nghe có khác ngoài nhưng nó nhận ra ngay vì những lời nói. à, mẹ thu vào băng để làm chứng cứ, trước toà, họ sẽ phải cho bỏ nhau. Nó với tay tắt. Im lặng. Tiếng gió lùa xao xác sau nhà. Tiếng lá rụng và mùi man mát. Sắp mưa rồi. Nó chạy ra ban công rút quần áo. Có tiếng tắc lười. Nó nhìn xuống. Một người đàn ông đang ngẩng nhìn nó. Nó nhìn ông. Ông ta cười toét. Cái ông ở máy nước hồi sáng.

- Bé con, xuống đây chơi với chú.

- Cháu phải trông nhà.

- Đừng sợ. Chú không phải là phù thủy đâu - Ông ta cười hiền lành.

- Bố mẹ cháu sắp về rồi, cháu không xuống được

- Bố mẹ ư? Mặc kệ họ. Họ có cuộc sống của họ, cháu có cuộc sống của cháu. Họ có nghĩ đến cháu không?

Vừa lúc ấy thì bố phóng xe về. Nó sợ hãi chạy biến vào. Bố nó hăm hăm dắt xe vào nhà. Thay quần áo trong những câu chửi lầu bầu. Rồi mẹ cũng về, tươi hơn hớn. Mẹ còn ư ử hát nữa.

Nó căng thẳng chờ đợi.

Mười giờ đêm. Nó chui vào chăn. Bố vẫn quăng ném gì bên phòng. Còn mẹ thì tiếp tục hát và đánh kem lên mặt. Mùi thơm mát dịu dàng toả ra trong phòng.

- Không gặp mẹ trễ à? - Mẹ hỏi vọng sang.

Im lặng.

- Hết tiền bao nên nó đi với thằng khác rồi. Sướng nhỉ?

Mẹ lại tiếp tục véo von sang bên bố.

- Câm mồm. Rõ dơ. Vứt con cái ở nhà tón lên đi với giai. Gái phải hơi giai như thái lái phải cứt chó. Lại còn hát nữa. - Bố nói sang.

- Thế đấy. Bà đấy không đi thì ở nhà nhìn chúng mày đủ à?

- Mày xung bà với ai đấy. Bà tao đang ngồi trên bàn thờ kia kia. Mày thích làm bà thì trèo lên đấy đi...

Nó sợ hãi chui kín vào chăn. Cứ cái đà này bố mẹ sẽ đánh nhau mất. Mà như thế thì sẽ không thể ngủ cùng nhau một

giường được. Sẽ không xảy ra chuyện kỳ lạ nữa. Có thể là hôm nọ mình nhầm. Nó nghĩ, và nằm nép vào trong góc tường. Mẹ nó vừa chửi lại bố vừa chui vào giường.

Nó ngủ thiếp đi.

Nó sợ.

Sợ những trò phù thủy.

* * *

Mặt trời đỏ lựng đang tây như một cục tiết sống. Tròn xoe. Bên này. Trắng mùng mười nhát thếch nhô lên trong quang sáng xanh. Ma quái.

Trong chùa, tối âm u, đơn độc một tiếng mõ gõ lốc cốc. Tiếng mõ danh, gọn. Không gian u tịch.

Nó ngồi ở giữa cảnh chiều tàn. Chứng kiến cái rục rĩ cuối cùng của mặt trời sắp lặn. Và ngấm trắng lên, trong tiếng mõ chiều. Ông hàng xóm tốt bụng xách hộ một xô nước ngồi cạnh. Ông trẻ trung, duyên dáng trong bộ quần áo thể thao. Ông ta vãi lia lịa và khấn liên mom. Nói nhiều đến nỗi nó thấy môi ông ta như một cái mắt xích của một cỗ máy. Ông liên liến nói như thể có một người vô hình trước mặt.

Nó im lìm nghe tiếng mõ chiều. Rồi nó thấy ngửa ngáy ở chân và tay. Cả mũi nữa. Rồi ngửa tất cả mọi nơi. Nó gãi càn cách. Gãi đến đâu máu chảy tới đó. Nó nhìn xuống. Trong cái ánh sáng đỏ quạch của một buổi chiều tàn, người nó toàn lông như con khỉ già. Tay. Chân. Tất tất. Mà quần áo cũng đi đâu hết. Nó kinh hãi nhìn sang. Người đàn ông tốt bụng cũng không

Những giọt máu đỏ chạy lon ton và tụ lại thành một cục tròn xoe, bay vút lên.

Mặt trời lừ đỏ. Mặt trăng lạnh ngắt.

Người đàn ông tốt bụng thôi khẩn, đang bò bằng bốn chân quanh nó

- Đi cháu. Chúng ta về thế giới của chúng ta. Tự do.

- Không. Bố mẹ cháu sẽ giết cháu. Không! - Nó gào lên.

- Không ai nhận ra cháu hết! Đi với chú.

- Không! Không! - Nó gào thét và lăn lộn chống trả. Người toe toét máu.

Và nó tỉnh dậy, trong đồng chăn. Người ướt sũng.

Tim nó khua như đánh trống trong ngực:

Hoá ra. Lại là giấc mơ. Một giấc mơ khủng khiếp.

Nó nhìn sang bên cạnh. Mọi hiện thực ủa về.

Mẹ nó lại không có ở bên cạnh.

Nó ngồi bật dậy. Mắt trở ra. Lắm bầm.

- Phù thủy. Lại làm phù thủy rồi.

* * *

Nó thu lu ngồi ở góc giường, chặn trùm kín cổ. Người nó nóng ran và đỏ rực những vết xước. Trong mơ, nó thấy mình là con khỉ và gãi toét máu. Và nó đã gãi thật.

Nó nhìn ra cửa sổ. Đêm đen và âm u. Phòng bố tắt đèn. Mẹ đi đâu nhỉ? Chẳng lẽ lại mò sang bên ấy. Nếu nó không nhầm thì trước lúc nó ngủ, bố mẹ đã cãi nhau một trận kịch liệt. Hay mẹ

giận bố, bỏ nhà đi rồi. Nó tụt xuống giường, thò chân tìm đôi dép. Bỗng nó sững lại. Phía bên phòng bố có tiếng thì thầm. Rồi tiếng rích rích cười. Tiếng cười như thể ai đó bị cù và họ phải nén lại.

Tim nó đập thịch thịch như tiếng giã gạo trong ngực. Nó sợ. Nó tưởng tượng ra cảnh bị bắt quả tang nghe trộm. Nó có cái sợ của người nhìn thấy người ăn trộm và người ta nhìn thấy nó trông thấy người ta. Cái sự sợ của trẻ con hay của những người tử tế.

Nó lại chui vào chăn. Đầu buốt đau. Rồi lại thò đầu ra khỏi chăn và nghe ngóng.

Thình thoảng tiếng thì thảo lạ vọng sang. Rồi tiếng thở hỗn hển. Tiếng cái giát giường kêu kèn kẹt. Tiếng một nghiêng gối. Cả tiếng chân chuột bới đống giấy vụn góc bếp. Nó nghe thấy hết, trong một tâm trạng cực kỳ hoảng loạn.

Có phải là mẹ không, hay là một người khác? Tại sao lại là mẹ khi hai người vừa cãi nhau, lại có thể thân thiết đến thế? Tại sao mình lại mê ngủ thấy cái ông tốt bụng ấy? Và Tượng Mẩu nữa. Nó im lặng, thờ dè dặt và miên man nghĩ.

Nó bỗng giật mình. Tiếng mẹ. Đúng tiếng của mẹ, vọng sang:

- Cẩn thận đấy. Bây giờ sida như điên. Nhỡ con ấy né đồ bệnh cho thì sao?

- Vớ vẩn làm gì có sida. Chẳng qua buồn thì ghé qua nó giải khuây thôi chứ có gì đâu! - Tiếng bố.

Và bỗng tất cả oà sáng. Nó chui vội vào chăn. Trùm kín. Người nó dán xuống giường, ngừng thở.

- Nóng phát chết. Người đâu mà tham. Về đây.

Tiếng mẹ và cả tiếng nước rót vào cốc nước thủy tinh...

- Đã sáng đâu. Bao giờ đến ngày toà hện?

- Bây ngày nữa, nhưng em không chịu đâu. Nuôi nó bây giờ tốn kém. Nó lớn, nhiều nhu cầu. Bao giờ có thằng nào rước đi mới coi là xong.

- Thì anh nuôi. Mỗi tháng em chi nguyên lương ra! Tiếng bố.

- Thế em sống bằng khí giới à? - Mẹ nói.

- Thời buổi này, có ai sống bằng lương đâu. Anh có lấy lương của em cho nó thì cũng lấm hai băng nữa. Em còn ngon hơn.

Nó bỗng thấy run. Dù mồ hôi nó túa ra vì chần ừ nóng. Bố mẹ đang bàn về nó. Họ đều không muốn ở với nó. Thật khủng khiếp. Đây là điều chưa bao giờ nó nghĩ đến.

- Mặc quần áo vào - Tiếng bố.

- Nóng bỏ mẹ. Về ngủ đây.

Và bóng tối trùm xuống. Nó rúm vào một góc. Và mẹ nó. Là một khối thịt trắng ngà chui vào màn, thom ngát. Mẹ nó nằm xuống bên nó. Ngang nhiên gác một chân lên người nó. Ngủ ngay.

Trên người mẹ nó không một mảnh vải. Nó muốn vỡ tim ra vì tất cả mọi chuyện. Những câu chuyện của ban đêm.

Cuộc đời. Thật kinh khủng mà nó không thể hiểu được.

Đúng là trò phù thủy.

* * *

Thứ tư.
Một đêm trắng.

Hai đêm trắng.

Và những đêm cuồng điên vì những giấc mơ quái đản.

Rồi lại những đêm trắng. Tiếng côn trùng.

Tiếng thở. Tiếng thì thào và lá rụng trước hiên nhà. Tất cả. Làm nó thành kẻ mộng du. Tự nhiên. Nó rất thích thành người lớn. Làm người lớn, có thể làm phù thủy bất cứ ngày hay đêm, có thể làm vỡ mọi thứ. Có ngủ vào giờ làm việc nhưng lại thức vào những lúc phải ngủ. Nói chung. Làm người lớn thoáng hơn làm trẻ con. Họ tha hồ làm phù thủy mà không ai hỏi đến.

Buổi chiều. Ngoài trời nắng hanh hao, xơ xác. Lâu rồi không có trận mưa to nào.

Nó buồn và trống trải giữa nó và bố mẹ bắt đầu có một khoảng cách và nó thấy xa lạ với bố mẹ vô cùng. Mấy ngày liền nó rình ông hàng xóm xem ông ta có thành con khi trong giấc mơ không?

Ông ta phải ở trong bệnh viện trực người vợ cắt khối u ở dạ con. Mặt ông ta rầu rĩ mỗi khi đi qua ngõ. Người ông ta sụp xuống bởi nỗi đau thương vô hạn. Ông là tấm gương một người chồng mẫu mực của tất cả các bà, các mẹ trong khu phố.

Sắp tết rồi. Nó hì hục lúi lúi trong ngăn tủ ra bộ đèn nhấp nháy ngày xưa. Và ra sân, chặt một cành phi lao. Nó sẽ làm một cây thông Noel, dù ngày ấy qua rồi. Nó lau rửa những cái bóng đèn và mắc lên những cành phi lao be bé. Rồi đặt lên nóc tủ. Và lúi lúi những con búp bê xếp la liệt xung quanh. Đây là một thế giới. Xanh đỏ tím vàng và những vật vô tri. Nó thấy dễ chịu với cái cõi riêng của mình. Nó lấy những tờ giấy màu vẫn làm thủ công ngày trước và cắt những bông hoa, dính lên cành phi lao. Những quyển sách, quyển vở xếp ở dưới và những con búp bê ngồi trên.

Chiều muộn dần. Nó mãi mê với công việc của mình. Tất cả đã nổi xong, chỉ chờ có điện. Phải khoá chặt cửa. Bố mẹ có về cũng không vào ngay được. Không cho bố mẹ biết bởi họ toàn gọi nó là con dờ người. Người lớn không thể hiểu được nó. Và họ không đồng ý cho nó làm theo ý muốn của mình.

Nó say sưa bày biện, sắp xếp. Có một tiếng nổ nhẹ. Cây thông Noel rung lên. Nó chạy lại đỡ lấy và tắt cả bừng sáng. Một cảm giác tê tê chạy dọc người. Nó như thoát xác. Nó cười.

Phù thủy. Nó biết. Nó đã thành phù thủy.

* * *

Cuối cùng. Khi bố mẹ nó về. Lúc ấy là đêm. Họ. Mỗi người về từ một ngã, nhanh chậm hơn nhau vài phút. Thế nào đi chăng nữa thì ai cũng phải có một mái nhà. Con gà cả ngày lang thang bởi móc nhưng cứ tối là về chuồng. Họ phóng qua ngôi nhà của mình một đoạn, rồi quay lại.

Nó không còn là một ngôi nhà hai gian nữa mà là một đồng đồ nát. Những mảnh gạch đen rải đầy ra đất. Bốn bức tường xám xịt. Tất cả. Sập xuống như một trận bom.

Người chồng nhìn thấy vợ mình đang gào khóc thảm thiết. Điệu bộ giống một người điên. Quần áo tươm toé và tóc tai bù rối. Bên cạnh. Một cái chân giường. Vài mảnh ván và những cái chân tủ. Và những đồ đạc khác, của ông và của bà, la liệt, sứt mẻ, đen sì. Người chồng quăng chiếc xe máy đổ kênh ra đất, chạy đến túm lấy người vợ. Lắc mạnh:

- Thế này là thế nào?

Người vợ ngẩng lên. Đây là khuôn mặt của người đàn bà tám mươi tuổi. Đôi môi đỏ thẫm máu khô. Không nói gì, chỉ lắc đầu. Rồi giơ tay chỉ về bên phải. Người chồng bỏ người vợ. Ra chỗ đó. Có một cái chăn cháy sém, lem nhem. Anh ta lật ngược. Và rú lên. Con gái. Nó trông giống một cây củi cháy. Đen sì đến tàn khốc. Không nhìn thấy mặt. Tóc nó cũng cháy hết. Tất cả. Đó là một hình thù quái dị. Người đàn ông hàng xóm xách xô nước và cấp chiếc chậu quần áo đi qua. Đến bên ngôi nhà, dừng lại, chép miệng ra chiều thông cảm rồi đi thẳng. Người chồng gục xuống. Từ họng anh ta, những tiếng kêu khan như tiếng một loài thú rừng gì đó.

Gió hiu hắt đưa mùi khét của đám cháy.

Trăng giữa tháng, sáng xanh lạnh lẽo. Hai người cứ ngồi bên đũa con gái. Không biết đến bao giờ.

* * *

Đây là trò phù thủy đầu tiên của nó.

Chị tôi

Tôi luôn nghĩ mình là đứa trẻ bất hạnh. Nhà nghèo nên việc học hành của tôi vất vả lắm. Mười một tuổi phải xuống Hải Phòng ở nhà cậu để vừa học vừa làm thêm. Vài năm sau. Về nhà. Bố mẹ lục đục. Nhà cửa tan hoang. Tôi hỏi: "Chị đâu?" Mẹ cười như mếu: "Vào Sài Gòn theo bác trưởng". Tôi nhìn lên tường: chị cười tươi sau vành nón, hai mắt lóng lánh nước.

Hai năm sau. Trốn học. Tôi về. Nhà cửa tươm tất. Tôi hỏi mẹ: "Chị đâu". Mẹ chum chim: "Chị làm to lắm, lấy chồng giàu, gửi tiền thường xuyên". Tôi hỏi: "Cả tiền nuôi con học?" Mẹ gật, rồi nói: "Chị là đàn bà, có thể không cần học chữ nhiều, chỉ cần học lễ thôi. Nhưng đàn ông thì phải có học. Có cả hai thứ ấy mới thành người". Tôi im lặng, thầm cảm ơn bố mẹ sinh ra chị. Mẹ lại bảo: "Nghe nói con uống rượu?" Tôi gật. "Cả nghiện thuốc?" Tôi lại gật. "Có đánh nhau không?" Tôi thờ dãi nhìn chỗ khác. Và mẹ thì thầm: "Đừng yêu vội, con gái tinh không thật đâu". Tôi cười: "Cái đó còn phải xem đã. Đàn ông, lại xa nhà mà mẹ". Lúc đi, mẹ dúi tiền vào túi, với theo: "Những cái con thích, chị không thích đâu. Chị muốn con làm sáng danh nhà mình".

Tôi bớt hút thuốc, bỏ dần rượu mỗi chiều mỗi sáng.

Suy cho cùng, rượu chỉ làm quên nỗi buồn trong chốc lát. Sau cơn say là cảm giác nhột thếch, nôn nao khát thêm một cái gì không rõ rệt. Còn đáng sợ hơn cả nỗi buồn lúc tỉnh. Tôi vào đại học. Vẫn không gặp chị. Chị vừa gần gũi, vừa xa xôi. Hàng chục năm rồi còn gì.

Tôi đỗ loại ưu, được giữ lại trường làm giảng viên. Bố mẹ già dần, không còn lực đực nữa. Hình như họ mệt. Tôi nhắc lại chuyện xưa, mẹ cười: "Với mẹ, bây giờ khoẻ mạnh để sống là quý nhất".

Bất ngờ một hôm mẹ đánh điện: "Về ngay. Bác trường mất".

Tôi về. Hôm sau cả nhà lên tàu vào Nam. Bố mẹ thương bác và nghĩ đến phận già của mình. Tôi cũng thương bác nhưng nhớ chị nhiều hơn. Tôi thích gặp chị để chị thấy tôi đã không làm chị buồn.

Tàu vào ga. Mẹ nhấp nhóm không yên. Bỗng mẹ kéo giắt tôi: "Rút vào. Có tàu chạy qua, phăng đầu đấy". Tôi thì chẳng thấy con tàu nào cả. Mẹ vẫn thất thần, cuống cuống hoảng loạn vì một chuyện gì đó. Tôi đắm nghi ngờ cái sự hốt hoảng của mẹ. Tôi ngó nghiêng. Chẳng có gì đáng chú ý. Chỉ có một người đàn bà, phía bên kia đường ray dăm dăm nhìn chúng tôi. Quần đen, áo bà ba - thật nhỏ bé, nhếch nhác. Dưới chân là mẹt thuốc lá, bên cạnh là cái làn nhựa. Bà đứng như bức tượng nghiêm lạnh giữa khung cảnh huyền ảo bậc nhất này. Có một đoàn tàu dài chạy đến. Chật người và hàng hoá. Tàu chưa rời ga mà đã mệt mỏi thế. Tàu qua. Tôi nhìn lại phía ấy. Không còn người đàn bà đó nữa.

Tôi và bố mẹ về nhà bác.

Dự đám tang xong. Hai ngày sau. Một mình tôi về Hà Nội, vì công việc, vì không gặp chị. Mọi dự định của tôi với chị tan hết. Mẹ bảo chị cùng chồng đi Đà Loan. Vợ chồng chị không vương con nên hay đi lắm.

Sài Gòn mùa mưa mát và thơm mùi trái cây. Lên tàu sớm, tôi ngồi ngó lung tung. Bất chợt lại thấy người đàn bà đó. Vẫn những hành trang của mình, bà ta trần trối nhìn tôi. Tôi vẫy bà ta lại định mua giúp vài bao thuốc dù tôi đã bỏ từ lâu. Chị không thích tôi nghiện. Hình như bà ta chỉ đợi có thể, vội bước trên những thanh tà vẹt, leo lên toa tôi ngồi. Hai mắt lóng lánh nước, trên khuôn mặt chẳng chịt nếp nhăn như số rạch bầu trời mỗi khi mưa to gió lớn. Một bao Vinataba sáu nghìn năm trăm đồng, bà ta cứ dứt khoát lấy bốn nghìn. Tôi chột bực mình và ân hận vì thiện chí của mình. Thuốc giả. Chỉ có đồ giả mới phá giá chung như thế. Bà ta biết không lừa được tôi nên mới bán hạ giá? Tôi quắc mắt, ném trả lại bao thuốc. Lập tức, bà ta giúi tất cả vào lòng tôi năm bao thuốc và chạy biến, lẫn vào đám người lên xuống. Tôi sưng sờ?

Tàu đã chạy. Tôi nhìn ra cửa sổ. Người đàn bà lại đứng chỗ cũ, cách tôi những đường ray chẳng chéo.

Năm ngày sau. Mẹ gọi điện: "Chị mất rồi. Tàu hoả cán". Rồi khóc hu hu trong máy, mẹ tiếp: "Đã hoả táng". Tôi gào to: "Chị ở Đài Loan cơ mà". Mẹ rên rì: "Chị con là người bán thuốc lá ở sân ga".

* * *

Tôi lao ra sân trường. Trưa loang nắng, hấp hịu gió. Chạy vào phòng bạn bè, tìm lại những bao thuốc Vinataba. Thuốc hết. Còn vỏ không. Tôi ôm vào lòng. Bất khóc.

Tôi hiểu. Đây là những thứ cuối cùng của chị dành cho tôi.

Sài Gòn 1993

Cửa để dành

Ngôi nhà bà Vy nằm ở một đường phố buôn bán sầm uất. Hàng ngày chỉ cần ngồi một chỗ là có thể mua đủ thứ, từ đồng quả tằm bánh đến các thức ăn ngon, ăn sang. Khu phố này dường như không bao giờ ngừng hoạt động. Kể cả nửa đêm. Ngày. Nó là chợ mua bán. Đêm. Nó là chợ tá lả, chích choác, rượu chè và trai gái. Bao lần các con bà nói, bà bán ngôi nhà này đi, thừa tiền mua 6 căn nhà yên tĩnh ở các phố trung tâm. Bà đều không nghe.

Bà bảo:

- Tao không thể xa các bà hàng xóm được. Tao đã lấy bố mày ở đây. Ngày bố mày bỏ tao đi theo các cụ cũng ở đây. Có chết, tao cũng chết ở đây.

Bà Vy có 3 con, 2 trai, 1 gái. Đều học hành đến nơi đến chốn, sáng sủa, xinh đẹp cả. Thằng cả làm Giám đốc Công ty may. Thằng hai làm kế toán trong một nhà máy. Còn cô út là diễn viên của một đoàn kịch. Hàng tháng. Con cả bà đưa bà năm trăm ngàn tiền ăn, thêm ba trăm ngàn tiền gạo và hai trăm tiền điện. Con thứ góp năm trăm vì chỉ ăn bữa tối. Còn cô út cười xòa:

- Giàu con út, khó con út. Các anh ấy kiếm tiền dễ, chứ con mua danh ba vạn, bán danh ba hào, tiền lương không đủ hai bộ váy.

Hàng ngày. Bà Vy làm lụng từ năm giờ sáng đến 10 giờ đêm. Anh cả thỉnh thoảng tám tặc:

- Một mẹ già bằng ba mẫu ruộng.

Anh hai quen với những con tính, chữ số, vốn sòng phẳng, huych toét:

- Gớm, ở thành phố biết ruộng vườn mồm ngang mũi dọc thế nào. Cứ nói thẳng ra: Một mẹ già bằng ba con ở cho xong.

Cô út lườm:

- Anh lại đi ví mẹ với đũa ở.

Bà Vy chỉ cười. Chả phải là hiền, đây là do nước mắt chảy xuôi thôi. Ở phố, bà nổi tiếng ghê gớm chua ngoa. Đũa nào vô phúc cân thiếu của bà nửa lạng gạo trong một yến gạo là bà chửi cho như búa bổ vào đầu cấm có vác mặt đến phố lần thứ hai. Mua rau chỉ một mớ nhưng bà sẵn sàng bới cả thúng của người ta lên vì từ xưa đến giờ bà đâu có chịu kém ai?

Ngày hai bữa cơm. Một thúng quần áo. Lau 1 lượt nhà và hãm mấy ấm chè xanh, cộng ít hoa quả trong tủ lạnh. Đây là thực đơn của bà.

Bà Vy bị ngã.

Tin ấy lan truyền khắp phố. Hầu hết dân phố xuýt xoa, nhưng không rõ do mừng hay thương. Bà đi ra đầu phố, đã biết điều nép vào một bên mà hai thằng oắt con rồ xe từ trong hẻm ra tông thẳng vào người. Bà ngã quật xuống rồi không biết gì nữa. Tỉnh dậy bà thấy như ở một cõi xa xôi nào đó trở về. Mê

mê. Tỉnh tỉnh. Đến hôm sau bà mới nhớ ra tại sao mình lại nằm ỳ ra thế này. Bác sĩ bảo: "Bà bị rạn xương chậu, tụ máu một bên đầu, có khả năng bị chảy máu trong".

Anh con cả đưa ra đề nghị:

- Ăn cơm bụi, vừa tiện, vừa rẻ mà vẫn đủ chất.

Anh con thứ:

- Cơm bụi muôn năm.

Cô út thì phụng phịu:

- Em chịu thôi. Ai lại diễn viên như em, lên sân khấu toàn vai Vương phi Công chúa, rồi Trợ lý giám đốc bây giờ lê la đầu đường xó chợ để ăn vài nghìn con đầu ghê.

Anh cả quát mắng:

- Có là giới thì cũng phải tọng cái gì vào mồm mới sống được. Công chúa, Hoàng tử sân khấu thì ra cái gì. Giám đốc thật như tao còn cơm bụi nữa là cái thứ sấm vai trợ lý của mày. Thôi, coi vấn đề ăn là xong.

Cả ba đều quên mất một điều khi họ xông ra chén cơm bụi thì bà Vy ăn gì vì nằm liệt? Lúc đấy. Nằm nghe các con bàn bạc sôi nổi như trong một cuộc hội thảo nâng cao chất lượng một đề tài cấp Bộ, bà lén thở dài.

Bàn nhau ăn riêng, có nghĩa là kinh phí lâu nay họ đóng góp cho bà giảm sẽ đến mức tối thiểu. Lại thở dài, chợt quý những đồng lương hưu còm cõi bà đã nỡ coi thường bấy nay.

Con út bảo:

- Mẹ này, con lau nhà có một ngày mà gân tay nổi lên nhằng nhịt. Cái tay là quan trọng lắm. Mình nên đi dép vào nhà cho tiện.

Bà Vy gật. Bà có thể làm gì với đôi chân không đỡ nổi thân

mình? Hàng ngày, nó mua cho bà hai quả trứng vịt lộn và một bát cháo sườn trẻ con chưa có răng. Nó bảo:

- Về chất 2 quả trứng một ngày là đủ tiêu chuẩn. Về bột, cháo sườn vừa để nuốt, lại dễ tiêu. Cả ngày mẹ chỉ cần ăn lãng nhăng thôi. Già rồi, ăn nhiều chất bột phì người, không tốt đâu.

Bà lại gật.

Nhưng rồi. Cô con út không vui về được sau ngày đầu tiên phải đổ bỏ cho bà tám lần. Thật là khủng khiếp vì từ bé đến giờ, nó chưa phải nuốt đến một mớ rau muống. Ngày thứ hai. Sáng ra cô bảo anh cả:

- Anh yêu chị Liễu, bảo chị ấy đến thăm mẹ đi, thế mới chứng tỏ dâu tử tế. Chứ cứ rước đèn cù với nhau ngoài đường, ai chả rước được.

Anh cả vẫn mắt:

- Đến bố đẻ nó còn chưa hầu ngày nào nữa là bà bỏ mình. Nhỡ sau này tao không yêu nó lại phải lấy vì nó đã đổ bỏ cho mẹ mình à?

Đến ngày thứ ba thì cô út không thể chịu nổi nữa. Không còn rào đầu đón đuôi. Không còn kính mẹ trọng anh. Cô yêu cầu họp gia đình cắt tua nhau trông mẹ. Cô là con gái, ưu tiên 3 ngày. Còn 4 ngày kia chia đôi cho hai anh. Tất cả nhìn nhau và cảm giác, họ như mới bắt đầu cuộc sống.

Bà Vy nằm bất động 6 ngày. Không được tắm, không được rửa mặt mũi như trước. Tóc bà bết lại vì mồ hôi và quần áo dù ngày nào cũng thay nhưng luôn phảng phất mùi gì khó tả lắm. Bà Mộc sang chơi, trách:

- Tại bà. Bà chiều chúng nó quá. Bà hầu chúng nó tận răng, giờ chúng nó phải chẳng đứa nào chịu đâu? Mà có muốn cũng

chẳng biết cách mà làm. Bà có dạy chúng đâu?

Bà Vy sụt sùi:

- Là mẹ mà bà. Chúng nó có đến bốn, năm mươi tuổi với tôi vẫn chỉ lên mười.

Hai bà đang rủ rì, rủ rì thì anh cả phanh xe đánh kít. Và đằng sau một bà già chừng 60-70 tuổi ngồi ngất ngưỡng thò chân chống xuống theo.

Anh cả cười từ ngoài đường:

- Chào bác Mộc. Chào Mẹ. Con đã tìm được giải pháp hữu hiệu tuyệt vời rồi. Đây là người giúp việc của mẹ. Mẹ cần gì, đã có bà - Anh cả quay lại - Bà tên là gì?

Bà già nhìn mọi người, cười vu vơ ra chiều nịnh bợ, rõ ràng là mừng rỡ.

Anh cả nói to hơn:

- Bà tên là gì?

Bà già nghiêng nghiêng đầu vẫn cười, rồi gật đầu tỏ ý hiểu biết và đi về phía bếp:

Anh cả chạy theo kéo bà già lại, hét vào tai:

- Bà tên là gì?

Bà già giật mình đánh đòn ngực vì màng nhĩ đã được thông. Móm mém:

- Tên là gì á? Tôi tên là Đất.

Bà Mộc im lặng nhìn bà Đất. Bà Vy định nhồm dậy vài lần nhưng đau quá, lại ngã vật xuống.

- Cả này. Con tìm được bà cụ này ở đâu đấy?

- Chị Hoan phòng con thấy bà cụ đến xin việc ở lò bánh

mì của chồng chị ấy. Bà có 4 con nhưng chẳng đứa nào nuôi, bỏ lên Hà Nội, kiếm việc để sống. Con kể hoàn cảnh mình. Chị ấy giới thiệu. Con mừng quá, đón luôn.

- Nhưng bà già thế này, ai nữ bắt hầu mình. Mẹ trông bà ấy đáng thương lắm.

- Đào. Thế bây giờ mẹ để chúng con nghỉ hưu non trông mẹ nhé? Cùng tuổi già với nhau mới có chuyện mà nói. Hợp quá còn gì. Thôi con phải đi họp đây. Mẹ cần gì cứ sai bà ấy. Vài hôm là quen thôi. Lương tháng 200.000 đồng, 1 năm 2 bộ quần áo, cơm nuôi. Con chịu hết.

Anh cả nói nhanh rồi đi ra cửa về hài lòng tốt độ. Bà Đất thấy thế đi cun cút theo sau, hỏi:

- Chú, chú đi đâu vậy?

- Tôi phải đi làm. Bà vào hỏi mẹ tôi cần gì, bà làm giúp, mẹ tôi sẽ chỉ cho bà mọi việc - Anh cả nói to như hét vào mặt bà Đất. Rồi lên xe phóng đi.

Bà Đất ngệt mặt ra nhìn theo anh cả, rồi qua vào. Bà Mộc hỏi:

- Nhà bà ở đâu?

Bà Đất cười giơ tay xoa đầu. Cười móm mém:

- Ấy cứ mỗi lần gọi nó lại rụng như mưa. Ngày xưa tóc em dày lắm đấy. Gọi đầu toàn phải treo lên thành giềng vì dài quá, quét hết xuống đất.

Bà Vy bảo:

- Bà ăn gì chưa?

Bà Đất lại cười, đi tọt vào bếp lấy ra chiếc khăn lau nhà đi đi.

Bà Vy và bà Mộc nhìn nhau, thở dài.

Cô út về. Nhìn thấy bà Đất lạ lắm:

- Mẹ! ở đâu ra bà già này đẩy mẹ?

Bà Vy thở dài, nước mắt thập thò:

- Anh cả đèo về để giúp đỡ mẹ.

Cô út ngạc nhiên:

- Bà ấy giúp mẹ hay mẹ hầu bà ấy? Con đoán bà này phải 80.

Bà Mộc đỡ lời:

- Không đến. Anh mày bạo bà ấy mới 69 tuổi. Phải cái nặng tai.

Cô út đứng lên, thở đánh sượt:

- Thôi cũng được. Méo mó có hơn không. Con sẽ bảo bà ấy công việc.

Bà Đất tươi cười theo cô út vào bếp. Văng ra từ đó là tiếng của út như cãi nhau:

- Đây là bếp điện. Đun to thì số 4. Đun nhỏ số 1, 2. Điện đất lắm. Bà đun xong là phải tắt ngay, một tháng hơn ba trăm nghìn tiền điện đấy.

Tiếng bà Đất:

- Gớm bằng tạ rưỡi gạo quê.

Tiếng con út:

- Đây là nước mắm. Mì chính thì nấu in ít thôi không có ung thư, nhưng không có thì cứng mềm. Tủ lạnh này, hơi mát điện nhưng nó chỉ tê tê thôi chứ không giết chết đâu.

Bà Vy thở dài và chùi nước mắt. Rồi gọi với vào:

- Con ơi, nói khe khẽ thôi không hàng xóm tường mẹ ốm, con chửi mẹ.

Bà Đất ở nhà bà Vy đến ngày thứ năm thì về lò bánh mỳ. Từ ngày có bà Đất, bà Vy xem ra ốm hơn. Cô út dặn bà Vy cần

cái gì cứ sai bà Đất rồi biến thẳng để đi làm nữ tỳ công chúa, trợ lý giám đốc trên sân khấu. Mỗi lần kéo bà Vy dậy đi vệ sinh, bà Đất ghé sát vào mặt bà Vy, tiếng thở của người hen mãn tính già yếu rít lên sòng sọc như người rít thuốc Lào. Bà Đất vốn run run thường bị bà Vy kéo đè lên mình. Chặt vật một lúc sau, bà Đất lấy đà mới nhấc bà Vy lên quá mặt giường. Ai không biết, tưởng hai bà vật nhau.

Bà Vy khóc với bà Mộc:

- Biết thế này, ngày xưa tôi đừng bỏ Nhà nước thì bây giờ đã được nằm viện. ấy là tôi cứ nghĩ đến cái cuối cùng của con người. Làm gì, làm gì rồi cũng sinh, lão bệnh, tử. Nhưng tưởng tuổi già chẳng gì bằng con. Con cái là của để dành của bố mẹ.

Bà Mộc bôm bêm nhai trầu, nhẹ nhàng:

- Thôi bà ạ. Mình hết thời, sống được là quý. Hay bà đến Trung tâm giúp người già thuê họ vài trăm một tháng?

Bà Vy thở dài:

- Thằng cả cũng đến hồi rồi. Họ chỉ giúp những người già cô đơn. Họ làm giờ hành chính vì ký hợp đồng giống cán bộ đi làm. Nhà này thì cần người giúp việc ở luôn.

Hai hôm sau.

Anh cả lại đeo về một người. Một cô gái cao lộc ngọc.

Bà Vy hỏi:

- Cháu bao nhiêu tuổi?

Cô gái vênh mắt, tự tin, giọng vang như tiếng chuông:

- Hai mươi hai.

Bà Vy lại nói:

- Ở quê con gái như cháu phải có con rồi. Cháu có chồng chưa?

Cô gái nhìn thẳng vào bà Vy:

- Ấy bà biết không? cháu "nà" có 4 đám hỏi nhưng cháu "nà" đéo ưng đám "nào". Toàn là đồ chó dái.

Bà Vy mở sưng mắt và đỏ mặt vì cách nói năng của cô gái. Đến mấy bà buồn lộn đầu cầu chửi nhau cũng không chanh chua bằng cô này. Bà Vy quay mặt đi thở dài:

- Thế cháu đi làm nghề này lâu chưa?

- Chưa. "Nằm" thử vài việc chả gì ra cái gì mà về quê "nại" gặp bọn chó dái. Đéo về "nữa". Đéo có tiền tiêu khổ "nằm".

- Này cháu. Cháu ít tuổi lại đến làm nhà bác sao cháu nói bậy luôn mồm thế? - Bà Vy cúi.

- Thế đã có gì mà "nà" nói bậy? Quê cháu, ai không biết chửi "nà" đụt.

- Đụt cũng được. Nếu cháu không sửa cách ăn nói, bác đuổi đấy.

Bà Vy nằm liệt. Bác sĩ đến nhà khám bảo bà phải vào bệnh viện điều trị. Bà quyết không ra khỏi ngôi nhà thân thương bao đời, thêm nỗi sợ bệnh viện từ trẻ vì bà kinh nhìn thấy người chết. Bà nghĩ đến thân phận mình. Người ta chỉ sợ mọi điều khi còn sống. Chết rồi. Thân xác tan hoà vào đất, biết gì nữa đâu mà sợ?

Cô gái tên Len vẫn nói bậy vì hình như cô không có khái niệm đây là bậy. Len không làm được việc gì ngoài lau nhà và ngóng cửa. Rau nát. Mặc kệ. Bà Vy cần đi vệ sinh... cố nhịn thêm một lúc nữa cũng không chết. Tất cả không bằng chiếu tá lả góc phố. Chỗ ấy có mấy anh râu ria khác hẳn trai làng cô. Thanh niên thành phố có khác. Da trắng như đánh phấn. Lại thơm nữa. Ở quê đám đàn ông chân lấm tay bùn, cảm có thấy ai trắng? Len bình phẩm.

Bà Vy nằm mãi. Người bà chỗ mềm, chỗ cứng và bốc lên mùi nặng nề. Bác sĩ đến khám, bảo:

- Con người ta giống cái chai nước. Ngã một cái như cầm chai nước xóc mạnh. Đầu đuôi lộn tùng phèo. Bà phải nằm yên cho nó trở lại như cũ.

Bà Vy nói:

- Thế cái đầu tôi thỉnh thoảng nhói dài như tia sét chạy có sao không?

Bác sĩ lắc đầu:

- Bà chỉ có việc nằm im. Chờ đã!

Nằm im. Nằm im. Thật là khủng khiếp với một người xóc vác như bà Vy. Tự nhiên cứ như bị cưa cụt tay, cụt chân, và phải như cầm, như điếc.

Len bảo:

- Sao ngày "nào" cũng thay quần áo mà người bác thối thối.

Cô út hét:

- Thối hay thơm không phải việc của mày. Mày chỉ có một việc là tập trung vào mà làm. Đừng có hóng hớt. Con nhà không ai dạy.

Len cúi mặt, nước mắt lăn chã rơi. Rồi ra một góc khóc. Len bỏ cơm tối. Khóc hoài, khóc mãi vì bị sỉ nhục.

Bà Vy cũng khóc. Bà nằm hồi tưởng lại đời mình và tự hỏi: "Minh không hại người, sống dè sẻn giữ gìn thế, chẳng lẽ ông trời không thương?"

Buổi chiều. Bà Vy bảo:

- Cháu đi ra bà Đậu đầu phố mua 500 dưa muối, có hai bác cháu, chẳng cần rau nữa cho cách rách.

Len vâng vâng, dạ dạ rồi đi, tay cầm một nghìn.

Bà Vy với theo:

- Lấy cái bát mà đựng, xin họ tí nước cho khỏi thâm dứa.

Len lắc đầu:

- Cho vào túi bóng cũng được.

Từ nhà bà Vy ra hàng dứa muối cả đi về mất 10 phút nếu đi chậm, còn nhanh chỉ mất 5 phút, vậy mà 2 tiếng sau Len vẫn mất tâm. Người bà Vy hết sốt lại rét. Bà sợ. Bà hãi hùng tưởng tượng ra đủ mọi chuyện không may xảy ra cho Len. Bao nhiêu cô gái nông thôn đã bị bán đi để làm gái điếm, làm vợ bé, sống như một con vật. Len bỏ đi. Người nó phây phây. Ngực nó to như cái bát mức canh úp, mông núng nính, mắt lại đờ đờ ra thể bọn xấu bắt ngay.

Đầu bà Vy đau buốt từ phải sang trái. Tim bà đập như quần trần trong lồng ngực. Bà không thể chịu nổi nên từ từ chống tay ngồi dậy. Đổ vật xuống. Lại chống tay. Có khá hơn nhưng toàn thân run bần bật. Rồi lại vật xuống. Bà thở dốc. Bên chân đau nhói buốt đến tận óc, như có lưỡi kiếm xuyên qua.

Bà tự nhủ: Phải ngồi dậy. Ngồi dậy và đi nhanh ra mở cánh cửa kia. Mở nó ra, đó là tất cả.

Cô út trút bỏ bộ cánh diêm dứa mang về đất tiền của nữ thư ký giám đốc Công ty đang phát về đất đai, trở về nhà với 55 nghìn đồng bồi dưỡng đêm diễn, ghé sạp cam cuối chợ nhặt hơn 1 cân hết 22 nghìn, còn lại 28 nghìn được 4 quả na dai mang về cho mẹ. Còn 10 nghìn tiêu vặt.

Cửa đóng. Nhà tối. Cô út vào đựng ngay một người nằm chẵn cửa. Suýt ngã. Ném cam, ném na vào góc nhà, cô cuống cuống gọi Len. Len đâu chẳng thấy. Mò mẫm bật đèn. Đèn

sáng. Hoá ra là mẹ.

Cô út lay mẹ như điên như dại. Bà Vy mở mắt, chỉ ra cửa:

- Tìm con Len, nó đi mất rồi.

Cô út bật khóc:

- Mẹ không chết, thế là đủ rồi. Còn con đó, nó có chết ngay đây con cũng không quan tâm.

Bà Vy thều thào:

- Nó bị bắt thì mình cũng chết. Nhà nó bắt đèn thì sao?

Cô út nghiến răng:

- Con tha phạt nhà nó đèn mẹ thì thôi. Con khốn nạn.

Vừa nói, cô vừa ghé vào đỡ bà Vy, diu ra giường.

- Mà mẹ đi lại sao được cơ chứ? May mà ngã nhẹ chứ nặng thì phí đời. Ai lại chết vì cái giống đó.

Bà Vy nói nhỏ:

- Mẹ đi được ba bước rồi, kể ra có cái nặng thì không ngã.

Cô út cau kinh:

- Các bác hàng xóm đi đâu hết, hai anh cũng chẳng về?

- Người ta có việc người ta, mình có là mẹ họ đâu mà bắt họ hầu hạ con.

Vài ngày căng thẳng trôi qua. Cô út về Sơn Tây với anh bạn diễn cùng đoàn từ sáng đến tối. Về nhà, đem một con bê đen nhem, khô như que củi cháy. Bà Vy đoán nó lên 8 là cùng. Anh cả cười:

- Cháu ở nhóm bột hay cháo?

Anh Hai nhìn một hồi thờ dài:

- Hết bà già đến trẻ con. Rặt những thành phần gây nhiễu.

Cô út cái, tu nước ừng ực:

- Trẻ con thế đấy, nhưng nó không điếc lòi ra, nó cũng không theo giai bò nhà trốn đi lại cuỗm của em cái túi phần son. Trẻ con thế mà nuôi 2 em, 1 đàn lợn lại mấy con gà. Mẹ nó què chân, việc nhà to nhỏ nó làm hết đấy.

Bà Vy quay mặt vào tường gạt nước mắt.

Con bé tên Hồng. Sau một hồi ngơ ngác, bối rối, liền ý thức được công việc của mình qua sự giáo dục chỉ bảo một ngày của cô út, chạy xông đến bế bà Vy, cầm cái xô giơ lên:

- Để cháu xi bà đấy nhé.

Cô út lườm:

- Không được nói là xi. Bà đáng tuổi bà nội cháu, chứ có phải em cháu đâu.

Bà Vy cười như mếu, lấy tay xua xua.

Con bé ngẩn ra rồi cất cái xô vào gầm giường lẩm bẩm:

- Cháu vẫn xi em cháu mà.

Nó vùng đứng lên, vợ giẻ lau nhà cho vào cái chậu giặt ùm ùm.

Cô út dặc thẳng nhìn hai anh đầy mãn nguyện. Con bé làm quần quật mê mải. Thình thoảng nó ngồi ra một góc bóp bóp hai đầu gối ngọn hoắt. Bà Vy hỏi:

- Cháu lên lớp mấy rồi?

Nó cười:

- Cháu mười ba. Cháu học đến lớp 4 cơ đấy, đọc được cả báo. Bao giờ hết việc cháu đọc báo bà nghe.

Bà Vy cười:

- Cháu cứ làm từ từ. Đi lại chậm chạp không có ngã thì khô?
Nó cười.

- Việc nhà bà bé tí, phải cái tội cứ đi quanh đi quẩn mỗi chân. Từ sáng đến tối dễ đến 10 cây số.

Hồng ở được 10 ngày, xem ra ưng ý cả nhà. Nó chăm chỉ, nhanh nhẹn và ngoan ngoãn. Tiền công cộng tiền ăn sáng 100 nghìn nó gửi bà Vy cầm hộ. Sáng ra, lúc thì cơm nguội thừa, lúc bát cháo bà Vy đắng miệng không nuốt, Hồng ăn ngon lành. Nó bảo quê nó, nhà nào cán bộ to mới ăn bánh mì sáng, những năm trăm đồng bữa sáng bằng tiền rau cả nhà khác. Ở quê chẳng bao giờ biết mặt đồng tiền to.

Bà Vy hỏi:

- Cháu đi thế này có nhớ mẹ không? Chả bao giờ bà thấy cháu nhắc mẹ.

Nó hồn nhiên:

- Không bà ạ.

Bà Vy cau mặt:

- Con không nhớ mẹ thì là con hư rồi?

Nó cười:

- Để tối cháu nói bà nghe.

Con Hồng ngày diu bà đi quanh nhà. Da bà Vy hồng dần lên. Bà đã bắt đầu cười nói. Cơm canh nó nấu, còn thức ăn cô út làm từ sáng, ăn cả ngày. Cuộc sống ra chiều ổn thoả. Có điều. Hồng quá ý thức phận của mình nên nó làm như cái máy, không ngồi nghỉ, không lơ là và thính tai cực độ. Chỉ cần bà Vy trở mình là nó bật dậy, tay vớ cái xô. Không cần xô thì xông vào đỡ bà dậy.

Bà Vy bảo:

- Cháu cứ bình tĩnh không có đau thần kinh đâu.

Nó nhoen cười như người mắc lỗi bị bắt quả tang. Bà Vy thấy nó trắng và có da thịt hơn, cũng tạm yên lòng.

Buổi tối.

Nó thì thăm:

- Tối nay cháu cho bà gặp mẹ cháu nhé.

Bà Vy ngơ ngác:

- Mẹ cháu ở mãi Sơn Tây sao về đây mà bà gặp?

Nó hỏi hộp:

- Bà cứ đợi đấy. Bà sẽ gặp.

Suốt chiều nó hát ư ử một bài nhạc vàng mà ngày ngày ở hàng Karaoke đằng trước vọng sang. "Anh chết trong mắt em lần cuối. Một lần cuối cùng. Một lần cuối cùng...".

Bà Vy hỏi hộp chờ đợi và cảm thấy có tình cảm với con bé. Nó vừa trẻ con vừa già dặn. Tội nghiệp. Tuổi ấy là tuổi chơi, tuổi học và chưa cần phải suy nghĩ gì. Rồi bà tự an ủi, nó va chạm cuộc sống sớm, sau sẽ nên người.

Cả nhà ăn cơm xong từ lâu rồi đi ngủ. Hồng vẫn đây về bí mật, thỉnh thoảng lại nháy mắt với bà Vy. Nó thì thăm:

- Bà chịu khó chờ các chú ấy ngủ hẳn, mẹ cháu đến ngay.

Bà Vy lòng xốn xang, khó hiểu nhưng im lặng nghe lời con bé.

Rồi cả nhà chìm trong giấc ngủ. Đêm yên ắng và trong suốt. Bà Vy mệt quá thiếp đi một lúc thì Hồng đến bên thì thào:

- Bà ơi, bà. Mẹ cháu sắp đến rồi.

Bà Vy giật mình tỉnh dậy ú ớ:

- Mẹ nào? Đâu? Bảo mẹ cháu vào nhà đi!

Nó bí hiểm:

- Mẹ cháu ở trong nhà này rồi. Đêm nào mẹ cháu chả lên đây ngủ cùng cháu. Bà nhìn kia.

Bà Vy tỉnh ngủ hẳn, nghiêng người nhìn theo tay nó chỉ:

- Mẹ cháu kia kia.

Góc nhà là ngọn đèn ngủ màu vàng nhạt, hắt ánh sáng nhẹ nhàng lên bức tường trên đầu bà Vy. Bà ngơ ngác nhìn theo tay con bé.

Hiện trên bức tường trắng đó hình một người co hai tay chống đất. Cái bóng đó di chuyển bằng cách chống hai bàn tay để thay hai bàn chân. Rõ ràng là một người cụt chân.

Tiếng Hồng:

- Hôm nay mẹ có ra sân không?

Tiếng mẹ Hồng ồm ồm:

- Mẹ có ra sân, lúc chiều để xem đàn gà nó về chưa. Thiếu mắt con cụt đuôi.

Tiếng Hồng:

- Rồi nó có về không ạ?

Tiếng vọng:

- Cứ đánh nhau nên càng trụ. Đã trụ mà không chưa. Thế tình hình con thế nào?

Tiếng Hồng:

- Con vẫn khỏe. Con biết nấu cà bung rồi. Bà Vy dạy con. Gớm ở đây ăn uống phức tạp lắm cho đủ các thứ mà vẫn chưa xong, con ăn thấy béo béo là.

Tiếng vọng và hình người di chuyển.

- Con chịu khó siêng làm, ăn uống đầy đủ để khỏi ốm, thế là mẹ mừng.

Tiếng Hồng:

- Ở trên này có nhiều thứ con dám chắc là chưa bao giờ mẹ được biết đâu. Bánh ga tô này, kem gói này, cà phê tan nữa. Bao giờ về, con sẽ mua cho mẹ ăn. Ngon lắm.

Tiếng vọng:

- Thôi con phải để dành tiền để mua thêm con lợn nái với lợn cái mái nhà, sắp mùa mưa rồi.

Tiếng Hồng:

- Vâng, thế thì con chỉ mua kem thôi.

Tiếng vọng:

- Ừ, kem thì cũng ngon đấy. Mua một cái cũng được.

Tiếng Hồng:

- Thế mẹ cho con gặp con Mịch đi.

Trên bức tường, hiện ra đầu một con chó, mồm há ngậm và hai tai rung rung, thỉnh thoảng gật gật.

Tiếng Hồng:

- Em có nhớ chị không? Chị thương em lắm. Nhiều khi đổ cơm thừa xương gà, xương vịt nghĩ thương em. Chị chỉ ước có em ở đây ăn cho khỏi gầy.

Rồi lại hình ảnh bà mẹ què chân chống tay đi lại, gật gật.

Bà Vy nước mắt tràn trề trên mặt khế kêu lên:

- Thôi Hồng ơi. Bà hiểu rồi.

Thoắt cái. Người đàn bà biến mất. Bà Vy quay ra. Cô bé

ngồi rũ xuống.

- Cháu vẫn gặp mẹ thế phải không?

Bà Vy sụt sịt.

- Vâng. Cháu gặp tất cả mọi người. Gặp suốt đêm.

- Tội nghiệp cháu. Cháu làm bà buồn quá. Chỉ tại bà. Tại bà nên cháu khổ.

Sau vài ngày cân nhắc. Bà Vy quyết cho Hồng về. Lúc đầu nó sượng quá nhảy cẫng lên. Mặt nó trẻ lại với đúng cái tuổi 13 chứ không cằn thẳng như trước. Nhưng rồi nó dần ra lo lắng:

- Thế cháu về thì ai giúp bà? Bà đã đi được đâu?

Bà Vy cười:

- Bà đi được rồi. Cháu phải về giúp đỡ mẹ. Mẹ cháu mất hẳn hai chân còn sống được nữa là bà.

Hồng về. Bà trả con bé tháng lương. Bà còn cho nhiều quần áo và các thứ lặt vặt khác. Hôm cô út đưa nó về, Hồng khóc như mưa thương bà Vy. Nó đòi ở lại. Bà Vy dứt khoát không nghe. Bà Vy cho nó ăn liền ba cái kem một lúc rồi nó đi. Bà Vy rũ ra như tàu lá.

* * *

Ba tháng sau.

Một hôm. Đêm. Cô út trở về sau đêm là hoa hậu ngành trồng sản trong một tiểu phẩm hài phục vụ một đám nhậu được trả thù lao 150 nghìn đồng.

Cô xốn xang trước một đêm diễn hoàn hảo cả về vật chất

lẫn tinh thần. Mở cửa, cô út vào nhà, chưa kịp khoe chiến công với mẹ, thì cô đã phải bà Vy nằm sóng soài. Cô bất điện.

Bà Vy đã chết.

Ông bác sĩ bảo:

- Tôi đã nói rồi. Con người ta giống như cái chai nước suối kia, khi bị ngã giống như cầm chai xóc lên. Muốn yên phải để cho ổn định lại. Trẻ tuổi hồi lại nhanh. Người già lâu lắm. Mẹ cô già, lại ngã mạnh. Mọi thứ chưa đâu vào đâu đã tự đi. Sức khỏe bệnh tật không đốt cháy giai đoạn được. Đã thế lại còn tham việc.

Cô khóc:

- Thì mẹ cháu đã mang cái nạng sắt chắc thế rồi. Ai ngờ.

Ông bác sĩ lắc đầu:

- Nạng sắt đâu có đỡ được mãi. Mẹ cháu chỉ có thể dựa vào các cháu thôi. Các cháu không cho dựa thì mới ra nông nỗi này.

* * *

Bà Vy chết.
Nhà cửa sau phen xáo trộn lại đi vào nề nếp. Cuộc sống an nhàn hơn nhưng anh cả, anh hai xem ra làm lì khó tính. Còn cô út ít đi đêm, mà thường quanh quẩn ở nhà. Cô lại làm những công việc của bà Vy ngày xưa, nhưng không mĩ mãn bằng. Hết việc. Cô bật ti vi xem. Chương trình ca nhạc, có một bài về người mẹ. Cô út nhớ nhất câu: "Mẹ già như chuối chín cây, gió lay mẹ rụng. Con thành mồ côi".

Hà Nội 1995

Người đi tìm giấc mơ

Tôi đi ra đường, trên người là chiếc áo mỏng dính, gần rách. Chiếc quần tôi mặc co lại vì ngắn và cũ. Tôi chẳng có gì ngoài hai thứ đó. Tôi đi. Qua những phố đông người và hàng quán. Những người đàn bà trắng nõn ngồi sau những tủ kính đầy hàng hoá. Người tôi đau ê ẩm, tím bầm loang lổ.

Khuôn mặt người ấy hiện ra:

- Con vô lại, bố mẹ tao mua mày về để mày đẻ, đẻ cho tao những đứa con. Thế mà mày không biết đẻ, lại láo hốn. Tao nuôi cho phí cơm gạo à? Cút, cút ngay.

Tiếng bà mẹ đẻ ra người ấy - mà tôi gọi là mẹ chồng:

- Mợ đã bảo mày rồi, cái giống con hoang ấy đi đến đâu rắc tai hoạ đến đó. Mợ thương mày, nghe mày rước nó về, cưới xin tử tế để bây giờ nó cái già. Mai kia mợ chết, nó rước giai về giết con đấy, con ơi!

Những cái tát. Những trận phang gậy vào người gần hai năm nay tôi đã quen. Tôi tưởng tượng ra nó như những cơn mưa đá bất chợt rơi xuống đầu. Rơi mãi cũng có lúc hết. Mới đổ xuống thì đau, để lâu thì tan thành nước ngấm vào người. Tôi đã cố chịu đựng. Người ấy và

gia đình đã gọi bao bác sĩ các thầy lang về bắt mạch, bốc thuốc để chữa cho tôi dễ được. Càng chữa càng vô hiệu. Lần thứ cuối cùng, bác sĩ kết luận. Trong người tôi có một thứ dịch như chất axit mà khi người ấy quan hệ với tôi, chất axit của tôi đã giết chết tất cả những gì người ấy gửi gắm nơi tôi. Tôi là kẻ tuyệt tự.

Bà chết đã nửa năm. Bà chết đau chết đớn. Nhà người ấy giàu lắm. Họ dùng toàn đồ cổ. Từ bàn, cái ghế đến chén nước, ống đựng tăm và hai cái gác giày dép. Thế nhưng khi họ đón bà cháu tôi về. Bà được chuyển xuống nhà dưới, cạnh phòng nuôi một lũ béc giê to lớn để canh trộm. Thôi thế cũng tốt rồi. Hàng ngày bà quét dọn, lặng lẽ ở dưới bếp đến đêm. Bà bảo: Bà sống là vì cháu, bà có khổ nhưng dù sao cũng giống cái cây mục cho một cái dây leo bám vào. Cháu vịn vào bà ngày nào đỡ khổ ngày ấy. Nhục mấy bà cũng chịu miễn là có cháu. Tôi khóc. Thương bà. Bà tốt thế sao đời mãi khổ?

Tôi nhớ lắm. Đêm ấy: Tại tôi. Tại tôi nên bà chết. Buổi chiều. Tôi lén lấy mấy miếng thịt rán gói lại đưa xuống cho bà. Chả là tôi ăn cùng mâm với người ấy, mẹ người ấy và ông chú dượng. Tôi thường phải đẩy người ấy đi khắp nhà. Người ấy là hình. Còn tôi là bóng. Tôi mang những miếng thịt rán thơm ngào ngạt để bà ăn. Tôi biết đã lâu bà không được ăn thịt. Bà run rẩy cảm động và cất đi. Tính tiết kiệm của người nghèo, thói quen giữ của của người già làm bà khổ. Giá bà cứ ăn đi thì đâu đến nỗi. Đến đêm. Những con chó đen sì, mượt như nhung, cao như con dê được thả ra để trông nhà. Chúng tự do đi khắp nơi để canh trộm. Chúng tỉnh táo vì đã ăn no ngủ kỹ suốt cả ngày. Một con to và khôn nhất trong số bốn con đã mò vào phòng của bà. Chúng ngửi thấy mùi thịt rán thơm. Dù chúng không đói, nhưng đã là chó thì không tránh được, mở để miệng

mèo cũng thế. Con to nhất vào và nhanh chóng tìm ra đĩa thịt bà để dành. Nó lặng lẽ ăn hết rồi tìm kiếm xung quanh. Chờm nửa người lên giường bà, lấy mồm ngoạm những cái quần, cái áo rũ tung ra. Rồi nó liếm vào mặt bà. Bà giật mình tỉnh dậy. Mặt bà chạm vào mặt nó. Ánh mắt xanh biếc, mồm chóp chép, lưỡi thè lê ra, hùng hực như muốn nuốt lấy bà. Bà gào lên sợ hãi rồi ngất đi.

Sáng hôm sau. Tôi xuống buồng bà. Người bà như mớ rau héo cuối buổi chợ. Bà lão phào kể cho tôi nghe nỗi khủng khiếp đêm qua. Tôi khóc. Những giọt nước mắt ướt đầm khuôn mặt khô nứt như thửa ruộng thiếu nước của bà.

Hôm sau bà đi.

Tôi còn lại một mình. Cái thân cây mục ruỗng lâu nay tôi bám vào để sống đã tan rữa rồi. Tôi cô độc giữa bầy người và thú.

Cũng may mà tôi không đẻ được. Bởi có đẻ sẽ lại đẻ ra một đứa đầu thai nhảm chỗ như tôi. Phỏng có ích gì?

* * *

Tôi đi. Bờ sông cao. Khô khốc. Dưới kia. Nước sông Hồng đỏ đặc phù sa. Cuộc sống êm đềm. Lờ lững. Tôi bỏ qua những ánh mắt nhìn mình, đến một bãi cỏ xanh. Nà ngồi xuống. Có tiếng hò reo:

- Xem diên đi chúng mày ơi. Diên kìa chúng mày kìa.

* * *

Tôi thường tưởng tượng ra một ngày nào đó mình sẽ ở trên thiên đường và tự hỏi: Nếu chết, linh hồn mình sẽ đi đâu khỏi cái xác thối rữa?

Bà tôi, mỗi lần cắt tiết gà, thường lầm bầm: "Hoá kiếp cho mày, mày đừng oán tao, đừng làm kiếp gà cắt cổ mãi mãi...". Bà cứa con dao vào cổ họng con gà, nhát dao dứt khoát chứ không run run như lời khấn. Máu gà phun phè phè vào chiếc đĩa sắt. Bà bảo: - Thế là xong, mày đã sang kiếp khác - Rồi ném con gà chết rũ vào chậu nước sôi.

- Thế còn kiếp người? Khi chết, ai sẽ hoá kiếp người. Hoá kiếp rồi, người đi đâu? - Tôi hỏi bà.

Bà bảo:

Bà đã chết đâu mà biết. Mà lúc chết lại không nói được cháu ạ.

Rồi bà bảo:

- Cháu không được đồ cơm thừa ra cống. Kiếp sau sẽ thành con vịt, suốt đời mò cơm rơi vãi mà ăn. Có vay, có trả, đừng ác độc, trời thương cháu ạ.

Tôi bảo:

- Thế sao bà không ác độc với ai mà cả bà, cả mẹ cháu đều khổ?

Bà không trả lời chỉ nhìn tôi.

Mỗi lần đi đâu đó. Nhìn thấy những con vịt đang chống mỏm mò ốc hay ngụp lặn kiếm ăn, tôi lại thấy hiện ra những con người hoang phí vung vãi cơm gạo để bây giờ thành vịt.

Đây là chuyện ngày xưa. Từ hồi tôi còn bé tí. Bây giờ mọi thứ đã khác nhưng những điều bà nói hằn sâu trong tâm não tôi

như nghìn vết cứa, vết sẹo trên những thân cây mà thời gian không xoá nổi.

Tôi sống trong một không gian nhỏ. Hết cấp hai tôi ở nhà phụ bán sách truyện, tẩy, phấn... cùng bà trong một căn nhà tồi tàn, ồn ào giữa một đường phố đầy hàng quán. Tôi là người bình thường. Tôi không đẹp cũng không xấu. Ngày ngày tôi xếp sách báo, ít bút bi, vài cục tẩy, hòn phấn, ra mặt chiếc bàn con. Toàn những thứ vật vãnh bùn xìn. Tiền bán được hiếm khi thấy có đồng chẵn. Toàn tiền lẻ và tanh tươi. Chúng nuôi bà cháu lần hồi qua ngày.

Tôi nghe bà không trách bố, trách mẹ. Việc bố mẹ sinh tôi ra trên đời này là có lý đấy chứ. Chỉ phải cái là lúc ấy, phút đấy có lý chứ đừng bắt nó phải có lý đến tận bây giờ. Mẹ tôi và bố tôi (một người đàn ông tôi chưa biết mặt) yêu nhau. Mẹ tôi mang thai tôi. Khi biết tin ấ. Bố tôi đã lặng lẽ ra đi không lời từ biệt. Mẹ gặp chú Thới khi mẹ có thai tôi ba tháng. Hai người lấy nhau. Nửa tháng sau. Chàng trai lần đầu lấy vợ biết mình bị lừa. Cuốn gói chạy khỏi mẹ tôi như chạy một con chuột chết.

Bà kể: “Mẹ đẻ mày vào đêm hai mươi chín Tết. Bà sắp ngửa đi đón mày về. Mắt mày toét nhèm, đen tím tái, bé con con trong chiếc tả bông cũ. Mẹ mày khóc, thề với bà: Con sẽ ở vậy nuôi nó. Con sẽ không bao giờ bỏ nó vì một thằng khôn nạn nào”.

Rồi mẹ nuôi tôi cùng bà. Tôi lớn dần. Đến một hôm, bà cho tôi lên nhà bác tôi ăn cỗ, giỗ ông tôi. Xuống tàu điện về. Hai bà cháu vừa đi vừa kéo nhau đến cái ngõ nhà chúng tôi. Nhà khoá trong, vắng ngắt. Bà lập cập mở khoá, nước mắt chảy nhèm khuôn mặt như quả táo tàu khô kiệt.

Tôi hỏi bà:

- Sao bà khóc?

- Bà thương mày. Thương cho kiếp đầu thai nhảm chỗ.

- Sao lại đầu thai nhảm chỗ hả bà? - Một đứa bé tám tuổi, đầu hiểu đầu thai là gì.

Bà lắc đầu. Đôi vai gầy gập xuống. Tôi ngơ ngác tìm mẹ. Nhà trống hoác. Đồ đạc xối tung. Vắng thiếu một cái gì đó mơ hồ tôi không hiểu nổi. Bà ôm tôi vào lòng. Xoa đôi tay khô lên tôi. Nói:

- Bà nuôi cháu. Bà cố sống nuôi cháu dù cuộc đời bà nên chấm dứt từ lâu, nhưng vì cháu bà sẽ sống. Ôi giờ ơi. Số kiếp tôi sao khốn nạn thế này. Tôi có hại ai đâu, có làm gì nên tội đâu mà giờ khổ thế này?

Thế là tôi mất nốt mẹ.

Mẹ nuôi tôi tám năm rồi và không thể ở như vậy mãi được. Mẹ đã bỏ tôi cho bà, vào Sài Gòn theo một người đàn ông có bốn đứa con riêng.

Thế đấy.

Giờ đây. Với cái tuổi dở dờ ương ương, tôi cố tìm cho mình một xó xinh để nương náu mỗi khi thấy bất lực trước cuộc đời. Cùng lứa tuổi với tôi, người ta tìm niềm vui bằng nhiều cách. Đứa thì chỉ thú dòn tiền vào đi học "nhảy đầm" ở các sàn nhảy từ thô sơ đến hiện đại. Đêm đêm. Họ nường thời gian của mình vào những ánh đèn màu, những ly rượu ngoại hay tiếng nổ lực bực khi mở bật những lon coca cola hay lon bia. Ánh mắt của họ vươn dài ra xa, ngạo ngễ. Đôi chân như lướt đi trong một không gian vài chục mét nhưng như là họ đang bay nơi vũ trụ.

Lại một đám bạn khác chỉ lo "cơm áo gạo tiền". Chúng lao vào đủ nghề như may vá. Dệt len. Đan len. Phụ làm đầu. Sửa móng chân hay ngoáy tai để dăm bữa nửa tháng mua nửa chỉ vàng xỏ ngón tay làm vốn khi già. Một số ít ỏi thi vào đại học. Đó là những gia đình khá giả, có truyền thống về một ngành gì đó. Tôi hay so với mình và tự an ủi: Chưa biết ai hơn ai?

Còn tôi. Tôi là kẻ đầu thai nhầm chỗ. Tôi khác họ. Đêm đến. Khi thành phố chìm vào tĩnh lặng. Tôi thường mở cửa ra đường. Phố cũng ngủ như người. Phố đêm rộng hơn so với phố ngày. Tôi bắt đầu tưởng tượng. Một ngày kia. Tôi bỗng dưng xinh đẹp cao vọt lên. Ngực to mông nở. Tôi đi thi hoa hậu. Tôi sẽ dính ở hai đầu vú hai bông cúc tím, ở bụng một cái lá dâu, và đi ra sân khấu. Những ánh mắt thèm thuồng của những lão đực rựa nhìn tôi không chớp. Những sự phi báng của bọn đàn bà gọi tôi là đồ dĩ. Tôi sẽ mỉm cười ném những cái hôn gió về phía họ. Tôi thành hoa hậu.

- Thảo, cháu lại biến đi đâu rồi? - Tiếng bà gọi tôi, yêu thương trách móc.

Giấc mơ hoa hậu chấm dứt. Tắt phụt. Tôi đi vào nhà. Lặng lẽ làm những việc muôn thuở như một con dế chỉ có một việc là nỉ non không dứt một bài ca bất tận, vô vọng.

Có một sự kiện đánh dấu bước ngoặt trong gia đình tôi.

Tôi được một người yêu.

Người ấy xuất hiện ở cửa. Trên một chiếc xe đẩy. Mặt trắng bệch, nước da của một kẻ không biết đến ánh nắng và khí trời. Mặt người ấy to phì, nhưng chân lại teo nhỏ. Trắng nõn như hai củ sắn đã bóc vỏ ngâm nước.

Người ấy nói:

- Cô, cô giúp tôi đẩy cái xe này vào chỗ mát kia. Tôi muốn thuê truyện của cô về đọc.

Tất nhiên là tôi - thăm nhuần lời dạy từ tám bé - thấy người tàn tật phải giúp đỡ. Tôi đã đưa người ấy đến chỗ họ cần.

Cứ thế. Mỗi hành động giúp đỡ cần cù. Một vài cuốn truyện thay đổi. Người ấy đến chỗ tôi thường xuyên hằng ngày. Tôi cũng mong người ấy đến. Bởi lẽ tôi là kẻ cô độc giữa dòng đời ồn ã. Tôi là kẻ đầu thai nhầm chỗ.

Tôi bắt đầu nhớ người ấy. Bởi anh ta như một khoảng vắng nhỏ nhoi hắt ánh sáng vào ô cửa sổ mỗi khi chiều tàn. Thiếu nó. Căn nhà sẽ tối tăm và u uẩn.

Bởi vì. Chưa có một ánh mắt đàn ông nào nhìn tôi trước người ấy.

Bà bảo:

- Thăng cu đó ham đọc sách đấy. Ở đời, có nhiều kiểu đọc sách: Đọc để biết kiến thức. Đọc để đỡ buồn và giết thời gian. Đọc để dễ ngủ và dễ làm sang. Cái thằng này đọc sách vì mục đích gì bà không hiểu.

Rồi một hôm. Tôi nghịch ngợm lấy một bông lau ly tím ép vào cuốn sách cho người ấy mượn. Một hành động vô thức, ngu xuẩn.

Hôm sau, người ấy bảo tôi:

- Cô là con gái, tại sao tặng hoa đàn ông? Thời buổi hiện đại, mọi thứ đảo lộn hết rồi. Nhưng thôi. Tôi cũng bỏ qua vì cô còn trẻ. Tôi muốn cưới cô làm vợ. Tôi là con cầu tự, có nhà cao cửa rộng. Có bố mẹ đàn ông. Lấy tôi cô sẽ sung sướng. Nếu cô biết điều.

Tôi im lặng. Tôi không nghĩ rằng có lúc có người muốn lấy tôi. Tôi. Một đứa con gái trinh tiết nhưng thiếu thốn tất cả mọi thứ chứ không như các cô gái may mắn khác là có tất cả mọi thứ nhưng lại mất trinh. Mắt tôi thường mờ mịt như khói phủ (bà bảo ngày xưa mẹ đẻ tôi, nước ối chui vào mắt, ở đó không ra nữa). Tôi là thế. Thêm cái tính sợ người cổ hủ, cái nghèo hèn của đứa trẻ mồ côi từ bé. Tôi thấy những lời của người ấy như một ánh sao băng loé sáng trên bầu trời của đời mình. Tôi như con gián sợ ánh sáng vội nhắm mắt lại.

Bà bảo:

- Tuỳ cháu. Người ta có thương mình mới hỏi cháu làm vợ. Có điều là bà sẽ xa cháu. Chỉ thương cháu sống không có bà, cháu đi làm sao, đừng làm sao giữa gia đình họ?

Rồi bà sụt sịt, tiếng sụt sịt nhỏ nhoi của một người sức tàn lực kiệt. Hai mắt bà đục, mờ mịt nước, giọt nước mắt đặc sánh thập thò ở đáy mắt, không rơi ra ngoài, mà từ từ lặn vào trong.

Ba bốn ngày như kẻ mộng du. Tôi nhìn mọi thứ mờ ảo hơn thường ngày. Tai tôi văng vẳng câu của người ấy: Tôi không hề đọc những cuốn sách thuê của cô. Đây là cái cố. Tôi thấy cô tốt bụng, ưa nhìn và ngoan ngoãn. Mặc dù nhà cô chẳng ra gì, tôi biết hết nhưng bỏ qua cho cô. Tôi mong cô đẻ thật nhiều con để cho thiên hạ thấy dòng giống bất diệt của gia đình tôi.

Đến hạn trả lời. Tôi khóc với bà:

- Bà ơi, cháu không đi đâu cả. Cháu không thể xa bà. Cháu sống lâu nay là vì có bà. Cháu không muốn mai kia đẻ ra những đứa con cũng đầu thai nhằm kiếp như cháu. Cháu ở đây mãi mãi với bà.

Hai bà cháu ôm nhau khóc. Rồi, người ấy đến hỏi kết quả.

Bà ra tiếp. Tôi nằm trong giường, tim tôi nổ tung ra mắt, nếu có thể. Tôi nằm chết lặng, đóng tai nghe từng tiếng động bên ngoài, cầu mong một sinh sinh nhà trời đem may mắn cho tôi, là người ấy đừng bỏ đi. Tôi yêu người ấy.

Rồi bà vào. Lâu lắm tôi mới thấy bà cười, như mếu:

- Cái anh nhà ấy bỏ về mà chẳng chào bà cháu ạ. Trước khi về anh ấy còn giặt lại cái lọ hoa cho cháu hồi nào và ném ra đường vỡ tan. Thế cũng chẳng sao, miễn là bà không mất cháu.

Bà cháu tôi ôm nhau khóc qua ngày.

Một ngày, hai ngày qua đi. Tôi dậy sớm mỗi sáng, đóng cửa muộn mỗi chiều mong người ấy đến tìm tôi, để mượn những quyển sách và không đọc. Tôi căm ghét tất cả. Căm ghét cái số phận bất hạnh của mình. Lòng tốt của bà đã giữ tôi ở lại cùng bà. Tôi như một kẻ khùng điên, ngày ngày chạy ra dòng suối của đời mình kiếm tìm một hạt ngọc trôi qua để vồ chụp. Chẳng thấy ngọc đâu, chỉ toàn cá chết.

Bởi tôi đầu thai nhầm chỗ.

Mẹ tôi gửi thư cho tôi bằng nét chữ rất vắt vả, vẹo vọ của người ít phải cầm bút: "Mẹ bây giờ mệt mỏi vì những đứa con chung, con riêng. Mẹ hết sạch cả vốn: sắc đẹp, sự quyến rũ đến tiền, đất Sài Gòn lại bạc bẽo. Mẹ hay đến các vũ trường để quên thời gian. Mẹ đã bỏ ông ấy. Có một vài người yêu mẹ. Mẹ đang thử thách và lựa chọn con ạ. Bây giờ chuyện ấy phải tính kỹ hơn ngày xưa. Mẹ khuyên con nên lấy chồng. Cố tìm được người độc thân để đón bà cùng về ở. Bà có thể là một người giữ nhà, hay đưa ở cũng còn sướng hơn như thế này.

Tôi đọc thư một mình, khóc một mình không cho bà biết.

Dạo này, về đêm, tôi rất hay mơ ngủ.

Đêm đầu tiên, tôi mơ thấy mình đi ra đường bằng đôi chân như hai củ sắn bóc trắng đã ngâm nước cho hết nhựa. Đôi chân người ấy. Mọi người nhìn tôi, bảo tôi có đôi chân tiên nữ. Tôi nhún nhảy trên đường. Tôi bắt được một chỉ vàng. Tôi sợ quá, nhảy căng lên, rồi ngã dúi vào cái vỉ hè bên đường. Mồm tôi đầy máu.

Tôi kể cho bà. Bà bảo:

- Cháu đi thắp hương xin chúa trời tha tội. Mơ thấy bắt được vàng độc lắm, lại chảy máu răng nữa... Trời ơi, nhà tôi lại có điềm gì đây hả trời.

Rồi bà ra bàn thờ khăn vái xì xụp như thể tai hoạ đang ngồi trên mái nhà chuẩn bị đổ ngói chui xuống.

Tôi như kẻ mộng du. Tôi mong cho qua ngày để đêm đến, tôi nằm thẳng trên giường, chuẩn bị cho cơn mộng mị. Tôi thích sống trong những cơn mê ngủ. Bởi lẽ. Lúc ấy tôi không phải là một kẻ tật nguyền. Tôi có bố mẹ, có sắc đẹp và tình yêu. Tôi có tất. Có tất cả những gì tôi thích. Ở trong mơ.

Rồi một đêm. Tôi mơ thấy chàng trai bên hàng xóm mang hoa tặng tôi, một bó hoa xanh thẫm. Anh bán bột lửa ga. Mỗi bông hồng bông dung biến thành một cái bột lửa, cả bó lửa bùng bùng bốc cháy, thiêu rụi giá sách cho thuê của tôi. Tôi hét lên và vùng dậy.

Tôi kể với bà, bà bảo mơ cháy nhà không độc nhưng cũng chẳng may mắn gì, giấc mơ bao giờ cũng ngược với hiện tại. Chỉ lợi cho bọn đánh đề, nó mà mơ thấy cháy nhà là tính đúng số đề đấy cháu ạ. Cháu cẩn thận cái hồ xí kéo nó vỡ nước bắn tràn vào nhà. Nước với lửa là đối nghịch. Với lại đạo này bà thấy cháu hay nhìn cái thẳng bán bột lửa, nó có vợ rồi, vợ nó

đẹp như tiên ấy cháu ạ.

Rồi một đêm. Tôi mơ thấy mình đi ra biển. Biển đêm đỏ rực dưới ánh trăng cuối tháng, cong vút và điêu bạc lắt lẻo giữa trời. Người ấy hiện ra, chạy bằng đôi chân trắng muốt, nhỏ xíu như chân đứa trẻ lên tám. Tôi chạy lao vào người chàng. Chân chàng lún xuống cát. Rồi chàng hôn tôi. Cởi áo tôi ra. Cởi quần tôi ra. Chàng bảo: Đi với anh, em chẳng cần mặc gì hết, chỉ cần em biết đẻ con, đẻ thật nhiều. Rồi chàng nhắc tôi lên, quay vài vòng và ném tôi xuống biển. Một mặt biển đỏ rực có những cơn sóng cuốn tôi đi.

Tôi hét lên và tỉnh dậy. Người tôi ướt sũng mồ hôi. Hai bên vú cương lên và nhức nhối. Tôi vật vã suốt đêm và không thể ngủ lại được nữa. Những người hàng xóm bảo bà tôi. Đạo này con Thảo nhà cụ dậy thì, đẹp ra đáo để. Trông nó như cái nụ hoa ấy, xem có đám nào gả nó đi cụ ạ, để yên tâm cái tuổi già.

Tôi soi gương. Khuôn mặt bầu bĩnh ra hơn, hai má ửng hồng. Hai bầu vú thây lầy, núm vú hồng sưng cứng lên. Bất giác, tôi nghĩ đến giấc mơ đêm qua.

Tôi sống ban ngày như một cái bóng. Ban đêm mới là cuộc sống thực. Trong mơ. Tôi được yêu. Được đi ra khỏi căn nhà ảm đạm không ánh sáng. Được làm những gì cuộc sống thực tôi không có. Nếu ban ngày, có kẻ nào đó chửi tôi thì đêm đến, trong giấc mơ, tôi là người chửi họ, thậm chí cả tát vào mặt họ mà không sao. Tất cả. Tất cả cuộc sống hiện tại của tôi đã bằng cách này hay cách khác đi vào giấc mơ, chỉ có điều ngược lại. Giấc mơ của tôi là những gì tôi muốn ở ban ngày nhưng không thực hiện được.

Cho đến một hôm: Tôi mơ thấy một giấc mơ khủng khiếp.

Tôi đi khỏi nhà mãi mãi. Tôi đi qua những cánh đồng hoa, những ruộng lúa có những con chuột to sù trắng như con thỏ, tôi gặp những người trong gia đình tôi chết từ lâu lắm. Họ, mỗi người gánh một gánh phân mùi bốc thối hoắc, sóng sánh đi đến chỗ tôi. Rồi từng người. Từng người một lấy cái gàu, múc một gàu dội thẳng vào mặt tôi. Tôi hét lên vì kinh tởm và vùng chạy. Càng chạy. Họ càng đuổi. Họ cầm cả thùng phân dội vào người tôi. Người tôi ướt đẫm và thối tha không chịu nổi. Tôi gào lên xin họ dừng lại. Và tôi tỉnh dậy. Người tôi ướt đẫm mồ hôi. Tôi sợ hãi bật ngồi lên, ngửi quần. Một giấc mơ khốn nạn và kinh tởm chưa từng có. Có lẽ đêm mai tôi sẽ không dám ngủ nữa vì sợ phải mơ.

Tôi chạy đến bên bà. Kể hết cho bà nghe. Bà đang nằm. Khi nghe tôi kể. Bà ngồi dậy. Nhanh chưa từng có ôm chầm lấy tôi, mắt rần nước (nước mắt không lặn vào trong nữa).

- Cháu ơi. Bà cháu mình sướng rồi. Trời thật có mắt. Suốt cả đời bà, chỉ mơ thấy cú một lần, bà buồn lải được mấy thùng gạo tám. Sau đó và đến tận giờ, ngày ngày bà mong mơ thấy cú mà không được. Mơ thấy nó là điều may. Thế cháu có ngủ thấy thối không? Tôi vừa ọc vừa gật. Bà cười sung sướng: - Càng thối càng tốt cháu ạ.

Tôi trân trối nhìn bà. Mặt bà rạng rỡ, những nếp nhăn như biến đâu mất. Bà như người đánh đổi cả gia tài để chơi bạc, và đã được.

Tôi ngơ ngẩn. Tôi vẫn thấy xung quanh và trên người mình mùi hôi thối của phân. Tôi kinh tởm và nôn mửa.

Bà cười: Đóng cửa hàng sách, hôm nay bà cháu nghỉ, bà sẽ đi chợ mua con gà về cúng tổ tiên đã phù hộ cho bà cháu mình.

- Phù hộ gì hả bà? Đã có gì đâu mà bà cuống lên, cháu chỉ thấy thối thòi - Tôi nhăn mặt.

- Sẽ may mắn lắm đấy cháu ạ.

Và bà đi mua gà, mua hương hoa rất thịnh soạn về thắp hương. Tôi xót xa nhìn bà tiêu bằng nửa tháng bình thường.

Một ngày trôi qua. Tôi sợ hãi ban đêm vì tôi ghê tởm giấc mơ cũ. Bà thì sung sướng chờ đợi một cái gì vô hình đang bay trên không trung, như thể nó đang lượn vòng vèo tìm chỗ đậu xuống mái nhà tôi.

Ngày thứ hai. Buổi trưa, tôi đang ngồi nhổ tóc cho bà thì có tiếng gõ cửa. Bà - như một người khỏe mạnh, trẻ trung chạy lao ra cửa. Bà tin đó là vận may đến.

Người ấy, ngồi trên chiếc xe muốn thuở, với một bó hoa trên tay, mỉm cười chào bà. Bà mở cửa và gọi tôi. Bà như tìm thấy người cứu tinh vậy.

Tôi run rẩy. Trái tim nhỏ bé và nghèo khổ của tôi đập loạn xạ trong lồng ngực. Tôi muốn gào, muốn hét lên vì cuối cùng người ấy đã quay lại.

- Thừa bà, cháu muốn cưới cháu bà làm vợ. Bà sẽ về ở với chúng cháu. Gia đình cháu đã bàn kỹ rồi, cháu không cần Thảo phải để nhiều nếu cô ấy không thích. Nói chung là cháu muốn cưới cháu bà làm vợ.

Bà ôm choàng lấy tôi. Người bà run lập cập đến tội nghiệp. Tôi thương bà vô hạn. Bà thì thầm: cháu đồng ý đi, đừng bỏ lỡ cơ hội. Lấy nó, cháu sẽ sung sướng, bà có chết cũng yên lòng.

Tôi khóc. Ồi cả số kiếp tôi. Số kiếp một kẻ đầu thai nhằm chỗ. Lâu nay, tôi và bà cứ nghĩ con người ai cũng có số, từ lúc

sinh ra đến lúc chết đi. Nhưng bây giờ tôi mới thấy cái tính tôi sinh ra cái số tôi. Tôi sẽ lấy chàng, chàng hoàng tử có đôi chân nhỏ xíu và trắng muốt. Tôi sẽ là đôi chân của chàng. Tôi không thể hy sinh cuộc sống mình vì bà được nữa rồi, bởi sự hy sinh ấy ích lợi gì cho tôi hay bà?

Tôi nhìn chàng, mặt nóng bừng. Chàng nắm lấy tay tôi, bông rẫy không như bàn tay trắng xanh lạnh buốt trong mơ.

- Em là vợ tôi. Tôi không sống được nếu không có em bên cạnh. Ngày mai bố mẹ và gia đình tôi sang đón em và bà.

Tôi im lặng. Cái vận may đã đổ xuống mái ngói nhà tôi. Lần này tôi sẽ không để nó tuột khỏi tay nữa.

Rồi tôi lấy chàng. Tôi sống như tôi muốn.

Vĩnh biệt những giấc mơ.

* * *

Ở một con đường nhỏ bên bờ đê, người ta nhìn thấy một người đàn bà còn trẻ. Mặt hiền từ phẳng lặng nằm ngủ. Trên người không mảnh vải che. Hai bầu vú là hai bông hoa. Phía dưới là cái lá sen đã khô.

Hình như cô đang mơ. Những người tò mò nhìn thấy đôi lúc miệng cô lại nhoẻn cười.

5.1992

Sơ-ri đắng

Hoàng hôn. Đường phố mát rượi. Em nằm trong phòng. Trên người là chiếc sơ mi nâu sẫm của tôi. Em cúi vào đọc "Thế giới đầy những người đàn ông có vợ". Ngẩng nhìn tôi, em hỏi: "Chú có mua sơ ri cho cháu không" "Chú có mua, em yêu ạ". Tôi trả lời và thả bịch sơ ri vào lòng em. Bịch giấy vỡ toang. Trên nền vải nâu. Lốm đốm màu đỏ pha vàng của những trái sơ ri lăn tung toé trong lòng em. Em cười khanh khách "Tuyệt quá".

Tôi ra góc phòng. Một bản nhạc vang lên. Tôi và em thì quyết cho đây là một bản nhạc buồn. Thằng bạn tôi lại bảo "Cứ nghe là tao thấy gọi dục". Đó là quyền của mỗi người. Nhạc thường hay và đẹp khi cùng kỷ niệm.

Em thở dài. Nét buồn chạy dọc toàn thân. "Mất em về rồi".

"Em xin mẹ ở thêm vài ngày nữa, chẳng mấy khi có dịp vào đây".

"Em muốn lắm, nhưng không thể chậm hơn được". Nước mắt em bắt đầu thánh thót rơi. Im lìm, lặng lẽ như những giọt sương sớm, khi mặt trời chưa lên: "Hôm nay

có thư hay điện gì của em không?".

"Có thì anh đã nói ngay. Biết em mong lắm, nhưng không có". Tôi thở dài.

Em cũng thở dài. Tôi bảo: "Cô bé, đừng có thở dài. Nhất là trước mặt đàn ông". "Tại sao?" Em hỏi. Nước mắt rơi ngập ngừng hơn. "Gái thở dài, trai nằm sấp. Bé thở dài sẽ gây cho đàn ông cảm giác em đang thèm họ". Em mở tròn đôi mắt đầy nước "Em chưa bao giờ nghe thấy ai nói như vậy cả?" "Bé con, em mới mười tám. Anh thì đã ba mươi sáu. Mười tám năm nữa, em sẽ khác bây giờ và sẽ biết nhiều hơn". Một vẻ buồn cay đắng chạy qua mặt em. Tôi hỏi: "Em mong thư Khánh lắm phải không?" Em gật. Nước mắt tuôn rơi thành dòng. "Mới có mười ngày, làm sao Khánh gửi thư kịp? Anh ấy còn bao việc phải làm!" Một tình thương pha chút ghen tị chạy qua tôi. Em nhỏ nhắn, mềm mại trong chiếc áo nâu của tôi. Quần áo em để chỗ em và mẹ ở. Mẹ em phải đi miền Tây. Em đến đây với tôi, trong một khách sạn nhỏ, khuất ở cuối con đường. Em trắng trẻo, trinh nguyên như nụ hoa buổi sớm. Mà tôi. Thằng đàn ông đã có vợ con và nhiều bồ cũng không dám nghĩ đến một điều gì xấu ngoài việc là ngắm em. Chỉ ngắm và chiều em thôi. Cổ em cao và thanh, những ngón tay bé xíu, da mỏng trong suốt nổi những đường gân mờ. Tóc em đổ dài xuống hai vai, ánh một màu nâu nhẹ. Em là cái gì đó mà những thằng đàn ông mới gặp đều phải nhìn tới, không thể quay đi. Kề thêm khát dục vọng thì thấy ở em sự đam mê cuồng dại... Kề đi tìm hình mẫu lý tưởng, một cái hồn để gởi gắm cũng thấy nơi em chỗ mình phải đến. Tôi gặp em. Sau hai năm. Tôi cũng mê và tôn thờ em. Vì tôi cũng là đàn ông. Em ngồi đó. Cặp đùi nhỏ, tròn, vươn dài ra cuối giường. Quần soọc nâu pha đỏ ngắn bó lấy đùi. Áo nâu dài thả chùng, một chiếc cúc ở cổ bật ra, hở một khoảng ngực trắng, loáng

thoảng lấp loé dây chuyền vàng tây nhỏ xíu mảnh mai.

"Em muốn đi chơi đâu không, anh chờ?" Em lắc đầu, những sợi tóc tơ mềm mại phơ phất trong gió. "Sài Gòn nhiều chỗ để chơi lắm. Có những phố của người Hoa. Có quán cơm bà Cà Đọi nấu theo kiểu Bắc mình. Có khách sạn vào giống như đến một thành phố của Mỹ... Anh chờ em đi chơi. Cho đỡ buồn". Em im lìm ngồi xa vắng. Giọng em đều đều: "Tại sao Khánh không viết thư cho em, hay gọi điện thoại nhỉ? Em mong anh ấy từng ngày. Em vào đây cũng là vì Khánh". "Tại sao?". Tôi bắt đầu hơi bức em. Tôi, một thằng Bắc di cư nổi tiếng đẹp trai, ga lăng không thua gì anh hai Nam bộ. Lại biết chiều và tôn thờ em, vậy mà em chẳng thèm đoái hoài. Lúc nào cũng Khánh. Khánh và chị Khánh. Góc giường em nằm có tấm hình chụp em với Khánh cũng đẹp. Khuôn mặt của Khánh là khuôn mặt giết đàn bà. Em là người thứ bao nhiêu trong số những người bị khuôn mặt đó ám sát?

"Cô bé, mọi thứ có thời của nó. Thời của em là sự vô tư và yêu đời. Những cái đen bạc ở cuộc đời này chưa vấy vào người, em đừng sống khác. Có những người đàn bà bốn mươi tuổi lại cứ tưởng tượng là mình chỉ mới mười tám và ngược lại?". Em lắc đầu. Trong cái phòng mọi thứ đều trắng: Tường sơn vôi hoa trắng. Giường nệm trắng. Đèn ngủ là hai con sò trắng. Em nổi lên như một hòn đảo. Im lìm. Quyến rũ. Tôi dám chắc rằng nếu không phải là tôi mà bất cứ thằng đàn ông nào khác, vào hoàn cảnh tôi lúc này cũng đều có một ham muốn là đè lên người em. Cắn lên đôi môi mọng đỏ như quả sơ ri, hôn lên triền cổ trinh nữ và vùi mặt vào mớ tóc hoe nâu mềm mại như râu ngô kia. Tôi thì không. Em trong trắng quá. Thanh sạch đến nỗi tôi cảm thấy ngay cả nghĩ đến điều đó thôi cũng là có tội. Đàn bà. Tôi đã gặp những người ra vẻ chính chuyên, cao sang lắm nhưng thực ra ở

họ gọi cho tôi cảm giác nhục dục và chiếm đoạt. Chỉ có chiếm đoạt thôi. Không có gì hơn. Còn em. Tôi biết là em không mặc coóc xê, hai núm vú nhô lên sau áo. Quần soọc em mặc không có khoá cài mà chỉ là dính lại. Chiếc áo có 5 cúc thì đã mở sẵn một. Chỉ còn bốn. Trong một căn phòng êm rì máy lạnh tê tê. Thoang thoang mùi nước hoa. Giường đệm trắng muốt. Chỉ cần 2 phút là tôi chiếm đoạt được em. Nhưng tôi không muốn. Tôi như đứng trước một pho tượng người đàn bà. Họ bày ra tất cả "cửa nà" mà tạo hoá ban cho nhưng lại không gọi ham mê khoái lạc mà chỉ để chiêm ngưỡng. "Em bỏ học lâu có sao không?". Tôi hỏi. Em đã thôi khóc. "Không sao anh ạ. Em chán học rồi". "Tại sao. Em nói tiếng Pháp tuyệt thế cơ mà?". "Vâng. Nhưng tự nhiên em chán. Chán nhiều thứ. Trong đó có học". "Vào đại học bây giờ khó lắm, đừng dứt gánh giữa đường. Em đẹp, học giỏi lại sống trong một gia đình trí thức. Ít ai được như vậy". "Nhưng những cái đó có làm em vui hơn đâu. Mà em thấy, ở đời, niềm vui quan trọng hơn cả". "Nhằm. Có những đứa con gái đẹp hơn em. Có những đứa cũng sẽ học giỏi hơn em. Hoặc có đứa con ông này bà nọ. Nhưng không ai có đủ mọi thứ dung hoà như em. Đừng quăng những thứ ấy đi mà đắm đầu vào cái khác... Ví dụ như yêu chẳng hạn...". "Em chỉ thấy yêu là nhất thôi". "Tại em chưa thấy mọi mặt của tình yêu. Em yêu còn sách vở lắm". "Không phải". Em lắc đầu và thở dài. Chợt nhớ ra điều gì, em thì thầm: "Em xin lỗi, lại thở dài. Em sẽ cố bỏ". "Trước mặt anh. Em có thể chỉ thở dài. Anh cũng không nghĩ đến điều gì khác. Anh không phải là người đàn ông em phải đề phòng, bé con ạ". Tôi cười. Nói thế thôi chứ thực ra. Đến lúc này thì tôi cũng bắt đầu muốn ôm em. Muốn làm tất cả mọi chuyện mà thằng đàn ông trong tôi đã từng làm với người này. Người khác. Với em. Tôi chỉ dám thỉnh thoảng loé lên tí ti tưởng tượng. Rồi thôi. "Em

không bao giờ đề phòng anh". Em nói, từ từ ngả người lên đồng gối trắng muốt. Tóc em xoa mềm, chân em khép lại. Mắt lim dim chứng tỏ em cũng đang tưởng tượng một điều gì đó. Chúng tôi im lặng. Bàn nhạc êm dịu như nhung. Có những lúc nhỏ giọt đặc sánh ngọt ngào như mật ong. Chúng tôi như những kẻ bị hoá đá. Im lìm bên nhau. Chìm trong khói thuốc và âm nhạc. Trong một căn phòng mà mới nhìn, người ta nghĩ đó là nơi duy nhất để làm một việc. Đây là ân ái.

"Anh có muốn hôn em không?". Em nhìn tôi, ánh mắt chột vụt sáng. Đây là ánh mắt của người đàn bà chứ không phải của thiếu nữ. Tôi lại gần em, người tôi phút chốc nóng giãy, run rẩy. Tôi ngồi xuống. Gần với bụng em. Tôi vuốt nhẹ lên tóc em, mềm và mát rượi. Những ngón tay tôi lập bập như tay gỗ. "Anh muốn. Anh yêu em cô bé con ạ. Nhưng người hôn em nên là Khánh chứ không phải là anh. Bởi vì, anh không muốn hôn ai mà người ấy vừa hôn mình vừa nghĩ đến người khác". Em nhắm mắt lại. Đôi môi em chột mọng lên. Em thở gấp gấp hơn. Người em run rẩy hơn. Em giơ tay kéo tôi dề lên người em. "Hãy hôn và yêu em đi. Em muốn thế". Giọng em hơi khàn đi. Tôi như mê vào một cái cỏi gì đó lần đầu tiên tôi lại đến. Em mềm mại, quyến rũ. Tất cả làm tôi muốn ngạt thở. Tôi vùi mặt vào tóc em chạm môi vào cái cổ mảnh mai của em. Tôi thì thào, giọng khàn đặc: "Không. Anh yêu em nhưng anh không thể hôn em. Chẳng để làm gì khi xảy ra chuyện đó. Rồi mình sẽ ân hận. Em còn lấy chồng, em phải giữ nguyên vẹn trinh tiết cho chồng em. Đó là bảo bối của em trong cuộc sống vợ chồng. Anh yêu và thèm muốn em, nhưng em bé tí và tội nghiệp lắm. Anh không thể. Hiểu cho anh". Tôi run bần bật. Khẽ áp miệng mình lên một bên vai xương xương của em. Cẩn nhẹ. Đây là việc duy nhất tôi làm đối với em. Em khẽ rùng mình. Kêu lên khe khẽ "Đau em, anh",

rồi em vươn hai tay ghì tôi xuống, tìm kiếm. Chợt một cái gì như sự tự ái. Ghen tuông, lẫn bực bội chạy xuyên trong tôi. Em bỗng cần tôi để thay Khánh... Em ôm tôi và nghĩ đến Khánh. "Đồng sàng dị mộng". Tôi vùng dậy. Lấy bàn tay bóp nhẹ lên vai em. Bỏ ra bàn hút thuốc. Em mở mắt nhìn tôi. Từ từ nhắm mắt lại. Người em run bần bật. Em khóc.

* * *

Một năm sau.
Tình cờ tôi gặp Khánh ở một quán nhậu bên hè phố Sài Gòn. Những cốc bia hơi không bọt. Vài miếng khoai chiên bơ. Mấy đĩa bò lăn và sò huyết nướng trên cái bếp than đỏ rực. Lửa bốc lên liếm vào những con sò tròn mở toác miệng. Huyết đặc sùi bọt. Khánh đang say. Quả thật là Khánh quyền rũ, đáng nhìn. Em yêu Khánh cũng phải thôi. Khánh nhai miếng bò lăn và rít thuốc. Xung quanh Khánh đầy những bình nhựa trắng 2 lít như những bình bán xăng. Môi Khánh đỏ bầm, hàng râu mọc thoải mái làm Khánh hơi có chất người rừng. Tôi im lìm nghe Khánh kể về một phi vụ làm ăn khi vào đây. Một lúc sau. Tôi hỏi: "Ông có biết Phượng không?". Phượng là tên của em khi ra đường. Còn tên ở nhà là Mi. Em thích tên Mi hơn. Khánh chợt nhìn thẳng tôi. Ánh mắt vô hồn. "Phượng. Sinh viên tiếng Pháp trường Đại học ngoại ngữ ở Hà Nội". Khánh vẫn nhìn tôi, như nhìn đối thủ: "Mi chứ" "Ừ, Phượng hay Mi cũng được". "Biết. Ông cũng quen à?" Khánh chăm chú nhìn tôi hơn. "Mẹ Phượng làm cùng cơ quan với tôi. Phượng hay nói về ông. Thỉnh thoảng tôi cũng được nghe". Ừ, con bé mơ mộng lắm. Lúc nào cũng như trên chín tầng mây. Thôi. Nhắc làm gì. Bây

giờ là lúc nhậu. Vui đi ông". Khánh với tay lấy một xách bia. Rót tràn cốc tôi và cốc của Khánh. Khánh nâng ly cụng mạnh vào ly của tôi. Tôi chột khó thở. Thằng đàn ông mà cách một năm, Phượng đau khổ chờ mong trong tình yêu đây sao? Và cũng một năm. Chính tôi đã từng phát rồ lên muốn bay vèo ra Hà Nội để giết hắn. Bây giờ. Giờ xui đất khiến thế nào. Tôi và nó lại ngồi bên nhau trong một cái quán nhậu giữa đất Sài Gòn rộng lớn có đến hàng nghìn quán nhậu. Mà thôi. Cầm thù. Bực bội. Muốn trả thù làm gì khi mà Phượng không còn. Em chết rồi. Sau mười ngày bên tôi trong căn phòng khách sạn trắng muốt đó. Đây là lần sau cùng. Tôi thì ôm trọn khuôn hình em trình trắng cao sang vào lòng. Em thì ôm một mối tình với Khánh và đưa con chưa thành hình đến cõi chết. Còn nhớ. Một người cùng cơ quan dự đám tang em ở Hà Nội về Sài Gòn kể rằng: "Khi em vào đây là lúc em đang có bầu ba tháng với Khánh. Khánh đến với em như người khát thấy dòng suối trong mát giữa rừng, vô lấy uống. Uống no rồi bắt đầu rửa chân tay mặt mũi. Và cả tắm lẫn giặt đồ. Xong xuôi. Là đãi. Phượng đau khổ bỏ vào Sài Gòn với mẹ tìm vui và mong lúc vắng cô, Khánh nghĩ lại. Nhưng không. Ra Hà Nội. Phượng đi nạo thai một mình. Thai to quá. Phượng quyết phá. Trước khi đi làm việc đó, Phượng đã phải uống thuốc để cho thai dễ ra. Phượng giấu tất. Bỏ đi công tác. Mẹ thì nghĩ con gái đến kỳ. Phượng bị băng huyết mà chết..."

"Uống đi ông. Sài Gòn là miền đất hứa cho tôi. Có lẽ cũng nên chuyển vào đây mới dễ thở. Ngoài kia kiếm tiền bắt đầu cực rồi". Khánh bả lá cười. Tôi hỏi: "Sao Phượng chết?" Khánh hơi sững lại: "Tôi đâu có phải là bố mẹ hay chồng của Phượng mà biết. Có thời tôi và nàng mê nhau. Nàng đẹp, bốc lửa lắm. Dào, con gái tuổi đó đưa nào chả mơ mộng và háu ăn". Tôi đặt

cái ly bia xuống bàn đánh rằm. Mặt nóng bừng nhìn Khánh: "Láo, Phượng yêu ông. Còn ông thì chỉ chơi cô ấy thôi". "Vô tư đi anh hai, gì mà nóng tính thế. Nó yêu tôi. Phải, nhưng chắc mình tôi không? Là thằng đàn ông, đừng thi vị hoá đàn bà. Đàn bà là đàn bà. Thế thôi. Mà tại sao lại nhắc Phượng ra đây. Ông cũng yêu nó hả? Tôi chợt chùng người xuống như thể dòng nước đầy ứ trong một cái cống lâu ngày, được xả cuốn phăng tất cả. Cũng chính vì thằng này mà tôi đã không dám cả hôn em. Tôi muốn giữ cho em để còn nguyên vẹn lấy chồng. Bây giờ. Tôi mới thấy mình ngu mà mình không biết. Biết ngu thì mọi chuyện đã xong.

Mưa. Sài Gòn mùa mưa thường bắt chợt. Một ngày bốn mùa đi qua. Khánh nhanh nhẹn thu dọn đồ nhậu vào góc bàn tránh mưa. Mưa sầm sập đổ xuống các con đường. Những hàng cây. Mái phố. Mưa mờ mịt. Còn nhớ. Khi nghe tin em chết. Tôi đã đến căn phòng ấy. Giường nệm ấy. Bật đúng bản nhạc ấy và đốt thuốc lên. Tôi trở về đúng là tôi, một thằng đàn ông lúc cao sang, lúc thấp hèn muốn được chiếm đoạt em, vò nát em. Nhưng căn phòng chỉ trắng lạnh lạnh mình tôi và hơi thở, bóng hình mờ ảo của em. Giờ thì em đang tan rã dưới đất rồi. Em đang được côn trùng và giun dế âu yếm rồi nhấm nháp.

...Tôi nhìn ra đường. Hai hàng cây sao thẳng vút. Xa xa. Có một cái xe đẩy. Trên đó là những quả sơ ri đỏ tròn như những viên bi. Ngày nào. Những viên bi đó đã từng lăn trên người em. Trong mưa. Chiếc xe đó tiến lại gần. Một cái núi đỏ con con. Mờ mờ trong tiếng mưa, tiếng dào dạt của gió. Rồi cái màu đỏ ấy lại khuất dần ở xa. Và mất hẳn nơi cuối đường.

Sài Gòn 22.8.1992

Âm ảnh

Tôi là một người cực đoan. Mà cực đoan cụ thể là cái gì, tôi cũng không rõ lắm. Có một lần, khi ông bạn của bố tôi đến thăm, ông ta khen tôi ngoan, thông minh. Bố tôi bảo: Thằng này cực đoan lắm, ông ạ. Nó cứng đầu cứng cổ, phải cho đi cái tạo!". Ông bạn bố tôi cười, trở mặt nhìn tôi, nét mặt lộ vẻ khó chịu. Từ đây, tôi ghét luôn ông ta. Lại một lần khác, khi bên nhà hàng xóm vang lên bản nhạc trong máy quay đĩa: "... Cánh hoa lưu li nhà ai, khê rung rung trong ban mai, xin nhớ mãi, ta đừng quên nhau". Tôi lẩm bẩm hát theo. Đó là bài hát buồn, da diết. Một cái bộp mạnh trên vai tôi. Hai mắt bố véch lên: "Oe con, ta đừng quên nhau. Đồ con khỉ. Tao cảm này lắm nhảm như thế đấy!". Và ông bỏ đi. Một bên vai tôi tê dại vì đau. Tôi nghe có tiếng mẹ dưới bếp: "Ông lạ nhỉ, con nó hát theo đài, sao ông đánh nó?" "Hát hò gì, quân mất dạy, hát xong rồi đi tìm gái mà ta đừng quên nhau".

... Xc xóc mạnh, người tôi dúm về phía trước. Hai tay bị còng, theo phản xạ, tôi giơ lên giữ thăng bằng. Sau một phút, người tôi cân bằng lại, lắc lư theo nhịp xe.

Tiếng cán bộ Hoàn bên cạnh:

- Thanh. Có muốn vào thăm mẹ không? Sắp qua nhà rồi?

- Không. Cảm ơn anh. Thăm càng làm ba già khổ. Tôi xin đi qua, cán bộ?

- Tùy thôi.

Có tiếng thờ dài nhẹ nhàng.

Người tôi lắc lư trên con đường ổ gà. Con đường qua nhà. Nơi có mẹ. Tôi sinh ra và lớn lên ở đó. Một ngôi nhà gỗ nhỏ, mái tôn mới được coi lên một tầng nữa. Tầng dưới có chút ban công nhô ra phía trước để chậu hoa giấy và cây lưỡi hổ. Đây là chỗ riêng của bố: kê bàn làm việc một cái giường to. Đêm khuya. Khi xong việc, mẹ rón rén lên gác, nằm ghé xuống mép giường rồi tờ mờ sáng dậy. Chỗ ở chính của mẹ và tôi là nhà dưới. Một góc nhà hướng tây. Mùa hè nóng bức, mùa đông gió rét. Nơi có một cái bếp lò đỏ lửa từ sáng đến đêm. Mẹ tôi suốt ngày dưới bếp đun nấu: cơm nồi nước sôi. Ngôi nhà mà tôi sẽ không bao giờ trở về nữa, sau lần này.

* * *

... **A**i cho bố hai con gà. Ông đóng một miếng gỗ cho nó đứng chân và căng sắt qua mình thành cái rọ bó gọn. Ông cho gà vào đó, cố định chân, đầu và chỗ ăn. Con gà chỉ có việc ăn, ngủ, đẻ và suốt đời không chạy nhảy. "Ông làm thế, khổ thân chúng quá" - Mẹ nói - "Cứ thả ra sân hay đóng chuồng cho nó. Thế này, khác gì tù?". "Tôi nuôi nó để làm thịt chứ có phải nuôi làm cảnh mà cho chạy nhảy". Bố nói và

còn phổ biến kinh nghiệm cho hàng xóm: "Gà nhà tôi, từ bé cho ăn cỏ chứ không ăn rau. Cỏ bổ hơn rau. Bò dê ăn cỏ béo tròn, gà cũng thế thôi". Một lần, mẹ thấy chân con gà sưng phù lên. Chúng cứ đứng dậy lại run run nằm xuống, mẹ lấy kéo cắt những miếng sắt. Hai con gà rướn người lên, rồi ngã lăn xuống đất. Bố về. Thấy thế, mắt quắc lên, gí cái cũi gà vào mặt mẹ: "Bà ngu lắm, lại cứ xọ vào chuyện của người khác. Tôi cấm. Tôi cấm đấy". Và ông lại tù chung thân hai con gà. Hình như nó tươi tỉnh hơn lúc được phóng thích. "Bà thấy chưa, có phải cứ tự do mà thích đâu. Quen rồi. Cái thói quen ấy, khó thay đổi lắm!". Bố hơn mẹ năm tuổi nhưng ai cũng tưởng bố phải kém mẹ đến chục tuổi. Mẹ vất vả tàn tảo kiếm tiền nuôi ba chị em tôi. Hai chị lấy chồng. Tôi là út, như cái gai trước mắt bố.

Bố làm nghề gì, cả nhà không ai biết rõ. Có ai hỏi, tôi chỉ đáp cụt ngủn: "Bố là nghệ sĩ" Bố làm việc không giống ai. Giờ giấc thất thường, khi ở nhà suốt ngày lúc đi thâm đêm. Trên vai lúc nào cũng có một cái túi da đen, lưng cũng nhúng gì đó mà tôi cứ đến gần thì bố lại gất lên "Lui ra, Không được chạm vào đồ nghề của tao". Mãi sau này, tôi mới biết. Bố làm người chiếu đèn cho người quay phim chụp ảnh. Ngoài ra, bố làm thêm việc gì không ai biết. Chỉ biết bố kiếm được nhiều tiền. Mỗi tháng, bố đưa cho mẹ cố định một số tiền ít ỏi, còn đâu ông giữ lại tiêu riêng. Mẹ không biết đi xe đạp. Còn bố đã đổi bốn lần xe máy. Bây giờ là chiếc cúp mới tinh.

Cách đây vài năm. Khi tôi học lớp 7, mẹ phải nằm viện. Mẹ bị một khối u ở dạ con to bằng quả trứng gà. Bác sĩ bảo tuy là u lành nhưng vẫn phải cắt toàn bộ dạ con mới khoẻ được. Mẹ bảo chị tôi "Mẹ có ba con khôn lớn rồi, chẳng nghĩ đến chuyện sinh đẻ nữa, cắt đi cho yên tâm". Mẹ vào viện và ở đó hai tuần.

Mẹ đi được hai ngày. Bố tôi đeo một cô rất xinh, mắt xanh, môi đỏ, mặc cái áo ngắn tũn, cái quần cũng ngắn bó chặt lấy chân và đi đôi bốt cao đến đầu gối vào nhà. Bố giới thiệu đây là con một người bạn của bố đến chữa cho nhà cái cát-xét 777 - Tôi ngạc nhiên "Cát-xét có hông đâu, bố?" "Mày biết gì, hông một bên loa và thay đầu từ". Bố không kịp để cho tôi phản ứng liền cùng cô gái ôm thốc cái máy đi. Cô ta ngồi sau, một tay giữ máy, tay ôm eo bố, một cái eo đầy mỡ. Những móng tay đỏ lún sâu vào làn vải thun áo.

Chiều hôm đó. Bố không về. Mấy chị em đợi mẹ tỉnh lại sau ca mổ rồi mới thay nhau về nhà. Chị rít lên khi thấy nói bố đã mang cái cát-xét đi. Hôm sau lúc vào thăm mẹ, bố cầm một nắm tiền bảo: "Tôi bán cái cát-xét lấy tiền bồi dưỡng cho bà. May còn có con ngu, nó mang đi cho, phúc đấy". Chị nói: "Cái máy mới mua đầu năm, hông học gì mà bố bán rẻ thế" "Im ngay, mày biết gì, ai là chủ nhà này, mày hay tao? Mày còn nợ tao một trăm nghìn, hẹn ba giờ chiều thứ hai trả. Hôm nay là thứ tư rồi, tiền đâu?". Mặt chị tôi đỏ bừng lên, nước mắt giàn ra trên hai má lấm tẩm tàn hương. "Con mang trả bố rồi nhưng không gặp. Hôm nay vào với mẹ, con để ở nhà". "Ở nhà à, thằng Thanh, mày lấy xe đeo nó về lấy tiền trả tao. Cho ra cho. Vay ra vay. Sòng phẳng". Tôi quay ra, dắt chiếc cúp đeo chị về lấy một trăm nghìn trả bố. Trong tiếng gió, tiếng khóc sục sục, chị nói: "Bố lấy tiền cho gái thì được. Con bố vay một trăm nghìn bạc thì bố đòi cho không kịp thở".

Hai tuần sau. Cả nhà nấu bữa phở mừng mẹ an toàn. Bố ăn liền hai tô, uống một cốc rượu thuốc rồi cười cười: "Nay có đủ mặt ba con, hai ba cháu ngoại, ông tuyên bố là: bà chúng mày từ nay sẽ mọc râu, sẽ là đàn ông. Mà đàn ông không thể sống

với đàn ông được. Bố sẽ ở một mình trên gác. Nhà có cái giường xếp Liên Xô, mẹ may mang xuống kê dưới nhà và ngủ ở đó. Ngủ cùng nhau công an phạt chết". Bố nói và cười hơ hơ. Hai anh rể tôi cúi gằm ngượng ngùng. Còn mẹ. Mặt tái ngắt, tay run run xúc từng thìa phở cho cháu tôi. Không khí nặng nề, rời rã. Không ai nói thêm câu nào. Mẹ ngồi một lúc và đi vào buồng. Mẹ khóc. Bố ăn xong, ngâm cái tắm và lên gác lưng ngủ. Bố ngáy rung chiếc khăn mùi xoa đắp mặt và văng xuống tận dưới nhà.

Cuộc sống cứ thế trôi đi. Bố đi làm thất thường tùy theo công việc. Mỗi lần về, người bố đen nhèm bụi đất, chiếc xe máy lấm lem và khuôn mặt hốc hác. Hai mái tóc dài xơ như rễ tre. Bố thường quăng xe, nằm vật ra một cái là ngủ. Từ người bố bốc ra mùi chua chua của bia và mùi hắc của bụi. Mẹ lại nhặt nhanh, dọn dẹp và lặng lẽ thở dài.

* * *

Mâm cơm bung ra bốc hơi lên nghi ngút. Hơi ngọt thơm của thịt gà luộc mềm, giò và chả. Một chén rượu con, một điều thuốc lá để bên cạnh. Mắt tôi hoa lên và người bỗng nôn nao như bị say sóng. Đói. Khát, những cảm giác cùng một lúc dâng lên làm người tôi bỗng nổi da gà. Miếng thịt trong mồm tôi đắng nghét.

- Ăn đi chứ, Thạnh. Sao không ăn?
- Em không ăn được...?
- Đói sao không ăn...?

- Em sắp đi rồi phải không? - Thừa cán bộ? - Tôi ngược lên, hai mí mắt nóng ran.

Người cán bộ ngoảnh mặt nhìn đi nơi khác, một lúc sau khẽ quay lại:

- Hôm nay Thanh sẽ được về thăm nhà, thăm bà cụ. - Giọng cán bộ bỗng đục khàn khàn.

- Thế có nghĩa là... - Tôi nói và đẩy mâm ra, chén rượu đầy đổ nghiêng và nước mắt tôi giàn giụa.

... Côn Sơn. Đêm lửa trại. Chúng tôi đốt lửa bằng những nắm lá thông khô và đánh tiến lên. Đánh chán, tôi dừng dậy tìm chỗ tĩnh lặng nằm nghỉ sau một ngáy leo núi và nhặt quả thông làm than để đốt cháy suốt đêm. Chợt có tiếng thằng bạn trong lớp: "Tao đổ mày hôn được con Liễu một cái". "Mất gì?" "Mấy bao Du lịch" "Hai bao tao mới làm". "Nghỉ. Hôn con nào khó chứ hôn con Liễu dễ ợt. Cả nhà nó làm bốp, chắc gì nó không. Giở nhà ai, quai nhà ấy mà mày". "Nhưng con Liễu này khó tính lắm, từ ngày chuyển vào lớp mình, hơn một tháng, nó có nói chuyện với ai đâu?" "Chớ thêm chơi với nó, may ra có thằng Thanh". Tôi giật nảy mình và không hiểu tại sao chúng lại nhắc tên mình ra đây. "Thằng Thanh thích con Liễu à?". "Không, chúng nó không thích nhau, nhưng bố thằng Thanh thích chị con Liễu, chị Liên ấy, cái bà đẹp cực kỳ, có một đứa con không cha ấy" "Thế bố thằng Thanh đi với bốp à?" "Đi từ lâu rồi. Con Liễu biết, còn thằng Thanh thì không". "Kinh thế mày? Lão già kinh thế". Tôi rùng mình, giờ tay bịt chặt tai. Chuyển đi Côn Sơn thế là tan tành và thật đen tối. Tự nhiên tôi bỗng thấy mình không nhớ rõ khuôn mặt của bố. Người bố đã sống với tôi gần hai chục năm nay. Một người đàn ông cao to,

trắng hồng. Mắt à? Người ta bảo mắt bố giống mắt tôi. Nó to đen, lông mi rậm. Mũi cao, mồm rộng. Tất cả cái đó hiển hiện lên rõ mồn một, nhưng tôi cảm thấy nhoe nhoe. Bố đi với loại gái mà người đời vẫn gọi là "càn cạch". Và khi về nhà, bố lại nằm bên mẹ. Chao ôi, kinh tởm thật. Bố có thể ăn ở với một người bằng tuổi con gái mình.

- ... Này, Thanh. Nhà kia kia. Tôi dẫn xuống! - Anh cán bộ đập tay lên vai tôi, bàn tay mềm và ấm.

- Không. Em xuống làm bà già càng khổ thêm. - Tự nhiên tôi rùng mình. Trong người chột mắt đi cái cảm giác thờ ơ, tự tạo trong lòng suốt thời gian qua.

- Này, sao hôm xử án, gia đình Thanh không ai đến?

- Em không cho. Có một người em muốn đến để chứng kiến thì lại không.

- Ai?

- Lão bố em.

- Em nói gì lạ vậy?

- Ông ta chỉ đáng để em gọi như vậy thôi.

- Bố Thanh bỏ mẹ lâu chưa?

- Có bỏ đâu ạ, vẫn sống bình thường ở nhà nhưng ông ấy toàn ở với bồ.

- Thanh có nhấn lại nhà điều gì không?

- Anh giúp em à?

Lần đầu tiên, sau những ngày ngồi tù, tôi dám ngẩng lên nhìn mặt cán bộ. Cán bộ mặt đỏ bừng, ánh mắt nhìn tôi thật triu mến. Anh khẽ gật đầu.

- Anh, anh nhấn giúp em, mẹ và hai chị, anh và các cháu...

em chào - "Sao tự nhiên nước mắt lại chảy ra thế này?" - Em chào mẹ, gia đình, em chẳng giúp được gì nhưng cũng may là em bắn chết con đó, nó mà sống, còn làm khổ mẹ...

- Chết con này, còn con khác... mà thực ra, cái bọn đó, chỉ đáng khinh thôi chứ không đáng tội lắm đâu.

- Anh cũng nghĩ thế à? - Tôi đau nhói trong lòng, ngẩng nhìn cán bộ.

- Ủ. Đó là sự thật. Nếu chuyện này xảy ra trước đây một năm, em sẽ được tha vì lúc ấy em chưa đến tuổi thành niên. Nhưng bây giờ, em đã mười tám tuổi rồi... Người có tội, là bố em chứ không phải những con đàn bà kia. Nó chết vì tiền... Nếu bố em không tự tìm đến nó, làm gì có chuyện này.

- Có lúc, em cũng nghĩ như anh. Nhưng em không thể cầm súng bắn vào người đã đẻ ra mình... mặc dù người đó... Thật là tóm.

- Thanh lại nói quá rồi. Đừng có cực đoan.

- Em cũng biết thế. Nhưng sao cứ nhìn thấy lão là em nghĩ đủ thứ, rồi căm thù và muốn trả thù.

- Kia, nhà kia kia! - Tim tôi bỗng đập như một giàn trống. Tôi vùng đứng lên, nhìn qua cửa sổ ô-tô. Ô - ô đi chậm lại, gần như dừng hẳn. Nước mắt từ từ dâng lên và mũi cay xè. Màu vôi xanh loé lên trong nắng - cái màu xanh mới quê kệch làm sao. Ngôi nhà đã bé càng như nhỏ lại giữa những ngôi nhà khác đang nhút nhít lên tầng bên cạnh. Giàn hoa giấy rung rinh, những cái lá cây lười hổ cứng và nhọn vẫn vươn lên như kiếm sắc. Mẹ ngồi nghiêng, bên cạnh là đồng cảnh cây lồng chổng. Thằng Danh bên hàng xóm đang hí hục kéo cây vào và tấp cao lên. Bàn tay mẹ run run, con dao rựa cùn bập trên những cành cây tươi, cứ bốn năm nhát mới trúng một nhát. Chỗ cùi kia, mẹ

chặt chắc phải một tuần mới hết. Trên cái gờ gạch, những nắm than ướt đang phơi... Nước mắt tôi chảy giàn giụa trên mặt. Lần thứ mấy trong cuộc đời ngắn ngủi của thằng con trai - tôi khóc. Lần trước đó là lúc mẹ bỏ nhà đi trong đêm. Ba chị em lang thang ba hướng tìm mẹ. Lúc nào cũng thấy mẹ đang lụi cụi đi trước mắt... vậy mà suốt đêm không thấy...

- Xuống nhà một tí. - Anh cán bộ tránh nhìn tôi nói nhỏ.

- Không. Tôi bà già lắm. Em chết mất. Thương bà già quá, cả đời khổ. Thôi, vĩnh biệt mẹ... - Tôi lẩm bẩm, như hực hơi: con lúc sống không giúp gì được mẹ, chỉ làm mẹ khổ. Nay chết, mẹ tha lỗi cho con. Nếu có linh hồn, con sẽ mãi mãi bên mẹ và nguyên rửa bọn khốn nạn, bọn làm tan nát gia đình mình... Đi, anh. Mẹ ơi, ngày mai, ngày mai mẹ thắp hương cho con nhé, hãy đeo lên anh con một giải băng tang, một cái cho mẹ, hai cái cho hai chị... Đi anh, nhanh lên không có mẹ em đứng đây bây giờ. Vĩnh biệt... Vĩnh biệt căn nhà số 57 của tôi. Vĩnh biệt!

... Ở Côn Sơn về, tôi bắt đầu theo dõi bố, và bắt đầu tin lời hai thằng bạn, và càng tin hơn khi gặp ánh mắt của Liễu nhìn tôi.

Tôi bảo chị cả: "Ngày mai, chị em mình đi rình, đừng cho mẹ biết, em cầm theo lọ mực tím, mình sẽ hắt vào mặt con ấy, cho nó nhớ đời". Chị bảo: "Em ngây thơ thế. Nếu mỗi ngày em đều tìm và hắt cho nó một lọ mực thì cũng chẳng ảnh hưởng gì. Còn chị, nếu túm được nó, chị sẽ móc cổ nó xuống và tẩn cho một trận. Người ta còn hắt a-xít hay rạch mặt mới đúng". Tôi chưa thật tốt chiếc xe đạp của mình, cho dầu mỡ và vặn lại các ốc cho chặt. Tối hôm ấy, tôi đi trước bố và đến nhà đón chị. Hai chị em đến gần và nấp vào gốc cây phượng. Một lát bố lên xe máy phóng đi. Hai chị em hồi hả đạp theo. Đường xóc ổ gà, lên

đốc xuống dốc, mặc. Tôi thấy trong người mình lúc ấy có một sức mạnh phi thường. Tôi quên mất là mình đang đuổi theo người bỏ để ra mình, mà điên cuồng phóng như đuổi theo một thằng ăn cắp hay là tên giết người cần phải tóm gọn. Đang phóng nhanh, chợt bàn tay chị bóp vào vai tôi: "Kìa, nhà nó kia, chậm lại". Đến lúc ấy, tôi mới thấy tim mình đập thình thịch và mồ hôi ướt đầm áo. Bỏ từ từ đỗ xe lại bên hè đường, tiến đến gần ngôi nhà phát ra tiếng nhạc, nhà Liễu. Tim tôi chợt nhói lên một nỗi hổ thẹn, chua xót: "Liễu sẽ thương hại và khinh mình đến đâu. Bỏ mình thế... Cũng như bọn nó đã khinh Liễu là em của một gái làm tiền". Chị tôi nhanh nhẹn dắt xe vào chỗ tôi, kéo tôi đang đứng sừng sững, ngồi thụp xuống. "Này, hay vào nhà tương luôn trong đó" "Không, nhà bạn em đấy, không được đâu". Tôi gần như hét lên. "Thôi được, để đi theo một đoạn, chị sẽ lấy cái ba-toong này móc cổ nó xuống". Bàn tay chị xiết vào vai tôi, một sức mạnh kinh khủng khó có ở một người đàn bà gầy yếu. "Kìa, ra rồi kìa". Tôi rướn người lên: cánh cửa mở toang, bố loe xọc đi trước, Liên đi sau. Cô ta trẻ thật, và đúng là cái người con một người bạn đã đến ôm cái 777 đi hôm nào. Liễu đi ngay sau lưng chị, mồm lầu bầu điều gì không rõ. Khi chị vừa ra khỏi, cô giơ tay đóng sầm cánh cửa. Phút chốc, mọi thứ tối om. Rồi bố cũng lên xe phóng đi. Tôi sau một phút sững sờ, lại "lấp mô-tơ" vào đèo chị. Chị nói luôn mồm, thò cả chân xuống đất để đẩy cho xe đi nhanh, người chị như chồm ra ngoài, lao về phía trước.

Đường đông người, những đôi trai gái đi chậm chậm. Những người có công việc thì đi hối hả. Tôi như một cái máy làm theo sự bấm nút của chị: "Phải, trái, cứ thẳng đi, có lên, nhanh lên ô-tô kia". Sau khi tránh một cái ô-tô chạy ngang qua

ngã tư, tôi hoàn toàn không nhìn thấy bố đâu nữa. Chị tôi ức quá gào lên: "Thế là sống mất con khôn nạn rồi, toi công rồi. Thanh ời". Người tôi lúc ấy nhẹ bỗng. Trong thâm tâm, tôi cũng mừng là bố chạy thoát. Tôi không muốn có sự xô xát, nhất là ngoài đường. Điều cốt yếu là tận mắt mình nhìn thấy sự thật. Chị thở dài sườn sượt, quay quả trên xe như muốn điên. Chợt có tiếng xe máy phe phe phía sau, một giọng nói quen thuộc sát bên tai: "Sao, mệt à, đi uống nước cho đỡ mệt, hai đứa". Tôi giật mình nghe chị tôi ơ lên một tiếng. Bố đang đi bên cạnh chúng tôi. Tôi cũng bần rùn người. Đến thế là cùng, ra bố biết chúng tôi đi theo và lừa cho chúng tôi mất phương hướng. "Này, hai đứa, tao không muốn chúng mày mệt và vất vả làm gì. Giờ chúng mày cũng hiểu mọi thứ rồi, tối về đề nghị họp gia đình, tao sẽ nói thẳng, nói thật". Và bố phóng vút đi, tiếng Ba-bét-ta phe phe.

Chị tôi khóc nức lên, nhất là đau khổ, tức bực cả nhục nhã nữa. Chân tôi nặng như đeo đá, chỉ muốn khuyu xuống bất cứ lúc nào. Lê gằn vào nhà, chị nói: "Này, dám ông ta liều lắm đấy. Ông ấy nói vung lên mọi chuyện, chỉ khổ mẹ thôi. Mẹ luôn muốn giữ danh dự cho gia đình, còn ông ta húng lên là phá tất". "Thế làm gì bây giờ". "Mình phải chặn ông ta lại, cấm ông ta không được nói bất cứ gì, mẹ đau tim, nghe những chuyện ấy thì chết mất. Thế là hôm ấy hai chị em ngồi ở cửa nhà, đợi bố về. Hơn mười một giờ, chồng chị tôi thấy vợ không về, sốt ruột đi tìm, thấy hai chị em ngồi, anh đợi cùng luôn. Lúc bố về, chúng tôi đứng lên, ngăn ông lại. Sau một chút sững người, ông lại tỉnh bơ: "Ơ, sao ngồi đây, thằng kia - Bố chỉ anh rể thôi - mày mua xăng cho tao chưa, hôm qua tao thấy mày đi ngoài phố, muốn gọi nhưng không nhớ ra tên mày là gì, đành chịu". "Vâng, mai con mang cho bố". Chị tôi tiến lại gần bố, giọng sát lại: "Con yêu

cầu bố không được phá cái gia đình này. Con cái lớn hết rồi, bố sống thế nào bố chịu trách nhiệm. Chúng con và mẹ không cần, có điều bố phải giữ danh dự cho gia đình". Giọng chị run run. Còn bố vẫn tỉnh bơ: "Chuyện gì thế, danh dự gì đêm hôm thế này. Có chuyện gì ở nhà, à... vào, vào trong nhà...". Chị tôi lắc đầu và nhìn sững vào mặt bố, rồi vùng chạy vào bóng đêm. Anh rể tôi li nhí chào bố và đuổi theo chị. Bố nắm lấy tay tôi, giọng lạnh lùng: "Mày cũng là một thằng đàn ông, sớm muộn cũng hiểu đời thôi. Một lúc nào đó mày sẽ thấy là phải sống với một cụ già mọc râu thì đời nó sẽ thế nào". Tôi ngẩng phắt lên nói nhanh: "Nhưng có một thời, cái cụ già mọc râu đó làm bố phải điều đúng và quy lụy đến khổ sở. Mụ ta đã có ba con với bố và sống với bố mấy chục năm! Ai cũng phải có lúc già chứ, kể cả bố". "Nhưng hiện tại thì tao chưa già. Tội gì mà hành hạ đời. Chết nằm xuống, hối không kịp. Mày có thấy thằng Chắt bên kia không, lo cho vợ con, lao động cật lực bị viêm gan cổ chướng chết, giờ con vợ phơi phới lãng nhãng đây thôi...". "Bố nói thế thì con chịu, nhưng con không để con ấy tiếp tục phá nhà mình đâu. Đồ con đĩ". "Không được nói lãng nhãng, lại có tính đàn bà nữa. Thôi, vào ngủ, mệt lắm rồi!". Không kịp để tôi nói, ông hì hục đẩy xe máy vào, quăng lên bàn một gói bánh ga-tô nát bét, kem dính qua tờ giấy mỏng: "Bà ăn đi, liên hoan chẳng có gì, gói về mấy cái bánh". "Ông thích ăn bánh kem chứ tôi đâu có thích". Mẹ ra đón bố. "Chán rồi, phần bà đây". Mẹ lặng lẽ gỡ gói lấy thìa vét những tảng kem dính trên giấy, quét lại lên những chiếc bánh vụn vụn. Một cảm giác chua xót và nổi nhục nhả dâng lên, tôi chạy lại giằng cái bánh trên tay mẹ: "Đêm mẹ đừng ăn loại bánh này, họ làm từ hôm qua đây, đau bụng thì chết". Mẹ chột sững lại, nhìn tôi và bỏ cái bánh xuống. Bố nheo

mất liếc về phía tôi, lẩm bẩm: "Đồ đàn bà", và leo lên gác ngủ. Suốt đêm, tôi mong đến sáng để chạy đi mua bánh ga-tô cho mẹ, những cái bánh lạnh lặn, ngon ngọt và thơm mới chứ không phải của bố thí, của thừa sau một cuộc ngoạn tình.

Sau đó một thời gian, hình như mẹ cũng biết chuyện của bố. Mẹ cũng không nói với chúng tôi, cũng như chúng tôi cứ giữ khư khư trong lòng mọi chuyện.

Hai bên cùng giữ để đừng ai phải đau khổ, trong khi bố là người gây ra mọi chuyện ở giữa thì tung hoành ngang dọc, công khai đi suốt đêm không chán.

Bố mua hai cái máy ảnh, một cái chụp tự động và một cái bình thường. Bố bảo: "Làm cái nghề chiếu đèn mãi cũng không thú, cứ phải chiếu cho người ta, bây giờ tao mua máy, chụp, nhiều lúc sướng tẹt. Rồi nghe ai xui, bố lại mua một khẩu súng Mỹ, nó cũ, rỉ hoen và lạ hoắc. Kèm theo súng là một hộp đạn 6 viên. Súng dùng để bắn những con thú lớn. Từ ngày mua súng, bố hay đi săn cùng với một người bạn nữa ông ta có khẩu súng bắn chim của Đức. Cứ chiều thứ bảy, hai ông đi, và tối chủ nhật mới về - không quan tâm đến điều đó. Duy chỉ một lần bố đi về, người mệt mỏi như sắp ngất, ông quăng ra một xâu chim, những con chim trắng toát như những con cò nằm gục, hai cánh xoã ra đất, có con còn thở thoi thóp. Mẹ ngồi xuống, vuốt lại hai cánh và đặt chúng nằm ngay ngắn. Bố ngủ thiếp sau đấy. Khi bố trở mình, một cái ảnh to rơi ra đất. Tôi vội nhặt lên. Trong ảnh, một người con gái xinh đẹp, tóc xoăn tít, đeo một cái kính to, mặc bộ đồ tắm hai mảnh, đang giơ khẩu súng lên ngắm vào bố. Bố cởi trần, mặc một chiếc quần bơi đang giơ hai tay lên hàng, mồm cười hoắc ra. Phía sau, biển tung bọt trắng xóa. Tôi ngoảnh lại nhìn bố. Khuôn mặt người đàn ông ngoài

năm mươi đã có những chấm đồi mồi, đôi mắt thâm đen và hàm răng hô lên sau môi. Hơi thở nặng nhọc như kéo bễ. Tôi cất tấm ảnh xuống dưới cái gối ngủ hàng ngày của mình. Sáng hôm sau, bố cứ hốt hoảng điều gì mà ai hỏi cũng không nói. Mẹ lo lắng không hiểu bố mất gì, chỉ có tôi là hiểu và thấy hả hê thích thú. Tôi móc trong túi bố bốn chiếc 555 đem cho ông chữa xe đạp, cái con người đáng thương vừa cầm vừa điếc ngày ngày bơm xe đạp để sống.

Hôm ấy sinh nhật bé Thu, con chị cả tôi. Mẹ làm bún chả, chị thịt con gà và cả nhà liên hoan mừng lễ tròn năm tuổi của bé. Bảy giờ tối bố mới về đem theo một bó hoa to, trang trí rất đẹp. Mẹ và chị cảm động. Cả nhà ăn xì xụp, bố không ăn và chơi với bé. Thăng bé kéo ra khẩu súng để lên ghế và sờ mó. Bố bảo: "Thu, ông dạy cháu tập bắn. Bố kê mấy quyển sách lên một cái ghế đầu cao bằng mắt Thu. Đặt nó đứng ngay ngắn trước khẩu súng, bố nói: Mục tiêu là bà ngoại, cứ nhắm thẳng đầu mà bóp cò. Nếu cháu bắn trúng, ông sẽ thưởng kẹo cao su". Tất nhiên là súng không có đạn nhưng cả nhà đều sững lại. Nhất là mẹ, mẹ cúi gầm xuống vệt vệt rổ bún. Chị tôi nhăn nhó: "Bố đùa gì lạ thế, dạy nó nói, quen đi hư chết". "Cháu tao, kẹ tao, nhí cháu nhí, cháu cứ ngắm đi. Bao giờ ông hô, bắn thì cháu cố sức bóp cái cò này nhé. Ngoan ông thưởng!". Thế rồi thăng bé ngắm, sau tiếng hô bắn, nó nghiêng răng bóp đánh tách một cái. Tôi ngoảnh nhìn mẹ, mẹ giật mình, vẫn cúi xuống cào cào rổ bún. Đến thế này thì không thể tha thứ được. - Tôi nghĩ và tìm cách trả thù bố bằng tấm ảnh. Dường như bố hiểu được điều đó. Đêm xuống, ông gọi tôi lên gác, vào đề ngay: "Thạnh, mày nhật được cái ảnh của tao, cho tao xin. Hút thuốc đi". Bố chia bao GALANT ra trước mắt tôi. "Bố thuốc nước cho con

đấy à?" - Tôi cười: "Đàn ông với nhau, nói chuyện dễ". "Con không nhất được". "Thế thì ài?". Mắt bố vẫn lên. "Con không biết". "Tao hỏi cả nhà, không ai nhất được, thế có nghĩa gì?". "Biết đâu được với bố đấy". "Hừ, rách việc thật". Im lặng. Tôi và bố cùng rit thuốc, khói um lên trong căn gác thấp tịt. Tôi chợt nói, một chuyện không hề chuẩn bị trước: "Bố này, mới có một vụ giết người. Người chồng muốn bỏ vợ để lấy người khác, lão không biết làm thế nào, lừa vợ đi chơi và đẩy vợ xuống giếng, xúc đất chôn sống". "Mày kể chuyện đó ra với tao làm gì?". "Vì con thấy bố muốn giết mẹ. Lúc này bố dạy thằng Thu ngấm bắn mẹ, nó sẽ quen với cái mục tiêu là đầu bà ngoại mình, đến một lúc nào đó, bố giả vờ để quên một viên đạn trong đó, sẽ là một thằng bé năm tuổi vô tình bắn bà mình. Thằng bé sẽ là người làm cho bố đạt mục đích mà không ảnh hưởng gì. Có ai bắt tù một thằng bé con đâu. Còn mẹ thì không chịu hàng bố như bố đã hàng một con đàn bà". "Ha ha... thằng này thế mà hóm. Có hai điều trong lời mày nói, tao thấy được: một là mày đang cầm cái ảnh của tao, hai là mày thông minh hơn tao. Khi tao dạy thằng Thu ngấm bà, tao chưa nghĩ sâu xa được như mày. Tao chỉ đơn giản là không biết nên để nó ngấm vào đâu. Bàn, tủ, ti-vi, tủ lạnh đều không được. Thôi tốt nhất là nhằm vào mẹ mày... Hay, thằng này khá...". Tôi rùng mình. Tưởng rằng khi nói ra những điều đó, bố sẽ chối, và mắng tôi, đằng này, ông khen tôi và tâm đắc lắm. Không khéo đó lại là một hướng đi cho ông, còn tôi trở thành kẻ vẽ đường cho hươu chạy. Tôi vùng đứng dậy, rút cái ảnh dưới gối và ném trả. Ông ta vồ lấy, đứng dậy ngay sau khi ném cho tôi bao thuốc dở.

* * *

Có tiếng nói chuyện bên tai tôi. Có lẽ, họ nói từ lâu ... Lắm rồi, nhưng tôi không để ý. "Đáng ra nên từ hình lão bỏ nó mới phải, nó trẻ con, bông bột và là vật hy sinh thôi!". "Ai bảo nó ngu, thiếu gì cách. Nói gì thì nói, tội giết người chứ không phải đùa. Pháp luật là pháp luật. Nếu không nghiêm trị, cứ tức nhau cá nhân là bắn thì sẽ đi đến đâu?". "Tất nhiên. Nhưng có lẽ tao khó bắn nó lắm. Tội nghiệp. Đứng trước tội ác, người ta thường cảm phần, nhưng đây, tội của nó to thật nhưng tao vẫn thấy thương. Một đứa trẻ bé tắc". Tôi thần người nghe họ nói chuyện về mình. Cán bộ Hoàn đập nhẹ vào người tôi: "Này, nghĩ thế nào mà bắn hai mẹ con người ta?". Tôi chợt buồn cười. Một câu hỏi không biết đặt ra với tôi lần thứ bao nhiêu, trước mỗi đối tượng tôi trả lời một khác. Hôm ở toà, người ta cũng hỏi tôi như vậy tôi trả lời: "Thích thì giết". Chợt tiếng một bà già, mẹ đẻ con đàn bà tôi bắn chết và bà đưa bé hét toáng lên: "Đồ dã man, đồ giết người, phải băm vằm mày ra mới hết tội". "Tôi giết người đấy. Tôi giết cái con chuyên đi phá hoại hạnh phúc của người khác, giết nó thế chưa đủ đâu". Ông chánh án đập tay lên bàn và bắt tôi ngồi xuống ghế của mình. Giờ đây, khi người cán bộ đầy tình cảm với tôi hỏi, tôi không thể nói lảng nhãng được.

- Em không định bắn chết hai mẹ con nó. Vô tình thôi anh ạ. Lão bố em mới quen con này. Bà Liên trước kia thôi rồi. Con này tác-ta hơn nhiều. Từ hôm đi với nó, nghe nó xui đại, lão về nhà cuôm hết tiền, vàng mà ông em cho mẹ em từ ngày xưa, có cân mì chính để dành và hai mảnh vải cũng mang cho nó hết. Mẹ em khóc đòi lại. Lão đánh mẹ em tím mắt lại và dọa giết nếu mẹ em còn nói nữa. Sẽ đuổi em và mẹ đi, dẫn con đó về vì nó goá chồng, ở rất khổ. Mẹ em khóc, lão gọi mẹ là con "thồ

mù". Em không cho lão lằng mọ mẹ em. lão cầm ghế vọt em, em tránh được. Từ đó em luôn ám ảnh là nếu không có em, lão sẽ dùng thằng bé con bắn mẹ, ai làm gì được. Em bảo chị là cầm thằng Thu lên nhà, xảy ra chuyện gì thì chết. Tối hôm đó, lão lại đến nhà con ấy. Em đi theo. Chị em dúi cho em một lọ a-xít vừa xin ai được. Em đổ thử một tí ra miếng nhôm, nó chẳng suy chuyển gì. Em vứt đi và trong thâm tâm, em cũng không muốn hắt a-xít con đó, mình con trai, làm thế hơi hèn. Lão chưa đến nhà con đó vội. Em cũng chẳng biết nhà nó ở đâu, lằng nhằng theo, hoá ra lão đi chiếu đèn quay phim, em theo vào. Người lão đầy những dây, tay lão lễ mễ ôm cái đèn chiếu rất to, xăng xai chạy hết góc này đến góc khác, có lúc quỳ rạp xuống chân người ta mà quay. Mồm lão liến thoắng: "Nào, nào, vào một tí, tươi tỉnh lên, thế, tuyệt vời, cậu kia nghiêng vào chút nữa cho tình cảm nào". Và cái đèn bật lên, ánh sáng chói gắt, nóng bỏng. Mặt họ nhăn nhúm lại, có những đôi mắt nhìn lão đầy thán phục. Nghề của lão chỉ có vậy. Đợi mãi, rồi lão cũng xong sau khi dứt cái phong bì vào túi. Em lại đi theo, và lần theo này, em đã đạt ý nguyện.

Khi đi theo em buộc khẩu súng vào khung xe đạp, cái khẩu súng ri hoen ấy. Đợi lão vào nhà một lúc, em mới tiến lại. Chẳng cần gõ cửa, em đẩy nhẹ cũng bật ra. Lão bố em đang cúi khom cạnh con đàn bà ấy... Lúc đầu em chỉ định đến dọa nó thôi, cảnh cáo cho gia đình nó biết. Nhưng khi nhìn thấy hai người đứng thế, trong người em giật run lên, em chúc mũi súng xuống đất, hét lên: "Con kia, sao mày tởm thế, có chồng con rồi chưa đủ, còn đi cướp chồng người nữa sao". Hai người cùng giật nảy mình, quay ra. Lão bố em mặt tái đại luống cuống rơi xệp vài hoa xuống đất nhảy bổ vào em giằng khẩu súng. Lão

hét lên, hai mắt đỏ vằn: "Thằng chó đẻ, thằng phản phúc tao sẽ giết mày, tao sẽ giết mày như giết con chim sâu". Em giằng co với lão khá lâu. Lúc ấy em luôn nghĩ rằng nếu lão giằng được khẩu súng, lão sẽ giết em, vì em gây sự trước, chẳng còn bố con gì, dám lão làm lắm. Trong người em, một cái ớn lạnh xuyên qua và cảm giác lạ lắm, rồi mọi thứ nhẹ bỗng đi khi em kịp chìa súng về phía con đàn bà và tay chạm vào cò. Em nhìn vào chân nó và chỉ muốn làm cho nó què một-giờ đi, con thọt sẽ không cướp được chồng ai. Em nghe tiếng rú lên, lăn ra đất. Mắt nó vẫn nhìn em và lâm nhăm cái gì đó. Nhưng em choáng người khi thấy sau lưng nó, một con bé con, đang ngồi trước những tấm vải máu từ cổ phọt ra, nó chết ngay và không kêu tiếng nào. Một con bé con rất xinh, mũm mĩm như búp bê. Bỗng chốc, em như một người khác em nhắm súng vào con mẹ khát khao bắn tiếp vì nó lại mắc thêm một tội nữa, nó tránh đạn và con nó bị chết oan. Em không cần nghĩ, chúc mũi xuống đất, nơi con đàn bà đang lăn lộn, kêu cứu, nỏ cho hai phát liền. Lần này thì trúng tuyệt đối nó không thể chạy đi đâu được nữa khi đang lê dưới đất, và khoảng cách giữa em và nó quá gần.

Bắn xong, em hạ súng xuống. Nhìn, lúc ấy, em mới thấy đầy những tiếng la hét, hô hoán. Xung quanh em rất đông người, không ai dám xông vào. Mẹ con đàn bà đó, chạy từ đâu vào, hét như một con hổ cái, nó xúi mọi người đánh em nhưng hình như không một bàn tay nào chạm vào em, họ chỉ nhìn và im lặng. Lão bố em chạy mất từ lúc vào rồi. Em ném khẩu súng, từ từ ngồi xuống. Khẩu súng cũng hết đạn.

- Này, Thanh, thế bây giờ, ví dụ, được ước, em muốn gì? - Cán bộ Hoàn nhìn tôi dăm dăm.

- Muốn gì thì bây giờ cũng chẳng làm được, muộn mất rồi.

- Thì cùng thử xem sao. Mỗi người, ai cũng có những ham muốn riêng.

- Trước đây em ham mê bóng đá lắm. Và chỉ mong thành cầu thủ đá bóng. Còn bây giờ, em ước ao, mình có thể trở lại tuổi lên mười để làm lại tất cả chứ không phải là như thế này.

- Anh không hiểu là bây giờ em đang nghĩ gì?

- Em cảm thấy mình đơn độc quá. Những người em yêu mến, thương xót thì chính em lại không muốn họ dính vào mình, khổ cả hai. Còn những kẻ em căm thù thì tránh xa em vì em động đến họ. Anh biết đấy, ngày xưa, không một người thân đến, và kẻ thù, cũng không nốt. Nghĩ cho cùng, giải quyết như em chẳng đi đến đâu. Những lúc bố đánh mẹ; bố đập phá đồ đạc, làm nhục gia đình, những đôi mắt hàng xóm vòng trong vòng ngoài nhìn vào, em muốn chết cho đỡ nhục. Bây giờ sắp chết, lại thiết tha sống. Chết sẽ chẳng được biết gì, sẽ chẳng biết lão ta đi với ai, có đánh mẹ không, có bắn mẹ bằng tay thẳng bé con không... ước gì có linh hồn, người chết đi nhưng vẫn còn lại một cái gì đó...

- Chắc là còn thôi.

* * *

Trên bàn thờ, một cái ảnh truyền thần mờ nhạt chụp cậu bé tay ôm trái bóng, tay xách đôi dép cao su, mồm đang cười toét. Hương khói nghi ngút. Bên trên tấm ảnh là hình các cụ đội khăn xếp áo dài, ngồi ngay ngắn, tay để trên thành ghế. Có tiếng người khấn lầm rầm. Tiếng sục sịt rồi tiếng nấc khe khẽ.

Người đàn bà công lưng xuống, vãi lấy vãi để. Một con gà, hai đĩa xôi con, một nải chuối. Một lọ hoa hồng trắng toả hương.

Cửa sịch mở. Người đàn ông bước vào. Chiếc áo phông cá sấu mỏng căng ra, cái quần bó bó chặt lấy hai cái chân to chắc. Ông ta hí hục đẩy chiếc xe máy vào nhà. Ông hơi sững lại khi thấy khói hương nghi ngút: Người đàn bà vội vã cúi đầu đi vào bếp. Cánh cửa bếp đóng chặt.

Dừng chiếc xe người đàn ông ngồi phịch xuống chiếc ghế, nhìn bàn thờ khói hương và rút trong túi ra một chai rượu con con, lắc tung những nhánh tỏi tắp một ngum. Người con rẽ bước vào nhà, tay dắt một bé trai, tay te mê ôm một rổ con đầy cam và hồng đỏ.

- Nhân ngày gì? - Người đàn ông gườm gườm - Ngồi đây uống với tao chén rượu. Uống rượu với tôi đỡ béo và chống ung thư. Khá lắm mày ạ.

Người con rẽ lặng thinh, xếp cam vào đĩa. Thằng bé con leo nhèo nói ở góc bàn thờ:

- Mẹ bảo cậu Thanh đi công tác. Bao giờ về, lại dạy con đá bóng, bồ nhi?

Người đàn ông hơi ngà ngà say, lè nhè:

- Này tao bảo, mày công nhận với tao không. Trời có mắt hết, ác giả là ác báo. Cứ hiền lành, không biết hại ai như tao dễ sống. Tao chỉ có việc đẻ con. Còn sống ra sao, ở xã hội. Tốt thì hưởng, xấu đã có pháp luật. Có thể mới bảo đảm được bình yên cho cuộc sống, không thì loạn à! - Ông nói một hơi. Khi nói xong, ông cảm thấy mình nói cho mình nghe. Ông nhìn quanh, căn nhà vắng ngắt. Người con rẽ và đứa cháu đã đi từ lúc nào. Cánh cửa mở toang. Bên ngoài. Gió thổi lộng.

Bãi đất hoang, lờm chờm những gốc cỏ và cát. Ở đây xa biển, phải có tay người cát mới từ biển tới được. Cát làm mịn và êm bàn chân trần rớm máu. Những cây phi lao vun vút, lá đỏ xơ xác như vừa đi qua lửa. Ngọn cây tha thướt theo chiều gió quét lên trời xanh những đường mềm mại.

- Thanh còn muốn nói gì không - Anh cán bộ hỏi, nhìn vào khuôn mặt trẻ măng, xanh gầy của phạm nhân.

- Nói gì đi, những lời cuối cùng đấy? - Có tiếng người trong đội bắn vang lên.

Tiếng thì thầm khe khẽ. Những mũi súng nhắm vào Thanh. Thanh không nhìn họ. Anh ngược lên, mắt dăm dăm nhìn những lá phi lao lăn tăn trong gió dầm ánh mặt trời.

Những tiếng nổ chát chúa. Những viên đạn gim vào chân vào tay, vào đùi. Có viên đạn chặt gãy cành phi lao. Đau đớn nhưng vẫn còn sống. Thanh biết mình còn sống, nhưng anh đâu được sống.

- Mẹ ơi? - Thanh hét lên khi người đội trưởng đến sát bên, gí súng vào thái dương. Bóp cò.

- Thanh ơi, mẹ đây. Mẹ đây, con làm sao thế? Người mẹ dùng hết sức lay lay, bàn tay cầm cái khăn mặt ướt lau những giọt mồ hôi đầm đìa trên mặt, trên trán tôi.

Trước mắt tôi. Vẫn ngôi nhà nhỏ bình thường, đồ đạc ấm

khói than trên cái bếp lò, thùng nước đang sôi bên ngoài, trưa hè nồng nực hơi lửa. Tôi mở lớn mắt nhìn. Góc phòng. Khẩu súng săn cũ gỉ hoen dẹt nghiêng nghiêng. Trên cái bàn con, tấm ảnh tôi lúc tám tuổi, tay ôm trái bóng, tay xách đôi dép cao su cười nhe răng sún. Tôi bật dậy, đầu choáng váng và nặng như đội cả một cục đá. Mẹ nhìn tôi, bắn khoăn.

Tôi chạy ra sân. Một cái sân đầy nắng. Những nắm than còn ướt mẹ đang phơi trên gờ gạch cũ. Đống củi tươi lông phồng và con dao rửa cùn để một bên. Tôi lại gần khẩu súng. Mở hộp đạn, ba viên nằm sẵn trong súng: Người tôi rung lên như bị gió. Mồ hôi túa ra, ướt đầm áo. Tôi ngồi phịch xuống chiếc giường. Lăn tay xuống dưới gối, cái ảnh cộm cộm. Một người đàn bà xinh đẹp đang giơ súng lên, ngắm vào bố tôi. Ông giơ tay hàng. Phía sau, biển tung bọt trắng xoá.

- Con làm sao thế. Con ôm mắt thôi! - Mẹ đặt tay vào trán tôi. Bàn tay nóng rẫy, nóng hơn cả trán tôi vì bàn tay ấy vừa đặt cả cái bếp lò.

- Con vừa ngủ mơ. Thật đáng sợ. Bố đâu?

- Bố đi quay phim cho một đoàn kịch nghiệp dư.

- Có ai hỏi con không?

- Không. Mẹ thấy con ngủ say nên chẳng gọi dậy ăn cơm

- Mẹ trả lời thanh thản.

Thế đấy. Mọi thứ vừa thực, vừa ảo. Cuối cùng chỉ là giấc mơ.

- Con ngủ mơ thấy gì mà hét mẹ thế - Mẹ nhìn tôi, những nếp nhăn nhằng nhịt, đen sì vì bụi than.

- Con thấy con cầm súng đi bắn người. Chết hai người. Và con bị tử hình... Bố có uống rượu ngâm tỏi không hả mẹ?

Giấc mơ vẫn ám ảnh tôi.

- Có. Cái chai con con kia kia, ngày nào cũng uống để chống ung thư và tiêu mỡ. Tại sao con lại giết người? Con có thấy máu không?

- Hình như không. Con giết chúng vì chúng ác quá.

- Chúng đã ác, con lại giết chúng. Con còn ác hơn. Không được con ạ. Tội ác không được trả thù bằng tội ác. Nếu cứ thế, sẽ đi tới đâu?

- Nhưng họ ác lắm, họ không thương mình?

- Thì mình cứ tốt, cứ nhân đạo, đến lúc nào đấy họ sẽ nhận ra...

- Nhưng nếu mình không giết họ, họ giết mình trước.

- Con đừng ám ảnh nhiều về tội ác, phải nhân từ và có lòng tin...

- Mà cả mẹ nữa. Tại mẹ một phần. Tại sao mẹ sống đơn giản và nhu nhược thế, đây không phải là lòng tốt đâu. Bố có xấu, có bỏ mẹ, một phần vì mẹ. Mẹ chỉ luôn chờ bố tốt với mẹ trong khi mẹ không làm, không hành động.

- Con còn trẻ lắm... đời đâu đơn giản hả con? Mẹ nói và đứng lên, ôm một bó củi đã chặt vào trong bếp. Tôi ngồi thẩn người. Ngoài đường. Trời nắng gay gắt. Một cái xe bò đi ngang qua, chở đầy cát. Những hạt cát rơi bay bay. Nắng chiếu vào. Chúng đổ rục lên như nhuộm bằng máu.

Dưới bếp, khói của củi tươi bị đốt, nồng lên.

Hà Nội, ngày 26.9.1987

Thành phố không mùa đông

"Đi Đồng Nai!" Anh buông một câu gọn lỏn rồi xếp đồ. Tôi lẳng lẳng lên xe. Đi đâu cũng được, vào lúc nào. Miễn là đừng ở nhà, à quên, ở phòng tập thể của cơ quan chứ. Đừng ở. Để đừng nhìn thấy cái bản án khủng khiếp đó.

Xe đi giữa rừng cao su. Đường êm lì, lượn lên, lượn xuống như sóng. Hai bên, những hàng cao su xanh đen thẳng tắp. Già nua, trầm mặc, đứng như nghĩ ngợi điều gì mông lung lắm. Tôi lẩm bẩm: "Tôi và vắng thế kia, có dám giết người trong đó cũng không biết đâu mà tìm". Anh liền cốc lên đầu tôi một cái, cau mặt: "Xui. Đi xa. Người ta kiêng nói chuyện gở. Rõ trẻ con". Tôi cười buồn, chợt nghĩ: Để tránh sự xui, người ta đi xa. Nhưng đi xa lại không được nói chuyện xui trong khi đối với tôi, cái sự ấy nó lên đến đỉnh cao chói vót. Đang ở Sài Gòn, không người thân, không niềm vui tình ái, chỉ có công việc và sự bắt đầu lại cuộc sống, tôi nhận được thư mẹ: "Bố mẹ chia tay nhau. Thế là phải con ạ. Lâu nay, bố mẹ sống vì con. Giờ con lớn rồi, lại xa nhà, bố mẹ không thể kéo dài cảnh sống này. Hiện nay mẹ đã về nhà bà ngoại. Con không phải lo lắng gì. Bố mẹ chẳng còn

sống là bao, nên bắt đầu phải nghĩ đến mình thôi. Đừng phải buồn và lo gì cho bố mẹ. Con cố gắng công tác tốt, và giữ gìn sức khỏe. Viết thư cho mẹ và gửi về nhà bà. Các cậu hỏi thăm con, à con mèo của con đẻ ba con, mẹ chưa biết làm gì ba con con đó. Còn con chó chưa rồi. Mẹ chỉ mang bọn mèo đi thôi. Bố sẽ nuôi chó. Con thấy được không? Hôn con".

Xe vẫn xé gió chạy. Đường vắng. Trên trời, mây đen dần dần kéo về. Anh lẩm bẩm: "Chắc mưa đây. Cho cô bé chứng kiến mưa rừng luôn". Tôi cười nụ cười chiều cổ vì anh cùng mọi người tốt với tôi quá, làm sao tôi lại đổ cái ú rũ của mình lên đầu mọi người cơ chứ. Đơn giản thế thôi sao? Một lá thư hơn chục dòng đủ để mẹ nói lên tất cả những điều đó? Tôi đã lợ ngợ chuyện này lâu lắm rồi, nhưng cuộc sống đã cuốn phăng đi. Ngoảnh đi ngoảnh lại thế nào, tôi đã thành một cô con gái xa nhà, sống tự lập. Rồi bỗng nhiên. Nhận được thư mẹ, vừa đơn giản vừa đầy đủ. Rất ngắn gọn. Bỗng nhiên. Tôi có tất cả mọi thông tin, đủ đầy một cách nghiệt ngã. Tại sao lại chia tay nhau. Tại sao lâu nay sống vì tôi cơ chứ? Họ đã chẳng yêu thương nhau, lấy nhau và sinh ra tôi đấy sao? Mẹ đã từng kể đám cưới của họ to và bề thế lắm. Ngày ấy, các đám cưới thường đón dâu bằng xe đạp, vậy mà bố mẹ đã có ô tô để đi. Và hoa nữa. Toàn hoa trắng. Hạnh phúc thế cơ mà. Và từ ngày hiểu biết đến bây giờ, tôi đã thấy bố mẹ cãi nhau bao giờ đâu, lúc nào cũng anh cũng em. Vậy mà bây giờ, họ lẳng lặng chia tay nhau như thể sự việc đã chuẩn bị từ lâu lắm rồi, chỉ đợi tôi đi khuất mắt là họ làm thôi. Xe chạy 120 km/giờ. Bụi cuốn đỏ mù mịt sau chiếc xe tải chạy đằng trước làm không gian bỗng suộm lại. Trên trời, mây lại đen nữa. Có cảm giác chúng tôi bỗng chui tọt vào cái hang âm u, huyền bí và đục ngầu.

Lúc nhận được thư mẹ, tôi chẳng nghĩ gì, chẳng thiết gì ngoài cảm giác trống vắng, và mọi chuyện cũ cũ thế nào ấy. Mẹ bảo: Tôi đừng buồn và đừng phải lo lắng gì. Chưa có chuyện gì tôi đã buồn nữa là có, lại chuyện tây đình nữa. Bố là người có chức của một xí nghiệp. Mẹ là người có tên tuổi trong giới kinh doanh. Một người đã năm mươi tám tuổi, còn một người năm mươi ba. Vậy mà họ ung dung nói chuyện tan, hợp như những chàng trai cô gái. Còn danh dự, còn họ hàng và đám con cháu lâu lâu lóc nhóc hàng năm xin tiền lì xì? Có lần, một bà mợ thì thăm với tôi: "Bố mày có vợ nhỏ, cô ấy trẻ lắm lắm cùng phòng, có ba mươi tám thôi". Tôi hỏi luôn, không cần nghĩ: "Thế còn mẹ, có ai không?" "Có một chàng trai mới bốn mươi tư, vợ chết. Chàng là dân nghệ sĩ". Tôi cười, thì thăm đủ cho hai mợ cháu nghe: "Loạn hết cả". Mợ quắc mắt: "Mày bảo ai loạn?". Tôi xi xoá: "Cháu bảo thông tin loạn. Cháu có bảo mợ dâu mà mợ cháu?".

Trời đổ mưa. Mưa như thác xối xuống chúng tôi. Mưa to làm anh lái loạn choạng. Hai cái cần gạt điên rồ quạt nước vẫn không làm sáng sửa tí nào hai ô kính. Tôi không còn nhìn thấy những gì đang trôi qua xung quanh nữa. Chỉ thấy những tiếng dạt dào của gió và luồng nước đổ oà lên mũi xe.

Hay thật đấy, cái sự bắt đầu và kết thúc. Tôi cũng đang bắt đầu sống. Bố và mẹ cũng giống tôi. Cũng đang bắt đầu. Cả hai, chắc ngỡ ngàng lắm trước cảnh được tự do. Đi đâu không ai hỏi, về muộn không phải nói dối. Thích diện là diện và không cần phải vin vào bất cứ lý do gì. Viết những trang nhật ký ẩm ướt như mưa ngẫu tháng bảy, thậm chí còn bịa đặt cho nó thêm phần thơ mộng, cũng chẳng ai đánh thuế. Tất cả. Những cái gì lâu nay, hai mươi mấy năm họ phải giả vờ quên, nay bỗng sống lại mạnh mẽ. Liệu, những cái đó, có làm bố mẹ mệt không?

Anh bảo: "Nghĩ gì thế cô bé? Mưa rừng đấy. Có cái bếp ga, hai cái bát, hai đôi đũa, ít mì tôm và một nửa con gà, chốc húng nước mưa, ba anh em chén ngay trên xe". Anh lái cười, cổ hơi ngoái lại: "Em có chai rượu xịn và gói thuốc". Anh vỗ đùi đánh đét: "Thế là ngon rồi. Cho cô bé chứng kiến một bữa ăn em sẽ không quên, xe vẫn chạy và chúng ta vẫn chén". "Kể ra"... anh hạ giọng... "Trời đang mưa, tờ nhây xuống làm vài trái bắp là có thể lên thiên đường...".

Tôi chợt se thắt ruột. Bắp nướng. Tôi bỗng ngửi thấy mùi ngô rang. Từ lâu lắm rồi, cứ ai nhắc đến mùi bắp nướng là nó lại luẩn quẩn về, như thể ai cho nó vào một cái bình và lúc tôi nhớ đến nó, người ta mở nắp ra ngay. Mùa đông. Tôi hay chui vào chân ngồi học bài. Mẹ lui cui đan len. Những cuộn len đủ màu dưới chân chạy lảng nhãng. Bố ngồi xem giấy tờ, sổ sách dưới một bóng đèn vàng ấm áp. Mẹ bảo: Bây giờ mà có bánh chuối rán hay ngô nướng nhỉ, ngon lắm. Tôi chỉ đợi có thể, tung vèo cái chần, chạy thục mạng ra đầu đường để mua bánh chuối rán hoặc ngô nướng. Tìm mãi. Trong bóng tối. Sau những đồng rác và những vũng nước còn lại khi chợ tan, là những mẹt thuốc lá, với những cái đèn dầu leo phèo. Người bán hàng cũng như những mẹt hàng co ro trong gió rét. Hiếm khi gặp ngô nướng lắm. May sao, tôi vớ được một bàn bán ngô luộc bà ấy còn bốn bắp ế lại từ trưa, liền bán cho tôi rồi biến như sợ tôi sẽ trả lại. Cầm bốn bắp ngô luộc lồm cộm trong tay, nguội ngất, tôi lại thục mạng về nhà. Mẹ nhìn thấy thế, thở hắt ra: "Ngô già, lại nguội, phải luộc lại". Còn bố thì mừng rỡ khen số tôi may. Ông liền lấy cái bát, tẽ ra từng hạt ngô, mang một cái bếp điện lên nhà cùng cái chảo và rang. Tôi và mẹ thì chán ra mặt vì trông chảo ngô mềm mềm, ướt ướt chẳng hứa hẹn điều gì. Nhãng đi một lúc, bỗng trong căn phòng nhỏ bé, đóng kín cửa, chỉ còn nghe tiếng gió vi vu lùa qua

mấy cái khe, tôi bỗng rung mình bởi mùi thơm ngào ngạt của ngô nướng. Nó thơm một cách âm thầm, nhẹ nhàng và lan toả khắp nơi. Tôi bật câu khen: "Thơm quá". Rồi sà xuống, bốc những hạt ngô vàng suộm vừa thơm, lại bùi và dẻo cho vào miệng. Bỏ bê cho mẹ một đĩa nhỏ, và bảo: "Em ăn rồi nhớ nhé. Chẳng có thằng nào nó rang ngô cho em ngon hơn anh đâu". Tôi thấy mẹ hơi nguýt bố, rồi nhìn tôi và nhăm nháp những hạt ngô. Mẹ im lặng, chẳng nói gì. Hình như mẹ buồn.

Lúc này đây, tôi lại hít được trong không gian mát lạnh của mưa, của miền rừng cộng với độ lạnh trong xe cái mùi hương êm dịu của những hạt ngô rang. Thế đây. Bố mẹ bây giờ đang tự sống cho mình! Thế nào là sống cho mình và sống cho mình thì khác sống cho người nhỉ? Bao năm nay, cứ cho là bố mẹ sống cho tôi, bố mẹ cũng có mất gì đâu? Tại sao lại sinh ra tôi trên đời, rồi lại phải sống vì tôi cơ chứ. Hay là bố mẹ vin vào tôi như một thứ an ủi, một cứu cánh là họ cũng ghê lắm, giới giang lắm, họ phải như vậy là vì tôi?

"Dừng lại thôi. Em không nhìn thấy gì. Mưa to quá anh ạ". - Anh lái nhẩn nhó, cho xe dừng lại. Anh nói, giọng như ra lệnh: "Thì chạy từ từ. Vào K4 nghỉ luôn. "Vâng" anh lái đáp, và cái xe bò đi. "Dừng nghỉ ngơi gì nữa. cô bé. Việc của các cụ để các cụ tự phán xét. Em lớn rồi". Anh an ủi. Tôi cười, buồn thiu. "Em có đòi hỏi gì đâu. Nhưng không thể không nghỉ, lại càng không thể buồn. Em trắng tay rồi". Tự nhiên hai mắt tôi cay cay, và sống mũi cũng cay. Không được khóc. Không được ích kỷ như thế. Bố mẹ suốt đời hy sinh vì mình, nay mình lớn phải để bố mẹ tự do chứ.

Xe vẫn đi. Trong mưa. Nó chắc chắn và kiên cố như một cái lò cốt. Tôi ngả người ra phía sau. Có một lần. Bố đi đâu mãi

không về. Mẹ đứng ngồi không yên. Mẹ lo bố bị tai nạn. Mẹ cứ đi ra đi vào cửa sổ để ngóng bố. Rồi mẹ reo to, mắt vụt sáng: "Bố về rồi". Và chạy ra cầu thang đón bố. Một lúc. Mẹ vào, mặt thất sắc. Tôi hỏi: "Bố đâu rồi mẹ?" "Chưa về. Lúc này, mẹ nhầm". Và mẹ khóc. Mẹ bảo hay bố bị làm sao nên mẹ nhìn ai cũng là bố. Mẹ như phát điên vì sợ hãi. Rồi khuya lắm, có người đến báo là bố bị đụng xe hồi tối, đang trong bệnh viện. Mẹ lao đến với bố. Mẹ bảo, đúng khi mẹ nhìn thấy bố về là lúc ở tít tận đầu đày bố bị đụng xe. Bố mẹ như thể là có giác quan thứ sáu và luôn linh tính về nhau. Thế ra, những sự đó cũng là vì tôi?

"Đền rồi". Anh kêu lên. Mưa có giảm nhưng nước dưới đường vẫn chảy xiết. "Đến đâu ạ?". Tôi hỏi, cố nhường mắt nhìn qua làn mưa mờ mịt một cái gì đó hứa hẹn cái sự đền của chúng tôi. Chẳng thấy gì. Chỉ thấy nước toé ra hai bên, trắng xoá. "Đến một chốn tuyệt vời, rồi em sẽ thích cho mà xem. Anh mê chỗ này lắm". Xe đỗ lại trước một khu công viên diêm đúa nhưng lại âm đạm và buồn tẻ. Hay là vì mưa nhỉ? Anh mở cửa xe. Chạy ra trước và bật chiếc dù che cho tôi. Cả ba anh em lóc nhóc chạy vào hàng hiên. Toà nhà như một lâu đài cổ xưa được tạo bởi những phiến đá vuông thành sắc cạnh. Chiếc cầu vắt qua hồ nước. Những hòn non bộ và những chú cá ngoi lên đớp mưa. Tôi thốt lên: "Đẹp quá anh, nhưng em cảm giác sờ sờ thể nào ấy. Hay tại hôm nay vắng?". Anh cười: "ừ, hôm nay mưa, khách Sài Gòn ít xuống nên vắng thế thôi. Ngày đẹp trời, đông lắm". Anh và anh lái xe để tôi đứng bên hiên tránh mưa, hai người chui vào trong xe và khuân những bếp ga, bát đũa và đánh xe đi gửi. Tôi đứng nhìn và tự hỏi. Cái gì đưa tôi đến nơi này? Ngoài kia, đất đỏ lấm trong mưa. Cây cối oằn oại. Bố và mẹ giờ đây xa tít tắp. Bố đang làm gì nhỉ. Và mẹ nữa? Có ai nhớ đến tôi, hay họ mãi lo cuộc sống mới? Cuộc sống của những người đã đi gần hết

chặng đường mà số phận đã dành cho? Cái tuổi của bố mẹ bây giờ đâu có phải để làm những việc như vậy. Mẹ kể. Ngày mẹ mang thai tôi, bố toàn săn lùng các loại cua bể, tôm hùm, tôm he cho mẹ ăn để con bố cứng xương. Tất cả những gì mẹ ăn ngày ấy phải do bàn tay bố làm, bố mới yên tâm. Có những con tôm hùm bố mua từ Quảng Ninh, giữ khư khư cho nó đừng chết. Mang về. Khi thả ra. Nó còn găm gù mẹ. Bố chăm cho mẹ lắm. Giờ này, bố đang chăm như thế với ai?

Tôi nhìn mặt hồ trước mặt. Nước hồ xanh màu ngọc bích. Vài bông súng còi dập dềnh tướt ra. Mưa nhẹ dần. Có tiếng lạch cạch sau lưng. Tôi giật mình quay lại. Một ô cửa mờ. Ló ra trong đó một khuôn mặt mờ mịt mịt mỗi như họ ở trong đó hàng thế kỷ. Người đàn ông nhìn tôi đầy ngạc nhiên bằng con mắt đỏ cạch, dưới một mái tóc rụng từ phía chưa kịp chải. Lại ló một nửa người cời trần, có vẻ lạ lẫm lắm. Rồi không nói không rằng, đóng sập cửa lại. Tôi bước ra chỗ khác. Tiếng giầy vang trên sàn gỗ qua các phòng nhỏ nhắn, xinh xinh như những chuồng chim bồ câu, chẳng có gì chứng tỏ trong đó có người ngoài việc, thỉnh thoảng bay ra mùi thuốc lá thơm, lại càng thơm trong một buổi chiều mưa.

- Khu nhà đẹp quá anh. Tôi nói, cố xua hình ảnh bố và mẹ đang hôn hờ mỗi người một đường đi đến cuộc sống mới. Cuộc sống không có tôi.

- Cái khu nhà mà mình đi qua lúc nãy ấy làm bằng đá. Còn nhà này bằng gỗ. Em thấy tuyệt không. Mọi chuyện ồn ào náo nhiệt của Sài Gòn bỏ lại ngoài kia hết. Mình về với thiên nhiên trong sạch. Em có thấy thanh thản không?

Tôi gật. Trong sạch thì có chứ thanh thản thì không. Có lẽ, từ bây giờ và mãi mãi về sau, không bao giờ tôi biết đến

thanh thân nữa.

Mưa vẫn lất rắt một cách dai dẳng. Căn nhà gỗ chúng tôi đứng đúng ngã ba đường, và hai nhà nhỏ hơn ở phía xa. Có một tiếng keng nghe chanh chua lấm vang lên từ một phía. Rồi mất đi, trả lại không gian im ắng, quạnh hiu.

- Em đói chưa? - Anh hỏi.

- Dạ chưa ạ. - Tôi đáp.

- Đêm nay. Ngủ lại đây. Nếu em không sợ, anh thuê hai phòng. Bọn anh một, em một. Đêm qua nhanh lắm, mai mình về Sài Gòn.

Tôi hơi ngần ra nghĩ một chút rồi gật. Hôm nay thứ bảy. Ngày mai chủ nhật. Tôi sẽ làm gì trong suốt một ngày lê thê, lòng dạ không thanh thản và chỉ nghĩ đến bố mẹ?

Anh tung tẩy đi, vừa đi vừa huýt sáo một bài gì đó chẳng ra nhạc vàng, chẳng ra nhạc đỏ. Tôi lại nhìn ra đường.

Từ các ngã, từng đoàn người lầm lụi tiến ra. Họ mặc quần áo giống nhau, rất một màu ghi sáng. Tóc những người đó cắt cũng giống nhau. Ai cũng cúi đầu. Trong mưa. Tôi bỗng thấy họ giống như một đoàn tù binh thất trận. Vừa lúc đó, anh đã đến bên.

- Những người kia là ai đấy? Tại sao mưa mà họ vẫn đi?

- Em không biết sao? - Anh nhìn xoáy vào mắt tôi bằng ánh mắt của người anh.

- Không ạ. Em chỉ thấy là lạ.

- Tù đấy. Anh trả lời chắc nịch.

- Tù? - Tôi hốt hoảng, một cảm giác lạnh chạy dọc người.

- Phải. Đây là những tù nhân. Họ bị giam ở trại K4 lúc này mình qua. Hết giờ làm việc, họ về.

- Họ làm gì?

- Làm đủ việc. Làm cái công viên lúc này em vào. Làm cái nhà này để đêm em ở lại! - Anh cười.

- Cái nhà này? - Tôi hốt hoảng nhìn xuống chân, rồi nhìn những cái tổ chim bồ câu óng ả màu gỗ, đang có những đôi chim câu xù lông hút thuốc "ba số". Nhìn những hồ xanh màu ngọc, những hàng hoa... Bỗng cảm thấy có những bàn tay in trên đó những nỗi niềm, cả đau đớn, cả xót xa nữa.

Trong mưa. Trong những vũng nước đỏ đỏ như máu trâu, từng đoàn người đổ ra từ tứ phía, lặng lẽ âm thầm đi, mặc kệ tất cả. Có những người quay sang nhìn tôi. Hầu hết những khuôn mặt của họ lúng búng, phì phì, nhưng mắt họ vẫn sáng lắm, có ánh mắt còn ma mãnh nữa. Tôi bỗng sợ. Đằng sau những khuôn mặt kia, sau cái đáng vẻ lăm lăm kia, là tội ác. Ác nhiều? ác ít? ác ra sao, tôi không biết. Chỉ biết. Tôi bỗng thấy khủng khiếp. Cái công viên với những viên đá diêm dúa, rồi nhà sàn bằng gỗ tôi định ở lại đêm nay đều do những bàn tay đã vấy máu kia làm ra ư? Và không chỉ bàn tay cả cái đầu của họ nữa. Họ lắm mưu mô và tàn bạo lắm? Tôi rùng mình.

Đoàn người dần khuất trong làn mưa. Tôi bỗng muốn co cẳng chạy. Chạy ra ngoài mưa. Ra những con đường đất đỏ lăm lăm lên, hoặc, nếu không còn chỗ nào thì chạy vào rừng cao su tối om và ẩm ướt với những chén đựng mũ cao su trắng với dòng nhựa trắng chảy ngoằn ngoèo còn sừng hơn đứng lên những thớ gỗ này, cạnh những viên đá vuông thành sắc cạnh kia. Tôi vùng chạy ra mưa, sợ hãi muốn hét lên. Trên những phiến đá, những tấm gỗ, những hoa văn chạm trổ cầu kỳ là cả những cảm thù muốn được trả của những băng này nhóm nọ, là những giọt nước mắt ân hận, những tiếc nuối cho cuộc đời ngoài kia đã

tuột khỏi tay, vĩnh viễn không bao giờ trở lại. Có cả máu nữa.

- Sao thế em? - Anh ngỡ ngác.

- Về đi anh. Em sợ! - Tôi nhìn các ngã đường trống không, chỉ còn những hạt mưa và đất đỏ. Heo hút cô đơn.

- Em sợ những thằng tù ư? Nó bị canh cẩn thận. Vả lại, cái bọn này, không có gì phải sợ cả, cô bé mơ mộng ă.

- Em không sợ họ. Họ thì làm gì được ai nữa. Nhưng em muốn về! - Tôi bắt đầu run.

- Anh đưa em đến đây để em đỡ buồn vì chuyện gia đình. Bây giờ em lại đòi về? - Anh lo lắng nhìn tôi như thể cái sự buồn về gia đình tôi nó đang đè nặng lên vai tôi, và anh nhìn thấy nó.

- Về đi anh. Em đỡ buồn rồi - Và tôi đi nhanh, ra con đường trước mặt. Đứng trên đất. Lòng tôi sẽ không thấy kinh khủng nữa.

Hai người đánh xe ra. Chiếc xe hơi sáng trắng nõn vậy mà bây giờ lem nhem đỏ. Tôi trèo lên xe, sập cửa lại. Cầu mong đừng gặp một đoàn tù nào, dù họ cúi đầu đi lạng lã, dù họ tự phủ cho mình một khuôn mặt bình thân, ủ ê. Dù họ vẫn cố giấu sau ánh mắt man dại một cái nhìn loé lên.

Con người. Tôi bỗng sợ con người quá. Tôi biết đi đâu bây giờ. Giá mẹ còn là mẹ. Bố còn là bố như ngày xưa, khi mà hai từ bố mẹ luôn đi liền chứ không bị tách đôi: bố và mẹ như bây giờ, tôi có thể kể cho cả hai người nghe chuyện này. Nhưng bây giờ. Bố đang mãi xây đắp con đường của bố và mẹ cũng vậy. Trong mưa, tôi tưởng tượng ra cảnh họ. Mỗi người một việc. Người mua chục bát ăn cơm, người mua cái màn mới để bắt đầu sống. Còn tôi, tôi không có những ham mê, say đắm nhỏ bé, vật vãnh như thế. Có lẽ, tôi chỉ chuẩn bị cho mình một cuộc sống làm sao, đừng như những người vừa đi qua tôi lúc này, trong cái

dáng vẻ ủ ê, cam chịu nhưng bên trong là máu và hận thù.

- Ngày trước anh có một người thân, họ cũng bị giam ở đây! - Anh bắt chuyện.

- Giờ người ấy ở đâu rồi? - Tôi hỏi, và nhìn rùng cao su, vẫn tin tưởng là dám có án mạng trong đó lắm.

- Chết rồi. Treo cổ.

- Tại sao?

- Khi vợ vào thăm, ông ta nghĩ thấy người vợ thơm nước hoa, những cái móng tay sơn đỏ...

- Có thể mà cũng phải chết?

- Thế là đủ đối với một người đã tham ô, đã thụt két vì gia đình. Khi vợ về. Hai hôm sau ông chết.

- Còn bà vợ?

- Không lấy ai, nhưng nhiều tình nhân. Bà ta cũng chọn cho mình một cuộc sống mới. Sống theo cách của bà. Ngày ngày tự lái xe, đi chơi...

Tôi nhìn ra ngoài: Mai là chủ nhật. Chắc ngày dài lắm đây. Một chủ nhật đầu tiên. Khi tôi là tôi không có gì hết ngoài cái dĩ vãng rất đẹp và buồn. Cái dĩ vãng mà ở đó, cái gì tôi cũng có, từ những hạt ngô rang đến những bữa cơm xi xoạc chan húp. Bây giờ, tôi chỉ có một ao ước là về, và đánh ngay một bức điện cho bố và mẹ "Bố và mẹ ơi, cho dù bố và mẹ có vì con mà mất tất cả (mà con cũng chẳng hiểu là mất cái gì?) thì bây giờ, bố và mẹ có đi tìm những cái đã mất là bố mẹ lại mất thêm một lần nữa đấy".

- Anh bái phục những người sáng kiến làm ra công viên này. Họ giỏi thật! - Anh gật gù, trầm ngâm.

- Sao lại giỏi? - Tôi hỏi, đầu vẫn nghĩ về những giác quan mà những người thân có với nhau. Tôi không hiểu, về sau, với chồng, tôi có những giác quan đó không?

- Để rèn luyện bọn tù. Với chúng, phải cho lao động. Phải cho máu và nước mắt của chúng ngày ngày rỏ ra đây. Thế cũng chưa trả đủ tội mà chúng gây ra.

- Em thì không muốn gì hết. Tù nhân hay công viên. Tốt nhất đừng làm gì phải đi tù. Đời người, nên tránh xa hai chỗ, nhà tù và bệnh viện. Em kinh hai nơi ấy lắm. Thế mà có những đôi tình nhân lại dắt nhau đến đó mà ngủ chứ? Cái công viên K4 ấy!

- Thôi. Không nhắc chuyện đó nữa, được không? Anh cười, chiều tôi như một cô bé hay hờn dỗi.

Tôi gật, và nhìn ra. Mưa tạnh. Trời tối. Còn chút ánh sáng của bảy sắc cầu vồng sau mưa hắt lên từ chân trời, trước mặt chúng tôi. Tất cả trong trẻo, tinh khiết. Rừng cao su vẫn trầm ngâm đứng như những người câm, lại giả nua nhìn thấy hết nhưng không bao giờ nói gì, ngoài việc miệt mài chảy ra những dòng mủ trắng nõn.

Tôi bỗng nhớ mùi ngô rang. Hạt ngô vàng đều và mềm, lại dẻo nữa, trong những ngày đông gió rét Hà Nội. Chắc tôi chọn Sài Gòn làm đất sống thôi dù nó không phải là quê hương. Tôi sẽ ở lại. Một mình trong cái thành phố không bao giờ có mùa đông. Lúc đó, liệu tôi có quên được những hạt ngô rang vàng suộm ngày ấy không?

Trại K4-1993

Lời thì thầm của mùa xuân

Nhà có ba mẹ con. Họ ở với nhau như thế hơn một năm rồi. Người cha bỏ đi và không quay về trong một chuyến tàu đánh cá, theo lời rủ của một người bạn nổi khổ. "Ra khơi, cho thay đổi không khí tù túng của đất liền, cho quên đi hết cái sự hết tiền cổ hữu..."

Con gái hỏi: "Mẹ ơi, còn bao nhiêu ngày nữa thì Tết?"

Mẹ cười, mặt như mếu: "Mười bốn ngày nữa con ạ." Rồi, chẳng ai bảo ai, ba mẹ con cùng nhìn quanh. Căn nhà cấp bốn lợp ngói thỉnh thoảng có khe nắng xuyên qua. Chỗ đó, những ngày mưa, mây mẹ con phải lấy chậu to, chậu bé để hứng nước. Tường vôi loang lổ. Nền nhà láng xi măng, chỗ nào nhiều thì xanh bóng lên, chỗ nào ít đi đến, sần sùi như da cóc.

Tuy cuối mùa mưa nhưng mưa dai dẳng và trời âm ỉ. Góc sân có đồng củi lớn thẳng anh trèo cây bẻ xuống, và phơi khô khô hôm trời hơi hửng. Bây giờ đồng củi ướt sũng, như thể gỗ cũng vắt được thành nước. Con em lấy ba viên gạch bắc lại làm bếp và đặt lên đó cái nồi duy nhất có trong nhà. Nó cho gạo vào

nước đã hơi nóng, đẩy vung lại. Rồi ba mẹ con chống hông lên. Mẹ hơi khoẻ thì thổi phù phù. Thăng lớn cũng thổi. Con em thì quạt phành phạch bằng tấm bìa nhật ngoài đường từ mấy hôm trước. Khói cuộn cuộn bốc và mùi nồng ươn của củi không cháy nổi làm mấy mẹ con ho sặc sụa. Chỉ khói là khói. Rồi mãi, cơm cũng cạn. Con em, vừa chùi nước mắt, vừa cười, hai má đỏ ửng: "Cơm sắp chín rồi". Thăng anh đứng vụt dậy, định chạy nhưng loạng choạng chúi người về phía trước chực ngã, hai hàng nước mắt chảy ròng ròng vì khói xông. Nó quệt mạnh ngang mắt, cố rướn mắt lên và tiến về phía rổ rau. Những cọng cải xoong óng xanh, lồng phồng và một miếng thịt quay sẵn bé tẹo chùng hai lạng xem ra để lâu, đen thẫm lại.

Con bé lại hỏi: "Nhà mình đón tết thế nào hả mẹ?"

Thăng anh, mười bốn tuổi đang giật lùi, kéo chiếc giường một để kê vào góc nhà, dừng tay trợn mắt: "Hỏi lắm thế. Có đi lau nhà không thì bảo?"

Con em mười hai tuổi, nhìn thăng anh một thoáng rồi cúi đầu vào trong.

Chị đứng ngây ra nhìn hai đứa trẻ. Tết đến. Có nghĩa là một lần nữa, chỉ có ba mẹ con đón Tết.

Con bé đi từ trong nhà ra, tay ôm con lợn đất, đưa vào tay mẹ: "Phá lợn để sắm Tết đi mẹ".

Chị lại ngẩn ra nhìn con. Cuộc sống vất vả, thiếu ăn, tinh thần suy sụp, chị thành người chậm chạp. Con bé thấy mẹ ngẩn ngừ, liền giơ tay ném luôn con lợn xuống đất.

Thăng anh và chị sựng lại. Chị giơ tay với theo nhưng không kịp. Con lợn đất vỡ tan bụng, còn lại cái đầu lạnh, nghênh nghênh nhìn ba mẹ con. Những đồng xu, tiền giấy lổn

chồng. Con bé hơi buồn một chút, nhưng nó cố rất nhanh nở một nụ cười và ôm nắm tiền lẻ đó đặt vào tay mẹ, mắt ánh lên sự hy vọng mỏng manh.

Và Tết cũng đến.

Trong khí lạnh và thơm của mùi hương trầm, mùi bánh chưng nóng được vớt ra, ép nước của hàng xóm, căn nhà của ba mẹ con ấm áp lên rất nhiều.

Trên chiếc tủ duy nhất. Họ bày cúng một con gà và tám cái bánh chưng, cả lọ hoa nữa. Và những cây hương....

Con bé chạy ra cửa hít hít không khí trong lành và thoáng đãng một lúc rồi vào, sà vào lòng mẹ. Thằng anh áo trong quần, tuy không sáng choang nhưng sạch sẽ. Họ như thể sắp đi đâu hoặc đón ai. Người mà họ đón, là năm mới với niềm hy vọng, sẽ tốt đẹp, bình yên hơn năm đã qua.

Chị thấp hương lên bàn thờ có tám ảnh người chồng mới tinh trong chiếc khung. Khói lớn vờn, lan toả khắp căn nhà ấm cúng. Những giờ phút đầu tiên của một năm mới. Chị và con trai, con gái ngồi nghe trong gió tiếng của đêm đầu tiên, của ba trăm sáu mươi lăm đêm sắp tới.

* * *

Quá nửa đêm. Mấy mẹ con chuẩn bị đi ngủ thì có tiếng gõ cửa. Chị thẳng thốt như tưởng gió đùa ngoài cửa. Giống như ngày anh mới đi biển rồi không về. Lúc nào chị cũng nghe tiếng anh gọi cửa. Rồi thấy bóng anh ngoài giếng nước buổi tối. Bóng anh thấp thoáng ngoài bãi cá...

Và lúc này. Vào những giờ đầu tiên của một năm ai đến tìm chị? Tìm chị đập rợn rợn một cảm giác xa xưa, ngày anh còn sống. Biết anh đến nhưng vẫn nín thở, nhắm mắt nhưng hai hàng mi động dậy, hai con ngươi đảo điên bên trong như hai hòn bi ve.

Tiếng gõ cửa to hơn. Và tiếng người đàn ông gọi tên chị. Chị rung mình. Từ ngày anh mất, đây là lần đầu có người đàn ông gọi tên chị. "Lệ Thuỷ ơi. Có phải nhà Lệ Thuỷ không?"

Chị ngồi bật dậy. Rồi lại nằm xuống.

"Lệ Thuỷ. Lệ Thuỷ mở cửa cho tôi nào."

Hai con chị đã ngủ say vì chúng phải chuẩn bị cho năm mới, từ trước mấy ngày. Nhà nghèo, chuẩn bị đón Tết vất vả lắm.

Chị chui ra khỏi màn, rón rén ra cửa.

Và bật đèn.

Lại tiếng đàn ông: "Biết ngay là đúng mà."

Chị mở cửa.

Trong làn mưa bụi đầu xuân, hơi lạnh ủa nhẹ vào mặt. Chị rung mình.

Người đàn ông dường bệ lịch lãm với chiếc cặp da đen bóng trên tay, cười nhìn chị thân thiện như thể họ quen nhau từ rất lâu.

- Tôi biết ngay là cô còn thức. Cô là Lệ Thuỷ, đúng không?

Chị ngỡ ngàng nhìn và khẽ gật đầu.

Người đàn ông đem cả mùi mưa xuân man mát vào căn nhà nhỏ bé. Đặt chiếc cặp xuống đất, ông xoa hai tay vào nhau, nhìn quanh: "Ấm quá!". Rồi chợt sững lại: - O! Thế tôi xông đất nhà cô à?

Chị cười:

- Vâng. Mà ông là ai?

- Tôi lỡ tàu! Nhảy lên xe khách, đi tiếp. Đến đúng đầu ngõ nhà cô thì chết máy. Không thể bắt được xe khác về chỗ hẹn. Mấy bà đầu ngõ đang cúng vái xì xụp chỉ tôi vào đây, bảo, cứ gọi váng lên mấy cái tên: Thủy Hương, Thanh Hằng, Thảo Liên rồi Lệ Thủy. Thế nào cũng người cho ngủ nhờ qua đêm đến sáng để bắt xe đi.

Lệ Thủy cúi mặt, cười nhẹ.

- Rồi mai anh đi đâu? Tôi nghe giọng, chắc anh người Bình Định.

- Thì cô cũng giọng Bình Định. Trúng phóc rồi còn gì?

Người đàn ông bỏ mũ. Đầu ông ta hơi bóng như đánh véc-ni, tất cả tóc đằng sau cắt ngang phè trông khá ấn tượng.

- Tôi đến chỗ tình yêu của tôi ở! - Và xoa hai bàn tay bẩn nhem vào nhau, chà hợp gì với bộ đồ ăn diện trên người.

- Tình yêu? Giữa đêm giao thừa? Anh vẫn chưa có gia đình sao? - Chị quên mất cảm giác xa lạ với người đàn ông.

- Sao lại chưa có gia đình. Rụng sạch cả tóc trên đầu rồi. Tôi sắp có cháu ngoại rồi đấy chứ!

- Mà còn yêu? - Chị tròn mắt.

- Thế mới đến nông nổi này.

* * *

Họ nói chuyện với nhau đèn hơn hai giờ sáng thì đi ngủ.

Ba mẹ con kéo chiếc giát giường ra nằm để nhường chiếc giường nhỡ cho khách.

Giăng co một hồi, ông khách cũng chịu.

Nhưng rồi có ai ngủ được đâu. Khách và chủ đều lạ chỗ. Và cảm giác có người lạ, với những chuyện rất lạ làm ba mẹ con trần trọc.

Rồi cũng sáng.

Họ cùng dậy như thế tất cả nằm yên chờ sáng. Người nọ giữ cho người kia ngủ. Có biết đâu là tất cả cùng thức.

* * *

Người đàn ông ăn bánh chung với ba mẹ con. Ông ta đói ăn một hơi hết một phần ba chiếc bánh rồi uống hết ấm chè. Mặt mũi đỏ hồng lên.

Đồng hồ chỉ 10 giờ sáng. Hàng xóm láng giềng xúng xính quần áo mới lục tục hỏi thăm, chúc tụng nhau năm mới.

Ngồi xuống ghế. Chiếc ghế duy nhất không cập kênh nhưng vẫn làm ông liêu xiêu. Bỗng trầm ngâm khác thường, ông mở trong túi ra một gói nhỏ, đưa vào tay chị.

- Cô cầm lấy, tôi cho các cháu.

Chị giẫy nảy người:

- Hồi đêm anh đã mừng tuổi ba mẹ con em rồi.

- Mừng tuổi khác. Đây là quà.

- Anh trả công mấy mẹ con em cho anh ngủ nhờ một đêm à?
Người đàn ông sững lại. Nhìn vào mặt người đàn bà rồi cúi xuống...

Giọng ông trầm âm, xa xôi như ở chốn nào.

- Nếu có trả công mẹ con cô, là trả công chuyện khác...
cũng chẳng có gì trả được cái công vô hình nhưng rất lớn.

Chị ngó mặt ra.

- Mẹ con em có làm gì cho bác đâu.

Ông ta lắc đầu, như không muốn nghe lời chị nói, tự nói với mình.

- Thực ra, tôi cứ đi đi về về thế này để làm gì cơ chứ?

- Em cũng chẳng biết. Công việc thì phải đi chứ ạ?

- Công việc gì. Bà tình nhân của tôi cô đơn không chịu được giao thừa ở một mình. Bà ấy cho rằng giây phút đón giao thừa là linh thiêng và bắt đầu năm mới, tôi phải ở bên bà. Đây mới chứng tỏ tình yêu!

- Bác yêu bà ấy lâu chưa? Sao đã có vợ con rồi còn yêu.

Người đàn ông ngẩng phắt mặt lên nhìn như vừa nghe một câu ngớ ngẩn. Ông cười nhẹ rồi nói tiếp.

- Tôi đi công tác cùng bà ấy cách đây 6 năm. Rồi thế quái nào gắn bó với nhau. Đi đâu, ở đâu không sao, nhưng cứ Tết tôi phải bỏ vợ bỏ con ở nhà, ra đây với bà ấy, không bà ấy chết mất.

- Thế vợ con bác có biết không? Sao bác không dứt khoát với một người thôi. Bác đỡ mệt và vợ bác không là bị bác lừa.

- Bỏ vợ à? Tại sao tôi lại phải bỏ vợ cơ chứ. Cô ấy có tội gì? Tôi mới là có tội. Cô biết đêm qua, nằm trên chiếc giường

này của mấy mẹ con cô, nhìn ba mẹ con ôm nhau ngủ, tôi chỉ muốn có phép màu nhiệm gì đưa tôi về nhà, để quỳ xuống xin lỗi mấy mẹ con...

- Bác gái ở nhà không nói gì khi thấy Tết nào bác cũng đi thế này sao?

- Không nói mới khôn nạn chứ. Nói ra đã tốt.

- Bây giờ bác đi đâu?

- Cô đưa tôi ra ga. Được không?

- Em chỉ có xe đạp thôi, bác có ngồi quen không?

- Không quen cũng ngồi. Với tôi, đêm qua là chấm hết một giấc mộng, để cho tôi tỉnh lại. Tôi về nhà cô ạ.

* * *

Người đàn ông, trước khi lên tàu, nói qua tai chị như lời thì thầm: "Tôi biết ơn mẹ con cô. Chắc vợ tôi thấy tôi về, mừng lắm. Tôi có xấu xa quá không?".

Chị lắc đầu.

- Bác chẳng xấu. Như em. Chồng em mất nhưng em vẫn nghĩ là anh ấy ở bên cạnh. Thế là ổn hết.

Ông lại thì thầm:

- Cô thật nhân hậu. Tôi biết ơn cô.

Tiếng còi tàu vang dài. Sân ga vắng tanh. Mừng một Tết, máy ai di chuyển nếu không có việc cần gấp.

Người đàn ông nhảy lên tàu, ngoái lại vẫy tay chào chị.

* * *

Trong gió, trong tiếng thở của mùa xuân, chị như nghe thấy tiếng chồng mình thì thầm bên tai như ngày nào. Chị mỉm cười. Và thì thầm với anh: "Em về ngay đây. Chúc anh một năm mới bình yên."

Sân ga vắng.

Bóng chị nhỏ dần trên con đường rộng thênh thang không hàng quán, hoe hoắt, sạch sẽ của ngày đầu xuân.

Gió thổi miên man bên tai, như một lời ca êm đềm.

Người đàn ông trên tàu, nhắm mắt lại và ê a hát một bài hát không tên.

* * *

Rồi những giao thừa thấy nhau qua đi. Mọi thứ có thể đảo lộn. Chỉ có thời gian là tuần tự như tiền, trôi như một dòng sông chảy ra biển.

Hai con chị đã lớn và họ như một chiếc kiềng ba chân. Nhà cửa không tuềnh toàng như trước nữa. Họ đã có của ăn của để. Nhưng cứ đến giao thừa, dù ngày Tất niên đó gió lạnh hay mưa rét, ba mẹ con cũng nhận được một gói quà. Của người lữ hành nhớ tàu đêm giao thừa ấy.

Tất niên 1998

Cầu thang

Một. Hai. Ba.
Một. Hai. Ba.

Cứ bắt đầu đến chỗ rẽ là Trân lẩm bẩm đếm. Ba tầng gác đầu, cô còn đếm được một cách không đứt quãng. Tầng gác thứ tư Trân hơi dừng để thở.

Một.. Hai.. Ba.

Tầng năm. Chỉ còn tiếng thở.

Cổ họng Trân khô đắng như bị cứa

Còn những hai tầng nữa mới đến phòng làm việc. Trân cúi đầu, cố gắng bước lên và tự ghìm hơi thở của mình cho khỏi bật ra.

Còn nhớ. Hôm chọn phòng làm việc này, mấy đồng sự thắc mắc: Chị Trân, sao chị đồng ý mình ở tầng bảy, thang máy hay hỏng, chị biết rồi đấy.

Trân cười. Họ đâu biết là cô chỉ được cảm thấy mình là mình nhất khi đi ở những bậc cầu thang. Bao giờ bên trong những cánh cửa cuối cầu thang kia cũng là sự bất ngờ. Cuộc sống thời hiện đại, tìm phút tự do cho mình khó quá.

Đường lên nhà anh cũng qua sáu mươi tám bậc thang gỗ. Cầu thang hẹp, nhiều chỗ gỗ mục cho nên Trân đi phải dè dặt. Không bị cảm giác càng lên càng mệt mỏi như lên phòng làm việc hàng ngày. Qua sáu mươi tám bậc gỗ (có khi là sáu mươi bảy hoặc sáu mươi chín bậc) đây là anh.

Để đến được sáu mươi tám bậc cầu thang, Trân phải đi qua một ngõ dài hun hút. Đầu ngõ là một hàng phở. Họ bán chui bán lủi nên phải giấu mỗi nơi một thứ bánh phở thì treo lủng lẳng ở giữa ngõ. Cuối ngõ thì có hai chậu linh sinh nước và những chiếc bát nổi cùng hành, ớt và váng mỡ. Và đặc biệt, chỗ tin tưởng nhất (dù đông người qua lại) có một con chó Nhật đen vì bẩn, một con mèo mắt long sòng sọc hay ngồi thì họ để gà. Những con gà công nghiệp béo căng nứt toác cả da, dòng nước mỡ vàng ứa, chảy rỉ xuống bậu cửa, nổi sang bậc cầu thang thứ sáu. Bao giờ đến anh, Trân cũng gặp những con gà béo căng phao câu chổng lên trời với những cái cổ cụt. Hai cánh nó sải ngang ra vè thách đố. Cạnh đây là chú mèo ngồi ngay ngắn, liêm khiết vô cùng.

Cái gì chờ Trân ở cuối những bậc thang gỗ kia. Lúc nào cô cũng tự hỏi mình điều đấy. Hành trình một ngày của Trân thật đơn giản. Sáng. Leo đủ bảy tầng gác, đủ để nhiệt tình - nản chí và lại nhiệt tình. Các cuộc họp. Các khuôn mặt tương như thân với mình lắm nhưng chỉ để nói những câu chuyện vô thưởng vô phạt nhất. Rồi Trân sốt ruột. Buổi trưa về ăn cơm. Buổi chiều. Leo đủ bảy tầng gác để rèn nghị lực và rồi. Đến anh. Qua sáu mươi tám bậc gỗ.

Bao giờ cũng thế. Anh luôn ở những trạng thái không lặp lại. Dù có cố đoán già đoán non chưa bao giờ Trân đoán đúng. Lúc Trân tưởng giờ này anh phải ngủ, thì anh lại kì cạch chữa máy nước. Lúc tưởng anh ăn cơm thì đến bậc sáu mươi một cầu thang gỗ Trân nghe thấy anh hát vống lên một bài gì đó. Anh thích hát karaôkê mà. Luôn luôn bất ngờ. Nhưng cái sự bất ngờ đó chẳng mới mẻ gì, chỉ làm Trân mệt mỏi hơn. Nhưng rồi, tất cả mọi chuyện lại xảy ra, lặp lại và như một thứ nạp điện cho Trân. Cô lại thấy ở anh điều gì đó để chạy xuống sáu mươi tám bậc thang và mong chờ ngày mai. Để lại chạy lên sáu mươi tám bậc đến với anh.

* * *

Chiều nay.
Thay vì việc Trân mê mải đi trên đường, đầu óc tưởng tượng ra lúc đến với anh sẽ thế nào thì cô ở lại cơ quan. Tầng bảy lộng gió chiều. Dưới sân. Tất cả nhuộm một màu đỏ của mặt trời hắt sáng. Phía xa. Thành phố đã sáng đèn. Người đi lại thưa thớt. Chỉ có gió. Gió bốn bề tứ phía. Tất cả lạnh ngắt. Trên chiếc bàn hình bầu dục là chiếc gạt tàn đầy những mẩu đầu lọc. Mẩu thì bị đi xuống bệp dúm đó. Mẩu thì sẫm lại vì người hút có thói quen nhúng vào nước trước khi châm lửa. Rồi cốc, chén. Chiếc nghiêng chiếc thẳng. Vừa qua một cuộc họp. Người nọ nói người kia ngu. Người kia mắng người nọ hồ đồ. Suy cho cùng, tất cả, sau đó, để làm gì?

Họp xong. Mọi người hồi hả thu gọn những gì là của mình tay xách nách mang, lao vút xuống bảy tầng cầu thang, lên

những chiếc xe máy và toé ra các ngã. Mọi chuyện, chắc rơi rớt hết trên đường. Có một người đàn ông đứng lại. Người đàn ông cùng phòng của Trân. Cuộc họp vừa rồi, anh chủ trì, anh tung vấn đề ra, để mọi người bàn luận và anh chốt lại. Ngày mai anh lại chuyển vào làm đặc phái viên ở Sài Gòn. Anh chẳng ở đâu đó cố định. Anh đến bên Trân, cười như thể chưa có cuộc họp vừa rồi, bảo: Trân này. Anh đi đợt này cũng khá lâu. Em có nhận xét gì về cuộc họp hôm nay không?

Trân lắc đầu: Mọi cuộc họp đều thế. Có cảm giác là sắp thay đổi, nhưng sự thực, đầu lại vào đấy.

Anh cười: Em thông minh lắm. Anh có cảm giác, chúng ta tạo ra những điều may rủi và chính chúng ta gọi nó là số phận.

Trân đứng tựa lan can. Gió lùa mênh mang. Gió trải ra vô cùng vô tận.

Anh im lìm hút thuốc. Rồi anh giơ tay nắm lấy bàn tay Trân. Bàn tay anh bóp mạnh tay cô. Hơi ấm từ bàn tay đó truyền sang làm cô rung mình. Anh lại nói: Em có đoán được số phận em không? Trân nhìn anh, khẽ lắc đầu: May rủi đến với em là do người ngoài mang lại chứ em không tự tạo ra nó. Rồi Trân hỏi: Thế còn anh?

Anh cười nhìn xuống dưới sân. Đằng sau bức tường rào là đường đi làm. Đằng sau con đường đó là mặt hồ phẳng lặng. Anh thì thào: Đoán làm gì. Người ta bảo anh chỉ sống được một năm rưỡi nữa. Ba trăm sáu mươi lăm ngày cộng một trăm tám mươi ngày. Ngày nào dài lắm là như hôm nay. Còn ngắn liền giống hôm qua. Sau tất cả sự ngắn dài đó, là mặt đất, giun dế, sâu bọ. Là các luồng nước triền miên chảy dưới lòng đất mà khi chôn một ai đó xuống, họ bảo chỗ người đó nằm có long mạch.

Trân mở sững mắt nhìn người đàn ông mà hàng ngày cô gặp, cùng công việc và chẳng bao giờ nghĩ họ lại có lúc đứng với cô thế này. Tại sao là một năm rưỡi nữa?

Người đàn ông cười như mỉa: Anh là sống lâu nhất so với những người đàn ông trong họ. Bố anh chết trận. Anh cả bị đụng xe. Em anh cảm nhập tâm. Người ta bảo, đáng lẽ anh phải "đi" từ lâu rồi.

Trân rùng mình, bỗng thấy người đàn ông bên mình có cái gì ma quái. Cô bỗng thấy rét. Rét không phải vì gió lộng của những ngày cuối đông mà lạnh ngắt từ trong ra. Suy cho cùng, những điều anh nói cũng có lý. Anh vẫn triền miên kể, như vào luồng vào lạch. Anh vẫn còn nhớ ngày anh cả chết. Họ bảo anh cả chết trùng. Đưa anh cả về quê. Đến nghĩa trang làng, mẹ anh mua được một chỗ đất ngay bên đường cái. Có sẵn một cái huyệt lớn với nhiều bậc thang dẫn xuống. Càng xuống sâu càng nhỏ dần. Anh còn bé. Có hiểu chết là gì đâu Anh chạy lảng xãng mọi người. Anh thấy các cụ trong họ bê ra những bát máu đỏ tươi và nhiều người khác bê những cây trúc được vót nhọn. Họ khoắc một đầu cây trúc vào bát máu. Anh hỏi: Máu gì đấy chú. Ông chú quát: Máu chó đen. Anh lại hỏi: Để làm gì? Ông chú trợn mắt: để cắm đường anh mày về bắt nốt chúng mày. Xê ra, hỏi lắm thế. Không ra kia mà khóc anh đi, chốc nữa hạ huyệt rồi.

Trân rùng mình, nhìn sang người đàn ông. Chợt thấy gần vô cùng mà cũng xa quá.

Người đàn ông rút thuốc ra hút. Khói thuốc hơi quấn lại rồi tản loăng ra. Có cảm giác nó mỏng và nhẹ như linh hồn sau khi lìa khỏi xác.

Trân nhìn người đàn ông, giọng khàn đi: Anh kể với em

mọi chuyện để làm gì?

Anh lắc đầu, rút thuốc mạnh. Hai đụn khói từ mũi anh bay ra: Chẳng để làm gì cả. Tự nhiên anh muốn nói chuyện với em. Anh ít khi tâm sự với ai lắm.

Trân hỏi: Vợ anh chẳng hạn?

Anh cười, một nụ cười khó tả nhưng đủ để Trân hiểu rằng vợ anh ta là một cái gì đó anh cần phải có nhưng có cũng chẳng giải quyết được việc gì ngoài sự mệt mỏi.

Anh nói: Em phải thoát ra khỏi cuộc sống này đi. Đời người ngắn ngủi lắm. Em đã không thích cái gì thì cố gắng đừng làm mà phí thời gian, phí sức.

Trân hỏi: Tại sao anh biết?

Anh cười: Nhà anh đối diện với nhà người ấy. Có lần, anh thấy em khóc từ nơi đó ra. Rồi hôm sau, anh lại thấy em đến. Lúc về, có khóc nữa hay không thì anh không biết. Đúng không?

Trân gật nhẹ, người lại rét lên một cơn.

Anh nhẹ nhàng: Mọi cuộc tình đều thế cả. Hôm nay cứ hy vọng ngày mai khá hơn. Và cứ cố tìm cái này để bào chữa cho cái kia. Nhưng suy cho cùng, giống nhau cả.

Trân hỏi: Vì thế nên anh cứ đi đi về về?

Anh gật. Rồi chỉ tay xuống dưới sân: Em nhìn kia. Trân nhìn xuống. Có một người đàn ông lao vút vào sân để xe và chạy lên. Người đàn ông đó ở phòng tôi. Anh châm thuốc và cười tủm tỉm. Có tiếng chân chạy lên thang gác. Tiếng thờ. Và ông ta hiện ra, tóc dựng đứng ở mái, bụi làm tóc ngả màu ghi đất. Ông ta sững lại khi thấy Trân và anh. Rồi cười bả lả (khuôn mặt khác hẳn cuộc cãi cọ quyết liệt lúc trước về việc phân chia

lợi nhuận và trách nhiệm): Ờ, các bạn chưa về à?

Trân hỏi cho có chuyện: Sao anh Khoa quay lại?

Người đàn ông tên Khoa chạy vụt vào trong phòng, thoáng cái mang ra một chiếc biến thể nhỏ, dứ dứ: Quên cái này. Tôi mua nó hơn triệu bạc để giảm điện đây. Mọi đường điện qua đây, coi như tắc luôn. Không có nó. Mỗi tháng hai, ba trăm nghìn thì ồm. Dùng dăm tháng coi như hoà vốn.

Rồi lút cút chạy xuống đây về hơn hờ, sung sướng như cả thế giới thu lại trong chiếc biến thể dùng để ăn cắp điện.

Anh nhìn xuống sân. Trân cũng nhìn xuống sân.

Người đàn ông tên Khoa gói ghém kỹ càng chiếc biến thể, rồi phóng vút đi.

Anh cười: Đằng sau tất cả những gì quyến rũ của tình yêu, của những lời có cánh là cái đó đây. Vì có cái đó người ta mới sống được. Đừng thi vị bất cứ điều gì.

Trân nhìn người đàn ông: Vậy em phải làm gì?

Người đàn ông nhìn Trân. Rồi anh tựa người vào tường. Nhìn ra xa. Bóng tối âm thầm buông phủ, bảng lảng sương khói. Người đàn ông đến bên Trân. Ôm lấy cô thì thào: Em chẳng phải làm gì cả. Em nhắm mắt lại và đừng nghĩ đến đạo đức.

Trân nhắm mắt và tim cô đập rộn ràng.

Môi cô bỗng khô ran, như muốn nứt ra vì bỏng. Cô thấy nóng toàn thân. Rồi cô chột chùng người xuống khi đôi môi người đàn ông đặt lên môi cô, cũng nóng bỏng và cuống quýt.

Hai người hôn riết nhau. Bên dưới. Đèn các nhà bật sáng. Gió lùa réo rắt. Và bỗng nhiên, họ như bay lên những tầng mây. Dưới kia là cuộc sống, là bon chen giằng giạt là mưu đồ này nọ...

Rồi họ cũng buông nhau ra.

Trân ngượng ngùng đưa tay chùi môi một cách bần năng.

Người đàn ông châm thuốc. Im lặng.

Rồi người đàn ông nói, giọng khàn đi:

- Em đừng tìm những thứ em muốn. Cố gắng làm thì em sẽ được một chút, một chút thôi là quý lắm rồi. Anh làm như vừa rồi là để em thấy, nếu em chỉ bị ràng buộc thể xác với anh ta thì sự ràng buộc ấy mỏng mảnh vô cùng. Em cũng đã xúc động với anh hơn xúc động với anh ấy vì anh mới hơn. Có nghĩa là chỉ nên cố yêu ai đó bằng tinh thần thôi, chứ còn vì thể xác, chóng chán lắm em bé ạ. Thôi. Anh đi đây. Ngày sống của anh còn ngắn lắm.

Người đàn ông đưa tay bóp vai Trân. Cô lại rùng mình, sự rùng mình của một thể xác hồi sinh. Thể xác đàn bà.

Cô nhìn ra xa. Và nghe tiếng chân xuống cầu thang nhỏ dần.

Lại những bậc cầu thang. Chỉ lên hay xuống quanh quẩn trong một ngày, một tháng, một năm và một đời người. Leo lên thì khó. Càng cao càng chậm. Mà xuống thì nhanh quá.

Tối từ lúc nào. Trân không thấy người đàn ông đi ra. Bất giác, cô lấy tay đặt lên môi. Cảm giác nóng rẫy rần rật như bốc từ trong ra. Cả người Trân rùng mình và cô như phát điên lên.

Trân chạy lao xuống cầu thang. Như để trốn chạy khoảng trống gió lùa hun hút của tầng bảy. Lại như chạy đuổi theo người đàn ông đếm thong thả những ngày còn lại của đời mình nhưng vẫn hôn rất nồng nhiệt.

Rồi một người chạy va vào Trân.

"Ơ cô Trân. Cô lẩn thẩn ở đây làm gì?" "Thế còn anh?".

“À, tôi quên cái phong bì”. “Hôm nay họp làm gì có phong bì?”. “Không. Tôi có sẵn một tập phong bì. Trong đó có năm mươi nghìn. Cứ tối nào đi em út, tôi phải thủ một cái để đem về còn đưa cho mẹ bèo, bảo là đi họp được tiền”. Nói rồi ông ta cun cút chạy lên cầu thang với đầy niềm phấn chấn. Thế mới hiểu, sau những giờ mà người ta buộc phải tỏ ra công chức, họ dễ dàng tâm sự những điều thầm kín với nhau hơn. Và lần đầu tiên, Trâm thấy ông ta không phải là ông ấy trong vẻ trịnh trọng, đạo mạo và đứng đắn.

Rồi đứng ở sân. Gió vẫn lùa qua tai. Gió vẫn lồng lộng bốn bề. Trâm nhìn lên. Sau tầng bảy là trời. Ở đấy là những vì sao. Những số phận.

* * *

Một.
Hai.

Ba.

Những cây trúc quét vào máu chó cấm quanh ngôi mộ của người chết trùng để người ấy hết đường về dù lúc sống, người ấy tốt vô cùng. Cả họ bây giờ sợ người ấy vì người ấy có thể về bắt đi bất cứ ai mà lúc sống, người ấy yêu quý.

Năm.

Sáu.

Những con gà bèo cụt đầu chống mông lên trời. Gần đấy là một con mèo ngồi ngáy ngất.

... Hai tư.

Hai năm.

Người đàn ông hôn như điên nhưng vẫn không quên những ngày được sống.

Ba bảy.

Ba tám.

Ba chín...

Những dự án hợp tác với nước ngoài với số vốn hàng tỉ đô la và chiếc biến thể con để ăn cắp điện.

...Bốn hai.

Bốn ba...

Những chiếc phong bì có sẵn để lấp liếm những cuộc tình vụng trộm...

Sáu sáu .

Sáu bảy...

- Và sáu mươi tám...

Hà Nội 2.1996

Người xưa

Tất cả là màu đen. Dần dần là màu vàng của da người. Một đốm sáng loé của điều thuốc. Rồi qua đi. Bụng nàng nổi sóng. Những hạt mồ hôi lóng lánh như sương. Tất cả tạo nên một âm hưởng tràn trề sức hồi sinh...

Anh thì thăm vào tai tôi:

- Thế là đã mười một năm. Nhanh quá!

Tôi đáp:

- Vâng, nhanh quá!

...Phim chuyển sang quay cảnh một bến phà. Một mặt sông đầy những bụi bèo dâu phiêu bạt. Một con trâu cô đơn ngụp lặn giữa dòng...

Anh lại nói:

- Em đẹp và quyến rũ hơn ngày xưa nhiều.

- Vâng. Gái một con mà.

Rồi anh ho. Tôi quay sang nhìn. Một khuôn mặt đàn ông chính hiệu, pha sự no đủ vật chất.

Tôi cười.

- Bụng anh phệ rồi.
- Ủ uống bia triển miên.

Và lại xem. Phiên Người tình. Tôi chợt nghĩ: Anh quả là thông minh khi đưa tôi đi coi bộ phim này, sau mười một năm. Ngày ấy, là phim Về nơi gió cát, với những cảnh chiến trận, đau thương của nước mất nhà tan. Bây giờ. Khi con trai tôi đã lớn, và hai con anh đã tự lo việc nhà, tôi và anh lại xem phim. Một chuyện tình. Đơn giản là chuyện tình. Buồn đến xót xa cho kiếp người cứ phải sống hai mặt. Một là tình yêu cá nhân và một là con người xã hội. Tôi đã rót nước mắt khi nhìn nàng trở về căn phòng xưa của hai người sau khi chàng trai người Hoa đi lấy vợ.

Anh bảo:

- Em. Em khóc sao?
- Vâng. Em thấy xót xa cho nàng.
- Cho nàng hay cho em? - Anh nắm lấy tay tôi, bóp nhẹ.
- Cả hai. - Nước mắt tràn từ mi xuống má.
- Tiếc ư - Anh hỏi.

Trên phim là cảnh chàng người Hoa hút thuốc phiện...

- Không tiếc gì cả. Buồn thôi.

... Phim kết thúc. Nàng đứng trên chiếc tàu lớn để về Pháp. Chàng im lìm trong ô tô tiễn nàng. Và sau nay nàng thành nhà văn. Không ai nhìn thấy mặt nàng, chỉ biết rằng nàng đã già lắm rồi...

Tôi và anh im lìm nhích ra khỏi phòng chiếu. Xung quanh ồn ã tiếng người. Tiếng cười. Tiếng nhai kẹo cao su...

- Mưa rồi! - Tôi thốt lên.

Mưa Sài Gòn đổ ầm ầm xuống mái phố. Mưa giăng trắng làm những quán đèn đỏ bên đường mờ ảo.

- Anh có áo mưa! - Anh nói và lôi từ trong túi ra một bọc ni lông. Rơi loảng xoảng ra đất những vỉ thuốc, mấy cái ống thủy tinh dài. Người ta hay dùng nó để đựng nước xét nghiệm.

- Gì thế anh? - Tôi hỏi và nhìn chúng.

Anh ngồi thụp xuống, vợ tất cả cho nhanh vào túi. Một cái túi da đen bóng.

- Con trai anh ốm. Chiều này anh phải mang nước tiểu của nó đi xét nghiệm, xem nó có bị dính bệnh gan không. May quá không phải. - Anh cười, răng hàm loé bóng trong tối

Tôi im lặng, rồi hỏi:

- Chị ấy đâu không mang đi?

- Vợ anh chưa bao giờ làm việc đó. - Anh trả lời.

- Chị ấy làm gì?

- Cơm nước, giặt giũ - Anh nói. Cam chịu một giọng đều đều.

Tôi lên xe và anh phóng đi.

- Em đói không?

- Không anh ạ. - Tôi đáp nhanh dù từ trưa tới giờ chưa ăn gì.

- Anh đưa em về nhé.

Gần tới nhà, anh bảo:

- Anh có một gia đình và những đứa con tuyệt vời. Em thế nào?

- Em cũng tuyệt vời! - Tôi đáp và chợt nhớ đến những giọt nước mắt của Nàng khóc khi xa anh chàng người Hoa. Phim Người tình.

Đường mưa mù mịt. Tôi im lìm ngồi gọn sau xe anh, trong một chiếc áo mưa trắng đục. Còn đâu chàng trai hơn hai mươi, ngày ngày đợi cô bé học ôn thi bên gốc sấu. Còn đâu chút e lệ nơi khoé mắt mỗi khi chàng trai tới nhà thăm "anh, chị" mà cô bé gọi là bố mẹ. Hết tất cả. Sau mười một năm. Họ vô tư nói chuyện con cái, gia đình và tiền bạc. Và vẫn ngồi bên nhau để xem một phim tình yêu.

- Chúc anh ngủ ngon! - Tôi thốt lên khi xe dừng lại ở cửa nhà nghỉ. Tôi đi công tác, ghé lại thành phố có anh đang sống.

- Chúc em ngủ ngon! - Anh đáp.

- Hãy yêu và thương vợ anh. Chị ấy thật tuyệt khi để cho chúng ta đi với nhau. - Tôi nói.

Anh gật đầu.

Tôi vào nhà. Khách sạn nơi tôi ở im lìm và yên tĩnh.

Vào góc phòng nơi có chiếc giường đệm dành cho mình, tôi nằm xuống. Tiếng con thạch sùng tắc lưỡi. Thời gian qua đi như chớp mắt. Vẫn còn nhớ tôi đã khóc khi đi cùng anh qua những phố tràn trề mùi hoa sữa đường Nguyễn Du. Tôi - ngày ấy là một cô bé con nít nhảnh chưa biết yêu là gì. Anh - chàng trai từng trải lại cứ muốn gửi gắm tình yêu nơi tôi, làm sao tôi dám nhận. Mà tôi cũng có biết tình yêu là cái gì mà giữ nó vào lòng? Anh cũng thể thôi. Bao giờ cũng thế, yêu đấy nhưng không bao giờ hết lòng. Anh bước một bước rồi dừng. Cứ nhích tí một đến với tôi. Ôi chao! Cuộc đời như dòng xoáy cuốn tôi. Cô bé tuổi mười lăm - hôm nay hai mươi sáu, luôn muốn một cái gì như gió bão chứ không đủ sức chịu đựng và chờ đợi sự thâm lâu của mưa ngâu.

Thế nào nhỉ. Thời gian qua. Tôi và anh đều để ý nhau, theo

đôi xem người xưa sống ra sao. Thậm chí. Có những lúc ngồi gọi thương gọi nhớ lại một dĩ vãng rất bình thường nhưng bỗng nên thơ hết sức vì rất đơn giản - nó là kỷ niệm. Mà đã là kỷ niệm thì bao giờ cũng đẹp. Không ai cứ nhớ mãi những kỷ niệm xấu trong đời!

Anh thành đạt. Tôi cũng thành đạt. Hình như còn no đủ nữa, giữa cuộc đời ô trọc này.

Hỏi tôi. Tôi hỏi:

- Anh có hạnh phúc không?
- Không.
- Vậy sao anh có hai con?
- Cho hết trách nhiệm.
- Với ai?
- Với đời

Tôi cười. Người ta thường không nhìn thấy mọi chuyện của đời mình là do mình mà ra. Lại cứ thích thi vị và biến hoá những cái nhỏ nhặt thành cao siêu. Để làm gì. Khi tất cả đều lọc lõi về đời và khôn ngoan cả. Thà anh cứ bảo rằng: Anh có thời yêu em và bây giờ cũng vẫn yêu. Còn chuyện anh lấy vợ, đẻ con và làm giàu là chuyện khác. Tôi có lẽ sẽ vui hơn mặc dù những lời đó có phần ngiệt ngã. Ai cũng có phần cao siêu và nhỏ mọn. Tôi không muốn nói anh nhỏ mọn bởi anh là lý tưởng của nhiều người. Chỉ có điều anh hãy cứ sống như anh đang sống, mơ ước tìm lại một tình yêu đã mất làm gì?

Trước đây. Mỗi khi thất vọng về cuộc đời hay người chồng, tôi thường an ủi: Biết thế mình lấy anh. Anh yêu mình thế chắc mình sẽ hạnh phúc. Rồi tưởng tượng ra anh cũng đang chờ đợi tôi, ở một góc trời.

Đêm xuống.

Mưa gõ nhịp lên cái mái tôn. Mưa như ru ngoài cửa sổ. Tôi không ngủ được và chờ đến sáng. Ngày mai. Tôi sẽ về lại Hà Nội, trước thời hạn mười ngày. Tôi hẹn anh ba ngày nữa đi Lái Thiêu chơi. Sẽ không đi đâu cùng anh dù một phút, một giây. Sợ rằng nếu đi với anh lâu, chúng tôi sẽ nói đến chuyện bệnh tật hay ỉa đái của con. Mảnh lối kiếm tiền và bon chen để sống. Những chuyện đó, tôi có thể nói với bất cứ ai, trong cái đám đông như kiến kia, với một bà bán nước hay một người trên cùng chuyến tàu. Với anh, đâu có phải để nói những chuyện đó?

Mưa triển miên. Tôi nhắm mắt lại... Hiện ra cảnh chàng trai người Hoa sắp đi lấy vợ, đau đớn bắt người tình của mình phải nói rằng nàng yêu chàng vì tiền. vì nàng là con điểm. Và nàng đã nói một cách mạch lạc, rồi đêm về nằm khóc một mình...

Mưa êm êm. Xa xa. Thôi. Vĩnh biệt. Mỗi tình trẻ con như một kho lương khô cho cuộc sống. Lúc nào giận vợ, giận chồng mang lương khô ra ăn. Hãy cứ để nó mãi mãi là lương khô, đừng bắt nó là cái khác.

Hỏi tôi. Anh bảo:

- Anh mới mua được vài mảnh đất. Ở Sài Gòn, bây giờ đó là mốt.

- Còn gì nữa? - Tôi hỏi.

- Lâu lâu đi bia ôm. - Anh cười.

- Để làm gì?

- Đàn ông mà! - Anh tắc lưỡi ra vẻ phải làm một việc bất đắc dĩ.

Tất cả mọi chuyện. Từ đê vài đứa con đến uống rượu say xin hay ngồi với gái làm tiền qua đêm cũng là bắt đắc dĩ hay vì nghĩa vụ? Tôi ngoảnh nhìn anh như một kẻ xa lạ. Một vẻ ăn chơi đàng điếm và trải đời. Đây không phải là chàng trai thơ mộng nghèo khổ năm nào.

Tôi thở dài. Hình như đã hết mưa. Ai bảo mưa Sài Gòn chóng tạnh? Tôi thì thấy mưa Sài Gòn dai dẳng và thừa thãi nước một cách vô lý... Tiếng con thạch sùng chép miệng.

Bạn tôi hỏi: Hai người gặp nhau có hôn nhau không?

Tôi cười: Ngày xưa chưa hôn. Bây giờ không hôn và sẽ không bao giờ hôn cả.

- Lạ vậy. Hết yêu rồi sao?

- Không biết nữa...

Tôi đóng cửa ra đường. Mưa tí tách rơi, êm đềm. Tạm biệt Sài Gòn với những hồi hộp của tuổi học trò mộng mơ vợ vắn.

Hỡi con người. Ai đó. Giống tôi. Đã từng có một mảnh tình chạy qua đời, hãy để nó vào chỗ của nó. Đừng lôi nó ra mà soi, mà ngắm làm gì. Mọi thứ đã an bài. Đời người bạc bẽo. Một giọt mưa bắn vào môi tôi man mát. Có lẽ. Lúc về già. Tôi lại mãn nguyện kể với đứa cháu rằng: Ngày xưa, bà đã có một tình yêu. Một tình yêu tuyệt đẹp theo bà suốt cuộc đời.

Sài Gòn mùa mưa 1992

Một chuyến đi

Hôm nay, tôi mười tám tuổi.
Người quan tâm đến ngày hôm nay của tôi
chẳng phải tôi mà là mẹ.

Khuôn mặt mẹ trịnh trọng khác thường khi tôi hiện ra ở cửa buồng ngủ.

- Chào con. Chào người lớn.

Tôi sững lại. Khuôn mặt mẹ khác quá. Nghiêm trang, và buồn. Tôi cười.

- Hôm nay con được làm người lớn hả mẹ?

Mẹ khẽ gật đầu. Đến bên bàn thờ, rút 3 que hương, đốt và cắm vào bát nhang thờ bà. Mẹ lầm rầm khấn.

Tôi đứng cạnh. Tự nhiên thấy nặng nề quá. Người lớn. Đây là một thế giới bí ẩn mà hôm qua tôi vẫn chưa được bước chân vào. Còn hôm nay. Tôi đã thành người lớn.

Tôi quay lưng đi. Ra cửa sổ. Ngoài kia là bầu trời. Một tiếng chim choé lên ở một tán lá doi ngoài vườn.

Người lớn. Đây là bà. Là mẹ. Là cậu. Rồi bây giờ. Chính là tôi.

Bên cạnh tôi là chiếc gương. Tôi nhìn tôi trong đó.

Trong gương. Tôi không thấy tôi. Mà thấy cậu. Người đàn ông duy nhất trong gia đình. Tôi là thằng con trai thứ hai. Tôi nhìn tôi mà thành cậu. Bởi cậu là người lớn.

* * *

Ngày cậu 18 tuổi. Tôi lên 7. Cậu bảo: “Người lớn là chiếc gương cho trẻ con soi. Gương trong, gương mờ đủ cả. Soi vào thế nào nó ra thế đó”.

Dù cậu nói rất lâu rồi, nhưng tôi vẫn nhớ. Hôm ấy. Bà ngoại, mẹ, cậu và tôi ngồi bên chiếc bàn cũ. Bà vừa thắp hương xong, nước mắt lem nhem trên mặt. Bà ra trước cậu, lần trong túi áo ra một gói giấy. Tôi đoán đấy là tiền. Bà đưa gói tiền vào tay cậu. Cậu cười cười nhìn bà vẻ không có gì đáng phải trịnh trọng như vậy. Cậu là con út. Bà đẻ cổ đến cậu thứ 7 thì là con trai. Cậu được cả nhà cưng chiều nâng niu như cậu là một chiếc bình pha lê.

- Con cố học cho nên người. Cả nhà trông đợi vào con.
- Cậu là số may lắm, được ăn học thành người - Một bác nói.

Cậu cười:

- Con không thích học.

Bà ngoại mặt nhếch nhếch đi vì đau khổ:

- Giời ơi. Không học thì làm gì hả con? Người có học sung sướng nhất trên đời.

Cậu tôi vếch mắt lên với bà:

- Người tốt sung sướng nhất. Con sẽ đi bộ đội.

Bà mở to mắt nhìn cậu như không tin ở tai mình:

- Con là con một. Mẹ chỉ có mình con để nói dối tông đường. Con không được đi đâu hết.

Cậu cười hớn hở, càng quyết tâm hơn.

- Con nộp đơn tình nguyện rồi, vài ngày nữa tuyển quân. Ở nhà, đã có một lô các chị.

Mọi người vây quanh cậu, ngơ ngác.

Bà ngoại khóc:

- Con đi thế này, bao giờ mẹ chết biết có đứa nào chăm ảnh, chống gậy?

- Mẹ cứ làm như chết để lắm ấy. Mẹ còn khoẻ lắm. Lúc con về, mẹ sẽ làm đám cưới cho con.

Mẹ tôi đến bên bà ngoại, ôm lấy bà an ủi.

- Cậu ấy nói phải đấy đề ạ. Chú út đi bộ đội, cả họ mình nhờ vinh quang.

Một bác tôi góp lời:

- Mai kia, chú ấy mạng hoà bình về. Con gái làng mình xếp hàng theo. Đề tha hồ chọn dâu hiền.

Bà ngoại im lặng. Bà là số ít. Cậu thấy mọi người ủng hộ mình, nhảy cẫng lên sung sướng, hò reo. Đến trước bà ngoại, cậu nắm lấy hai khuỷu tay bà, lắc mạnh:

- Mẹ đồng ý rồi. Mẹ đồng ý rồi.

Bà cười như mếu:

- Ủ, nếu mang hoà bình về thì mẹ cho con đi. Có hoà bình là có hết.

Mẹ tôi cười, mừng quýnh xuýt xoa khi thấy bà vui:

- Nhà mình may quá.

Ngày cậu lên đường.

Súng sinh trong bộ quần áo xanh ngấn ngắt, cậu sung sướng bao nhiêu, bà ngoại buồn bấy nhiêu. Nhưng không phải nỗi buồn tuyệt vọng.

Cả nhà tiễn cậu.

Có một người là khách. Đây là chị Gái. Chị Gái học kém cậu 2 lớp. Chị xinh nhất trường và thân cậu lắm. Bà ngoại cưng chị Gái. Hai nhà đã đi lại gần bó với nhau, chỉ đợi chị Gái thêm vài tuổi là làm đám cưới. Chị Gái nép vào một góc, cúi đầu vuốt vuốt những sợi tóc xoà bay.

Cậu tôi cười tí. Đây hãnh diện đến bên, vỗ vào vai chị Gái:

- Anh đi mấy năm, về có quà gì đẹp, anh tặng.

Chị Gái càng cúi gằm mặt xuống. Vai rung rung.

Mẹ tôi và các bác quay mặt đi. Để kệ cho cậu và chị Gái nói chuyện.

- Thỉnh thoảng em sang chơi cho đỡ đỡ buồn.

- Vâng.

- Cười lên anh xem nào.

- Vâng.

Mọi người đưa cậu ra ngõ.

Cậu bắt mọi người dừng lại.

- Không ai được khóc. Phải cười lên vì con được đi đánh giặc chứ. Có phải ai cũng được như con đâu?

Mọi người chùi nhanh nước mắt, cố nở những nụ cười méo

xệch. Cười mà khổ thế, cười làm gì?

Chị Gái đứng nép hàng rào, cúi gầm.

Cậu quay đi, hiên ngang ra dáng lắm. Rồi quay lại, vẫy mọi người.

- Chào tất cả nhà thân yêu. Con sẽ mang hoà bình về. Gái chờ anh nhé.

Rồi cậu quay lưng, hùng dũng đi thẳng.

* * *

Cậu đi. Đi mãi không về.
Hoà bình về với mọi nhà, với cả làng tôi, mà cậu vẫn chưa về. Bao mùa lúa xanh. Lúa chín. Tôi theo mẹ ra đồng. Lúc thì cấy. Lúc thì gặt. Mẹ thường có hai trạng thái, một là lằm lũi cúi lom khom trên những cánh đồng, hai là ngẩng nhìn trời ước ngày cậu về, để gia đình sum họp.

Cậu vẫn không về.

Bà ngoại ngày trước đi lại nhanh nhẹn. Bây giờ đã chậm lắm rồi. Bà phải chống gậy. Mắt bà như có sương mù lao phủ. Bà ăn ít, ngủ ít, nói ít nhưng lại hay tủi thân, hay dỗi. Có cái gì ngon, bà ăn dè sẻn để phần cậu Mẹ biếu chục hồng xiêm, bà cất vào tủ đến nổi, một ngày, từ khe tủ nước hồng xiêm thơm như rượu chảy ra. Không còn quả hồng xiêm nào, chỉ còn những cái hạt.

Lúc nào bà cũng ra ngõ ngóng cậu về.

Cậu vẫn không về. Hoà bình thì về từ lâu lắm rồi.

Bà ngoại ốm.

Nằm trên giường, bà lão phào, tiếng nói như gió thoảng, phập phủ, bập bôm:

- Trong cái hòm của để, có chỉ vàng, miếng lụa tơ tằm mát lắm. Vàng và lụa, cho con dâu ngày đám ngõ.

Mẹ tôi và các bác khóc sụt sùi.

Một bác lầu bầu:

- Lúc nào đẻ cũng nghĩ đến nó. Còn nó. Nó có nghĩ đến ai đâu? Đi đến giờ này chưa về. Thế mà hứa là mang hoà bình về.

Mẹ tôi ghen ngào:

- Tội nghiệp em tôi. Không biết nó mệnh hệ gì, chẳng tin tức cho chị. Tại ngày ấy, chị không ngăn em.

Bà ngoại đi.

Bà không chờ được cậu.

Thời gian chẳng chờ bà.

* * *

Một hôm.
Cậu về.

Cậu hiện ra ở ngõ.

Tôi nhìn thấy cậu đầu tiên. Nhưng tôi không tin đây là cậu bởi tôi vẫn nhớ cậu ngày đi. Cậu đen, gầy và già quá.

Các bác, mẹ tôi chạy ra đón cậu. Mọi người sau phút giây sống lại, vỗ lấy cậu khóc văng lên.

Cậu tàn phế rồi. Một chân bị teo lại do mảnh đạn găm vào. Một tay cụt đến nách. Khi cậu cười, một nửa khuôn mặt giật

giật, vẹo vọ như phải gió. Cậu cà nhắc vào nhà.

Sững lại khi nhìn thấy ảnh bà ngoại trên bàn thờ. Người cậu run bắn lên. Quay ra nhìn mọi người, Rồi tập tễnh đến bàn thờ, ôm lấy cạnh bàn.

- Thế này là thế nào? Mẹ hứa đợi con cơ mà?

Mẹ tôi ôm lấy cậu:

- Hoà bình lâu rồi, sao cậu không về? Mẹ đợi cậu mãi.

Cậu quay lại nhìn mẹ tôi, sự đau khổ nặng nhịch vạch trên mặt. Mắt cậu giật đùng đùng.

- Em bị thương thế này, bỏ về thế nào được.

- Sao không điện về cho mẹ yên tâm? Mẹ đi chẳng biết em thế nào?

- Em không thể nói dối. Mẹ biết em bị thương, còn khổ hơn là không biết gì.

Mẹ tôi vuốt ve cậu, xuýt xoa:

- Thôi. Dù sao còn về thế này là may rồi. Phúc nhà mình dày lắm. May lắm.

Nhà tôi lúc nào cũng chật khách đến mừng cậu tôi về. Lãnh đạo huyện, Đoàn thanh niên. Thời gian trôi đi. Sau khi xét những công trạng và sức khoẻ của cậu, họ cho cậu tôi làm bảo vệ một trường học.

Buổi sáng. Cậu đánh trống tập trung. Hết tiết trống nghỉ. Trống thể dục. Trống tan trường. Cậu bảo ngoài những người thân, giờ cậu còn mái trường với công việc là niềm vui. Cậu yêu việc lắm. Hết sửa sang lại vườn thực nghiệm, có thời gian là chữa bàn ghế hỏng, cấm lại hàng rào...

Một hôm. Cậu bỗng mềm mại, tình tứ hẳn. Hoá ra cậu sắp

sửa quà tặng, nhờ mẹ tôi dẫn sang nhà chị Gái. Chị Gái vì chờ cậu đến bỏ qua mất tuổi trẻ. Một vài mối tình để lấp chỗ trống cho qua ngày đoạn tháng làm chị không già đi nhưng nhàu nát hơn, đàng điếm. Chị bán vườn, bán nhà ra ở mặt phố, mở cửa hàng giải khát, có cả con gái phục vụ ngày đêm.

Chị Gái gặp lại cậu. Họ như quen thân nhau. Lại như xa lạ. Như thừa tay chân. Lại như thiếu tất.

Hai người im lặng bên nhau, bẽ bàng, ngượng ngập. Rồi cậu về. Chân vấp vấp như muốn chạy đi thật nhanh, từ đó cậu không nhắc đến chị Gái nữa mà dồn tâm vào việc ở trường.

Mẹ tôi đánh tiếng các nơi, nhòm ngó xem có ai quá lứa lỡ thì để hỏi cho cậu nhưng không tìm được. Họ chỉ quý cậu như một đồng sự tốt bụng thôi. Cậu cũng yên phận và chỉ một niềm say mê ngoài công việc, đấy là xổ số. Cậu ít tiền, mỗi lần mua vé không nhiều. Một tuần thường ra hàng xổ số hai lần, vào thứ 5 và chủ nhật. Cậu ngồi bên bà bán. Ngắm nghía xem xét từng con số như chờ đợi ở đó một vận may vô hình nhưng quyến rũ. Và mỗi lần cậu mua đúng 3 vé.

Về nhà. Cậu đặt 3 tấm vé số lên bàn thờ bà ngoại, đốt hương lên và khấn bà:

"Đề ơi, con chưa đến ơn đáp nghĩa đề được ngày nào. Giờ con về đây thì đề đi rồi. Con tàn phế, không giàu có bằng người. Đề phù hộ cho con gặp may. Con chỉ xin gặp may một lần thôi.

Đúng cúi đầu bên bàn thờ bà ngoại một lúc rồi cậu quay đi. Bên cậu luôn là cái nạng. Cậu tập tễnh trong nhà ẩn ẩn hiện hiện như một cái bóng.

Mẹ tôi thương cậu, sụt sùi:

- Được bao tiền lương, tiền thưởng, hút vào cái giống ấy lấy gì mà tiêu?

Cậu cười một bên mắt thì giật đùng đùng. Bên mắt kia lại sáng loé hy vọng.

- Sẽ đến ngày em có tiền. Em sẽ có tiền. Phải có niềm tin chứ chị. Niềm tin quyết định 80% đấy.

Và cậu trúng độc đắc.

50 triệu đồng là số tiền bất cứ ai trong dòng họ Phạm chúng tôi cả đời không dám mơ tới.

Hôm tra số khi biết mình trúng độc đắc, cậu thả rơi chiếc nạng gỗ bên nách. Người thông xuống rồi run dãn. Một lúc. Khi cái sự trúng độc đắc là chính xác tuyệt đối rồi, cậu cười phá lên. Càng cười. Nước mắt càng tuôn rơi. Cậu về nhà. Đến bên bàn thờ mẹ. Cậu thắp hương. Đặt 3 tấm vé số lên và khấn mẹ.

"Lạy đẽ. Đẽ phù hộ cho con để con có tiền. Từ nay, con sẽ không mua vé số nữa. Con xin đẽ cho con được đóng vào nhà thờ tổ, được xây mộ cho đẽ. Lúc sống. Đẽ khổ nhiều. Nay con xin đẽ đáp...".

Cậu cứ đứng lằm rằm khấn vái lại như thủ thi chuyện trò bên bàn thờ bà ngoại.

Buổi tối. Sau khi cậu đi lĩnh tiền trúng thưởng về, ngồi chia thành từng khoản. Cậu mang gói tiền ra Ủy ban Nhân dân tặng để họ tu sửa lại Ủy ban cho khang trang sạch đẹp. Cậu tập tễnh đến cổng Ủy ban. Có hai người bảo vệ đứng ở cửa. Thấy cậu, họ xông ra đuổi như đuổi gà:

- Có việc gì? Lúc khác đến.

Cậu hớn hờ cười, chỉ tay vào trong.

- Tìm ai? Có giấy hẹn không? - Họ nhìn từ đầu đến chân cậu như nhìn quân ăn mỳ.

- Ông Chủ tịch - Cậu trả lời.

- Cái ngữ này mà dám đòi gặp Chủ tịch. Thôi đi nơi khác kiếm ăn. - Một ông xằng giọng.

Cậu cố mở to mắt ra nhìn họ. Cúi xuống, rút trong túi ra gói tiền:

- Ông Chủ tịch hẹn tôi đến. Tôi mang tiền đến ủng hộ Ủy ban.

Họ sững lại nhìn cậu rồi một người chạy vút vào trong, lôi ông Chủ tịch ra. Thấy ông Chủ tịch đón cậu, hai thằng xum xoe, thay nhau nâng đỡ cậu. Thiếu nước bẻ bông cậu lên đi cho nhanh vào trong. Vào phòng họp. Một thanh niên nhắc cậu đặt lên bàn. Cậu ngượng nghịu, loay hoay tụt xuống. Một người lại nhắc cậu, đặt xuống ghế ngay ngắn, trịnh trọng như một ông vua con.

Ủy ban với đầy đủ mọi thành phần: Chủ tịch, Phó Chủ tịch, đại diện cho Đảng, Đoàn... đón cậu như một người chiến thắng. Kẹo bánh, thuốc lá và cà hoa nữa. Cậu sung sướng trao số tiền cho ông Chủ tịch. Mặt ai nấy nở như bông ngô.

Ở Ủy ban về. Người cậu lằng lằng sung sướng. Tản gàn một lúc, cậu bảo với mẹ tôi:

- Em nhờ chị một việc.

Mẹ tôi chờ cậu nháy mắt một lúc, lắc lư cái đầu tóc thưa, nghiêm nghị:

- Em muốn làm lại cổng nghĩa trang và xây mộ mẹ. Lúc mẹ sống, em chưa đỡ mẹ ngày nào...

Mẹ tôi đến bên cậu, nước mắt ứa ra hai má.

- Cậu để tôi lo

Việc cậu tôi trúng độc đắc lan nhanh khắp hang cùng ngõ hẻm, nhanh hơn tin bão giạt cấp 13. Sau mấy ngày. Chính mẹ tôi nghe người ta kháo nhau ở huyện mình có ông trúng số độc đắc vài trăm triệu... Rồi đồn số ông này đã không thua vé số thì thôi, động mua lần nào trúng lần đấy. Mẹ tôi vất vả hơn trước rất nhiều. Suốt ngày lo tiếp khách đến hỏi thăm. Đã khách đến là có chè ngon thuốc thơm. Chẳng lẽ trúng độc đắc lại uống nước vối?

Rồi mẹ lên danh sách họ hàng xa gần, tùy mức độ thân sơ mà quà cáp cho phải đạo làm con. Mẹ ngồi giữa chiếu, nâng lên đặt xuống suy đi tính lại từng đồng bạc. Người thì tiền. Người thì cân đường hộp sữa cố gắng không bỏ sót một ai.

Cậu đi suốt ngày. Ở trường ai cũng đến hỏi thăm. Rồi khao mỗi người một ít. Kể đánh tiếng xa mời cậu cho vay lãi có tiền tiêu đều mỗi tháng. Nhà tôi như sống trong cơn gió cuốn. Vấy vùng quần quai từ sáng đến tối. Chẳng việc gì ra việc gì ngoài việc giải quyết chia lộc tiền trúng số.

Một buổi chiều.

Cậu mệt mỏi sau một ngày túi bụi việc trường, đang trên xe ôm để về nhà thì gặp chị Gái. Có vẻ rất vô tình. Nàng ngồi bên rìa đường. Chiếc nón bay lệt sệt triền hoa cô may. Chiếc xe đạp đồ nghiêng. Bánh xe lúc quay ngược. Lúc quay xuôi. Nàng tỉ cầm lên đầu gối tóc xoà bay theo gió. Mắt nhìn ra xa vô định.

Chiếc xe ôm chở cậu bắt buộc phải dừng lại vì xe đạp của chị Gái chắn đường. Cậu xuống xe. Chống nạng khập khiễng đến gần. Nàng đỏ ối loang ra trên mặt hồ. Nàng như một pho

tượng giữa chiều tàn. Cậu không nghĩ là có lúc gặp nàng trong hoàn cảnh thế này.

Ông xe ôm nghiêng răng bóp vào chiếc còi sè sè của loại xe rẻ tiền. Nàng vẫn bất động. Cậu tới đến gần, giọng khàn đặc:

- Sao lại ngồi đây?

Nàng vẫn im lặng. Vô hồn. Đến thế này thì sự im lặng vô hồn là cố ý. Nàng chuẩn bị trước cuộc gặp này. Mà cái sự này, đã chuẩn bị thì thường hỏng.

- Tôi có thể giúp Gái việc gì?

Mãi một lúc. Nàng mới từ từ ngẩng lên. U buồn và trầm ẩn. Ánh mắt nàng chứa nhiều thứ quá làm cậu luống cuống. Đúng lúc ấy. Ông xe ôm lên tiếng, hiện thực một cách trần trụi, vì với ông ta, là tiền.

- Hông xe. Mang sữa. Có thể mà hỏi mãi.

Nàng quay sang nhìn ông xe ôm như nhìn một con cóc cụ. Rồi quay đi ngay. Cậu nhìn bốn phía. Đường vắng. Chỉ có ba người.

- Cậu muốn gì? - Ông xe ôm hỏi.

- Muốn chờ cô ấy về trước.

- Còn chiếc xe?

- Khỏi lo. Gửi vào đâu đó.

- Thì zin 3 cầu. Xe khoẻ như xe tăng.

Nàng khép nép đứng dậy. Ông xe ôm nhanh thoăn thoắt vác chiếc xe chạy ngược xuống triền đồi.

Nàng khép nép ngồi vào giữa. Cậu ngồi sau cùng. Chiếc gậy cặp nách như một trò phù thủy. Chiếc xe ngả nghiêng nhấp

nhỏ theo đường gập ghềnh.

Chiếc xe lao vào sân thì đỗ lại.

Nàng cấp chiếc nón vào nách, im lìm.

- Mời bác vào uống chén nước.

- Cảm ơn chú. Tôi phải đi đón mẹ khác. Uống được chén nước mất chục bạc.

- Gái vào nhà chơi. - Cậu mời.

Nàng cúi mặt, giống ngày nào cúi mặt tiễn cậu lên đường ra trận, lắc đầu.

- Nào, thế cô về đâu, tôi chờ.

Cậu tôi nói nhanh, mắt giật đùng đùng.

- Bác chờ tôi một chút.

Rồi tập tễnh vào nhà. Một thoáng, cậu ra đưa vào tay bác xe ôm tiền. Đặt vào tay chị Gái một gói tiền.

- Gái mang về mua quà cho cháu. Tôi nhiều lần muốn sang nhưng không tiện.

Nàng ngẩng nhìn cậu, mắt long lanh nước.

- Gái cảm cho tôi vui. Lộc bắt tận hưởng.

Bác xe ôm cười hơ hớ:

- Nào, đi nhanh lên, tôi chờ về tận nhà không mất tiền - Rồi quay tròn xe trên chiếc chân chống, bác trèo lên nổ máy.

Chị Gái ngẩng nhìn cậu, rồi cúi đầu, khép nép ra chiếc xe máy trèo lên.

Chiếc xe lao ra phía cửa bỏ lại từng đụn khói um mịt mù.

* * *

Buổi tối. Cậu đưa vào tay mẹ tôi bốn chiếc phong bì dán kín, chưa có tem.

- Chị bỏ bưu điện hộ em.

Mẹ tôi cầm những chiếc phong bì lên xem ngược xem xuôi rồi hỏi:

- Cậu gửi cho những ai mà nhiều thế?

Cậu cười đầy vẻ bí hiểm.

- Chưa hết đâu chị ạ.

Hôm sau. Cậu lại đưa cho mẹ tôi 4 cái thư nhờ gửi tiếp.

Mẹ tôi nhìn cậu nghi ngờ.

- Cậu có đau đầu không? Hình như dạo này chị thấy em quên uống thuốc?

Cậu cười hóm hỉnh:

- Em chưa lẩn đâu. Chị yên tâm đi.

Mẹ tôi thở dài, đạp xe ra ngõ, liêu xiêu như người mộng du.

Hôm sau nữa. Cậu bình thản đưa cho mẹ 7 chiếc phong bì dán chặt ghi tên và địa chỉ người nhận.

Mẹ thực sự kinh hãi khi thấy xấp thư.

- Cậu nói thật với chị đi. Cậu đã nghĩ kỹ việc mình làm chưa?

Cậu cười hỉ hả:

- Hồi sau sẽ rõ. Chị cứ bình tĩnh giúp em.

* * *

Hàng ngày. Cậu đến trường. Đánh trống đầu giờ. Giữa giờ. Cuối giờ. Cậu tự tin hơn lúc làm việc. Trăm ngàn tính toán hơn lúc nghỉ ngơi. Hoá ra, có nhiều tiền không phải là sướng lại càng không thanh thản chút nào. Cậu không ngủ trưa được vì mãi chuyện. Hết chuyện thì tính toán. Cậu hoạt động như điệp viên. Thoáng đã thấy gọi xe ôm để đi. Đi một lúc đã thấy về. Lại tính toán, nghĩ ngợi.

Chiều xuống. Thay bằng việc về nhà như trước. Cậu thường đứng ở tầng hai ngôi trường, dõi mắt ra xa như mong ngóng điều gì.

Rồi sự chờ đợi đó cũng đến.

Buổi trưa hôm ấy. Khi chúng tôi chuẩn bị tan trường thì thấy có bốn thương binh thập thò ở cổng. Vừa đúng lúc cậu tập tễnh đi ra. Tất cả ôm lấy nhau, cười trong nước mắt. Người hồng mắt. Kẻ tập tễnh vì mất một chân. Cậu dắt họ vào phòng thường trực ôm ấp, kể lể, vuốt ve xót xa nhau như anh em ruột thịt.

Cậu đánh trống tan trường cho chúng tôi xong thì đưa bốn người bạn ra bên kia đường. Ăn uống hàn huyên xong, cậu mở chiếc hòm ra, lấy 4 chiếc phong bì nặng tay đưa mỗi người một chiếc.

- Thừa các chiến hữu. Tôi mời các chiến hữu lên đây, phần vì nhớ quá. Nhưng chỉ nhớ không cũng không phải. Vừa rồi tôi có nhờ lộc của gia đình ăn ở phúc đức, trúng cái độc đắc. Lộc bất tận hưởng. Tôi nghĩ đến các chiến hữu đã từng sống chết có nhau. Nay, có chút quà tặng chiến hữu.

Các bạn ôm chầm lấy cậu, cười ra nước mắt.

Họ về rồi. Cậu vẫn ngơ ngẩn, đắm chiêu tính toán.

Hôm sau. Buổi chiều. Hết giờ học mà cậu vẫn tha thẩn trên

sân trường. Cậu gầy, chững chạc hơn ngày trúng số. Phải thôi. Cậu có ngân ấy tiền và tiêu cho đúng chỗ tiền ấy cũng chẳng phải là dễ, nhất là đối với người chưa bao giờ có nhiều tiền như cậu.

Có hai người thương binh tìm đến. Lại ôm nhau trong nước mắt. Tất cả kéo nhau sang bên đường. Hàn huyên. Bù khú. Rồi về phòng bảo vệ. Chuyện rôm rả suốt đêm.

Sáng hôm sau, trước khi về, cậu lại tặng mỗi người một phong bì đầy tiền.

Ngày hôm sau.

Không phải 3-4 người nữa mà hơn một chục người tìm đến hỏi cậu. Gặp nhau tay bắt mặt mừng nhưng không phải tất cả. Họ dắt theo bạn bè họ, đều bộ đội phục viên cả. Thế là nghiêm nhiên như quen. Cả hội lại cùng cậu kéo sang quán bên đường. Mới hai ngày mà thêm ba hàng ăn uống mới. Một hàng đậu phụ mắm tôm. Một hàng thịt chó. Một hàng cơm bình dân. Cậu cùng mọi người kéo nhau vào hàng thịt chó. Các hàng kia ứ lấp bởi họ mở ra nhằm bán cho cậu. Cậu vừa trúng số độc đắc mà.

Ăn uống hàn huyên xong là đêm.

Lần này đông người quá. Cậu đi mượn mấy chiếc chiếu để trải ra sân trường. Họ ôn cố tri tân lại chuyện ngày xưa. Nằm ngòai la liệt như trên đường ra trận.

Sáng hôm sau. Kẻ đi nhanh. Người đi chậm lên đường về nhà. Mỗi người nhận một ít tiền của cậu, kèm một nắm xôi, hai cái bánh mỳ ăn đường.

Tiền mọi người về xong. Cậu ốm. Cậu đau. Còn một cánh tay cậu đâm thùm thụp lên đầu, lấy tay dứt những sợi tóc thừa còn lại trên đầu. Cậu sốt. Mắt đỏ đục, nước mắt ngấp nghé. Miệng cậu khô nứt nẻ, người rúm lại, có quắp.

Tôi về nhà, gọi mẹ. Mẹ tôi vừa chạy, vừa nước mắt. Tay mẹ cầm nắm lá nhỏ nổi nhô ngoài vườn đến đắp cho cậu. Nhìn thấy cậu. Mẹ run bắn lên. Đắp cho cậu chiếc khăn ướt lên trán. Giã cho cậu nắm lá, được cốc nước con con, mẹ đổ vào miệng cho cậu. Cậu mấp máy môi, được vài giọt vào miệng, còn đầu chảy theo hai bên mép xuống cổ xanh lét. Mẹ gọi xích lô chờ cậu về nhà. Cậu không nói được, chỉ lắc đầu. Mẹ xót xa xốc nách cậu lên. Cậu chặn người xuống, dứt khoát không cho mẹ đỡ ra xích lô. Mẹ nhăn nhó, đau khổ và bất lực trước cậu. Mấy thầy giáo cũng xuống thăm cậu thông báo, có nhiều khách hỏi cậu ngoài cổng. Cậu ra hiệu ý bảo đưa họ vào. Mẹ tôi thì lo lắng nhìn ra.

- Ai biết cậu ở đây mà tìm? - Mẹ hỏi giọng lạc đi.

Một thầy giáo cười:

- Ôi giỏi ơi, mấy hôm nay, toàn bạn của anh ấy. Ăn uống, liên hoan vui lắm.

- Thế à? - Mẹ tôi hụt hơi.

Đúng lúc ấy. Có mấy người bộ đội ngơ ngác nhìn loang quanh, tìm kiếm. Sau họ. Vài người nữa đứng về khập nép, không tự tin. Rồi họ cũng nhìn thấy cậu. Họ sà xuống giường cậu, hỏi han. Người nắm tay, kẻ vuốt tóc.

Cậu sung sướng, mặt giãn ra, cổ cười đủ méo mó đến vẹo cả mặt. Trông cậu giống một bức tranh vẽ dở, họa sĩ đánh đổ màu trên giấy. Hai bên mép cậu xanh nước lá. Môi đỏ bầm khô cứng. Tóc chỗ có chỗ không trên đầu. Ngoài sân. Tiếp tục có những người tìm đến cậu. Họ chắc từ xa đến hay phải chờ lâu nên mệt mỏi ngồi túm tụm ở gốc cây. Người duỗi thẳng cẳng, tựa người vào gốc cây, ngủ gà gật.

Mẹ lo lắng ra sân nhìn, rồi quay vào, mẹ túm một thầy giáo.

- Thầy ơi, sao nhiều người tìm em tôi thế?

- Chị không biết chuyện à? - Thầy giáo cười - Cậu ấy trúng số, có tiền. Viết thư mời bạn bè chiến hữu lên vui cùng, cho mỗi người ít tiền tiêu.

- Bao nhiêu tiền cho đủ ạ? - Mẹ càng lo.

- Chúng tôi không hiểu. Thấy mọi người đến từ mấy hôm nay rồi.

- Giờ ơi, thế là chết rồi - Mẹ nhúm mặt kêu trời.

Ngoài cổng trường. Một tốp nữa kéo vào. Có người trông lắc cắc, ngổ ngáo, mắt vếch lên nhìn vào bên trong. Người mặc quần áo dân sự. Người mặc áo bộ đội mới cứng, đi lại phăm phăm. Mẹ run bần bật. Cứ đi ra lại quay vào. Hai tay xoắn vào nhau. Ngoài cổng trường. Thêm vài toán người nữa ngó nghiêng, chỉ trỏ, bàn bạc. Rồi kéo vào, họ hỏi chuyện những người đã ngồi trước, như đã quen thân nhau.

Đến chiều. Khi mẹ tôi về nấu cháo mang đến cho cậu thì người đến đông 1/2 sân trường. Họ ngồi nói chuyện lao xao như chuẩn bị vào hội nghị, chờ chủ tọa ra là khai mạc. Mẹ run rẩy xách chiếc làn, chen mãi mới vào được phòng cậu. Cậu nằm lá đi trên giường, mắt không ra mở không ra nhắm. Mẹ sụp xuống chân giường, khóc nức lên.

- Sao lại đến nông nổi này há em?

Cậu nhìn mẹ tôi. Đôi mắt chột tinh lên, buồn thăm thẳm, như muốn nói điều gì, nhưng không đủ sức.

Ngoài sân. Người kéo đến đông hơn. Không chỉ là bộ đội phục viên nữa, mà cả dân thường, người buôn, đàn bà và trẻ con. Có người trông quen lắm, chỉ ở cách đây vài phố. Họ cũng ngồi

chờ. Chuyện trò râm ran. Tiếng chửi thề. Tiếng cười. Tiếng ho...

Te tái đi ra. Mẹ sững lại nhìn sân trường chật người. Tiếng người lao xao, thỉnh thoảng từng đám quay về phía phòng cậu, chỉ trở. Len lén che nón đi nép vào bờ rào, lên phòng Hội đồng. Phòng Hội đồng đang họp về việc cậu. Họ nhận định cậu là người tốt, đã quên lợi ích cá nhân để hy sinh vì tập thể, vì người khác. Có ý kiến yêu cầu đưa cậu về nhà để giữ gìn trật tự cho nhà trường và học sinh. Nhà trường chứ không phải chỗ tụ bạ, vui đùa chuyện cá nhân...

Mẹ đứng nép vào bên cửa, run cầm cập, quên cả giữ ý tứ, lao vào ông hiệu trưởng ngồi ở góc phòng quý sụp xuống đất, vừa vái vừa khóc lên:

- Em lạy bác. Bác cứu em em với.

Ông hiệu trưởng thương cảm nhìn mẹ.

- Cậu ấy tốt lắm...

- Tốt không chưa đủ. Lòng tốt cũng như mọi thứ, gì cũng phải đúng lúc đúng chỗ. Tốt kiểu ông này có mà tự sát.

Mẹ làm nhảm:

- Làm thế nào bây giờ. Người ở đâu ra mà làm thế hờ hời ời.

- Chị bình tĩnh. Chúng tôi cũng đang tính cách đây.

Tiếng một người:

- Tôi thấy ý kiến chị Thuận tương đối hợp lý. Phải giải thoát cho anh ấy khỏi đây càng sớm càng tốt.

Một tiếng khác:

- Còn đám đông?

- Thì cậu ta đi rồi, chúng ta ra loa thông báo cho họ giải tán.

- Họ đợi thì sao?

- Họ sẽ hỏi anh ấy ở đâu để đến?

- Có thể họ sẽ phá tan trường ra? Chúng ta thì không có nhiều bảo vệ? - Một giọng phụ nữ.

Một giọng đàn ông đánh, dứt khoát.

- Chúng ta sang nhờ công an can thiệp. Ít nhất là phải 1 đội cảnh sát mới giải tán được.

- Trong số những người ngoài kia, giới ra có chục người là bạn cậu ấy. Còn lại, toàn đục nước béo cò, tham lam và vô liêm sỉ - Tiếng đàn ông.

- Thế mới có chuyện chúng ta ngồi đây chứ các đồng chí?

- Hiệu trưởng đứng ra trước bàn to - Bây giờ chúng ta phải hết sức bình tĩnh, khôn khéo để cứu cậu ấy và giải tán đám đông. Không cẩn thận sẽ âm ỉ và hậu quả không thể lường được .

- Theo tôi. Một mặt, chúng ta cho cậu ta đi trốn, một mặt nhờ công an giải toả đám đông. Càng nhanh càng tốt.

- Và anh ấy cũng không được về nhà. Họ sẽ kéo nhau về phá nhà càng chết.

Một thanh niên chạy vào, thở hổn hển:

- Báo cáo các đồng chí. Người đến càng ngày càng đông.

Một người chồm lên hỏi:

- Thế còn đường cống sau, đã mở chưa?

- Em vừa kiểm tra, hơi khó đi và bẩn...

- Chợ tan rồi, đi qua chợ là ổn - Tiếng một người.

Họ quay sang hỏi mẹ tôi:

- Sức khỏe anh ấy thế nào? Có đi được không?

Mẹ tôi run rẩy:

- Tôi sợ nó không đủ sức. Yếu lắm rồi ạ.

- Tôi sẽ đưa cậu ấy đi đâu ạ?

- Tùy gia đình. Nhưng phải đi xa, không cho ai biết một thời gian. Chúng tôi rất lo lắng việc an ninh trật tự thời gian tới

- Hiệu trưởng lắc lắc đầu, căng thẳng.

- Chúng nó phải kéo đến vài ngày nữa... - Một người nói.

- Chị cho anh ấy nghỉ ở xa, bao giờ chúng tôi thấy yên, sẽ báo - Hiệu trưởng tiếp.

Mẹ tôi khóc, chấp hai tay vái mọi người .

- Tôi lạy các thầy, các cô. Em tôi đại làm khổ các thầy các cô, khổ nhà trường. Trăm sự nhờ các thầy, các cô cứu em tôi một lần cuối.

- Bình tĩnh. Tất cả phải bình tĩnh - Hiệu trưởng nói.

Rồi mọi người đứng lên, đi ra, sợ, ngao ngán và lo lắng nhìn đám đông ngồi đứng la liệt.

Mẹ tôi níu tay Hiệu trưởng

- Tôi phải làm gì?

- Kia là con đường qua vườn thí nghiệm. Tôi sẽ cho người diu cậu ấy theo đường đó. Qua vườn, sẽ đến khu vệ sinh và ra chợ. Theo lối đó, em chị sẽ thoát. Chị phải hẹn cậu ta ở đâu. Khoảng nửa tiếng sau chị đến đón.

- Tôi không được đi cùng sao?

- Sẽ đi cùng, nhưng chưa phải ngay lập tức. Ngán kia con người nhìn vào chỉ cần chị có một hành động nhỏ là họ nghỉ ngay.

- Tôi sẽ lên loa, nói chuyện với họ khoảng nửa tiếng. Họ

tập trung vào tôi. Lúc ấy, cậu ta phải đi khỏi đây.

- Công an có đến không ạ?

- Bao giờ em chị thoát, công an sẽ đến giải tán.

* * *

Ông hiệu trưởng lên loa nói chuyện, chào hỏi tươi tỉnh tất cả các chiến sĩ đã đổ xương máu cho dân tộc. Ông diễn thuyết, trầm bổng du dương khác thường. Nếu ai hiểu chuyện, biết ngay là mồm hiệu trưởng nói nhưng mắt ông lại đảo về phía con đường sát tường phía sau, qua vườn thí nghiệm.

Mẹ tôi đi ra đi vào về như cậu vẫn ở trong nhà, cạnh một số thầy cô giáo. Tất cả đều rất bình thản. Một thanh niên dìu cậu ra khỏi phòng, trong một chiếc áo nâu rách. Chiếc nón rách.

Thấy cậu đi được qua vườn thí nghiệm, tôi lén theo đằng sau. Vừa đi vừa nhìn đám đông nên chân vấp vấp. Đến vườn thí nghiệm. Người thanh niên buông cậu ra, chỉ chỉ tay. Cậu cúi gục xuống, như một đầu hói trước một khu nhà vệ sinh lúp xúp, bẩn thỉu. Những mảnh giấy. Những bãi phân khô ruồi nhặng bay tán loạn khi có người qua. Những cành cây hoang tàn, xơ xác. Cậu đứng ở đó, giống một ông ăn mày đói rách hết hơi. Rồi cậu hạ chiếc nạng xuống, dò dẫm, run rẩy chống xuống nền gạch, đất nhấp nhô, đặt dẹo từng bước một.

Tôi nhìn theo, định chờ cậu đi thêm vài bước nữa sẽ đuổi theo. Sẽ đỡ cậu vì cậu lúc nào cũng như sắp ngã lặn đến nơi.

Từng đám ruồi nhặng bay lên khi chiếc nạng của cậu chạm phải chúng dưới đất.

Đúng lúc ấy. Sau lưng tôi là tiếng ồ lên ầm ầm và chói tai khủng khiếp.

Tôi quay lại. Đám đông như vỡ tung ra. Nhón nháo đứng cả lên.

Ngoài cổng trường. Hai chiếc xe cảnh sát đỗ xịch. Hơn chục người nhảy trên xe xuống. Họ đi vào trong trường.

Đến lúc thầy Hiệu trưởng tuyên bố là mọi người phải giải tán khỏi sân trường thì tất cả vỡ òa ra.

Mẹ tôi sợ hãi run rẩy, chạy đến nắm chặt lấy khuỷu tay tôi, bóp chặt.

- Cậu thoát chưa?

Tôi thì thầm:

- Qua khu vệ sinh rồi ạ.

- Thôi, thế là yên tâm. Cậu thoát rồi.

Rồi mẹ nắm tay tôi kéo đi.

Hai mẹ con phải chen lấn, xô đẩy kịch liệt giữa một đám đông. Họ ào ào qua mặt hai mẹ con, xông vào phòng cậu nằm như thể phải lôi ngay cậu ra để nhai thịt.

Hai mẹ con tưởng chết đi sống lại vì đứt hơi mới thoát ra được đám đông. Đúng được ở khu vườn thí nghiệm, cả hai thở hổn hển. Mẹ nhướn mắt lên nhìn khu vệ sinh vắng lặng, hoang vu không một bóng người. Những con nhặng bay lên đậu xuống ở những đám đất đen đen.

Mẹ thất sắc nhìn tôi: "

- Cậu đâu?

Tôi chỉ tay về hướng đấy.

- Cậu đi về phía chợ.

Mẹ ném cái làn. Chiếc nồi không văng ra. Cái thìa. Ca sắt. Chạy lao vào khu vệ sinh. Mẹ chạy. Chân giẫm lên những mảnh giấy bẩn. Những đồng phân khô đầy nặng. Vài con chuột chạy vun vút qua chân mẹ.

Mẹ gào lên gọi tên cậu. Tôi chạy theo. Tôi không giẫm lên những chỗ bẩn như mẹ.

Hai mẹ con đứng giữa khu chợ. Văng hoe hoắt. Vài người gồng gánh đi lại. Bình thản. Dừng dưng. Mẹ nhìn ba bề bốn hướng, mặt quắt lại, đôi môi nứt nẻ, hai mép xệ xuống vì đau khổ.

- Em ơi, em đâu rồi?

Mẹ chạy hướng nọ, hướng kia. Gào thét lồng lộn như sắp hoá điên.

- Em ơi. Em đi hướng nào?

Tôi nhìn.

Trước mắt tôi. Chỗ nào cũng là cậu. Trên đầu là chiếc nón rách. Trên người là chiếc áo nâu rách. Một ống chân gầy thò ra trong chiếc quần rách. Tập tễnh giữa dãy vệ sinh hôi hám.

Mẹ chạy các phía tìm gọi cậu.

Rồi đến bên sông. Phà đã sang sông từ lúc nào, chuẩn bị cập bến bên kia. Mẹ ngồi bệt xuống bên sông, giọng khô khàn đi tuyệt vọng:

- Em tôi đi mất rồi.

Tôi đứng cạnh mẹ, giật giật tay:

- Tìm cậu ở đâu bây giờ hả mẹ?

- Đợi phà sang sông, hai mẹ con đi tìm tiếp.

* * *

Mẹ con tôi đi tìm cậu. Nhưng không bao giờ thấy như thể cậu chui xuống đất mất rồi. Mẹ tôi như người lẫn thán, ngồi sờ sẫm ở trong buồng.

* * *

Hôm nay tôi mười tám tuổi.
Tôi nhớ có lần cậu bảo: Làm người lớn sướng lắm. Nhưng cũng khó lắm.

Hôm nay. Tôi được làm người lớn. Tôi được làm những gì tôi muốn. Tôi nghĩ đến việc đầu tiên tôi phải làm. Đây là một chuyến đi. Tôi sẽ đi tìm cậu. Bời lẽ. Nhưng người như cậu. Không thể đi ra khỏi cuộc sống này bằng con đường như vậy.

20.6.1996

Những đêm thấp sáng

Đêm đầu tiên.

Nàng nép vào khuôn cửa nhà tôi. Trong tiếng mưa. Có tiếng nàng xì mũi. Mưa nhẹ dần. Tôi mở cửa nhìn nàng. Một bóng hình gầy gò, xác xơ yếu đuối. Tôi kéo nàng vào nhà. Nàng nhìn tôi như nhìn quân cướp.

Nàng hỏi:

- Anh định làm gì tôi? Tôi chỉ nhờ ở cửa anh một lát thôi. Hãy tha cho tôi. Tôi xin.

- Tôi chỉ giúp cô thôi.

Rồi nàng mặc chiếc áo của tôi bên ngoài tấm thân ướt sũng. Ngồi thu lu góc phòng mở to đôi mắt cảnh giác tôi như một tên sắp ăn cắp của quý của mình.

Đêm thứ hai.

Tôi chờ nàng đến theo lời hẹn hôm qua.

Nàng không đến. Có lẽ tôi đã bị lừa.

Đêm thứ ba.

Nàng đến. Rồi bảo:

- Hôm qua chồng em và nó đi chơi. Em không đến anh được. Bố anh đâu?

- Về quê.

- Để làm gì?

- Để anh chờ em.

Và đêm cuối cùng.

- Có lẽ, em phải về thôi.

- Đừng vội, trời chưa sáng đâu. Mắt cha loà, khó thấy em lắm - Tôi giữ tay nàng.

Nàng ngồi dậy, ngó tôi:

- Anh tên là gì?

- Là "tréc lơ mo". Là "thằng lùn" mà em đã biết.

- Không. Em không quan tâm điều đó - Nàng có vẻ tế nhị
- Em hỏi tên anh cơ.

- Là chú lính chì đứng cảm. Là thằng gác kho. Bê nước mắm. Đẩy xe bò... và trưởng phòng kỹ thuật của công ty...

- Thôi! - Em gắt - Em không đùa, anh khinh em hả? Chẳng lẽ lâu nay em quan hệ với kẻ không có tên?

- Mai em ở đâu - Tôi lắng chuyện khác.

- Không biết - Nàng chợt im lặng, thở dài khe khẽ - Em phải làm gì bây giờ?

Tôi im lặng bởi tôi hỏi câu đó mới đúng. Tự dưng. Một thằng hình hài quái dị như tôi có trong tay một người đàn bà như nàng, tôi phải làm gì?

- Thật may mắn là em biết anh. Anh từ tế thật - Nàng vuốt tóc tôi. Tôi cảm thấy từng sợi tóc rẽ tre của mình dựng ngược.

hai tai đồng lên như tai một con chó.

- Anh mới may mắn. Con mưa đêm đó đưa em đến với anh.

- Em sẽ làm gì với chúng nó? Con Lan mai về quê. Nó nghĩ ôn thi... Có lẽ... em đi chữa bệnh để sinh con. Có con rồi, chồng em sẽ nghĩ lại...

Tôi chợt thấy nàng giống một cô bé con, tò mò đứng trước những cánh cửa đen sì trước mặt, tìm kiếm, sợ hãi. Mỗi lần nàng đến là một lần nàng hỏi khác: Anh giúp em, xin cho em đi làm với, khỏi buồn... Hoặc: Em muốn mách mẹ em, nhưng mẹ sẽ không tin và cho là em tồi tệ... Rồi: Em họp gia đình, vạch mặt nó, em gái cướp chồng chị.

Rồi nàng ra về. Đi bộ. Phố nhà tôi gần phố nhà nàng. Nàng bảo: Nếu có chuyện gì, em sẽ báo anh. Mai em đến, chờ nhé. Còn lại một mình. Trời chưa hẳn sáng nhưng đủ làm sáng căn phòng trống vắng và lạnh. Tôi ghé nhẹ người lên góc giường, chừa lại khoảng trống mà nàng bỏ lại. Bốn mươi tuổi. Lần đầu tiên biết một người đàn bà thực sự, dù đời đã nhiều lần mang tình yêu đi gửi gắm nhưng chưa ai nhận giữ cho tôi - một thằng đàn ông ít tiền, lại xấu xí dị dạng. Nàng đón nhận nó bằng nỗi buồn riêng muốn san sẻ. Bằng lòng thương hại. Bằng ham muốn trả thù người chồng bội bạc yêu em gái nàng trước mặt nàng. Thế nhưng. Khi còn một mình. Tôi thường ngơ ngẩn hỏi: Cái tình mà nàng dành cho tôi là tình gì? Bao lần tôi thốt lên câu: Anh yêu em. Nàng chỉ gật gật chứ chẳng đáp lại nổi nửa lời.

Hôm sau. Nàng không đến.

Đường phố rộng tênh toang. Phòng làm việc thường ngày cũng tênh toang. Mọi thứ chợt thừa thãi, kể cả bản thân mình. Như một kẻ mất trọng lượng, tôi hồi hả làm xong việc và chờ

nàng. Rồi khi biết nàng không thể đến nữa, tôi lần trở lại tất cả trong phòng. Chỗ nàng ngồi uống nước. Chỗ nàng rửa mặt. Chỗ nàng yêu tôi...

Năm ngày sau. Tôi ẵm đường. Có lẽ, tôi giống một lão khom già bị để quên trong góc kho đồ đồng nát. Người đời nhìn tôi ghê quá! Đường phố xám xịt. Mái tóc thưa bết lại trên đầu, càng đáng sợ hơn trên một bộ mặt khó đăm đăm. Tôi như một kẻ mất trộm, dò tìm trên đường vật báu của mình. Lúc nào cũng muốn vồ chụp. Bọn trẻ con cùng phòng trên: Năm con khi. Bố ể vợ như khi phải mắu tôm. Tôi chỉ biết huy động đôi mắt ít lòng đen, nhiều lòng trắng lên dọa đuổi chúng.

Thế mới biết. Đàn bà quan trọng và cần thiết thật. Vắng nàng. Tôi như con chó lạc chủ, đứng trước một đồng rác lỏm, chực xông vào bới móc, tìm kiếm. Chiều xuống. Căn nhà bỗng như giàn thiêu. Tôi đi ra đường. Con đường bụi mù lên mỗi khi ô tô qua. Đã đến phố nhà nàng. Nàng bảo: Nhà em có rặng hoa trâm bầu ở cửa. Có lẽ nhà nàng cuối phố. Hàng quán chi chít. Tôi đi xuống lòng đường. Lạc lõng giữa dòng người mê mải đi về.

Căn nhà hai buồng mới xây như muốn bứt khỏi rặng hoa trước mặt. Chợt thấy hồi hộp, mặt nóng ran như khi bước vào phòng thi cách đây vài chục năm. Những cánh hoa trâm bầu trắng, tím nhạt mờ mịt bụi phủ. Giống người vừa qua một cuộc chạy dài. Tới đích rồi kiệt sức. Tôi khẽ tựa người vào thân cây bám quanh chiếc cột điện. Như tìm thấy vật bị mất. Tôi chợt thấy người nhẹ bỗng. Thanh thản lạ lùng và buồn ngủ. Sau những đêm thức trắng. Chờ nàng.

Lâu sau. Có tiếng loạch xoạch bên trong. Cửa mở. Tôi chồm lên nhưng chợt dừng lại. Một người thanh niên cau có

đẩy chiếc xe máy ra. Anh ta là hiện thân của tuổi trẻ và sức mạnh. Tôi tự biết đó là chồng nàng. Nàng đã kể về chàng thanh niên này cho tôi nghe, trong những đêm nàng gần tôi.

Và tôi sống người. Nàng. Nàng hiện ra sau tấm cửa gỗ. Thanh mảnh hồng hào hơn ngày cuối gặp tôi. Mắt nàng rực sáng. Tóc đổ xuống bên vai gầy gầy. Bộ quần áo nàng mặc thật hoàn mỹ. Nàng đang tràn trề hạnh phúc. Miệng tôi mấp máy tên nàng. Chân tôi chực bước về phía nàng.

Chợt người thanh niên gắt:

- Cô cứ xắm xờ như bà cô già xó cửa ấy.
- Em phải đóng các cửa. - Giọng nàng êm mượt.
- Nhẫu nhẫu lên - Anh ta gắt.

Tôi giật mình (quả là lời lẽ của anh ta có thô bạo với nàng) rồi tiến về phía nàng. Nàng quay ra và thấy tôi. Mặt nàng trắng bệch. Đôi mắt thất thần nhìn tôi như một bóng ma. Tôi lạnh người. Khuôn mặt ấy chẳng thể là khuôn mặt đã ân ái với tôi.

Tôi gọi:

- Vân. Vân ơi!

Tôi chạy lại gần nàng.

Môi nàng mím lại, tím ngắt. Nàng quay ngoắt về phía chồng đang đợi, nói to:

- Anh cứ cuống lên. Kẻ cắp rình mò nhà mình suốt ngày, em sợ lắm. Anh cứ ngồi lên xe thế này mà không có em, nó tháo "cốp" xe ngay.

- Rách việc. Chó đưa nào thềm lấy cốp xe này.

- Thì chưa ra khỏi cửa đã thấy thằng đứng rình đây thôi, mặt như mặt giặc ấy.

Tôi chết lặng. Cái thằng mà em gọi là mặt giặc đã từng ôm ấp, an ủi em bao lần khi em giận chồng và em gái mình đã công khai yêu nhau trước mặt em vì cái tội: em chậm có con. Mọi thứ như hút hút xa. Như ảo ảnh.

Chồng nàng quay lại. Rồi quay đi ngay.

- Cô rõ à. Người ta mặt mũi tử tế thế kia, lại già cả. Thế mà cô nghĩ ăn cắp.

Tôi trân trối nhìn người thanh niên. Nhìn nàng trèo phất lên xe. Phóng vút đi.

* * *

Tôi chờ nàng sẽ ngoái lại. Tôi chờ nàng sẽ vẫy vẫy tay. Sẽ nháy mắt với tôi như những lần nàng chào tạm biệt tôi. Tuyệt nhiên không. Nàng vòng hai tay. Ôm lấy hông người chồng. Chiếc xe rẽ sang phố khác.

25.2.1992

Đôi giày đỏ

Dòng sông mùa nước lũ quẩn quại chảy. Chiếc bè chở mẹ con tôi đập dềnh như cái lá, mỏng manh, nhỏ bé vô cùng giữa những luồng nước sủi ùng ục phía dưới, giống như trong đó có một con thú bị thương. Mẹ ngồi bên tôi, những móng chân đỏ quạch màu tiết dề quặp chặt xuống mép ván. Mặt mẹ ngơ ngác, không rõ lo âu, hồi hộp hay sung sướng. Tôi ngồi bên cạnh, tay khư khư ôm bọc quần áo. Tôi thì sợ. Mắt nhìn như thôi miên xuống dòng nước, luôn cảm thấy sắp bùng ở dưới đó một con gì.

Hai mẹ con ra khỏi nhà từ sớm. Chúng tôi ở trong một khu chung cư. Nhà cao mười tầng. Gia đình tôi ở một phòng tầng sáu. Mẹ bảo: "Hôm nay ngày lành tháng tốt. Mẹ đi đây". Bố ngồi bên cửa sổ nhìn xuống dưới là nhà trung tâm sản xuất tiết canh lòng lợn buổi sáng, buổi chiều. Buổi tối mở vài chiếu tá lả. Bố uống rượu. Lúc nào cũng rượu trắng, chóng say và dễ ngủ. Bố bảo: "Trong một căn phòng thế này, với một luồng không khí duy nhất mà ta được thở hít, lọc qua mùi máu lợn buổi sáng, chỉ có rượu là hợp nhất". Bố - cứ hàng sáng tỉnh dậy, việc đầu

tiên là thấp một nén hương và rót một cút rượu. Bỏ bảo, hương cho đỡ tanh và rượu cho đỡ nhạt. Cuộc đời vừa nhạt vừa tanh. Tôi thì thấy tất cả chỉ tại cái chậu máu lợn, phía dưới mà thôi, và cái cống chính chảy vòng vèo dưới đường lúc nào cũng đỏ vì người ta chọc tiết lợn ở ngay đấy. Còn nhạt, làm gì có chuyện một cái thứ chung chung vô hình bóng như cuộc đời lại có vị nhạt vị mặn, đây có phải bát canh đâu?

Tối hôm qua, tôi phóng xe như điên ngoài đường, lòng mua tặng mẹ mười bông hồng đỏ, mẹ đâu còn con gái mà ôm hồng trắng cơ chứ? Mang hoa về, mẹ cười: "Rõ rá cạp lại, cần gì hoa". Tôi không nói gì, cắt hoa vào tủ lạnh cho tươi. Tôi thấy những bà bán hoa vẫn làm thế vào những ngày rằm hay mừng một. Sáng hôm sau, trước khi đi tôi lôi hoa ra, nó tươi nguyên nhưng cứng đanh, lạnh lẽo. Tôi bảo mẹ: "Mẹ đừng cho hoa ra nắng, héo ngay". Bố ngồi bên cửa sổ, nâng lên đặt xuống chén rượu hạt mít, nhìn mẹ con sầm nầm chuẩn bị, không nói gì, chỉ cười. Mẹ cười vu vơ, xa vắng. Tôi thấy nó cứ hun hút tận đâu đấy. Rồi hai mẹ con dẫn nhau ra cửa. Bố nhẹ nhàng: "Mẹ uống với bố hớp rượu chia tay chứ. Hồi trước, bố uống một thì mẹ cũng một nửa cơ mà". Mẹ quay lại cúi đầu không đáp, đưa lên miệng một hơi hết cả chén. Rồi không nhìn bố, mẹ lấy tay gạt nhanh giọt nước mắt đang bò dần xuống má, đi ra cửa.

Bố vẫn cười, đầu còn gật gật như thể cái sự mẹ đi lấy chồng làm bố sung sướng lắm. Rồi bố vờ theo: "Thỉnh thoảng về chơi với bố con tôi, bà nhé". Mẹ quay lại, mặt méo xệch: "Em đi".

Chúng tôi xuống cầu thang. Qua mỗi tầng gác hai mẹ con đều phải dừng lại vì chạm người này người nọ. Những người hàng xóm lạ lùng vì mới bánh mắt ra mà hai mẹ con đã dắt díu nhau đi. Con đi trước. Mẹ đi sau đáp lại những lời hỏi xã giao

của họ bằng nụ cười nhạt hoét, vô hồn. Còn tôi. Tôi bỗng thấy mình rất tự tin. Sự tự tin của kẻ cố gắng thành người lớn, và ý thức che chở, cho mẹ mình.

Con thuyền dập dềnh, dạt gần đến bờ. Thuyền không kẻ lái, nó tự trôi từ đầu này sang đầu kia. Mẹ thở hắt ra: "Đến rồi". Tôi hỏi: "Mẹ còn phải đi xa nữa không?". Tôi nhìn ra xa. Trước mặt, chỉ có những trảng cát trắng lạnh lẽo, lúp xúp những gốc xương rồng gai, cô độc và già nua. Tôi rùng mình. Đi đến hạnh phúc mà khổ thế này sao? Tôi thấy ngại quá.

Mẹ nhìn tôi, cái nhìn chia tay hiu hắt: "Qua làng kia là đến". Tôi ngơ ngác: "Làm gì có làng nào hả mẹ?" "Có đấy con ạ. Qua nghĩa trang kia là đến làng. Xưa, vùng này đánh nhau ghê lắm. Mẹ đi bộ khoảng tiếng rưỡi. Nhanh thôi".

Tôi quay lại nhìn dòng sông. Nước lặng lẽ trôi như thể con lữ vừa rồi là huyền thoại. Tại sao, dòng sông lại làm lữ để hành mẹ tôi? "Con về đi". Mẹ thì thầm, tiếng nói lẫn trong cơn gió hú, qua những triền cát hanh hao.

Tôi đưa mẹ đi lấy chồng.

Và xong. Tôi về. Đằng sau, cát réo gọi vì vu. Gió tấp vào lưng tôi những hạt cát mỏng và sắc như những hạt thủy tinh, nóng nóng, râm ran. Đến bờ sông. Dừng lại, tôi quay nhìn mẹ. Mẹ đang đờ đẫn nhìn tôi. Thấy tôi quay lại. Mẹ vùng chạy, hai ống quần quăn vào trong cát. Dáng mẹ xiên về phía trước, một tay là bọc quần áo, tay kia vung vẩy những bông hồng đã héo nhưng còn nổi lấm trên nền cát trắng.

Lên thuyền. Dòng sông lặng lẽ đưa tôi về nhà.

Cửa nhà mở toang. Trong gió còn vương mùi rượu quen thuộc của bố. Bố đâu nhỉ. Tôi tìm quanh. Và nhìn xuống đường.

Vẫn những bát tiệt canh lợn đánh từ sáng, nắng vào, nó co lại và thâm đen. Rồi bố hiện ra ở cửa. Cười vu vơ. Không hỏi gì về mẹ. Tay bố vung vẩy hai chiếc giày đỏ. Đôi giày mới của mẹ. Mẹ chưa đi lần nào. Tôi cầm chúng từ tay bố. Bố cười: "Của mẹ đấy, đáng ra hôm nay mẹ phải đi, nhưng mẹ quên".

* * *

"**R**ồi sao nữa?". Mẹ hỏi, nước mắt ngập nghé mi. Tôi rùng mình "Để con nhớ đã". Tôi đứng lên khỏi giường. Nắng chiếu vào giữa nhà, qua cửa sổ chiều ngang sáu mươi phân, chiều cao tám mươi lăm phân của tầng sáu. Dưới đường. Vang nước cầu chùi tục của bọn đánh tá lá và hút xì ke đêm. Chúng đang chén những miếng lòng lợn ngoáy vào bát mắm tôm sủi bọt vì vắt nhiều chanh. Tôi rùng mình, cảm giác tanh lợn lên.

"Rồi sao nữa, con cố nhớ đi". Mẹ vật nài, rồi bắc ghế, cắm ba nén hương lên bàn thờ. Mùi hương lan toả, nồng nàn. Tôi nghe tiếng lẩm rầm khăn của mẹ, lẫn trong tiếng sụt sịt.

"Ngày mai, con mười tám tuổi hả mẹ, hay mười chín?" "Con mười tám. Con cố nhớ xem, bố có cười không? "Có mẹ ạ!". Tôi ngáp và vắn vẹo người, một bên tay tê tê vì ngủ nghiêng. "Cười nhiều không?" Mẹ tụt xuống, hai tay quệt ngang mắt. "Bố cười nhiều, cười suốt, đến tận lúc con đưa mẹ đi rồi quay lại, bố vẫn cười và giơ cho con đôi giày đỏ mẹ bỏ quên. Bố bảo đáng lẽ mẹ phải đi nó".

Mẹ ngồi thụp xuống, tiếng khóc vỡ ra "Mẹ sao thế?" Tôi ôm lấy mẹ, thương xót. "Tại sao mẹ lại về? "Con cố nhớ đi, tại

sao mẹ bỏ về?" Tôi nhìn mẹ, khuôn mặt xộc xệch, nhoè nhoẹt nước. Ngoài cửa sổ tôi ngửi thấy mùi nắng hanh và khô. Cuối thu rồi. "Buổi chiều, con đang ăn cơm. Bố không ăn gì chỉ uống rượu và cười. Mẹ hiện ra ở cửa. Bố thấy mẹ. Thôi không cười, bố cầu: "Sao về sớm thế, đã hết ngày đâu?" Mẹ không nói gì, ngồi xuống cạnh con cầm bát cơm của con và ăn. Con không thấy mẹ nhai nhưng nôi cơm hết veo. Mẹ bảo: "Mẹ đi mãi mới đến. Lúc ấy đã gần chiều. Chân mẹ phồng rộp vì cát nóng. Tìm được ngôi nhà. Hấn nằm dưới mái hiên, ngửa mặt nhìn trời và cười. Hấn không đón mẹ, cũng chẳng nói gì như thế mẹ vừa đi chợ về chứ không phải mẹ đã đi rất xa và bỏ tất cả. Mẹ chào hấn. Mẹ nói rằng mẹ rất đói và khát. Hấn không trả lời, cứ nhìn trời và cười. Mẹ ném quần áo và bó hoa chỉ còn năm sáu bông, chạy tìm nước uống. Nhà hoang. Mẹ chẳng có gì cho được vào miệng. Mẹ lay người hấn: Tôi khát và đói. Hấn gạt tay mẹ ra, tiếp tục cười như thế trên chín tầng mây kia có cái gì vui thú lắm. Mẹ hét: Ông bảo ông yêu tôi, ông đợi chờ tôi và đời ông chỉ cần có tôi là đủ. Tôi đã bỏ tất cả lặn lội đến đây để làm vợ ông, tại sao ông không nói gì, chỉ nằm cười? Hấn lẩm bẩm: Hạnh phúc. Hãy để cho ta hưởng cái hạnh phúc bao lâu nay ta chờ đón. Ta yêu em. Ta chờ mong em và bây giờ, ta đã có em, người ta yêu hơn bất kỳ mọi thứ trên đời. Hãy để yên cho ta hưởng hạnh phúc. Khát và đói có nghĩa gì với ta...

Tôi nhìn như thôi miên vào mẹ, nói một hơi. "Con kể tiếp đi, nhanh lên" Mẹ bóp chặt bàn tay tôi, run rẩy.

"Lúc khi hấn nói xong, mẹ đứng vụt dậy, gào to tiếng mẹ lạc đi trong tiếng gió cát. Bên một ngôi nhà trống hoác không cửa đóng then cài, chỉ có người đàn ông nằm ngửa mặt nhìn trời cười vì hạnh phúc. Yêu mà thế à? Yêu mà khổ nạn thế này sao.

"Tôi sung sướng, tôi hạnh phúc. Em hãy làm gì em thích. Ăn ngủ, ca hát hay nhảy múa, kệ em. Đây là nhà của em. Hãy để tôi yên". Ông ta nói và say đắm nhìn lên trời như thể trên đó có những thiên thần vẫy gọi.

Mẹ vùng chạy. Qua những đồi cát. Quá nghĩa trang liệt sĩ chỉ chút những ngôi mộ có tên và không có tên người nằm trong đó. Qua những bụi xương rồng gai làm chân mẹ toé máu. Qua dòng sông, nước ngàu đỏ, sôi ùng ục như con thú điên. "Mẹ về với con và bố. Thế thôi!" Tôi thở hắt ra vì mệt, vì phải nhớ lại tất cả. "Con đang mơ đến đó thì giật mình tỉnh dậy. Ngán ngờ một lúc, con lấy cái gối đè chặt lấy tai, nhắm mắt lại, và cố ngủ. Biết đâu, lại mơ tiếp chuyện đó. Nhưng rồi, con chẳng ngủ được nữa".

Mẹ đứng dậy, già sụp xuống. Lại bàn thờ, trèo lên cái ghế thấp tiếp ba nén hương: "Em lạy anh. Anh sống thương mẹ con em, nay ở nơi xa xôi ấy, anh hiểu cho tấm lòng. Anh mất đã mười bốn năm. Em nuôi con khôn lớn, ăn học. Mai con mười tám tuổi em định làm mâm cơm xin phép anh cho em đi bước nữa. Một mình, em cô đơn lắm, anh lại không về. Ngay đến nắm xương của anh em cũng chẳng có mà thờ. Em đã xin Ủy ban đặt bia tên anh tại nghĩa trang liệt sĩ tỉnh. Nhưng sự đã thế này em chẳng đi đâu nữa. Em ở nhà, thờ anh".

"Mẹ nói gì thế? Trong mơ, bố vui vẻ lắm, bố cười suốt".

"Bố không vui đâu. Mẹ biết bố cười đấy nhưng bố khổ lắm. Càng cười càng khổ. Con sông mà mẹ con mình đi qua, những đồi cát và nghĩa trang trong mơ của con, là nơi ngày xưa, bố chiến đấu ở đó để giữ đất Quảng Trị. Năm bảy tám, bố lại đi Tây Ninh mà không bao giờ về nữa. Mẹ cũng không hiểu tại sao, con lại mơ thấy những điều đó?"

Hôm nay. Tôi mười tám tuổi. Buổi tối, mẹ tổ chức sinh nhật cho tôi. Bạn bè chập nhà. Trong số khách lâu nhau của tôi, có người đàn ông lâu nay vẫn đến với mẹ. Hai người ngồi bên cửa sổ nhìn đồng xe của chúng tôi dựng dưới đường cạnh kẻ trộm. Chẳng ai nói gì.

Khuya. Tàn cuộc. Bọn chúng ra về hết. Nhà đầy hoa và những bọc giấy bóng tặng phẩm. Mẹ lặng lẽ đến bên tôi, đưa tôi một bọc quà, thì thầm: "Con mười tám, mẹ không có gì tặng con ngoài cái này". Tôi mở ra: Đôi giày đỏ. Đôi giày mẹ mua đã lâu nhưng chỉ cất trong tủ chứ không đi. Đôi giày mà hôm qua, trong mơ, tôi đã thấy nó, trong tay của bố... "Giày to thế, con đi làm sao được. Mẹ để mà đi" "Con giữ lấy. Sẽ có lúc con đi vừa. Mẹ thì chả còn lúc nào mà đi nữa". Mẹ cười, nhếch nhếch.

Bất giác, tôi nhìn ra ô cửa. Người đàn ông đã đi. Khuôn cửa trống và tối. Ngoài kia, trời đen huyền bí. Tôi quay lại bàn thờ. Bao nhiêu năm. Từ khi tôi thắm thía cái sự không có bố, tôi vẫn chờ có đêm sẽ mơ thấy bố về. Chờ mãi, chờ mà không một lần gặp. Mà khuôn mặt bố thế nào, tôi đâu có biết. Bố đi, khi tôi còn bé. Bây giờ, tôi đã lớn và không còn hy vọng sẽ gặp bố vì cuộc sống cuốn tôi ào ạt quá thì bỏ lại về. Gắn gũi và ấm áp.

Trong làn khói mỏng manh của cây hương vòng trên bàn thờ bố, tấm ảnh mờ nhạt như sương giăng, tôi thấy bố đang cười.

Nụ cười vu vơ.

21.9.93

Mi Nu xinh đẹp

Một ông bợm rượu và tôi ngồi với nhau trong cái quán cóc bên lề đường. Đó là Toàn - người bạn từ hồi trong binh chủng không quân, lấy tay khêu một con ốc nhồi lưng lẳng cục trứng vàng, quẹt bát nước chấm đỏ lôm ớt, bỏ đánh tóep vào mồm, nói:

- Tớ cứu cậu. Gia đình cậu sẽ thành triệu phú trong thoáng chốc. Trả ơn tớ. Chỉ cần cậu cho chai rượu ngâm đôi cá ngựa thôi.

Giá Toàn cứ uống và đừng nhắc gì đến tình cảnh tôi, có lẽ buổi chiều thật giá trị. Bên kia đường. Từng đôi trai gái diu dặt đưa nhau hóng gió mát. Trên mặt hồ. Những chiếc thuyền đập nước lững lờ trôi. Mặt nước sóng sánh rắng chiều. Tôi thở dài. Chợt lo sợ khi phải về nhà. Vợ tôi chắc giờ này vẫn ở chợ. Rau mùa hè chóng héo. Cầu mong cho mẻ rau hôm nay cô ấy bán hết. Ba giờ sáng nay, lúc mở cửa cho cô ấy đi hái rau dưới chợ Mơ, tôi bảo: Em trông thời tiết hôm nay, nếu nắng thì buôn thêm quả chanh, ít me, nắng ráo, họ ăn nhiều. Vợ tôi nói choen hoئن: Gớm, hôm nay lại còn dáy dĩ vén váy. Rồi nàng trèo lên chiếc xe thồ có cái sọt hai bên kéo kẹt biến vào

bóng đêm. Cái cô giáo dạy văn xưa kia của tôi giờ đây thế đây.

- Uống đi chứ, nghĩ gì mà thần ra thế - Toàn đặt cốc rượu vào tay tôi, mồm toen toét mút nước chấm ở con ốc.

- Uống hết chén, tớ bán cho cậu một kế sinh nhai, cả nhà sẽ sung sướng.

- Chả thiết! - Tôi chợt thần người. Không hiểu thằng cả hôm nay nấu xong mẻ bí, chủ nhà có trả công không để còn nộp tiền điện. Không có tiền. Nhà cửa lập tức biến thành cái chợ bán cá ngay.

- Tớ sẽ dẫn cậu đến nhà tay này. Lấy một con chó Nhật cái. Rẻ thôi. Đúng một bây giờ: mặt khi, lông xù, chân đi bít tất, sau vài tháng, đẻ bảy tám con, mỗi con vài triệu. Chỉ cần hai lứa, cậu có thể mua nhà mới - Toàn lại chíp chíp môi, miếng khế xanh vắt vẻo bên mép.

- Ôi dào, chuyện hão, Tiền ăn chả có, đòi thừa tiền mua chó. Lương hưu của tớ mua 3 yến gạo rồi thừa hai gói bột canh, vài cân muối với vài tút Thăng Long hút dần. Bán nhà mua chó chắc?

- Cậu hấp lin lắm. Uống ừ đi, rồi đến xem chó. Bây giờ hết chiến trận. Cậu hết nghề. Về vườn sống thì phải nghe tớ tham mưu cho. Ai cũng có thời. Cái thời cậu xưa rồi. à, thế con Hương nhà cậu học lớp mấy?

- Lớp chín, năm nay thi cấp ba. Chẳng có tiền đi học. Ngày ngày đi bỏ túi ni lông cho các bà bán thịt. - Cổ họng tôi đắng nghét.

- Cả bốn người một tháng thu nhập bao nhiêu?

- Giỏi thì ba trăm nghìn - Tôi nói rống lên vài chục cho sang.

- Trừ trăm nghìn gạo mỗ, mắm muối, dăm chục tiền điện, dăm chục tiền học cho hai đứa, còn một trăm, mỗi ngày ba

nghìn, chia bốn, được tám trăm đồng một người. Ăn cơm à? - Toàn chồm người về phía trước.

- Thì đủ rau...

Chiều thăm dần. Bóng tối dè dặt bao phủ. Những đôi trai gái mạnh dạn ôm lấy nhau, bên những góc cây. Chả biết bọn chúng sống bằng gì mà thừa hơi thế. Tôi chép miệng.

Toàn đèo tôi phẩm phẩm. Cổng nhà tôi tối om. Chưa ai về. Chết thật. Thế có nghĩa là vợ tôi ế hàng, phải bán cổ đây. Tôi nhay phốc xuống đất, mở cửa, đến thùng lấy gạo thổi cơm. Toàn giữ tay tôi lại. Nó bảo: Bây giờ ông ngồi đây, tôi nói nghiêm chỉnh. Ông có bao nhiêu vàng?

- Chẳng có cắc nào ngoài đôi hoa tai hai chỉ của mẹ cô ấy cho trước lúc chết. Với lại thằng cả dành dụm được hơn trăm nghìn, từ ngày đi nấu mứt thuê...

- Thế thì làm ăn chó gì! - Toàn thở hắt ra - Có ai để vay tiền không?

Tôi thần người. Trong đám họ hàng anh em, tôi là người danh giá nhất. Những thiếu tá quân đội, vợ là giáo viên cấp hai nghỉ mất sức. Hai con lại lớn và làm ra tiền. Liệu ai hơn thế mà cho tôi vay? Toàn giục: Nghĩ đi, nhanh lên. Mất cơ hội là ngớ ngẩn đây.

Tôi lại nghĩ. Trong những người bạn tầng tầng của mình, tôi cũng là kẻ gặp may nhất: Lấy vợ Hà Nội, có một căn nhà 16m2 tập thể của vợ... Hai con một trai một gái xinh xắn cả... Ai đã bằng tôi?

- A, - Tôi reo lên - Thuỷ, Thuỷ "sốt vang" có tiền. Rất nhiều cậu ạ.

- Nó ở đâu - Toàn vụt đứng dậy.

- Ở đầu ngõ nhà mẹ tớ. Nó toàn gạ đưa tiền cho tớ tiêu mỗi lần đến đây. Nhưng mà, ai lại đi lấy tiền của đàn bà. Hèn lắm...

- Minh vay chứ có cướp đâu. Cậu lấy hộ tịch và hai chỉ vàng đem theo tớ. Đi.

Không biết vận hạn đến thế nào mà tôi làm theo Toàn như một cái máy. Suốt một thời trai trẻ đến tuổi trung niên, tôi ra lệnh cho lính rãm rắp bao nhiêu, bây giờ tôi lại rãm rắp theo Toàn bấy nhiêu.

Toàn bảo: Hộ khẩu đưa cho con bé bán phở cầm làm tin. Hai chỉ vàng cho thằng mới chó đẻ nó bảo hành cho mình. Vay Thuỷ hai cây vàng bốn con chín là xong.

Tôi giật nảy người. Hai cây vàng, chắc là có năm nơi chín suôi tôi cũng không mơ có được một phần đôi thế.

- Làm gì mà run như gập giặc thế? Ông mất hai cây là mười triệu. Ba tháng nữa mất một triệu tiền lấy giống với đỡ đẻ là mười một triệu. Nó đẻ độ 6,7 con, con đầu bán 5 triệu, 6 con sau đổ đầu 4 triệu. Cậu tính đi, có phải ngon choét hơn hai mươi triệu. Vốn một thành ba, đến tám kiếp nhà cậu không lần ra số tiền như thế.

Người tôi bắt đầu rét. Với số tiền lớn thế, mình sẽ làm gì nhỉ? Sẽ cho con Hương đi học thêm, mua cho nó một chiếc xe đạp để nó khỏi đi bộ "bỏ" túi ni lông. Mua cho thằng cả chiếc xe, cái đồng hồ để nó xem giờ đi làm khỏi muộn. Còn Hằng. Hằng sẽ không phải bán rau nữa. Cô ấy sẽ mở cửa hiệu bán gì đó ở nhà...

- Gì mà thộn ra thế? Cái Thuỷ cậu định vay tiền là ai thế. Thân không?

- Ngày xưa bà già định lấy nó cho tớ. Nó bán phở, nhà lại

có người ở nước ngoài. Nó vẫn ngấm ngấm yêu tố. Cách đây vài năm nó còn xin tố cho nó một đứa con. Nó bảo giống của tố là giống cách mạng, tốt từ trong máu chứ không như thằng chồng chủ đề của nó...

- Hay, hay tuyệt, đúng là bà chủ thời hiện đại. Đến ngay.

Lòng tôi lâng lâng. Hai chân tôi không bén đất khi đi tìm chiếc búa phá tung một góc tường để lôi hai chỉ vợ chôn từ ngày dọn về, phòng khi bất trắc. Nhà cửa bỗng chốc thành bãi chiến trường.

Thủy đang bán hàng. Nhìn thấy tôi. Cô chạy ra, mắt tíu lại dưới đôi lông mày nâu dài đến tai.

- Anh Đức. Vào đây chơi đi, lại có cả bạn anh nữa. Để em làm cái gì hai anh nhấm rượu.

Mùi nước hoa của Thủy xốc thẳng vào óc tôi. Toàn cười híp mắt, véo nhẹ vào sườn tôi, đau điếng: - Vào cầu rồi, thế này mà ông cứ lọ mọ như chó tiền rưởi. Chết đói là phải.

Trong thoáng chốc Thủy bê ra một mâm nghi ngút: bầu dục xào, gà luộc chấm muối chanh, đĩa lưỡi luộc bốc khói.

Như một người quen thân với Thủy, Toàn nhăm nháp và nói hết những ý định của cậu ta với Thủy. Thủy cười he hé, núng nính đôi lông mày đi vào nhà, sau khi ném trả tôi quyển hộ tịch:

- Anh làm em như là ai không bằng, hai cây chứ đâm bảy cây thực ra em cũng có nhưng phải nổi chồng em đem gửi bà mẹ nó rồi. Hiện tại bây giờ chỉ có tám chỉ. Anh cầm tạm. Em xoay sau đưa anh thêm cây hai, được chứ? Miễn là cái con sư tử Hà Đông nhà anh đừng có nhai em thôi.

- Thấy chưa ông hâm, vận đồ đến với ông rồi, đã bảo năm nay có hoá lộc chiếu mệnh mà - Toàn nhăn nhó, ánh mắt hút

vào đôi mông Thuỷ - Tớ sẽ nợ nhà chủ cho cậu, lãi 3% thôi, được chứ. Bao giờ bán chó trả dần.

Đời tôi trôi qua như một giấc mơ.

Hộ khẩu tôi tăng thêm một số. Đó là Minu. Minu được 6 tháng. Cô nàng trông thật xinh đẹp và đúng một bảy giờ: mặt khi, mũi ngắn, lông bết, tai cụp, chân lùn, xù ở những ngón toè ra như chân rùa. Vợ tôi, sau khi thẩm nhuần tư tưởng chủ đạo, đã mạnh tay xé ngay chiếc màn tuyền duy nhất trong nhà khâu màn cho Minu. Thằng cả đóng giường hộp cho Minu. Con út giữ trọng trách lo bữa ăn bữa uống cho Minu. Tôi là người chỉ huy chiến dịch. Minu được nằm chỗ thoáng mát nhất nhà. Một chiếc đĩa đựng cơm, một bát nước uống. Tôi thấy thằng cả gắt: Mẹ kiếp, tao đây tu nước lã như diên đếch sao, chó thì uống nước đun sôi.

Minu lững thững dạo quanh nhà. Cô nàng ngồi chỗ này một tý, hít chỗ kia một tẹo ra dáng một nàng công chúa e lệ về nhà chồng lắm. Cô ả hít vào cái nôi, một tí nhọ bắt vào mũi. Thế là vợ tôi mở chiến dịch dọn quay bếp vào một góc không sợ nhọ nôi làm bẩn lông Minu. Rồi cả nhà phải làm quen. Cô út mượn đầu được chiếc khăn voan hồng, dứ dứ cho Minu bắt. Bắt trượt mấy phút, mãi nhảy cao, cô ả đập đầu đánh bốp vào chân giường, quay đơ ra. Vợ tôi liền giáng cho con bé một cái tát. Sau cú choáng váng, con bé khóc rồi lu loa:

- Mẹ yêu chó hơn con. Mẹ nhớ đây!

- Mày dọa tao à. Đây không phải là chó. Đây là hai cây vàng bốn con chín, mày hiểu chưa?

Tôi lặng lẽ ngắm nhìn "hai cây" của tôi lồm cồm bò dậy sau cú ngã, lại lững thững dạo gót, ngó nghiêng đây đó trong nhà.

Trông à như cô công chúa lạc vào một căn nhà kho cũ nát vậy. Từ ngày có "hai cây" về ở, nếp sống gia đình tôi thay đổi hẳn. Cửa lúc nào cũng đóng im ỉm sợ "hai cây" chạy ra mất. Nghe nói bây giờ có chiến dịch cướp chó Nhật. Có bọn lưu manh đi dao vào cổ dọa đâm nếu không nộp chó cho chúng. Vợ tôi chỉ bán rau đến trưa rồi về thay ca trông "hai cây" cho con út đi học. Cũng từ ngày có Minu, gia đình biết đến miếng thịt nhiều hơn. Chà là Minu không ăn được rau hay xương như chó ta. Thịt phải tẩm húng lìu thơm xong áp chảo thì Minu mới ăn. Tôi phải vay thêm Thủy vài trăm nghìn để chăm chó. Buổi tối. Hai con đi xem ti vi nhờ. Tôi và vợ cho Minu lên giường, bắt rận. Vì ngày nào cũng bới tìm như tìm giết thảm báo đột nhập vào đơn vị, nên không con bọ nào sống sót trên thân thể ngọc ngà của Minu. Tình thoảng trái gió trở gười, Minu cảm cúm hay sổ mũi là tôi phải đến mời bác sĩ khám ngay. Rồi thời gian cũng qua đi. Toàn thường xuyên ghé qua đồn đốc chỉ bảo. Gia đình tôi nhìn Toàn như vị Thánh đem may mắn đến cho chúng sinh.

Thủy lại đưa cho tôi năm trăm ngàn để đi lấy giống. Thủy bảo lúc nào em cũng ao ước làm cho anh vui. Anh là tất cả cuộc đời em. Là ngôi sao sáng soi cho em sống. Không có anh, có lẽ em chết mất vì thằng chồng khôn nạn nó hành em quá. Với lại, nó là chủ đề, giàu lắm, để nó tiêu cũng phí.

Mẹ bảo: Hôm nọ Thủy sang biểu tao cái áo gấm. Nó bảo, biết bao người đi đánh giặc hy sinh như mày để nuôi béo một lũ như chồng nó thật là vô ích. Nó bị chồng đánh luôn đấy. Con bé tuy bán phở thật nhưng tốt nét.

Tôi buồn. Thôi. Đã đâm lao thì phải theo lao. Thề với chính mình rằng đời chỉ là trò chơi ú tim, một lần thôi và cạch đến già. Lại thêm nỗi vay nợ lãi ông chủ cũ Minu, mỗi tháng

vài trăm nghìn tiền nợ nhân lên. Tôi lẩm lúc thấy mình giống thằng ngớ ngẩn.

Mẹ bảo: Tóc mày dạo này bạc nhiều. Hai mắt trũng lại. Lo nghĩ gì cho khổ. Không ai giàu ba họ, khó ba đời. Đời con là thứ ba rồi. Sống nốt kiếp này đến đời thằng cả con út là giàu đấy.

Tôi chợt nghĩ. Có khi giàu từ Minu chăng?

Minu chưa.

Tôi bắt đầu tin vào vận may. Tôi hồi hộp nhìn Minu lặc lè nặng nhọc đi trong nhà còn hơn ngày xưa nhìn vợ tôi mang bầu thẳng cẳng. Ngày ấy tôi đi xa luôn, cô ấy nuôi con một bề chứ đâu sướng như Minu bây giờ. Vợ tôi nghỉ hẳn chợ để chăm sóc đỡ dằn Minu. Hôm đi lấy giống, phải mất một tuần làm quen và năm trăm nghìn mới được. Chó đực thể kỷ 20 đắt giá thật.

Mẹ bảo: Sao có bốn tháng mà con nhược thế. Phải lo bồi bổ vào. Khổ. Nếu gần đây, sáng ra ăn của con Thủy bát phở quả trứng cũng lại người.

Hôm qua bên nhà hàng xóm có đám cưới. Chú rể 18 tuổi, cô dâu 15. Mới mười lăm tuổi mà cái bụng nó đã phình phình ra, thảo nào cưới vội thế. Lúc đón dâu. Nhà trai đi đến khoảng 30 xe cúp các loại, tiếng máy nổ và mùi khói như một đám săn bắt cướp diễu qua nhà tôi. Chú rể nhỏ người, thấy vợ tôi bảo phải độn một quần đông xuân, một quần bò bên trong bộ "củ xéch" mới vừa. Họ đốt một băng pháo dài chục mét. Toàn pháo đùng và cối. Hết bánh pháo. Tự nhiên đánh roap ở cái que có một tấm màn trúc tụt ra vẽ hình đôi trai gái và dòng chữ: Chúc mừng hạnh phúc. Hiện đại thật. Thời tôi làm gì có.

Đám đón dâu đi qua như một cơn lốc. Minu - sau cái đám cưới chết tiệt kia, bị sẩy thai nằm bẹp một góc nhà, máu me bề

bết: Vợ tôi, phần xốt của, phần sợ hai cây chết, nằng bèn ra cửa chửi một bài dài. Tôi thì ước giá ngày xưa biết có lúc cần thế này giữ lại ít lựu đạn, có lẽ tôi đã tặng cho quân mất dạy đó vài quả rồi đi tù cũng chơi.

Tôi vay nợ đầm đìa. Vợ nghỉ bán rau. Con nghỉ đưa túi ni lông. Thăng cả làm suốt tháng chỉ đủ tiền may bộ quần áo. Cả nhà chăm chăm vận dụng tất cả từ trí tuệ, sức lực vào hơn hai cây vàng ngày ngày dạo gót quanh nhà. Thử hỏi còn dám đi đâu khi mấy cây vàng lù lù trong nhà, hở ra là chạy biến? Ngày xưa có hai chỉ mà chôn kỹ như thế, huống hồ đây.

Tôi cũng không nhận ra mình nữa. Gần năm mươi tuổi mà tất bật như nuôi con mọn. Từ ngày có Minu, tôi không còn hờ chửi nào ra bờ hồ ăn con ốc luộc với chuối xanh, khế chua nữa. Bỗng nhiên. Tôi trở thành người khác. Ai bảo: Tính cách con người hình thành từ năm lên ba. Nhầm. Gần năm mươi tuổi tôi mới thay đổi tính cách: vay tiền rất nhanh và cái cục sī diện tan đi đâu hết. Ngày xưa tôi không thế.

Thủy cười. Hàng ngày anh chịu khó ghé qua, em gửi cho Minu tí phở xào hay các món thừa. Cho lợn cũng phí, mà anh thì tiền đâu mà mua cơ chứ.

Tôi gật gù. Đời thật oái oăm. Số tôi đến lúc hên rồi. Cũng may mà ngày xưa tôi không lấy Thủy. Nếu lấy Thủy. Có lẽ bây giờ tôi cũng bán phở, sẽ béo căng và lúc cần, sẵn dao kia nếu cẩu bực có thể choảng nhau với bất cứ ai.

Tôi biết ơn Thủy, Thủy mới chính là cứu tinh của tôi. Thủy đem cho tôi cuộc sống và niềm tin chứ tôi thì đâu làm gì được cho Thủy? Có chăng là những lúc chồng đánh, đau đớn về thể xác. Thủy nghĩ đến tôi để an ủi phần nào.

Thủy báo: Em cũng thương mẹ sư tử Hà Đông nhà anh và lũ nhóc, chứ không chúng mình biến vào Sài Gòn, mở hàng phở Bắc thì hốt ra bạc. Trong đây hủ tiếu ăn như rơm. Hay mình trốn đi, anh khổ nhiều rồi, em sẽ đem sung sướng cho anh đến hết đời.

Tôi im lặng nhìn Thủy vừa nói vừa trút những thức ăn thừa vào cặp lồng để tôi mang về cho Minu. Tôi cảm thấy mọi thứ đảo lộn. Thế kỷ 20. Thế kỷ hiện đại. Người ta có thể tỏ tình với nhau trong một hàng phở mà không thấy gì là gương.

Lại đến tuần đi lấy giống cho Minu.

Cả nhà tôi coi trọng sự kiện đó hơn sự kiện vùng Vịnh hay việc tổng thống của một nước nào đó mất chức. Tất cả mọi chuyện đó đều xa lắm, nó không liên quan gì đến "hai cây tư" của chúng tôi.

Lần này, Minu được chăm sóc kỹ càng hơn.

Không một tiếng động nào có thể đến tai Minu được. Vợ tôi chăm Minu như thể nó là một đứa con cầu tự. Mẹ bảo: Người ta có nhiều kiểu chết lắm. Bố mày ngày xưa lúc gờ chết là gọi bạn bè đến ăn uống đập phá, gả bán chúng mày cho con các ông bà bạn. Rồi gả mẹ cho một lão bạn bị chốt ở đầu phố. Một tuần sau thì chết. Mẹ thì gần bảy mươi, chưa biết mai kia gờ chết thế nào chứ mẹ thấy mày nuôi chó là gờ chết đấy. Ai lại mua ngần ấy tiền một con chó, rồi nuôi chăm quá nuôi mẹ. Mẹ tính. Hình như mày chưa vò cho mẹ một cái khăn để rửa mặt. Tôi im lặng. Mẹ càng già càng nhớ dai. Thì tôi làm gì có lúc nào mà chăm mẹ. Lớn lên một tí là vào bộ đội. Lúc ra khỏi quân ngũ hai tay không tác vàng, có ít tiền nuôi thân chả đủ hưởng hồ nuôi mẹ. Còn hai con: Vợ tôi đã rốc xương nuôi nó

khi tôi đi xa. Tôi chẳng mang nổi thân tôi, còn đòi gì?

Thủy rủ: Đi Sài Gòn đi anh. Đó là đất thánh. Anh chỉ ở nhà, em lo hết. Đòi là cái cóc khô gì. Danh dự là cái cóc khô gì? Anh giữ mọi thứ để làm gì? Chết đi, anh cũng một nắm đất như ai. Sống như anh cả đời không biết đến điều thuốc ngon, một buổi chiều yên ả, một bãi biển để nghỉ thì sống làm gì. Ăn có nhiều kiểu ăn. Ngủ nhiều kiểu ngủ. Phải làm sao cho sướng chứ. Còn vài năm ta phải sống cho ta. Anh hy sinh thế chưa đủ à?

Tôi im lặng và nghĩ đến Minu đang đùm đùm cái bụng.

Đạo này tôi hay bị chứng đau đầu quấy nhiễu. Chẳng làm gì nhưng thỉnh thoảng cứ sa xắm mặt mày. Toàn bảo: Cậu bị rối loạn tiền đình rồi. Phải chữa thôi. Tôi im lặng và nghĩ đến Minu sắp đến ngày đẻ. Dưới bụng nó có tám vú. Toàn nói: Nó đẻ ít nhất bảy con. Thắng rồi.

Thế rồi Minu cũng đẻ. Cả nhà tôi hôm đó ra ngoài đường chờ đợi. Tôi thấy mình hồi hộp hơn ngày cưới. Thuê bác sĩ thú y đỡ đẻ mất hai trăm nghìn. Thủy đưa tiền ấy cho tôi.

Minu bị mổ đẻ đúng là một ca đại phẫu thuật. Nó đẻ sáu con. Hai con trắng, hai con nhuộm nhuộm và hai con lai béc giê. Toàn đến xem rồi chửi: Tiên sư cái thằng đểu. Chó nhà nó là chó phò. Mất đứt một lứa. Chỗ chó này thắng sau cậu lừa hết đi. Được vài triệu. Lấy vốn nuôi tiếp. Minu này đẻ tốt đây, phải tội lấy nhầm giống thằng khốn kiếp mất toi vài chục triệu. Tớ phải đến cuộc vào mặt nó.

Tôi cười: Thôi Toàn à, người ta cũng chẳng có lỗi gì. Ngay đến người, lắm gia đình bố mẹ là quan to quyền này chức nọ, cả họ gia phong tử tế mà đẻ ra thằng giết người còn phải chịu nữa là chó. Đẻ được là tốt rồi.

Thủy nói: Em đem một con về nuôi kỷ niệm, mỗi lần thấy nó là nghĩ đến anh. Đi Sài Gòn làm lại cuộc đời đi anh, không muộn mất.

Tôi im lặng. Mọi thứ đã muộn. Nhưng nếu nhanh như Thủy nghĩ chắc gì đã hay.

Mẹ bảo: Tao nuôi một con cho vui nhà. Cháu con chả có mà chăm. Có con chó sáng dắt đi tập thể dục cũng vui.

Các em tôi mỗi đứa mang về một con. Chẳng lẽ tôi đòi tiền của anh em ruột thịt?

Toàn cười: Tớ mới tìm cho cậu một con chó dục tuyệt vời. Nhật "gin". Khoảng một cây là nó bán. Coi như mình đi từ A đến Z luôn, đỡ mất tiền lấy giống. Tớ xem con của nó rồi. Nó mà đi với Minu thì tương.

Tôi gật gù. Phải công nhận Toàn là cứu tinh của gia đình tôi.

Vợ tôi nói: Chả đại. Đến đàn ông các anh lắm ông râu quai nón xồm xoàm, trông tướng thì dể gọi bằng cụ, thế mà chỉ "Si da lưỡi" với "hủ hoá mồm" chứ thẳng thừng ra thì bất lực hết. Người nhìn tướng còn lắm, chứ chó thì nhìn cái gì? Mua một cây cái ông bất lực về thì vợ chồng thịt ăn à? Toàn cười, khen vợ tôi sắc sảo.

Hôm vào lĩnh lương hưu, ông thủ trưởng cũ đùa: Dạo này cậu khác quá, có điều phải lo nghĩ à? Cậu sướng nhất đấy, con lớn, vợ đảm, hậu vận khá thế mà cứ hay cả nghĩ. Tôi cười. Ông là sản phẩm của một thời quan liêu, luôn làm đơn giản hoá những điều phức tạp, nhưng lại làm phức tạp những cái đơn giản. Đầu óc ông ngây thơ như ở thế kỷ mười chín.

Thời gian trôi đi. Tôi đã sống quen với mọi thứ. Thói quen thật tuyệt, nó giết chết mọi ham muốn của tôi. Tôi trở thành

một ông già, rờ rẫm quanh ả hai cây tư của mình. Tôi trả được một ít nợ.

Minu lại chưa.

Phải nói: Tôi thương Minu thật sự. Trông nó ềnh ểnh đi lại trong nhà mà sao thân thương, tội nghiệp.

Rồi. Minu đẻ. Bốn con trắng xù cả.

Vợ tôi nói. Thấy chưa, em chọn giống đấy. Ông đỡ đẻ trả em bốn con này mười ba triệu, coi như vừa vốn. Thế mình lời nguyên Minu.

Tôi im lặng. Chẳng lẽ tôi bảo Thuý: Người ta càng già càng nhanh quay về với tuổi thơ. Mọi thứ với tôi. Giờ đây thành vô nghĩa. Tôi mệt. Tôi chỉ còn một thú vui. Đó là Minu và lũ con của nó.

- Sao anh không nói gì? - Thuý chờ đợi.

- Đừng bắt anh nói. Cả đời anh chỉ quen nghe người khác nói và tuân lệnh thôi. - Tôi cười.

Tôi đi về, với hai cặp lòng những thức ăn thừa ở quầy phở Thuý. Đường chiều lưa thưa bóng nắng. Xa xa. Trên mặt hồ. Những chiếc thuyền đập nước lững lờ trôi. Dịu dặt tiếng nhạc Lambada quyến rũ. Vợ tôi bảo đó là bản nhạc đi thoải. Tôi thì không. Tôi thấy nó hợp với tôi, say say như men rượu. Tôi sẽ mua cho hai con hai chiếc xe. Sẽ đưa vợ đi chợ mua một bộ đồ mặc cho sạch sẽ và tự thưởng cho mình một bao ba số mà hình như trong đời mới được hút vài điếu. Sẽ, sẽ có đủ thứ sau một tháng bán bốn con chó con đi. Mẹ chó sau sẽ sắm đồ đạc trong nhà. Chợt phì cười khi nhớ lại chuyện ông Đăng nói. Ông ấy mua một triệu con chó con, xù trắng cả. Loay hoay thế nào nó bỏ ăn. Đến ngày thứ hai. Mời bác sĩ đến. Bác sĩ lắc đầu chịu.

Ông ấy sợ quá. Chạy hết cách không được, bèn giở cách cuối cùng. Ông liền bế con chó con đã lả lên, thì thào vào tai nó: Ăn đi mày, nếu không ăn, mày chết đấy. Kiếp sau không được làm chó Nhật nữa, khổ sở lại trách tao không bảo. Thế là con chó mở mắt, vùng ra khỏi ông ấy và ăn như chết đói.

Nắng nhảy múa, nắng lung linh. Hai chiếc cặp lồng sáng sủa nước mỡ, mùi thơm thoang thoang trong không gian, lẫn trong tiếng nhạc quyến rũ. Thủy nói: Anh già mất rồi. Chúng mình có nhau thì đã muộn.

Tôi im lặng và nghĩ: ở đời, người ta cứ sống được là vì họ có ảo vọng và ngộ nhận.

Tôi cũng thế thôi.

II

Tôi cãi nhau với vợ. Lâu lắm chúng tôi mới để xảy ra chuyện đó. Không chịu được những lời day nghiền của vợ. Tôi ra đường.

Đường phố rộng và thừa thãi gió, tênh toang, trống trải lạ lùng. Ngày xưa. Cũng cảm giác này, khi tan cuộc chiến. Tôi lại là tôi. Người đàn ông có vợ con và một cuộc sống đều đều, âm hưởng buồn tẻ chứ không hào hùng mạnh mẽ như khi chiến tranh. Còn thừa thớt chút nắng vàng loang trong không khí. Tiếng xoe xoe của vợ đuổi đằng sau lưng "Anh có mắt mà như mù, có tai như điếc. Anh không là cái gì trong cuộc sống của tôi cả...". Nhanh nhẹn. Người ta dễ dàng quên mọi thứ trong chớp mắt nếu muốn. Tôi đâu đến nỗi nào cơ chứ. Sau khi bán bốn đứa con của Minu, tôi cũng giao tiền cho cô ấy lo lắng và

chi phí. Hình như tôi cũng không hút nổi một điều ba số như ý nghĩ. Tôi bảo vợ "Mời những người giúp đỡ mình đến nhà nhậu một bữa, cảm ơn họ". Lúc ấy, tôi tưởng tượng sẽ mời Toàn, Thủy, và mấy anh em quây quần, ăn mừng tôi thắng lợi qua mê chớ đầu tiên. Thủy chắc sẽ vui vì em được đến nhà tôi, nhìn tôi sống thế nào. Vợ tôi quắc mắt "Vớ vẩn. Một bữa ăn tốn bằng vài tháng chợ. Em tính rồi. Còn bà Thủy cho anh vay tiền, em mua biếu bà ấy ba mét vải, khoảng chục nghìn. Anh Toàn cũng vậy. Vỉ chỉ tốn khoảng vài ba chục. Hai người may áo quần mặc đến sang năm không rách. Vừa đỡ tốn tiền, vừa nhớ lâu".

Hôm qua. Toàn thủ thi vào tai tôi: Này ông. Mình lái chó đi. Tôi hỏi: Lái là lái thế nào? Toàn trả lời: Tớ vừa thiết lập dây đánh chó Nhật từ Nga về. Khoảng sáu bảy mươi đô một chú. Mình tung vốn ra mua rồi bán ngay. Lãi nhanh mà không vất vả nuôi. Tôi thần người: Vợ tớ trả nợ hết vàng rồi, còn thừa tí tiền phải để đấy nuôi Minu cho nó đẻ lứa khác. Toàn cười: Rõ nông dân. Cứ năng nhặt chặt bị như vợ chồng cậu đến bao giờ mới cất mặt lên được? Vợ cậu lo nuôi chó đẻ. Tớ với cậu buồn. Ra tiền nhanh hơn. Thôi. Tớ chẳng làm với cậu nữa. Tớ rủ Thủy. Nó thoáng hơn.

Gió chạy hoang trên đường. Gió còn có việc làm là đuổi lá. Còn tôi. Tôi chẳng biết làm gì bây giờ. Nhà thì không về được vì giận vợ. Chả biết đi đâu trong buổi chiều lộng gió. Lại thứ bảy nữa. Thôi. Về mẹ. Buồn. Mẹ. Cáu giận. Mẹ. Bây giờ. Không biết đi đâu và làm gì. Cũng mẹ.

Mẹ chạy ra:

- Đi đâu giờ này đấy con?

- Tiện ghé qua mẹ chơi! - Tôi nhảm nhăng.

- Lại cãi nhau với nó chứ gì. Khổ. Đàn ông gì cứ lục đục với vợ là bỏ về mẹ. Mai kia mẹ chết thì đi đâu? Ăn gì chưa con?

- Chưa mẹ ạ - Tôi nằm thụt ra giường. Mỗi mẹt và muốn ngủ.

- Trông nhà. Mẹ đi mua cho cái gì.

Tôi thiếp đi đến lúc mẹ gọi:

- Con dậy ăn cho nóng. Mẹ mua phở xào đầy, cả bia nữa.

Mùi phở xào và những gia vị làm tôi bỗng bủn rủn. Thế mới biết. Được ăn ngon cũng là hạnh phúc. Ai cũng muốn ăn ngon, chỉ có điều, họ không nói ra mà thôi.

- Tiền đâu mà mẹ đãi con ghê thế? - Tôi nhìn mẹ. Chợt nghĩ một ngày nào đó sẽ không còn mẹ, tôi sẽ thế nào giữa một lũ người dưng?

- Tiền của mẹ. Đáng là bao. Con phờ phạc quá. Lớn cả rồi, cãi nhau làm gì, con cháu nó cười cho.

Tôi không trả lời mẹ mà sục mồm ăn hối hả. Ăn đến đâu, người tỉnh dần ra tới đó như thể đây là thuốc cải tử hoàn sinh. Bia mát lịm ủa vào cổ và thấm dần li ti vào thành ruột ngọt ngào. Có cảm giác như tôi vừa sống lại sau một cơn khát mê tơi. Chợt tôi dừng nhai. Dưới đĩa phở xào là những miếng thịt gà trắng nõn, ít lá chanh mỏng tang như sợi chỉ. Tôi ngẩng nhìn mẹ. Mẹ đang nhai trầu. Những nếp nhăn rung rung.

- Mẹ mua phở của Thuỷ à? - Tôi chợt thấy đắng nghét.

- Mẹ thường xuyên ăn của nó.

- Và mẹ bảo cô ta là mẹ mua cho con?

- Ủ có sao đâu. Vài ngày nó lại hỏi thăm con. Chốc nó sang gặp con, có việc gì ấy.

Tôi thở dài. Tôi không muốn gặp Thuỷ lúc này. Khi mà tôi

đang giận vợ. Không ai có thể lấp chỗ trống cho ai được. Tôi đứng lên bỏ lon bia uống dở và những miếng thịt gà trên đĩa.

- Con đi đâu? - Mẹ cuống lên

- Con về! - Tôi đáp và chợt thấy rão người.

- Đợi nó một lúc. Mẹ không bắt con phải thích nó. Nhưng để làm bạn thì nó là người bạn tốt. Đừng đi con ạ. Nếu con về nhà, sẽ càng bức vợ hơn.

- Mẹ quay ra nghiên cứu tâm lý học từ bao giờ đấy?

- Mẹ đẻ ra và nuôi con, ít ra cũng có kinh nghiệm hơn con chứ.

Tôi ngồi phịch xuống. Thuý tốt với tôi. Luôn luôn tốt. Nhưng không phải lòng tốt lúc nào cũng có giá trị. Nhất là bây giờ.

- Cháu chào bác! - Tiếng Thuý ngân lên trong khung cửa tôi. Gió lạnh se se. Thời tiết đầu đông thật tuyệt vời và bí hiểm. Tôi thích những lúc giao mùa.

- Chào anh! - Thuý đứng trước mặt tôi, giãn dị đến bất ngờ.

- Chào Thuý. Em ngồi chơi? - Tôi đáp.

- Em có mấy việc phải đi, chưa có hộ vệ. Anh làm vệ sĩ cho em nhé? - Thuý cười. Hôm nay, Thuý không kéo lông mày đến tai nữa.

- Đi đâu mà Thuý cần anh? Anh thì còn làm được gì nữa đâu?

- Làm được hay không là ở anh. Anh không muốn đi với em thì thôi! - Thuý phụng phịu. Trông cô dối hờn như một đứa trẻ. Thế mới hay. Đàn bà khi yêu, không bao giờ có tuổi.

- Đi có xa và lâu không - Tôi nhượng bộ.

- Tuỳ anh. Lúc nào thích về thì em cũng chẳng giữ? - Thuý cười tươi lên một chút.

Rồi chúng tôi cũng ra đến đường. Thuý đi xe mini Nhật.

Tóc uốn cao. Áo cho trong quần và đi giày. Trông cô trẻ trung duyên dáng lịch sự như một cô giáo.

- Chúng mình đi xem phim, được không anh? Tôi dùng xe lại vì ngạc nhiên.

- Gì cơ?

- Xem phim. Lâu lắm rồi em chưa xem phim. Còn anh?

- Cũng lâu lâu. Thủy cần tôi hộ vệ đòi nợ cơ mà? - Tôi hơi dùng lại.

- Thì anh chả sắp hộ vệ em đến rạp Tháng Tám đấy thôi? - Thủy cười.

- Được thôi. Nhưng tôi cứ có cái bệnh cứ xem một lúc là ngủ gật. Lúc đấy thì đừng có cười.

- Ngủ hawn cũng được! - Giọng Thủy trong vắt.

Chúng tôi chui vào rạp. Phim đã chiếu được một lúc. Thủy đặt vào tay tôi gói ô mai. Chợt thấy mình bỗng giống ngày xưa, thời trẻ háo hức ra bãi xem chiếu phim. Ngày ấy. Được xem phim ngoài bãi là sướng lắm rồi, lấy đâu ra phòng chiếu có điều hoà nhiệt độ thế này. Màn ảnh rộng. Phim hay và hùng tráng. Tôi không thấy buồn ngủ nữa. Mẹ ơi, một lần nữa mẹ lại đúng rồi.

- Anh cười gì thế? - Thủy hỏi.

Tôi im lặng. Không hiểu lúc đó, do tác động của phim, những triết lý của mẹ, hay vì một cái gì đó, tôi lại nắm lấy tay Thủy. Bóp mạnh. Tôi thấy Thủy run lên. Người cô bốc nóng, lan sang cả tôi. Hình như Thủy khóc:

- Em hạnh phúc. Đi Sài Gòn đi anh. Bạn em bảo đừng bán phở nữa. Vào đó, mở quán giải khát. Thành phố Sài Gòn có hơn 4000 quán bia ôm. Tha hồ ra tiền.

Hết phim. Tôi và Thuý chậm chậm đạp xe về. Tôi lặng lẽ hít trong không khí mùi man mát của gió chuyển mùa. Xao xác lá dưới đường. Người đi thưa thớt. Khuya rồi.

- Anh có về nhà không?

- Xem đã.

- Hay anh ở lại một hôm chỗ bác đỡ buồn.

- Có thể? - Tôi dè dặt.

Tôi đưa Thuý về gần nhà em. Thuý bảo: Vào ăn mì đi và cuống cuống lao xe vào hàng mì. Em sung sướng và hồi hộp đến nỗi tôi ngượng không dám ăn nữa. Tôi và Thuý bỗng như hai đứa trẻ, ngây ngô đến tội nghiệp.

Mẹ đang gặt gù ở cửa. Thấy tôi. Mẹ giật mình đánh đòn.

- Về đi. Vợ con tìm con từ tối. Nó mếu máo bảo: hình như Minu bị đau bụng.

Tôi không kịp chào mẹ, quay phắt lên xe đạp. Lao vút ra đường.

- Chậm thôi con ơi. Khuya rồi đi cho cẩn thận. Khổ thân. Chó với chả mèo. Sao người ta kiếm tiền dễ mà thằng bé kiếm được đồng tiền khó thế?

Nhà tôi sáng trưng. Cửa mở toang. Một chiếc cúp đồ dưng ở ngoài. Tôi quăng xe, lao vào nhà. Tất cả không còn ý nghĩa gì, ngoài việc phải xem là Minu của tôi thế nào. Còn mười bốn ngày nữa là nó đẻ.

Vợ tôi hiện ra. Mắt rân rân nước:

- Anh đi đâu. Em chết mất.

- Nó đâu? - Tôi nhìn quanh. Nhà cửa. Sau có mấy tiếng đồng hồ, đảo lộn như sắp chạy tản cư. Chăn màn vương vãi dưới đất.

- Đang cấp cứu! - Vợ tôi oà khóc.

Tôi chạy vào phía trong. Chả là tôi mới ngăn cản phòng chuông chim của mình ra làm đôi. Phòng trong dành cho Minu "ở cũ" để cô nàng yên tĩnh. Ông bác sĩ quen của gia đình ngồi quay lưng ra ngoài, cắm cúi làm một việc gì đó. Ông ta gắt:

- Ra đi, bây giờ không ai được vào cả.

Tôi giật lùi ra ngoài. Người bắt đầu lạnh lạnh, gai gai. Vợ tôi nói:

- Hồi chiều. Lúc anh bỏ đi, em tức quá. Quên biến nó. Đi chợ về. Nó đứng ngoài đường. Mừng quá, lôi vào nhà. Thấy người nó bẩn và có mùi gì lạ lắm, em mang nó ra tắm. Đun được nồi nước, cắm cái máy sấy tóc (từ ngày có Minu, vợ chồng tôi phải sấy máy sấy để sấy lông cho cô nàng khỏi lạnh) thì thấy nó nằm quay ra, chân cào xuống đất như điên. Em tưởng nó đùa như mọi lần, phát vào mông nó một cái. Không ngờ nó chạy tuốt vào gầm giường và bắt đầu nôn khan. Tí sau, nó sùi bọt mép. Em hoảng quá. Phải chạy sang nhờ thằng Hoạt gọi bác sĩ... - Vợ tôi nói hụt hơi.

- Bác sĩ bảo nó làm sao? - Tôi nhìn chằm chằm vào mồm vợ.

- Ngộ độc thức ăn! - Vợ tôi lại khóc nức lên. Khuôn mặt méo xệch.

- Ăn gì mà ngộ độc? - Tôi nghiêng răng. Mất tôi hiện ra cảnh Minu hôm chia tay những đứa con của lứa trước. Khi bán con cuối cùng. Con chó con lấy hai chân trước ôm chặt lấy vú mẹ, nhay thật lực không rời ra. Trong khi đó. Hai thằng buôn chó thì ngồi phệt xuống bên cạnh, chỉ chực bắt con chó đi. Vợ tôi bỏ đi không muốn nhìn thấy cảnh thương tâm đó. Khi chúng giăng hai mẹ con ra. Con chó con bắt đầu sủa những tiếng đầu tiên, nghe non nớt, nhặng nhặng. Minu lút cút chạy theo con

một đoạn. Rồi cô nàng đứng lại, giương hai mắt đỏ cạch lên, giữ giữ đám lông che trước trán. Nhìn theo.

Ông bác sĩ hiện ra ở sau tấm màn che, mặt chầy dài. Vợ tôi gạt nước mắt chạy đến:

- Anh ơi, Minu thế nào?

- Gay lắm. Hai vợ chồng quyết định đi.

- Quyết định gì cơ? - Tôi nói. Người bỗng lạnh toát. Không hiểu rằng nếu nhà tôi vắng Minu, sẽ thế nào. Minu bây giờ, với tôi không chỉ đơn giản là tiền mà nó như một thành viên không thể thiếu.

- Quyết định mổ ngay cứu con. Chậm hỏng.

Vợ tôi oà khóc. Quả thật, lâu lắm tôi chưa nghe thấy cô ấy khóc to và thảm thiết như thế này.

- Đúng là cái giống đàn bà, hơi tí lu loa lên. Be bé tiếng thôi không xung quanh người ta cười cho. Chó chết cứ như người chết không bằng. - Ông bác sĩ gắt.

- Mổ thì mổ ở đâu? Tôi hỏi.

- Ôm nó về nhà tôi. Ngay bây giờ. Minu sắp chết. Nó bị đánh bả chuột.

- Ai. Ai đánh bả chuột Minu của tôi? - Vợ tôi gào lên, hai mắt vằn đỏ. Rồi. Nhanh như chớp mắt, nàng lao bắn ra cửa, chửi toé loe. Tôi phải chạy ra, kéo tay cô vào.

- Cô im ngay cái mồm. Cô giáo gì mà động cái lu loa lên. Biết đưa nào mà chửi? Có chửi bây giờ chỉ tôi nghe thôi. Lấy cái chăn bọc Minu vào.

Và tôi lên xe, Minu ấm mềm trong lòng. Trong tôi trào dâng một cảm giác hụt hẫng và tan nát. Thịnh thoảng, Minu lại

nước lên, giặt người và như muốn nôn. Ông bác sĩ phóng như điên ngoài đường. Phố khuya. Gió lửa qua tai tôi réo rắt. Tôi lấy tay vuốt nhẹ lên Minu. Nó ngoẹo đầu vào bàn tay tôi. Mũi nó ươn ướt. "Minu ơi. Tại tao. Tao là thằng đàn ông lại đi chấp một mụ đàn bà, mà nó lại là vợ tao. Cuối cùng thì tao có bỏ được nó đâu? Còn mày hứng hậu quả. Nhẽ ra tao không nên đi chơi như thế". Bụng Minu phập phồng. Tay tôi sờ thấy trong bụng nó những con chó con. Con người thật ngu ngốc. Cứ làm tất cả theo ý thích, phải cãi nhau thật to cho sướng. Nhưng cuối cùng, cãi nhau xong, đầu vào đầy cả. Toàn bảo: Con em gái tớ, bốn lần cãi nhau đều quyết bỏ nhau với thằng chồng. Sau bốn lần làm lành thì tôi ra bốn đứa. Chỉ thiệt và tiếc nhất là sau những lần đó, nhà cửa tan tành hết. Trận to nhất là vỡ chiếc ti vi màu.

Ông bác sĩ lượn vào sân. Một biệt thự xinh xắn và sang trọng. Ông ta bảo:

- Ôm Minu vào nhà? - Rồi nói vọng vào trong: - Vợ ơi, tắm ngay ầm nước sôi cho anh. Có tiếng dạ khe khẽ. Một người đàn bà nhẹ nhàng lướt qua tôi. Hương thơm lan toả trong không khí. Tôi chép miệng: "Thuận vợ thuận chồng tát biển Đông cũng cạn. Các cụ nói đúng. Họ yêu nhau thế này làm gì chẳng giàu".

Ông bác sĩ ôm thốc Minu từ tay tôi, biến vào trong.

- Anh ngồi uống nước, chờ kết quả. - Tiếng người đàn bà dịu dàng sau lưng. Cô nàng trẻ và quyến rũ. Nhìn nàng, tôi thấy lòng vui đi sự mệt mỏi.

Tôi đứng lên. Ra sân. Đêm trong vắt và tinh khiết. Lâu lắm tôi mới thức khuya đến thế. Thành phố ngủ im thin thít. Tiếng chó sủa xa xa. Minu bây giờ thế nào nhỉ. Nó ăn phải bả chuột ở đâu khi chạy ra đường có một lúc? Hồi bán mấy con chó con,

vợ tôi bảo: "Anh ơi, cả mấy cái nhà sát mình họ lừ lừ với em. Họ thấy mình có tiền. Họ bảo nhà mình người sống chẳng bằng chó. Sống mà như chết. Chết vì tiền". Lúc ấy, tôi cười: "Kệ họ, em ạ. Suy cho cùng, họ khổ hơn mình. Họ để tâm trí vào tức mình có nghĩa họ rất mệt. Và lại, bây giờ mọi người thiếu thốn, thấy nhà mình ăn nên làm ra, họ không thích". Toàn nghe thấy, cười phe phé: "Rách việc. Đền bao giờ thì chúng sinh mới thôi dòm ngó nhau? Ông để bà xã ở nhà nuôi chó. Tớ với ông đi đánh quả. Phải chớp thời cơ. Nó tuột mất thì phí". Tôi hỏi. Thời cơ gì? Toàn cười: "Cái gì cũng phải gặp thời, và đúng lúc đúng chỗ. Cậu nhớ hồi năm tám năm, tám sáu, phong trào nuôi vẹt rồ lên. Một chỉ vàng một đôi vẹt không có mà mua. Năm sau, xuống vài nghìn không bán được. Chó cũng thế thôi. Cái gì đã lên tới đỉnh thì khắc xuống. Chó Nhật bây giờ đang lên đỉnh. Tớ và cậu buồn chó của bọn đi Nga. Những chuyến máy bay từ Nga về, cả chuyến là chó Nhật. Ai cũng ôm một hai ba chú. Mình sang tay ngay cho bọn mang lên biên giới. Quay vòng vốn nhanh. Đỡ rách việc nuôi". Tôi hỏi: "Tại sao cũng là chó mà chó mang ở Nga về lại rẻ thế". "Tại cái giống nó không tốt. Chả biết đẻ đái gì. Có con đẻ được thì con bé tí tí". Tôi hỏi: "Bọn mua nó biết thì sao?". "Mình hốt ra bạc trước khi chúng nó biết". Tôi nhăn mặt: "Lừa chúng nó à?". Toàn cười: "Lừa gì? Tại sao lại lừa. Thuận mua vừa bán, chó nào chẳng là chó. Có loại đẻ tốt, loại không biết đẻ. Kiểu như nhầm vợ nhầm chồng ấy. Có khi chọn mãi lấy phải một cô vợ tâm tịt, lúc ấy thì làm gì? Chọn người nhầm thì hỏng cả đời, nhưng chọn chó nhầm thì mất có vài triệu thôi". Tôi im lặng. Nghe Toàn nói cũng xuôi tai.

Có mùi hương thoảng nhẹ trong không khí. Vợ ông bác sĩ nhẹ nhàng đến bên tôi: "Mời anh vào trong nhà nghỉ ngơi".

- Thế nào? Minu thế nào hả cô? - Tôi vô vấp.

- Xong rồi anh ạ. - Nàng vẫn dịu dàng.

- Xong là thế nào? - Tôi hơi bức vì thái độ thờ ơ của nàng. Nàng có hiểu Minu là tất cả gia tài của gia đình tôi. Là niềm vui và hy vọng của vợ con tôi. Và với tôi?

- Cứu được một con chó, con đầu tiên. Minu chưa chết. Nhưng nó mệt và yếu lắm. Anh có thể mang con chó con về. Minu thì nên để lại nhà em điều trị. May ra qua khỏi.

Lại thế. Tôi không thể tin vào tai mình, Minu ơi. Bây giờ mày nằm đây. Còn tao thì sẽ nuôi con mày. Đưa con đẻ thiếu ngày. Tôi chưa chát, đi vào trong nhà. Minu đang thiêm thiếp nằm trên bàn. Người xẹp lép. Tùng búi lông trắng muốt vậy máu đỏ. Tôi thấy hoa mắt. Tôi sợ nhìn thấy máu.

- Anh để nó lại đây, còn nước còn tát. Mà con này có cứu được cũng chẳng dễ được nữa.

- Ồi giờ ơi, chẳng cần dễ. Chỉ cần nó sống thôi! - Mọi thứ với tôi bỗng thành vô nghĩa. Tôi chỉ cần Minu sống. Thế thôi. Tôi sẽ kiếm tiền bằng những việc khác, cần thì bơm xe đạp chứ thế này, tôi đau thần kinh mất. Vợ của ông bác sĩ nhẹ nhàng ôm con chó con nằm thiêm thiếp trong một miếng vải đặt vào lòng tôi:

- Anh mang con này về mà nuôi. Mua một cái ống tiêm và hộp sữa bò, một hai tiếng bơm một lần, kèm philatop cho cứng xương. Khổ thân bé tí đã không có sữa mẹ! - Nàng vuốt tay lên con chó lông còn bết. Nó trắng như một nắm bông, nhỏ bé và yếu đuối như thể tôi thở mạnh là bay mất.

- Nhớ nó đòi mẹ thì sao hả chị? - Tôi ái ngại như thể vừa đón con trong bệnh viện ra, và phải nuôi nó khi không có mẹ.

- Chó con biết gì mà đòi. Nó như trẻ con ấy, anh chị cứ

chăm là được. Con này giống đẹp đấy, lại là chó cái. Hai con sau bé quá không cứu được.

- Thế còn Minu? - Tôi nhìn vào trong. Vừa lúc đồng hồ đánh một tiếng chuông. Đã một giờ sáng. Qua một ngày. Chỉ một ngày thôi mà tôi ở vào bao nhiêu trạng thái kinh khủng. Cãi nhau với vợ một cách tàn tệ. Rồi đi chơi cùng Thủy và bắt đầu xao xuyến vì cô ấy như thuở thanh niên. Cái xao xuyến của người già, thích yên ổn, ăn một chút gì ngon ngon và mọi thứ êm đềm. Rồi đến Minu. Cuối cùng là bây giờ, một lão đã đến cái tuổi "Ngũ thập chi thiên mệnh" như tôi, nhà cửa tan hoang. Một giờ sáng. Khi mà con người ở cái nước Việt Nam này đang ngon giấc hoặc cùng lắm là đang hưởng lạc thú của đời người thì tay tôi ôm một con chó con để non về nuôi. Sao cái kiếp tôi mệt thế. Nhiều người bảo: Tại sao ông lại cho rằng ông sống được là vì có ngộ nhận và ảo vọng? Ông phải thấy rằng chúng ta sống là vì hạnh phúc và hoài bão, là vì cuộc đời này tươi đẹp? Thử hỏi bây giờ khi tôi hết dần cái ảo vọng của mình, tôi sẽ nuôi cuộc sống của mình bằng cái gì?

- Minu phải để đây chúng tôi còn điều trị. Nó một phần sống chín phần chết. May mà chị ấy báo sớm, cấp cứu kịp. Tình hình thế nào tôi sẽ báo. Giờ tôi đưa anh về. - Ông bác sĩ đi ra sân, nổ máy xe.

Tôi hỏi: - Thế còn tiền nong. Hết bao nhiêu, tôi thanh toán?

- Ông ta trả lời: - Mổ đẻ và đỡ đẻ hết ba trăm ngàn. Cấp cứu thuốc men là một trăm. Trước mắt thì chỉ thế thôi. Từ mai, tôi điều trị. Sẽ tính tiền riêng.

Tôi đáp: - Vâng. Ngày mai tôi sẽ gửi anh tiền.

Từ ngày có Minu tôi quen tiêu tiền to hơn trước. Quả thật,

tôi hay mẹ hoặc vợ có ôm lấy tiền thuốc cũng khoảng dăm chục là quá, nhưng với Minu thì phải hàng trăm. Chợt nghĩ. Chắc là cả cái mùi nước hoa thoang thoảng, lẫn những lời dịu ngọt của vợ ông bác sĩ cũng gom cả vào cái số tiền bốn trăm nghìn vừa rồi. Thời buổi đảo lộn hết. Ngày xưa, liệu có bố mẹ nào lại muốn con làm nghề bác sĩ thú y?

* * *

Cửa nhà tôi sáng trưng, tất cả mấy mẹ con thức hết và chạy ủa ra khi thấy tôi về. Nét mặt vợ tôi đón tôi còn rạng rỡ hơn ngày đón tôi khỏi quân ngũ.

- Sao, Minu đâu? - Cô ta vò lấy tôi và đỡ cái bọc trong tay tôi.

- Be bé mồm thôi! - Tôi gắt.

- Nó đâu? - Vừa nói, cô ấy vừa mở vội cái chăn xinh xinh, thấy con chó con, ngẩng nhìn tôi - Tại sao lại một con, phải ba bốn con chứ?

- Cô có đẻ thêm thì đẻ chứ nó chỉ có một con thôi.

Con gái tôi giương đôi mắt đỏ đọc, nhìn tôi rồi hỏi:

- Minu đâu hả bố.

- Nó phải ở nhà bác sĩ để điều trị, may ra sống được con ạ.

- Bây giờ mình phải làm gì? - Nó hỏi, mắt tràn nước.

- Bây giờ phải có bốn trăm ngàn để trả tiền bác sĩ và nuôi con chó con này! - Tôi thở hắt ra. Mọi thứ đảo lộn hết rồi. Tôi không còn là tôi nữa. Những cương quyết mạnh mẽ của tôi đâu cả rồi. Tôi như kẻ trượt dốc, vừa trượt, vừa tự nhủ là chỉ trượt một tí nữa thôi và dừng lại. Nhưng rồi không những không

dùng mà trượt nhanh hơn. Tất cả. Vợ. Con trai và con gái. Con chó con của Minu bỗng lùi xa tít tắp. Tôi thấy chóng mặt. Ước gì bây giờ có mẹ để hỏi mẹ nên làm thế nào. Mẹ tôi già và khó tính như tất cả mọi người già. Thế nhưng cứ lúc nào tôi rối trí thì mẹ lại tỉnh táo. Giá tôi biết nghe mẹ. Ngay khi con chó con cuối cùng trong đàn chó trước bán đi, mẹ xui tôi nên bán nốt Minu cho xong. Vợ tôi nguýt mẹ, bảo cụ lắm cẩm và ăn ngon. Mẹ bảo: Đừng tham con ạ. Không có cái gì được cả, cũng không có gì mất cả. Mọi sự tương đối. Trời có mất hết. Trời thương con người lắm, cứ nhặt của người này bỏ bị người khác. Các con có muốn giành giật cũng không xong đâu. Vợ tôi gắt: Bà cứ lắm cẩm. Con nuôi nó chứ con có ăn cướp của ai đâu.

Rồi tôi thiếp đi.

Bây giờ sáng khi mở mắt ra. Người đầu tiên tôi thấy là Toàn. Cậu ta nheo nheo mắt nhìn ra sân. Gió heo may về, khua lá xào xạc. Tôi chợt thấy buồn và không biết mình phải làm gì. May mà còn ngủ được vài tiếng đồng hồ.

- Dậy đi. Tớ và cậu đi ăn sáng. - Toàn đứng lên, ra sân. Tôi hiểu Toàn cũng buồn, chẳng kém gì tôi. Chúng tôi đã có một thời vào sinh ra tử cùng nhau. Một nét chữ đàn bà cả đơn vị truyền tay nhau đọc như thể đó là thư của người yêu mình. Một dáng áo đỏ đặt đẹo cuối con đường cũng làm tắt cả mắt ngủ. Giờ đây, cái tình cảm đồng đội vẫn còn nguyên vẹn. Nó ăn sâu vào máu rồi.

Tôi lên xe của Toàn và ra đường. Phở vắng. Trong không khí có mùi trái cây hay hương của một loài hoa gì đó tôi không hiểu.

- Về tớ lấy vài trăm thuốc men cho Minu. Cậu nên bình tĩnh với cô ấy. Cô ấy bảo tại cậu hết.

- Ủ, tại tớ.

- Ăn cái gì đã đi! - Toàn nhìn tôi ái ngại.

- Về đằng mẹ tớ. Chắc đêm qua cụ không ngủ được.

- Thế nào cũng được. - Toàn rẽ về phía nhà mẹ tôi.

Đúng là đêm hôm qua mẹ không ngủ. Tại sao đến bây giờ. Khi đã già, tôi mới hiểu mẹ quan trọng như thế nào?

- Minu ôm hả con? - Mẹ hỏi. Đôi môi nhai trầu khô khóc, đỏ thẫm.

- Vâng. - Tôi bỗng thấy mệt mỏi như sau một cuộc đua, chạy hết cả hơi để về tới đích mà không được huy chương.

- Hai anh em ăn gì chưa? Mẹ mua phở nhé?

- Thôi mẹ ạ. Mẹ lại mua phở như hôm qua chứ gì? Con và Toàn no rồi. Con chỉ thèm thuốc và cốc chè đặc thôi.

- Ủ, để mẹ mua cho! - Mẹ cầm chiếc cốc vại, đi ra đường.

Cái ngõ dài, những viên gạch vỡ xếp vội vàng làm dáng mẹ chấp chững. Mẹ già quá rồi. Bước chân thập thững, lúc dài lúc ngắn giữa hai dãy dâm bụi xanh um và đỏ ối hoa. Nắng học vàng, lốm đốm trên đường. Tôi bỗng thương mẹ quá. Làm sao bây giờ? Con người khổ thế không biết. Suốt cuộc đời từ lúc sinh ra đến lúc chết đi cứ như ở trong một cuộc chạy thi. Ai cũng bị cuốn vào đó mà không biết. Người khoẻ chạy nhanh, người yếu chạy chậm. Tôi thì vừa chạy vừa dừng. Còn mẹ. Mẹ vừa đi vừa chờ suốt đời. Tôi nào có giúp gì được mẹ. Những viên gạch vỡ lổn nhổn kia cũng có phải tay tôi đâu mà là của mấy thằng cu hàng xóm sang xếp hộ. Toàn bảo: Thôi, đừng buồn. Trong cái rủi có cái may. Ví dụ Minu có làm sao, đấy là số phận. Minh sẽ quay sang buôn chó. Ngạch đấy ngon ăn hơn.

- Thôi Toàn ạ. Mình cảm ơn cậu. Mình ngại chó lắm rồi. Có lẽ nên kiếm cái gì làm gia công thôi. Con chó con, tớ sẽ nuôi làm kỷ niệm.

- Lại cái lương rồi. Mơ mộng cũng cần, nhưng sống lại là chuyện khác. Cậu cứ nuôi con chó con, và cứ buôn chó.

- Tớ mệt mỏi và thực sự không biết phải làm gì nữa. Nhất là về nhà. Và gặp vợ.

- Được thôi. Cậu già hơn tớ tưởng đấy! - Toàn cười.

Mẹ về. Cọ xách cả một ấm nước và một bao thuốc. Mẹ cười:

- Con uống hết đi cho tỉnh táo.

- Con có mê đâu mà uống hết cả ấm nước này? - Tôi cười.

- Minu chết rồi phải không? - Mẹ rót nước ra cốc vừa nhìn tôi bằng đôi mắt sâu vời vợi. Khi tiễn tôi lên đường ra trận, mẹ cũng nhìn tôi như thế. Tôi khắc sâu đôi mắt ấy vào lòng. Và bây giờ, dù mắt mẹ đã mờ và nhạt nhoà, như khói phủ, tôi vẫn không quên được ánh mắt xưa.

- Chưa mẹ ạ. Nhưng chắc khó qua khỏi lắm! - Tôi thở dài.

- Con định thế nào? Còn những đứa con của nó?

- Cứu được một đứa. Hai đứa sau chết rồi. Minu đang ở nhà ông bác sĩ để điều trị. - Tôi húp nhẹ một hụm nước chè. Đắng ngắt và rồi lại ngòn ngọt. Đầu óc tôi quang đãng hơn.

- Thôi. Hơn tám giờ rồi. Đi đi. - Toàn đứng dậy.

- Đi đâu hả con? - Mẹ hỏi.

- Đến thăm Minu xem đêm qua nó thế nào.

- Ừ. Có gì qua báo cho mẹ nhé. - Mẹ nói nhỏ và nhìn đi hướng khác. - Nếu đại ra, nó có chết thì mang xác về đây, mẹ chôn ngoài vườn con ạ. Đừng mang về nhà rồi tiếc chó, vợ

chồng cãi nhau.

- Vâng, con đi nhé. - Toàn trả lời.

- Minu còn sống! - Toàn reo lên khi chúng tôi đổ xích xe ở cửa nhà ông bác sĩ thú ý.

- Nó đâu? - Tôi chồm người về phía trước. Người như lại chuẩn bị chạy đua vòng mới.

- Một mađam xinh đẹp đang cho uống sữa.

Toàn tỉnh thật. Vợ người bác sĩ đang ngồi, Minu nằm gọn lỏn trong lòng cô, hai mắt nhắm nghiền và chíp chíp mút thìa sữa. Nàng mặc bộ đồ tím hoa cà, mỏng và mát rượi. Nàng khoảng bốn mươi tuổi nhưng lúc nào cũng e ấp như con gái mười tám. Toàn có vẻ thích nàng, lăm lăm đủ cho tôi nghe thấy: Đàn bà có chồng mà thế kia, nếu ngoại tình thì bốc lửa lắm.

- Tại sao? - Tôi hỏi.

- Nhìn thì biết. Tất cả mọi cái, với nàng là kỹ thuật hết. Mà đàn ông thì hay bị nhảm giữa kỹ thuật và sự ngây thơ. Chết vì đàn bà là ở chỗ đó. Nhưng trong lúc chết lại vẫn thấy sướng.

- Tờ chỉ thấy vợ chồng cô ta chém đẹp thôi. - Tôi đáp.

- Thời buổi này phải thế. Cái gì cũng có giá của nó cả.

Nàng thấy chúng tôi vào, nở một nụ cười như gió thoảng, khép nép ôm Minu ra đón tôi:

- Nó đỡ hơn hôm qua. Phải tiêm B12 và thuốc trợ tim. Hai vợ chồng lịch kịch suốt đêm anh ạ.

Tôi thở hắt ra. Tôi đuối sức quá rồi bởi sự hồi hộp. Cứ như người đi dò mìn, tháo chốt quả này thì chân chạm vào quả khác. Đòi tôi đến bao giờ mới thôi cảm giác khủng khiếp này?

- Em ơi, bao giờ thì mang Minu về? - Toàn nheo nheo mắt

nhìn nàng. Ánh mắt lướt nhanh trên người nàng và dừng lại ở đôi môi mòng mọng.

- Hai ngày nữa thôi. Em sẽ vực nó lên. Nhưng ruột nó yếu lắm. Và mất mớ hân đi.

- Tại sao? - Tôi ôm lấy Minu. Nó nhẹ chỉ bằng một nửa hôm qua. Nó già rất nhanh. Và xơ xác như cây mùa thay lá.

- Tại nó vừa trải qua tất cả mọi thứ rất kinh khủng. Anh có tay nuôi chó nên nó sống đây, phải nhà khác chết lâu rồi.

Tôi thương Minu quá. Mọi thứ sụp xuống đầu nó một cách bất ngờ. Cái sảy nẩy cái ung. Sai một li đi một dặm. Tại tao cả, Minu ạ. Mà có giận và oán tao không?

- Chồng em đâu? - Toàn nhìn nàng áo tím lúng liếng.

- Anh ấy chở con em đi học. - Nàng then thùng.

- Em ăn sáng chưa? - Toàn cười, quay sang tôi nháy mắt.

- Sáng em chỉ ăn mấy cái bánh quy và uống cà phê thôi. - Nàng đáp.

- Rất tiếc. Hy vọng một lúc nào đó, chúng ta có dịp gặp lại nhau. Về thôi.

Toàn đi nhanh ra cửa.

- Ngày mai tôi sẽ quay lại. Cảm ơn anh chị rất nhiều. - Tôi theo Toàn ra đường.

- Vâng, ngày mai anh đến nhé? - Nàng cười, một cái răng khểnh, hai má lúm đồng tiền. Hình như Toàn sưng lại.

- Sao về nhanh thế? - Tôi hỏi.

- Để cho nàng nhớ tớ và thấy rằng tớ không thiết gì nàng. Như thế nàng sẽ phải nghĩ đến tớ nhiều hơn. Mặc dù tớ thấy mến nàng rồi.

- Cậu còn yêu đàn bà nhỉ? Tớ thì chả thiết.

- Làm sao được. Cả họ nhà tớ, từ ông đến bố, rồi tớ đều chết vì đàn bà. Lắm khi mình biết là nó đang cho mình chết hẳn hoi nhưng thích. Thế mới có trên đời này cái loại đại gái! - Toàn cười.

Lòng tôi nhẹ bồng. Trời thương tôi rồi. Cảm ơn trời. Tôi không thể hình dung được nếu mất Minu, cả nhà tôi sẽ trượt xuống những cái dốc nào?

Vợ tôi hỏi, khi tôi đi bộ về nhà.

- Minu đâu?

- Ở đằng đấy. - Tôi đáp. Tại sao, đến bây giờ. Khi tôi đã già con cái đã lớn tôi lại hay tự hỏi vợ là gì? Tại sao đời mình lại luôn có một người đàn bà ngày ngày xét hỏi mình như công an xét hỏi tội phạm? Ăn ở đâu rồi. Tại sao nóng thế này mà đi về không khát nước? Tất tật. Cái gì cũng có thể làm cho cô ta thất mắc. Mệt thật.

- Bao giờ mang nó về hả anh?

Suốt từ hôm qua, bây giờ tôi mới nghe cô ta gọi tôi bằng anh, ngọt ngào và nhẹ nhàng ra phết.

- Ngày mai may ra mang về được - Tôi đáp và nằm phịch xuống giường.

- Rồi thế nào nữa?

- Rồi nuôi. Chỉ có điều, nó sẽ không bao giờ đẻ nữa. Và mắt nó sẽ kém đi nhiều. Nói chung là không hy vọng gì kinh doanh nó nữa.

- Nhà ông bác sĩ bây giờ có ai?

- Có tất. Cô nên đến thăm nó. - Tôi chỉ thềm nằm yên và ngủ.

Tôi ngủ thiếp đi bao lâu không rõ, chỉ biết khi tỉnh dậy, vợ

tôi đang ngồi khóc sụt sùi bên cạnh.

- Sao thế - Tôi chồm người dậy.

- Quân khôn nạn. Hu hu... Tiên sư nó chứ, nó thấy bà mày ăn nên làm ra chúng nó không chịu được. Bà còn sống ngày nào, bà còn thắp hương khấn cho cái loài khôn nạn chết không nhắm mắt, lụn bại đến đời chút đời chút nó. Ngày nào cũng khấn vái để cho trời vật chúng mày... hức hức...

- Cô chửi tôi đấy à? - Tôi vẫn mắt. Không hiểu cái gì đã làm vợ tôi, từ một người thủy mị nét na là thế thành một người đàn bà lúc nào cũng có thể chửi nhem nhem không biết mệt.

- Hu... em vừa thăm Minu, coi như xong rồi còn gì...

- Xong là làm sao? - Tôi hốt hoảng.

- Sống mà như chết. Còn để đái gì nữa đâu. Mất lại mờ, chỉ nằm thiêm thiếp... khôn nạn thế không biết. Ông mà tìm ra thằng nào, ông vật cổ cả lũ chúng mày.

- Bây giờ mang nó về! Tôi đứng lên.

- Mai. Lấy tiền đâu mà chăm hai mẹ con. Biết thế này bán quách đi có phải được mấy cây vàng. Giời ơi, sao cái số tôi nó khôn nạn thế không biết. Cũng tại ông cơ. Cái gì cũng con này lo hết mới đến nông nổi này.

Tôi đi ra đường vì tôi đã thuộc và biết trước vợ sẽ ca bài ca gì.

Tôi mệt mỏi.

Nắng hanh và khô. Mùa đông đến nơi rồi.

* * *

Vài ngày sau. Về mẹ.
Mẹ bảo:

- Con về đi. Dù sao đây cũng là vợ con.

Thủy cười:

- Anh về đi, đàn bà càng nói mạnh càng không làm được gì. Tội nghiệp chị ấy. Em xin lỗi. Tại hôm ấy em rủ anh đi xem phim, nếu không thì đâu đến nỗi.

Tôi trả lời:

- Chả tại ai cả. Tại số. Thủy ạ. Anh biết ơn em nhiều. Không có em và Toàn. Những ngày qua, không biết anh sống thế nào.

- Vợ anh khổ quá nên đâm lảm lời tí thôi.

- Thủy nói phải đấy, con ạ. Vả lại, mẹ cũng quen với Minu rồi. Người già sống khác lắm.

Tôi hiểu mẹ. Mọi thứ trong mẹ đã lùi xa lắc. Mẹ đã đến cái tuổi mọi thứ dung hoà. Ham muốn của mẹ không nhiều. Tham vọng không có. Ăn và ngủ cũng ít thôi. Thế cho nên mẹ mới bình thân và sống được như thế này.

Minu đang lê đi trong nhà. Cô nàng đi chậm, dè dặt. Mắt Minu gần như không nhìn thấy gì. Lông rụng nhiều và bết lại, không xù lên như trước. Minu xinh đẹp của tôi bây giờ ở với mẹ. Lại là mẹ. Vui thì chia sẻ cho mẹ ít. Buồn và cay đắng thì cho mẹ nhiều. Vợ tôi dứt khoát không nuôi Minu vì cô ấy không nhìn thấy kinh tế ở Minu nữa. Cô ấy đang đeo đuổi một hoài bão khác cùng Toàn là buôn chó chứ không nuôi chó. Tuy cô ấy thôi. Dù sao, cô ấy cũng phải sống và nuôi con. Mẹ lập cập xé nhỏ miếng thịt quay Thủy vừa mua và mang đến trước mặt Minu. Nó lừ đừ nằm xuống. Không hề ăn. Đến ăn cũng chẳng thiết nữa,

chúng tỏ nó cũng mệt mỏi lắm rồi. Mẹ liền lấy một lát mỏng, nhét vào mồm nó. Nó khê nhóp nhai và lại nhè ra.

- Sao lại thế? - Tôi hỏi, đầu đau buốt.

- Nó mệt. Từ ngày con mang nó về đây, nó ăn ít lắm. Mà cũng chẳng cần ăn nhiều. Mẹ có ngày cũng chỉ ăn một bữa.

- Bác phải giữ sức khỏe. Cháu sợ bác ốm mất. Thuý nhìn mẹ ái ngại, rồi lại nhìn tôi.

Tôi ngoảnh mặt ra sân. Trong nắng chiều, một nụ hồng nhung đỏ thắm. Kiều ngạo và sang trọng vươn lên.

- Con cứ yên tâm. Minu ở với mẹ hợp lắm. Nó cần yên tĩnh. Nó giống tính mẹ. Càng yên thân càng tốt. Nó thích vuốt ve, chiều chuộng. Hôm nọ. Mẹ mắng nó vì cái tội mắt kém lại cứ mò ra sân, trượt chân ngã thì sao. Thế mà sau đấy nó đòi không ăn. Hai mắt lèm nhèm nước. Mẹ phải mang nó vào giường ngủ chung vuốt ve cả đêm. Hôm sau nó mới chịu ăn.

Tôi ngồi im. Mọi thứ mẹ nói như rơi vào khoảng không lạnh ngắt. Mẹ của tôi đang ngồi kia, bình thân nói tất cả mọi chuyện như chuyện của ai. Con người là cái quái gì nhỉ. Sinh ra trên đời. Hạnh phúc và đau khổ. Ăn và ngủ. Kiếm tiền và tiêu tiền. Tất cả. Để làm gì? Tại sao tôi không giữ con chó con lừa trước cho mẹ? Chỉ nghĩ mang cho mẹ nuôi một con chó ốm đau và loà mắt?

Mẹ bảo: Người già đơn giản lắm con ạ. Chỉ có mỗi tật xấu là hay tủi thân. Cứ để mẹ nuôi Minu cho. Mẹ thích nó. Có nó, mẹ như có bạn già.

Tôi đi ra đường. Bên cạnh là Thuý. Hình như Thuý cũng mệt. Thực sự, yêu tôi, Thuý đâu sung sướng gì? Mà nói chung, những cái na ná tình yêu thì đẹp chứ làm gì có tình yêu thật khi

chúng tôi đã đi gần hết cuộc đời và đều mệt mỏi cả?

Thủy bảo: - Anh định thế nào?

Tôi hỏi: - Định cái gì?

- Cuộc sống ấy!

- Thì vẫn sống đây thôi. Có chết ngay được đâu?

- Quan trọng là sống thế nào. Ai chả biết là anh chưa chết.

- Thủy cười.

- Chưa biết trước được.

Ước gì tôi bị đứt cái dây thần kinh nhớ. Ước gì tôi quên được tất cả mọi thứ. Quên rằng Minu của tôi có một thời xinh đẹp là thế. Một thời nàng lững thững trong nhà, yếu điệu và đài các. Và e lệ nữa. Quên đi cái nắm tay vội vã của tôi với Thủy và cái buổi tối chết tiệt ấy. Khi mà tôi bắt đầu thấy xao động trước em. Khi mà tôi cảm thấy mình trẻ lại, và bắt đầu yêu cuộc sống. Quên tất cả. Thậm chí, quên cả ánh mắt của mẹ. Nó đâm dăm, vời vời một nỗi buồn khi chia tay tôi. Khốn nỗi. Tôi chẳng quên được gì. Tôi quay lại đằng sau. Thành phố đã lên đèn. Đèn đỏ đèn vàng nhấp nháy, sau những bụi hàng rào. Gió đầu mùa mát lạnh. Tôi khẽ rung mình.

- Anh lạnh à? - Thủy hỏi.

- Ừ, anh mệt mỏi quá rồi.

- Quay về nhà đi. Em muốn nấu cơm đỡ bác.

- Thế còn chồng con em và quây phờ?

- Mặc kệ. Thịnh thoảng cũng phải sống cho mình một chút chứ. Em hy sinh nhiều rồi.

Mẹ đang đứng trên thềm nhà nhặt sạn gạo. Mẹ đeo cái kính bé xiu. Minu của tôi lù rù dưới sân. Lông nó bết và chảy

dài xuống. Nó bé nhỏ đến tội nghiệp. Trong bóng chiều. Đằng sau lưng mẹ. Trên mái nhà, một mảnh trăng khuyết nằm vắt vẻo, cô độc.

Chân vấp vấp. Tôi đứng lại và quay ra. Thuỷ nhìn tôi, hình như em khóc.

- Anh, anh làm sao thế?

- Anh không thể chịu nổi mỗi khi nhìn thấy mẹ. Và bây giờ, thêm cả Minu. Anh phải làm gì? Làm gì? - Nước mắt làm tôi thấy cay xè sống mũi. Tôi không nghĩ là mình đã khóc.

- Sẽ qua thôi anh ạ. Chỉ có điều là sao đến tận bây giờ, em mới thấy anh nghĩ nhiều về mẹ? Mẹ vẫn thế thôi, từ lâu lắm rồi.

Tôi lại quay ra đường. Thuỷ bảo:

- Lần này thì anh đi dạo một mình nhé. Em vào thôi cơm đỡ bác. Chốc anh về ăn cơm.

* * *

Gió lộng lên. Tôi ngược nhìn lên. Góc trời. Đỏ ối hoàng hôn hắt sáng. Ngày hết rồi. Mai sẽ thế nào nhỉ. Sao tôi bỗng cô đơn và sợ cuộc sống thế này? Toàn bảo: Cậu già hơn mình tưởng nhiều. Ngày trước, tôi còn cãi rằng tôi chưa già. Nhưng bây giờ, có lẽ tôi già thật. Nghĩ cho cùng, còn cái gì chờ tôi trước mắt nữa đâu, ngoài hình ảnh một lúc nào đó, chính tôi sẽ lại đứng bên một đồ vật cũ kĩ, hoặc con mèo, con chó mù để ngóng các con tôi?

10.1992

Hình bóng cuộc đời

Cả ngày hôm nay tôi ở ngoài đường. Nắng trắng loá mặt phố. Trời như rộng hơn. Đường phố như bao la hơn. Nghe trong không gian như nhiều gió hơn. Vừa hè nơi tôi bước nhiều gạch vỡ, chân khắp khểnh duyên dáng như hàng răng ai cười. Chiều muộn dần. Bóng tối đang ngập ghé, thấp thò sau làn sương mỏng. Chợt nhớ là mình đói. Một chiếc xe đạp vè vè bên cạnh, trên đó là người đàn ông nhàu nhò, nụ cười méo xệch như phải gió "Lên đây cho vui, em" Tôi quay sang, hơi hoảng hốt nên chân vấp vấp. Hắn tiếp tục: "Đi em, trọn đêm nay bao nhiêu?". Tiếng xích xe đã rã vang lên xòe xọc khi hắn nghiêng một bên hông, ghé đôi giày sòn mồm xuống lòng đường. "Cái gì, đi đâu?". Tôi chợt thấy khản cổ, lợm giọng. " Bao nhiêu. Có vòm rồi. Nhanh lên". Hắn nói rồi nháo nhác nhìn quanh. Tôi chợt hiểu. Tôi đã nghe người ta nói bây giờ bọn đàn ông mặc cả từng đồng đến cả việc chơi điếm. Tôi nhìn hắn, rồi quay mặt, bước tiếp. Khoảng cách xa dần... Giá lúc này có Thuý. Được nằm bên con. Nghe một bản nhạc cổ điển... Giá

mà... Ôi, hai cái chữ ấy và chỉ vài phút thôi, có lẽ bây giờ tôi không phải thế này. Giá tôi đừng nghiệt ngã...

Một quán nước bên đường. Một bà già ngồi gật gù với vài lọ kẹo lỏng lỏng. Những chiếc cốc cáu bẩn úp sấp. Cũ kỹ già nua như người chủ. Tôi ngồi xuống ghế. Bà cụ đang gật gù, giật mình đánh đòn. Lá xào xạc đuổi nhau dưới lòng đường. Mắt tôi cay xè. Hớp nước chè đắng ngắt. Giá mà hôm qua tôi quay về. Giá mà tôi đừng tự ái. Giá mà tôi biết được rằng cuộc sống không như mình tưởng, mình nghĩ về nó...

Chúng tôi lấy nhau trong sự ngộ nhận về tình yêu. Hồi ấy. Chúng tôi mê nhau nhiều hơn là yêu nhau theo công thức: Tình bạn - Bạn thân - Tình yêu như những chuyên gia tình yêu thường rao giảng. Chúng tôi luôn có những cảm giác mới lạ, tìm kiếm. Một cái nắm tay. Một chiếc khăn mùi xoa nồng nàn hơi ấm. Nụ hôn thoáng qua vội vã. Vừa chạy khỏi nó. Vừa kiếm tìm nó.

Con gái của chúng tôi bốn tuổi. Thuý giống bố. Hồi ấy. Chợt một hôm tôi thèm ăn mắm tôm, món mà tôi không hề biết ăn, sợ nó như khỉ. Lại thèm ăn tiết canh lợn, ăn hai bát liền, ăn xong lại thèm như nếu không ăn tiết canh tôi sẽ chết. Lúc ấy tôi và anh chưa chính thức là vợ chồng. Một tháng sau. Tôi và anh làm lễ cưới. Tiệc cưới của chúng tôi lạ và đặc biệt. Giá như ngày ấy tôi đừng tự hào về nó... Anh đặt thịt hai con chó. Ba can rượu Làng Vân chính hiệu. Vài chục cái bánh đa nướng. Mấy chảo lạc rang. Mắm tôm vắt chanh, ớt. Vài chục chiến hữu tham dự. Đám cưới chúng tôi đã gây một dư luận con con lúc bấy giờ. Lúc đó. Chúng tôi cực kỳ vui. Có ai đó là bạn của anh xé những tờ giấy màu ra làm nhiều mảnh run rẩy xếp hình âm

dương hoà hợp, cảnh trai gái vui đùa bên trên dòng chữ: Thuý - Phát lấy nhau. Mọi người đều say. Nắng vàng của ngày đầu đông heo heo làm mọi vật huyền ảo. Có lẽ đứa con trong bụng tôi cũng say.

Rồi tôi sinh một đứa con gái mũm mĩm, mắt nhấp nháy đen, môi ướt mềm. Có con. Anh bớt tung toé hơn trước. Ngày ấy. Trường phòng vật tư có giá lắm. Chúng tôi mua được một căn nhà giữa một phố chính.

Đường vắng heo hút gió. Tôi chợt muốn kể tất cả mọi chuyện về anh, về Thuý cho bà già nghe, muốn chuyển một ít cái mới bùng nhùng trong đầu sang cho bà đỡ ngồi gặt gù. Lúc này đây và nhiều lúc khác, tôi đã cố vắt óc ra mà nghĩ về anh, tại sao anh lại thế. Và cả tôi nữa. Sai lầm bắt đầu từ đâu? Anh "hông" từ lúc nào? Sao tôi không có hai lần sống, hai cuộc đời để rút kinh nghiệm. Để làm lại?

Trước khi yêu tôi, anh đã yêu thơ và hay làm thơ. Lấy tôi xong, anh càng mê nó. Thơ của anh ngang ngang, khắp khểnh, hay có những câu triết lý vụn. Thường những người mới vào nghề, hay bắt tài thường thích làm rồi ren những cái đơn giản. Anh là thế. Anh say mê thơ - chưa đủ. Anh còn phê bình lý luận đủ loại như mỹ thuật, âm nhạc, sân khấu... Anh có nhiều bạn càng ngày càng nhiều và phong phú. Có người đến với anh vì chè ngon thuốc thơm. Cứ rách việc là đến hút thuốc, uống nước, tán chuyện. Hôm nào có tiền thì lòng lợn tiết canh hay thịt chó. Hôm nào ví lép thì quả ớt, mùi khế cũng xong. Thời gian đầu. Tôi hoan hỉ vì thấy anh nhiều bạn. Giàu vì bạn sang vì vợ. Thôi. Anh chưa sang vì tôi thì cứ để cho anh giàu vì bạn. Anh luôn thức đến hai ba giờ sáng, chỉ ngủ khi nào gục xuống. Rồi anh

tự họa mình. Những bức chân dung con con bằng đủ các loại chất liệu, vẽ theo truyện kiếm hiệp. Chân dung anh. Một người đàn ông gầy gầy, râu ria để dài nhưng tóc lại thưa. Mắt anh đỏ dần lên vì rượu. Rượu thay nước uống. Tôi luôn cầu nhàu vì anh bị dạ dày, rượu sẽ rất tàn phá. Sau này. Một mỗi quá, tôi thấy ngoài mắt, tai mũi của anh đỏ thì môi, lưỡi, răng của anh cũng đỏ nốt. Hôm nào trời mưa. Không có bạn đến với anh, tôi là người duy nhất để anh trút bầu thì ca. Tôi luôn khâm phục sự thông minh của anh. (Công việc của anh trôi chảy. Hơn ba mươi tuổi đã làm trưởng phòng và nắm chắc chức phó giám đốc trong tương lai). Tôi nằm trên giường. Bé Thuý nằm bên ôm một con gấu. Anh đi vòng quanh, nói xối xả những lý thuyết, những logic của sự việc, của không gian, của thời gian. Nghe anh. Tôi thấy mọi điều đều đúng, đều có lý như hai nhân hai bằng bốn. Anh đọc thơ, bao giờ cũng đọc từ từ. Hết một câu. Anh dừng lại để phân tích. Tại sao anh viết thế này. Anh viết thế vì mục đích này. Câu này ăn với câu kia. Nhằm ám chỉ việc này. Mưa bên ngoài róc rách tôi thấy anh có lý. Nhưng tôi lại lo vì trời mưa thế này, cái ngõ chúng tôi phải đi qua sẽ nhớp nháp đầy bùn. Nghĩ đến cổ họng Thuý sẽ viêm khi thời tiết thay đổi, đám quần áo sẽ lâu khô. Thường thường. Tôi ngủ trước khi anh ngừng tâm sự. Lúc này đây. Khi xa anh thật sự, khi đã có một khoảng cách để nhìn nhận, tôi không những không thấy anh xấu, phai nhạt đi mà còn thấy anh tốt hơn, đáng yêu hơn gấp nghìn lần những người đàn ông đã đến tìm tôi trong lúc tôi xa anh. Nhưng họ không bí ẩn như anh. Một hai lần tiếp xúc. Tôi thấy ngay họ muốn gì ở tôi. Còn anh, anh tốt với tôi vô cùng, anh chẳng tiếc gì tôi, nhưng anh lại có con đường riêng cho mình, chẳng vì tôi mà anh rẽ ngang rẽ tắt. Có thời gian dài tôi mệt mỏi vì anh, mặc

dù những cái đó với người khác là thiên đường. Anh đi làm. Nhà yên cửa lạng. Anh về. Nhà cửa ồn ã. Mức độ thi sĩ của anh phát triển tốt bậc. Bạn bè đông hơn không chỉ có những ông thích ngâm vịnh hay "trầm tư tiêu hoá" nữa mà có thêm nhiều đàn bà, phần lớn là những người đàn bà thích sống vì sự nghiệp, không phí cuộc đời vào cuộc sống hàng ngày như tôi. Lần đầu. Khi gặp tôi, họ ngại ngùng bẽn lễn vì tôi là vợ anh. Vợ người đàn ông lý tưởng của họ. Sau vài ba lần. Họ chẳng cần để ý xem tôi có nhà hay không, mẹ con tôi ăn cơm chưa, sắp đi ngủ chưa? Điều quan trọng nhất là tôi có ghen hay không. Cái mà họ quan tâm là bốn mùa xuân hạ thu đông. Là ngày xưa nhà thơ này nói về màu tím, về nỗi nhớ ra sao, ngày nay họ nói về nó khác thế nào, mới lạ hơn bao nhiêu... Họ càng nói. Tôi càng nhớ ra con đường vào nhà tôi đông đến hay thu qua đều lầy lội. Nhớ mai phải đi nộp tiền thông cống nhà vệ sinh. Nhớ nên nuôi vài con gà để lấy trứng ăn cho Thuý. Nhớ nếu thức ăn chiều chưa mua thì cũng chẳng biết là chiều tím hay xanh nữa. Tôi mệt mỏi và thêm nói với anh những chuyện con con như bé Thuý tập lẫy. Chuyện nó đi tướt mọc răng. Nhưng mỗi khi định nói, thấy anh đắm chiều dỗi mắt về một nơi xa xăm, hoặc nhanh nhẹn lấy tiền cho tôi. Tôi lại im lặng. Tôi biết. Anh chẳng thích vào đầu mình những chuyện đó. Tôi giận anh vì tự ái. Chúng tôi có khoảng cách dần. Giá ngày ấy. Tôi đừng lấy anh. Tôi sẽ có trọn vẹn sự say mê, tình yêu thần thánh cho anh vì tôi còn phải lo kiếm tìm mọi thứ nơi ấy. Bây giờ tôi có anh hàng ngày, hàng giờ. Thành ra tôi lại chẳng còn gì.

Một lần. Chúng tôi to tiếng với nhau. Bé Thuý ngã vào ấm nước sôi. Con bị bỏng hai bên đùi. Chỉ một hôm tôi đi họp về muộn mà con tôi bị nạn. Ai đó đun một ấm nước. Để giữa

đường đi của Thuý. Cũng may là họ đun nước nhưng không rót vào phích, nước cạn nhiều. Thuý vồ vào bóng hai bên đùi. Đưa con đi cấp cứu, có hai người đàn bà và anh. Hai ông bạn quý hoá ở nhà. Khi tôi về một người nói "Thuý bị nước sôi dây vào chân. Phát mang nó đi băng rồi. Ôi dào. Việc gì Thuý phải hốt hoảng lên. Thế cho nó nhớ. Trẻ con là cứ phải tự vấp ngã mới rút kinh nghiệm, bảo đừng đi vào chỗ ấy, lại cứ đi cơ!". Hình như tôi khóc vì thương Thuý, vì tức bọn họ vô trách nhiệm. "Thế con tôi nhảy từ tầng tư xuống, các ông cũng mặc kệ để nó rút kinh nghiệm à? Chết nhăn răng ra đó. Rút kinh nghiệm cho ai?". Tôi gào lên, lao đến với con. Người con phần dưới trắng lớp băng. Con đau đớn không khóc được hay khóc hết nước mắt rồi? Giá lúc ấy. Khi đưa con về anh đừng tiếp tục tranh luận ý thức về làm công cụ hay bản năng của một nhà thơ nào đó. Giá lúc ấy anh đừng trách tôi là con ngã chứ chẳng phải tại ai làm nó ngã thì tôi không phát điên lên như vậy. Khách về. Chúng tôi cãi nhau từ chiều đến tối. Tôi nghĩ về anh thế nào. Nói hết. Anh coi tôi khác xưa ra sao. Nói hết. Anh ngang ngạnh chứng mình hai với hai không thể là bốn. Còn tôi, tôi cóc cần biết hai với hai là mấy. Anh tát tôi, nói: Đời tôi không chỉ sống để vì cô. Tôi là tôi. Đời người ngắn lắm. Tôi có con đường riêng của tôi miễn là tôi không phản bội cô. Tôi chăm sóc con, cô im đi và đừng lèm nhèm những chuyện bếp núc đàn bà nữa. Tôi im lặng khóc trọn một đêm. Hôm sau. Tôi mang con về nhà dì. Một ngôi nhà bề thế tôi đã từng ở khi bố mẹ mất đi. Tôi khóc với dì. Dì an ủi và luôn mồm khen anh tốt. (Hình như đó là cái luật hoà giải. Vắng mặt khen người đó). Thuý nằm yên, ngơ ngác giữa căn phòng dì dành cho hai mẹ con. Bé nói ngọng, cứ hỏi mẹ "Nhà bà trẻ có nước sôi không. Có bóng em Thuý không hả

mẹ?, Con Tu có cần em không. Em đánh nó ớ... mẹ ớ...”.

Thời gian qua đi. Tôi dứt khoát không quay về nhà. Dù bao lần dằn con đến đầu gối. Dù con đòi về với bố, nhớ bố... Lòng tự trọng, tự ái và kiêu ngạo của người đàn bà trong tôi không cho tôi quay về. Nếu anh không thay đổi quan niệm. Dù ngay sau khi tôi mang con đi, anh đã đến chăm sóc và mua sắm các thứ cho con. Về sau. Tôi cũng cho anh mang con về chơi. Những ngày ấy Thuý hay khóc hơn. Nó yêu bố nhưng không chịu xa mẹ. Nó vừa quen cảm giác có bố - mất mẹ thì lại phải bỏ để tập: Có mẹ - xa bố. Tôi hiểu con bị mất mát nhưng tôi không tha thứ cho anh. Anh cũng hiểu điều đó nhưng cũng không chịu vì tôi mà thay đổi quan niệm. Vì tôi mà mất bạn, bỏ sự nghiệp. Chúng tôi xa dần nhau. Chỉ lạ là càng xa anh, tôi càng thấy những người đàn ông đến với tôi đều nhằm nhí. Kể cho người khác năm xu để đổi lấy một hào. Có kẻ hợm hĩnh vì tiền. Kẻ hợm hĩnh vì tài. Tất cả bọn họ chẳng vô tư tí nào. Tôi hay phải đi công tác. Khi đấy. Anh nuôi Thuý. Bên cạnh lại có những người đàn bà gần anh, mê anh. Họ tỏ ra đầy đủ những chức năng của đàn bà với anh để được anh khâm phục. Khi ra khỏi nhà, họ không hề phải trách nhiệm với Thuý ngoài những quan tâm giả tạo. Anh gây đi vì uống nhiều rượu hơn trước. Thuý bảo: "Bố nhắc mẹ suốt. Bố bắt em ngồi để vẽ em. Bố vẽ mẹ". Tranh anh tưởng tượng vẽ tôi treo quanh nhà. Chẳng là tôi cụ thể nhưng ai nhìn cũng nhận ra anh vẽ tôi. Cũng như tôi. Nhìn thấy một xấp vải mảnh màu sẫm - màu anh thích là nao nao nghĩ đến anh. Thuý còn mách: "Đạo này bố hay đau bụng. Có bác gì đun thuốc cho bố uống. Thuốc đen sì, đắng lắm". Hồi đầu giận nhau, tôi còn ghen khi nghe có đàn bà đến với anh. Về sau. Tình cảm đó nguội nhạt dần. Anh có việc của anh. Có cuộc

sống và niềm vui của anh. Tôi cũng vậy. Dù niềm vui hầu như không có. Tôi chúi đầu vào công việc, để anh thấy rằng mình không phải vô tích sự. Bà bán nước phàn nàn về thời thế, giá cả "Dào, buôn bán bây giờ khó khăn lắm cô ạ. Bà Gái buôn rau bên này, cả ngày trừ vốn, trừ tiền bánh đúc trưa đi, trừ tiền vệ sinh còn lãi nghìn hai bạc, hai mớ rau... ăn gì hả cô?". Tôi gật gù. Bà thùng thảng: "Người nghèo bây giờ khổ lắm. Ngày họ chỉ ăn một bữa chính, còn lại hai bữa phụ, có khi phụ cũng chẳng được". Đời người buồn thế đấy. Giá tôi và anh không chia tay nhau giá anh chịu hiểu rằng cuộc đời, cuộc sống vợ chồng không phải lúc nào hai với hai cũng là bốn, có khi phải là năm hay là ba. Còn tôi. Giá tôi biết tìm nơi anh một cái cho riêng mình, áp ủ nó và quên đi những cái khó chịu khác, để cùng sống, cùng nuôi Thuý. Chiều hôm kia. Khi đi công tác về. Chuyến đi thực tế dài ngày dưới Hải Phòng làm tôi mệt mỏi. Dì gặp tôi ở cửa, nói ngay: "Thằng Phát đem con Thuý xuống đây cả ngày. Nó đợi mày về. Dì nói chuyện mày. Nó chỉ thờ dài bảo mày là người quyết định. Nó vẫn như trước đây, không có gì thay đổi. Thằng Phát gầy, da xấu lắm. Con Thuý cũng gầy. Hai bố con thui thủi, tội nghiệp. Chiều giữ hai bố con ăn cơm, nó không chịu. Tao phải dúm tiền cho con Thuý ăn quà, hỏi nó xem có ai đến với bố không. Nó bảo có nhiều lắm, còn ngủ lại nữa...". Tôi bập bõm nghe dì nói. Nhớ con cào xé ruột gan. Định vùng đi thăm con nhưng lòng tự trọng lại nổi lên khi thấy vắng tôi, anh đã có bao nhiêu người đàn bà khác thay thế. Anh đã chẳng cần tôi. Tôi giết thời gian bằng công việc. Định rằng sáng mai sẽ đến nhà trẻ đón con về.

* * *

Nhà anh khoá chặt. Đến vườn trê. Cô giáo bảo Thuý nghỉ học chục ngày nay rồi. Hai bố con đi đâu nhỉ? Tôi mở cửa vào nhà. Mùi thơm của da thịt Thuý nồng nàn ủa vào tôi. Váy áo giày dép vương bừa. Mỗi góc nhà có một đặc trưng riêng. Góc bếp núc gọn gàng chứng tỏ có bàn tay phụ nữ. Góc thi ca lòng chông chênh tách. Những cốc đầy bã chè, tàn thuốc. Tùng đám gấm bu đen. Góc của Thuý la liệt bánh kẹo dở, rế tiền, chứng tỏ bọn họ vất vả nhiều vì Thuý. Một mảnh giấy vuông vắn trên bàn "Anh không biết hôm nào em về. Anh cho con đi xa một thời gian. Em đừng ở nhà đi. Về đây ở đi. Em yên tâm về Thuý. Nó ngoan, biết nghe lời. Sài Gòn mùa khô dễ chịu hơn mùa đông Hà Nội. Sẽ gửi thư cho em. Có người bảo: đi xa là cách làm mới vợ chồng, thử em nhé, cô bé bú sữa bình. Thuý buồn nhiều vì xa mẹ. Hẹn ngày gặp lại em. Anh và con hôn em. Phát".

Thế là lại một lần mọi chuyện xảy ra ngoài dự định của tôi. Lòng tự trọng. Sự kiêu ngạo. Ý muốn trả thù... vân vân và vân vân... chẳng còn ý nghĩa gì nữa. Mọi thứ rũ bỏ tôi như cây mùa thay lá. Lá đầy trên cây. Bỗng chợt lúc nào đó, có cơn gió ào qua. Lá rơi hết, chỉ còn lại gốc cây xù xì, cô độc. Tôi trở về là tôi với những ước mơ nho nhỏ. Một bữa cơm nóng. Món canh chua quyền rũ. Mơ ước một ngày nắng to để phơi quần áo cho thơm tho. Đong được một mẻ gạo ít thóc sạn... Đòi hỏi mọi cái cao sang, trí tuệ, danh giá để mà làm gì khi các đối tượng để tôi phô diễn không còn. Anh vẫn tốt và chu đáo với tôi như xưa nay. Mang con đi công tác để tôi đỡ vướng bận. Anh tưởng anh phải đi xa thì tôi sẽ nghĩ lại ư? Tôi vẫn yêu anh. Anh vẫn là tất cả của tôi nhưng tôi không chịu được tính làm theo ý mình của anh. Gói quà tôi mua cho con sẽ chẳng còn ý nghĩa. Bây giờ con đang ở tận đâu, cái trí óc non choẹt của nó như tờ giấy trắng

đang bị tẩy xoá, gạch nối bởi vòng xoay cuộc đời. Cuộc đời tôi và anh đã nặn ra cho nó.

Trả tiền bà cụ, rẽ nhưng bụng căng đầy. Chân thập thò đưa tôi về ngôi nhà của anh. Cầu mong thấy anh. Thấy Thuý. Không. Tuyệt nhiên không. Tĩnh lặng đến lạnh người. Dưới gầm giường có siêu thuốc bắc, mùi thơm đậm đà bủa vây tôi, chúng tỏ anh mới uống. Đêm xuống. Tôi đi nằm. Trống vắng và lạnh lẽo giữa ngôi nhà của chính mình.

Có tiếng gõ cửa se se. Tôi tưởng như vỡ tim nghĩ rằng Phát và con về. Nhưng không. Anh không bao giờ gõ cửa nhẹ nhàng như vậy. Tôi bật đèn. Khi ánh sáng bùng lên thì có tiếng reo: "A! Chị Thuý. Mở cửa cho em đi". Một giọng đàn bà lạ hoắc vỡ ra trong đêm. Đêm hôm thế này, không quen biết bất người ta mở cửa chỉ có là kẻ cướp. "Gì thế". Tôi gằn giọng, chứng tỏ mình có bản lĩnh. "Có người chuyển cho chị cái này, gấp lắm". "Ai?". Tôi quát lên. Túc thì người đàn bà đó cũng chuyển giọng cáu kỉnh "Không biết. Tôi cũng vội lắm". Rồi xoạch. Một tờ giấy to trắng được ném vào nhà. Tôi lại gằn. Nhìn sững vào ô cửa nhật tờ giấy. Chữ ai đó nguệch ngoạc ghi tên tôi "Chị Thuý. Nếu về đến ngay Bệnh viện Việt Đức. Khoa Ngoại. Phòng cấp cứu". Ai lại nhắn tôi đến bệnh viện lúc này nhỉ. Chắc là thủ đoạn của bọn lừa đảo dụ dỗ tôi ra khỏi nhà đấy mà. Mặc kệ. Tôi ném tờ giấy lên bàn, tắt đèn.

Tôi tỉnh dậy. Trời sáng bạch. Không khí nồng nặc hơi Thuý. Bên gối tôi nằm, áo của anh vắt hờ hững như thể anh dậy trước dắt con đi ăn sáng. Tôi nhìn thấy tờ giấy. Mọi thứ đêm qua ùa về. Dọn được góc phòng đã gần trưa. Tôi đi ra đường. Thử đến bệnh viện, xem thực hư thế nào, bởi thời gian cũng chẳng

để làm gì, có khi ai cần tôi giúp vì tôi quen nhiều người làm ở đó. Giờ này. Chắc anh và con đang tập làm quen với cuộc sống của Sài gòn. Ở một góc nào đó. Bên anh lại có những người đàn bà nói đặc giọng Nam bộ dễ thương và ngọt như mật rót: "Anh Hai chờ em chút xíu". Dù cái chút xíu của nàng có thể dài bằng cả ngày nhưng anh Hai vẫn hơn hờ chờ. Đã đến cổng bệnh viện. Khoa ngoại. Vắng và lạnh tanh. Không ai để ý đến ai, bởi khi vào đây mỗi người đều có một khối lo toan. Họ chỉ lo cho họ. Phòng cấp cứu - bỏ không.

Tôi bị lừa. Thật may mắn là đêm qua tôi đã không ra khỏi nhà.

- Chị Thủy - Một tiếng gọi giạt ở phía góc sân.

Tôi quay lại. Khuôn mặt người đàn bà trông quen quen. Người này đã đến nhà tôi. Đã từng quên mọi chuyện của cuộc sống để triết lý vụn, tranh cãi toàn chuyện vợ vẫn bằng những lời hoa mỹ. Lòng tự trọng, bản năng phòng thủ của đàn bà trỗi dậy trong tôi

"Chào chị". Tôi lạnh lùng. Khuôn mặt nàng không trang điểm. Nước mắt còn hoen trên khuôn mặt chỗ căng, chỗ mềm. Đôi môi thâm thâm mím chặt như kìm giữ một cái gì đó mà nàng cứ chực hét vào mặt tôi. Người nàng toả ra mùi bệnh viện không thể lẫn vào đâu được. "Đi, chị...". Nàng chỉ nói thế rồi lại nghẹn ngào khóc như một đứa con nít. Tôi thấy chạnh lòng. Không hiểu nổi tình thế lố bịch của mình. Đi đâu, tôi can dự gì trong cuộc đời của nàng cơ chứ? Nàng lôi tôi đến nhà xác, đôi vai nàng rung lên bần bật. Khi đến gần. Nàng ngồi thụp xuống đất. Hai tay ôm lấy ngực "Chị vào với anh ấy đi... Anh ấy ở đây, từ đêm qua..." "Cái gì? Anh nào? Tại sao tôi phải vào đó?". Tôi quỳ xuống trước nàng. Lay hai vai, nàng không. chỉ lắc đầu run

lên bàn bật. Tôi như người bị lên giây cót, chực đứt tung ra. Tôi vùng chạy. Đến nơi góc phòng có mấy người đứng lố nhố. Họ đều là bạn anh. Những người mà tôi cho là họ đến với anh vì chè ngon, thuốc thơm. Đám người ấy chợt im lặng, tản ra. Có vài bàn tay nắm tay tôi. Phát. Phát của tôi nằm yên bình trên cái bệ đá. Mặt hóp lại, trắng xanh, lạnh lẽo. Mắt anh nhắm hờ, môi hơi mở. Tóc anh thưa xoã dề đặt xuống một chiếc gối lạ. Hai tay bắt trên ngực. Mặc tề chỉnh như sắp đi họp. Yên lặng. Bình thản đến thế là cùng. Anh chưa bao giờ hiện ra trước tôi như thế này. Tôi muốn gào lên với mọi người. Với anh. Rằng tôi chẳng hiểu gì cả. Cổ tôi tắc nghẹn. Từng cơn lạnh trào dâng trong người. Nước mắt thánh thót rơi. Tôi nắm lấy tay anh. Ôm khuôn mặt anh giá lạnh, vừa lắc vừa diên rô hỏi. Sao đến nông nỗi này, anh ơi. Sao anh lại nằm ở chỗ chết chóc này... Bàn tay anh lạnh như sương phủ. Ngày xưa. Khi đập đá pha nước cho tôi uống anh thường vòng ra sau lưng tôi rồi bất ngờ áp hai bàn tay giá lạnh vào má cho tôi giật mình. Bàn tay cũng lạnh thế này. Bây giờ vĩnh viễn không thể nữa rồi. Em hay bảo anh: Đòi người thì dài mà niềm vui thì ngắn. Anh cãi: Đòi người ngắn còn niềm vui dài. Vui buồn do mình. Còn cuộc đời. Do số phận. Phải chăng anh đoán được số phận mình? Nước mắt tôi ướt nhòa khuôn mặt bằng phẳng của anh.

"Anh ấy bị ung thư dạ dày. Thời gian vừa rồi đau nhiều. Quyết định mổ sau khi chụp. Chín giờ sáng hôm qua mổ. Chỉ nghĩ là cắt đi một phần dạ dày. Khi mổ ra mới biết là ung thư đã di căn. Đêm qua. Lúc mười một giờ bốn mươi phút, anh ấy đi". "Sao lại ung thư, sao lại mổ? Anh ấy bảo tôi là đi Sài Gòn với Thuý?". Tôi chống chế rồi ôm lấy anh như thể tất cả chỉ là trò đùa. "Anh ấy cũng không biết là bị ung thư. Anh ấy không

muốn chị lo. Định để mỗ xong xuôi, khoẻ mạnh mới báo cho chị. Hôm qua. Thấy anh ấy nguy kịch, chúng tôi mới báo cho chị, nhưng chị không đến".

Mặt tôi nhòe nhòet nước như đang đi trong mưa. Tôi choàng tỉnh khi nghe tiếng Thuý gọi "Mẹ Thuý". Con lao vào người tôi. Người xộc xệch. Nó bị bô "Bố ngủ. Con và bố ngày nào cũng đợi mẹ. Mẹ đi lâu thế mẹ". Hình như tôi gật đầu. Chẳng còn nhìn rõ Thuý đang làm gì, chỉ nghe xung quanh nhiều tiếng khóc. Tiếng chân nó giậm mạnh xuống đất. Bên cạnh anh "Bố Phát. Dậy ngay. Ngủ gì mà lâu ớ. Mẹ về rồi đây này. Bố không dậy em đâm cho bây giờ ớ... bố Phát ớ..."

Ô Chợ Dừa 11.1991

Đêm dịu dàng

Tôi luôn ám ảnh về cái chết. Bởi tôi là kẻ yếu đuối, lại bất hạnh. Những người sinh ra tôi trên đời không thích sự có mặt của tôi. Họ, vì cái gì đó mà phải sinh ra tôi. Cái gì tôi cũng trải qua. Hạnh phúc. Đau khổ. Cô đơn. Hòn giận. Có tất. Mỗi chết là chưa biết thôi.

Bỗng nhiên, Chiều nay tôi muốn chết một cách kỳ lạ. Tôi không muốn là tôi nữa. Không còn nỗi cô đơn cố hữu. Không còn nỗi khắc khoải chờ mong chàng đến, chàng đi như mọi ngày nữa. Không còn những mơ ước con con... Nói chung. Chẳng còn gì trong những buổi chiều teo tóp vì đau khổ.

Buổi sáng. Đúng lúc lão thủ trưởng già gọi tôi vào phòng để giúp lão hoàn tất bộ hồ sơ công trình. Tôi đang cúi lom khom bên bàn lão, thì rất nhanh, điều luyện như thao tác của người nghệ nhân làng gốm. Lão thò tay vào trong váy tôi. Tôi chỉ kịp dúm lại và ngã ngòai xuống ghế. Và cũng nhanh như cắt, lão chồm lên. Đè nghiêng tôi xuống. Tôi vẫy vùng. Cự lại một cách quyết liệt nhưng không gào lên những câu phản kháng

thì cửa mở. Anh vào. Anh lâu nay là nơi lấp đầy những nỗi cô đơn của tôi như là cha, là anh, là người tình và là cậu bé có râu hay hờn dỗi. Anh nhìn thấy cảnh đó. Dừng lại ngó tôi. Ngó lão già đó. Và bỏ ra. Tôi hiểu. Anh đã xử sự thông minh, dù chuyện xông vào phòng thủ trưởng không gõ cửa là việc làm ngu dại. Như những cuộc tình khác. Như những người khác. Chuyện của tôi chẳng có gì mới. Tôi cũng giống như họ là vừa khóc lặng lẽ vừa tìm anh để thanh minh, thề thốt. Tìm anh không được. Anh biến đi đâu nhanh đến nỗi. Tôi chột nghĩ. Hay vì quá yêu tôi. Vì đau đớn trước sự thật phũ phàng. Anh đã tự vẫn? Bao cuộc tình chẳng thể là gì? Tôi khóc. Khóc rồ dại như thể chưa bao giờ được khóc. Cuối giờ chiều. Không chịu nổi sự vắng lặng, nỗi căm thù lão thủ trưởng già, tôi chạy thẳng lên phòng lão. Muốn đến đâu thì đến. Muốn ra sao thì ra, tôi phải làm cho lão một trận. Cửa phòng lão khép hờ. Tiếng nhạc dìu dìu phát ra. Tôi đẩy mạnh cửa xông vào. Hôm nay phải quyết chiến, dù ngày mai. Tôi có ra khỏi cơ quan cũng xong.

Tôi đứng sững. Bên cạnh lão là anh. Giữa họ là những lon bia. Anh đang nhào người ra bàn, lè nhè nói cười. Lão già cũng thế. Lão bảo: Cậu biết đấy, cái con bỏ cậu, xương xẩu bỏ mẹ, tớ cũng không hiểu tại sao cậu lại đeo được với nó dai thế? Anh lầu nhầu câu gì đó, tôi không nghe rõ, nhưng anh sung sướng và hạnh phúc lắm. Hoá ra, là như vậy. Tôi cứ tưởng cái gì tôi cũng biết. Nhưng có một điều tôi không hề biết là người ta có nhiều kiểu thay lòng đổi dạ, nhiều kiểu bỏ người tình, ngon lành lắm.

Tôi vùng chạy ra ngoài. Đau đớn và bẽ bàng rất nhiều hơn cái lúc anh nhìn thấy tôi bị cái lão ấy tóc vấy lên.

Chiều muộn. Tôi đi ra đường. Đi mãi. Đi mãi và chỉ nghĩ đến cái chết. Chết đi, linh hồn tôi sẽ bay vì vu, sẽ làm những thứ mình thích vì khi cái linh hồn đó dính đeo vào thể xác, tôi không làm được. Sẽ quần quanh xem không có tôi, anh sẽ ra sao? Chắc hẳn anh vui lắm vì đã khéo léo rũ khỏi tôi trong danh dự và nỗi đau của một kẻ bị người tình bội bạc. Sẽ bay đến mẹ. Để xem người đàn ông luôn bên mẹ như hình với bóng trong giờ hành chính ra sao? Đến cả bữa ăn trưa mẹ cũng phải ở bên ông ấy để chăm sóc vì ông ấy bị xơ vữa động mạch. Sẽ bay là là quanh bố. Xem bố hưởng cái thú của người luôn lấy hạnh phúc là cái gì vừa xa xôi, vừa mờ ảo và lúc nào cũng ở trước mặt thế nào? Tôi sẽ có tất cả, vì tôi chẳng còn là tôi nữa.

Tôi cứ đi. Đi mãi trong sự tưởng tượng triền miên và dai dẳng. Một người đàn ông ngồi câu cá bên hồ. Đứng chỗ tôi định chết. Tôi định bỏ đôi giày màu xanh lá cây lại bên bờ, một bức thư tuyệt mệnh viết sẵn, có vài chữ thôi mà tôi phải tính mãi vì nó chính là cuộc đời tôi "Chào kiếp người".

Ông già ngồi câu trong buổi nhập nhoạng chiều. Ánh sáng vừa đỏ, vừa xanh hắt từ cuối trời lên làm ông giống phù thủy. Tôi lại gần. Chuẩn bị nói rằng ông hãy về đi dành cái chỗ ấy cho tôi mượn mười lăm phút. Đủ để tôi giữ cho mình nghị lực đi đến sự chết. Đủ để tưởng tượng người đời thương tiếc tôi ra sao.

- Bác ơi...

Im lặng. Ông đang chăm chăm nhìn vào sợi dây cước mảnh mai như hạt mưa. Mặt nước lặng lờ. Phía xa. Có tiếng cá quẫy.

- Bác ơi... - Nghị lực về sự chết của tôi hao đi một tí. Im lặng. Và. Ông ta cúi hẳn về phía dây câu. Bàn tay nắm chiếc

cần câu không động đậy. Và, ông giật mạnh. Một con cá bay vèo lên khỏi mặt nước, quẫy đạp và đổ rục lên trong buổi chiều tàn.

Tôi nghe tiếng ông ta rên khẽ, và túm lấy con cá, gỡ nó ra khỏi lưỡi câu và thả vào thùng nước bên cạnh. Tiếng cá quật mình trong đó.

- Bác ơi... - Bay mất đi chút hứng thú về sự chết của tôi.

- Gì? - Ông ta ngoảnh nhìn tôi. Tiếp tục lôi ra một con giun trong cái lọ, ngoắc vào lưỡi câu. Ném một nắm thính xuống mặt nước. Thêm vài mẩu giun ngoằn ngoèo.

- Sao lại phải thế ạ?

- Đi câu mà cho bọn cá biết mình câu nó thì chỉ được rác thôi. Phải cho nó ăn với chứ. Dăm con giun, may có một con cá mắc là phúc.

Tôi ngồi xuống bên ông. Phút chốc nhăng đi âm mưu khùng khiếp của mình.

Mãi mãi. Khi trăng lên và sao nhay nháy sáng. Ông được một con nữa. Rồi ông ném hết số giun xuống mặt hồ. Quay sang tôi.

- Xem con nào còn sống?

Tôi nhìn ông. Rồi rụt rè thò tay vào trong thùng. Cá trườn trơn tuột.

- Sống cả bác ạ!

- Hôm nay ăn chay rồi! - Ông thở hắt ra.

- Sao lại ăn chay ạ? Bao nhiêu là cá? - Tôi hỏi.

Ông không trả lời, thọc tay vào thùng cá. Trong đó có hơn chục con. Có con nặng cả ký. Ông đờ ra một giây. Đứng lên, rất

nhanh, bê cả thúng cá đổ tùm xuống nước.

- Sao bác lại đổ chúng?

- Chúng đáng sống!

- Mất cả buổi bác mới câu được?

- Cho chúng nó sống. Không con nào chịu chết khi đã bị cắn câu và nhốt vào thúng. Chúng không chịu chết vì muốn sống.

- Đây là bản năng của con vật. Nó sẽ chống chọi đến lúc chết. Có những con cá, cháu cho vào chảo rán, nó còn quẫy... - Tôi cãi và nhìn xuống mặt hồ, tiếc những con cá. Đám đây mà nấu canh chua, cho dưa dộc mùa thì ngon lắm.

- Con vật còn biết yêu cuộc sống... phải cho nó sống...

Tôi bỗng hụt hẫng. Tôi chuẩn bị cho mình đi đến cõi cực lạc chu đáo và cẩn thận. Có chất thơ, lại lãng mạn, pha chút giật gân như tiểu thuyết hình sự. Một bó hồng trắng hai mươi một bông, một bức thư ba chữ và một bộ quần áo mới tinh. Giày cũng mới, lại xanh nữa.

- Về đi. Tối rồi.

Tôi vẫn nghĩ đến cái sự chết của mình. Nó sẽ như hồi chuông lạnh lốt, không dứt ngân lên giữa cuộc đời. Khổ kẻ sẽ phải điếc tai.

- Về đi! - Ông ra lệnh.

Tôi chần chừ. Thấy ông ấy giống con ma.

- Ném những thứ ấy xuống hồ. Nếu rảnh, mai ra đây ngồi câu với tôi. Ông ấy nhìn bó hoa và lá thư trên tay tôi.

Rồi biến vào bóng tối.

- Bác ơi! - Tôi chạy thực mạng theo ông. Tôi bỗng thấy sợ

khủng khiếp, cả sự sống lẫn sự chết.

Tôi vỗ lấy người đàn ông. Bật khóc.

- Khóc đi, khóc cho hết nước mắt đi con. Cha biết...

Và ông ôm tôi vào lòng.

- Đêm dịu dàng quá. - Ông nói.

- Vâng! Dịu dàng quá. - Tôi đáp.

Tôi và ông. Cả hai chẳng có gì trong tay. Những con cá. Bó hoa hồng trắng. Lá thư ba chữ... Cứ đứng như vậy tới khi mắt tôi không còn nước nữa.

Lúc ấy. Ông bắt đầu khóc.

12.8.1993

Giai nhân

Sao đứng bên cửa sổ. Một bên là bức rèm xanh lá cây. Tóc Sao đổ xuống vai, buông thả. Cô đứng lặng phắc, hình như nín cả thở. Không phải là hít trong không gian một buổi chiều gió chuyển mùa mà nghe gió về trên tiếng lá cây rụng cựa, lá nào già chuẩn bị rơi. Phía đằng đông ngôi nhà. Thịnh thoàng có tiếng khóc nỉ non, câu được câu mất, giống lời than vãn của một kẻ buồn ngủ, lên xuống như nước thủy triều. Mùi hương trầm đặc vón vén, dùn dùn từ trong nhà ra để lấp đi mùi tử khí. Người chết nằm đó đã ba ngày. Đợi những người thân mang trả lại cho đất.

Phía đằng tây. Khói cũng bốc mù mịt. Lại là khói, nhưng không phải khói hương mà là khói nướng chả. Đòi người. Hình như ai cũng có một cái thú riêng. Thú kiếm tiền. Thú tiêu tiền. Thú ăn ngon. Thú mặc đẹp. Thú nói xấu sau lưng người khác. Thú chọc gậy bánh xe... Hàng xóm của Sao là gia đình sáu người, hai vợ chồng và bốn đứa con có cái thú ăn thịt chả nướng. Sáng ra. Bố mẹ mỗi người một ngã toé đi tìm kẻ sinh nhai. Những đứa trẻ đi học. Tối về. Quần tụ quanh mâm

cơm chung thân chả nướng. Nhiều khi khói cuốn lên mù mịt cả phố. Ngày nào cũng ăn bún chả nhưng đáng điệu sung sướng chờ mong như thể mới ăn lần đầu. Một ít thịt dọi ế của chợ chiều, mùa hè nên miếng thịt xanh, mềm ướt đi. Họ tắm ngũ vị hương, húng lìu và đủ mọi gia vị nên quyến rũ lắm. Ai biết đây là đâu. Bún chả là món ăn vừa bình dân vừa quý tộc. Sáu người châu đầu vào cái mâm, một rổ rau sống, hôm thì rổ bún, hôm thì nồi cơm, ăn húp xì xoạp. Người vợ thường ngồi ở giữa, lúc gấp cho con trai miếng mỡ, con gái miếng dính tí nạc, chan cho chồng ít nước mắm. Hiếm khi thấy người vợ ăn thịt, chỉ chan nước mắm là lừa được mấy bát. Sao không hiểu cái gì làm họ có thể ăn ngon miệng đến thế?

Trước mặt. Cách một khoảng sân là nhà của mấy anh em trai. Họ chuyển về đây được gần tháng. Nghe nói. Năm anh em có một ngôi nhà cũ kỹ bao đời của ông bà cha mẹ để lại, ở mặt phố chính. Bố mẹ họ ở bên Pháp đang làm thủ tục bảo lãnh cho các con cháu sang. Họ bán phéng đi. Trích một ít tiền mua căn nhà này. Hà Nội bây giờ rồ lên phong trào xây khách sạn mini, văn phòng đại diện theo tiêu chuẩn quốc tế cho người nước ngoài thuê nên ngôi nhà bán được trăm cây, chia năm mỗi người hai mươi cây. Trừ tiền mua chung căn nhà này, còn của từng người là mười mấy cây, chờ ngày có giấy đi Pháp. Họ dọn về đây, hôm trước hôm sau như lột xác. Mỗi người một cái xích vàng ta hai cây ở tay. Dây chuyền vàng hai cây ở cổ. Đồng hồ trị giá nửa cây ở tay, kính của Mỹ và ngang lưng một bao đeo. Từ đầu đến chân là đồ xịn! Quần quả bom. Áo xiu Nhật. nước hoa thơm sặc sụa. Mỗi gia đình một hai chiếc xe máy bóng như gương, phóng bạt phố. Nghe nói. Hôm họp chia tiền, họ chi mất một triệu để thuốc nước. Họ sắp rữ bỏ cái mác người Việt Nam,

để trở thành người ngoại quốc.

Gió cuốn khói bay lớn vờn trong không gian. Dưới đường lá khô bay lảo xào. Sao chợt nhận ra ngày lại sắp qua đi. Mùi thịt nướng chả lâu nay như một thứ đồng hồ tự động. Nhiều nhà thấy khói lên là đi gọi con cái ở các ngõ ngách về tắm rửa, nhà đi vo gạo thổi cơm. Có đôi vợ chồng già đóng cửa ra phố hóng gió chiều. Mùi nướng chả gọi cho dân xóm quanh quẩn một cảm giác là họ đang cùng nhau tổng tiến một ngày, nhăng đi một cái là qua tháng. Lâu lâu hơn tí nữa hết một năm. Chớp mắt vài cái hết một đời người.

Hai cái mùi: Thịt nướng và trầm hương đang quật nhau túi bụi để giành phần thắng. Cuối cùng, Mùi thịt nướng đã thắng vì nó được hỗ trợ của người đàn bà sáu mươi tám cân đang ra sức dùng hai cánh tay quật phành phạch, cộng với mỡ thịt gặp phải lửa thì bén lắm.

Người đàn bà nằm trong cổ áo quan nghi ngút khói hương kia năm nay bốn mươi hai tuổi. Bà có hai đứa con lớn cả. Cách đây sáu năm. Bà bỏ chồng theo một chàng trai kém gần chục tuổi và dọn về đây sống. Chồng cũ nuôi con. Ít sau, Ông đi nước ngoài. Hai đứa con phiêu dạt đến khi mẹ chết cũng không biết mà về. Thấy bảo. Người đàn bà này uống rượu và hút thuốc nhiều, lại cuồng nhiệt nữa. Bà ấy đẹp lắm. Mắt nhìn ai thì người ấy ngẩn ngơ. Khoé miệng như dấu phẩy, duyên dáng cả khi đi ngủ. Lấy chồng mới được ba năm thì chàng trai đó ngoại tình với một con bé mười tám tuổi. Bà ta đau khổ, sinh bệnh ung thư tụy và chết. Sao còn nhớ. Ngày về đây. Cô nhìn thấy người đàn bà đó. Bà ta đang khỏe mạnh, tóc cặp cao, mặc bộ váy đen, hai cánh tay hờ ra trắng nõn đứng tưới những chậu hoa. Sao ngờ

ngăn trước bà ta như thể ngắm một bức tranh nghệ thuật.

Sao đứng lặng ngắt. Thỉnh thoảng có gió lộng cuốn tung rèm cửa đập nhẹ vào người. Cô rung mình. Trước những cơn gió quý hiếm của mùa hè. Xa xa. Sau màn mây ghi sẫm, trắng đầu tháng nhạt thêch như có như không.

Hết rồi. Tất cả thế là hết. Cách đây mười lăm phút, Sao đã đập tan chiếc máy điện thoại. Ba ngày trước. Bỗng nhiên Sao thấy hụt hẫng một cách vô cớ. Lòng dạ hoang vắng, chờ vơ. Khi mùi chả nướng từ hàng xóm bay sang nhắc cho Sao thấy đã qua một ngày. Cô chợt nhận ra ngày hôm nay cái điện thoại im phăng phắc như thể bị đứt dây hoặc là không tồn tại. Mới hôm qua. Dài dằng dằng những năm trước đó, nó liên tục kêu réo như một con dê bị đói triền miên. Bầy giờ sáng. Đã reng reng. Mười hai giờ đêm cũng còn reng reng. "A lô, em đây à, anh đón em đi ăn sáng nhé". "A lô, Sao ơi, cái lão Thanh cơ quan tao cứ đứt khoát bắt tao đón mày đến dự sinh nhật lão tối nay. Mày vì tao mà đến nhé. Tao đang nhờ lão một việc". "A lô trưa nay em đi ăn cơm với tôi nhé. Tôi cần em". "A lô, chiều nay lên Hồ Tây bơi thuyền được không cô bạn nhỏ?". "A lô... chúc em bé của anh ngủ ngon". "Em là của anh hồi nào vậy?" "Bây giờ thì chưa nhưng sắp". Cười. "Alô. Alô. Alô. Vào mùa sen rồi, hoa thì chưa có nhiều, mới chỉ có những ông nụ đen đen thôi, nhưng chiều nay anh sẽ lên Phủ Tây Hồ mua cho em một bó nhé, thơm tuyệt vời"... Alô...

Thế rồi. Bỗng dưng. Im bật. Sao đến bên cái gương và nhìn thấy hình mình trong đó. Mi mắt sụp sụp. Dưới mắt mòng mòng sung. Hai vành môi đã bắt đầu đen. Lỗ chân lông trên mặt to ra như những đầu tăm. Bên ngoài khung cửa. Gió đưa

mùi nướng chả bay quần quít. Sao thì thầm: Một hai ba... nếu đến ngày kia mà không có ai gọi, có nghĩa là mình không còn tồn tại nữa. Mình sẽ đập tan nó ra. Một tia hy vọng hé lên. Hay là điện thoại hỏng? Sao nhắc vội, cầu mong nó im thin thít để chúng tỏ tại máy chứ không phải tại người. Trong máy. Tiếng tút dài, rành mạch chứng tỏ sự hiện diện vừa rõ ràng vừa trung thành của cái điện thoại có ở đây đã bao nhiêu năm rồi. Sao quay số. "Nhà Hàn đây có phải không? " "Hàn đi vắng rồi, nhắn gì không?". "Không ạ. Cảm ơn. Xin chào". "Không dám". Lại tút dài.

Ngày thứ hai. Sao quanh quẩn trong bốn bức tường và dọn dẹp lặt vặt. Cơ quan đi nghỉ mát bốn ngày ở Bãi Cháy, chỉ mình Sao ở nhà. Nghỉ mát ư? Đi với ai khi người nào Sao mời cũng có những lý do chính đáng để từ chối dưới một bộ mặt tiếc thương vì không đi với Sao được chuyện này. Biển thì lúc nào cũng thế. Chỉ đẹp và tình khi có tri âm. Chẳng lẽ một người đàn bà ba mươi tám tuổi, xinh đẹp chưa chồng lại đi biển một mình bằng cái xác rỗng tuếch, còn tinh thần thì ở lại nhà rồi như một mớ bòng bong. Cuộc tình đầu tiên năm lớp mười một. Chàng trai đưa Sao đến sinh nhật một người bạn. Sau khi nhảy cùng Sao một bài, chàng trai mời luôn cô bạn xấu nhất trong đám đang nép vào một góc vì tủi thân ra đi một bài xì-lô. Sao đổi. Chàng bảo: "Anh yêu em, nhưng anh thương cô ấy lắm. Người ta bị mặc cảm là người thừa nên anh an ủi cô ấy. Họ đồng loại với mình, mắc mớ gì mà xa lánh". Sao không chấp nhận chuyện đó. Họ cãi nhau và chia tay vì Sao hiểu thắng.

Bốn tháng sau. Lại một cuộc tình khác. Sao lao vào với quyết tâm: trả thù chàng trai đầu tiên cho biết mặt. Yêu đương. Hồi hộp. Dạo chơi. Mút kem và nhắm ô mai. Cãi nhau. Làm

lành. Cãi nhau... Và bỏ nhau.

Sau mỗi lần chia tay với người yêu. Sao lại một lần ngẩng cao đầu thách đố. Năm năm đại học khoa Vật lý, cô chỉ luôn nhìn thẳng không chớp mắt. Rồi lại yêu. Lại hồi hộp. Lại giận hờn. Cuộc tình nào mà chả có bắt đầu và kết thúc như nhau. Cứ tưởng là vĩnh viễn, duy nhất nhưng cuối cùng, giống nhau và phù phiếm cả. Người đàn ông đó; một đêm đông lạnh buốt đèo Sao về, anh sung sướng hát bạt tiếng gió: "Giai nhân ơi, xin em chớ buồn, người yêu em đẹp lắm, người yêu em tuyệt lắm"... Sao cúi vào sườn anh: "Không làm giai nhân đâu. Đời giai nhân bạc lắm. Ư thích giai nhân"... Anh cười, dừng xe quay lại hôn lên tóc Sao: "Thôi vậy, không làm giai nhân thì thôi. Làm vợ. Vợ anh được không?".

Rồi cũng qua đi. Yêu đương. Hờn giận. Tự ái. Tự trọng của tuổi trẻ là sự hiếu thắng. Sao thề: "Em sẽ ở vậy suốt đời, chỉ đi lấy chồng khi nào anh lấy vợ mà thôi". Chàng trai van vãn: "Tha lỗi cho anh, anh đèo mẹ về quê nên sai hẹn em. Lúc về, chị nhờ mua hộ mấy bao xi măng, chẳng nhẽ anh mình đi vắng, có mình chị dâu lại không giúp. Tội nghiệp chị ấy". Sao lừ mắt: "Thế còn ai tội nghiệp tôi?". "Anh giúp đỡ những người trong gia đình, mai kia đây là mẹ, là chị em có phải vợ vẫn ngoài đường đâu? " Sao dừng dừng: "Ừ thì tôi đi đường tôi, để anh về sống cùng mẹ và chị dâu suốt đời". Họ không gặp nhau nữa vì ai cũng thừa lòng tự trọng, thiếu tính vị tha.

Hai mươi ngày sau. Sao hiện ra ở nhà chàng trai: "Em có con rồi, vừa đi thử ếch về". Chàng trai đang cầm cái xẻng trộn vữa cho nhà ông anh, thả rơi xuống đất, vồ lấy Sao: "Thật không? Chắc không? Thế thì anh bàn với bố mẹ em xin cưới

em ngay. Trời đất ơi. Tuyệt quá. Thế là anh có quyền vênh với mấy thằng bạn thổ tả rồi. Bọn nó cứ bảo mặt anh không có râu là không có con. Thế mà anh cứ tưởng là mặt em mãi mãi, cô bé ngang ngạnh của anh. Bây giờ anh được cả trâu lẫn nghé?".

Sao lặng người, nói nhỏ: "Tôi không muốn giết tuổi trẻ của mình bằng con đường tự biến mình thành con ờ. Tôi còn quá trẻ để ngồi ôm con của số ngóng chồng đi làm về mỗi sáng, mỗi chiều. Tôi còn phải học, phải phấn đấu để có một cái tên trong cuộc đời này. Thành bà nọ bà kia mới khó, chứ thành vú em khó gì. Mai, anh xin giấy chứng nhận cơ quan anh, khai tên chị tôi trong hộ tịch của tôi, tôi sẽ đi phá".

Tất cả vỡ vụn trước mắt chàng trai. Nước mắt chàng ứa ra, môi run rẩy: "Sao ời, chẳng lẽ em không hiểu anh yêu em đến thế nào sao? Chẳng lẽ vì những chuyện con con, làm chúng ta không được sống bên nhau. Anh sẽ làm hết, miễn là em để nó ra thôi. Chỉ cần em để thôi. Anh là con một, bố mẹ anh mong có ngày được bế cháu nội lắm. Em sẽ đem hạnh phúc đến cho anh và mọi người. Anh xin em. Chẳng lẽ mặt anh khốn nạn lắm hay sao mà em thù anh lâu thế. Yêu thì phải biết tha thứ chứ?".

Sao ngoảnh đi cười nhạt: "Con ư, con là cái gì? Nó đem lại cho đời tôi cái gì ngoài sự sỗ sè, nhếch nhác và ngu si? Con à. Con để làm gì khi trước mắt tôi là bao nhiêu con đường. Lấy anh. Rồi cứ một năm tôi sản xuất cho anh một đứa vì dòng họ anh vắng người, lại đẻ như gà ấy mà? Mai tôi dứt khoát phá. Đã biểu quà bác sĩ rồi, nhớ khai tên chị gái tôi. Chớ dùng tên tôi đây".

Sau đó. Họ không bao giờ gặp nhau nữa. Chàng trai. Sau khi chăm sóc Sao chu đáo như một người chồng đích thực đã ra đi để lại cho cô một số tiền bồi dưỡng và gọi cô là ác phụ.

Ngày tháng qua đi. Sao vẫn sáng lấp lánh giữa những người xung quanh. Cô ra ở riêng vì thích tự do. Giờ người ta ăn thì cô ngủ. Giờ người ta ngủ thì cô chơi. Giờ người ta nghỉ ngơi thì cô làm việc. Căn nhà nhỏ bé, chỉ có một cái đệm. Một chiếc tủ ngăn dưới đựng quần áo. Ngăn trên bày những chai rượu Tây. Một bát hương quanh năm nghi ngút khói. Một cái điện thoại đổ chuông suốt ngày đến toát mồ hôi.

Ngày thứ hai trôi qua.

Im lặng. Mùi thịt nướng đến giờ lượn qua khung cửa. Ban đầu thì lãng đãng. Sau đậm dần. Hôm nay chắc dư đặt tiền nên mua thịt nạc, khói đặc và khét khô chứ không nồng nàn và ngào ngạt như hôm trước. Sao giật mình vì biết lại một ngày qua đi đến nơi. Không ai đến. Cũng không ai gọi điện như thể một cơn lốc đã cuốn đi hết và thả họ xuống một vùng khác? Thịnh thoảng. Ký ức dội về bởi người đàn ông không râu nhưng lại rất dễ có con, đứa con không thành duy nhất của Sao ngày đó. Thật ngu xuẩn khi thách đố đàn ông. Việc gì phải tình tượng với họ cơ chứ? Bây giờ thì Sao hiểu là mọi sự không như Sao nghĩ và mong muốn. Sao tưởng người ta sẽ đau đớn dần vật suốt đời. Sẽ chỉ có hình bóng cô trong tim... Nhưng không. Hơn một năm sau. Anh ta lấy vợ. Loáng cái đã thấy tay dặt, tay bế những đứa trẻ, vì anh thích có nhiều con. Còn Sao sống người và hiểu rằng, mình yêu người ta hơn người ta yêu mình. Đời người đàn bà thường ngắn hơn đời người đàn ông mặc dù tuổi thọ thì nhiều hơn. Đó là nghịch lý. Đàn ông sáu mươi tuổi còn có tình yêu. Đàn bà thì hiếm hoi lắm. Mẹ bảo, ngày Sao dọn ra ở riêng: "Mỗi một người con gái là một bông hoa. Trong rừng hoa. Có bông hoa đẹp, bông xấu. Bông nở sớm. Bông nở muộn. Điều đó không quan trọng bằng loại hoa gì để lại trái cho đời". Sao cười.

Mẹ ơi. Bây giờ có phải là thời mẹ đâu mà mẹ ví von như thế.

Ngày thứ ba. Có là rõ mới đi thách đồ thời gian. Điện thoại vẫn im thin thít như đôi hờn. Cánh cửa không tiếng gõ. Những bậc cầu thang gỗ không tiếng chân người. Hay là họ bận? Nhà ông Y. Số điện thoại đầu 3... "Alô. Cho tôi hỏi, anh Y có nhà không ạ" "Anh ấy đi rồi. Đêm hôm qua anh ấy về khuya lắm chị ạ. Sáng sớm đã thấy dắt xe đi, chị nhắn gì không?" "Không, tôi không nhắn gì cả"... "Alô, anh làm ơn cho tôi hỏi anh V có ở phòng hôm nay không ạ?" "Cô ở đâu đấy, cả phòng ấy đi nghỉ mát từ hôm qua rồi". "Họ nghỉ ở đâu ạ?" "Bãi Cháy"... Trời ơi. Nghỉ đúng Bãi Cháy, cái nơi mà mình từ chối không đi vì nghĩ rằng người ấy ở nhà... Hoá ra là mình ở nhà còn người ấy đi. Cũng như cái kẻ mình tưởng sẽ phải thương nhớ mình suốt đời thì lại lấy vợ và đẻ một lũ con. Còn mình thì vẫn chờ để trả thù. "Alô, cho cô hỏi chú T có nhà không?" "Cô ở đâu đấy, chú cháu đi bơi rồi, bơi ở hồ to lắm cô ạ. Chiều nay cháu *nghe* học cô ạ"... "Alô... Hải đấy à?" "Không, thằng Hải nó đi vắng rồi, em là ai đấy có cần gửi cho nó mấy cái "hòm" không, anh chuyển hộ". "Không, không gửi gì cả, cảm ơn anh..."

Loang trong không khí mùi chả nướng. Sắp qua ngày thứ ba. Thịnh thoảng. Mùi khói hương thừa cơ lên vào giữa đám hơi thịt nướng, thơm đến tội nghiệp. Cảm giác giống như đoàn lực điền to béo hùng hổ đi cuộc đất. Thịnh thoảng có một chú thư sinh chui vào luồn lách rồi chạy thoát thân. Thôi. Thử một lần cuối cùng. Sao quay số 17. Tít. "Kính chào quý vị. Hôm nay, ngày hai mươi sáu tháng tám năm một nghìn chín trăm chín mươi ba. Tít. Bây giờ là mười tám giờ ba phút mười bảy giây".

Choảng. Dây đứt và cái điện thoại văng ra. Vỡ một góc.

Sao đến bên cửa sổ. Ngôi nhà của mấy anh em trai đang có tiếng chửi nhau. Tiếng đồ đạc vỡ. Tiếng la hét tiếng trẻ con thét lên. Những tiếng chửi tục tĩu bắn thiêu văng toé loe. Sao nghe người ta kể là ông bố bà mẹ của năm cậu con trai bỗng dưng nhớ quê hương da diết. Họ bảo. Có tiền về quê mình vẫn sướng hơn. Họ lại già rồi. Ăn là mấy, ngủ là mấy đâu mà cần ở những bên Pháp. Ở đó. Không có bạn bè lối xóm thân quen. Không quen được những phong tục tập quán xa lạ, cái gì cũng đất đỏ trời xám trong khi dùng tiền đó ở quê nhà sống như đế vương. Thế là hai ông bà già quyết định hồi hương. Cốc chết ba năm quay đầu về núi. Họ đánh điện về báo các con ra đón ở sân bay thay vào việc các con phải ra sân bay đi sang xứ người. Tiếng thì không biết. Nghề nghiệp cũng không. Ăn làm sao nói làm sao giữa một cộng đồng khác? Thế là sau một thời gian ngắn. Một trăm cây vàng tiêu gần hết vào các đồ xịn. Từ cái máy đánh lửa đến chiếc khăn mùi xoa, đôi giày dưới chân lẫn cái kẹp tóc. Các cháu thì nghỉ học trường ta, chuẩn bị sang học trường Tây. Năm bà con dâu như năm bà hoàng. Năm ông con trai như năm ông giám đốc văn phòng đại diện của các hãng kinh doanh nước ngoài tại Việt Nam. Bỗng chợt thấy chật chội. Bức bối trong căn phòng ba mươi mét vuông, chứa mười tám người, chuẩn bị đón thêm hai ông bà già nữa về, thành hai mươi.

Có tiếng đấm cửa. Sao sững người. Ngoảnh phắt nghe ngóng xem có thực ai gõ cửa nhà mình không. Lại tiếng đấm. Lần này mạnh hơn. Ai nhỉ? Ai đến với tôi lúc này nhỉ? Tiếng gõ cửa lạ quá. Hình như chưa có bao giờ. Trời ơi. Sao run rẩy. Tôi thề. Tôi thề sẽ yêu người gõ cửa này. Sẽ lấy người đó làm chồng. Tôi cô đơn quá rồi. Tôi chẳng cần gì nữa ngoài việc phải có ngay một gia đình. Tim Sao rung loạn xạ trong ngực như

muốn bắn tung ra ngoài. Mình sẽ ôm lấy người ấy. Sẽ giữ người ấy cho mình. Mình sẽ không để tuột đi đâu. Dù là ai. Cửa mở. Sao giật mình lùi trở lại, người như vỡ ra.

Một người đàn ông gầy nhách bắn thiu, trong bộ quần áo kaki từ những năm bảy, tám mươi và vúi chằng chịt đang gắng gượng đỡ cái đầu quá cỡ, đôi mắt sùi ngầu, đôi môi nhếch nhếch đầy vẻ quái đản nhìn Sao. Ông ta chìa một bàn tay to bè, ngắn chùn đầy bùn đất tanh lờm về phía Sao: "Thanh toán tiền". Sao tức giận. Máu trong người cô sôi lên. Cô cũng không hiểu sao bỗng nhiên giận thế: "Tiền gì?" "Tiền thông cống và chọc hố xí bị tắc, cô quên à? Tôi phải dí mặt vào chỗ đó bốn tiếng. Ai đã tọng cả một cái quần bò và năm giẻ rách". "Bao nhiêu?" Người Sao bỗng chùng xuống như thể sắp đứt hơi. "Ba chục nghìn, không đất đâu, nếu đi thông chỗ khác, còn đắt hơn". "Tiền đây, không thiếu đâu, chỉ có thừa thôi. Và ông đi đi". Nước mắt tràn ra đầy mặt Sao. Người đàn ông lầu bầu câu gì đó bằng một cái giọng rã rọt và cảm cúic đêm tiền. Ông xếp nó thành từng chục, vuốt ngay ngắn phẳng phiu đầy vẻ kính cẩn rồi bỏ vào túi áo. Cô sập cửa lại. Mùi rượu rở tiền lẫn trong mùi cống rãnh tanh tưởi thoitha còn lẫn quần mả ở cửa không bay. Dù người đàn ông đã đi từ lâu.

Sao nằm vật xuống đệm, nức lên. Khốn nạn. Sao người mỗi ngày một đông như kiến mà tôi thì cô đơn thế này? Ai đến với tôi bây giờ. Chẳng lẽ. Cuộc đời của tôi. Một người đàn bà ba mươi tám tuổi thế này mãi sao? Cứ đợi một cái gì mà chính mình không biết. Bên ngoài cánh cửa kia. Có thể là thiên thần. Có khi là quỷ dữ. Cái thời mà mình được quyền chọn lựa qua rồi sao?

Lại tiếng gõ cửa. Ban đầu gõ nhẹ nhẹ. Lúc sau to dần như tiếng đấm. Một âm thanh mỏng mảnh yếu ớt cố làm ra sức mạnh. Những người đàn ông đến rồi đi khỏi nhà này không có tiếng gõ ấy. Lần này Sao cẩn thận hơn vì ít ra sai lầm cũng mới xảy ra. Đã lâu gì để kịp quên? Sao ngó qua khe cửa. Không một bóng người. Tiếng gõ vẫn vang lên. Có lẽ là ai đó đang trêu mình. Mà trêu được có nghĩa không phải là kẻ móc cống. Chúa ơi. Xin hãy ban phước cho đứa con khốn khổ của Người... con sẽ đi ra đường cùng anh ấy. Sẽ tắm mình trong những cơn gió hiếm hoi của ngày hè. Sẽ yêu, chung thủy với anh ấy. Sẽ tha thứ, đắp xây hạnh phúc dù muộn màng, dù anh ấy sẽ có những tật xấu. Sẽ không giận hờn, phá phách và ích kỷ nữa. Con thề. Con xin thề. Sao vùng đến bên góc chiếc đệm. Vớ thời son tô mạnh lên môi. Hai tay xới lại mái tóc rối bù và thoa ít phấn hồng lên má rồi mở cửa.

Một con bé con. Con của nhà hàng xóm chung thân ăn chả nướng. Sao sưng lại. Người lạnh buốt. "Cô ơi, tổ mình cùng đi viếng đám ma bác X. Mẹ bảo cháu sang mời cô đi cùng đoàn. Mỗi người góp 5.000đ phúng và 500đ tiền hương, cả thầy là năm nghìn năm trăm đồng, cô xuống ngay nhé kéo mọi người đợi".

Sao gật. Nước mắt lại tuôn rơi... Thề là hết. Dù con đã cầu xin và sám hối.

Sao xuống đường. Cô cầm sáu nghìn trong tay, mắt đỏ mọng nước. Ba bà cụ già. Hai ông cụ và mấy người đàn bà đang xếp hàng góp những đồng bạc lẻ, người tiền hai nghìn, người tiền năm trăm cũ kỹ và nhàu nát cho chung vào một cái phong bì. Nó cộm dày lên. Có tiếng bà cụ già: "Tôi còn mỗi tờ mười nghìn định để dành hôm nào thằng cháu ngoại lên thì cho."

Nhưng thôi, đem phúng hết. Tội nghiệp người hồng nhan". Sao nhìn cái phong bì lồng phồng đủ các loại tiền. Đây là cách duy nhất biểu hiện tình thương giữa những người chân đang dính vào mặt đất và cái người đang hồn lìa khỏi xác kia. Rồi cả đoàn kéo sang ngôi nhà cùng tổ để phúng viếng. Con bé đi bên Sao, nó thì thầm: "Thương bác ấy nhỉ cô nhi. Tại bác ấy cho con bác ấy đi nên không có ai nuôi đấy. Mẹ cháu bảo thế. Còn cháu, cháu sẽ nuôi mẹ cháu, mẹ cháu sẽ không chết". "Ừ, cháu phải nuôi mẹ, mẹ vất vả vì cháu lắm". Sao lại khóc. "Cô thương bác ấy nhỉ. Cháu cũng thương. Cháu không thấy sợ đâu. Còn mẹ thì sợ suốt đêm qua. Hồi bác ấy còn sống. Bác ấy hay cho mẹ cháu quần áo, hôm qua mẹ cháu tìm và mang trả rồi. Lớn lên. Cháu có tiền, cháu sẽ mua áo đẹp cho mẹ. À cháu học giỏi. Được thưởng tiền, cháu sẽ để dành mua áo cho mẹ".

"Cháu có hay được thưởng không?" Sao hỏi "Có ạ. Bốn anh em cháu ai cũng được thưởng mỗi khi học giỏi điểm cao. Cháu được nhiều nhất vì cháu bé nhất. Bọn cháu đều tiết kiệm và bỏ lợn. Thịnh thoàng bố lợn liên hoan cả nhà. Cháu chỉ thích mua cho mẹ một cái áo".

Cả đoàn bước vào căn phòng. Chính giữa là bàn thờ. Khói hương ngầu cuộn lên. Một khuôn mặt thanh tú, trong veo nhìn những người vào viếng như thể không hiểu tại sao lại có chuyện đó. Mái tóc bông bênh hai vai. Đôi môi gọn gọn cười. Tiếng khóc lại rồ lên. Áo nào mệt mỏi, vì họ không còn sức nữa. Họ rên rỉ nhiều hơn là khóc. Cả đoàn đứng mặc niệm và đi quanh quan tài. Mọi người. Kề thì tò mò. Kề thì miễn cưỡng ngó vào khuôn mặt trong cái ô kính bằng hai bàn tay đó một cái. Sao cúi nhìn. Khuôn mặt người đàn bà chỉ còn là một khung xương, hai bên tóc đen nhánh xoã mềm. Và tất cả là những cái hốc. Hốc

mắt xanh. Hốc miệng đỏ vì khi liệm xác họ phải son phấn cho người chết đỡ nhợt nhạt. Trông người đàn bà nghiêm trang, chính chu. Bàn tay cô bóp chặt tay con bé: "Đừng nhìn, cháu còn quá bé để nhìn những cái đó". Và cô lôi nó ra. Sao rùng mình. Ít ra, với người kia mình còn hơn cô ta một cái, đó là cuộc sống. Cuộc sống là vô giá.

"Cô ơi". "Gì hả cháu". "Cháu về ăn cơm đây, nhà cháu cứ đến bữa chiều là phải đầy đủ, bố mẹ cháu thích ăn cơm phải đủ. Xong cháu còn học bài. Bốn anh em cháu sắp được đi nghỉ mát cô ạ. Chúng cháu sợ lắm. Cháu chào cô. À, cô đừng khóc nữa nhé". Nó bỏ chạy về phía khung cửa tràn lan mùi thịt nướng. Có tiếng trẻ con cười và giọng người bố đang nói chuyện vui gì đó.

Sao đi thẳng lên nhà. Người cô rỗng tuếch.

* * *

Giai nhân.

Ôi giai nhân.

29.6.1993

Mùa thu vàng rực rỡ

Có tiếng chuông điện thoại. Bà nhấc lên. Bà đợi tiếng chuông ấy rất lâu, khi mà ông hện: "Nó ngủ rồi. Tôi đang chờ xem dự báo thời tiết ngày mai thế nào. Sáng mai, tôi sẽ gọi bà sớm. Bà có đi ăn sáng với tôi không?". Bà cười: "Chắc là không đi được. Thằng cả bảo hôm nay nó không về ăn cơm. Tôi phải lo thức ăn để vợ chồng con cái nó về ăn tối". Ông bảo: "Thế thì tôi cũng ăn mỳ vậy". Bà cười chúc ông ngủ ngon. Ông chúc bà ngủ ngon. Họ thì thảo. Họ run rẩy. Họ cùng thở nhẹ. Cả hai cùng chờ đợi bên kia bỏ máy điện thoại xuống. Nhưng chẳng ai chịu bỏ cả. Bà cười, tiếng cười rinh rích. "Ông bỏ đi". Ông bảo "Thì bà bỏ trước đi", "Không ai lại làm thế". Ông cười "Ừ, thì tôi bỏ trước vậy". Và ở bên kia khi một tiếng "cạch" vang lên, thì ở bên này bà mới từ từ hạ máy xuống. Ngoài trời. Đêm đen thẫm. Bà nhìn ra xa, cố nhìn thật xa để xem sau cái vàng màu đen sẫm, đen sì rung rinh trong gió kia nó là cái gì.

Nó là ngày mai.

Ông bảo "Bà ơi, tôi thu xếp được rồi. Thời tiết tốt.

Tôi vừa nghe đài báo thời tiết ngày hôm nay xong. Chúng nó báo bố cứ đi vô tư, tuần này chúng nó được nghỉ phép. Thế còn bà?". "Chúng nó cũng báo bà đi vô tư". Ông cười "Chúng nó tốt thật". Bà bảo "Ừ, chúng nó tốt thật". "Mấy giờ hả bà?", "Tùy ông". "Theo tôi thì mười một giờ". "Mười một giờ đường vẫn còn đông lắm". "Hay là mười hai giờ?". "Mười hai giờ là chính ngọ". "Thôi thì mười một giờ ba mươi". "Tôi phải mang cái gì?". "Tùy bà. Tôi mang đủ hết rồi".

Bà cười: "Thế thôi nhé, tôi đi lo chuẩn bị các thứ cho chúng nó đây. Vừa mới mua được cân rưỡi thịt làm ruốc, rồi lọ muối vùng nữa. Sắn mấy quả bí, muối vại dưa thế là yên tâm".

Ông bảo: "Thế là được rồi. Bên này cũng thế. Tôi thì không biết làm ruốc". "Để tôi làm luôn, mang sang chia đôi cho ông một nửa". "Tôi chỉ cần một lọ nhỏ nhỏ thôi. Chúng nó trưa ở cơ quan. Chiều về ăn nháo nhào. Con dâu thì sợ béo nhịn bữa tối. Con rể thì uống bia. Thằng con trai thì cũng bia. Chỉ lo cho thằng Kim đang sốt thôi...".

Buổi chiều. Ông hiện ra ở cửa nhà bà. Bà giật mình trở mắt: "Ồi giờ ời ông đeo cái túi gì mà to thế kia?".

Ông cười, nụ cười sáng rực trên khuôn mặt của một người đàn ông đã sáu mươi tuổi. Tóc ông bạc. Cái dựng lên, cái rạp xuống. Những sợi tóc đen tự nhiên cảm giác yếu kém chui tụt xuống dưới, những sợi tóc bạc ngoi lên. Cái miệng rộng. Đôi mắt đầy tình cảm của ông nhìn bà. Bà chột rùng mình. Đây không phải là ánh mắt, nụ cười của một người đàn ông đã sáu mươi. Cũng như bà. Cái rùng mình không phải của người đàn bà ngoại ngũ tuần. Mà là cái rùng mình của bà quả phụ ba mươi tuổi.

Còn nhớ. Lần đầu tiên khi anh cười đưa cho chị một bức thư và nói: "Chị đừng kiện chúng tôi. Tôi có thể mời chị đi uống một cốc cafe không?". Chị lừ lừ nhìn anh đầy phần uất bởi vì anh dám làm một cái việc phạm đến nguyên tắc gây ảnh hưởng đến cơ quan của chị. Hai cơ quan cùng chung nhau một việc làm ăn. Anh là đại diện bên kia. Chị là đại diện bên này. Chị chờ đợi cả một buổi sáng để người phía bên kia mang giấy xin lỗi sang phía bên này. Và người mang đến là anh. Rồi chả hiểu thế nào chị lại theo anh ra hàng cafe. Chị có biết uống cafe đâu nhưng cố gắng uống để cho anh thấy là chị chịu chơi chứ chả kém gì. Nhưng rồi sau đấy bắt đầu chị thấy mình nằm trên một chiếc tàu mỏng mảnh như lá tre, trước mặt là những cơn sóng cuộn chị đi. Lòng dạ chị nôn nao, cồn cào. Mặc dù đầu óc chị tỉnh như chưa bao giờ được tỉnh nhưng bụng thì réo gọi. Người chị lả đi, mặt đỏ ửng tái dại. Anh bảo: "Chị làm sao thế?". Chị cười nhạt. Phẩy tay: "Cho xin cốc nước lọc". Anh vội gọi chủ quán không những cốc nước lọc mà còn có cả lát chanh và mấy viên đá. Chị uống một hơi hết sạch. Uống xong. Cái chất cafe trong dạ dày cộng với nước lọc pha loãng cafe thấm dần li ti ăn vào người. Chị say đờ đờ. Chị nhìn anh thành bốn người. Năm người. Sáu người. Chị hoa mắt. Chóng mặt đổ gục xuống. Trong vòng tay của anh. Chị lả đi. Mọi người xung quanh không hiểu cái kẻ phía bên kia đã mang đơn sang xin lỗi mà lại còn làm thế nào để chị phát ngất đi như thế. Anh cười hiền lành: "Chị ấy không biết uống cafe. Tôi dại quá lại mời chị ấy một cốc cafe đen ít đường". Tất cả cười phá ra bảo phía bên địch quá mạnh đã đánh phá bên ta bằng cả hình thức lẫn nội dung, cả vật chất lẫn

tinh thần thể này thì chắc bên ta sẽ đổ mất thôi.

Hai tiếng sau. Chị được một người đồng nghiệp dựng dậy cho uống cốc nước đường với một lát gừng. Xung quanh chị là những tiếng cười. Những khuôn mặt nở rộng ra hết cỡ. Họ bảo: "Đi đánh nhau mà như bà thể này thì đánh làm gì? Giờ cả súng ống, chân tay lên mà hàng đối phương đi". Chị bảo: "Tại sao lại thế?". Họ bảo: "Mới chỉ có một cốc cà phê đen mà đã ngất như thể này rồi thì không biết còn những chiêu khác đối phương giờ ra thì đến bờ bên nào?".

Chị mở mắt. Xung quanh chị. Trong tóc của chị. Trong áo chị phảng phất mùi của một người đàn ông lạ. Nó ấm áp truyền li ti trong kẽ tóc. Chị rung mình. Lâu lắm rồi mới có một người đàn ông ôm chị vào lòng từ khi chồng chết. Bốn năm rồi còn gì. Người đàn ông duy nhất trong đời chị đã đi xa. Đây là một trận sốt cao kéo dài. Anh để lại thằng bé con không một lời nhắn lại. Chẳng ai hiểu nguyên nhân của cái chết, chỉ biết rằng chị đã cố hết sức không cứu lại được anh. Ba mươi tuổi. Người chị đầy đặn hơn nhưng gương mặt ngày càng đẹp và đậm thắm, mặn mòi. Tóc chị dài, cuốn cao lên, phô cái cổ trắng. Ở đây có những ngấn mỡ, ngấn lên phía đằng sau, xuôi xuống đôi vai êm ái mịn màng. Lâu lắm rồi không có ai đặt tay hay thổi nhẹ vào đây.

Chị đi về với cảm giác lâng lâng. Một cái cảm giác như mình thất tiết với chồng, pha lẫn sự sung sướng. Buổi tối. Khi cơm nước xong cho thằng con trai mười hai tuổi. Chị ra cửa sổ ngồi một mình. Căn hộ của chị ở tầng một của khu chung cư. Trên đầu là bốn tầng nữa. Ngoài vườn. Chị trồng mấy cây doi nhỏ và một bụi tóc tiên rung rinh nở hoa. Thằng con ngồi bên kia học bài. Nó bảo: "Mẹ ơi, hôm nay con tưới cây rồi đấy. Tóc tiên lại ra thêm

mấy nhánh nữa. Mẹ có trồng hoa nhài không? Bạn Nhài ở lớp con bảo bạn ấy tên là Nhài nên chỉ trồng hoa nhài thôi". Chị cười bảo: "Thế mẹ tên là Hồng chẳng nhẽ mẹ chỉ trồng...".

"Bạn ấy bảo thế mẹ bạn có thích hoa hồng không? Con bảo mẹ tở cắm hoa hồng quanh năm. Bạn ấy bảo thế mẹ có trồng hoa hồng ở vườn không? Con bảo mẹ tở có trồng nhưng rồi sau này những bông hoa hồng mẹ trồng nó cứ gầy, hương hoa của nó buồn lắm và mẹ không trồng nữa. Bạn ấy bảo thế thì tở sẽ tặng mẹ chậu một khóm nhài vì hoa nhài sẽ thơm hơn, mẹ chậu có thể ướp trà để uống. Con trồng hoa nhài mẹ nhé? Bạn ấy còn bảo con là niềm vui của mẹ. Nếu con để mẹ buồn, mẹ đi lấy chồng thì con mồ côi. Mẹ có lấy chồng không?".

Chị cười nhưng nước mắt chảy quanh: "Ừ, bảo bạn ấy cho mẹ xin một bụi. Mẹ sẽ trồng hoa nhài. Mẹ sẽ không lấy chồng để nuôi con khôn lớn và mẹ con mình sẽ vui".

Buổi tối trôi qua. Mỗi khi con học bài xong. Đi ngủ. Chị chào nó và sang buồng của mình. Chị lại mở túi ra. Trong đó có cái phong bì màu tím. Một tờ giấy ở công ty anh gửi lời sang xin lỗi công ty chị sau khi đã mua mất lô hàng của công ty chị. Tờ giấy đơn giản nằm trong cái phong bì dày. Những hàng chữ tên của công ty. Số điện thoại. Số fax lạnh lùng vô cảm nhưng đây là anh. Tại sao lại thế nhỉ? Người ta thường nói đàn bà yêu bằng mũi còn đàn ông thì yêu bằng mắt. Hình như đàn ông mỗi người đều mang một mùi hương riêng mà chị không biết đây thôi. Còn anh. Anh đã ôm chị. Đã dìu chị từ hàng cafe ở ngoài cổng vào trong phòng làm việc trước sự ngạc nhiên của tất cả mọi người.

Có tiếng chuông điện thoại reo. Chẳng lẽ lại là anh? Có ai

gọi điện cho chị vào giờ này đâu nhỉ? Tim chị đập rộn ràng. Đầu dây bên kia tiếng người đồng nghiệp lạnh lót vang lên: "Hong ơi, khoẻ chưa?". "Cũng đỡ rồi". Chị đáp. "Giờ ơi, hôm nay tất cả mọi người đều sợ...". "Sợ cái gì cơ?". "Mặt mày tái ngắt đi, người mày lả ra trong tay người đàn ông ấy". "Lả ra như thế nào?" - Chị hồi hộp hỏi. "Chân mày lết trên đất. Thực ra lão ta có thể bế bổng mày lên nhưng mà lão ấy ngượng". "Ngượng cái gì?" "Ngượng vì mày ngắt. Tại sao đi với nhau ra hàng uống cafe lại ngắt?".

Chị cười: "Thì tao tinh tướng. Đôi phương sang thì mình cũng phải tỏ ra chịu chơi thì uống".

Lại tiếng cười vang lên. Hoa bảo: "Nhưng mà khá đẹp đôi đấy. Mày biết tao mê nhất của lão cái gì không?". "Mê cái gì?". "Hàm răng. Khi lão cười, phô hàm răng trắng xoá đều tăm tắp, bảo: "Tôi... tôi... tôi không thể tưởng tượng được. Hình như Hồng không biết uống cafe mà cô ấy đã làm hết một cốc. Một là cô ấy bị tiền đình cho nên khi cafe vào...". Anh Hoàng bảo "Ông nhầm, nếu mà bị tiền đình cafe vào càng tỉnh". "Thế thì cô ấy say cafe rồi". Cà lữ quây lấy hần, bảo: "Ông cho cái gì vào cafe của nó? Chưa bao giờ nó ngắt như thế này. Ông phải ở đây để chịu trách nhiệm". Lão ta cười và đưa số điện thoại. Bàn tay ngón dài thẳng tắp run run ghi số điện thoại, ghi tên, ghi địa chỉ và ngồi tần ngần ở bàn làm việc. Lão đi rồi. Bọn tao nhìn mày nằm thiêm thiếp trên giường không thể tưởng tượng nổi trong đời lại có những chuyện như thế. Mày khoẻ rồi chứ gì?

Chị cười: "Khỏe rồi". "Thôi thì say lão ấy đi cho bọn tao mừng. Bốn năm rồi còn gì? Ở dưới tuổi vàng bố thằng Tùng cũng mồ yên mả đẹp. Mày thủ tiết với ông ấy thế là đủ rồi. Bây

giờ mày mới có ba mốt tuổi. Không ai thờ chồng từ năm ba mốt cả". "Thôi mày đừng nói đến chuyện ấy". "Tao nói thật đấy. Lão ấy có một cái gì đấy mà người ta nhìn dễ tin ngay. Bọn tao đều tự hỏi tại sao công ty bên kia lại mọc ra một thằng cha dễ thương đến thế? Và tại sao chúng mày lại ở trong vòng tay nhau trong một hoàn cảnh như thế? Thôi trời định rồi. Yêu đi". "Mày coi tình yêu cứ như là đùa ấy. Quá bằng đi ăn bát phở. Chọn một hàng phở ngon bây giờ còn khó nữa là đi tìm một tình yêu". "Ờ thế đấy. Có khi cả bốn năm, có khi cả đời mày đi tìm nhưng không gặp. Thế mà bỗng dưng lại gặp đấy".

Chị im lặng. Trong người chị nhói lên một cảm giác lâu lắm rồi không có. Nó hồi hộp. Nó vui. Lại buồn. Lại xót xa. Lại chơi với mong manh như có thể có. Có thể không.

Chị bần thần. Lại ra cửa sổ ngồi. Mọi thứ đến nhanh như một cơn gió. Hàng nghìn cơn gió đã thổi qua suốt cuộc đời chị. Nhưng cơn gió này thì khác. Cơn gió này không lạnh lạnh, không mát mát như gió của một ngày hè. Không phải là cơn gió của đầu mùa đông đến xao xác đuổi lá trên hè phố. Mà là một cơn gió mang hương vị của người đàn ông. Chị rung mình. Cái mùi ấy đang trở lại quanh chị. Quanh quất đầu đây. Bủa vây như những cái kim châm nhỏ châm chích vào người chị đến dễ mê.

Lại có chuông điện thoại. Chị nghĩ là Hoa gọi lại: "Gì đấy hả? Lại cái gì đấy hả?".

Bên kia im lặng. Chị chột giật mình. Một giọng đàn ông khàn khàn vang lên: "Alô, cho tôi gặp chị Hồng."

Chị rung mình. "Vâng, tôi Hồng đây.". "Sức khỏe của chị thế nào?". Giọng anh run run cố làm vẻ bình tĩnh.

"Dạ, tôi bình thường rồi ạ.". "Tôi xin lỗi chị, tôi thấy đồng

nghiệp của chị nói chị không biết uống cafe nhưng tôi không tin. Từ đưa trẻ con cho đến người già đều biết uống cafe". "Vâng. Nhưng tôi thì không. Người ta thường uống cafe với những người bạn, với tri âm, tri kỷ, với những người đồng hành. Còn tôi, tôi là phụ nữ...". "Nếu có chuyện gì xảy ra với chị, thì tôi ân hận lắm. Tôi xin lỗi chị cả việc tôi đã đường đột bế chị vào phòng ngày hôm nay". "Không. Anh dìu tôi vào phòng chứ?". "Không. Tôi dìu chị vào phòng, nhưng đến gần cái giường thì tôi có bế chị lên."

Chị lại rung mình. Hoá ra là thế. Hoá ra là người đàn ông ấy đã bế mình và từ đầu đến chân mình là mùi của người ấy.

"Nếu có thể... chúng ta gặp lại nhau chứ?". "Vâng". "Tôi muốn mời chị đi uống cafe nhưng sẽ pha loãng để chị quen từ từ. Khi nghiện rồi, chị sẽ thấy thiếu nó chị không thể chịu được". "Thế à? Tôi chả nghiện cái gì bao giờ". "Ôi thế à? Còn tôi thì nghiện cafe, thuốc lá. Sáng ra chỉ cần một cốc. Một điếu thuốc tôi sẽ tỉnh táo đến trưa. Nếu không tôi sẽ rất cáu. Nhiều khi tôi cứ cáu lung tung. Mọi người không biết tôi cáu vì chuyện gì. Mãi đến chiều thì chính tôi phát hiện là tôi cáu vì thiếu cafe". "Thế à? Nghiện cái gì sẽ khổ vì cái ấy.". "Vâng tôi biết thế. Bây giờ chả biết làm thế nào để bỏ được". "Anh biết thế mà anh lại còn xui tôi nghiện à?" - Chị lại hăng máu lên.

Bên kia. Một giọng cười vang lên: "Cũng nên nghiện một cái gì đấy chứ? Nghiện cafe đâu phải là xấu?".

Chị cười: "Thôi được rồi, chào anh. Cảm ơn anh vì lời hỏi thăm.". "Chào chị. Chúc chị ngủ ngon."

Tiếng gió xào xạc từ xa thổi về. Hình như có cơn mưa đang đến. Có tiếng sấm ầm ầm phía xa. Gió rung lên ngoài vườn. Trong

không khí hơi mưa mát lạnh. Trước khi mưa. Bao giờ gió cũng mát, cũng ngai ngái một cái mùi không gian như thế. Hôm nay gió mát nhưng không ngai ngái. Gió có mùi.

Mùi của đàn ông...

* * *

Bà ngồi lên xe. Đứng trước. Đứng sau linh kinh những túi to, túi bé. Ông vòng tay ra sau kiểm tra xem bà ngồi đã chắc chưa. Hai chân bà đã đặt lên chỗ để chân chưa. Chiếc xe phóng đi.

Gió ù ù thổi bên tai.

Xe đi như lướt trên con đường cao tốc phẳng lý. Hai người như nhẹ bẫng và bay lên khỏi mặt đất. Đến Hồ Ngọc là ba giờ chiều.

Nắng cuối thu ửng vàng. Những cây điệp bóng vàng dài rũ xuống như những sợi vàng rờn ngả nghiêng trong gió. Mặt hồ xanh. Mênh mông sâu hiền hoà. Phía xa, bên kia hồ là những dãy núi, mây trắng viền xung quanh.

Xe dừng lại trên đỉnh dốc.

Bà thốt lên: "Yên bình quá."

Ông quay lại nhìn bà. Ánh sáng từ đôi mắt. Nét tươi tắn của hạnh phúc làm khuôn mặt đầy bụi của bà bừng sáng, trẻ thơ.

Hai con bé lễ tân chạy ra. Trố mắt ngạc nhiên, giọng véo von: "Ông bà máu nhĩ. Phi bằng xe máy lên đây?".

Bà nhăn mặt vì lời lẽ bậm trợn của chúng.

Ông cười hiền hoà: "Đã muốn thì đi được hết. Hai cháu lấy cho ông bà buồng nào nhìn ra hồ nhé.". "Có mà đây. Chỉ sợ chiều tối ông bà rét run cầm cập thôi".

Bà im lặng. Ông biết bà không thích kiểu nói như thế. Ông vội nói nhỏ vào tai bà: "Nó ở quê đi làm kiếm tiền từ bé. Nói năng thế thôi nhưng mà ngoan".

Y như thế chứng minh lời ông nói, hai đứa xông vào tháo dây buộc các túi rồi xách đi phăm phăm, dẫn họ vào một buồng trên tầng hai.

Bà mở toang tất cả các cánh cửa. Đằng sau. Ông đang giở đồ đạc trong túi bày ra. Quần áo. Vớ chần. Vớ gối. Máy sấy tóc cho bà và một phin pha cafe. Sau lần say cafe đầu tiên ấy, bà trở nên nghiện và họ gọi đây là thuốc độc... Ông dọn dẹp như đây chính là căn phòng dành riêng cho họ lần đầu tiên được ở với nhau. Sau hơn hai mươi năm chờ đợi. Bà đến đằng sau ông. Ôm lấy ông và bảo: "Cảm ơn ông. Tôi không nghĩ là mình sẽ có ngày hạnh phúc như thế này".

Ông cười. Ôm bà vào lòng, thì thầm: "Mình chờ đợi ngày này gần nửa cuộc đời. Con cháu đã lớn, mình không có gì phải ân hận. Mẹ chúng nó ở nước ngoài khi biết có một người đàn bà nhân hậu đến với tôi cũng yên tâm thanh thản". Bà cười nói: "Mình ra hồ đi. Nắng đang đẹp".

Gió và nắng ủa vào làm tóc bà bay tung. Mắt bà đập vào một rừng hoa điệp vàng đang bay theo gió.

Sau hoa là hồ. Sau hồ là núi. Nắng mùa thu nhuộm vàng óng tất cả.

Hai người đi ra hồ. Từng gốc cây, ngọn cỏ đều như có tiếng nhạc lẫn trong tiếng gió chiều. Quanh họ là tiếng cười của bọn

trẻ. Từng đám tùm tùm nhau lại trên những bãi cỏ. Chúng bày bánh trái hoa quả đồ uống liên hoan. Đưa đánh đàn ghita. Đưa hát. Một đội khác thì bật cát xet nhảy múa từng đôi.

Chúng trông thấy ông bà đi dạo trên hồ, đều cất tiếng chào như chào ông bà chúng ở nhà: "Ông bà ngồi đây liên hoan với chúng cháu. Ông ơi. Ông hát một bài tặng bà đi ông. Hay bà hát tặng ông vậy..." Từng đám. Từng đám mời chào thành thực. Mặt đứa nào cũng tươi rói niềm vui của tuổi trẻ. Ông cười hỏn hậu: "Các cháu ở đâu đến đây? " "Bọn cháu ở trường Thương mại", "Còn chúng cháu ở trường Sư phạm..."

Sát bờ hồ. Một nhóm sáu đứa khoảng hơn hai mươi tuổi đang ngồi hát đồng ca. Đồ ăn đồ uống chúng để ở giữa. Ba cô gái và ba chàng trai. Mặt chúng trong veo, thánh thiện đến nỗi bà phải dừng lại nhìn.

"Đẹp quá" - Bà nói.

"Ừ, có tuổi trẻ là có hết". Ông nói.

Một cô bé tóc buộc hai bên bằng hai cái nơ vàng, đôi hoa tai vàng tây mảnh mai có đính hai hạt ngọc trai nhỏ lúc lắc theo gió cười, mắt ánh đầy nước, mặc áo vàng bỏ trong quần bò đứng dậy chào: "Ông bà ngồi đây hóng gió với chúng cháu". "Thế các cháu ở đâu đến đây?". "Bọn cháu ở trường Sư phạm ạ". "Nghỉ cuối tuần bọn cháu đi dã ngoại ạ".

Chúng nhao nhao trả lời.

Ông bà cười. Bà nói: "Ông bà muốn đi dạo một lúc. Các cháu cứ ngồi chơi đi". "Vâng ạ. Chốc trăng lên ông bà về đây phá cỗ với bọn cháu nhé". - Cô bé đeo đôi hoa tai cười tíu tít, mời.

Chúng nó lại gõ vào chiếc đàn oóc điện tử. Hát vang lên.

Tiếng hát chạy lơ xô theo những con sóng trên hồ. Xa mãi.
Chiều muộn dần.

* * *

Hai người đã đi dạo nửa vòng hồ và quay lại.
Và trăng lên.

Trăng mười bảy vàng ối. To và rực rỡ tưới ánh nắng xuống
sóng nước như thác vàng ròng chảy mãi đến tận bờ.

Bên đảo. Có đồng lửa cháy bập bùng. Tiếng đàn, tiếng hát
từ bên đó vọng sang bên này. Bên này. Không gian bỗng yên
ắng một cách kỳ lạ. Không còn tiếng hát. Tiếng đùa cười. Chỉ
có mỗi tiếng gió lùa lá cây xào xạc, hoang vu.

Bà nắm lấy tay ông. Hồi hộp như thiếu nữ: "Tôi muốn ra
hồ và ở giữa luồng ánh trăng kia quá".

Mặt bà đầy ánh sáng và niềm khát khao cháy bỏng. Ông
cười. Gật đầu: "Bà đợi ở đây. Để tôi đi thuê tàu".

Rồi ông dắt tay bà đi về phía mép hồ. Một chiếc tàu du lịch
nổ xịch xịch đợi sẵn. Ông đỡ bà đi qua miếng ván treo lên. Cậu
thanh niên lái tàu cười, mặt khuất tối, chỉ thấy hàm răng trắng
loá: "Ông bà xuống khoang cho đỡ gió".

Bà lắc đầu: "Gió mới mát. Đứng trên boong mới nhìn được
hết cảnh".

Và chiếc tàu rẽ sóng ra giữa hồ.

Bà nói to vào tai cậu lái thuyền: "Đến đúng chỗ ánh trăng
kia thì dừng lại nhé".

Cậu lái tàu gạt đầu. Tắt máy. Chiếc tàu tắm mình trong luồng sáng vàng chảy thẳng từ trên trời xuống. Xung quanh là những con sóng vàng rượt đuổi nhau ra xa.

Mặt bà rạng ngời hạnh phúc. "Cuộc sống của mình chỉ cần một lần thế này là đủ". "Phải! Tôi cũng chỉ cần nhìn thấy bà một lần như lúc này là mãn nguyện lắm rồi".

Ông đáp và che gió. Châm một điều thuốc. Mùi thuốc lá thơm bay loang trong gió hồ quyến luyến. Ông bước lên chia bao thuốc cho cậu lái tàu. Cậu ta ngồi. Lưng gù xuống dăm dăm nhìn về phía đảo. Nơi có một nhóm đang đốt lửa trại.

Bà hít mạnh vào lồng ngực mùi gió hồ man mát. Mùi lá cây xa xa ngai ngái. Mùi khói củi từ đảo đưa lại.

Mặt đầy hạnh phúc. Bà đến bên ông và cậu lái tàu, bảo: "Hồ này nước càng ngày càng trong. Hồi chiều tôi nhìn thấy cá rể cò".

"Hồ nằm giữa núi nên được lọc và nước ở các khe suối lưu thông nên sạch lắm" Cậu lái tàu đáp, tự châm một điều thuốc. "Khách đến đây càng ngày càng đông nhỉ?" Ông hỏi. "Vâng. Đường đẹp, không khí trong lành. Cuối tuần đông lắm" Cậu ta vẫn gù gập ngồi rít thuốc.

"Tôi nghe nói, năm ngoái hồ này có người chết đuối. Hồ này có sâu lắm không?" Bà hỏi vu vơ. "Hồ có chỗ sâu, chỗ nông. Năm nào cũng một hai người đi bác ạ" Cậu lái tàu trả lời.

"Năm nay có ai bị không?" Bà quay lại hỏi. Mặt bà tràn trẻ ánh trắng. Ông cũng thế. Chỉ có mặt cậu lái tàu là tối om, như một bóng ma. "Có ạ" - Cậu lái tàu lại châm thuốc, nói điều này sang điều kia không để thuốc tắt hẳn. "Trẻ hay già?" - Bà tò mò. "Trẻ. Vừa lúc này xong". - Cậu lái tàu nói. Nhẹ như không. "Cái

gì? Vừa lúc này?" - Bà thất sắc so người lại vì lạnh.

Giọng cậu lái tàu trầm xuống: "Phải hơn hai tiếng mới kéo được xác lên". "Hồ sâu thế cơ à?". Ông hỏi đi đến gần bà. Ôm bà trong vòng tay của mình. Ông thấy bà đang run. "Con bé mặc nguyên quần áo, lại quần bò nên nặng quá, đâm chìm sâu".

Giọng bà lạc đi: "Nó bao nhiêu tuổi?". "Hai mươi mốt. Thằng người yêu ngất lên ngất xuống". "Trời đất". Bà nói.

"Sáu đứa thuê tàu này đưa sang đảo chơi. Cứ ngồi đàn hát một lúc rồi về thì không đến nổi. Thấy nắng đẹp. Bọn chúng hứng lên thuê phao bơi. Ba cô bám vào một cái phao rồi kéo nhau ra xa. Quần áo mặc nguyên, lại ngấm nước nên nặng. Đùa cười thế nào lật phao. Một đứa hơi biết bơi thì gào thét kêu cứu. Thằng bé trên bờ biết bơi lao xuống cứu được hai đứa. Quay lại người yêu mình thì con bé đã chìm rồi".

"Sáu đứa? Có phải ba thằng bé và ba con bé học Sư phạm không? Buổi chiều chúng nó ngồi hát ở bên hồ?". "Đúng rồi. Chúng nó đấy". "Thế... thế con bé chết là đứa nào?" - Bà khóc.

"Con bé xinh nhất ấy. Nó buộc tóc dài, tai đeo hoa tai vàng tây có viên ngọc trai". "Trời ơi... Vừa lúc này, nó còn hẹn mình đi dạo xong đợi trăng lên phá cỗ... Thế mà bây giờ trăng đã lên tròn, đẹp thế kia còn nó thì nằm lạnh ở bãi cỏ rồi về với đất..." - Bà tựa vào ông như quy ngã.

Trăng lên cao và vàng rực góc trời. Ánh sáng vàng chảy như dải lụa từ trời cao mênh mông gió trải xuống mặt hồ. Bà ngồi xuống chiếc ghế sắt. Người cứng lại. Ông châm thuốc và ôm chặt bà hơn.

"Một đội thợ lặn mò xác nó mà không được. Sau đó bọn em phải dùng tàu thả lưới móc câu kéo khắp hồ mới tìm được

con bé... Lưỡi móc móc vào tóc nó kéo mãi mới lên vì người nó chìm hẳn xuống bùn rồi".

Tự nhiên nói đến đó, cậu lái tàu thở dài và đứng dậy: "Vừa chờ xác nó lên bờ thì anh chị gọi. Em bế nó đặt lên bãi cỏ kia kia rồi chờ anh chị luôn". "Cái gì? Chờ bằng tàu này. Còn nó thì nằm ngoài bãi cỏ kia?". - Bà chỉ tay theo hướng cậu lái tàu. "Vâng. Nó nằm trên boong này này". Cậu giậm mạnh chân xuống chỗ họ vừa đứng: "Còn bây giờ thì nằm kia. Chỗ có ngọn đèn sáng mà mấy người đứng kia kia!". "Giời ơi. Sao không cho vào nhà mà để nó nằm ngoài cỏ lạnh thế?" - Bà lau nước mắt. "Ở đây làm gì có nhà xác. Toàn khách sạn nhà hàng. Người ta kiêng. Ai lại cho xác chết vào nhà mình?".

Bà run rẩy: "Anh cho chúng tôi lên bờ đi. Tôi lạnh". Cậu ta gạt đầu. Ra đầu tàu nổ máy. Tiếng động cơ máy nổ làm mặt hồ êm ái vàng rượi như vỡ tung ra.

Bà ngồi lặng ngắt trong tay ông như pho tượng. Mắt bà nhìn dỗi về phía bờ tối có một ngọn đèn vàng treo trên chiếc sào và bóng vài người thấp thoáng.

Bà thắm thì vào tai ông: "Mình về Hà Nội luôn nhé?".

Ông cúi nhìn bà, mặt già sạm: "Bà có mệt không?".

Bà lắc đầu: "Tôi không chịu được nếu đêm nay ở đây. Tự nhiên tôi nhớ bọn trẻ ở nhà. Không biết giờ này chúng làm gì?". "Tôi cũng lo thẳng Kim sốt lại. Đêm qua nó bỏ tiêm kháng sinh". Ông thở dài. - Bố mẹ nó chả để ý, để thẳng bé thích gì làm đấy".

- Anh chị định ở đây bao lâu? - Cậu lái tàu cho tàu cập bến, ném tám gỗ ván ra làm cầu cho họ lên bờ.

- Có lẽ chúng tôi về luôn. - Ông đáp.

- Về luôn? Đường tối nguy hiểm lắm. Sáng mai ăn uống xong hãy về.

Bà lắc đầu:

- Tôi nhìn đâu cũng thấy con bé ấy.

- Thấy bảo cuối năm ra trường là cưới. Đi xem thầy, bảo số nó may mắn lắm. Thế mà... Tội nghiệp. Lúc vớt lên, chưa bị no nước vì nó chìm xuống bùn. Mấy người rửa mặt cho con bé, da nó chỉ xanh thôi. Cứ như người ngủ ấy. Đúng là trong tích tắc, chẳng biết thế nào. - Cậu lái tàu trăm ngàn.

Chỉ trong nửa tiếng là ông lại thu dọn xong tất cả đồ đạc vào hai chiếc túi. Mọi thủ tục trả phòng đều nhanh như họ đang trốn chạy.

Xe chạy ra đường. Gần đến chỗ bãi cỏ có cô bé nằm. Ông đi chậm lại. Họ cùng nhìn vào. Có một tấm ga trắng đắp dài theo người con bé. Ai đó đã thắp một bó hương to nghi ngút cháy. Một chiếc xe mười hai chỗ màu trắng đỗ cạnh. Một chiếc quan tài dưới đất. Tiếng khóc. Tiếng kêu của năm đứa bạn còn lại theo gió tạt ra phía ông bà. Thỉnh thoảng trong gió có mùi khói hương nồng nàn, vời vời.

Ông quay sang nhìn bà, hỏi: "Mình vào thắp cho con bé nén hương?"

Bà lắc đầu: "Thôi. Dù sao nó cũng đi rồi. Có thắp hương cũng không gọi được hồn nó về. Người chết đuối muốn về thì người nhà phải làm lễ bắc cầu gọi hồn mới về... Tôi sợ không chịu nổi nếu vào đó... Ánh mắt. Nụ cười. Gương mặt nó ám ảnh tôi hết đời rồi...".

Đường vắng vì mọi người mãi xem đá bóng.

Gió ù ù hai tai bà và ông. Bà so người lại vì lạnh và buồn, nổi buồn như rách ruột gan.

Cứ mỗi lần đăng sau có ánh sáng một chiếc ô tô là bà so người lại. Lén quay lại nhìn xem có phải chiếc xe màu trắng chở xác cô bé không.

Không phải. Bà lại thở dài.

Bỗng nhiên trong không gian âm vang tiếng reo hò. Ông bảo: Việt Nam thắng rồi.

Lúc đó họ đang đi qua cầu Thăng Long để vào Hà Nội. Hà Nội đón ông bà bằng tiếng trống. Tiếng gõ. Tiếng reo hò từ tứ phía. "Việt Nam muôn năm", "Việt Nam chiến thắng", và chính những tiếng hát vang: Alê... Alê... àlê... khắp trên các ngõ phố.

Từ lúc nào, ông bà cũng không biết là mình đã hoà vào dòng đưa xe của bọn trẻ. Chúng mặc áo cờ đỏ sao vàng, thắt nơ đỏ, tay trống tay cờ, gào, hét âm vang khắp các ngã đường đổ về trung tâm. Không khí bỗng nhiên đặc quánh lại vì khói của hàng nghìn chiếc xe.

Người bà nóng rực lên. Bà nhắm mắt. Tay ôm đầu như muốn giữ cho khỏi nổ tung vì tiếng động.

"Sao bọn trẻ ở đâu mà lắm thế?" Bà thốt lên.

Ông vẫn cần mẫn đi. Chậm và dè dặt giữa một dòng thác người và xe.

Một đám con trai con gái chỉ bằng tuổi thằng cháu ông ở nhà chọt sà sát vào xe ông bà, cười to và dí một chiếc cờ vào tay bà.

- Ông bà già máu nhĩ. Cũng đi cổ vũ Việt Nam thắng Thái Lan.

- Thắng mấy không? - Ông quay sang hỏi.

- 3 - 0. Oách chưa?

Bỗng nhiên trong lòng bà có hai cái cờ. Nhìn sang bên thì bọn trẻ đã vượt lên phía trước. Bà cười buồn. Tay cầm hai chiếc cờ đỏ sao vàng thông xuống. "Ông cứ đi thẳng, bọn đưa xe đi đâu mình theo đó thì không sao. Mình mà tách chúng ra là bị đâm đấy". Bà nhắc. "Nhưng chúng đổ về Bờ Hồ, còn mình thì phải rẽ phố khác. Đi theo mãi thế nào được". Ông đáp. "Cứ phải theo. Đây là kinh nghiệm của bọn trẻ bảo tôi". "Bọn nào?" - Ông hỏi. "Cháu ông, cháu tôi đều nói thế".

Thế là trong đoàn đưa có hai ông bà già tay cầm cờ và chỉ thiếu trống để gõ là đủ. Từng dòng người như những tấm bẽ đủ màu sắc trôi lừ đừ trên sông đổ về những phố lớn. Khói xe đặc quánh quánh lại như khói của những đám cháy rom rạ đốt nương.

"Bà cứ ngồi yên. Tôi sẽ đưa bà về". "Nếu không, cứ đưa cùng chúng nó cho an toàn". Giọng bà run run vì sợ.

Dòng sông người vẫn ầm ỉ trôi. Thỉnh thoảng một vài đứa rỏ máy, tẹt ga, bốc đầu xe rú lên bứt khỏi đoàn đưa. Và sau đó là cả một hội gần trăm chiếc xe bắt chước theo.

Ông bảo: "Đội nó thừa thừa là tôi rẽ".

Bà im lặng. Vòng tay ôm ông. Bà áp mặt vào lưng ông. Cảm giác ấm áp bình tâm trở lại. Mùi hương từ người ông lại bủa vây lấy bà. Xua đi mùi lạnh của hồ. Mùi khét của khói xe máy. Bà nhắm mắt lại.

Rồi ông cũng đưa bà về đến đầu ngõ.

Bà thở mạnh: "Thế là cũng về đến nhà".

Ông cười, nhìn bà. Mặt ông già sọp đi vì căng thẳng: "Đi với tôi thì bà không bao giờ phải lo". "Tôi có lo đâu. Chỉ sợ cứ đưa cùng chúng nó đến sáng thì ông mệt thôi". "Bà vào nghỉ đi. Thật tiếc là không ở được đến mai. Dù có thế nào, tôi và bà còn

may mắn hơn con bé kia". "Ông đừng buồn nhiều. Ai cũng một lần phải chết. Chỉ tội nghiệp con bé còn trẻ quá, cuộc sống của nó mới là bắt đầu". "Tôi chỉ sợ bà buồn. Bao nhiêu năm ao ước lo xong cho con cháu để yên tâm đi với nhau trọn một ngày. Vậy mà, có mấy tiếng đã về". "Không sao. Lúc nào ông cũng nghĩ đến tôi là đủ lắm rồi". "Tôi cũng thế". "Ông về. Nhớ đi cẩn thận nhé". "Bà yên tâm. Bọn trẻ đi chưa gấu bằng tôi đâu". Ông đùa.

Ra khỏi ngõ nhà bà. Một mình ông lại hoà vào một dòng đua mới. Cũng về cơn. Rồ ga Luồn lách phóng. Có những xe mài chân chống toé lửa dưới đường. Xe nào cũng đèo ít nhất một hai đứa. Chúng bỏ tay để reo hò. Có đứa đứng trên yên xe gõ trống.

Ông đi chậm chậm. Ông thấy trước mặt mình là ngày 2-9 cách đây mấy chục năm. Ông đèo thằng út đi bằng xe đạp. Thằng cả đi một xe bên cạnh. Tay chúng nó cũng cầm cờ đỏ sao vàng vẫy rồi rít, hét loạn đường như những đứa trẻ đang gào thét cổ vũ bóng đá kia. Rồi đến con của chúng nó - là cháu nội ông bây giờ cũng bằng bọn trẻ kia. Bố mẹ có tiền hơn ông ngày xưa nên mua xe cho chúng đi từ khi chúng 15 tuổi. Tóc thằng Kim cũng nhuộm mấy màu mốt Hàn Quốc. Hàng ngày chúng ở đâu sao không thấy. Cừ đêm là đổ ra cuồn cuộn. Khuya thế này không về, bố mẹ cũng không hỏi nhỉ? Ông miên man nghĩ. Rồi ông thấy khuôn mặt bà rười rượi dưới ánh trăng vàng. Bà vẫn như ngày đầu tiên ông gặp. Ông thở dài. Lại thấy con bé buộc tóc đôi có hai hạt ngọc trai lúc lắc bên tai nhoèn miệng cười với ông bên bờ hồ. Hẹn ông bà đi dạo rồi quay lại phá cỗ... Ông rùng mình. Tay lái chột loạn choạng.

Và rằm. Một chiếc xe từ đằng sau đâm thẳng vào xe của ông. Ông chưa kịp hiểu điều gì vừa xảy ra thì rằm rằm thêm vài

tiếng nữa. Những cú va mạnh liên tiếp dội vào ngực ông. Ông bay lên. Chỉ thấy tức ngực. Choáng váng. Thấy đau ở đâu đó ông không biết. Ông nằm dưới đường. Đầu đập lên bờ vỉa hè, người thì vắt qua rãnh cống. Ông cảm giác có một luồng nước lạnh đặc âm thầm mềm mại chảy dưới lưng.

Ông thấy nhiều tiếng nói bên mình. Tiếng la hét. Tiếng gọi nhau. Tiếng chửi thề của bọn trẻ. Có tiếng ai như tiếng thằng cháu nội ông - Thằng Kim bé bỏng ốm yếu: "Mày làm tan cái xe năm mươi vé của tao rồi", "Tại tao đâu, tại ông già tự nhiên rẽ ngang ấy chứ". "Khổ. Mày xem ông ấy thế nào mà nằm im thế?", "Xem chó gì. Bùng ngay không cớm đến để vào ngực à? Kiểu gì thì cũng xong rồi". "Thì biển. Ông ơi ông có chết thì đừng oán bọn cháu. Tại ông rẽ ngang chứ không phải tại bọn cháu đâu". - Tiếng một thằng.

Ông nhận ra đúng tiếng thằng Kim. Ông mở mắt và cố đẩy cái cục gì đó rất nặng đang đè nặng lên ngực để gọi thằng Kim. Để bảo nó phải đi xe cho cẩn thận, về nhà ngay và sao giờ này còn ra đường?

Tiếng một đứa con gái the the: "Mà cái ông già này bằng tuổi ông nội mày ở nhà này còn lang thang làm gì để chết oan như thế!" "Phi thui cái mồm mày. Con chó. Ai cho mày ví ông ấy với ông nội tao? Ông nội tao hôm nay đi Hồ Ngọc với bà trẻ. Mai mới về cơ". Và chúng lên xe. Phóng đi.

Ông nằm im giữa tiếng mặt đất âm rung chuyển bởi hàng nghìn chiếc xe máy chạy. Dưới lưng ông. Dòng nước vẫn thao thiết chảy. Càng chảy càng êm ái. Ấm áp như cuốn ông từ từ trôi.

* * *

Bà ngồi bên máy điện thoại.
Ngoài kia là đêm.

Cứ một lúc bà lại bấm điện thoại cho ông. Chia tay nhau có mấy tiếng mà có bao chuyện để nói. Chuyện con. Chuyện cháu. Chuyện con mèo bỏ đi không về mà rõ ràng là bà nghe thấy tiếng nó kêu dáu dáu. Cả ông nữa. Chắc là ông cũng nhiều chuyện để kể lắm. Chuông nhà ông đổ liên hồi nhưng không ai nhắc máy. "Chắc lại mất điện hay tuột dây rồi". Bà lẩm bẩm đi ra cửa sổ nhìn xuống đường.

Mấy chục năm họ nói chuyện với nhau, chia sẻ với nhau mọi chuyện của cuộc sống nhưng chưa có ngày nào dài như ngày hôm nay. Bà tỉnh táo một cách lạ lùng. Bà nghĩ. Đêm nay. Nếu bà không gọi được điện cho ông thì ngày mai. Bà sẽ phải đến ông sớm để nói với ông rằng dù họ có phải chờ đợi nhau suốt đời bà cũng thấy yên lòng vì ít ra, họ còn được sống. Nhất là sống cùng những người thân...

Khi những ánh nắng ban mai đầu tiên thấp thoáng qua tán lá cây cũng là lúc bà tỉnh dậy sau một giấc ngủ ngắn chập chờn. Bà đi ra cửa. Bàng hoàng khi thấy tất cả ngoài vườn nhuộm một màu vàng rượi của nắng cuối mùa thu. Những luồng nắng bỗng rục lên, như muốn thiêu đốt tất cả bằng sự cháy sáng của mình. Bà cảm thấy một ngày mới đã bắt đầu và những gì khủng khiếp nhất ngày hôm qua của ông với bà cũng đã qua.

Bà muốn ôm tất cả mùa thu vàng rục rỡ này vào lòng và nói với ông một điều đó.

Cuối thu 2000

Một nửa cuộc đời

- **E**m đừng có ngủ quên đây. Sáu giờ xe đón ở cửa - Thắng dặn.

- Chưa bao giờ em sai hẹn với anh. Nhất là ngày mai
- Lan nguyệt dài.

Khuôn mặt Thắng chợt trầm ngâm:

- Nhớ con bé nó theo em thì sao?

- Chuyện vặt. Lâu nay nó quen với sự vắng mặt của em rồi. Anh mang máy ảnh đi, cả cái trại bạt nữa.

- Cái thằng đàn ông một năm đi xa hàng chục lần, thường là thằng chu đáo - Thắng cười, có những nếp hằn đuôi mắt. Trông anh trẻ hơn tuổi bốn tám của mình rất nhiều.

- Hay là đi luôn đêm nay? - Lan hào hứng. Một hạt mưa rơi bộp lên giữa mũi cô vờ toé ra mặt. Lan ngẩng nhìn trời. Từng đụn mây vằn vũ trên đầu nặng trĩu. Trong không khí có mùi mát của hơi mưa.

- Thôi cô bé ạ. Anh ấy sẽ nghỉ ngơi. Già nèo đứt dây. Con người ta hơn nhau ở chỗ biết đến đâu thì dừng lại! - Anh bình thản.

- Lại triết lý! - Lan giễu cợt.

Mưa rơi lộp bộp. Những cái mũng người nhoay nhoáy đập xe phía trước. Họ chạy trốn mưa.

- Em thích đi ngoài mưa.

- Ủ. Để lúc xa nhau có cái mà nhớ.

Khuôn mặt Lan thấm đẫm nước. Chợt nhớ ra rằng nếu cứ tiếp tục đi thế này, mưa sẽ làm tan hết phấn son trên mặt. Màu đen của thuốc chải lông mi sẽ loang đầy hai má.

Lan cuống lên:

- Vào hàng hiên kia đứng đi. Em hơi lạnh.

- Được thôi, cô bé.

Họ lao vào một hàng hiên bên đường. Đứng sát bên nhau trong thành phố vắng hoe hoắt, mờ mịt mưa. Bong bóng sủi đầy mặt phố. Thắng ôm lấy Lan, lưỡi anh liếm nhẹ lên hai má đầy nước mưa, rồi cả khuôn mặt nóng bừng của chị. Họ như mê đi trong tiếng mưa rào rạt đổ xuống phố.

Và trắng lên.

Chợt, Thắng nói:

- Về thôi em. Chúng mình còn phải chuẩn bị cho ngày mai.

- Vâng - Lan lưu luyến.

Đến gần nhà Lan, họ dừng lại.

- Mai đúng giờ nhé. Anh đợi ở đầu phố. Ôtô qua đón em lúc sáu giờ. Đừng có ngủ quên đấy.

- Em sẽ thức trắng đêm để đợi đến ngày mai - Lan chăm chăm nhìn Thắng đang khuất lấp dưới bóng cây.

Lan vào nhà, Ly đang ngủ trên giường, mặt con vô tư phính lên hồng rực trên cái gối. Hải chạy từ trong bếp ra, đỡ xe và vác vào bếp.

- Mưa ướt hết em rồi. Sao không đợi tạnh hãy về? Em vào tắm ù đi, có nước nóng đấy. Nhanh lên rồi ra sấy tóc, không có cảm lạnh bây giờ.

Lan im lặng vào nhà. Cô chưa chuẩn bị gì cho ngày mai. Trên giường, là chiếc túi da đen dùng để đi xa. Hải đã lôi nó ra và lau sạch. Có một túi ni lông đựng thuốc các loại. Cuộn chỉ trắng, chỉ đen và những cái kim. Con dao và cái kéo con...

- Anh chuẩn bị cho em đây. Sợ em cứ cuống lên rồi quên hết, lúc cần lại không có.

- Vâng, thật sự là em chẳng nhớ mình phải mang cái gì - Lan đáp và đi vào bếp. Nước nóng làm người cô chùng xuống một cảm giác dễ chịu.

- Tắm nhanh không có ốm đấy Lan ạ. Vào ăn tối đi. Hôm nay anh nấu bún thang, món em thích, chỉ không cho mắm tôm thôi. Sắp đi xa, người ta kiêng mắm tôm.

- Cảm ơn anh! - Lan đáp và vui mặt vào chiếc khăn sùng nước, nóng rực lên.

Hải hăm hở bê cho Lan một bát tú hú khi cô vừa trong buồng tắm ra:

- Ăn đi cho nóng, em. Mai đi đường dài, rất hao sức.

- Vâng! - Lan đáp và đỡ lấy tô bún, trứng thái nhỏ, giò lụa và thịt gà. Cả những lá rau răm và lá chanh.

- Anh giỏi thật đấy, càng ngày em càng thấy anh chu đáo!
- Lan cười.

- Hi hục cả buổi chiều đấy. Hôm nào mẹ Lan về, hai bố con sẽ đãi mẹ châu bánh tôm Hồ Tây.

Lòng Lan chột thất lại vì mới chiều hôm kia, Lan và Thắng

- người vừa chia tay cùng Lan mấy phút trước vừa ăn ở đây.

Rồi đêm cũng qua đi. Một đêm trắng. Hải lục đục suốt đêm gói buộc túi cho Lan. Anh ôm cô trong tay, thì thào:

- Bao giờ em về?

- Còn tuy bọn học sinh. Nếu chúng thích, em có thể để chúng lại rồi về trước, chẳng mấy khi có điều kiện cho chúng đi xa. Họ sẽ cần có thực tế lắm.

- Bố con anh rất nhớ em. Vì công việc, em cứ đi và yên tâm. - Hải nhẹ nhàng hôn lên má Lan. Giọng anh thủ thỉ - ngủ một lúc đi, anh trông giờ cho, em không lo muộn đâu.

Lan thiếp đi.

Và xe đến.

Lan lên xe đi trong buổi nhập nhoạng sáng. Le lói bình minh đỏ phía chân trời. Những ráng hồng vẫn vện... Hôm nay chắc sẽ nắng to. Xe chạy, Lan ngoái lại nhìn. Hải đang bế con. Bé Ly khật khừ trên vai anh. Anh vẫy Lan bằng bàn tay cứng cỏi. Ly vẫy mẹ bằng bàn tay nhỏ xíu, lúc giơ lên lúc hạ xuống vì con chưa tỉnh ngủ.

Xe rẽ sang phố khác.

Thắng đợi Lan ở đó.

* * *

Để nhóm sinh viên mỹ thuật thực tập ở Hội An, một thành phố cổ kính, trầm mặc, hai người đi tiếp vào Phú Yên. Thành phố Tuy Hoà nhỏ nhắn, êm đềm quanh năm sóng vỗ.

Thắng thuê phòng nghỉ sát bên bờ biển, dưới tán xanh mát rượi của một rừng dừa và phi lao. Làng xóm yên bình. Con người hiền hậu. Lan như cô gái mới lớn, thấy mình non trẻ và nhỏ bé bên Thắng. Cô không còn là người đàn bà hơn ba mươi tuổi.

Họ ở ngoài bãi biển là chính. Bãi cát mịn màng, nước xanh ngắt. Bãi vắng vì ở đây chưa xây khu du lịch. Cuộc sống bình lặng, nên thơ chứ không âm ỉ như những bãi tắm vùng khác. Thắng thích vẻ hoang sơ của vùng này. Anh đến đây lần là lần thứ ba. Sóng e ấp vuốt ve lên bờ cát. Thắng trầm ngâm chứ không cuồng nhiệt như những lúc yêu Lan. Lan yêu anh, yêu tất cả những cái gì hiện hữu nơi anh.

Thắng nói:

- Đã ba ngày trôi qua, nhanh như chớp mắt. Da em bắt đầu đỏ lên rồi đấy.

Lan nằm sấp. Sóng nhẹ nhàng trườn lên đùi, qua vai và tràn lên tóc. Miệng cô mặn nước biển.

- Em chưa biết là lúc về nhà, sẽ sống ra sao, khi không có anh?

- Em không yêu Hải, tại sao lấy làm chồng? - Anh vốc những nắm cát đắp lên người Lan.

- Đó là sự ngộ nhận về tình yêu. Em lấy Hải vì hiếu thắng. Khi ấy, Hải là ước muốn của nhiều cô. Em lấy Hải trước những ánh mắt ghen tị và những giọt nước mắt thất tình của một lũ con gái.

- Lấy được rồi thì bắt đầu chán?

- Không chán mà không có gì phải suy nghĩ về Hải. Anh ấy tròn trịa như một hòn bi ve.

- Tốt quá còn gì. Tại tính em ưa thay đổi. Chính anh thấy mình phải học tập Hải nhiều.

- Vớ vẩn. Hải là người đơn giản, tốt bụng đến phát ghét. Anh ấy bình lặng sống như một dòng nước, lúc nào cũng trong vắt ở giữa khe núi. Chẳng làm ai đỡ khát ngoài em. Mà em thì muốn anh - Lan nhìn Thắng đắm đuối.

Thắng cười, nằm ngửa ra bãi cát. Anh nhắm mắt lại.

- Anh có yêu vợ không? - Lan hỏi và hồi hộp nhìn Thắng.

- Ngày trước rất yêu, thậm chí si mê.

- Quan trọng là bây giờ - Mắt Lan mở to.

- Vừa yêu, vừa thương, vừa biết ơn. Cô ấy là người đàn bà tuyệt vời. - Thắng thũng thũng đáp và nhìn Lan. Mặt cô tím lại.

- Thế thì hãy về với vợ anh đi, việc gì phải ra đây với tôi!

- Tha lỗi cho anh, anh không muốn giả dối với em. Anh cũng yêu em, nhưng anh không thể phá vỡ cuộc sống gia đình được. - Thắng ôm lấy Lan, vỗ về như dỗ một đứa trẻ - Mười ngày nữa chúng mình phải về. Em đừng làm mất những ngày đẹp đẽ này bằng những cái giận con con. Người ta có thể cái giận và phản bội chồng hay vợ chứ không ai cái giận và phản bội người tình.

- Ở thêm nửa tháng đi anh - Mắt Lan lóng lánh nước - Chúng mình chuẩn bị đi chuyến này nửa năm...

- Sợ em sẽ là người chán. Em cũng mệt vì anh rồi còn gì. Hôm qua em bảo anh là gia trưởng?

- Em có thể sống cả đời ở đây với anh. Yêu và được chăm sóc phục vụ anh là một hạnh phúc: Sáng dậy tắm biển và chạy, cùng ngắm mặt trời nhô trên biển. Trưa nắng, nằm bên nhau

dưới những rặng dừa. Em sẽ vẽ tranh và anh hát. Chúng ta uống nước ở những trái dừa vừa rụng trên cây xuống. Chiều đến ngắm hoàng hôn đỏ rực chân trời. Còn đêm. Biển là cả một thế giới, mênh mông và vô tận. Nằm ngửa dưới cát, nhìn những vì sao và tai nghe ầm ào sóng vỗ, chúng ta là những hạt cát. Chỉ có hai chúng mình là trung tâm của vũ trụ. Là những kẻ hạnh phúc nhất trần gian.

- Thường thôi. Trên tất cả các bãi biển vào lúc nào cũng có hàng vạn người như chúng mình. Giống nhau cả. Thậm chí những mơ ước hão huyền cũng giống... - Thắng cười.

Lan im lặng nhìn ra xa. Cô có thể chiến thắng được Hải chứ không bao giờ cãi nổi một câu với Thắng. Không phải do anh hơn cô gần hai chục tuổi, mà do cô quá yêu và tôn thờ anh. Sóng chạy vào bờ rồi dịu dàng lùi ra xa, để lại một triển cát mịn, êm như lụa.

- Em sẽ chia tay Hải. Em sợ cuộc sống buồn tẻ. Nó giết chết tuổi trẻ và những ham muốn. Cuộc sống tuyệt vời thế này vậy mà hằng ngày em cứ lợ mọ như một cụ già xẩm sờ xó bếp. Cơm nước, con cái và ngu si dần đi. - Giọng Lan run run, nghe như sắp khóc. - Chúng mình hãy giữ bỏ tất cả. Đến với nhau đi anh. Sắp già và chết đến nơi rồi.

Thắng vẫn nhắm mắt như ngủ. Lan chồm người lên anh. Miệng anh nhoèn cười.

- Sao anh không trả lời em. Em sẽ để cho Hải tất cả mọi thứ. Anh cũng để cho vợ anh. Chúng ta ra đi tay không và chỉ cần tình yêu thôi. Em muốn làm đúng chức năng của người vợ với anh, chăm sóc và nghe lời anh.

- Dàn bà thích làm chủ với chồng và nô lệ với tình nhân.

Lấy tiền đâu khi chúng ta trốn đi với nhau? Cô bé? - Thắng hé mắt nhìn Lan. Một đợt sóng trùm qua ngực anh.

- Em bán tranh và anh sáng tác nhạc.

- Còn công việc cơ quan?

- Bỏ hết. Hầu như những người tài năng và nghệ sĩ bây giờ không ở trong biên chế Nhà nước.

- Còn những đứa con?

- Ta vẫn gửi tiền nuôi nó. Mình sẽ để những đứa con cho chúng mình.

Lan sôi nổi như một cô thiếu nữ mới lớn. Mọi quá khứ tụt lùi xa hết như chúng vừa chạy vào một cái hố sâu không đáy.

- Sợ lúc ấy em sẽ chán như bây giờ em đang chán gia đình em?

Thắng xoay nghiêng, khuôn mặt anh lấp lánh nước.

- Không bao giờ!

Lan nói và vùng dậy, chạy ào xuống nước.

Ngày cuối cùng cũng đến. Thắng mệt mỏi và trầm ngâm, khuôn mặt vuông vuông đàn ông của anh đỏ lên vì nắng và nước biển. Hình như anh có điều gì suy nghĩ. Lan buồn và hụt hẫng. Cô như người bay trên chín tầng mây. Mặt trời loé sáng, xua tan đám mây. Mây tan. Lan rơi bộp xuống đất. Thắng khe khẽ hát một bản tình ca Nga.

Buổi sáng cuối cùng.

Lan dậy sớm đi ra biển. Biển vẫn êm đềm chan chứa ánh bình minh như ngày cô đến. Biển chẳng bao giờ già. Biển vô tư tấp sóng, ào ào tràn trải trong khi Lan đang tiệt đứt ruột gan. Thường sau những cuộc vui, người ta mệt mỏi và trống rỗng. Không còn cái đích trước mặt để mà chạy đến. Họ vừa lê vừa

gặm nhấm quá khứ. Biển đón nhận hay biển tiễn đưa đều có một bộ mặt như thế. Lại phải về và nhấm nháp cuộc sống buồn tẻ, đơn điệu. Thế mới hay, hai tuần vừa rồi là cả một cuộc đời với Lan. Thẳng nhẹ nhàng đến bên Lan, kéo cô ngồi xuống bãi cát.

- Em buồn phải không? Thôi. Phải quen dần với sự chia tay. Đời còn khối lúc đi với nhau, nếu ta vẫn cần nhau. Về rồi mai kia đi Tam Đảo. Em cầm con ốc này cho bé Ly, anh tìm suốt những ngày ở đây mới được con này. Chịu khó xách ít mực khô, gửi cho Hải uống rượu. Hôm qua mua được của một cậu đánh cá đấy. Anh có lỗi nhiều với Hải.

- Anh điên à? Chúng ta yêu nhau. Tình yêu không bao giờ có lỗi. Em sẽ bỏ Hải.

- Để làm gì?

- Lấy anh! - Lan ngoảnh nhìn Thắng.

Anh tránh đôi mắt cô, nhìn ra chân trời.

- Liệu có hạnh phúc hơn không? Vợ anh và Hải không có lỗi. Họ là nạn nhân của chúng mình. Chúng mình phải biết ơn họ.

- Lý sự cùn. Anh tự cho mình nhiều tuổi nên thoải mái nói những điều rất phi lý. Cứ làm những việc tồi tệ xong lại bỏ ra vài câu sám hối tưởng là xong. Tại sao anh không rủ vợ anh đi biển, và mai kia bừu díu nhau lên Tam Đảo mà nghỉ mát? - Lan trề môi, cau kinh. Cô vùng dậy, lội ào xuống nước.

Thắng chạy theo, vòng tay ôm gọn cô vào lòng.

- Cô bé con ngông nghênh và phá phách ời. Chui vào rọ rồi bắt đầu mới suy nghĩ thì không bao giờ khá hơn đâu. Sao không tính từ lúc chưa lấy Hải? Đừng có sống mà chỉ có tiến chứ không nghĩ đến lúc cũng phải lùi. Có lẽ chúng ta sẽ xa nhau

một thời gian...

- Anh chán ngấy tôi rồi phải không? - Lan khóc.

Mặt trời lên. Nhuộm đỏ tất cả những gì gặp trên đường. Một màu đỏ chói gắt tràn lan trên biển.

- Anh yêu em. Và em cũng rất yêu anh. Ngày xưa, anh cũng đã từng yêu vợ anh, em cũng đã yêu Hải...

- Bây giờ thì khác rồi... - Lan nức lên. Mọi thứ như sắp tuột hết để chìm vĩnh viễn dưới những con sóng kia. Lan như người nắm cát trong tay, càng bóp chặt, cát càng tuột rơi đi.

- Chuyện của chúng mình chẳng có gì mới. Nếu nhìn thẳng vào sự việc và gọi đúng tên một cách tàn nhẫn thì đây là Ngoại tình. Thực chất, nó là gia vị trong một bữa ăn. Tí cay, tí chua, tí ngọt cho dễ nuốt chứ không phải cái ăn hằng ngày. Về đi, cô bé. Nếu muốn, ngay tuần sau hoặc bất cứ lúc nào chúng ta lại đi tiếp! - Anh hôn lên hai mi mắt nặng trĩu nước của Lan.

Lan ôm anh, oà khóc.

Sóng tấp nhẹ vào người họ. Cứ một đợt sóng đến. Sóng đi. Họ lại lún sâu thêm một ít.

* * *

Anh nhảy xuống đi phổ nhà Lan sau khi ngáp một cái. Ngoác cả mồm:

- Chúc em vui. Ngủ ngon và mơ thấy anh nhưng nhớ đừng gọi tên anh ra đấy! - Anh lấy ngón tay di vào trán Lan.

Nước mắt tiếc nuôi mấp mé trên mi, Lan nói nhanh:

- Bao giờ chúng mình gặp nhau?

- Tuỳ em. Anh lúc nào cũng rỗi, dân sáng tác mà. Em cũng cần nghỉ ngơi và chăm sóc bé Ly. Nó cần em.

- Tám giờ tối nay được không? Em chờ ở cái thùng rác to.

Thắng cười:

- Nèn thơ thật. Hẹn hò ở bên thùng rác.

- Em phải nói dối là đi đổ rác mà anh. Được không?

- Có phiền cho em không? - Một thoáng ngại ngùng chạy qua mặt.

- Không. Em sẽ chờ.

Thắng giờ tay sập cửa xe. Ba phút sau, xe dừng lại ở đầu ngõ vào nhà Lan. Cô xách đồ đạc và ít mực khô, lê về nhà. Có tiếng Ly cười khanh khách như bị ai cù. Tiếng cười của một đứa trẻ đang sung sướng. Một giọng đàn bà eo éo phá ra sau tiếng cười của Ly. Giọng của một con đàn bà đang điếm và đi thoải. Nói lơ lơ tiếng đàn ông, lại chẳng như tiếng đàn bà, eo ọt đến sờn gai ốc. Lan sững người. Ra thế đấy. Vắng cô, Hải cũng đã kịp có ngay một người đàn bà khác thay thế. Và người đó đã chiếm được cảm tình của Ly, đến nỗi nó cười ngật nghèo đến thế. Lan cay đắng nghĩ đến Thắng và bài học đạo đức anh ngày ngày dạy dỗ cô sau khi anh ào ào vào lòng cô và mang tình yêu của cô theo. Vừa mới mấy phút trước Thắng và Lan cùng nhau ân hận về sự phản bội của mình. Bây giờ tan hết rồi. Chỉ còn sự nuối tiếc những ngày đã qua. Biển và tất cả đã lùi xa như thể chưa hề có.

Lan đẩy cửa. Cái giọng đàn bà quái đản kia đang tiếp tục cất lên. Lan sững người lại, mở lớn mắt nhìn. Mọi thứ trong

phòng đã bố trí lại, gọn gàng sạch sẽ hơn ngày Lan đi. Ly đang lẩn lóc dưới đất cười, ôm con búp bê to đùng trong người. Hải đứng giữa nhà, trông anh giống một ma nơ canh đang quay quay làm trò. Đầu chít cái khăn của Lan. Mũi Hải tô son toc toét, mắt xanh lè và lông mày dài đến tai. Anh mặc váy của cô, ngắn cũn, thò ra hai cẳng chân đầy lông đen sì. Anh đang ưỡn ẹo dạo quanh Ly. Mồm léo nhéo - cái thứ giọng Lan vừa nghe lúc này:

- Con ngoan đi, mai mẹ sẽ mua cho con nhiều bánh kẹo và quần áo mới. Sẽ lên Hồ Tây ăn bánh tôm. Sẽ đi con vịt đập nước. Ái, giờ ơi, mẹ ngã rồi... - Vừa kêu to anh vừa ngã lăn đùng, dè lên người Ly. Hai người đổ kềnh vào nhau, cười sằng sặc. Chợt hai bố con nhìn thấy Lan, cùng ngáy ra một thoáng và reo to.

- Mẹ về rồi. Về rồi.

Anh và Ly lao thẳng vào người cô, ôm chặt như thể cô lại sắp tuột đi mất. Khuôn mặt xanh đỏ của Hải cười giãn ra đến tội nghiệp:

- Em về rồi! Hai bố con ngóng em từng ngày. Em đi được năm ngày thì Ly bắt đầu đòi mẹ. Suốt đêm nó khóc vì nhớ em, anh phải bế rong ra đường đến khi nó buồn ngủ rũ ra mới thôi. Lúc ấy mới chịu về nhà. Một tuần nay, anh phải đóng giả em. Nó mới chịu chơi.

Lan ngồi thụp xuống ôm chặt Ly vào lòng. Cô khóc, nước mắt đầm vai áo nó.

- May quá, em đi đến nơi về đến chốn. Anh lại được là anh, là bố nó. Cứ tình trạng đóng giả em mãi, anh thành đồng cô mất
- Hải cười, khuôn mặt chân thành đến tội nghiệp. Cứ lúc nào

quên nhại giọng em, nó hét toáng lên ngay. Để anh đi thay cái váy không có ai vào, tưởng anh điên.

Lan gật gật. Mắt cô mờ mịt nước. Cô ôm lấy Ly, đến bên giường và nằm xuống. Lúc này cô mới thấy là mình quá mệt và buồn ngủ.

- Con ru mẹ ngủ nhé, cô giáo ở lớp dạy con bài con với con voi cái voi đi trước đây.

Ly gác cái chân bé tí lên người Lan, ê a hát ru mẹ. Lan ngủ thiếp đi.

- Dậy em! Anh nấu xong cơm rồi, ăn cho lại sức.

Hải khẽ lay lay người Lan. Cô từ từ hé mắt ra nhìn anh. Một thoáng, như nhớ ra điều gì. Cô hỏi: Mấy giờ rồi anh?

. Bảy rưỡi rồi. Dậy ăn cơm đi.

Mặt Lan hơi ngấn ra một thoáng cô nhìn ra đường như nghĩ ngợi điều gì, rồi lại nằm xuống.

- Em nghỉ thêm một lúc nữa, tám giờ gọi em dậy ăn, còn nếu em ngủ say thì anh đừng gọi nhé.

Lan cuộn người như con sâu và ngủ thiếp đi.

Hà Nội 1993

Cát đợi

Đêm nay. Dù biết chỉ là một mình. Sẽ cô đơn và tràn mi nước mắt. Nhưng tôi vẫn ra biển. Cả một ngày tôi lang thang kiếm tìm trên bãi vắng dấu vết hôm qua. Tuyệt nhiên không có. Biển về đêm. Cát mềm và ẩm, nồng nàn vị quyến luyến hùng vĩ, bao la đến vô cùng. Chẳng còn lạ gì. Cát vẫn là cát. Gió thổi bay vô tư, hào phóng. Một triền cát rập sạo vàng trắng sáng dưới chân trời xanh như hoá thạch. Bây giờ anh ở đâu? Bước chân thập thững lún chìm dưới cát. Phía xa. Trên sự vô cùng vô tận thẳm đen đó, nhay nháy sáng từ những chiếc thuyền đánh cá. Mọi vật như ngưng đọng.

Tôi bỏ giày, rón rén kiếm tìm trên cát, dấu vết ngày hôm qua, chiếc giường trong đêm tân hôn. Tôi hồi hộp chờ mong sẽ thấy cái hõm nơi tôi nằm xuống. Tuyệt nhiên không. Hôm qua. Lúc ấy. Tôi ngu ngơ thì thầm với anh: Chỗ chúng mình yêu nhau, có gần một chiếc thuyền, mai em sẽ ra đây trồng một cây dương kỷ niệm, nghe anh. Anh cười, sáng loá: Khi con. Cô bé tí của anh. Ngày mai thuyền ra khơi, cát sẽ xóa mọi dấu vết. Bé biết đâu mà tìm để trồng dương? Tôi cãi: Em sẽ ra sớm khi

thuyền chưa đi biển, chịu không? Anh cười: Em nói cứ như chuyện đánh dấu mạn thuyền. Tôi hỏi: Chuyện ấy là gì? Anh trả lời tôi bằng cách khê khàng áp khuôn mặt trầm tĩnh lên trần cổ tôi. Rồi chúng tôi nắm tay nhau, đứng lún chân xuống cát. Đợt thủy triều lên. Sóng táp mạnh lên bờ, nước thấm qua quần mát dịu. Có một đợt sóng xô đến, anh nhắc tôi lên, quay một vòng rồi thả tùm xuống: Tôi ướt thêm áo. Anh bảo: Mai mình xa nhau, em ngoan nhé. Tôi lắc đầu quảy quảy. Không biết. Không nghe. Không nghĩ. Anh ời, bà bảo: Hôm nay rằm tháng bảy, ngày xá tội vong nhân, nên đi thả ốc để cứu vớt các linh hồn có phải không?

Đêm nay. Trăng mười sáu. Tròn trĩnh và trĩnh nguyên, vàng rực tưới ánh sáng xuống sóng nước như thể lần đầu hiển hiện trên đời. Chỗ hôm qua chúng tôi nằm, giờ gió và sóng đã làm chìm đi tất. Cách đây xa xa. Ngược về phía đường vào thành phố, hàng nghìn dấu chân hằn trên cát. Chắc về đêm, thủy triều sẽ xóa đi. Tôi ngồi xuống. Rồi nằm ra, tóc để dài trên cát. Cát chờ che, triu mến vuốt ve tôi như thể cát hiểu tôi cô đơn. Giờ này. Hôm qua. Tôi mê đi trên chiếc giường hạnh phúc, chiếc giường có một không hai trên thế gian này. Tôi yêu và tôi được yêu. Dù rằng đến phút ấy, tôi vẫn chưa được gì trọn vẹn của cuộc đời. Luôn luôn cô đơn, khát khao một cái gì cụ thể, nên chẳng bao giờ có. Rồi chợt gặp anh. Anh bình dị nhưng sang trọng. Anh dân dã, nhưng đầy ắp những gì tôi khuyết. Có người ví tình yêu ào nhanh như cơn bão. Anh đến với tôi chẳng phải mưa đông, chớp giạt. Anh êm đềm thấm vào tôi như hơi thở. Tôi không tin rằng mình lại có tình yêu bởi tôi mất nó quá lâu rồi. Bà bảo: "Trong tình yêu, có lúc phải giành lấy cái để gọi như chơi bạc ấy, được thì phát, hỏng thì thôi, nhưng cứ phải cướp cái".

Chuyện tình yêu bây giờ thật cũ. Hầu như trong đời ai cũng đã xếp xó vài cuộc tình. Còn tôi. Cũng một lần. Chỉ khác là tôi không xếp xó tình yêu của mình, tình yêu của tôi không bị mạng nhện chăng bởi tôi đem nó đặt lên ban thờ, và siêng năng thờ cúng. Tôi cúng vái nó mỗi khi chiều đến sương giăng khói toả vào đông. Những vòm sấu ran ran tiếng ve ngày hè và khi một cơn mưa rào đổ vội, cả mặt đường trắng ly ty hoa. Vài bận hương khói khi ban thờ hiện lên con đường đầy ấp kỷ niệm tôi có với người ấy. Từ chiếc lá khô chọt sa vào lòng đến bông sấu ngai ngái rơi rắc hương. Rồi tôi thờ tình yêu của mình bằng những bản nhạc dĩ vãng. Chỉ buồn và tuyệt vọng là bây giờ, những bản nhạc xưa cũ của tôi được vài nghệ sĩ tài hoa gộp lại, lấy mỗi bài dăm đoạn để tạo nên một liên khúc, bài nọ đuổi bài kia, ào ạt như thể hát khoán. Khi mới nghe bản liên khúc hùng vĩ gồm những tình khúc của Vũ Thành An, Trịnh Công Sơn... tôi bật khóc bởi nó nháo nhào xáo trộn tất cả. Kỷ niệm trong tôi đuổi nhau như bắt cướp. Có bài tôi và người ấy nghe trên một con tàu đánh cá, một người dân chài đã hát mộc mạc cho tôi quên sợ hãi. Có bài tôi nghe khi anh đưa tôi về đêm, vắng ra qua nhà ai đó... Vậy mà giờ đây. Tất cả được xâu lại như một xâu cá rô, quấy đập liên hồi với cái tên: Liên khúc tình yêu số...

Tuổi học trò của tôi ra đi cùng người ấy. Và tôi chờ người ấy hàng ngày, dù tôi biết họ vẫn chính chu chờ nhau đi làm mỗi sáng. Họ - bộ ba ấy nghễnh nghện trên đường bằng một chiếc xe cúp đỏ. Đầu tiên là rổ xe muôn năm chờ áo mưa, túi lưới. Đến một thẳng cu kháu khinh. Rồi người ấy với một "nền độc tài êm ái" sau cùng. Thi thoảng giáp mặt nhau, tôi chọt thẩn người tự hỏi: Tôi thờ ai, thờ cái gì? Lâu nay tôi hương nhang cho một tình yêu quá cổ, để không biết cái kẻ trước mặt tôi với cái áo

mưa chung thân bên người và hàng lô bút bi cái, túi kia là hai hay một với người tôi thờ cúng?

Tôi áp người xuống cát. Một cảm giác êm dịu, không mịn màng mà ram ráp xâm chiếm lấy tôi. Anh đã đi thật rồi. Ngày xưa, cái người đàn ông chăm đem áo mưa đã mang đời con gái của tôi đi không hoàn lại một câu xin lỗi. Hôm qua, Anh mang nó trả lại cho tôi. Trọn vẹn đủ đầy. Có lẽ bây giờ anh đã đến nhà. Anh bảo: Anh về. Sẽ cách xa em lắm đây... Anh sẽ tìm em. Chắc chắn sẽ gặp. Còn có gì hơn nữa thì anh không dám hứa. Anh yêu em, dù muộn màng. Anh thương em, cô bé tí của anh, khi con của tôi... Lúc ấy. Anh chỉ ôm tôi, chạm bờ môi anh vào môi tôi. Còn tôi. Chợt nhận ra anh là tất cả những gì lâu nay tôi thờ cúng, khẩn vái. Tôi tự động nằm xuống cát. Tôi cần anh, đã tìm thấy anh và cần dâng hiến cho anh. Lúc ấy. Có một giọt nước mắt tràn qua mi tôi. Cảm nhận được vị mặn của nó, anh thì thầm: Tin anh nhé, anh yêu, và thương em. Tình thương quan trọng và lâu dài hơn tình yêu. Tôi lắc đầu, bật khóc. Tôi đâu cần anh nói thế. Khẽ rướn người. Bàn năng của người đàn bà trôi dạt dù ai cũng tưởng tôi còn con gái. Tôi cong lưng áp sát vào anh. Dưới tôi là cát. Ngoài kia là sóng. Êm đềm hùng vĩ như anh bên tôi. Lúc ấy. Tôi mới thôi ám ảnh về người đàn ông đeo áo mưa trong giỏ xe giữa trời nắng và mùa khô. Mới thôi bực dọc về cái liên khúc tình yêu đánh số...

* * *

Sáng nay. Khi tỉnh dậy. Biết anh đi rồi. Tôi thần thờ nhìn bà đang ngồi hướng đôi mắt kèm nhèm gần loà ra xa

lúc nào cũng như tâm niệm điều gì. Bà thuộc nhiều chuyện, biết nhiều cuộc đời. Tôi hỏi: Đánh dấu mạn thuyền là gì hả bà? Là: Có người đi trên thuyền giữa dòng rơi cái gương xuống nước, liền đánh dấu vào mạn thuyền. Lên bờ, cứ chỗ đánh dấu mà tìm gương, chả bao giờ thấy. Rồi bà đứng lên, lẩm bẩm, tiếng thập thồm cùng chân bước lê vào sân... Ôi dào, ảo vọng cuối cùng của ta là tin rằng không còn ảo vọng gì suất...

* * *

Từ từ ngồi dậy trên chiếc giường cưới của mình, tôi để lại dưới lưng một cái hõm nông hơn hõm hõm qua một nửa. Ánh trăng thanh khiết, bao dung như mẹ chờ che. Giờ này anh đang ở nhà, với mọi sự cố định mà tôi không bắt anh phải dứt bỏ. Bởi tôi là kẻ đến chậm.

Tôi đứng lên, hai tay xách giày, lẩm lũi đi trên con đường để vào thành phố. Cát và biển ở lại sau lưng. Đợi chờ. Xa dần. Đêm nay. Tôi sẽ sửa lại ban thờ. Một ban thờ không có bản liên khúc đánh số.

Một ban thờ mới.

Thờ anh.

Tuy Hoà 22.8.1991

Hậu thiên đường

Tôi cứ tưởng là mình đã quên mọi chuyện từ lâu. Bỗng dưng. Chiều nay. Tất cả ủa về. Đây ắp ứ như thể có ai đó đã thu gom mọi thứ vào một cái bao tải to tướng, buộc chặt nút lại. Và nay, đem mở ra trước tôi. Đủ đây. Nguyên vẹn.

Khi tôi chợt hiểu ra ở đời, mọi sự đều có thể xảy ra như thế thì cũng muộn quá rồi. Tuổi già sầm sập đuổi sau lưng. Tôi thì quyết giờ trở ứ tìm bằng cách làm sao chạy trốn được nó càng lâu càng tốt.

Hôm nay sinh nhật con gái. Nó tròn mười sáu tuổi. Mặt con gái giống người bố của nó. Nó không bao giờ biết điều đó vì khi hiện hữu trên đời này thì người thực sự là bố của nó đã ở một nơi xa tít tắp. Bây giờ. Khi tôi bốn mươi tuổi. Chợt thấy tại sao lâu nay tôi để tuổi thơ của con trôi qua trong nỗi buồn của sự cô đơn, và hứng chịu nỗi cay đắng của một mẹ bị phụ bạc. Bỗng nhiên. Lâu lắm rồi. Tôi lại thấy tội nghiệp nó. Ngày xưa. Đã một lần tôi thấy tội nghiệp nó, khi chạy ra đón tôi đi họp về. Nó vội với tay đỡ lấy bó hoa của tôi. Và ngã lăn xuống cầu thang. Máu trên đầu loang xuống mặt. Nó

không khóc, chỉ mím môi lại bảo: Không sao đâu mẹ ạ. Không sao đâu. Mẹ về, con mừng quá. Tôi đỡ nó dậy nói: Thì đã bao giờ mẹ không về đâu. Chỉ sớm hay muộn thôi. Nó hơi cố cười. Dù tôi biết lúc ấy. Nó rất đau: Mẹ về sớm. Hôm nay lại là sinh nhật con. Mẹ mua hoa cho con. Con sướng quá nên chạy ra đón. Tôi cay đắng nhận ra là con nói bằng tất cả tình cảm và sự mong chờ tình yêu của tôi với nó. Còn tôi. Lúc ấy. Tôi không hề nhớ hôm nay là sinh nhật nó. Bó hoa ấy cắm ở hội nghị. Tan họp. Hai, ba người đàn ông loe xoe lôi nó ra khỏi những cái lọ và kính cẩn tặng tôi. Họ rất biết kết hợp những nhu cầu của bản thân và hoàn cảnh khách quan bên ngoài, làm sao vừa được lòng người đàn bà như tôi, còn họ thì chẳng mất gì. Chỉ có con tôi là khổ. Cái sự sinh nó ra trên đời cũng vậy. Ngày ấy. Khi sung sướng. Chúng tôi chỉ nghĩ đến mình. Nhưng khi đau khổ. Tôi lại hay mang nó ra mà soi mà ngắm, rồi nhìn nó như chướng ngại vật cản trở tôi trên bước đường đời. Nó chẳng có tội gì. Nó là sản phẩm của nỗi đam mê. Ai sướng. Ai hạnh phúc. Nó không biết. Chỉ được biết và được hưởng sự cô đơn, nỗi dằn vặt mà thôi.

Tôi cho con gái một trăm nghìn để làm sinh nhật. Mặt nó đại dờ đi vì sung sướng trước một hành động đẹp và hiếm hoi của tôi. Tôi nuôi nó tương đối đầy đủ bằng vật chất nhưng không mấy khi chăm sóc bằng tình cảm. Con gái lớn thì lại thích được chăm sóc. Khi ở nhà thì bố mẹ. Lớn lên thì người tình. Su đó là của chồng. Nó bảo: Con sẽ được mua những gì con thích, phải không mẹ? Tôi gật: Con sẽ được mua gì tùy ý con, Chỉ có điều không nên làm ầm ĩ, mẹ không thích những gì lộn xộn.

Người nó run run: Vâng, tuyệt lắm mẹ ạ! Chúng con sẽ lên

Hồ Tây, thuê thuyền bơi và liên hoan luôn ở đó.

Tôi âm ừ vì thấy con vui. Lâu lắm rồi. Nó mới cười mở với tôi như vậy. Thực ra. Tôi và nó ít khi gặp nhau. Tôi đi làm. Nó đi học. Buổi chiều. Thỉnh thoảng tôi ăn cơm với nó. Buổi tối. Tôi thường vắng nhà. Nó có một khuôn mặt đợi chờ. Nó hay nhìn tôi bằng cái vẻ đợi chờ đó. Nếu tôi lạnh lùng thì nó lảng đi. Tôi vui vẻ và tỏ ý muốn gần về mặt ấy thoát biển mất, thay vào bằng khuôn mặt tràn trề hạnh phúc. Bao nhiêu năm. Tôi luôn nhìn nó để tỉnh táo hơn trước đàn ông.

Bỗng dưng hôm nay. Mọi sự đó tan biến trong tôi. Con gái tôi lớn quá rồi. Sao lâu nay tôi không biết rằng ngực nó đã đội sau lớp áo che. Khuôn mặt nó đầy đặn, loáng thoáng có cái trũng cá. Nó đang loay hoay cái áo này, mặc cái quần kia, hời hợt như cô dâu sắp về nhà chồng.

- Hôm nay mẹ có đi nhảy không? - Nó hỏi.

- Không. Mẹ mệt con ạ! - Tôi thở dài. Chợt thấy chán ngắt mọi chuyện. Nhạc diu dặt. Những ngọn đèn mờ ảo và ngào ngạt trăm nghìn loại nước hoa. Hình như nó không làm tôi đam mê nữa, dù nhiều lúc nhờ nó mà trôi đi bớt những ngày đau khổ. Tôi luôn ở ngoan ngoãn trong tay hết người đàn ông này đến người đàn ông khác nhưng của ai cụ thể thì không. Tôi nhìn tôi trong gương. Khuôn mặt dần bà sang tuổi bốn mươi. Mí mắt bắt đầu sụp xuống. Biết là mình còn đẹp nhưng cũng sắp nhàu nhò rồi.

Con gái chào: Con đi chơi mẹ nhé.

Tôi gật: Chúc con vui.

Hai chân nó ríu vào nhau vì quần là áo lượt. Nó đánh tý son môi, má hồng và ít phấn xanh ở mắt. Hình như nó phải chui vào đâu đó để làm những việc ấy vì tôi chưa cho phép.

Cánh cửa đóng sập lại.

Tôi nằm ngả ra giường. Đứng ngất. Thế nào nhỉ? Bốn mươi tuổi. Tôi đã có gì cho mình. Tiền tài vớ vẩn, chỉ đủ ăn và giữ một cuộc sống đạm bạc. Một vài cái váy để đi dạ hội và các cuộc hò hẹn. Công việc diễn ra đều đều và nổi nghi ngờ đàn ông ngày càng tăng. Dù thiếu họ, nhiều khi cuộc sống của tôi cũng gay gay. Có những kẻ yêu tôi thật thì tôi không nguỉ được họ. Còn một vài người tôi yêu thì họ chỉ xuê xoa "chơi" với tôi thôi. Biết làm sao được. Con cá trượt thường là cá to. Không có cái gì trong tay mình là nhất cả. Bỗng dưng. Tôi thấy sập xuống người mình một nỗi trống trải hoang vắng khủng khiếp.

Hàng tối.

Khi ông này, ông nọ đưa tôi về. Con gái ra mở cửa và đỡ lấy chiếc xe cho tôi vác qua phòng khách nó đã lau bóng loáng để cất vào bếp. Nó pha cho tôi một chậu nước ấm ấm đưa lọ sữa rửa mặt để tôi rửa sạch những thứ đã bôi trát. Rồi hai mẹ con đi ngủ. Thi thoảng. Có đêm tôi ôm con gái, bàn tay sục vào gáy nó. Đến khi lùa tay vào mớ tóc dài và dày, mới chợt thảng thốt tỉnh ra đây là con gái mình chứ không phải người đàn ông hồi tối.

Lâu lắm rồi.

Tối nay tôi là người ở nhà còn con gái thì đi chơi. Người bạn nhảy của tôi cũng không đến. Anh ấy là người luôn rạch ròi mọi chuyện. Vợ con là một cái lô cốt chắc chắn mà hàng ngày, hàng giờ anh ta cần mẫn nhặt nhanh tí vôi, tí xi măng, xây xây trát trát. Và cái lô cốt của anh ngày càng to béo, vững chắc. Thi thoảng, để xả hơi và nạp nhiên liệu cho công việc xây dựng của mình, anh đi nhảy đầm. Rất galant với phụ nữ và lúc nào cũng mang một vẻ mặt thành kính. Tác phong giống như thể anh là

còn chim câu đang gù gù tha những cộng rom đi dẹt tổ ấm, chỉ thiếu con chim cái thôi.

Tôi lại bàn học của con gái. Nét chữ nó tròn xoe, nắn nót, hàng lối nghiêm chỉnh. Con người nó chắc cũng như những dòng chữ nó viết. Một là một. Hai là hai, chứ không hai cộng hai bằng năm như tôi. Nó đã yêu hay ghét, chỉ là thế chứ không bao giờ thay đổi. Một quyển sổ con ở góc bàn. Ngoài bìa là mấy câu thơ. Sổ nhật ký. Hoá ra con gái tôi lớn hơn tôi tưởng rất nhiều. Trong sổ, nó ghi lung tung nhiều chuyện, chẳng đâu vào đâu cả. Cãi nhau với đứa này, khen đứa kia có đôi dép đẹp. Nó ao ước những cái con con vật vãnh. "Ngày. Hôm nay đang ngồi trong lớp đợi mưa tạnh. Chợt thấy cuối đường một chị che cái ô đỏ. Đẹp thế không biết. Trong mưa Màu đỏ là màu đẹp nhất. Giá mình có một chiếc nhĩ?". "Ngày. Có một người đàn ông cởi trần, mặc quần đùi mang một chậu tã lót đầy phân ra máy giặt. Mình thấy kinh kinh. Thế mà ông ta vừa giặt vừa cười một mình. Lắm lúc môi nhơn ra như trêu ai, lại huýt sáo nữa. Chắc ông ta yêu vợ con lắm". "Ngày. Sao mẹ hay về khuya thế. Mình mà như mẹ, mình sẽ lấy chồng. Chọn người nào hiền lành và hơi ngu một tý để lấy. Không cần đi làm Nhà nước, chỉ cần biết một nghề gia công gì đó như ông Chiu hàn nhôm đằng trước. Mẹ sẽ sướng hơn là ở thế này. Mình thích những người thông minh, nhưng ở với họ thì sợ lắm. Những buổi chiều chủ nhật, vợ chồng người ta đi chơi, mẹ ở nhà. Còn đi chơi như mẹ, mình chẳng thích". "Ngày. Anh T. là giáo viên dạy văn thể mỹ ở trường bên sang dạy lớp mình qua rú đi xem phim. Mình cũng muốn đi nhưng chưa xin phép mẹ. Hai người đi cả nhờ hai con mèo chạy mất thì sao. Mình thích anh ấy vì anh ấy rất đẹp. Mặt thì lúc nào cũng buồn buồn như ngẫm ngợi điều gì. Những

người đàn ông mặt lúc nào cũng hơn hơn lên, mình cũng thích nhưng lại ngại vì họ hơn hờ với mọi người như với mình, tin sao được. Không biết từ bao giờ mà mình có thói quen là cứ gặp anh ấy thì cả ngày vui. Hôm nào không nhìn thấy anh cứ vắng vắng thế nào ấy".

Tôi thần người. Lâu nay, tôi cứ trượt trên những cái dốc nào? Sao không bao giờ tôi hỏi đến cuộc sống nội tâm của con. Lâu lắm rồi, hình như tôi chưa dừng để ngoảnh lại đằng sau, chỉ tiến thôi.

Tôi đọc tiếp.

"Ngày. Tự nhiên hôm qua anh ấy đi ngang qua lớp, vẫy mình ra rồi bảo: Triệu người quen có mấy người thân. Khi lia trần có mấy người đưa? Minh nóng bừng cả người. Anh ấy bỏ đi, mặt buồn rười rượi. Cả ngày, chẳng vào đầu mình được chữ nào".

"Ngày. Con Cúc xoe thì thăm: Tao hôn rồi đấy. Minh hỏi: Nó thế nào? Cúc bảo: Lúc ấy, tao cảm giác như rơi tôm xuống ao chìm chìm đi. Vừa nói, nó vừa nhắm nghiền mắt lại, xuôi hai tay và lăn huych xuống sàn nhà. Rồi nó lại vùng phất dậy, mắt tít lên. Hôn hay lắm mày à. Thử đi, không chết đâu mà sợ, chỉ sợ rồi nghiện thôi. Thử đi.

Minh cười nguơng: Thử thì thử với ai? Tự nhiên đang yên đang lành đề người ta mà hỏi: Ông làm ơn cho tôi hôn thử ông một cái xem hôn mồm ngang mũi dọc thế nào à? Họ lại chĩa tít cho vào mặt ấy và bảo rằng: Đấy, hôn nó thế đấy.

Rồi mình và Cúc cười lăn. Kể ra, nếu biết hôn thế nào cũng hay".

Tôi lặng người. Con tôi lớn thật rồi. Sao đến bây giờ tôi mới biết điều đó nhỉ? Những người đàn ông đi qua đời tôi như

thể bắt chợt họ gặp cơn mưa rào mà họ thì không mang vải nhựa để che. Tôi là một cái hiên rộng để họ có thể chạy vào đó, yên tâm, từng từng chờ cho qua cơn mưa. Rồi về nhà. Hoá ra lâu nay. Tôi đi đường tôi còn con gái thì tự tìm một đường mà đi. Liệu nó có đi lại con đường của tôi?

"Ngày. Mình nhớ anh ấy quá. Hai ngày không thấy anh ấy đâu. Hay anh ấy ốm rồi. Đi học về, mình cứ thấy ngơ ngác thế nào ấy. Bỗng anh hiện ra ở đầu đường: Bé con, mấy ngày vừa rồi anh phải có phi vụ làm ăn. Nhớ em quá phải đón em đây. Ôi giới ơi, sao mình sung sướng thế. Mình yêu anh ấy mất rồi. Lúc ấy, mình không còn thấy cái gì ở trên đời này quan trọng bằng anh ấy. Thế là mình và anh ấy đi chơi với nhau. Bây giờ, mình mới thấy việc mẹ cứ suốt ngày đi vắng là rất hay. Nếu mẹ ở nhà, có lẽ sẽ chẳng bao giờ mình đi chơi với anh ấy được như thế. Mẹ mắng chết vì mẹ bảo cái bọn đàn ông rất một loại đều cả, đừng nên tin ai. Mình thì thấy ai cũng đáng tin hết, nhất là anh".

"Ngày. Cái Cúc xoe bảo. Anh chàng của cậu được đấy. Trông giống chàng Lui lắm. Tớ thích đàn ông phải như Hoan Manuane, vừa bần nhau tổng tiền người ta xong, lại mê đắm bên cái đàn piano ngay. Đàn ông phải có hai bộ mặt, vừa tú tẻ, vừa đều giả thế mới quyến rũ. Chàng Lui của cậu thì tớ thấy gian gian. Mình chẳng nói gì. Gian, đều hay tốt, mình không quan tâm, chỉ biết rằng anh ấy là người hay nhất trần gian".

Tôi lặng người. Đầu bỗng đau nhói. Bỏ quyển nhật ký của con ở đó. Tôi ra sân. Mùa đông năm nay lạ lắm, ban ngày nắng hoe hoe vàng. Tối đến lại gió lộng như mùa hè. Tôi cảm giác như mình đang bắt đầu đứng ở cuối con đường, nhìn thấy con đang dẫm chân lên những nơi mà mình đã đi qua nhưng không

ngăn nó dừng lại được.

Thời gian trôi đi nhanh thật. Thoáng cái. Con gái đã biết yêu. Mỗi ngày nào nó còn lấm chẫm chạy đi chạy lại bằng đôi giày đỏ. Ra khỏi bệnh viện khi con bị viêm ruột thừa, bà kể toán cùng phòng bảo tôi: Thương lấy nó một tí em ạ. Dù sao nó cũng là con mình. Bây giờ thì em chưa thấy cần nó đâu, nhưng sau này, lúc nào đó, nó sẽ là cái gậy cho em chống đấy.

Lúc ấy tôi cười nhạt và không buồn tranh cãi với bà ta. Hoá ra bây giờ, cái sự nó cũng gần gần đến rồi.

Mười một giờ. Đồng hồ nhà hàng xóm đang đưa thả nhịp. Con gái vẫn chưa về. Thì ra lâu nay nó đã đi và thường xuyên về muộn, tôi không hề biết vì tôi về muộn hơn nó. Lòng tôi nóng như lửa đốt. Chẳng có một lý do gì để nó có thể về khuya đến như vậy. Sinh nhật từ chiều cơ mà. Xung quanh. Hàng xóm ngủ im thinh. Đường vắng hoe hoắt. Tôi quay vào nhà. Đến gần bàn học của con gái định ngồi xuống nhưng tự nhiên cảm thấy hãi hãi trước những gì con ghi trong sổ. Thôi. Thà không đọc còn hơn là phải biết những gì khủng khiếp đang xảy ra với con mình. Tôi hồi hộp đợi nó về gần như hồi hộp chờ người tình giờ hò hẹn.

Mười một giờ ba mươi. Con về. Mặt nó nhợt nhạt phấn son. Tóc nó bồng lên sau vai chứng tỏ có bàn tay xới vào đó. Nó cụp mắt xuống tránh ánh mắt tôi. Thôi. Xong rồi con ơi. Mẹ đã qua những gì mà con đang đến. Không bao giờ chỉ nói chuyện và đùa cười lại nhạt cả phần ở má và quầng xanh ở mi mắt. Tóc lại rối lên thế kia. Tôi cay đắng nghĩ và nhìn con. Sao tôi thương nó thế không biết. Vội vã thế con. Cuộc đời dài lắm, mà những hoan lạc con người ai cũng trải qua thì ngắn. Vội mà làm gì.

Hai mươi tư tuổi. Mẹ mới biết thế nào là hạnh phúc thì lập tức một chuỗi đau khổ kéo theo. Thế mới hay. Ai cũng nhem nhem nói rằng mọi thứ ở đời đều có giá của nó. Hoặc trồng cây gì thì ăn quả đấy, hay gieo gì gặt đấy. Nhưng tôi. Tôi có gieo gì đâu mà sao đời tôi gặp toàn cỏ dại? Chẳng lẽ. Một phút xiêu lòng mà lại khốn khổ đến thế này sao?

- Con xin lỗi mẹ. Con đã để mẹ phải chờ? - Nó lúng búng trong mồm.

- Vui không con? - Tôi hỏi và muốn ôm nó vào lòng. Bỗng nhiên. Nước mắt dâng ập ứ đầy mắt.

- Cũng vui mẹ ạ! - Nó trèo lên giường chui vào chăn. Quay mặt vào tường.

- Sao lại cũng vui? Phải rất vui chứ?

Im lặng. Rồi tôi hỏi thêm vài câu nữa. Nó đều không trả lời. Tôi lại giường, đập tay vào vai con. Nó quay phắt ra, ngơ ngác. Chúng tôi từ nãy đến giờ nó không hề nghe câu hỏi của tôi.

- Gì đấy mẹ? - Nó hỏi, mắt tròn xoe.

Tôi lặng người nhìn nó. Thôi. Xong rồi. Con gái tôi thành đàn bà mất rồi. Cái mặt nó ngây dại vì hạnh phúc. Ánh mắt nó như người có lỗi. Ngượng ngùng dờ dẫm. Đây là ánh mắt của tôi mười mấy năm về trước. Lúc ấy. Tôi như đi trên chín tầng mây, mười tầng gió. Tôi không nhìn thấy ai hết, không biết gì hết ngoài việc tôi đang hạnh phúc. Tôi vừa bước vào một thiên đường của đời người mà anh - người đàn ông đầu tiên trong đời đã mở và diu tôi vào đó. Người đàn ông đó, vừa mở cửa để cho tôi kịp nhìn thấy những vòng hào quang của nỗi đam mê thì lập tức. Sau đó sáu tháng. Anh dẫn tôi đến một cái hang sâu hun hút và đẩy tôi vào. Đến tận bây giờ.

Đứa nào nhĩ? Đứa nào mang khuôn mặt đợi chờ của con gái đi và trả cho nó khuôn mặt đàn bà? Vừa đầm thắm vừa non nớt của cô bé tuổi mười sáu? Nó đã kịp lớn hẳn đâu cơ chứ. Tôi đau đón nhìn con và nước mắt chảy dài xuống má.

- Mẹ làm sao thế? - Nó hốt hoảng, khuôn mặt đã trở lại bình thường.

- Không sao cả con ạ! - Tôi quay đi, không muốn con gái nhìn thấy mình khóc trước mặt nó. Đây là một hành động hiểm hoi của tôi.

Tôi lặng lẽ ra sân. Trăng mùa đông lạnh lẽo hắt ánh sáng từ đâu đó. Người tôi thoát lạnh thoát nóng. Rồi bắt đầu run. Con gái đứng sau lưng.

- Vào nhà đi mẹ. Con xin lỗi đã làm mẹ buồn.

- Con yêu người con trai ấy lắm phải không? - Tôi hỏi.

Im lặng. Một lúc. Nó khe khẽ trả lời:

- Vâng ạ!

- Con nhớ anh ấy lắm phải không?

- Vâng ạ!

- Lâu chưa?

- Gần bốn tháng mẹ ạ! - Nó có vẻ đỡ sợ hãi hơn.

- Và hai người đã gần bó với nhau?

Im lặng. Kể ra. Khi bắt đầu hỏi đến câu đó, tôi cũng nghĩ là con gái không trả lời được. Không một người đàn bà nào trên đời trả lời câu đó.

- Con năm nay mới mười sáu, sao vội vàng thế? - Tôi cay đắng hỏi nó.

- Hai năm nữa. Chúng con sẽ cưới nhau. Khi ấy con đủ tuổi để lấy chồng rồi! - Nó hớn hờ dần lên.

- Chẳng lẽ đây là tất cả cuộc sống của con hay sao? - Tôi hỏi - Tim buốt nhói vì một lần nữa, tôi lại chậm.

- Đây là thiên đường, mẹ ạ! - Nó ngẩng nhìn tôi mắt loé sáng - Chúng con sẽ đi làm. Sẽ chỉ có nhau và những đứa con. Con sẽ không bao giờ phải buồn giống mẹ.

Tôi im lặng. Người lạnh ngắt. Con tôi bước vào cái gọi là thiên đường của tôi, cách đây mười sáu năm. Lại những vòng hào quang như tôi đã gặp. Đến lúc nào. Sẽ là một cái hang sâu hun hút?

- Chúng con sẽ ở cùng mẹ. Mẹ sẽ không phải buồn vì sẽ làm bà ngoại của một lũ cháu. - Nó vẫn say sưa.

Tôi có cảm giác như mình bỗng tan thành nước. Thiên đường. Hình như ai trong đời cũng đã từng đặt chân tới đó. Chỉ khác nhau là thiên đường của họ là gì. Đem lại hạnh phúc cho họ ra sao. Có người thì chạy hết từ thiên đường này tới thiên đường khác, có khi lao vào rồi lại chạy tọt ra vì kinh hãi. Tôi đã từng gặp một người đàn ông từ thiên đường về. Anh ta ngồi trước mặt tôi, bên cạnh là một người đàn bà. Mặt ông ta bạc phếch, tóc tai dựng đứng và lá lượt đi như thể bị chết đói hàng thế kỷ. Hai con mắt đang chờ đợi sinh động dần lên khi phục cụ bung ra một đĩa phở xào. Những sợi phở xào thun thút chui vào miệng, kèm rau sống, cà chua, như thể trong bụng anh có một tảng nam châm, và các đồ ăn là cục sắt hút nhau vậy. Chui từ từ. Chui dần dần. Ngon lành. Người đàn bà thì ngược lại. Ngo ngác không đói, chỉ ngồi ngáp vặt. Tôi hỏi. Hai người đi đâu về mà mệt mỏi thế?

Người đàn bà hơi cười, nhếch nhếch như mếu. Người đàn ông tiếp tục nhai nốt miếng dờ, nuốt đánh ực rồi tợp một ngụm rượu, khà một cái và bảo: Vừa lên thiên đường về. Rồi tiếp tục ăn như thể ăn cái thiên đường ấy nó vật trụi hết mọi sinh lực của anh ta.

Tôi cười: Vừa lên thiên đường về, bây giờ thì ở đâu?

- Địa ngục! - Anh ta lẩm bẩm, mồm vẫn nhai. Đôi môi đầy bóng loáng mỡ, những vụn mì bám li ti ở hàng râu con kiến.

Về sau này. Tôi có gặp lại anh ta và người đàn bà ấy (họ ở cùng một cơ quan với nhau, tôi làm ở bên cạnh). Họ lấy nhau. Hai bên đều bỏ vợ, bỏ chồng vì cái gọi là hậu thiên đường nó to dần lên trong bụng người đàn bà. Người đàn ông trông nhàu nhò, giống nắm giẻ lau. Người đàn bà thì lúc nào cũng nhăn nhúm như quả táo tàu. Rồi họ đẻ ra một đứa con. Quặt quẹo vì bố mẹ chúng cũng mệt mỏi lắm rồi.

- Vào ngủ đi mẹ. Gà gáy sáng rồi đây! - Con gái nói.

- Mẹ không ngủ được.

Con gái im lặng và quay vào.

Xa xa, có tiếng gà le te gáy.

Gần sáng rồi.

* * *

Tôi trở thành một người khác. Hình như cái sự già sập xuống vai làm tôi không thể chơi trò ú tim với nó nữa. Mọi tâm trí, nghị lực của sức chịu đựng, tôi dành cho con gái. Tôi sợ. Tôi không thể yên tâm ở cơ quan đến chiều và đi thông

tầm đến tối như trước nữa. Lúc nào tôi cũng tưởng tượng ra cảnh con gái, mười sáu tuổi, nước mắt nhoè nhoẹt trên mi "Anh ấy bỏ con rồi" hoặc "con sắp chết rồi mẹ ơi". Lúc nào tôi cũng thấy nó, đang ở hết bờ vực này đến bờ vực khác. Những vũ trường. Những ánh đèn làm tôi kinh hãi khi nghĩ rằng con mình sẽ ở trong đó.

Con gái hỏi: Sao dạo này mẹ không đi nhảy?

Tôi trả lời: Mẹ mệt.

Nó lạ lắm về khó chịu nhìn tôi: Đã đến lúc nó không cần sự có mặt của tôi nữa rồi. Nó tưởng rằng đôi chân của nó đã cứng cáp lắm đấy. Tôi đau đớn nghĩ.

"Ngày. Hôm qua mình và anh ấy đi chơi. Mình phải nói dối mẹ là đi mua xà phòng thơm. Vào cửa hàng, toàn những bánh xà phòng tám, chín nghìn. Mình mua một bánh Zet, mùi nó hăng hắc nhưng lại dễ chịu. Anh ấy trả lại chị bán hàng và chọn cho mình cái bánh xà phòng gì ấy. Nó to hơn cả Zet, cứng đánh và không có mùi thơm. Mình chưa dùng loại đó bao giờ. Bánh xà phòng anh ấy lấy có 2.500 đồng thôi. Anh bảo: Nó to, bền lại rẻ. Chiều anh ấy, mình cũng đồng ý mua. Lúc đưa tờ 10.000 đồng, chị bán hàng trả lại 7.500 đồng. Anh ấy giờ tay cầm lấy và nhét ngay vào túi. Mình hơi ngại nhưng không dám hỏi vì có thể anh ấy quên. Chỉ sợ nếu mẹ hỏi thì không biết trả lời thế nào. Rồi hai đứa ra bờ hồ ngồi. Mình thêm ăn bánh chuối rán. Anh ấy bảo ăn vặt làm gì chua mồm. Anh ấy ôm lấy mình. Lúc ấy, mình chẳng thấy chuyện gì quan trọng nữa".

... "Ngày. Anh ấy biến đi đâu hai ngày rồi bảo: Anh cố gắng thu xếp xong công việc gia đình càng sớm càng tốt. Anh sẽ nuôi một đứa con, còn mẹ vợ nuôi một đứa. Anh sẽ đấu tranh

với mẹ vợ để chiến thắng. Mẹ ta sẽ phải bật xới khỏi nhà và tay trắng. Rồi anh ấy sẽ lấy mình. Sao anh ấy khổ thế nhỉ? Ước gì mình có thể chia sẻ cho anh ấy được".

"Ngày. Sáng nay hai đứa đi ăn xôi. Bà bán xôi bảo: Hai bố con ngồi đây ăn xôi đi. Anh ấy cúi, mắng bà ấy là mắt chó giấy. Mình cố gắng lắm chỉ ăn được năm trăm. Mình thích ăn bún riêu cua. Anh ấy thì dứt khoát không ăn. Bảo cái giống ấy ông bụng lại chóng đói. Ăn xôi chắc dạ hơn. Mình đưa năm nghìn trả tiền xôi hai đứa ăn hết 2.500 đồng, còn lại 2.500 đồng, anh ấy bảo bà bán xôi cứ giữ lấy, mai ăn tiếp. Mình thì thế nào cũng được, miễn anh ấy vui thôi".

Tôi run rẩy đứng lên. Chóng chênh và quay cuồng. Sao lại thế hả con. Con lú lẫn mất rồi. Tôi phải làm gì bây giờ hả trời? Không phải con đang chấp chùng ở miệng vực nữa mà đang ở trong lòng vực rồi. Bao giờ thì chìm xuống đáy?

Giống như người điên. Lại giống như kẻ bị mất cửa. Cũng như người đánh xổ số, chỉ trạch một số cuối cùng của giải độc đắc. Cuồng điên. Tiếc nuôi. Bất lực. Tôi lao ra đường. Những khuôn mặt chạy ngược lại tôi. Nhặt nhòa. Ai cũng mang khuôn mặt con gái. Chỉ có điều, đây không phải là khuôn mặt đợi chờ mà là khuôn mặt đàn bà. Người đàn bà mười sáu tuổi.

Những hàng cây. Những nẻo phố. Người đông đúc. Con tôi ở đâu? Bên những người đàn ông một vợ hai con, lại còn bòn rút từng nghìn đồng của đứa bé con? Hắn ta vừa được cả nó, vừa được cả năm xu một hào còn bản thân thì chẳng mất gì cả.

Mặt tôi bỗng đập vào một rừng hoa. À không, pháo hoa chứ. Còn nhớ. Năm hai mươi bốn tuổi. Tôi và người tình đầu tiên lách chiếc xe đạp từng tí một. Giữa dòng người. Chân chôn

chặt dưới đất nhưng ai cũng ngửa cổ lên trời. Để xem pháo hoa. Từng chùm hoa lác rắc trên bầu trời tím ngắt. Tôi ôm lấy anh, như nuốt từng vì sao rơi rụng và muốn hét lên vì hạnh phúc. Bây giờ. Những chùm hoa lại trở về. Chỉ có điều nó không rụng từ bầu trời màu tím nữa, mà ùa thẳng vào mặt tôi.

Tôi không biết gì nữa. Tất cả tan biến hết. Con gái. Người đàn ông thích ăn xôi buổi sáng cho chắc dạ. Những chùm pháo hoa. Tất tật.

Chẳng còn gì ngoài sự hư vô.

* * *

Tôi như bay lên chín tầng mây. Rồi qua những ngọn cây ngả nghiêng trong gió. Tôi bây giờ sung sướng hơn tôi lúc này. Tôi bay vi vút. Thôi. Thế cũng xong. Rồi tôi nhìn thấy con gái. Nó đang ngồi trên lòng người đàn ông. Nhờ trời. Có bay lơ lửng thế này mới tìm được ra nó: Nếu chỉ lang thang ngoài phố đến hàng nghìn năm cũng không thể trông thấy được, vì có bao nhiêu quán xá, các bờ bụi? Người đàn ông già hơn tôi, nhếch nhác trong bộ quần áo màu ghi. Hình như anh ta đang hôn nó. Tôi không nhìn thấy một bàn tay của anh ta đâu. Chỉ thấy người con bé đung đưa, quần quai. Dưới áo nó, có cái gì lục đục. Chiếc cặp sách rơi dưới chân. Trên chiếc bàn con có hai cốc cà phê đá - loại rẻ tiền - còn đầy nguyên. Đá tan. Cà phê loãng toét. Hai người bây giờ thì cần gì uống. Vào quán chỉ là cái cơ.

Tôi lượn vèo xuống, chui vào giữa con và người đàn ông. Người hắt có mùi khai. Phải rồi. Hắt có con bé mà. Tôi giang hai tay, cố sức giằng họ ra.

Tôi nghe tiếng người đàn ông: - Mẹ kiếp. Sao bỗng nhiên gió to thế?

Con tôi thì thầm: Có khi trời trở gió mùa đông bắc. Mùa đông năm nay thế nào ấy anh nhỉ.

Hắn ta chép miệng: Thằng ôn con có biết đường mà mặc áo rét không. Cảm lạnh ra đây thì rách việc. Và tiếp tục lục lọi trong áo con gái tôi. Rồi họ hôn nhau.

Tôi quay cuồng giằng giật hai người ra và hét lên: Con ơi. Về đi con. Đừng ngu xuẩn thế này. Nó là thằng lừa đảo đấy. Về đi.

Con gái chẳng nghe thấy gì, rung mình như bị lạnh. Tôi chột thần người. Phải rồi. Bây giờ và mãi mãi về sau sẽ chẳng bao giờ con hiểu được tiếng mẹ nữa. Mẹ con mình sẽ gần nhau hơn xưa nhưng cũng sẽ xa nhau hơn xưa. Sợ con lạnh. Tôi lặng lẽ bay lên ngọn cây, đau đớn nấp vào tán lá. Nhìn nó.

Con gái đỡ lạnh hơn. Nó thì thầm: Ơ hay nhỉ. Tự nhiên có cơn gió to rồi hết ngay như là ma ấy. Em lại thấy nóng rồi.

Tôi cay đắng nhìn con. Hai dòng nước mắt tuôn rơi. Mẹ vì con. Thôi tha để hắn ôm con cho ấm còn hơn là mẹ chỉ có thể thành gió để ngăn con. Cũng chẳng ngăn được mà chỉ làm lạnh con thôi. Con gái kêu: Ơ. Có giọt nước rơi xuống mặt em anh ạ. Nó nói và ngước lên. Hai mắt như hai vì sao.

Tôi sợ hãi nấp kín vào tán lá.

Hắn tắc lưỡi: Ve đáí đấy.

Con gái cãi: Mùa đông thì làm gì có ve. Hay là mưa nhỉ?

Hắn làu bàu: Sao sáng đầy trời thế kia mưa thế chó nào được. Rồi hắn ta lại ngón ngấu hôn lên môi con gái như nhai kẹo cao su. Bàn tay lũng sục trong áo nó như đang tìm của quý bị mất.

Nước mắt tôi vẫn rơi. Hình như ướt hết tóc nó. Rồi hấn cũng buông con gái ra. Cả hai ngồi im. Hấn tu cà phê loãng ừng ực. Còn con gái say đắm vuốt ve tóc hấn. Mái tóc thưa mờ hôi dầu bết bết. Điều bộ của con gái giống như ngày xưa, lâu lắm rồi tôi cũng như thế với bố nó. Hoá ra. Đàn bà. Ai cũng có những khả năng đặc biệt giống nhau. Yêu đương. Ghen tuông. Cuồng si.

* * *

Có tiếng ti vi của nhà chủ: "Mời nhận dạng. Công an Quận... thông báo. Hồi 6h40' ngày... có một vụ tai nạn xảy ra trên đường. Nạn nhân là một phụ nữ trên bốn mươi tuổi. Mặc áo màu... đi chiếc xe đạp mini... chân đi giày... Ai là người nhà xin đến đồn công an... nhận diện".

* * *

Cô gái ngẩng mặt khẽ rùng mình.
- Anh ơi. Lại gió rồi.

Người đàn ông uống sạch cốc cà phê, vè đã khát. Quàng tay ôm lấy cô gái.

Họ chìm đi trong những nụ hôn. Mặc những cơn gió lạnh buốt đang vật vã quanh mình.

Noel, 25.12.1992

Cõi mê

Tôi đứng cô ở cửa. Tôi đi vào. Cô đi ra. Cô cười, môi son đỏ lem nhem và hai mí mắt xanh lét, tóc xoăn tít. Trong gió, tôi thấy hắc tặc cả thờ mùi thuốc làm đầu mùi nước đái khi - khét lét. "Đi đây" và cô lách qua tôi. "Cô đi đâu thế?". Tôi ngó nghiêng. Phố đông. Tết đến nơi rồi. Mọi người ai cũng nhanh hơn, mãi miết hơn như thể mùa xuân đang huỳnh huych chạy đuổi đằng sau. "Đi ăn bia uống bánh" "Với ai cơ?" "Với anh Len" "Chú ấy đâu?" Tôi nhìn quanh. Chẳng thấy người đàn ông nào vẻ xứng đôi vừa lứa với cô cả "Công viên". Và như thế tôi làm mất thì giờ, cô chúí đầu bỏ đi. Cô như một con búp bê - thứ búp bê phê phẩm - trông thật ngộ nghĩnh. Và, không biết mọi người thế nào, chứ tôi mà vô tình gặp một người đàn bà như vậy ngoài đường, tôi sẽ nghĩ ngay đó là một người điên.

Tôi đứng nhìn theo cô. Tóc xoăn, ngắn. Hai tai dùng đưa hai tòng teng nhựa đỏ. Áo trong đỏ, thò ra ngoài áo khoác vàng. Quần ghi, guốc đỏ. Chiếc túi trắng lúc lắc bên hông. Cô tôi đi đến với hạnh phúc bằng con mắt, cái đầu của một kẻ tâm thần. Cô ba mươi lăm tuổi, nhưng ai

cũng đoán cô chỉ hai mươi, hai lăm. Cô trẻ. Vì cô đâu phải nghĩ gì. Người ít nghĩ, trẻ lâu lắm.

Bà tôi có sáu người con. Cô tôi là con út. Hồi còn sống, bà kể: Bà sinh cô tôi trong một ngày đông. Mùa đông ngày xưa lạnh hơn mùa đông ngày nay. Bà đi xích lô từ nhà thương về. Chẳng một người đón bà. Các bác và mẹ tôi ngày ấy nhỏ lắm. Ông thì say rượu. Một năm, ông say khoảng mười một tháng. Có lần say, ông còn rủ bạn về, chọn một ông cũng khướt ra gả cho bà - tức là gả vợ cho bạn mình. Ông nhìn thấy bà bế cô vào, lẽ nhè: "Cái gì đấy. Ở đâu ra đấy?" Bà khóc: "Tôi đẻ nó ra chứ ở đâu. Nó được bốn ngày rồi. Tôi đói quá. Ông nhìn con, tôi tìm cái gì ăn". Nhà nghèo. Con đông. Tết lại sắp đến. Bà xuống bếp. Ngôi nhà vắng người đàn bà giống như một bãi rác có trăm con gà đến bới. Lâu sau, bà mang ít cháy cơm lên thì không thấy ông và cô đâu nữa. Bà chạy ra đường.

Phố khuya. Gió đông lạnh lẽo. Bà chạy đầu này. Không thấy. Bà lao đầu kia. Văng hoe hoắt. Tiếng bà gọi lạc dân, cảm giác như họng bị rách. Vẫn vô vọng. Chỉ có tiếng hun hút gió đêm. Bà gục xuống bên bậc cửa. Nửa đêm. Ông về. Ông đánh người từ trên vỉa hè xuống lòng đường, rồi từ lòng đường lên vỉa hè. Bà túm lấy ông gào to: "Con đâu? Con tôi đâu rồi?". Ông chỉ lên trời. Sau những cảnh bàng khô là bầu trời đêm thẫm, âm u và tím tái lại vì rét. Còn sau đó là gì, bà chẳng thấy. Bà điên dại giằng xé ông. Quả là bà dại. Ai lại đi cáu giận một người say. Và trao vào tay người say đứa con mình, dù kẻ say đó là bố đứa bé. Không nên làm gì, nghĩ gì và trao gửi gì cho một người say. Bà bỏ đi. Trong đêm đông rét buốt. Qua những khuôn cửa đóng kín và bên trong những ngôi nhà, là cuộc sống ấm áp, con người chờ đón năm mới. Người đàn bà đẻ, giống

con của bấy, đi lang thang đến trưa hôm sau. Tuyệt nhiên không tìm thấy cô. Bà kể. Chiều hôm sau, bà cứ đứng ở cửa, và nhìn lên trời. Bà luôn tin rằng người ta khi già từ kiếp người, họ sẽ hoá thành những thiên thần với hai cái cánh mỏng tang, bay vun vút trên cao. Bà tưởng tượng là mình nhìn thấy cô, với đôi cánh bé xiu, đỡ tấm thân bé xiu được tồn tại trên trần gian có bốn ngày. Và bà cứ đứng nhìn lên trời, say mê với hình ảnh mà chỉ mình nhìn thấy.

Ba ngày sau. Một người ở đầu phố chạy đến báo là họ đi chùa nghe tiếng trẻ con khóc thét lên lết. Họ hỏi thăm. định nhón tay làm phúc thì người giữ chùa bảo nó chẳng cho ai chạm vào người đâu. Nếu có thương, hãy cho nó tiền hoặc tã lót, ai đó đã quăng nó ở cổng chùa mấy hôm nay rồi. Nó không ăn, chỉ hớp ít nước trắng và gào khóc.

Bà điên dại chạy đến. Vồ lấy cô. Khi bà ôm cô vào lòng. Cô im luôn, không khóc chỉ nức nở nước mắt nhoè nhoẹt đầy mặt. Đến lúc bà dí núm vú vào miệng cô, núm vú đã teo tóp. cô liền dớp và rít kèn kẹt. Bà bảo. Những đứa trẻ, khi còn ở trong bụng mẹ, khoảng sáu bảy tháng là đã biết tiếng mẹ và hiểu ai sinh ra nó. Còn bà. Nước mắt tuôn như mưa. Trong làn mưa mờ mịt, bà vẫn thấy cô, giang hai cánh tay mỏng dính, bay liệng dưới bầu trời rét tím tái.

Tôi ngoảnh nhìn phía cô đi. Dáng cô khuất lâu rồi. Tôi bắt đầu lo. Cô đi đâu nhỉ? Mà chủ Len là ai? Hẹn hò gì xa thế. Từ đây ra công viên vòng vèo lắm. Bây giờ. Mấy ai hẹn nhau ra công viên cơ chứ? Sang thì có nhà riêng hay khách sạn. Không sang thì đi các quán xá, đèn mờ. Vậy mà cô đi công viên. Tôi chạy vào nhà. Gặp bác. Tôi hỏi. Bác ậm ừ, "Tao biết đâu được

dây". Lại gặp một bác nữa. Chép miệng: "Giời, đồ dờ hơi ai thêm nhòm mà cứ vế. Tao có giữ ở nhà lại chứ, kệ xác".

Tôi quay ra đường. Từ ngày bà mất, cô giống một gánh nặng. Sai việc gì, cô làm việc đấy, cần mẫn lắm nhưng thường hòng. Những việc đơn giản thì cô làm thành phức tạp, còn việc hệ trọng thì cô lờ đi. Một lần. Cái bếp dầu bốc lửa cháy bùng bùng, bén sang cả đồng trâu. Cảnh đồng trâu là những can dầu và gỗ. Chúng đang bắt lửa vào nhau, và chỉ chậm khoảng mười lăm phút là cháy cả nhà. Cô nhìn thấy. Chẳng nói gì, đứng xem rồi lên nhà, ngồi vào mâm cơm. Cô không ăn cơm. Mọi người giục, chỉ thấy cô thờ dài. Bác hỏi cô làm sao? Cô bảo: "Sắp chết hết". Tôi hỏi: "Cô bảo ai chết". Cô vung tay khoát cả mâm cơm và những người ngồi quanh: "Tất". Bố tôi cười: "Cô giết à?" Cô chỉ xuống bếp, lầm bầm: "Bếp giết". Vừa lúc ấy thì khói đun đun cuộn vào. Cả nhà cuống điên chữa cháy. Còn cô thì đứng thờ dài chép miệng. Một lần khác. Bố tôi đi qua sân, đá phải con gà đen sì cô nuôi. Nó mổ vào chân bố tôi một cái. Cô trông thấy thế, chạy lên nhà, hét to như thể sắp động đất: "Gà đen đánh Chính. Chính đánh gà đen. Chết hết rồi".

Tôi đắm nghĩ ngợi về cô nhiều quá. Bây giờ cô đang ở phố nào nhỉ? Cô lạc thì sao? Phố thì đông. Người lại lắm. Loại như cô, ra đường rất dễ bị trẻ con ném đá. Nhỡ có chuyện gì, liệu cả nhà có bình yên mà sống thế này không?

Hồi xưa. Bà hay khóc lóc với tôi vì bà chỉ có mình tôi là cháu gái. Mẹ tôi lại là con gái duy nhất mà bà có thể nương dựa vì cô tôi dờ hơi mất rồi, sau hai đêm khóc ngằn ngặt ở chùa. Bà lắm rằm kể. Đời con người ta giống một dòng sông. Đời bà luôn trôi qua những ghềnh thác, chẳng bao giờ bình yên. Tôi

bảo: "Ông tề với bà thế, sao bà không bỏ ông?" Bà cười nhếch nhếch: "Thời bà, ít có sự chọn lựa như các cháu sau này. Bảo lấy ai thì lấy. Bảo làm gì thì làm. Ước mơ không nhiều, tham vọng chẳng có. Được yên ổn là sướng lắm rồi". Tôi cãi: "Thời là gì hả bà? Cháu nghĩ là tại bà thôi". Bà cười: "Hôm ấy, bà đang ngồi bên bờ ao giặt quần áo. Có một đám đi xem đá bóng về, bụi cuốn mờ mịt. Trong đó có ông cháu. Mười ngày sau. Tự nhiên có mấy người đến hỏi bà, về làm vợ một người đàn ông trẻ, đẹp. Bà chẳng hiểu họ ở đâu ra, và tại sao lại biết bà. Chỉ biết rằng, sau đó, bà được gả cho đám ấy. Nhưng chồng bà không phải là người đàn ông đến nhà bà mà là anh của ông ta. Hơn ông ta mười lăm tuổi, đã ba đời vợ, vài đứa con..." "Vậy mà bà chịu? Họ lừa mà?" "Chịu chứ, người xưa, hay chịu lắm. Rồi cháu thấy, đâu vào đấy cả. Có sao đâu?"

Tôi nhìn hút. Không còn chút gì mái tóc xoắn tít và cái áo đỏ nữa. Tôi cuống cuống lên xe đạp, phóng về phía đó. Phố đông. Ai việc đó, mê mải như đàn kiến. Ngày kiếm mồi, tối tha về những cái tổ con con. Những đứa trẻ được sinh ra trong bệnh viện, trong nhà hộ sinh, được đón về hay quăng đi. Những người đột ngột chết đi hay ngắc ngoải chết. Điều không làm những khuôn mặt kia một thoáng thay đổi. Cũng như, bỗng nhiên, mỗi một gia đình, có một người tâm thần như cô tôi chột bỏ nhà đi với một người đàn ông chẳng ra có, chẳng ra không, để đến một nơi gọi là công viên, cũng không làm ai mất nửa phút quan tâm.

Tôi ngó ngược. Ngó xuôi. Cô như chui xuống đất. Còn công viên. Đây là cái gì? Có khi chỉ là chỗ vắng, có yải hàng cây. Hay một bãi cỏ, hoặc ven một cái ao thả rau muống? Với một người điên, mọi thuật ngữ tên gọi đều có thể thay đổi.

Tôi quay về. Rõng tuếch. Trong nhà có tiếng cãi nhau. Bác trưởng cãi nhau với bác thứ. Tiếng bác trưởng nạt nộ, (anh mà) tiếng bác thứ gằm gừ (em mà): "Tôi còn sống ngày nào, vận mệnh ngôi nhà này trong tay tôi". Bác thứ nghiêng răng: "Có mỗi cái đời mình, với cái con vợ mình còn chẳng giữ được trong tay, đời đi giữ vận mệnh cả nhà". Tôi bỏ ra. Mẹ ngồi đun bếp. Mùi than tổ ong thật khó chịu. Nó xộc thẳng lên óc tôi, và bỗng nhiên, cổ họng tôi đắng nghét. Nước mắt mẹ chan hoà. "Sao thế mẹ?" "Bác trưởng gọi người xây nhà, cho thuê" "Cả nhà mình ở đâu?" "Không biết".

Trên nhà. Tiếng quát hét to, phong phú hơn nhờ có sự góp mặt của hai bác dậu. Họ đang lục lọi trong tủ, trong giường ra những thứ mà trong lúc cơn tình cảm dâng cao - họ tặng nhau để thắt chặt thêm cái sự chị em dậu. Bây giờ. Ném trả cho thoát. Tôi run rẩy: "Đánh nhau đến nơi". Mẹ gạt nước mắt: "Không đánh nhau dậu con ạ. Ai dại gì cứ suốt ngày chiến tranh. Đổ vỡ lại tốn tiền sắm. Chửi nhau không mất gì".

Họ bắt đầu lôi những chuyện ngày xưa ngày xưa để nói nhau. Nào là bác dậu trưởng ngày bác trai đi công tác toàn sang nhà lão thợ may rãng bịt vàng tán tỉnh nhau. Nào là bác dậu thứ suốt ngày phơi quần áo lót đã rách lại trưng ra, cả nhà đi húc đầu vào không biết dơ... Tôi giục mẹ: "Mẹ can các bác đi. Con sợ lắm". Mẹ lắc đầu: "Mẹ có quyền gì? Mẹ là phận gái. Phúc lộc hưởng theo nhà chồng. Phúc đầy hưởng đầy. Phúc mỏng hưởng mỏng. Chẳng may bố con mất sớm, mẹ được các bác cho ở là phúc lắm rồi".

Tiếng chửi nhau bắt đầu to. Bên này bảo bên kia ngu. Bên kia bảo bên này bất nhân. Chỉ có tiếng chửi và chửi, chứ tình

không hề đồ vỡ. Hẳn là mẹ có nhiều kinh nghiệm trong chuyện này. Tiếng bác cả: "Sống thế này à? Đến phát điên mà chết". Tiếng bác hai: "Điên đi cho người khác nhờ. Điên được đã tốt". Và sau đó, hai bác dâu như hai kẻ hát bè, chỉ đợi có vậy, cất giọng ngay.

Cửa mở. Cô về. Trong bóng tối nhập nhoạng, lại mờ mịt khói than, tôi vẫn nhận ra cô. Tóc xoắn tít, người bé nhỏ. Tôi chạy lao ra, giữ cô ở buồng ngoài. Tôi bật đèn. Khuôn mặt cô tràn trề hạnh phúc. Son phấn còn nguyên. Trông cô có vẻ no nê lắm. "Cô đi đâu về" "Ăn bia uống bánh" "Vớ ai?" "Anh Len". "Ờ đâu?" "Công viên" "Cô bốc phét. Làm gì có anh nào?" Tôi bật cười, chợt thấy mọi cái sự rủa nhau trong kia thật vô nghĩa. Cô lôi trong túi ra một chiếc khăn mùi xoa, một cái vòng nhựa và một chiếc cặp tóc, dí vào mặt tôi: "Len cho đấy". Rồi bần thần. Cô giơ tay vuốt vuốt mái tóc hôm qua dài ngang vai đã vôi cắt ngắn và làm xoắn tít cho kịp buổi hẹn hò: "Cắt tóc rồi. Cho đấy". Tôi ôm lấy cô mà cười. Hoá ra. Có chú Len thật. Và điều quan trọng, là có tình yêu thật. Tình yêu của một người điên. Nó trong trẻo, thánh thiện và cổ xưa. "Ăn bia ngon không?" Tôi vẫn có cái thú là trêu cô. "Ngon, ăn ba bát, Len say, hát to lắm". Tôi cười rũ rượi, lại hỏi: "Ai trả tiền?" "Len giả chứ, Len nhiều tiền lắm". "Bao giờ cô lại đi chơi?" "Mai". Rồi cô đứng lên, đi vào nhà. Cô không nghe thấy tiếng cãi nhau, cũng chẳng quan tâm đến những khuôn mặt đang hầm hè nhìn nhau - những bộ mặt thật. Cô đi vào góc của mình, mở cái hòm, xếp những tặng phẩm vào đó.

Các bác vẫn chửi nhau. Vẫn ước ao được điên. Được chết quách đi cho nhẹ xác. Toàn những ao ước mồm. Tôi bỏ ra đường. Cô đi đằng sau. Tràn trề hạnh phúc.

Cuộc đời con người giống dòng sông. Lúc lặng lẽ trôi, lúc chảy xiết. Nhà tôi ở có một cái ngõ dài hun hút, ngòi trong bếp là nhìn thẳng ra cửa. Và trong ngôi nhà ấy, là chúng tôi. Tôi tưởng tượng ra, một ngày nào đó, bác cho đập hết đi, xây lại thành một cái khách sạn. Chỗ mà hàng ngày chúng tôi ở, có thể thành chỗ nhảy đầm. Chỗ để bàn thờ ông bà, có thể thành khu vệ sinh với những cái bồn tắm Nhật mà vào đây tắm phải có hai người, để giúp đỡ nhau. Chỗ mẹ tôi ngày ngày quạt than tổ ong, mỗi lần quạt ba bếp liền để tỏ tình cảm với các anh chị, có thể sau này, sẽ thành những buồng ngủ xinh xinh, và những đôi trai gái chán ngủ ở nhà sẽ đến ngủ tạm.

Thế nào nhỉ. Và chúng tôi. Mỗi người một nơi. Mỗi nhà lại bắt đầu sửa lại. Việc đầu tiên là lập bàn thờ, thờ tổ tiên. Thờ cúng bây giờ là mốt, là niềm hy vọng. Và, mục đích thờ cúng cũng khác nhau lắm. Ảnh ông bà được đem đi phô-tô cho rõ, nhanh. Nhà ai, nhà ấy thờ, theo kiểu riêng họ.

Còn cô. Cô sẽ ở đâu? Cả nhà. Chỉ có mẹ là thương cô thật sự, nhưng mẹ nghèo thế, làm sao nuôi nổi cô? Còn các bác. Hàng ngày, họ coi cô như nắm giẻ lau, là cái gai trước mắt, nhưng hễ có chuyện gì, ví như đổ bể trong làm ăn, vỡ lở một cuộc ngoại tình hay bị thủ trưởng cắt cầu làm ăn, họ đều tha thiết ước ao giả được là cô, cho thanh thân, cho sung sướng.

Tối xuống nhanh. Con đường trước nhà thưa người qua lại. Cô lại đi đâu, từ lúc này, chắc là mua cái vòng hay chiếc dây chuyền bằng nhựa, đeo đầy người như bà bán hàng xén.

Có hơi thở gần kề bên tôi. Mẹ. "Vào ăn cơm đi con. Cô đâu?" "Cô đi chơi rồi" "Có xa không?" "Con không biết".

Hai mẹ con đi vào. Buồng trong cùng. Gần hồ xí và bếp. Một cái sân quanh năm ướt và rêu xanh mượt. Mẹ ngồi lặng lẽ, già nua. Tôi ôm lấy mẹ, mong cho mọi sự qua nhanh. Và tất cả, chỉ là một cơn điên của những người tỉnh táo. Bà hay bảo: "Chó dại có mùa. Người dại chẳng có mùa nào". "Mẹ nghĩ gì đấy?" "Mẹ nghĩ lại ngày xưa. Yên ổn thế".

Khung cửa bỗng tối sầm. Bác thứ vào. Mĩa mai: "Lại ngày xưa. Với cô, cái gì của quá khứ cũng tốt hết. Ngày mai cô lại bảo hôm nay tốt vì hôm nay là quá khứ của ngày mai. Rõ vớ vẩn". Bác thứ đi ra. Mẹ lại sụt sùi: "Ngày xưa. Còn bà. Các bác ấy không cãi nhau to thế này".

Cô về. Hón hờ và xúng xính. Cô nhìn thấy mẹ khóc, sưng lại: "Chị sao khóc. Nhớ mẹ à?" Mẹ tôi gật, rồi lại khóc. Cô ôm lấy mẹ tôi, vuốt tóc mẹ ra chiều an ủi, dỗ dành. "Em cũng nhớ mẹ". Và cô khóc. Những giọt nước mắt của người điên trong suốt, rơi, tạnh bất kỳ, vô thường vô phạt như tiếng cười.

Đêm xuống. Mọi cơn cáu giận. Mọi mưu đồ làm ăn. Mọi ham muốn cũng chìm vào đêm. Yên lặng. Huyền bí. Những người đàn bà khóc nhiều, nói nhiều đến hết hơi nên ngủ nhanh hơn mọi ngày. Chỉ có tôi là không ngủ được. Tôi không khóc, cũng chẳng nói gì, đầu óc tôi tỉnh táo lắm. Tôi nhìn lên trần nhà. Loang lổ, mốc meo một màu vôi ố vàng vì thời gian. Tiếng chuột rích rích. Tiếng thạch sùng tắc lưỡi. Tiếng mèo đực gọi mèo cái, những con mèo, ngày ngủ đêm đi hoang và chưa để vô lối. Lâu lâu tôi lại nhặt được một con ở máng nước, lăn từ mái ngói xuống. Một con mèo con, không cha mẹ. Tôi nuôi nó vài

ngày và khi các bác đầu phát hiện, tôi mang cho bạn.

Ngày mai. Ngày kia. Ngôi nhà dài hun hút này sẽ thành khách sạn bốn, năm tầng. Mèo hoang sẽ chẳng đề ròi, vì làm gì còn mái ngói nữa?

Mẹ ngủ, thở nặng nhọc. Cô cũng ngủ, và nghiêng rằng, làm nhảm những gì chẳng ra tiếng người. Lúc tỉnh, cô nói còn khó hiểu nữa là mê. Chắc cô đang lạc trong cõi yêu. Tình yêu của một người điên. Mà Len là ai? Chắc chú ấy cũng chấp mạch hoặc đơ đơ thì mới yêu nổi cô. Thế giới xung quanh tôi, ba phần tỉnh một phần điên. Người tỉnh thì ác. Tôi và mẹ sợ họ lắm. Mắt họ như tia cực tím xuyên vào soi rọi tận trong ruột gan chúng tôi. Trước họ, chúng tôi bỗng thành người gian dù một việc là nghĩ xấu cho người khác cũng không có. Người điên thì vô tư và trong suốt, như thể cả thế giới này chỉ còn có mình họ và người tình. Tôi và mẹ thích ở bên người điên hơn, và thấy mình được là mình và có như câu che chở cho họ.

Rồi đêm cũng qua. Tôi dậy, đầu đau buốt. Có cảm giác nhà rất đông người. Phòng bác có cả mấy người đang bàn bạc. Ngoài sân, trong bếp đều có người. Họ đo. Họ tính. Ngôi nhà giống như ở công trường. Mẹ vẫn ngồi trong bếp. Lại nước mắt. Lại khóc trong không gian đầy mùi than nồng nặc, mùi bùn ướt. "Ai thế mẹ?" "Tôi hỏi. "Họ đấy" "Là ai ạ" "Chủ nhà mình".

* * *

Sắp đến ngày lành tháng tốt, nhưng những chủ mới sẽ đến và làm lại ngôi nhà chúng tôi đang ở. Mẹ ra vào như cái bóng, nhặt nhạnh từng cái ống bơ đến thanh củi. Với

người nghèo, cái gì cũng cần và quý.

Bỗng nhiên, cô lạc.

Suốt ngày chẳng thấy bóng cô. Tối xuống mẹ bảo: "Con đi gọi cô về ăn cơm". Quả thật là chúng tôi quên cô. Chúng tôi sắp thay đổi cả cuộc sống đây là một điều khủng khiếp.

Tôi tìm cô. Chẳng ai thấy cô từ sáng. Tôi và mẹ chạy ra đường. Phố xá cũ rích. Dòng người ngược xuôi mê mải. Mẹ cuống cuống với bác trưởng: "Con Thảo nó đi đâu từ sáng, em sợ nó lạc rồi". Bác trưởng lăm bắm: "Thì nó vẫn hay đi, cô tìm nó về không có tôi". Bác dâu nguýt: "Rách việc. Tỷ thử việc lại phải lo đến loại ấy nữa. Nó có nằm ra đây cũng chẳng ai rước đâu".

Ngôi nhà xáo loạn như sắp có giặc. Tan hoang. Bữa bãi thứ đất tiền đến chổi cùn giẻ rách. Không cần giấu giếm, che lấp. Chúng tôi chỉ còn hai ngày để đi khỏi đây. Hai ngày cho một sự thay đổi lớn. Ngán ngùi lắm.

Tôi và mẹ tìm cô. Gặp ai cũng hỏi, bạ ai cũng nhìn. Chẳng thấy cô. Suốt một đêm trắng hai mẹ con nằm nghĩ đến cô. Cuộc đời biết bao cạm bẫy, người tình đối phó với nó còn mệt nữa là người điên như cô. Mẹ như người bỗng nhiên mất tất cả: của cải, người thân, sự yên ổn. Tóc tai mẹ rũ rượi. Khuôn mặt mẹ thất thần và đôi môi khô nứt nẻ. Mẹ nghĩ đến cô, đến sự tận thế của ngôi nhà và gia đình.

Hôm sau, cô cũng không về.

Buổi chiều. Một người đàn ông nhỏ bé, cần cỗi đến trước ngõ nhà tôi. Ông ta hỏi tên mẹ và tôi. Linh tính mách cho tôi thấy đây là người báo tin về cô. Mẹ cuống cuống lôi ông ta vào nhà. Nhưng chẳng còn chỗ nào để ngồi, tất cả tan hoang, bọn

bữa trước một cuộc chuyển dịch. Mẹ và ông ta lại ra đường. "Tôi là Len. Tôi gặp chị...". Mẹ dồn dập: "Nó ở đâu?" "Cô ấy ở nhà tôi". "Tại sao? Chúng tôi tìm cô ấy cả ngày hôm qua". Mẹ khóc. Chắc mẹ mừng quá. Người đàn ông luống cuống đầy vẻ biết lỗi. "Cô ấy không cho tôi đưa về, cô ấy bảo nhà bán rồi. Cô ấy không có chỗ ở. Cô ấy khóc nhiều". "Bây giờ, anh dẫn tôi đi lời cô ấy về". "Đừng chị ạ. Cô ấy đang mất tinh thần. Tôi hứa với chị sẽ bảo vệ cô ấy. Tôi xin chị, cho tôi được lấy cô ấy. Tôi đã có vợ, con. Nhưng ở chiến trường về, tôi bị nguyền ngãng và mờ mắt. Vợ tôi... đã bỏ đi và mang theo con tôi. Tôi muốn lấy em chị...".

Mẹ tròn mắt nhìn người đàn ông như thể tất cả là một huyền thoại. Môi mẹ mấp máy, run rẩy: "Nhưng... nó bị tâm thần. Nó không bình thường như mọi người đâu. Nó không hiểu gì hết...".

Người đàn ông cười, hiền hậu: "Cô ấy không điên, không điên tý nào cả. Tại vì không ai gần cô ấy. Một người như tôi, được lấy cô ấy là hạnh phúc".

Mẹ tôi ngó sững vào mặt người đàn ông: "Anh có điên không đấy".

Ông ta cười: "Tôi cũng không biết nữa. Theo chị, tôi có điên không?... Dừng một lát, ông nói tiếp: "Vài ngày nữa, cô ấy bình tâm, xin chị đến nhà tôi. Đây là địa chỉ..." Ông ta dúi vào tay mẹ một mẩu giấy. Nét bút thô, chân thành, nguệch ngoạc. Mẹ ở người, mồm cứng lại. Ông ta chào mẹ, và bảo rằng phải về không cô đợi. Ông phải trốn cô đến đây. Ông ta quay đi. Tôi và mẹ sững ra nhìn, chẳng kịp nói gì, làm gì vì bất ngờ quá.

Đúng là cuộc sống. Đây những bất ngờ và khó hiểu. Bao

cô gái hơi hớ, của hồi môn nhiều và sự khôn ngoan cũng lắm mà ế chồng. Còn cô, vừa nhiều tuổi và hai bàn tay trắng thì có người muốn lấy cô - một kẻ điên.

* * *

Chúng tôi đi khỏi ngôi nhà. Người và đồ đạc chồng chất trên những chiếc xe tải. Những con thạch sùng. Những con chuột cũng đi theo. Chúng rúc rích trong ngăn tủ khi xe qua ổ gà. Bác thứ đi từ hôm qua, sau khi dặn một câu: "Ngày kia đẹp ngày, hẹn về cùng làm việc chuyện tiền vàng với bác trưởng".

Xe sắp rẽ sang phố khác. Tôi ngoái lại nhìn. Ngôi nhà trầm mặc đứng. Cổ kính, rêu phong từ bao đời nay không còn của mình nữa. Mẹ khóc như điên dại. Tôi chưa thấy mẹ khóc như thế này từ hồi bà mất. Mẹ cứ giơ tay lên rồi hạ tay xuống, mồm lầm bầm: "Hết rồi. Hết cả rồi giờ ời. Giờ ời là giờ. Sao tôi khổ thế này. Hết cả rồi".

Tôi muốn ôm lấy mẹ, an ủi mẹ, nhưng tôi phải giữ đồ. Tôi không thấy hết gì cả. Với tôi. Mọi sự lại bắt đầu. Có điều, tốt đẹp hơn hay tồi tệ đi, tôi không biết. Làm sao biết được ngày mai?

Tự nhiên. Tôi nghĩ đến cô. Cô là người hạnh phúc bởi cô chẳng phải mưu tính gì. Giờ này, chắc cô và chú Len đang đi chơi. Ăn kem, uống bia hoặc ngồi hóng gió bên bờ hồ. Để nếu ai hỏi đến, cô lại hớn hờ khoe: "Ăn bia uống bánh". Hoặc: "Đi ăn kem. Ngọt lắm. Hai tay hai cái. Một cái mút. Một cái cắn". Cô và chú ấy sẽ nói những chuyện vô thưởng vô phạt, không đầu không cuối, không tổn hại đến ai, chẳng câu nào ra câu nào và cười tít mắt. Họ nghĩ đến ngày cưới. Và cuộc sống tương lai

bằng ước mơ của một người quá tình tảo nhưng mắt mát và một người điên, được hay mắt đều không quan trọng.

* * *

Ngôi nhà lùì xa. Chiếc xe cồng kèn, nhấp nhồm trên một phố đông. Mẹ chỉ còn nức nở chứ không nói gì. Mắt mẹ nhìn ra xa. Vô hồn.

Tôi chột giật mình. Lúc này, trông mẹ rất giống cô, giống một người điên.

Và thất ruột lại vì sợ. Nhỡ mẹ điên? Và các bác nữa? Lúc lên xe. Tôi thấy bác trưởng, bác thứ ai cũng thất thần, hốt hoảng và già sọm đi vì tính toán, lo âu. Hai bác đầu cũng có thể điên lắm. Có những người đau khổ quá, sau một đêm đầu bạc trắng. Có người bất hạnh quá vì mọi thứ bỗng tuột ra khỏi tay mình cái sự điên tỉnh chỉ là gang tấc. Suy cho cùng. Nếu điên được như cô. Tôi thấy tất cả nên điên. Đây sẽ là hạnh phúc.

5.3.1994

Nào, ta cùng lãng quên

1

- **N**hung mà con lầy ló cứ leng keng với con môi đầy ấy. Em chửi cho bao bận rồi mà ló có chừa đâu? Chẳng lẽ đánh thì lại xót.

- Không được đánh nhau. Thiếu gì cách mà phải dùng cái cách xấu đó.

- Nhưng mà em ghen lắm. Ló đang yêu mình, mình chiều ló không thiếu thứ gì, ló lại đi chiều con khác. Con kia làm sao bằng em?

- Để chị xem. Đây này. Đường này là đường hạn tinh thần. Cái hạn tướng không có gì nhưng lại là gì. Nó cản em suốt ngày, mất công mất việc, làm gì em cũng nghĩ đến nó như là ngựa ghê ấy?

- Đúng rồi. Ngày bé em bị ghê gãi chảy cả máu ra mà vẫn ngứa. Như có con gì chạy dưới da mình, trong máu

mình. Chị. Chị lói đi. Bao giờ thì em giăng được ló về yêu em?

- Qua tháng 9 âm. May ra nó hết bị bùa mê thuốc lú, nó bị thẳng kia đá, đi với con khác xinh hơn, nó về với em thôi.

- Giời ơi. Còn những 4 tháng nữa, em chịu thể nào được. Một ngày không thấy ló là em không làm được việc gì.

- Phải biết chờ đợi. Người ta chờ đợi 10 năm như không, đây mình có 4 tháng đã sốt ruột.

- Nhưng có chắc chắn 4 tháng nữa là ló quay về với em không? - Có tiếng sịt mũi.

- Chắc mà. Cần thận em đi cúng đi. Cứ hướng Tây, chỗ nào nhiều hồ ao có đình chùa vào đấy mà hương khói. Ở đấy em sẽ tĩnh tâm hơn.

- Vâng. - Lại có tiếng sịt mũi - Em cảm ơn chị, lộc em để bàn thờ, cứ rằm mừng một thắp hương cầu cho em.

- Ừ. Về đi. Chị cầu cho em luôn đấy.

Cô gái - là chàng trai (trong cuộc tình "Gay") thất tình chúi nước mắt đứng lên. Áo phong bỏ trong quần bó ống vấy, giày khùng bó, điện thoại di động A200 dặt thất lung. Tóc buộc túm đằng sau, và cổ đeo dây chuyền...

2

- **H**ôm nay đông thật đấy! Vào đây nào. Xinh thế, lại vòng mới này. - Cô Kiều cười, - Hai răng cửa to như hai hạt ngô lai nghênh ngang chắn giữa miệng rộng như hai cửa chắc chắn kiên cố. Son đỏ lem nhem, lông mày tô dài đến tai, mắt xanh đen chúi vội. - Cô Kiều vừa nắm lấy bàn tay của

mình. Chị. Chị lói đi. Bao giờ thì em giằng được ló về yêu em?

- Qua tháng 9 âm. May ra nó hết bị bùa mê thuốc lú, nó bị thẳng kia đá, đi với con khác xinh hơn, nó về với em thôi.

- Giới ơi. Còn những 4 tháng nữa, em chịu thể nào được. Một ngày không thấy ló là em không làm được việc gì.

- Phải biết chờ đợi. Người ta chờ đợi 10 năm như không, đây mình có 4 tháng đã sốt ruột.

- Nhưng có chắc chắn 4 tháng nữa là ló quay về với em không? - Có tiếng sịt mũi.

- Chắc mà. Cần thận em đi cúng đi. Cứ hướng Tây, chỗ nào nhiều hồ ao có đình chùa vào đây mà hương khói. Ở đây em sẽ tĩnh tâm hơn.

- Vâng. - Lại có tiếng sịt mũi - Em cảm ơn chị, lộc em để bàn thờ, cứ rằm mừng một thấp hương cầu cho em.

- Ừ. Về đi. Chị cầu cho em luôn đây.

Cô gái - là chàng trai (trong cuộc tình "Gay") thất tình chùi nước mắt đứng lên. Áo phông bỏ trong quần bó ống vẩy, giày không bó, điện thoại di động A200 dắt thắt lưng. Tóc buộc túm đằng sau, và cổ đeo dây chuyền...

2

- Hôm nay đông thật đấy! Vào đây nào. Xinh thế, lại - Vòng mới này. - Cô Kiều cười. - Hai răng cửa to như hai hạt ngô lai nghênh ngang chắn giữa miệng rộng như hai cửa chắt chắn kiên cố. Sơn đỏ lem nhem, lông mày tô dài đến tai, mắt xanh đen chùi vội. - Cô Kiều vừa nắm lấy bàn tay của

chị nói luôn: - Tay ẩm lạnh. Xấu rồi. Chị thấp hương đặt lộc đi. Em uống hùm nước. Từ sáng đến giờ chưa ăn gì. Sắp rằm, khách đông quá - Rồi chống tay lên đùi đứng lên.

Cô Kiều cao hơn một mét tư. Tóc dài và dày làm đầu cô to đùng, chẳng cân đối gì so với người. Cô tu nước chè xanh ừng ực.

Hương khói mù mịt.

Lấy từ dưới chiếu ra lọ dầu nước, cô đổ ra tay rồi quạt ngang mũi. Nồng nặc mùi dầu gió, mùi hương, mùi mồ hôi các loại, mùi nước hoa rẻ tiền... Lam muốn ngất.

- Tháng này còn hạn. Hạn vất 3 tháng 10 ngày mới hết. Nhiều người yêu quá cũng hạn - Cô Kiều lại nhe răng ra cười - Nhưng mà kéo lại được công việc tốt. Làm gì được đây, có lộc to...

Lam cười buồn.

- Chả cần lộc. Chả cần việc. Chỉ cần bao giờ hết khổ thôi.

- Vừa xinh, vừa giỏi làm sao mà sướng được - Cô Kiều buông tay Lam ra, nhìn chị đăm đăm - Người tốt chịu khổ là đúng. Không muốn chịu khổ thì phải tranh cướp giằng giạt. Cướp giạt để hết khổ thì thành người xấu. Thế thôi.

Lam ngồi nghe mà nhớ từng câu.

Thật kỳ lạ. Bao lần Lam tự hỏi hình như ngôi nhà ngói bé nhỏ, cũ kỹ quanh năm tối và mốc với một người điên điên dở dở 20 năm bỗng nhiên tỉnh lại bỗng nhiên trở thành một bà bói này tại sao lại hút mình đến thế? Lần nào cũng phải xếp hàng chờ. Cứ năm bữa nửa tháng hoặc có chuyện gì mới mẻ, mơ hồ là Lam lại muốn đến. Xoè bàn tay ra. Dưới ánh sáng một ngọn đèn duy nhất sáng ở góc nhà. Lam có thể toàn tâm toàn ý nghe hết những lời phán về quá khứ, hiện trạng, tương lai của mình.

Thói quen sinh tính cách. Tính cách làm nên số phận. Cứ tưởng điều đó là hiển nhiên nhưng đến bây giờ, Lam đã 40 tuổi, thành đạt trong cuộc sống, có đủ mọi thứ mà nhiều phụ nữ phải thèm, chỉ thiếu một thứ. Đây là một tình yêu đích thực thì không. Yêu ai cũng chân thành nhưng dần bữa nửa tháng lại tan. Tất cả những người Lam gặp hình như đều mắc một bệnh là hụt hơi đuổi sức? Cái gì ở họ cũng đoan? Lòng tốt ít, nghị lực thiếu, sự trung thực, chung thủy vừa vừa và chủ yếu là ngại dấn thân. Trẻ thì nông nổi, trung tuổi thì đã yên vị. Bảo thêm bồ bịch vợ bé thì thêm ngay, chứ bảo phá căn nhà lụp xụp vợ con nheo nhóc làm khổ đời họ để xây nhà mới thì dứt khoát không.

Đưa vào tay cô Kiều 2 tờ 20 nghìn. Lam đứng dậy. Thờ dài. Hỏi một câu để hỏi dù biết trước sẽ nghe được câu trả lời thế nào:

- Liệu mai kia có khá hơn không?

Cô Kiều cười, hai răng cửa đưa đẩy:

- Đừng mong khá hơn. Làm người ba phần chịu khổ. Một phần được sướng. Tuổi sướng qua rồi. Từ giờ đến chết sướng hay khổ là do mình nghĩ. Chị cứ nghĩ là chị đang sướng, thì sẽ sướng.

Lam cười. Đi ra. Nghĩ sao, quay lại hỏi:

- Chị Kiều có thích đánh son tím không?

Cô Kiều cười bẽn lễn, thật duyên dáng. Đúng là đàn bà chỉ xấu khi vô duyên.

3

Cô Kiều bung một bát cháo lên gác xép cho ông bố già liệt nửa người ăn. Thấy ông cụ đang ngủ. Cô để bát cháo và

cái thìa bên cạnh, nói mà không cần biết ông có nghe không:

- Con đi đây. Ông chịu khó xúc ăn nhé.

Cứ tưởng ông già ngủ, hoá ra ông thức. Thấy Kiều quay lưng đi, ông cất giọng âm u như tiếng vọng của người dưới âm ti lọt qua kẽ nứt của đất.

- Có hộp kẹo anh ba gửi cho mày đây.

Kiều quay lại, rồi nói:

- Kẹo ăn đau răng. Ông giữ lấy.

Chân Kiều đá phải toàn những hộp các tông và giấy học hàng loạt xoạt. Toàn đồ của các anh gửi về cho bố ngày ông tròn 70. Vài chục bộ Comlê ngoại. Caravat dễ chục chiếc. Kẹo, xì gà, thuốc thơm và thiệp mừng. Ông già liệt cứ sáng sáng - lúc thuốc ngấm vào đây cũng là thời gian tỉnh táo nhất trong ngày - mang ra ngắm nghía, xúc cảm dạt dào. Chín con. 8 trai 1 gái út. Giàu con út. Khó con út. 8 thằng thi năm ở nước ngoài. 2 đi đi về về, 1 ở hẳn Sài Gòn. Chỉ sót mụn con gái út dặt dẹo điên điên tỉnh tỉnh từ lúc đẻ đến 21 tuổi bỗng dờ dại, lại biết xem bói. Nó là cô Kiều dở người, cô Kiều dở dơ, cô Kiều ma làm... Và cô Kiều ở nhà chăm bố mẹ. Mẹ chết. Chăm bố.

Năm nào cô và ông già liệt cũng nhận cơ man quà là quà. Nhất là tết Tây, Noel. Bọc quà nào cũng thơm. Giấy gói còn thơm huống hồ quà. Comple màu lông chuột hiện mặt thẳng thứ tư. Cái mũ phớt, kèm ba toong và tẩu là mặt thẳng hai. Đôi giày là thẳng sáu... Chúng nó biết ông bác sĩ già ăn chơi của thế kỷ trước thích gì, cần gì. Còn tiền. Cô Kiều dù hết tiền đi chợ cũng không động vào tiền các anh giấu vợ gửi cho bố. Tuốt tuột gửi vào tiết kiệm.

Mười năm nay. Cô Kiều kiếm tiền rất khá, lại đều. Có một

bàn tay giơ ra, bóp bóp nắn nắn, vạch chỉ tay, ấn lòng bàn tay khoảng một tiếng, ít cũng có 20 nghìn với khách nghèo, nhiều là 50 nghìn với khách sộp. Cô Kiều cũng chẳng hiểu tại sao, vì cái gì mà cô cứ nhìn vào các đường vạch ngang dọc ở bàn tay của khách là nói. Như có ai đó thổi vào đầu cô những lời đoán và mượn mồm cô nói ra những lời khuyên nghĩ và làm điều thiện cho lòng thanh thản. Rất ít khi cô nói sai. Chỉ có không đúng tuyệt đối thôi chứ còn đúng đến 70-80% có. Thế người ta mới lặn lội đến và mất tiền cho cô chứ?

Cô Kiều bôi son tím, vẽ mắt đen và kéo lông mày hình vòng cung, đuôi dài đến tai. Có bao nhiêu cái cặp, cặp hết lên đầu. Quần áo mới, thêm chuỗi ngọc trai giả. Cô đi biến vào bóng đêm trong treo. Để lại sau lưng làn gió thoang thoang mùi dầu nước hắc hắc.

4

- **K**hông biết mấy giờ cô ấy mới về?
Người đàn bà gần bốn mươi, mặt trắng nhẵn phẩn, lông mày nâu, mắt xăm lâu ngày ngả ánh xanh tím bọc lấy đôi mắt lòng đen đã nhạt thành màu tro. Cổ, hai tai, cổ tay, ngón tay... chỗ nào đeo móc được là đeo móc. Toàn vàng là vàng. Để đến bốn lượng 9999, sốt ruột hỏi một chị bằng tuổi ngồi lặng lẽ đợi chờ không giấu được vẻ ghê gớm ngăm qua đôi môi mím chặt, cái cằm bạnh ngang và đôi mắt không tô vẽ mà đã sắc như dao chém xuyên qua nước.

- Chắc cũng sắp thôi.

- Tôi chỉ đợi cô Kiều phán là đi thôi. Tôi nay phải nộp phạt.

Chắc ăn mới chơi. Vài nghìn đô chứ ít đâu. Còn chị? - Bà đeo nhiều vàng hời.

Người đàn bà cười nhạt, lắc đầu:

- Lấy chồng làm quan tướng sướng. Ai ngờ khôn khổ. Không nhận dứt lốt thì bị thù. Nhận dứt lốt thì há miệng mắc quai. Suốt ngày lo trên đe dưới búa, ăn bữa cơm cũng không ngon. Cứ như là sống trong lòng địch ấy. Tôi muốn nhờ cô ấy cúng giải hạn. Thấy bảo cô ấy cúng thiêng lắm.

- Nhất đấy. Cứ chuẩn bị lễ đón cô ấy về. Qua hết.

Hai người đàn bà hết ngồi lại đứng sốt ruột thay nhau ngóng ra ngõ. Ngõ nhỏ và dài. Cuối ngõ là rẽ ra bờ sông Hồng. Họ gọi đây là xóm lụt.

Trừ mùa khô còn lại lúc nào nước cũng thập thò. Lâu lâu không lội nước dọn đồ dân ở đây thấy lạ. Xóm toàn dân tứ chiếng đến định cư. Xây nhà không cần phép. Ngày ngày toả đi kiếm sống, tối về bắc ghế ra hè hóng gió. Trông ai cũng lắc cắc, hung hãn nhưng sống với chung quanh rất biết điều. Họ giống một gia đình lớn che chắn cho nhau vì chung một lý do duy nhất - đây là cùng nghèo cả.

- Chị theo cô Kiều lâu chưa? - Vợ ông làm quan hỏi vợ ông tội phạm.

- Ba năm rồi đấy. Cả trăm lần xem chưa sai lần nào. Còn chị?

- Một năm. Cũng đúng cả - Vợ ông làm quan thờ dài.

- Cũng đêch hiểu nó là thế nào. Chỉ thấy nói đúng cả chuyện chỉ hai người biết. Lại còn bói vọng nữa chứ? - Vợ ông tội phạm nói, rút một điều thuốc nhỏ dài ra châm, chìa bao thuốc cũng nhỏ và dài ra mời vợ ông làm quan. Vợ ông làm

quan lắc đầu, hỏi:

- Bói vọng là thế nào?

- Là cô ấy xem tay tôi, nói về chồng tôi. Rồi bỏ của chồng tôi. Chồng của bỏ tôi... đủ cả. Hồi Tết. Cô Kiều bảo năm nay ông ấy phải chuyển nghề và lánh đi thì thoát. Không nghe. Cứ húc vào. Tháng hai công tay luôn. Giờ tôi lo chạy. Bán hết đồ trắng tay cũng chạy. Còn người còn của.

Hai người đàn bà thuộc hai đẳng cấp cách rất xa trong xã hội bỗng nhiên gần gũi và chia sẻ tất cả những gì họ giấu kín với người thân, tin và kể cho nhau tất cả. Cũng như ai đến với cô Kiều cũng nghe cô phán như nghe Cha truyền đạo.

- Anh ấy tội gì? - Vợ ông làm quan hỏi.

- Tội... buồn lậu, trốn thuế... lại dính cả... đâm thuê chém mướn nữa.

Vợ ông làm quan thờ dài, so người lại như bị lạnh.

Thế mà cô Kiều vẫn không về.

Trên gác. Ông bố liệt của cô Kiều ho húng hắng.

5

Chiều nay cô Kiều khao bọn "tiểu yêu" món ốc luộc. Sáu cân ốc và một chậu nhựa nước chấm. Đúng là đại tiệc. Hơn mười đứa trẻ vô gia cư ở bên sông Hồng này ngày toé đi làm thuê đủ việc, chiều về tập trung nhà ông Lân chén tạc chén thù rồi lần quay ra ngủ lấy sức, sáng hôm sau lên đường chiến đấu. Chúng nó đứa nào cũng đen bóng, mắt sáng long lanh và ăn thì như rồng cuốn. Chỉ cần trong hơi gió nồng nồng

của sông có thoảng mùi chua chua khét khét của mồ hôi phơi nắng là ông Lân biết có đứa về. Ông ở bên sông này từ ngày bằng chúng nó. Ông cũng không biết tại sao ông lại ở đây. Bố mẹ là ai? Chịu. Vật vĩa sống. Vật vĩa lớn. Vật vĩa tồn tại. Vật vĩa già. Đã không gia đình, ông ở trong ngôi nhà sát mép nước. Nước lên. Ông dạt vào chân cầu. Nước xuống. Ông về ở. Bao năm rồi, ông như chủ nhà trọ của bọn trẻ. Không lấy tiền thuê nhà, không lấy tiền ăn nếu có bữa húng chí có lộc, ông khao. Bao "thế hệ mồ côi" đã lớn lên và đi ra từ đây. Một năm nay, bọn trẻ có bà "giúp việc". Đây là cô Kiều.

Bọn trẻ gọi cô Kiều ông Lân là mẹ Kiều bố Lân. Lúc đầu cô còn ngượng. Sau quen rồi thích. Từ ngày cô Kiều hay đến chơi với ông Lân, chúng được chén yến tiệc nhiều hơn. Căn nhà nhỏ gió chạy luồn cửa trước chui cửa sau sáng đèn và nhiều tiếng cười bọn trẻ khuya hơn. Những đêm trăng, tất cả ngồi bệt dọc mép sông. Đứa gõ xoong nổi, đứa vỗ tay hát văng lên một góc. Ông Lân cười. Cô Kiều ngồi gù gù lắc lư theo tiếng hát, đầu quay quay như lên đồng - một nghề chuyên môn hái ra tiền của cô bao năm.

Càng khuya. Càng mát. Càng vui.

Cô Kiều đùa: Bố Lân vui quá.

6

Lũ lên.
Cao nhất từ năm 96 đến giờ. Lũ miền Bắc. Hạn miền Trung. Lụt miền Nam. Luôn là thừa chỗ nợ và thiếu chỗ kia chứ không bao giờ là đủ.

Chiều muộn. Lam phóng xe ra bãi đến thăm cô Kiều.

Cũng phải sau ba tháng chị mới tìm cô sau một chuyến công tác dài. Không vì thiếu tiền tiêu. Không có niềm vui hò hẹn. Chỉ còn công việc. Tốt nhất là đi xa. Đi những nơi mà những người đàn bà có gia đình ngại đến. Về Hà Nội. Thấy nước lên ngoài bãi, Lam nhớ đến cô Kiều.

Đọc đường ven đê. Ôtô xe máy đứng xếp hàng đều tăm tắp. Chợ hoa quả Long Biên nước ngập nay họp trên đường cái. Vài người ngồi hong tì vi. Có nhà trái nilông ra bãi cô ăn cơm. Tất cả các con đường trong đê sóng sánh như những dòng sông nhỏ. Những chiếc thuyền cơ động chở người di chuyển thay xe máy hàng ngày. Bến sông tạm mùa lũ thật vui.

Loanh quanh tìm đường vào. Tuyệt vọng. Định về. Rồi quay đi. Chắc lần này đến cô Kiều rồi sẽ lâu lắm Lam mới gặp lại. Tuần sau. Lam đi nước ngoài. Ba năm nữa. Mọi chuyện chắc khác rồi. Lam thấy cần phải đi. Không hiểu rồi sẽ ra sao, cứ biết là đi đã. Có gì để mất nữa đâu mà tiếc. Lần này là duy nhất, Lam đến cô Kiều không phải là để chia tay cho cô nấn, cô soi đường chỉ tay ngược xuôi, để đoán, để khuyên những câu rất đơn giản, thẳng tưng của một kẻ 2/3 cuộc đời là điên, 1/3 còn lại là tỉnh, không biết viết chỉ biết đánh vần và chữ ký vòng vèo lúc cần thì ký với Nhà nước? Bao lần. Ngồi dự những cuộc họp cấp Nhà nước, ba bề bốn phía đều tai to mặt lớn, ai cũng dất bên hông vài cái bằng, một hai ngoại ngữ. Lam cũng vậy. Thế mà, chẳng ai khuyên hay đọc ra cho cô một điều gì những lúc tuyệt vọng và cô đơn nhất. Cùng lắm là những điều Lam cũng có thể khuyên người khác cùng hoàn cảnh như mình. Riêng cô Kiều. Bao giờ cô cũng đơn giản hoá mọi chuyện, gọi

đúng tên sự việc. Và lúc nào ở nhà cô Kiều ra, mọi chuyện căng thẳng bỗng trở thành vớ vẩn. Tất cả. Căn nhà tối tăm mốc thối. Góc xép có một ông cụ liệt nửa người nằm ngấm những hộp tã phẩm trang trọng không bao giờ dùng được và những người đàn bà nhiều lứa tuổi, nhiều đẳng cấp đến và chia những bàn tay vừa rửa ở chiếc máy nước ở góc nhà để tay sạch xem cho rõ... Tất cả giống như một viên thuốc an thần hữu hiệu cắt cơn đau đầu có thể làm chết người. Đến với cô Kiều xong. Lần nào về, phóng xe vượt qua cửa đê, tối tối đi vào thành phố, Lam cũng thấy hoang vắng, bơ vơ, trống tuếch của sự vô nghĩa nhưng không còn cơn nóng nảy, bức xúc trước khi đến.

Loanh quanh thế nào, Lam đã gửi xe và trèo lên một chiếc thuyền. Một bé trai còi trần, người đầy xương chờ Lam đi sâu vào trong. Những dòng sông ngổ, sông ngách chảy ra dòng sông phố. Người đi lại bằng thuyền nói chuyện lao xao, vui như hội. Thói quen. Thói quen chịu khổ bỗng thành niềm vui. Người dân bãi quen với lũ lên như người thành phố quen mưa, quen bão vậy.

Lam cũng thấy vui. Thấy những điều lâu nay làm cô trắng dài những đêm bỗng là vớ vẩn. Đầy đủ quá. Kỹ càng quá. Đòi hỏi tuyệt đối quá - mọi thứ cứ quá đi bao nhiêu thì nỗi khổ kéo đến bấy nhiêu. Tại sao mình không là họ?

- Cô vào nhà ai? - Thằng bé hỏi và nhìn túi bóng quà trên tay Lam.

- Vào nhà cô Kiều - Lam đáp.

- Cô Kiều dơ dơ á? - Thằng bé hỏi lại.

Lam gật.

Thằng bé ngừng khoả nước. Mặt thoát nghiêm trang:

- Cô ấy còn ở đây nữa đâu?

Vừa lúc thuyền trôi đến cửa nhà cô Kiều. Lam chỉ:

- Nhà cô ấy kia kìa? Cô mới gặp cô ấy cơ mà?

- Mới chắc cũng đến hai tháng?

Lam gật. Và nhìn. Ngôi nhà nhỏ và dài có cánh cổng sắt kéo ngày xưa mở rộng cả 24 giờ vì không bao giờ có trộm nay đóng chặt. Sóng sánh nước ngập già nửa.

- Cô ấy đi lấy chồng rồi. Cô chả bảo sớm để khỏi tốn công cháu, tốn tiền cô.

- Cô Kiều lấy chồng? - Lam tròn mắt hết nhìn trắng bé lại nhìn ngôi nhà, cứ có thuyền qua, sóng lại tấp vào làm cánh cửa sắt rung lên nhè nhẹ. - Thế... ông cụ liệt đi đâu?

- Ông ấy chết rồi. Ma chay xong cô Kiều lấy ông Lân ngoài bãi - Thằng bé quay thuyền, lái trở lại đường cũ. Nó cười - Đám cưới vui phết. Cả lũ chúng cháu đi đón dâu. Liên hoan một bữa ra trò.

- Cháu cũng dự đám cưới? - Lam há hốc mồm nhìn thằng bé. Bỗng chốc, cô tưởng mình đang trôi trên một dòng sông cổ tích chỉ có trong chuyện của bà ngày xưa.

- Có chứ ạ. Bọn cháu ở bãi giữa đũa nào chẳng được ông Lân nuôi. Bây giờ thêm cả cô Kiều nữa. Vui lắm.

Lam thở hắt ra. Im lặng. Tròng trành trên sóng. Sông nhỏ và không sâu. Vậy mà tất cả trở nên mệnh mang. Mệnh mang.

Gần đến bờ. Nước cạn. Thằng bé nhảy xuống đẩy thuyền vào bờ. Nhảy ra khỏi thuyền, trả tiền nó bảo:

- Thôi. Cô là người quen cô Kiều, cháu không lấy tiền. Cô Kiều bác Lân nuôi bọn cháu chẳng lấy xu nào, chớ có tí thuyền

cho cô mà lấy 2 nghìn, cháu không thích. - Nó quay đi để đón một bà cụ tay xách làn đi chợ về.

Lam kéo giắt nó lại:

- Cô cảm ơn cháu. Cháu đã nói thế thì thôi. Cháu có thể giúp cô... Chuyển gói này đến cô Kiều không?

Nó nhìn Lam, dò xét, thẳng thắn:

- Cô không sợ cháu lừa cô lấy gói này à?

Lam lắc đầu:

- Không. Cô không sợ. Cháu cứ nói là của cái cô tiến sĩ gửi tặng cô Kiều. Nhấn hộ cô là ba năm nữa cô ấy về, cô ấy sẽ đến thăm.

Thằng bé gật đầu. Ôm gói quà vào người rồi quay đi, giữ thuyền cho bà già trôi vào. Nó cẩn thận đặt gói quà lên lòng vì cả khoang thuyền bẩn thỉu. Rồi nhẹ nhàng lướt đi sau khi vẫy vẫy tay chào Lam. Lam chột rùng mình và biết rằng không thể đứng mãi ở cửa đê. Ở giữa một bên là thành phố khô khốc như thể có bao nhiêu nước chảy hết qua con đê dài làm thành những dòng sông nhỏ tấp vào dòng sông lớn cuộn cuộn đổ ra biển.

Sau lưng cô. Trời thành phố nắng gắt gao. Nắng tàn nhẫn dưới một bầu trời xanh rợn rợn. Trước mặt cô. Sóng sánh những dòng sông sóng vỡ ra đập vào tường như tiếng cười của cô Kiều. Tiếng cười đưa người ta vào sự lãng quên điều phiền muộn của cuộc đời. Tiếng cười của một cõi rất thực, đây là đời sống mà ai cũng phải chịu đựng, nhưng cũng cần biết hưởng thụ nó.

Ngày 12.8.2002

MỤC LỤC

Tân cảng	5
Huyền thoại	21
Xin hãy tin em	26
Nước mắt đàn ông	39
Còn lại một vầng trăng	58
Dĩ vãng	71
Thiếu phụ chưa chồng	95
Rượu cúc	125
Tình yêu ơi, ở đâu?	138
Biển ấm	153
Hoa nở trên trời	169
Hoàng hôn màu cỏ úa	181
Một trăm linh tám cây bằng lăng	190
Người đàn bà ám khói	210
Phù thủy	224
Chị tôi	245
Cửa để dành	248
Người đi tìm giấc mơ	267
Sơ-ri đắng	282
Ám ảnh	290
Thành phố không mùa đông	313

Lời thì thầm của mùa xuân	325
Cầu thang	334
Người xưa	344
Một chuyến đi	351
Những đêm thấp sáng	376
Đôi giày đỏ	382
Mi Nu xinh đẹp	389
Hình bóng cuộc đời	426
Đêm dịu dàng	439
Giai nhân	445
Mùa thu vàng rực rỡ	459
Một nửa cuộc đời	480
Cát đọi	492
Hậu thiên đường	498
Côi mê	515
Nào ta cùng lãng quên	529

NHÀ XUẤT BẢN HỘI NHÀ VĂN

65 Nguyễn Du - Hà Nội

Tel & Fax: 8222135

E-mail: nxbhoinhavan@hn.vnn.vn

Chịu trách nhiệm xuất bản:

NGUYỄN PHAN HÁCH

Biên tập:

NGUYỄN ÁNH NGÂN

Trình bày:

ĐÔNG TÂY

Vẽ bìa:

LƯU CHÍ CƯƠNG

Chế bản:

KIM LONG

Thực hiện liên kết xuất bản:

NHÀ SÁCH ĐÔNG TÂY

32 BÀ TRIỆU & 466 NGUYỄN CHÍ THANH

ĐT: (04) 9.348484. FAX: (04) 8251374


Email: sach32bt@hn.vnn.vn

Website: www.nhasachdongtay.com.vn

In 800 cuốn, khổ 14.5x20.5 tại Trung học kỹ thuật in.

Giấy đăng ký KHXB số 01/ 1245/ XB/ QLXB ngày 18/9/03.

In xong và nộp lưu chiểu Quý I - 2004.



37

truyện ngắn

**NGUYỄN
THỊ
THU
HUYỆ**

80025 75540



37 truyện ngắn Nguyễn Thị



1 004030 900315
54.000 VND

37 truyện ngắn



D T 0 1 6
Giá: 54.000VN